

Mười Tội Ác: Bóng Ma Đêm Mưa

Contents

Mười Tội Ác: Bóng Ma Đêm Mưa	1
1. Chương 1: Nô Lệ Dưới Tầng Hầm	1
2. Chương 2: Bóng Ma Đêm Mưa	21
3. Chương 3: Bù Nhìn Da Người	41
4. Chương 4: Những Con Quỷ Sắc Dục	61
5. Chương 5: Bệnh Viện Tâm Thần	77
6. Chương 6: Người Tuyết	95
7. Chương 7: Hoa Của Đầu Lâu	115
8. Chương 8: Kỳ Án Về Những Bộ Xương Trắng	133
9. Chương 9: Vụ Án Ăn Thịt Người	151
10. Chương 10: Chân Tướng	170

Mười Tội Ác: Bóng Ma Đêm Mưa



Giới thiệu

Tác giả viết về những cảnh sát, tội phạm giết người, những kẻ chuyên hủy hoại dung nhan, người mắ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/muoi-toi-ac-bong-ma-dem-mua>

1. Chương 1: Nô Lệ Dưới Tầng Hầm

Hãy bỏ hi vọng lại ngoài cửa nếu muốn bước vào địa ngục - Dante Alighieri.

Năm 2000, hoa hòe nở rộ ngoài ngoại ô, từng chuỗi hoa rủ xuống, mùi hương nồng nàn khiến người ta mơ màng muốn ngủ, hai anh nông dân nằm dài trên triền đê, đầu gối lên giày của chính mình ngủ say như chết.

Ráng chiều nhuộm đỏ sắc trời, vầng mây cuộn cuộn nổi lên nơi đường chân trời, gió xuân thổi hiu hiu, hoa tuyết đột ngột rơi lả tả, hoa tuyết và hoa hòe quện vào nhau bay lất phất theo chiều gió.

Hai anh nông dân rét run cầm cập, họ nói chuyện với nhau về mùa đông như thế này:

“Mùa đông năm ngoái lạnh thế không biết. Tôi cóng tay, cóng chân, cóng cả tai.”

“Ừ! Tôi cũng cóng tay, cóng chân nhưng tai lại không bị cóng.” “Anh đội mũ à?”

“Tôi không có tai!”

Người không có tai kể trên từng là một kẻ lang thang, là công nhân làm đường, từng là kẻ đào cát, có điều y sắp trở thành tội phạm.

Muốn tường thuật chính xác vụ án ly kì này, trước tiên chúng ta nên quan sát mông y một chút.

Y ngồi trên triển dê, phía dưới mông là bùn đất. Nhưng phía dưới lớp bùn là gì thế?

Là một đoàn tàu!

Đoàn tàu đang chạy qua đường ray nằm phía dưới mông y, chạy qua phía dưới những tòa nhà chúng ta đang ở, chạy phía dưới cả thành phố này.

Năm 2007, rừng trúc nơi y ngồi trước đây và triển dê năm nào đã được san bằng, khu vực xung quanh được cải tạo thành một sân vận động rộng lớn, người phụ trách khu thể thao này đã cho chặt hết trúc, ông ta định biến khu đất trống này thành hồ bơi lộ thiên nên đã thuê đội xây dựng đến thi công.

Đội xây dựng mới đào được ba mét thì xảy ra hiện tượng đất lún, ở giữa vùng lún xuất hiện một hang động tối om.

Sau khi anh đội trưởng đi vào trong hang kiểm tra thì tay này lập tức hốt hoảng bỏ của chạy lấy người, tiền công cũng chẳng cần nữa.

Ông chủ khu thể thao này chỉ vào cái hang, hỏi: “Dưới đó có gì vậy?”

Chương 1: Tiếng Hát Trong Lòng Đất

Phía cảnh sát nghe tin vội vàng ập đến, lập tức phong tỏa hiện trường. Nghe nói một cảnh sát xuống hang động đó đã không bao giờ trở lại nữa.

Những lời đồn thổi bắt đầu phát tán khắp nơi, mấy ngày sau phía cảnh sát phải

lên tiếng đính chính rằng trong lúc tiến hành sửa chữa khu thể thao liên hợp và xây dựng hồ bơi, vì gặp phải hiện tượng đất lún nên đội thi công đã vô tình đào thông tới một hầm thông gió của tàu điện ngầm!

Trong đường hầm ẩn chứa rất nhiều bí mật mà người đời không bao giờ biết đến!

Ở đó có hầm thông gió, hầm rút nước, hầm giảm áp... phần lớn miệng hầm được che lấp và nguy trang hoặc được xây ở nơi tương đối hoang vắng. Những nơi đường sắt giao nhau, điện cao thế lên tới hàng ngàn vôn, ngay cả nhân viên đường sắt cũng có khả năng gặp phải nguy hiểm chết người nếu lao vào đường sắt, không những vậy còn gây tê liệt hệ thống giao thông ngầm.

Mặc dù vậy vẫn thường có người nhảy xuống đó, rồi biến mất vào nơi sâu trong đường hầm. Chính phủ đành ra mặt, họ đề ra các quy định để hạn chế các hành vi có liên quan.

Viên cảnh sát chui vào hầm thông gió để điều tra nọ đúng là không trở lên miệng hầm mà anh ta lần mò trong bóng tối men theo đường hầm tiến về phía trước. Khi anh ta xuất hiện ở nhà ga, các hành khách đều hết hồn, anh ta thở hổn hển giải thích với nhân viên nhà tàu vì sao mình lại xuất hiện ở nơi này, sau đó anh ta nói một câu khiến ai cũng lạnh tóc gáy:

“Trong đường hầm... có người đang hát!”

Từ hệ thống camera trong phòng điều khiển cảnh sát không hề phát hiện thấy ai nhảy từ sân ga xuống đường tàu, người lái tàu cũng thanh minh không thấy dấu tích của con người trong đường hầm, nhưng viên cảnh sát nọ cứ khẳng khẳng với quan điểm của mình, anh ta nói quả thực đã nghe thấy tiếng hát rất to vọng ra từ đường hầm.

Sự việc trở nên nghiêm trọng, phòng kiểm soát đường sắt quyết định áp dụng biện pháp tạm thời dừng mọi hoạt động của các đoàn tàu, nhiều nhân viên điều tra dắt chó cứu nạn đi vào đường hầm. Đồng chí cảnh sát nghe thấy tiếng hát nọ cầm đèn chiếu đi trước dẫn đường. Đường hầm không một bóng người, dưới ánh đèn halogen chỉ trông thấy ánh sáng phản chiếu trên đường ray. Tìm suốt mười phút đồng hồ, cả đội vẫn không phát hiện ra điều gì khác thường, đúng lúc định bỏ cuộc thì một giọng hát đột nhiên vang lên từ phía sau khúc ngoặt của con đường trước mặt âm thanh rất rõ ràng - đúng là giọng hát của một phụ nữ, giọng nữ trung cao vút, không những vậy đó còn là một bài hát tiếng Nhật!

Giọng hát quái dị cứ vang vọng trong đường hầm, nghe mà rợn tóc gáy. Một nhân viên điều tra nhát gan run rẩy cất tiếng hỏi: “Người hay ma đây?” Viên cảnh sát nọ trả lời: “Chắc chắn là người!”

Nhân viên điều tra lại hỏi: “Nếu phía trước có người, thì sao chó nghiệp vụ của chúng ta không sủa nhỉ?”

Đúng là chú chó cứu nạn khá im hơi lặng tiếng, mọi người chậm chạp tiến về phía trước, lúc đi qua khúc ngoặt, họ chìa đèn chiếu về hướng phát ra âm thanh, nhưng âm thanh quái dị đó đột ngột im bặt.

Trong đường hầm không một bóng người.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, ai nấy đều dựng tóc gáy.

Trong quá trình đào hầm cho tàu ngầm chạy, đội thi công thường tìm thấy mộ và hài cốt, tại nhiều nhà ga cũng từng xảy ra nhiều vụ tự tử, bởi vậy một số nhân viên thi hành nhiệm vụ càng tin vào sự tồn tại của các hiện tượng kinh dị hơn, họ e dè không dám bước tiếp và bắt đầu nảy sinh tâm lí muốn đánh trống thu quân, chỉ duy viên cảnh sát nọ vẫn can đảm bước về phía trước. Chẳng bao lâu sau, anh dừng bước, cúi người quan sát thứ gì đó trên mặt đất.

Mọi người xúm lại xem, thì ra là một chiếc di động!

Phát hiện này vừa vãn giải thích cho sự xuất hiện của tiếng hát vừa rồi, chắc chắn đó là nhạc chuông điện thoại.

Mọi người thở phào nhẹ nhõm, nhân viên điều tra nọ định nhặt chiếc máy lên, nhưng anh cảnh sát khi này liền ngăn lại bảo đừng động vào.

Anh đeo găng tay, thận trọng cầm chiếc điện thoại trên mặt đất, rồi cất giọng nghi vấn đặc mùi cảnh sát hình sự: “Chủ nhân của chiếc điện thoại hiện giờ đang ở đâu nhỉ?”

Mọi người đều biết, toa điện ngầm là không gian hoàn toàn khép kín, chính vậy có thể loại trừ khả năng hành khách tự vứt điện thoại của mình xuống đường sắt, hơn nữa nom chiếc điện thoại này có vẻ rất xa xỉ. Trong văn phòng quản lý an toàn, một nhân viên đối chiếu bức ảnh trên mạng và xác nhận đây là loại điện thoại di động hiệu Cosmic Shinerexclusive của hãng Toshiba, một hãng điện thoại danh tiếng của Nhật. Trên thế giới chỉ sản xuất hạn chế một ngàn chiếc, mặt điện thoại còn gắn mười bốn viên đá quý, loại điện thoại này được tạp chí Forbes xếp hạng thứ tư trong danh sách mười loại điện thoại di động xa xỉ nhất thế giới, giá của nó là ba trăm chín mươi chín ngàn yên Nhật. Từ đó có thể thấy chủ nhân của chiếc điện thoại này chắc chắn vô cùng giàu có.

Đúng lúc nhân viên kiểm tra an toàn giới thiệu về xuất xứ chiếc điện thoại thì đột nhiên nhạc chuông của nó kêu vang, giọng nữ trung hát bài hát tiếng Nhật quái dị nọ lại thánh thót cất lên.

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt và viên cảnh sát nọ đưa mắt hội ý, ngay sau đó họ quyết định bấm nút trả lời. Mọi người trong văn phòng đều nín thở đoán xem đối phương sẽ nói gì, nào ngờ đầu bên kia điện thoại lại hoàn toàn im lặng. Một phút sau, đối phương cúp điện thoại.

Mọi người đang xôn xao bàn bạc xem có nên gọi lại cho đối phương không thì một đám người đột nhiên xông thẳng vào phòng quản lý. Họ là tổng giám sát vận hành đường sắt, trưởng phòng điều phối, phân cục trưởng phân cục cảnh sát đường sắt, quản lý phụ trách trị an thuộc các phòng ban đều tề tựu đầy đủ.

Phân cục trưởng phân cục cảnh sát đường sắt mở cuộc họp khẩn cấp. Ông tiết lộ nội tình vụ án: Hai mươi tư giờ trước một tiểu thư thuộc hàng trăm anh thế phiệt đã mất tích bí ẩn trong ga tàu điện ngầm. Phía cảnh sát kết hợp với ngành bưu điện viễn thông lần theo dấu vết của sóng định vị tín hiệu đã tìm ra vị trí của chiếc điện thoại. Cô tiểu thư mất tích tên là An Kỳ, cha của cô ta là An Dật Hiên, tổng giám đốc của

tập đoàn chứng khoán Global, một tỉ phú thứ thiệt, ông ta đầu tư cổ phiếu ở hàng trăm doanh nghiệp tại Hồng Kông, Đài Loan và Trung Quốc, không những vậy ông ta còn là Hoa kiều định cư tại Nhật.

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt nói: “Nhưng hiện giờ con gái của An tiên sinh đã mất tích trong đường hầm, sống không thấy người, chết không thấy xác!”

Viên quản lý đang định nói thêm vài câu bông đùa thì thấy Phân cục trưởng phân cục cảnh sát đường sắt đứng bật dậy, ông ta nhìn ngó bốn phía, rồi cất giọng với vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng: “Áp lực của chúng ta rất lớn, đại sứ quán Nhật đã bắt đầu nhúng tay can thiệp vào vụ này. Bốn phân cục trưởng của sở công an thành phố kết hợp với nhau đảm nhiệm vị trí tổng chỉ huy chuyên án này. Các anh làm sao thì làm, nếu ai để xảy ra chuyện thì đến lúc đó đừng trách tôi không nể mặt, mà ngay cả bản thân tôi cũng chẳng khác nào tượng đất qua sông, khó giữ nổi mạng.”

Toàn thành phố tập trung tối đa lực lượng cảnh sát giăng lưới trải rộng khắp đường hầm tàu điện ngầm và tiến hành lùng sục, nhiệm vụ trọng điểm là tìm kiếm những đối tượng khả nghi cũng mất tích vào ngày hôm đó. Họ làm bút lục thẩm vấn vô cùng cẩn thận. Thiết bị giám sát đường sắt vẫn chưa cung cấp được manh mối hữu dụng nào, vụ án hoàn toàn giậm chân tại chỗ. Có điều cảnh sát nhận được một thông tin ngoài lề chẳng hề có chút giá trị nào. Người cuối cùng gặp tiểu thư con nhà giàu nọ là tài xế riêng của cô ta, khi đó tài xế đưa An tiểu thư ra sân bay, chẳng may lại gặp đúng lúc tắc đường, cô tiểu thư nhà giàu nọ đành phải đổi lịch trình, đoạn hội thoại giữa họ khi đó diễn ra như sau:

An tiểu thư: “Anh bảo tôi chen chúc vào tàu điện ngầm với đám nghèo mạt hạng ấy à?”

Tài xế riêng: “Tiểu thư, bây giờ đang tắc đường, dù chúng ta có lái xe tăng đến thì cũng không kịp giờ máy bay cất cánh, cô chỉ còn cách ngồi tàu điện ngầm thôi.”

An tiểu thư: “Khốn kiếp! Chỉ còn một tiếng nữa là cất cánh rồi, ngồi tàu điện ngầm liệu kịp giờ không?”

Tài xế riêng: “Tiểu thư, cô xuống chỗ này đi chuyển tàu cuối cùng là có thể đến thẳng sân bay. Thôi! Cô chịu thiệt thòi chút vậy!”

Cô tiểu thư nhà giàu chửi thề một tiếng rồi xuống xe. An Kỳ đeo kính râm, mặc váy chiffon lồng đèn màu trắng, quai mảnh, hờ hững, vai khoác túi xách Muse hiệu Yves Saint Laurent, tuy vẻ mặt hơi tức giận nhưng vẫn không mất đi vẻ sang trọng và trang nhã, cô ta cao ngạo, thông thả bước vào nhà ga, nhưng từ đó cô ta không bao giờ bước ra khỏi đường sắt nữa.

Ba ngày sau, phía cảnh sát vẫn không thu hoạch được gì, phân cục trưởng phân cục cảnh sát đường sắt bị đình chỉ công tác. Trong phòng họp của cục công an thành phố, bốn vị phân cục trưởng mở cuộc họp khẩn cấp phân tích tình hình vụ án. Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cũng đến nghe báo cáo, tới dự hội nghị còn có các cấp lãnh đạo ủy ban nhân dân thành phố. Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc phát biểu, vụ án này rất quan trọng, nó không chỉ ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa hai nước Trung Quốc và Nhật Bản mà còn liên quan trực tiếp đến kinh tế trong nước, một khi An tiên sinh rút các khoản đầu tư chứng khoán khỏi đại lục thì không biết bao nhiêu doanh nghiệp và người mua cổ phiếu phải đối mặt với nguy cơ phá sản.

Phó cục trưởng đang phát biểu thì cửa phòng họp đột nhiên bật mở, một người phụ nữ mặc kimono đi một ông già lấy bẫy bước vào, phía sau còn có mấy người đáng chừng vệ sĩ.

Ông già đó chính là tổng giám đốc tập đoàn chứng khoán Global - An Dật Hiên!

Phó cục trưởng bước đến gần, bắt tay An tiên sinh rồi nói: “Xin lỗi! Thực sự xin lỗi ngài! Chúng tôi cũng rất chú trọng đến vụ án này...”

Câu đầu tiên An tiên sinh thốt lên là: “ Bao nhiêu tiền?” Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc không hiểu ý.

An tiên sinh nói tiếp: “Chúng đòi bao nhiêu?”

Đến lúc này, phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc mới vỡ lẽ thì ra An tiên sinh cho rằng con gái mình bị bắt cóc.

Trưởng phòng cảnh sát hình sự thành phố đứng lên thưa: “Khả năng An tiểu thư bị bắt cóc tổng tiền không lớn, vì đến giờ phút này phía cảnh sát vẫn chưa nhận được bất cứ thông tin đòi tiền chuộc nào của hung thủ. Phân tích bước đầu cho thấy hung thủ bắt An tiểu thư có lẽ nhằm hai mục đích, thứ nhất là muốn

giết cô ấy để trả thù, nếu đúng như vậy thì hi vọng lệnh ái còn sống sót vô cùng mong manh. Ngoài ra còn một khả năng nữa, đó là lệnh ái còn sống, nhưng lại bị...”

Trưởng phòng cảnh sát hình sự do dự không biết có nên nói tiếp hay không, An tiên sinh sốt ruột giục giã, viên trưởng phòng mới ấp úng nói ra bốn chữ. Bốn chữ ấy khiến An tiên sinh suýt nữa ngất xỉu.

Giam cầm bức hại!

Chương 2: Tổ chuyên án đặc biệt

Cảnh sát đặt tên cho vụ trọng án này là “Chuyên án đặc biệt số một”, đồng thời ngay tối đó quyết định thành lập tổ chuyên án đặc biệt. Họ phải chọn ra bốn nhân vật kiệt xuất nhất trong số hơn một triệu tám ngàn cảnh sát từ hệ thống công an toàn quốc.

Bốn viên cảnh sát này sẽ thay mặt bốn vị phân cục trưởng gánh vác trách nhiệm chỉ đạo vụ trọng án. Tất cả các ban ngành thuộc bộ công an đều phối hợp vô điều kiện để đảm bảo có thể phá án đúng kì hạn. Các thành viên trong cuộc họp bàn bạc nghiên cứu kĩ lưỡng để vạch ra nguyên tắc làm việc. Riêng việc chọn nhân tài thì mỗi người mỗi ý, thảo luận rất sôi nổi, nhưng cuối cùng vẫn chưa chốt được phương án cuối cùng. Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc trầm tư hồi lâu, rồi bảo: “Đột nhiên tôi nghĩ đến một người.”

Trưởng phòng cảnh sát hình sự nói: “Vậy thì mau mời người ấy đến!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc lại bảo: “Người này rất quan trọng, tôi phải đích thân lái xe đi mời ông ấy mới được!”

Tất cả các thành viên trong phòng họp đều ngồi tại chỗ chờ lệnh, phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cùng nữ trợ lý vội vã rời đi. Một tiếng sau, ông đưa một ông già tới, ông già tầm ngoại lục tuần, ngồi xe lăn, mái tóc bạc phơ, nhưng nom rất tinh anh, ánh mắt sáng ngời. Trưởng phòng điều tra hình sự đứng dậy kính cẩn chào: “Con chào thầy!”, phó thị trưởng thành phố bước tới gần, cúi người rồi đưa tay ra bắt tay ông già: “Chào giáo sư Lương, giáo sư về nước khi nào thế ạ?” Những người khác thì thầm hỏi nhau xem giáo sư Lương đang ngồi xe lăn kia là ai.

Giáo sư Lương gật đầu cảm ơn, ông im lặng lên xe đến trước mặt An tiên sinh, rồi giơ một ngón tay ra.

Tất cả mọi người có mặt trong phòng họp bắt đầu lăm răm bàn tán, không hiểu ông già làm vậy là có ý gì.

An lão tiên sinh hỏi: “Ông là...”

Nữ trợ lý của phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đứng bên cạnh vội giới thiệu: “Đây là chuyên gia hình sự lừng danh trong và ngoài nước, giáo sư Lương Thư Dạ đấy ạ! Ông ấy từng là cố vấn trưởng của tổ chức cảnh sát hình sự quốc tế văn phòng Trung Quốc, chuyên gia phân tích hành vi phạm tội của tổ chức FBI, tham gia điều tra hơn ba ngàn vụ trọng án trên khắp thế giới và các bang của Mỹ, giáo sư được vinh danh tại nhiều trường đại học trên thế giới. Giờ ông ấy vừa mới nghỉ hưu, nên về nước để an hưởng tuổi già.”

An tiên sinh gật đầu, rồi lập tức viết chi phiếu: “Đây là một triệu tệ để ông làm kinh phí phá án, coi như khoản tài trợ của tôi.”

Giáo sư Lương thông thả đáp: “Tôi giờ một ngón tay không phải đòi ông một triệu tệ.”

An tiên sinh nghi hoặc hỏi lại: “Vậy... là một trăm triệu tệ?”

Giáo sư Lương lắc đầu, quả quyết nói: “Một tuần! Khi ngồi xe trên đường đến đây tôi đã hiểu nội tình vụ án. Tôi đảm bảo sẽ phá được vụ án này trong vòng một tuần.”

Phòng họp lại rộ lên những tiếng bàn luận, một số người cảm thấy ông già này chém gió quá đà. Vụ án này đang sa vào ngõ cụt, phía cảnh sát không có bất cứ manh mối nào, cũng chẳng điều tra được gì, vậy mà ông già dám khẳng định sẽ phá án trong một tuần, há chẳng phải còn khó hơn bắc thang lên trời sao?

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc tỏ ý với An tiên sinh phía cảnh sát không thiếu kinh phí, mà cũng không thể nhận tiền phi pháp của người nhà nạn nhân, nên từ chối mấy lần, An tiên sinh liền bảo ông quyên góp một triệu tệ này cho quỹ từ thiện của công an Trung Quốc dành cho những liệt sĩ đã anh dũng hi sinh vì an ninh tổ quốc.

Sau khi giải tán cuộc họp, trong phòng chỉ còn lại ba người: phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc, nữ trợ lý và giáo sư Lương.

Nữ trợ lý mở máy tính, trên màn hình hiển thị sơ yếu lý lịch của một số cảnh sát ưu tú khắp các tỉnh thành trên toàn quốc, để giáo sư Lương chọn thành viên cho tổ chuyên án đặc biệt. Giáo sư Lương quan sát nữ trợ lý của phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc một hồi lâu. Cô gái mặc đồng phục vest sơ mi trắng, cổ thắt chiếc khăn lụa rất trang nhã, tay ôm tập tài liệu, mái tóc mượt mà buộc gọn gàng thành đuôi ngựa phía sau, đôi tất giấy màu đen ôm trọn đôi chân thon dài, gọng kính, mắt đen láy, sáng ngời, hàm răng trắng bóng, đều tăm tắp, nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời.

Giáo sư Lương mỉm cười hỏi: “Trong danh sách này có hồ sơ của cô không?”

Nữ trợ lý ngẩn người một lát, rồi cũng cười đáp lời: “Không có, thưa giáo sư!”

Lương giáo sư nói: “Vậy thì tôi muốn cô gia nhập tổ chuyên án!”

Nữ trợ lý tròn mắt ngạc nhiên, cô hỏi: “Vì sao giáo sư lại chọn tôi?”

Giáo sư Lương từ tốn đáp: “Lí do rất đơn giản! Người có thể trở thành trợ lý của phó cục trưởng chẳng lẽ lại là hạng xoàng sao?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc vội vàng giới thiệu nữ trợ lý cho giáo sư Lương. Cô ấy tên là Tô My, tự học lập trình máy tính từ khi đang học cấp hai, biết năm ngoại ngữ, hội phó hội an ninh mạng quốc tế đã phát hiện ra cô khi lần Năm Góc của Mĩ truy tìm mười hacker nguy hiểm nhất thế giới, đồng thời còn phát hiện tổ chức liên minh các hacker do cô bí mật sáng lập, tuy tổ chức này không có nhiều thành viên nhưng đến từ mọi đất nước trên thế giới, mỗi hacker dưới trướng của cô đều có khả năng trở thành thống soái của cuộc chiến thông tin.

Giáo sư Lương hỏi: “Chỉ có vài bản lĩnh vặt vãnh đó thôi sao? Cô ấy còn biết làm gì nữa không?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói: “Xin lỗi giáo sư! Tôi không có quyền tiết lộ những chuyện chưa được phép đưa ra ngoài ánh sáng. Có điều Tiểu My đúng là một trong những hacker cao thủ có thể nắm được các lỗ hổng bảo mật, các thủ thuật mã hóa và giải mã. Lần Năm Góc của Mĩ và liên minh hacker của cô ấy từng đối kháng dai dẳng trên mạng, cuối cùng lần Năm Góc đành gờ cờ hàng để kết thúc cuộc chiến này.”

Giáo sư Lương hỏi luôn: “Sau đó cô ấy bị các anh bắt gọn sao?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói: “Nói chính xác hơn thì chúng tôi tuyển dụng cô ấy, sau nhiều năm khảo hạch, giờ cô ấy đang là một cảnh sát.”

Giáo sư Lương châm điếu thuốc, hút một hơi, rồi nói: “Này cô gái! Sao cô lại muốn trở thành cảnh sát?”

Tô My thẳng thắn đáp: “Vì những ngành khác không dám dùng tôi.”

Thế là tổ chuyên án chỉ thiếu hai người nữa! Giáo sư Lương vẫn chưa liếc mắt đến danh sách các cảnh sát ưu tú được tiến cử trên máy tính, những cảnh sát ưu tú nhiều lần được biểu dương không nằm trong phạm vi lựa chọn của ông. Giáo sư nói luôn ra hai cái tên: Họa Long và Bao Triền.

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nhú mày, ông ngập ngừng cất giọng với vẻ khó xử: “Giáo sư đổi một trong hai người đó được không? Tôi biết cậu tên là Họa Long này, có điều hiện giờ cậu ta vẫn đang bị nhốt trong trại giam!”

Giáo sư Lương nói: “Anh có đủ khả năng thả cậu ta mà! Cứ bảo lãnh tại ngoại rồi xét xử sau, để cậu ta lấy công chuộc tội.”

Tô My bắt đầu đọc: Họa Long, sĩ quan vũ trang, năm 1989 đoạt giải quán quân võ thuật toàn quốc, năm 1991 đạt giải nhất cuộc thi đấu đối kháng tự do của cảnh sát trên toàn thế giới, năm 1994 trở thành quán quân môn quyền anh ở Tam Á, năm 1995 giành được đai vàng ở hạng sáu mươi kilogam cúp nhà vua Thái Lan, năm 1997 tự ý đến Nhật Bản tham gia cuộc thi đấu đối kháng quốc tế K-1, bị cưỡng chế bắt về nước nên chưa kịp giành thứ hạng. Nhiều lần vi phạm kỉ luật, sử dụng vũ khí cảnh sát phi pháp, bức cung, ép cung, uống rượu trong giờ làm việc, đánh bạc sau khi tan sở, tác phong sinh hoạt rất bệ bối... Đúng là một lí lịch đầy vết ố.

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc hỏi: “Thế còn cậu tên là Bao Triển kia, tôi chưa bao giờ nghe thấy tên người này, cậu ta cũng là cảnh sát vũ trang ư?”

Giáo sư Lương nói: “Không phải!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc hỏi tiếp: “Thế cậu ta là cảnh sát đặc nhiệm sao?”

Giáo sư Lương lắc đầu.

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc lại hỏi: “Thế thì ít nhất cậu ta cũng phải là cảnh sát hình sự chứ?”

Giáo sư Lương đáp: “Cũng không phải!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đành hạ lệnh, trước khi trời sáng phải dùng trực thăng đưa được hai người mà giáo sư Lương vừa chỉ đích danh đến đây.

Một đêm dang dăng trôi qua, giáo sư Lương đặc biệt lựa chọn phòng hội nghị bàn tròn để đón tiếp hai thành viên mới này. Ý nghĩa của hội nghị bàn tròn là các thành viên tham gia bất phân chức vị lớn nhỏ, không được phép tôn trọng quá mức hay khinh thường bất cứ ai, mọi người đều bình đẳng đối thoại.

Họa Long đến trước, anh đứng trong phòng hội nghị bàn tròn, ghéch điều thuốc trên môi, tỏ vẻ khó chịu: “Sếp, tôi muốn quay lại trại giam!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cười trừ: “Họa Long, lâu lắm chưa gặp cậu nhỉ? Mọi chuyện vẫn ổn đấy chứ? Tôi mời cậu đến đây là có việc cần nhờ tới cậu, việc gì phải suy nghĩ tiêu cực thế hả?”

Họa Long đáp: “Lần trước sếp tìm mấy tay cảnh sát ngầm. Hôm ấy, tôi còn đứng cùng họ, thế mà sau đó mấy tay ấy đều ngã hết, muốn đứng cũng hết đường nhòm dấy. Tôi vẫn muốn sống thêm vài ngày nữa!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc hỏi: “Lần này vì sao cậu lại bị tổng vào trại giam thế?”

Tô My đưa tập hồ sơ cho giáo sư Lương, trên đó ghi chép vụ án hình sự Họa Long gây sự đánh nhau cố ý gây thương tích.

Họa Long bình thản đáp: “Đấm vỡ mặt tay đội trưởng đội cảnh sát!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc ngán ngẩm: “Lại đánh nhau à? Nghiêm trọng hơn còn cố ý gây thương tích, nếu nghiêm trọng hơn nữa thì đã mắc tội ngộ sát rồi đấy! Đây chính là con đường cậu muốn đi hay sao? Chi bằng gia nhập tổ chuyên án? Sao hả? Tổ chuyên án này do ban ngành công an tối cao thành lập, có quyền chỉ huy điều động tất cả các cảnh sát trên toàn quốc. Các thành viên của tổ chuyên án là những cảnh sát xuất sắc nhất được tuyển chọn từ hàng vạn cảnh sát ưu tú. Được chọn vào tổ chuyên án là niềm vinh dự mơ cũng không thấy của bất kì cảnh sát nào. Tổ chuyên án phụ trách tiến hành điều tra, phá giải tất cả những vụ án nghiêm trọng nhất trên khắp đất nước. Các đơn vị cảnh sát khác có trách nhiệm hết sức hỗ trợ, giúp đỡ tổ chuyên án phá án một cách vô điều kiện. Trình tự là thế này cảnh sát địa phương viết đơn xin gia nhập, sau khi hồ sơ được nộp lên trên, chúng tôi sẽ quyết định...”

Không đợi phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói hết câu, Họa Long đã chen ngang: “Được rồi! Sếp nói hết sức hỗ trợ ở đây có nghĩa là gì?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc trịnh trọng giải thích: “Tất cả lực lượng cảnh sát địa phương phải phục tùng theo sự chỉ huy của các cậu, nghe theo sự phân công của các cậu. Thậm chí nếu cậu muốn lãnh đạo lau giày cho mình, thì lãnh đạo của cậu cũng phải phục tùng vô điều kiện!”

Nghe đến đây, hai mắt Họa Long sáng bừng: “Sếp! Thế nghĩa là nếu tôi gia nhập tổ chuyên án thì dù lãnh đạo mời tổ chuyên án đi giúp đỡ, các thành viên của tổ chuyên án hoàn toàn có quyền từ chối, phải không?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đáp: “Đúng vậy! Thép tốt phải để dành làm lưỡi dao. Những vụ án giao cho tổ chuyên án phải là những vụ án vô cùng nghiêm trọng và đặc biệt. Mỗi vụ án đều là những vụ kinh thiên động địa!”

Họa Long vẫn băn khoăn: “Liệu các lực lượng cảnh sát khác có nghe lời chúng tôi thật không? Nếu họ không phối hợp thì rất khó phá án. Ví dụ thế này...”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc trấn an: “Về chuyện này thì cậu cứ yên tâm! Nếu vụ án mà họ trình lên cấp trên không thể phá được thì cảnh sát địa phương phải chịu trách nhiệm trực tiếp, thậm chí có nguy cơ từ chức, bởi vậy chắc chắn cảnh sát trưởng của các địa phương sẽ coi các cậu như những cứu tinh. Họ không đang rộng hai tay chào đón các cậu mới lạ. Hơn thế nữa, tất cả kinh phí sẽ do họ chi trả, điều duy nhất tôi cần làm là cử những cảnh sát xuất sắc nhất đi giúp họ, chứ không vớt cho họ mấy quả trứng thối.”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói tiếp: “Trong vụ án đầu tiên mà các cậu tiếp nhận, biểu hiện của các cậu như thế nào sẽ được viết vào bản báo cáo nhận xét.”

Họa Long thắc mắc: “Sếp nói vậy là ý gì?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đáp: “Khi thành lập tổ chuyên án này, tôi phải chịu áp lực nặng nề chưa từng có từ trước đến nay. Hi vọng tổ chuyên án sẽ không làm tôi thất vọng, bằng không sẽ phụ lòng tin tưởng tuyệt đối của tôi. Nếu các cậu không thể phá nổi vụ án đầu tiên này, thì tổ chuyên án sẽ đứng trước nguy cơ bị giải thể.”

Giáo sư Lương hỏi: “Đây là mệnh lệnh sao?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nhún nhường: “Không! Đó là lời thỉnh cầu!”

Giáo sư Lương hỏi tiếp: “Vậy nếu phá được thì sao?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đáp: “Thì sẽ có những vụ án kế tiếp!”

Giáo sư Lương thở dài: “Tôi mắc bẫy của cậu rồi!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cất tiếng cười sáng khoái!

Mọi người rất tò mò với thành viên cuối cùng của tổ chuyên án, bởi người này không phải cảnh sát đặc nhiệm, lại cũng không phải cảnh sát vũ trang, thậm chí còn không phải cảnh sát hình sự. Tô My tìm được thông tin cá nhân của Bao Triển trên mạng Internet.

Nếu dựa vào những tư liệu này thì thành viên cuối cùng của tổ chuyên án có lí lịch vô cùng bình thường, không hề có điểm nổi bật nào. Hơn thế nữa, dường như anh ta còn gặp vấn đề về trí tuệ. Bậc tiểu học mà anh ta cần học những bảy năm, trung học cũng mất những năm năm, vừa mới tốt nghiệp khoa điều tra của trường đại học cảnh sát, giờ đang trong quá trình thực tập tại đội cảnh sát ở quê nhà, thậm chí còn không thể coi anh ta là cảnh sát dân sự.

Họa Long nói: “Ồ la la... Lại còn tìm một kẻ đàn độn hơn cả tôi nữa sao?”

Tô My phản bác: “Biết đâu lại là một đại thiên tài?”

Giáo sư Lương giới thiệu giản lược: “Bao Triển là một cô nhi, cha mẹ mất sớm, được nhà họ Bao trong thôn nuôi dưỡng từ thuở bé cho đến khi trưởng thành. Từ nhỏ, cậu ta đã phải vừa học vừa làm, từng là nhân viên phục vụ trong nhà hàng, thợ điện, rồi bày bán sách ven đường, bán rau, bán báo... cứ thế cho đến khi tốt nghiệp trường cảnh sát.”

Khi Bao Triển còn học trong trường cảnh sát, anh vẫn thường xuyên thư từ qua lại với giáo sư Lương. Theo như gia phả thì Bao Triển là hậu duệ trực hệ của Bao Chứng Bao Thanh Thiên.

Họa Long tỏ vẻ coi thường: “Thế cũng đâu có gì giỏi giang, hậu duệ của Bao Chứng dễ có đến mấy vạn người. Hàng năm ở An Huy đều tổ chức hoạt động tế lễ phông cổ.”

Giáo sư Lương điềm tĩnh đáp: “Tôi chọn cậu ta chứng tỏ cậu ta ắt không phải người thường.”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc tỏ vẻ nghi ngờ: “Tôi cũng muốn biết hậu duệ của Bao Chứng rốt cuộc có điểm gì hơn người!”

Đúng lúc này cửa phòng họp liền bật mở, một thanh niên bước vào.

Chương 3: Yêu râu xanh trong tàu điện ngầm

Một người có vẻ bề ngoài chẳng khác nào dân thường bước vào, nước da ngăm đen, mặt lớn, mũi to, chân đi đôi giày giải phóng quân.

Tô My đang định hỏi xem anh ta định tìm ai thì thấy người đó nghiêm trang chào theo kiểu nhà binh: “Bao Triễn – Cảnh sát thực tập tại đội cảnh sát xã Bao Gia Phô Tử, huyện Gia Tường, tỉnh Sơn Đông báo cáo có mặt!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc bước về phía anh thanh niên, hỏi: “Vừa mới tốt nghiệp, vẫn đang trong giai đoạn thực tập mà đã được tuyển chọn vào tổ chuyên án, cậu có cảm tưởng gì?”

Bao Triễn hạ tay xuống, đứng nghiêm trang, cất giọng đồng dục: “Thề trước quốc kì, từng lời nói hành động của cảnh sát tuyệt đối không vấy bẩn sao vàng. Thề trước hiến pháp, từng suy nghĩ ý thức của cảnh sát tuyệt đối không phạm tới tôn nghiêm của pháp luật. Thề trước nhân dân suốt đời suốt kiếp của cảnh sát tuyệt đối không phụ sự kì vọng của nhân dân. Trước quốc kì và quốc huy, tôi xin thề: Sẽ đấu tranh không ngừng nghỉ đến giọt máu cuối cùng với mọi hoạt động phạm tội vì sự hưng thịnh của quốc gia, vì an ninh của nhân dân! Tôi thề sẽ làm tất cả vì sứ mệnh thần thánh, vì sự hi sinh cao cả của các chiến hữu. Được làm cảnh sát và đứng ở đây là vinh dự của cả đời tôi!”

Lời tuyên thệ sôi sục nhiệt huyết ấy khiến phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc không thể không giơ tay lên đáp lễ, rồi bảo: “Chào mừng cậu gia nhập tổ chuyên án!”

Họa Long cất lời châm biếm: “Một cảnh sát mới vào nghề à?” Giọng anh mang hơi hướng trêu chọc.

Giáo sư Lương nói với Bao Triễn: “Xem ra cậu phải cho họ xem tài nghệ của mình mới được!”

Giáo sư Lương bảo Bao Triễn nhắm mắt lại, quay người đi, lưng xoay về phía mọi người, rồi ông lấy trong túi áo ra một chiếc bút máy, giơ lên cao hỏi Bao Triễn: “Gì đây?”

Bao Triễn nhắm hai mắt, đáp ngay không cần suy nghĩ: “Bút máy nắp xoay hiệu Parker!”

Họa Long thấy hơi khó tin, liền móc ngay bao thuốc ra, giơ lên hỏi tiếp: “Thế cái gì đây?”

Bao Triễn đáp: “Thuốc lá hiệu Trung Hoa, vẫn còn nửa bao!”

Tô My nghi ngờ Bao Triễn giở trò, có lẽ trong phòng có vật gì đó phản quang, anh ta đã lén nhìn trộm và đoán ra được. Nghĩ vậy, cô liền tháo chiếc khăn lụa quàng trên cổ, bịt chặt hai mắt Bao Triễn, thắt nút sau đầu. Cuối cùng Tô My giơ tay lên, trong tay cô không cầm bất cứ vật gì. Tô My hỏi: “Trong tay tôi là thứ gì?”

Bao Triễn trầm ngâm một lát rồi đáp: “Không có gì hết, chỉ có... mùi nước hoa.”

Mọi người ngỡ ngàng, thì ra Bao Triễn có khứu giác vô cùng khác thường. Những nhà chế tạo nước hoa Pháp cao cấp đều có thể dùng mũi ngửi để phát hiện ra các loại hoa khác nhau được dùng trong nước hoa.

Chuyện này không có gì kì lạ, mà điều khiến người ta không thể hiểu nổi là làm sao Bao Triễn có thể biết hiệu chiếc bút máy và bao thuốc lá?

Bao Triễn điềm nhiên giải thích: “Trong một lần viết thư cho tôi, giáo sư đã nhắc hiệu chiếc bút máy, còn việc biết hiệu bao thuốc là vì lúc mới bước vào phòng, tôi đã nhìn thấy Họa Long hút thuốc hiệu Trung Hoa.”

Thế là tổ chuyên án chính thức thành lập. Không có bất kì nghi thức nào! Không có ánh đèn chớp nháy của máy ảnh, cũng không có phóng viên! Nhưng đó lại là ngày có ý nghĩa lịch sử đối với ngành cảnh sát Trung Quốc!

Bốn thành viên của tổ chuyên án, người nào cũng sở hữu một tuyệt kĩ siêu phàm.

Giáo sư Lương Thư Dạ có kinh nghiệm phá án phong phú, tư duy thông tuệ, giỏi phát hiện và suy luận.

Bao Triễn có khứu giác đặc biệt nhạy cảm và khả năng quan sát xuất sắc.

Họa Long – sĩ quan cảnh sát vũ trang, giỏi võ và có sức khỏe phi thường.

Tô My – cao thủ hacker, có thể cung cấp mọi thông tin kĩ thuật.

Tình hình vụ án bây giờ rất khẩn cấp, thiên kim tiểu thư nhà họ An mất tích trong đường sắt tàu điện ngầm một cách kì bí, chưa rõ sống chết ra sao. Giáo sư Lương đã mạnh miệng hứa sẽ phá án trong vòng

một tuần khi hiện tại tổ chuyên án không có bất kì manh mối nào. Các thành viên lập tức lao vào nhịp độ khẩn trương của công việc. Họ coi phòng hội nghị này như văn phòng làm việc. Mặc dù tổ chuyên án mới được thành lập chưa lâu, mọi người còn chưa quen biết nhau lắm, nhưng tất cả đều có chung một mục đích, đó là nhanh chóng phá được vụ án này!

Phó cục trưởng đứng đợi mãi ở cửa, ông ngồi xuống ghế, nghiêng đầu lơ mơ muốn ngủ.

Buổi chiều, Họa Long đánh thức phó cục trưởng dậy: “Sếp! Phiên sếp gọi hết mấy em xinh đẹp trong cục chúng ta đến đây giúp nhé!”

Cục phó lơ ngơ không hiểu: “Hả? Gì cơ? Mấy em xinh đẹp sao?”

Họa Long giải thích: “Sếp! Tổ chuyên án vừa họp và ra quyết định, chỉ cần nữ cảnh sát tham gia chuyên án, mà phải xinh xinh chút đấy!”

Phó cục trưởng vẫn chưa hiểu, nhưng vẫn y lời Họa Long, lập tức triệu tập cả nữ cảnh sát xinh đẹp trong ngành đến phòng họp. Các nữ cảnh sát xếp thành mấy hàng đứng sát tường, lầm rầm bàn tán, không rõ vì sao tổ chuyên án lại triệu tập họ tới. Họ thấy phòng họp vốn sạch sẽ gọn gàng mọi hôm giờ đã biến thành gian phòng luộm thuộm, trên tường dính đầy mảnh giấy nhó trên cửa sổ dày đặc những con chữ được viết bằng bút dạ, trên mặt đất lả tả những tệp công văn giấy tờ, ba chiếc máy tính đều đang mở, một trong số đó đang nhanh chóng scan tài liệu gì đó, rõ ràng tổ chuyên án đã làm việc không ngừng nghỉ trong căn phòng này.

Giáo sư Lương nói: “Bây giờ tôi sẽ công bố tình hình vụ án, hung thủ chắc chắn vẫn ở trong phạm vi thành phố này...”

Một nữ cảnh sát lập tức ngắt lời ông, cô hỏi: “Sao giáo sư có thể khẳng định chắc chắn như vậy? Và tại sao lại bắt đầu lục soát từ phạm vi trong thành phố?”

Giáo sư Lương hỏi lại: “Không lẽ ta nên bắt đầu lục soát từ ngoại vi thành phố sao?”

Phó cục trưởng ra hiệu cho mọi người không được cắt ngang lời giáo sư. Giáo sư Lương tiếp tục nói: “Thực ra vụ án này vô cùng đơn giản. Điểm khó khăn duy nhất là chúng ta không hề có bất kì manh mối nào. Nhưng không có manh mối thì chúng ta phải tạo ra manh mối. Tính chất của vụ án này cho phép ta đặt ra bốn khả năng: Một là An tiểu thư tự muốn mình mất tích; hai là cô ta đã bị hung thủ giết chết rồi phi tang để trả thù cá nhân, ba là cô ta bị bắt cóc tống tiền, bốn là bị hung thủ bắt giữ và giam cầm. Trong bốn khả năng trên thì khả năng đầu tiên ít nhất và khả năng cuối cùng lớn nhất. Phương hướng điều tra luôn lựa chọn khả năng lớn nhất, nghĩa là chúng tôi sẽ tiến hành rà soát từ phạm vi nội thành, chứ không bắt đầu từ ngoại thành. Câu hỏi đặt ra là tại sao hung thủ lại bắt người và giam giữ? Hung thủ có thể là ai? Câu trả lời rất đơn giản – Y chính là kẻ chuyên quấy rối tình dục trong tàu điện ngầm.”

Bao Triền bổ sung thêm: “Theo suy luận bốn cấp leo thang trong hình sự thì khả năng lớn nhất có thể xảy ra là hung thủ chính là một tên chuyên quấy rối tình dục thường hoạt động ở khu vực tàu điện ngầm, nhìn thấy các cô gái xinh đẹp gợi cảm liền nảy sinh dục vọng. Có lẽ tại một điểm mù nằm ngoài tầm kiểm soát của hệ thống camera trong khu vực trạm nghỉ, An tiểu thư xinh đẹp đã bị hung thủ đánh ngất bằng phương pháp nào đó, sau đó y sẽ nhét nạn nhân vào túi to hoặc ba lô kéo, rồi đưa đến hang ổ.”

Tô My nói: “Các đồng chí, nhiệm vụ hiện giờ của các đồng chí là phải đi bắt những tên yêu râu xanh hoạt động ở khu vực tàu điện ngầm, bởi vậy các đồng chí cần mặc quần áo gợi cảm, trang điểm thật đẹp. Sau khi bắt được chúng, trọng điểm điều tra là xét hỏi xem trong ngày cô An Kỳ mất tích, những tên yêu râu xanh nào đã từng nhìn thấy cô ta trong nhà ga tàu điện ngầm. Các đồng chí đều phải đem theo ảnh của cô An Kỳ và thay cảnh phục bằng thường phục!”

Một nữ cảnh sát trung niên tầm ngoại tứ tuần liền đồng dạ hô lớn: “Rõ!”

Họa Long chọc: “Thím ơi! Thím làm ơn ở nhà cho đỡ vướng cẳng, để các em trẻ đẹp đi được rồi!”

Nữ cảnh sát trung niên nọ trừng mắt hỏi: “Tôi là đảng viên! Tôi chưa bao giờ sợ đấu tranh với lũ người xấu... Ý cậu nói tôi không đẹp chứ gì?”

Mọi người phá lên cười...

Thực ra trong tàu điện ngầm chỉ có hai loại người: Yêu râu xanh và không phải yêu râu xanh!

Họa Long và Bao Triển ngồi trên ghế tàu điện ngầm. Cách đó không xa, Tô My đứng gần cửa ra vào, nắm chặt vào vòng bám tay trên tàu giả dạng hành khách. Cô mặc đồng phục, trông không khác gì một tiếp viên hàng không xinh đẹp và gợi cảm. Nếu là yêu râu xanh, chắc chắn hẳn không thể nào bỏ qua!

Vì chân giáo sư Lương không tiện đi lại nên ông không tham gia hoạt động lần này, mà chỉ ngồi ngồi trong văn phòng quan sát camera.

Các nữ cảnh sát xinh đẹp mặc trang phục vừa thời thượng vừa thời trang, tản ra khắp các toa tàu thực hiện nhiệm vụ. Họ lén đưa mắt nhìn các hành khách xung quanh, thầm đánh giá và ước đoán xem ai có khả năng là yêu râu xanh. Đối với những cảnh sát đêm ngày làm bạn với khẩu súng và hiểm nguy thì nhiệm vụ này vô cùng mới mẻ và khiến họ hưng phấn. Có lẽ vì sự nhạy cảm và tinh thần cảnh giác cao độ đặc thù của các nữ cảnh sát, nên nữ cảnh sát trung niên nọ đã bắt nhầm người, suýt nữa phá hỏng cả lần hành động này. Tô My khê thì thầm vào bộ đàm không dây khuyến cáo các nữ cảnh sát không được quên mình là ai. Dấu xác định đúng đối phương là yêu râu xanh cũng không được bắt chúng ngay tại trận, tránh đánh rần động cỏ, gây chú ý cho những người xung quanh, Bao Triển đưa mắt quan sát bốn phía, một người đàn ông trung niên quần áo xộc xệch, nhếch nhác tiến lại gần. Bao Triển cảnh giác liếc hẳn. Người nọ tránh ánh mắt anh. Một lát sau, hẳn dừng lại cạnh Bao Triển, hơi cúi người nhếch mép nửa như cười nửa như không, thì thầm bảo: “Mấy hôm trước vớt được một tử thi nữ không đầu trong hồ nhân tạo ở công viên. Cậu muốn biết ai giết cô ta không?”

Bao Triển chột dạ, tim đập thành thịch. Họa Long cũng nghe thấy, anh đưa mắt ra hiệu cho Bao Triển chờ đợi hành động.

Gã trung niên nọ thấy mặt Bao Triển chứa đầy vẻ hoài nghi, liền nói tiếp: “Tháng trước, một đám người cầm dao giết chết một tài xế. Cậu có biết chuyện này không?”

Bao Triển đáp: “Không biết!”

Gã trung niên nọ tiếp tục: “Gần đây các băng nhóm xã hội đen hoành hành rất dữ dội, chúng có súng, chuyên hoạt động ở các bến tàu, trạm xe, cướp giật đồ của khách ngoại tỉnh...” Giọng hẳn càng lúc càng nhỏ, càng lúc càng trầm xuống. Cùng lúc đó, tay hẳn thò vào trong ba lô sau lưng...

Họa Long đứng bật dậy. Bao Triển đang do dự không biết nên lập tức bắt hẳn hay tiếp tục án binh bất động thì thấy hẳn móc ra một tập báo dày trong ba lô, tài tình như người ta làm ảo thuật. Hẳn cười nói: “Mua một tờ Pháp luật ra ngày hôm nay là biết liền à! Vụ án động trời nào cũng có tuốt!”

Đúng là một phen thần hồn nát thần tính! Họa Long sùng sộ bước tới, túm cổ áo gã trung niên quát: “Biến!”

Gã trung niên bán báo thấy Họa Long trừng mắt liền len lén chuồn thẳng sang toa khác.

Tàu đến trạm tiếp theo, hành khách ùn ùn kéo vào, mọi người đều bị xô vào trong góc. Tô My cũng bị ép vào một góc tàu. Phía sau cô là một thanh niên với dáng vẻ giống c xanh đi theo dòng hành khách ra khỏi ga. Tô My đi theo sau, cô trừng mắt nhìn gã thanh niên, tức giận đến mức không thốt nên lời.

Lần hành động này, đội cảnh sát bắt được tất cả sáu tên yêu râu xanh trong tàu điện ngầm. Tất cả bọn chúng đều do Bao Triển và phân cục phó trực tiếp thẩm vấn.

Họa Long đùa Tô My, anh hỏi cô có muốn tham gia ghi bút lục không. Tô My trừng mắt lườm anh, không thèm trả lời.

Cuộc thẩm vấn kết thúc mà không có bất kì thu hoạch nào. Ngoài việc tự cảm thấy hối hận về hành vi của mình ra, thì sáu tên yêu râu xanh chuyên quấy rối tình dục hành khách nữ trong tàu điện ngầm đều thanh minh mình chưa bao giờ nhìn thấy An tiểu thư. Họ không hề có ấn tượng với bức ảnh của An Kỳ. Bao Triển, Họa Long, Tô My bắt đầu thấy hơi nản. Họ quay về văn phòng chuẩn bị báo cáo tình hình với giáo sư Lương Thư Dạ.

Giáo sư Lương đang tập trung tinh thần quan sát từng hình ảnh camera trong máy tính, thậm chí ba thành viên của tổ chuyên án bước vào lúc nào ông cũng không hề hay biết.

Tô My thở dài: “Hầy! Tôi đã xem cuốn băng này hàng trăm lần rồi, phân cục đường sắt cũng xem nát cả cuốn băng nhưng chẳng có gì.”

Tại thời điểm An Kỳ mất tích, trong băng camera không hề xuất hiện bất kì hình ảnh nào của cô ta suốt quá trình từ khi cô ta bắt đầu bước vào ga tàu cho đến khi chuyển tàu điện ngầm cuối cùng khởi hành. Ngay cả trong camera đặt ở các cửa ra của nhà ga cũng không hề phát hiện thấy bóng dáng An Kỳ. Điều đặc biệt là cảnh sát tuyệt đối không phát hiện bất kì kẻ khả nghi nào mang hành lý xách tay hoặc ba lô khoác vai xuất hiện trong camera.

Giáo sư Lương xoay máy tính về phía Bao Triễn, Họa Long và Tô My, rồi trầm giọng bảo: “Các cô cậu đã bao giờ xem phim kinh dị lúc nửa đêm chưa?”

Ba người nhìn vào màn hình vi tính, họ lập tức trông thấy cảnh tượng khiến người ta dựng tóc gáy hiện lên trong camera giám sát mọi hoạt động của đường tàu. Chuyến tàu cuối cùng đã khởi hành từ lâu, thời gian trên màn hình hiển thị 0:10, đường sắt tĩnh vắng bóng người, sân ga mờ tối bởi người ta đã tắt bớt bóng đèn.

Bao Triễn, Họa Long và Tô My lơ mơ nhìn thấy phía dưới đường tàu có một phụ nữ cúi gập lưng hai tay buông thõng, đầu gục xuống, tóc rũ lơ phơ trùm hết khuôn mặt. Cô ta lừ lừ tiến lại gần sân ga.

Chương 4: Cổ xác trường phình

Trên thế giới từng xuất hiện rất nhiều vụ hung án ly kì xảy ra trong khu vực tàu điện ngầm.

Năm 1974, tại New York, Mỹ, một nhóm khủng bố bịt mắt bắt giữ hành khách trong tàu điện ngầm làm con tin. Cứ cách một tiếng, chúng lại giết một người để uy hiếp chính phủ, đòi khoản tiền chuộc khổng lồ. Đối diện với lực lượng cảnh sát dày đặc vây bốn phía, sau khi nhận được tiền chuộc, nhóm khủng bố bịt mắt lập tức biến mất một cách vô cùng thần bí ngay dưới lòng đất. Sau đó, một công nhân tuần tra đường sắt phát hiện bọn chúng đã đào trước một đường hầm bí mật ở gần đó.

Năm 1982, tại tàu điện ngầm ở London xảy ra một vụ thảm án, vì mất điện nên đoàn tàu điện ngầm buộc phải dừng lại giữa đường. Sáu hành khách bị giết dã man. Một hành khách say rượu nằm ngủ ở góc khuất nên may mắn thoát khỏi kiếp nạn. Ông ta lấy máy ảnh chụp lại hiện trường hung án. Sau khi được đăng trên tờ “The Times”, bức ảnh đó đã tạo ra cơn địa chấn rung động toàn thế giới. Đây chính là vụ án “Ma cất cổ” nổi tiếng trong lịch sử phạm tội. Đến tận ngày nay, vụ án này vẫn chưa có lời giải.

Người phụ nữ xuất hiện trên màn hình không phải ai khác, mà chính là An Kỳ!

Trong camera, tư thế của cô ta trông vô cùng quái dị, lưng cúi gập, đầu gục xuống, hai tay buông thõng.

P phía dưới thân thể cô ta còn có một người khác. Kẻ đó đang công An Kỳ đi trong sân ga.

Vì ánh sáng rất kém nên hình ảnh của họ trông lơ mơ. Kẻ công An Kỳ chỉ lộ nửa đầu, phần còn lại đều bị tóc của An Kỳ che khuất, bởi vậy rất khó phân biệt các đặc trưng về diện mạo và kiểu tóc của y. Tô My phóng to hình ảnh lên một trăm lần, rồi dùng kĩ thuật xử lý kích hình rõ nét, kết quả trên màn hình hiện ra một kẻ đội mũ giáp!

Giáo sư Lương lập tức gọi điện thoại cho phân cục trưởng phân cục đường sắt, yêu cầu ông ta thẩm vấn trọng điểm những kẻ quấy rối tình dục hành khách nữ vừa bị bắt ngày hôm nay xem ai là công nhân xây dựng hoặc lính cứu hỏa, ai thường đội mũ bảo hộ lao động ra vào nhà ga.

Bao Triễn bổ sung thêm: “Hãy tìm người đàn ông trung niên chuyên bán báo trong nhà ga và thẩm vấn anh ta. Có lẽ anh ta sẽ cung cấp được một vài manh mối hữu ích.”

Một lát sau, chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt đã lôi được gã trung niên bán báo đến văn phòng của tổ chuyên án. Hắn bị công tay, miệng lưỡi nhai kêu oan: “Tôi chỉ đi bán báo, có làm gì phạm pháp đâu mà vô cớ bắt tôi?”

Bao Triễn bước đến chỗ hắn, mở khóa còng tay rồi bảo: “Xin lỗi ông anh! Chúng tôi chỉ muốn ông anh hợp tác với cảnh sát phá án. Tôi vốn định mời ông anh đến, chẳng ngờ họ lại bắt ông anh thế này!”

Gã bán báo vẫn còn bực mình, hắn tỏ vẻ khó chịu đáp lời: “Tôi đéch biết gì sất! Đừng hỏi vô ích!”

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt liền nghiêm giọng quát: “Tốt nhất anh hãy ngoan ngoãn phối hợp với cảnh sát!”

Bao Triển cầm ba lô đựng báo của gã trung niên, kiểm tra một lát, thấy bên trong còn một sập báo, anh bảo: “Tôi mua hết chỗ báo này! Có điều tôi muốn hỏi thăm một việc, mong ông anh trả lời giúp. Ông anh có để ý thấy ai trong nhà ga hay đội mũ giáp không? Ông anh thấy hắn có hành động gì khả nghi giống như kẻ trộm hay kẻ quấy rối tình dục không?”

Tay bán báo nghe vậy mới nguôi giận, giọng nói cũng hòa nhã hơn, hắn bắt đầu thao thao bất tuyệt. Quả thực hắn đã cung cấp được một manh mối vô cùng quan trọng. Ngày nào gã trung niên này cũng bán báo trong nhà ga, hắn nhìn thấy rất nhiều người đội mũ giáp, đa số đều là công nhân, số ít là các ca sĩ lang thang đội mũ bảo hiểm xe máy, ngoài ra còn có một người đặc biệt, ngày nào anh ta cũng ngồi ở ga tàu điện ngầm, nom vừa giống thợ điện, lại vừa hao hao giống công nhân đường sắt, dường như anh ta thiếu một bên tai nên luôn đội mũ bảo hiểm để che phần tai bị mất. Anh ta không đi làm, mà ngồi cả ngày trong nhà ga.

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt tìm một chiếc mũ giáp, gã trung niên bán báo lập tức nhận ra ngay: “Đúng vậy! Anh ta đội chiếc mũ này!”

Sau khi đối chiếu các thông số kỹ thuật thì thấy chiếc mũ này hoàn toàn trùng khớp với chiếc mũ thấy trong camera.

Giáo sư Lương nói: “Rất có khả năng nghi phạm là công nhân phục vụ trong ngành đường sắt. Từ camera có thể nhận ra y cố tình cúi đầu thật thấp để tránh ống kính. Điều đó chứng tỏ y rất thông thạo các vị trí camera được bố trí trong nhà ga.”

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt nói: “Những công nhân đội mũ bảo hiểm làm việc trong đường sắt thường là công nhân tuần tra, công nhân tu sửa đường tàu, thợ điện, thợ cơ khí... Những người này đều làm ca đêm, một số là công nhân thời vụ, sau khi các chuyến tàu hoạt động vào ban ngày kết thúc, họ sẽ tiến hành kiểm tra và sửa chữa đường tàu vào ca đêm.”

Giáo sư Lương đưa ra phỏng đoán: “Rất có khả năng nghi phạm là kẻ bị hủy hoại dung nhan, tính tình lập dị, hướng nội, không thích giao tiếp với mọi người. Y làm công việc thấp kém, thường bị mọi người coi thường. Có lẽ y vẫn độc thân và sở hữu không gian độc lập, chỉ vậy y mới có nơi để cầm tù người bị hại.”

Chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt nói: “Giáo sư nói vậy khiến tôi nghĩ đến một người. Anh ta là công nhân chuyên xử lý nước thải, trông mặt mũi rất xấu xí, không có vợ con. Anh ta còn chơi gái và bị phạt tiền nữa. Kì lạ là sau khi tiểu thư An mất tích thì không thấy anh ta đi làm. Ngay cả mấy hôm nay phát lương cũng không tìm được anh ta.”

Trung tâm xử lý nước thải đường sắt có sáu trạm trung chuyển, tất cả đều nằm trong đường hầm, giữa số đó có một trạm nằm ở ga tàu điện ngầm gần sân bay.

Đáng lẽ An Kỳ sẽ phải xuất hiện tại lối ra ở ga này, nhưng cô ta lại mất tích một cách thần bí.

Hôm ấy, An Kỳ đã đăng trên mạng xã hội một đoạn như sau:

“Trưa nay, đầu bếp người Pháp nhà mình làm cơm rõ ngon. Ghét thật! Tiểu thư đây đang giảm béo cơ mà! Mình nặng quá bốn lăm kí rồi! Mình và bạn trai chỉ uống chút rượu vang Château Lafite Rothschild, giá chai rượu này đủ để một nông dân sống cả năm. Muốn đi Praha ăn kem quá! Hay đi Hawaii ăn chè kem ở bãi biển cũng được!”

Sang phòng trang điểm, lấy chai khoáng dưỡng ẩm đổ lên miếng bông Uemura, xoa lên mặt, sau đó thoa kem LaMer, rồi gọi điện cho thợ trang điểm của gia đình lên tầng giúp mình trang điểm nhẹ nhàng.

Xong rồi! Giờ chuẩn bị ra ngoài shopping thôi! Vào kho để xe, chọn con Porsche Cayenne màu hồng. Đúng rồi! Mình mua liền bảy chiếc Porsche, phun thành màu mình thích. Quần áo hôm nay hợp với con xe màu hồng.

Tiếp đến lái xe tới quảng trường Vạn Long, nói thật, mình không thích Vạn Long lắm, hàng họ chẳng bắt kịp xu hướng thời trang quốc tế chút nào, có điều mình cũng mua được ít đồ, tiêu hết mỗi hơn ba trăm

ngàn tệ. Hôm nay mưa sấm ít nên chẳng thấy vui gì cả.

Hơi mệt! Thế là vào luôn Starbucks ở CITI Pacific ngồi nghỉ. Vừa mới châm điều Reasurer lên thì con bé nhân viên phục vụ đã lù lù xuất hiện bảo không được hút thuốc, còn bảo tiểu thư đây phải ra ngoài quán ngồi nữa chứ? Làm gì có chuyện vô lý đó? Tức chết đi được! Minh tiện tay tặng luôn một tát, sau đó hỏi nó có biết bồn tiểu thư là ai không? Rồi lôi ngay thẻ ngân hàng siêu Vip của Thụy Sỹ ra vút vào mặt nó, bảo: “Hôm nay bồn tiểu thư bao trọn quán này luôn! Còn nữa, gọi quản lý nhà hàng ra đây, tôi muốn ông ta đuổi việc cô!” Ôi mẹ, nó khóc quá trời luôn, biến luôn khỏi tầm nhìn của mình. Hừ! Dám chống lại bồn tiểu thư thì chỉ còn đường chết.

Thôi! Không viết nữa, tối còn phải ra sân bay đi Nhật dự tuần lễ thời trang quốc tế. Hẹn gặp lại, các Fans của tôi!”

Sau đó An Kỳ bị kẹt xe, buộc phải đi tàu điện ngầm, đó là chuyến tàu cuối cùng ngày hôm ấy. Sau khi đến ga tàu gần sân bay, cô gái có tính ưa sạch sẽ quá mức này liền đi rửa tay trong nhà vệ sinh. Phòng vệ sinh không một bóng người, nền nhà trơn ướt, không may An Kỳ trượt chân ngã xuống sàn. Một người đàn ông đội mũ giáp bước tới đỡ cô ta dậy, An Kỳ ghê tởm xua tay ra, quát lên: “Bắn chết đi được! Cút ra chỗ khác! Thật đáng ghét!”

Cô ta rửa tay lại rồi ngẩng đầu lên. Từ trong gương của phòng vệ sinh cô ta nhìn thấy một người đàn ông đội mũ giáp đang đứng phía sau lưng, ánh mắt anh ta lộ hung quang.

An Kỳ sợ run cầm cập, tất tả định bỏ đi, nhưng chợt thấy sau gáy tê rần, rồi một cơn đau ập đến, cô ta khê co giật và ngất đi.

Lúc tỉnh lại, An Kỳ phát hiện mình đang ở trong đường hầm tối om của đường sắt. Một người đàn ông công cô ta trên lưng. An Kỳ hoảng loạn kêu gào thảm thiết, giãy giụa hòng thoát ra, nhưng tay và chân cô ta đã bị trói chặt. Gã đàn ông đặt An Kỳ xuống đất, lấy băng keo dán chặt miệng cô ta lại, sau đó tiếp tục vác An Kỳ trên vai mặc cho cô ta ú ớ kêu van. Y sải bước dài tiến sâu vào nơi tối tăm trong đường sắt.

Tiếng hát của gã đàn ông vang vọng giữa đêm đen. Y hát một bài hát xưa cũ:

“Hỏi người có thiên trường địa cửu hay không? Tiểu thuyết lãng mạn đều nói có! Ai viết cho anh một bản tình ca bất hủ? Dẫu trời có tình thì đất vẫn cỗi. Anh chỉ lo mình không thể đợi được đến ngày đó thôi! Phải làm sao mới đối mặt được với những mâu thuẫn trong lòng? Xưa nay yêu không nguy hiểm, yêu không hối hận! Tất cả của em vĩnh viễn thuộc về anh, nếu em là truyền thuyết của anh...”

An Kỳ tiếp tục ngất lịm!

Trong đường sắt cũng có một số dân lang thang cư ngụ, ví như người ăn mày, những kẻ không nhà để về, họ tìm một góc rồi ngủ vạ ngủ vật trên mấy tờ báo. Chẳng ai quan tâm đến họ, cũng chẳng ai buồn hỏi họ. Người công nhân xử lý rác thải họ cũng sống ở một trạm trung chuyển trong đường hầm. Anh ta là công nhân thuê thời vụ. Gian phòng nhỏ tối tăm sặc mùi tanh nồng chính là ngôi nhà tạm bợ của anh ta.

Phân cục phó phân cục cảnh sát đường sắt và chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt dẫn theo đội cảnh sát, họ bồng bồng khí thế men theo đường hầm hướng về trạm trung chuyển xử lý nước thải. Bao Triển và Họa Long đều có linh cảm sắp phá được vụ án này. Lẽ ra Tô My không cần tham gia, nhưng lòng tò mò đã thôi thúc cô đến hiện trường để xem bộ dạng đáng thương khi bị giam cầm của thiên kim tiểu thư nhà họ An.

Khi sắp đến trạm trung chuyển, mọi người nóng lòng đến mức gần như tất cả đều cất bước chạy.

Từ văn phòng của tổ chuyên án, giáo sư Lương phải nói vào bộ đàm không dây nhắc nhở mọi người: “Có năm nhân tố dễ phá vỡ hiện trường vụ án, trong đó nhân tố nghiêm trọng nhất chính là cảnh sát!”

Lời cảnh báo của giáo sư khiến bước chân mọi người bất chợt chậm lại. Họ cẩn trọng tiến về phía trạm trung chuyển. Dưới ánh đèn halogen, gian phòng nhỏ nom chẳng có gì bất thường, bên trong tối như hũ nút, dường như trống không.

Họa Long bước lại gần, giơ chân đạp cửa, cánh cửa sắt không khoá, một tiếng “keng” vang lên, cánh cửa mở bật ra rồi chậm chạp dần hồi trở lại.

Từ kẽ hở của khe cửa, mọi người phát hiện có một người đang nằm trên sàn nhà!

Một người khổng lồ!

Nói chính xác hơn, đó chính là một cỗ xác trưng phình thành khổng lồ!

Cửa lại được mở ra, mấy cảnh sát đứng phía trước lập tức gặp người nôn thốc nôn tháo. Tô My chỉ liếc nhìn, rồi liền quay mặt đi, lợm giọng buồn nôn.

Tử thi đã phân huỷ ở mức độ cao, phần mặt phù thũng, con ngươi lồi ra ngoài, phần bụng tròn vo như quả bóng, khí xâm nhập vào trong, trở nên trưng phình.

Bao Triển thốt lên: “Xác trưng phình!”

Sau khi chết năm đến bảy ngày, tử thi sẽ phình to giống như người khổng lồ. Trong y học, hiện tượng này được gọi là hiện tượng xác trưng phình do phân huỷ.

Phân cục phó và chủ quản phụ trách công tác an ninh đường sắt cố kìm nén cảm giác lợm giọng đang cồn cào trong dạ dày, bước đến gần xem xét. Một cảnh sát chụp ảnh làm bằng chứng. Đột nhiên cỗ xác phát nổ! Một tiếng “Bụp!” vang lên, nước dịch trong cơ thể tử thi bắn tung tóe, mùi hôi thối kinh tởm tỏa ra.

Khí phân huỷ khiến áp lực trong bụng tử thi tăng cao, đến lúc không thể chịu nổi, tử thi sẽ phát nổ. Ở Hàn Quốc từng xảy ra một vụ việc rất ly kỳ, tử thi thai phụ phình to rồi phát nổ, khi phát nổ trong bụng tử thi vọt ra một đứa trẻ!

Mặc dù bây giờ không thể nhận dạng được diện mạo của tử thi, nhưng dựa vào quần áo nạn nhân mặc tại hiện trường, nhóm máu và dấu vân tay, cảnh sát xác định nạn nhân chính là người công nhân xử lý nước thải nọ. Bác sĩ pháp y bước đầu kiểm tra tử thi đã đưa ra kết luận, nguyên nhân dẫn khiến công nhân xử lý nước thải nọ tử vong là bị người ta đánh ngất rồi bóp cổ đến chết. Nạn nhân đã chết khoảng năm ngày trước đó, đó cũng chính là thời điểm An Kỳ mất tích.

Vụ án đột nhiên trở nên ly kỳ và khó hiểu. Nghi phạm duy nhất đã chết, không những vậy anh ta còn trở thành một cỗ xác khổng lồ và phát nổ.

Vậy ai là hung thủ giết anh ta?

Hiện giờ An Kỳ đang ở đâu?

Chương 5: Nơi sâu của địa ngục

Nếu vụ án đầu tiên không thể phá giải thì tổ chuyên án sẽ đứng trước nguy cơ bị giải tán!

Mọi người đều ngồi trong văn phòng chờ đợi kết quả khám nghiệm của bác sĩ pháp y, chẳng ai nói với ai câu nào.

Lần đầu tiên trong đời Bao Triển hút thuốc. Đối với anh, được gia nhập tổ chuyên án là cơ hội mà cả đời anh mơ cũng không thấy. Từ nhỏ đến lớn anh đã phải chịu đựng biết bao khổ cực. Những năm tháng khó khăn ấy đã nuôi dưỡng thói quen nhẫn nại và ý chí kiên cường. Khi vấp phải khó khăn, đầu cúi đầu thì vẫn phải uốn ngược. Tuy vậy cũng vì thế nên anh luôn cảm thấy tự ti trong lòng, chưa bao giờ anh cất tiếng cười lớn, đầu mỉm cười cũng nhú hai đầu mày lại. Anh tự hỏi mình, chẳng lẽ lại phải về đội cảnh sát xã làm một viên cảnh sát thực tập quèn hay sao?

Trên thế giới này không có kẻ phạm tội thông minh, mà chỉ có cảnh sát kém cỏi. Không vụ án nào có thể che đậy kín bưng. Không phá được án là vì cảnh sát chưa làm tốt, nguyên nhân chưa làm tốt là vì cảnh sát vẫn chưa đi sâu sát thực tế.

Bất kỳ tử thi nào cũng biết nói, chỉ cần tìm cách để nghe nó nói mà thôi.

Một mình Bao Triển đến hiện trường. Anh thần thờ trong gian phòng xử lý nước thải xộc mùi hôi thối rất lâu. Anh ngồi suy ngẫm giữa bóng tối mệnh mông của đường hầm, nhưng vẫn không phát hiện ra manh mối nào. Lúc trở lại văn phòng thì đã có kết quả thẩm định của phòng kỹ thuật và phòng vật chứng. Vật chứng được phát hiện tại hiện trường phạm tội không nhiều, tại hiện trường không thấy dấu vết vật lộn, cũng không lấy được dấu vân tay hay vân chân. Ngoài trừ một đôi giày ra, thì không hề có vật khả nghi

nào khác. Cỡ chân của người công nhân xử lý nước thải là bốn mươi bốn, trong khi đôi giày phát hiện tại hiện trường vụ án mạng lại mang số bốn mươi hai.

Giáo sư Lương xem đi xem lại bức ảnh hiện trường rồi lại cầm đôi giày lên quan sát tỉ mỉ. Ông gật đầu nói: “Đôi giày này là của hung thủ để lại!”

Đây là đôi giày vải rất phổ thông, có thể tìm mua ở bất cứ cửa hàng, cửa hiệu nào.

Giáo sư Lương lại hỏi: “Có lấy được ADN từ đôi giày ấy không?”

Nhân viên phụ trách phòng vật chứng nói: “Nước ta vẫn chưa thành lập được kho số liệu AND, cho nên dấu lấy ADN thì cũng không thể tìm ra một người thông qua ADN lưu lại trên đôi giày này.”

Trên ti vi thường xuất hiện hình ảnh cảnh sát ngồi ung dung trong phòng thí nghiệm, vừa nói chuyện vừa lắc ống thí nghiệm, sau đó liền phá được án. Đúng là nực cười!

Từ một đôi giày đi tìm một người thực chẳng khác nào mò kim đáy bể. Vậy mà tên tội phạm nổi tiếng Bạch Bảo Sơn bị phát hiện nhờ bao đựng súng mà y vứt lại; cảnh sát có thể truy bắt Đông Bắc Nhị Vương cũng chỉ dựa vào một chiếc xe đạp, khi đó phán đoán ra tuyến đường chạy trốn của y.

Bao Triển đeo găng tay, lấy chiếc giày trong túi đựng vật chứng ra, anh làm một động tác khiến tất cả mọi người có mặt tại hiện trường đều trở mắt kinh ngạc – Ngửi để giày!

Tô My và Họa Long ngó người nhìn Bao Triển.

Bao Triển nhắm mắt, chóp mũi gí sát vào đế giày, hít mạnh một hơi, rồi ngẩng đầu lên. Vẻ mặt như thể đang say sưa trong hương thơm bất tận.

Tô My cảm thấy lợm giọng.

Họa Long hỏi: “Người anh em! Ngửi thấy mùi gì không?”

Bao Triển lộ vẻ mặt hoan hỉ, đáp: “Mùi phân lợn!”

Giáo sư Lương nghe Bao Triển nói vậy liền vô cùng hưng phấn, ông hỏi dồn: “Cậu chắc không?”

Bao Triển gật đầu xác nhận. Mùi này khiến anh nhớ lại rất nhiều chuyện từng xảy ra trong quá khứ.

Giáo sư Lương yêu cầu phòng kỹ thuật kiểm nghiệm lại chất vi lượng dưới đế giày để chứng thực xem có đúng là phân lợn thật hay không. Rất nhiều vụ án bị lãng phí thời gian do quá trình kiểm chứng kéo dài, dẫn đến việc lỡ cơ hội quý giá bắt tội phạm. Giáo sư Lương không ngồi đợi kết quả kiểm định, ông lập tức bảo Tô My dùng máy tính tìm kiếm. Nếu phán đoán của Bao Triển chính xác thì chắc chắn hung thủ sống ở trại chăn nuôi hoặc giết mổ gia súc, tóm lại đó là một nơi có phân lợn. Hung thủ đã khôn khéo ẩn mình trốn tránh các tài liệu lưu hồ sơ của cục thuế, cục kiểm dịch vệ sinh giết mổ gia súc, đơn vị quản lý hộ khẩu của ngành giết mổ trong thành phố.

Trong thành phố này không có nhiều nơi nuôi lợn, bởi đa số người dân chỉ nuôi lợn ở vùng ngoại ô, nhờ vậy phạm vi điều tra được thu hẹp rất nhiều. Tô My sử dụng kỹ thuật của tin tặc để vào trộm mạng nội bộ các ban ngành như cục chăn nuôi, trạm kiểm dịch. Đối với cô chuyện này dễ như trở bàn tay, vậy mà cô không tìm thấy bất kỳ thông tin có giá trị nào. Giáo sư Lương đưa ra chỉ thị: “Tôi cần danh sách bệnh viện thú y trong thành phố này! Tôi cần tất cả địa chỉ những nơi có thể giấu phải phân lợn nữa!”

Tô My nói: “Giáo sư đợi một chút! Xâm nhập vào máy tính của họ ở khoảng cách xa chắc chưa đến mười phút.”

Sau khi kiểm tra trên diện rộng, Tô My đã tìm thấy hóa đơn thu phí khám bệnh thời gian gần đây trong hồ sơ lưu trữ trên máy tính của các bệnh viện thú y. Tất cả đều không có giá trị gì! Có điều cô lại tìm thấy sổ chuyên cần, ở đó ghi lại địa chỉ của các khách hàng. Trong số các địa chỉ có một địa điểm nuôi lợn rất khả nghi, bởi nó nằm tại một thôn ngay gần sân bay. Giáo sư Lương lập tức gọi điện thoại cho ủy ban xã. Chủ nhiệm trị an xã giới thiệu qua điện thoại: “Chủ khu nuôi lợn đó tên là Cát Đình, thường ngày rất ít nói, chưa từng có tiền án tiền sự, năm nay ba mươi tám tuổi, cao tầm một mét bảy mươi. Vợ anh ta mắc bệnh tâm thần, không biết mua ở đâu về hay lấy từ đâu về, ngoài ra còn có cậu con trai cầm điếu bầm sinh nữa. Trại nuôi lợn nhà anh ta có mười mấy đầu lợn.”

Đột nhiên Bao Triền chợt nhớ đến lời của người đàn ông bán báo, anh ghé sát điện thoại hỏi: “Ông Cát Đình đó có phải bị tật ở tai không?”

Chủ nhiệm trị an đáp: “Đúng vậy! Hồi trẻ trong một lần uống rượu say, anh ta ngã cắm đầu vào chuồng lợn và bị lợn gặm mất nửa bên mặt, nên thường ngày toàn đội mũ, thỉnh thoảng còn đội cả mũ giáp nữa.”

Các thành viên tổ chuyên án lập tức hứng khởi hẳn, tim đập nhanh như trống trận, cuối cùng nghi phạm nặng kí Cát Đình cũng lộ diện.

Trong truyện cổ tích, hoàng tử tìm thấy cô bé Lọ Lem yêu dấu nhờ vào đôi giày thủy tinh. Còn trong vụ án này, các thành viên tổ chuyên án lấy vụn mìn dưới đế giày mang đi xét nghiệm ADN, rồi đối chiếu với ADN của Cát Đình là có thể biết y có xuất hiện tại hiện trường hung án trong đường hầm hay không.

Họa Long và Bao Triền thông báo với phó cục trưởng. Ba người dẫn đội cảnh sát vũ trang xuất phát.

Hơn một tiếng sau, Họa Long gọi điện cấp báo cho giáo sư Lương. Họa Long hậm hực nói: “Có một tin xấu, thưa giáo sư!”

Giáo sư Lương hỏi: “Tin gì?”

Họa Long tiếp: “Còn một tin tốt nữa!”

Giáo sư Lương bảo: “Vậy cậu nói tin tốt trước đi!”

Họa Long hồ hởi: “Chúng ta đã tìm thấy cô An Kỳ trong tầng hầm trại nuôi lợn nhà Cát Đình. Cô ta vẫn còn sống và đã được giải cứu.”

Lương giáo sư hỏi: “Thế tin xấu thì sao?”

Họa Long đáp: “Tên Cát Đình trốn mất rồi! Chúng tôi đã bao vây toàn bộ khu vực nuôi lợn, nhưng chẳng ngờ y lặng lẽ chuồn ngay trước mũi cảnh sát.”

Tô My không tham gia vào vụ truy bắt hung thủ.

Vì lòng hiếu kì của phụ nữ, cô rất muốn biết bộ dạng khi bị giam cầm dưới tầng hầm của tiểu thư An Kỳ. Nếu kết hợp hình ảnh giữa một thiên kim tiểu thư như hoa như ngọc và mụ nuôi lợn xấu xí, nhếch nhác, giữa người đẹp và ác thú thì sẽ tạo ra hiệu ứng rung động lòng người đến mức nào. Chẳng bao lâu sau, Tô My đã tận mắt nhìn thấy các bức ảnh được chụp tại hiện trường.

Cô lật giở từng tấm hình, bàn tay bắt đầu run rẩy. Trong ảnh hiện rõ một miền quê trông rất nhiều bạch dương, hai bên con đường đổ xi măng là những ngôi nhà mái ngói đỏ thẫm thấp lè tè. Nhà của Cát Đình là một trong số những ngôi nhà đó. Cánh cổng sắt ngoài vườn loang lổ, han gỉ, từ khe cửa có thể nhìn thấy một con chó, chắc chính nó đã tạo cơ hội giúp chủ nhân trốn thoát. Trong vườn có hai khu vực quây tròn để nuôi lợn, nước bẩn chảy thành dòng. Sau đó, một cảnh tượng chợt vụt loé lên, cửa vào đường hầm xuất hiện. Qua màn hình có thể nhìn thấy Họa Long đang cầm súng, vẻ mặt đầy cảnh giác. Trong hầm chứa đầy bánh đậu và lạp xưởng. Một cánh cửa gỗ hiện giữa đống đồ chất đầy dưới hầm...

Tô My nôn nóng lật xem các tấm hình tiếp theo. Cuối cùng cô cũng nhìn thấy tiểu thư An Kỳ. Bức ảnh khiến cô dựng tóc gáy, cơn ớn lạnh từ đầu bỗng chạy dọc theo sống lưng. Bức ảnh đủ khiến công chúng cảm thấy rung rợn. Một cô gái đang yên đang lành đi trên tàu điện ngầm, bỗng nhiên mất tích thần bí, sau đó cô gái bất chợt biến thành bộ dạng giống như nô lệ thời trung cổ.

Tô My ôm mặt, cô không dám nhìn tiếp.

Trong những ngày bị Cát Đình giam giữ, chuyện gì đã xảy ra với tiểu thư An Kỳ vậy?

Bức ảnh cuối cùng cho thấy dưới tầng hầm có một thùng phân lẫn nước tiểu đầy xam xấp, lẫn lộn cả giấy vệ sinh...

Vụ án này sắp đi đến hồi kết, nó khiến chúng ta bừng lửa giận khi bước vào nội tâm của một tên tội phạm biến thái. Đó chính là nơi sâu thẳm của địa ngục.

Thực ra cảm giác ưu việt của người Trung Quốc đều được xây dựng trên việc khinh miệt người khác.

Người thành phố khinh miệt người nông thôn. Người khỏe mạnh khinh miệt người tàn tật.

Nguyên nhân khiến Cát Đình không lấy được vợ rất đơn giản, bởi y là người tàn tật, là một kẻ bị hủy hoại dung nhan.

Mấy năm trước Cát Đình “lấy” được cô vợ từ miền núi xa xôi về. Rất nhiều người trong thôn đoán già đoán non chắc anh ta bỏ tiền ra mua về, chứ làm gì có ai chịu lấy một người dị hợm như Cát Đình. Tuy đoán thế nhưng chẳng ai báo cảnh sát. Cát Đình nói dối rằng vợ y mắc bệnh tâm thần. Để vợ không chạy trốn, y đã lấy xích sắt khóa chân vợ lại, rồi nhốt dưới tầng hầm.

Năm 2008, tòa án cả nước xử 1353 vụ án dụ dỗ, lừa bán phụ nữ và trẻ em, tăng 9.91% so với năm 2007. Những số liệu này chỉ là một phần của tảng băng trôi. Trong khi cuộc sống ở thành phố vừa hiện đại vừa giàu sang, thì hiện tượng phạm tội mua bán phụ nữ trẻ em tại vùng nông thôn và ngoại ô vẫn diễn ra vô cùng nghiêm trọng.

Người vợ đã sinh cho y một đứa bé trai. Hai mẹ con cô đều bị nhốt dưới tầng hầm, họ dựa vào nhau mà sống. Đứa bé không hề bị câm, nhưng cậu bé chưa bao giờ mở miệng nói. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đủ thấy cuộc sống của hai mẹ con họ bi đát đến chừng nào. Đứa con là hi vọng duy nhất của người mẹ ở nơi cuộc sống như địa ngục này. Trong tầng hầm tăm tối, không một tia sáng mặt trời, da người phụ nữ nọ trở nên trắng bệch như bị bạch tạng, cơ thể nhanh chóng béo múp míp chẳng khác nào phù nề. Nếu bảo cô ấy nom giống một con lợn nái thì cũng chẳng quá lời. Không cần nghĩ cũng biết một gia đình như vậy chắc chắn chẳng bao giờ có được khoảnh khắc ấm áp, nhưng từ việc người mẹ thêu chiếc giày đầu hổ cho đứa con trai và đan áo cho cậu bé, ta cũng có thể cảm nhận được một điều rằng dẫu con người sống trong địa ngục, thì họ vẫn ngẩng đầu lên hướng về thiên đường.

Sau khi Cát Đình chắc chắn vợ mình sẽ không bao giờ chạy trốn nữa, thỉnh thoảng y lại để vợ dắt con trai rời khỏi tầng hầm, ngồi trong vườn tắm nắng một lát. Ta có thể tưởng tượng ra cảnh vào một chiều xuân ấm áp nào đó cô ấy ngồi trên chiếc ghế dài, ôm chặt con trai vào lòng, chuyển nó từ gối trái sang gối phải, hai mẹ con đều không nói gì, chỉ lẳng lặng ôm ấp nhau mặc cho ông chồng dị hợm đang ném ánh mắt chán ghét về phía mình. Càng ngày cơ thể cô càng béo tròn, nếu xuất hiện giữa thôn chắc hẳn sẽ khiến bọn trẻ con bu quanh trêu ghẹo.

Cả thế giới của hai mẹ con họ chính là cái trại lợn này!

Đôi lúc Cát Đình vứt cho mẹ con họ bát mỳ vằn thắn trộn ít vụn thịt lợn, hoặc thỉnh thoảng lại là bát canh lòng lợn, rồi hất hàm bảo: “Ăn đi!”, “Uống đi, lợn sề!” Khi y buồn bực hoặc say rượu, y lại thượng cẳng chân hạ cẳng tay không thương tiếc với con lợn nái sề, còn đứa bé đứng cạnh nhìn trân trân cha nó đánh mẹ nó, khuôn mặt non nớt, tái mét hoàn toàn vô cảm.

Ý nghĩa thực sự của cuộc sống vợ chồng thật ra là ngủ cùng nhưng không làm gì cả.

Sau khi vợ Cát Đình sinh con, y hoàn toàn không còn chút cảm hứng nào với vợ, thậm chí còn không thấy hứng thú bằng việc ướp thịt lợn.

Tầng hầm là nơi Cát Đình dùng để ướp thịt lợn. Khi xây hầm, y vô tình đào thấy một giếng ngầm ăn thông với đường hầm của tàu điện ngầm.

Đường hầm tàu điện ngầm có một vài phân nhánh bí mật, ví như đường sắt ở New York, Mỹ có đường ray ngầm dùng để chuyên chở vật tư quân sự, đường sắt ở London, Anh có đường hầm bí mật dành cho thủ tướng lúc khẩn cấp. Bất kì quốc gia nào khi đào đường hầm dành cho tàu điện ngầm đều suy xét đến nhân tố chiến tranh. Một số giếng ngầm ăn thông với các công trình phòng không chưa được khởi động, mà những hầm phòng không này đều liên thông với cả hệ thống đường sắt ngầm.

Rồi giá thịt lợn trên thị trường ngày một tăng cao khiến trại lợn của Cát Đình kiếm được khá nhiều tiền. Dân gian thường bảo “no cơm ấm cật, dậm dật chân tay”, lòng y lại mơ tưởng, càng nhìn vợ mình, y càng thấy xấu xí; càng nhìn con gái trên phố, y lại càng thấy họ xinh đẹp. Một ngày, y vô tình đào thông tới đường sắt ngầm ở phía dưới tầng hầm của trại lợn. Khi đứng trên sân ga, nhìn những cô gái xinh đẹp đi qua đi lại, lúc là nữ công chức thanh lịch, lúc lại là các thiếu nữ e thẹn, các thiếu phụ gọi tình, các cô gái ăn mặc thiếu vải lộ đường cong, nơi thành đô có đủ những bóng hồng mỹ miều. Những tà váy đủ màu sắc, kiểu dáng khiến người ta hoa mắt phấp phới bay theo từng bước chân, giày cao gót như nghiền nát tim y.

Đinh Cát theo chân các thiếu nữ trong mộng bước vào toa tàu. Đầu tiên y chỉ dám quấy rối một cách vô cùng thận trọng, sau đó phát triển thành yêu râu xanh tàu điện ngầm to gan ngồng cuồng. Ngày nào y cũng ngồi tàu đi xuyên qua hết thành phố này đến thành phố khác dưới lòng đất, đứng sau các mỹ nữ dần dần trở thành nguồn vui lớn nhất trong cuộc sống của y. Giống như người thích xem phim, thích đá bóng, thì y thích quấy rối tình dục vậy!

Tai y bị tật nên thường phải đội mũ, nhưng mùa hè mà đội mũ thì có vẻ hơi dị nên mỗi lúc ngồi tàu điện ngầm y thường đội mũ bảo hộ lao động, ăn mặc sao cho giống với thợ điện hoặc công nhân xây dựng. Chiếc mũ bảo hộ lao động ấy y nhất được ở dưới đường tàu.

Trí tưởng tượng của Cát Đinh vô cùng phong phú, đôi lúc khi máy bay lướt qua bầu trời thôn, y lại ngẩng đầu lên tưởng tượng ra dáng điệu yếu điệu, gợi cảm của các nữ tiếp viên hàng không.

Thực ra trong lòng mỗi người đều cất giấu một tòa địa ngục!

Còn trong lồng ngực của Cát Đinh thì giam giữ một con dã thú. Nó thành hình, rồi dần dần lớn lên, cuối cùng trở nên vô cùng nanh ác. Y đã có thể mua một người vợ, thì tại sao không thể cướp một người vợ nhỉ?

Y tự hỏi mình như vậy! Cát Đinh cảm thấy một trong số những cô gái xinh đẹp ngoài kia mới là vợ mình. Y đánh giá từng cô gái mà mình gặp hàng ngày trong tàu điện ngầm bằng ánh mắt của một đế vương đang tuyển chọn cung nữ. Vô số mỹ nữ đã đi lướt qua vai y để lại cho y vô số hồi tiếc và ngậm ngùi. Quá trình vạch kế hoạch gây án của y được thúc đẩy và hình thành cũng từ những lần tiếc nuối đó.

Đôi khi một vụ án hiếp dâm lại bắt đầu từ tiếng huýt sáo vang lên khi một cô gái xinh đẹp bước qua đám công nhân xây dựng hoặc người đưa hàng!

Trong thời gian này không ai để ý vợ của Cát Đinh đã biến mất, y nói với hàng xóm rằng vợ y về nhà mẹ đẻ để chữa bệnh.

Tuy nhiên y vẫn chưa đủ can đảm để gây án, mãi đến khi trong đầu lóe lên một ý tưởng. Y mua cây gậy chích điện, đầu tiên y đem thử nghiệm trên cơ thể lợn, con lợn bị gậy chích điện chạm vào người liền quay lơ ra đất. Như vậy chứng tỏ cây gậy này đủ sức hạ gục một người trong nháy mắt.

Đúng như ông chủ bán gậy chích điện giới thiệu: Ai bị đèn pin chích điện này chạm phải sẽ hôn mê trong vòng mười lăm phút mới tỉnh. Trong thời gian này, người đó sẽ hoàn toàn mất khả năng kháng cự và tấn công.

Công cụ gây án của y là mũ bảo hiểm, gậy chích điện, băng dính và găng tay.

Y cất tất cả dụng cụ vào trong ba lô, nhét trái tim đầy độc ác vào trong lồng ngực rồi bắt đầu hành động sẵn mồi.

Thành phố thoát biến thành rừng rậm, có lẽ Cát Đinh vẫn hoài niệm thời viễn cổ, thích ai thì đánh ngất người đó, lôi vào trong động sống cả đời.

Phòng vệ sinh trong tàu điện ngầm là một điểm mù không bị camera giám sát. Cát Đinh lấy gậy chích điện làm An Kỳ ngất xỉu, rồi kéo vào một gian vệ sinh, trói chặt tay cô ta lại, vác lên vai, rồi đứng đó. Đây là chuyến tàu cuối cùng, đợi khi hành khách đều đi hết, y mới công con mồi của mình đi về phía đường tàu. Trong đường hầm, điện thoại di động của An Kỳ chột reo vang khiến Cát Đinh hết hồn. Y ném điện thoại đi, tiếp tục sải chân tiến về phía trước. Phía trước xuất hiện một người lạ mặt làm y lại giật nảy mình. Cát Đinh lấy ngay gậy chích điện ra gi vào người công nhân xử lý nước thải, sau đó bóp cổ anh ta đến chết. Mặc dù cả quá trình diễn ra đúng là kinh hồn bạt vía nhưng đối với y mà nói thì chẳng qua chỉ mất tí sức mà thôi.

Lúc này, Cát Đinh mới chợt nhớ trên đường ray ngầm tích điện cao thế. Đúng là chuẩn bị trăm đường vẫn sơ hở mất một đường. Trong đồng dụng cụ gây án của y không có giày cách điện trong khi đôi giày mà người công nhân xử lý nước thải nọ đang đeo lại vừa hay là giày cách điện, bởi vậy y không cần chừa thay luôn giày của nạn nhân. Chính hành động ấy sau này đã trở thành điểm đột phá của phía cảnh sát.

Một thiên kim tiểu thư con gái tỉ phú từ thiên đường bỗng nhiên bị rơi xuống địa ngục.

Cát Đình công An Kỳ về sào huyệt của mình. Ai có trí tưởng tượng phong phú đều đoán ra trong những ngày ấy đã xảy ra những chuyện gì. Quá trình từ thích nhìn đàn bà tắm đến ngày hôm đó là quá trình phạm tội của y.

Y thích hát.

Cát Đình lim dim nhìn An Kỳ và bảo: “Ai hát hay hơn anh? Làm gì có ai!”

Y không chỉ thích hát mà còn thích vừa hát vừa nhảy, các động tác của y xấu xí y như giọng hát, y điên cuồng và say sưa thể hiện đủ mọi kiểu với thân hình béo ú, thô kệch của mình. Hôm ấy, câu y hát nhiều nhất là: “Ôi người dân! Vui lên đi! Á hà ha... Ôi người dân! Ừ hừ hừ...”

Ngày đầu tiên An Kỳ bị giam giữ, cô gái thường ngày kiêu kì cao ngạo giờ quỳ mọp trước mặt y, khóc lóc như mưa, thảm thiết van xin Cát Đình thả mình ra. Cát Đình thờ ơ. Thậm chí cô tiểu thư nhà giàu còn chủ động cởi áo, mong sau đó được thả ra, không những thế cô ta còn khua chân múa tay y như mụ nông dân thè thốt với y rằng sau khi cô ta đi sẽ tuyệt đối không báo chuyện này với cảnh sát.

An Kỳ run rẩy nói: “Anh cần bao nhiêu? Nhà tôi có rất nhiều tiền.”

Cát Đình không nói, chỉ lắc đầu.

An Kỳ lại lập cập hỏi: “Thế anh muốn gì? Chỉ cần thứ tôi có tôi sẵn sàng cho anh.”

Cát Đình ngoác miệng cười, lộ ra hàm răng vàng khè, y lấy ngón tay gại gại lên ngực của An Kỳ. Đối với y động tác này rất giàu ý thơ vì hướng y chỉ không chỉ là ngực cô ta mà còn là vị trí của trái tim. Động tác tiếp theo thì thực sự vô liêm sỉ, y lật váy của An Kỳ lên.

An Kỳ run lấy bẫy, lấy hết can đảm hỏi tiếp: “Được rồi! Vậy anh hãy nói cho tôi biết, rốt cuộc anh muốn gì ở tôi?”

Cát Đình cười nanh ác, buông tà váy xuống, ôm mỹ nữ trước mặt vào lòng, y đang ôm hương ẩm ngọc êm. Đường như bị kích thích quá độ, y cố gắng cất giọng khàn khàn thể hiện sự dịu dàng và thẹn thùng: “Làm vợ...”

Hôm ấy, gã nuôi lợn đó còn làm một chuyện có lẽ là lãng mạn nhất trong cuộc đời y.

“Vợ này!” – Cát Đình nói với An Kỳ – “Chúng ta chính thức kết hôn nhé! Tôi sẽ đi làm giấy chứng nhận kết hôn.”

An Kỳ hoàn toàn quy ngã, cô ta dờ dẩn không nói nên lời, nước mắt thi nhau tuôn rơi. Cát Đình liếm nước mắt trên mặt An Kỳ như một con sói khát nước, sau đó y dịu dàng và nâng niu hôn cô ta.

Cát Đình đứng trước bức tường, trên vách tường ghi đầy các loại thông tin quảng cáo vớ vẩn như làm giấy tờ, vay tiền, báo thù, hóa đơn v.v...

Y gọi điện cho một tên chuyên làm giấy tờ giả, nói rằng mình cần làm giấy chứng nhận kết hôn.

Không cần kể cũng biết gã chuyên làm giả giấy tờ ngạc nhiên và hoài nghi thế nào khi nhận được cú điện thoại của y. Bọn chúng từng làm đủ mọi loại giấy tờ giả như bằng tốt nghiệp, bằng công chức, chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận tài sản nhà đất và thậm chí cả giấy phép kinh doanh... nhưng đây là lần đầu tiên chúng nhận được hợp đồng làm giả giấy chứng nhận kết hôn.

Cát Đình yêu cầu: “Tôi muốn giấy tờ phải đóng dấu thiếc.”

Gã làm giả giấy tờ bảo: “Thế thì phải thêm tiền đấy! Mà nói thật sao anh chị không đi ủy ban làm thủ tục đăng kí kết hôn thật cho rẻ?”

Cát Đình đáp cộc lốc: “ Bao nhiêu tiền cũng chi!”

Gã làm giả giấy tờ nghe thế chỉ hỏi: “Anh và vợ tên là gì để tôi điền vào đơn?”

Cát Đình trả lời: “Hằng để trống đã! Tôi tự điền tên mình, còn vợ giờ vẫn chưa biết tên là gì.”

Gã làm giả giấy tờ bật cười bảo: “Ông anh cứ khéo đùa!”

Cát Đình cộc cằn gằn giọng: “Tôi muốn làm giấy chứng nhận thật! Tôi và vợ muốn lấy nhau cũng là thật!”

Giấy chứng nhận kết hôn vẫn chưa làm xong thì cảnh sát ập vào nhà Cát Đình. Khi An Kỳ được giải cứu thì cô thiên kim tiểu thư giàu có đang định đi Nhật tham dự tuần lễ thời trang quốc tế giờ trông thật thảm hại. Người đẹp vốn muốn đi Praha để ăn kem, đi Hawaii để ăn chè đá bào giờ đang uống bát canh lèo tèo vài vụn thịt. Bị nhốt mấy ngày, trông cô chẳng khác nào cái xác biết đi, ánh mắt lơ đãng, toàn thân bần thủ hời hám.

Cát Đình chuồn thẳng vào đường sắt ngầm từ lối vào của tầng hầm, hôm ấy toàn bộ hệ thống tàu điện ngầm đều ngừng hoạt động, cảnh sát huy động toàn bộ lực lượng tìm kiếm kẻ phạm tội, cấp trên có lệnh buộc phải bắt được hung thủ trước khi trời sáng. Vì tàu điện ngầm tạm thời ngừng hoạt động khiến cả thành phố náo loạn, gây ảnh hưởng và tổn thất nặng nề cho người dân.

Mỗi lối vào nhà ga đều có khả năng trở thành lối ra cho tên tội phạm đang muốn đào tẩu.

Phía cảnh sát bố trí lực lượng canh phòng dày đặc đứng gác ở tất cả các lối vào.

Cát Đình như con chim sợ cành cong, run rẩy đứng trong đường hầm, y chọn một hướng tháo chạy khác – đến một sân vận động ở ngoại ô thành phố. Đây chính là sân vận động đã được nhắc đến ở phần lời dẫn. Khi người ta cho xây hồ bơi ở sân vận động này, vì đất lún nên vô tình đào thông tới một giếng thông khí của hệ thống đường sắt ngầm.

Lúc trời hửng sáng, Cát Đình phát hiện lối ra này, y sung sướng đến phát cuồng, cứ ngỡ đã tìm thấy đường thoát thân, nhưng vừa mới lộ diện đã bị hai cảnh sát tóm cổ.

Hai viên cảnh sát đó chính là Bao Triển và Họa Long. Trước đó, họ nói chuyện với nhau thế này:

Họa Long: “Sao cậu biết Cát Đình sẽ chui ra từ lối này?”

Bao Triển: “Đoán thôi! Tôi tự đặt mình vào vị trí của hung thủ, nếu tôi là Cát Đình, tôi sẽ chạy đến đây.”

Họa Long: “Ừm! Thế thì hi vọng vận may sẽ đứng về phía mình! Kiên nhẫn chờ đợi đi! Khi này phó cục trưởng nói, cảnh sát phát hiện rất nhiều vết máu ở trong trại nuôi lợn, xem ra tên này đã giết hại vợ con rồi, chỉ có điều không biết y vứt xác họ chỗ nào...”

Bao Triển: “Có lẽ thi thể của hai mẹ con họ ở đâu đó trong đường hầm thôi!”

Họa Long: “Cảnh sát còn phát hiện mấy cuốn sách tiếng Anh và vở bài tập cũ kĩ ở trong nhà y, trên đó toàn là nét chữ con gái, phó cục trưởng nghi rằng...”

Bao Triển: “Lẽ nào không phải y mua vợ, mà cũng là cướp cô ấy ở trong tàu điện ngầm sao?”

2. Chương 2: Bóng Ma Đêm Mưa

Chúng ta đi quá xa, đến nỗi quên mất vì sao mình lại xuất phát – Khalil Gibran.

Đám thiếu niên ăn mặc bụi bặm phát hiện thấy một xác chết trên tháp nước ở công viên phố Hạ, không những chúng không báo công an, mà còn không kể với người nhà. Ngày nào chúng cũng đến xem xác chết, quan sát và coi đó là thú tiêu khiển. Đám thiếu niên còn lấy điện thoại di động chụp ảnh cùng xác chết, nói theo lời của chúng thì: “Quá kích thích! Không ngờ lại được nhìn thấy xác chết thực sự ngoài đời!”

Trong đám thiếu niên có cậu nhỏ tuổi nhất tên là Tam Chùy, cậu ta nhát gan, không muốn tiếp tục đi xem xác chết nữa, kết quả bị cả bọn lôi ra chế nhạo. Thủ lĩnh của nhóm là cậu bé vuốt tóc dựng đứng, nhuộm bầy sắc cầu vòng, cậu ta nói một câu khiến cả hội đều kính phục: “Mẹ nó! Đợi khi nào đó, tớ sẽ lấy đầu của nó làm bóng đá chơi.”

Nhóm thiếu niên năm người này có ba nam, hai nữ, chúng gọi nhau bằng nickname sử dụng khi chơi game trên mạng: Gà Diên, Nước Sôi, Tam Chùy, Yên Nữ Tử và Hoa Lệ.

Một hôm, chúng chơi game thông đêm ngoài quán internet, đến nửa đêm thì chán chẳng còn trò gì chơi, Gà Diên quay sang nói với Tam Chùy: “Ê! Nhóc! Nếu bây giờ chú dám ra công viên nhìn cái xác đó, anh sẽ cho chú hết quần áo.

Hoa Lệ gàn: “Đừng đi, đồ nhát gan!”

Nước Sôi đế vào: “Còn bổn thiếu gia sẽ cho chú thanh đao trong kho của ta.”

Yên Nữ Tử chốt hạ: “Chồng ba ơi! Nếu anh dám đi thì nhớ chụp với cái xác đó một pô rồi hãy về nhé!”

Quần áo và đao là chỉ những đồ vật hư cấu trong game, nhưng dường như với Tam Chùy, chúng có sức hấp dẫn rất lớn nên cậu ta lập tức đồng ý, còn hứa mình nhất định sẽ chụp chung hình với cái xác, về đăng lên mạng cho mọi người chiêm ngưỡng. Tam Chùy cảnh cáo hai cậu bạn đánh cược với mình không được nuốt lời!

Lúc ấy là một giờ sáng, ngoài trời mưa rơi tí tách, đường phố tuyệt vắng bóng người, Tam Chùy đội mưa chạy ra công viên.

Nửa tiếng sau, Tam Chùy nhắn tin cho Gà Diên như sau: “Tớ nhìn thấy người chết trên tháp nước đứng dậy...”

Chương 1: Bức ảnh quái dị

Tại văn phòng của tổ chuyên án đặc biệt thuộc bộ công an, ngoài cửa sổ, mưa vẫn đổ rào rào.

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cầm mấy bức ảnh bước vào, rồi đưa cho các thành viên của tổ chuyên án.

Những thiếu niên trong ảnh đều mặc trang phục kì quặc, đầu tóc dị hợm, ánh mắt vẻ bất cần và phản nghịch. Chúng vây quanh một thi thể đang phân hủy với đủ tư thế, một cậu giơ ngón tay giữa, cậu kia vờ lấy tay làm súng, hai cô bé còn lại ngồi trên đất, miệng chu lại, mắt mở to, giơ ngón trỏ và ngón giữa tạo thành hình chữ V.

Họa Long thốt lên: “Sao chỉ muốn đâm đâm ranh con này một trận! Chúng là người hay quỷ thế không biết?”

Phó cục trưởng nói: “Có mặt ma xuất hiện trong ảnh đấy! Các cậu nhìn kĩ mà xem.”

Bao Triển xoay ngược bức ảnh lại, phía dưới góc phải có một khuôn mặt mờ ảo trắng bệch, khuôn mặt toát ra vẻ quái dị khó nói thành lời.

Tô My gạt đi: “Chắc chỉ là vật thể nào đó bị phản xạ bởi ánh đèn flash của máy ảnh tạo thành hình giống như mặt người mà thôi!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc phủ định: “Không hề có ánh đèn flash! Bức ảnh được chụp bằng điện thoại di động.”

Giáo sư Lương đột nhiên hỏi: “Ai chụp bức ảnh này?”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc trả lời: “Đứa trẻ chụp bức ảnh này hoảng sợ đến mức mắc bệnh thần kinh. Giờ đang điều trị ở bệnh viện.”

Người chụp bức ảnh đó chính là Tam Chùy.

Đêm hôm đó, cậu ta đánh cược với đám bạn, rồi đến công viên, nhưng sau đó không trở lại nữa. Chẳng ai biết cậu ta đã nhìn thấy gì. Ngày hôm sau, bạn bè phát hiện cậu ta ngã vật ra trước cửa nhà mình, toàn thân co giật, miệng sùi bọt trắng. Cha của Tam Chùy làm nghề lái xe thường ngày ông ta vẫn lái xe chở khách vào ban đêm, vừa lúc đó trở về, ông vội vàng đưa Tam Chùy vào bệnh viện, rồi bấm điện thoại gọi cảnh sát. Bác sĩ nói sức khỏe Tam Chùy không có gì trở ngại, chỉ có điều thần kinh bị kích thích quá độ dẫn đến chứng co giật, điên dại, tâm thần cũng trở nên mơ hồ, lơ ngơ.

Ngay sau đó, cảnh sát lập tức ập đến hiện trường điều tra trên diện rộng. Tháp nước trong công viên khá cao, đỉnh tháp khuất tầm mắt, thông thường không mấy ai lại vãng đến đây, đó chính là nơi vút xác lí tưởng. Các bác sĩ pháp y lập tức tiến hành phân tích tử thi trong tình trạng không có tử thi. Từ bức ảnh mà Tam

Chùy chụp có thể thấy nạn nhân là nam, phần đầu dính một đòn chí mạng, có lẽ đó chính là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Thi thể đã bị giò bọ xâm nhập, phần đầu thi thể đã thối rữa. Từ độ dài của giò bọ và số liệu thống kê về nhiệt độ do phòng khí tượng địa phương cung cấp, bác sĩ pháp y suy đoán thời gian nạn nhân tử vong là khoảng bảy ngày trước.

Bác sĩ pháp y xuất sắc này đồng thời cũng là một nhà côn trùng học!

Cuốn “Bút kí minh oan” cho thấy từ thời Tống, Tống Từ đã biết lợi dụng ruồi để tìm ra lưỡi liềm gây án, rồi từ đó tìm ra chủ nhân của hung khí. Tập chí Times tập hợp một trăm vụ án lớn nhất của thế kỉ, trong đó đề cập đến một vụ án mà người phá án là nhà côn trùng học Jame Webster, ông phát hiện những con ruồi bị chết trên tử thi và lập tức suy đoán nạn nhân bị trúng độc. Nhờ suy đoán đó mà Jame Webster, được ghi danh trong lịch sử phá án của Mỹ và vụ án giết người ở nhà hàng vùng nông thôn đó cũng vì thế mà nổi tiếng!

Thi thể nam trên tháp nước trong bức ảnh bị tụ máu thâm đen ở phần lưng, điều đó chứng tỏ thi thể từng bị di chuyển, bởi sau khi chết nạn nhân phải nằm ngửa thì mảng máu tụ mới xuất hiện ở đằng lưng.

Thi thể trong những bức ảnh mà phó cục trưởng mang về bị sắp đặt ở nhiều tư thế khác nhau, thậm chí còn trong tư thế khoan chân, lưng tựa vào bờ tường.

Sau khi hỏi đám thiếu niên bất hảo nọ, cảnh sát mới biết đúng là họ đã lật chuyển tử thi, còn lấy cả đá đập vào đầu tử thi nữa! Thêm vào đó phần đầu đã bị giò kí sinh nên không thể phỏng đoán nạn nhân bị giết bằng hung khí gì, nếu chỉ nhìn nạn nhân qua các bức ảnh.

Khi cảnh sát đến thăm vấn Tam Chùy thì vẻ mặt của cậu ta vô cùng hoảng hốt, bất an, giọng điệu run rẩy liên tục nhắc đi nhắc lại một câu: “Người chết đứng dậy... Ma...”

Mấy người bạn còn lại của Tam Chùy là Gà Diên, Nước Sôi, Yên Nữ Tử và Hoa Lệ đều nhận được một tin nhắn quái lạ, nội dung là: “Trong vòng bảy ngày, ta sẽ giết hết các người!”

Cảnh sát địa phương phối hợp với bưu điện đã tra ra chủ nhân của số máy nhắn tin cho nhóm thiếu niên. Số điện thoại đó chính là của nạn nhân bị vứt xác trên đỉnh tháp nước. Anh ta là một chủ thầu nhỏ tên là Kim Quế, người vừa mất tích mấy ngày trước đây...

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc thắc mắc: “Sao người chết còn có thể nhắn tin được nhỉ?”

Giáo sư Lương trầm ngâm bảo: “Vụ án này thú vị đây!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói: “Lời đồn đại đáng sợ ma quỷ giết người nhanh chóng lan đi với tốc độ chóng mặt khiến lòng người hãi hùng. Giờ đây thi thể lại không cánh mà bay, cậu thiếu niên nhìn thấy thi hóa diên. Những thành viên còn lại trong nhóm đều nhận được tin nhắn uy hiếp, phân cục cảnh sát địa phương của bốn phố đều bó tay bất lực, họ mời tổ chuyên án đến điều tra giúp.”

Tô Mỹ nói: “Tôi từng xem một bộ phim kinh dị của Nhật tên là “Cuộc gọi lúc nửa đêm”, nội dung phim kể về vụ án giết người liên hoàn, bất kể người nào nhìn thấy cuộn băng đều nhận được một cuộc gọi thần bí, sau đó trong vòng bảy ngày họ sẽ bị giết. Xem ra mấy thiếu niên trong bức ảnh này khó tránh khỏi kiếp nạn lần này rồi...”

Bao Triển nói: “Chúng ta chỉ còn bảy ngày. Sau bảy ngày rất có khả năng sẽ xảy ra thêm một vụ án mạng!”

Họa Long hăng hái: “Xuất phát! Chúng ta mau đi bắt ma nào!”

Đạo sĩ đi bắt ma đều cầm kiếm gỗ đào, còn cảnh sát đi bắt ma cũng cần một số trang thiết bị đặc biệt. Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cho biết: “Tổ chuyên án phá thành công vụ án An tiểu thư mất tích trong tàu điện ngầm lần trước đã gây tiếng vang khắp cả nước, bất kể lãnh đạo cấp trên hay phân cục cảnh sát các cấp dưới cơ sở đều đặt kì vọng rất cao vào tổ chuyên án. Lần này chúng ta chỉ được phép thành công, không được phép thất bại!”

Phó cục trưởng lệnh cho trợ lý mang bốn chiếc vali khóa bằng mật mã đến. Sau khi từng thành viên của tổ chuyên án mở ra, mắt người nào cũng rực sáng.

Trong vali của Họa Long đựng nguyên một hộp súng hiện đại chuyên dụng cho cảnh sát, gồm một khẩu súng lục QSZ-92-9, một khẩu súng bắn lưới, một khẩu súng trường QBU-88, con dao găm chuyên dụng đa chức năng, bình xịt hơi cay, găng tay quyền anh, mặt nạ phòng độc, dây lưng chiến thuật, thiết bị bắn móc câu giúp leo tường...

Họa Long quay sang hỏi Bao Triễn: “Vali của chú có gì thể hả thám tử?”

Trong vali của Bao Triễn có một số công cụ điều tra hình sự kỹ thuật cao, thậm chí vài món trong số đó là trang thiết bị dành cho đặc công, như máy nghe trộm cách tường, lỗ mắt mèo nhìn trộm, đèn pin mắt sói, máy dò tìm âm thanh và hình ảnh không dây, máy kích ánh sáng nhìn xuyên màn đêm, máy ảnh lỗ kim, nhãn định vị lần theo dấu vết, máy chụp ảnh kỹ thuật số dạng đồng hồ đeo tay.

Trong vali của Tô My là một chiếc máy tính xách tay ngụy trang màu sắc.

Họa Long tò mò hỏi: “Cái xách tay này có chơi game được không? Mạng không dây à?”

Tô My bĩu môi trêu: “Ông anh còn non lắm! Chiếc máy tính xách tay là sản phẩm công nghệ mới nhất được quân đội và viện khoa học kỹ thuật Trung Quốc hợp tác nghiên cứu ra đây! Bên trong cài đặt thiết bị thu nhận tín hiệu vệ tinh, hệ thống Linux hoàn toàn, trình tự nguồn mở, anh có thể vừa lặn ở Bắc Băng Dương vừa chơi game đấy vì nó có chức năng chống thấm nước cực tốt.”

Họa Long ngó lơ chửi ngược, rồi quay sang hỏi giáo sư Lương: “Thế còn giáo sư? Trong vali của giáo sư có gì vậy? Cho tôi xem được không?”

Giáo sư Lương mỉm cười không đáp, ông đóng vali lại.

Tô My nói: “Đến giờ xuất phát rồi! Mau xách chiếc vali khủng bố của anh lên đi!”

Họa Long trừng mắt hỏi: “Thế vali của cô em thuộc loại gì?”

Tô My thản nhiên đáp: “Vali kỹ thuật!”

Mỗi thành viên của tổ chuyên án đều được phát một chiếc điện thoại vệ tinh Inridium loại đặc biệt và một bộ đàm siêu nhỏ. Họa Long cho rằng các thành viên của tổ chuyên án nên đeo thêm cặp kính đen nữa trông sẽ càng thần bí và sành điệu hơn. Lúc qua cửa kiểm tra an toàn trong sân bay tổ chuyên án gặp phải một rắc rối nhỏ, dù tổ chuyên án đã đưa giấy chứng minh của bộ công an chứng minh quyền giữ súng của các thành viên nhưng nhân viên công tác tại sân bay vẫn yêu cầu họ bỏ súng ra khỏi người, tạm thời để cơ trưởng bảo quản.

Khi đã yên vị trong máy bay, Họa Long càu nhàu: “Đen thật! Chưa ra trận đã bị người ta thu mất súng!”

Trong khi vali của Họa Long, Bao Triễn và Tô My đều bị tạm thời tịch thu thì vali của giáo sư Lương lại thuận lợi qua cửa kiểm tra an toàn. Mọi người đều rất tò mò muốn biết trong vali của giáo sư đựng vật gì, ai cũng đòi giáo sư mở ra xem, giáo sư Lương mỉm cười mở mặt mã, bên trong chỉ có một cuốn “Thánh kinh”.

Sau khi máy bay hạ cánh vô cùng trọng thị tổ chuyên án. Phân cục trưởng giới thiệu với mọi người bốn địa điểm tại sân bay, mọi người ra cửa kiểm soát, vừa xuất hiện đã thấy phân cục trưởng của phân cục bốn phố đích thân lái xe con ra đón. Từ đó có thể thấy cảnh sát địa phương trực thuộc phân cục bốn phố, bốn phố đó lần lượt là phố Tây, phố Đông, phố Thượng và phố Hạ. Sau khi trung tâm cảnh sát phản ứng nhanh nhận được điện thoại báo án, lực lượng cảnh sát đầu tiên xuất hiện tại hiện trường là đội cảnh sát phố Hạ. Công viên nơi phát hiện ra xác chết thuộc vùng quản lý của đội cảnh sát phố Hạ.

Giáo sư Lương nói: “Vậy thì chúng ta phải đến trung tâm của đội cảnh sát phố Hạ, mong phân cục trưởng sắp xếp một phòng để chúng tôi làm văn phòng là được rồi!”

Phân cục trưởng nói: “Tôi có ý này, mời tổ chuyên án lên phân cục trước đã, đội trưởng tổng đội cảnh sát hình sự, giám đốc sở cảnh sát an ninh và lãnh đạo các ban ngành trong phân cục đều đang đợi chúng ta ở đó. Chúng tôi đã chuẩn bị một bữa tiệc đơn giản để tiếp đón tổ chuyên án.”

Họa Long thẳng thắn đáp luôn: “Chúng tôi đến đây không phải để ăn cơm.”

Phân cục trưởng không biết làm gì hơn ngoài việc lái xe đưa tổ chuyên án đến trung tâm đội cảnh sát phố Hạ.

Tại trung tâm, cảnh sát địa phương đã báo cáo tình hình chi tiết của vụ án.

Nạn nhân tên là Kim Quế, bốn mươi hai tuổi, nhà thầu xây dựng của công ty X. Sau bữa tiệc rượu với công nhân, anh ta nói phải về nhà, từ đó tung tích liền mất mặt. Người nhà của nạn nhân xác nhận thi thể bị vớt trên đỉnh tháp nước trong bức ảnh chính là Kim Quế. Phía cảnh sát đã mở rộng điều tra hoàn cảnh xã hội và các mối quan hệ xung quanh Kim Quế, nhưng không tìm thấy điểm nào khả nghi. Năm thiếu niên phát hiện ra xác chết của nạn nhân trên đỉnh tháp nước đều là thành phần bất hảo của khu phố, lứa tuổi tuổi nhất năm nay hai mươi tuổi, còn người ít tuổi nhất mới mười bảy, tất cả đều bị đuổi khỏi trường, đang thất nghiệp ngồi nhà. Ban ngày đám trẻ chỉ ngủ, ban đêm thì chơi game trong quán internet thâu đêm. Sau khi nhận được tin nhắn uy hiếp, năm đứa trẻ đã được phía cảnh sát bí mật giám sát và âm thầm bảo vệ. Số điện thoại nhắn tin đến đúng là số điện thoại mà Kim Quế sử dụng trước khi chết. Tình hình hiện nay như sau: Tử thi và chiếc máy di động đều đã mất tích, chiếc điện thoại di động trong trạng thái tắt máy. Tam Chùy nằm trong bệnh viện, tinh thần hoảng loạn, ban ngày thường tự lẩm bẩm một mình, ban đêm hay nói mớ. Phía cảnh sát nhiều lần đến bệnh viện, thăm vấn cậu ta đã nhìn thấy gì vào đêm hôm cậu ta ra công viên chụp ảnh với xác chết. Nhưng cậu ta chỉ nói mình nhìn thấy ma, thấy người chết đứng dậy, ma đuổi theo truy sát cậu ta, cậu ta cứ thế chạy thục mạng, rồi bị ngã cắm đầu xuống. Khi chạy về đến nhà thì lăn ra ngất xỉu.

Giáo sư Lương hỏi: “Ai là người đầu tiên phát hiện ra Tam Chùy ngất xỉu?”

Đội trưởng đội cảnh sát trả lời: “Một cô bé tên là Hoa Lệ, cô ta là bạn gái của Tam Chùy, sống chung với cậu ta. Khi đó cha của Tam Chùy cũng vừa lái xe về đến nhà, hai người họ khênh Tam Chùy đưa đến bệnh viện.”

Tô My ngạc nhiên hỏi: “Hả? Hai thiếu niên bất hảo, mới tí tuổi đầu đã sống thử, thế mà cha cậu ta cũng mặc kệ sao?”

Đội trưởng giải thích: “Cha mẹ Tam Chùy đã li dị từ lâu, cha cậu ta lái taxi, thường rất ít khi về nhà. Đúng là cậu ta không được cha mẹ giáo dục tử tế.”

Bao Triển ghé tai giáo sư Lương thì thầm vài câu, giáo sư Lương gật đầu. Bao Triển lấy máy ghi âm mini trong vali ra, đưa cho cảnh sát, bảo cảnh sát bí mật gắn nó vào đầu giường của Tam Chùy để nghe trộm Tam Chùy nói trong lúc mơ.

Những lời nói mớ thường hàm chứa rất nhiều thông tin. Nó mô phỏng tư duy của người nằm mơ, những điều nói trong lúc mơ thường là những việc mà ban ngày người nằm mơ hay nghe đến nhiều nhất.

Hôm sau, phía cảnh sát chỉnh lí lại nội dung băng ghi âm, giữa những câu nói ú ớ mơ hồ và những lời nói mớ không liên quan đến nhau, họ nhận được một thông tin vô cùng đáng giá:

Đêm hôm đó, Tam Chùy đã nhìn thấy một người mặc áo mưa. Bên trong áo mưa phồng lên lùm lùm, dường như kẻ đó đang cống một vật gì đó trên lưng!

Chương 2: Hiện trường hung án

Phố Hạ là một thành phố nhỏ mưa nhiều, hai bên phố trồng rất nhiều hoa dành dành, những cánh hoa to màu trắng mịn đầm mình dưới mưa.

Từ khi người ta phát hiện ra xác chết trên đỉnh tháp nước trong công viên phố Hạ thì chẳng ai dám bén mảng đến đây nữa. Tháp nước cũng bị cảnh sát phong tỏa. Thông thường công viên này rất ít người qua lại, cỏ mọc um tùm, giờ càng trở nên âm u, đáng sợ. Bốn thành viên của tổ chuyên án xuất hiện tại công viên, Tô My đẩy xe lăn cho giáo sư Lương, người quản lý công viên giới thiệu tháp nước này được xây từ những năm năm mươi, đã bị bỏ hoang từ lâu, trước đây vẫn có nhóm trẻ con chọc ổ chim thường đến đây chơi, sau này mấy đứa trẻ đó lớn lên, chúng thành lập ban nhạc Rock suốt ngày kéo đến đây gào rống hát hò.

Bao Triển trèo lên đỉnh tháp, rồi lại trèo xuống, anh quỳ xuống lùm cỏ ở xung quanh, lấy tay đếm đèn đường quan sát khách bộ hành đi ngang qua nơi này. Đôi lúc anh lại gạt đầu như ngộ ra điều gì, đôi lúc lại

lắc đầu ngằm phủ định.

Họa Long tò mò hỏi: “Ê, Nhà quê! Chú đang làm gì thế?”

Giáo sư Lương đáp thay: “Mô phỏng lại hành vi phạm tội!”

Một cảnh sát hình sự xuất sắc thường đặt mình vào hoàn cảnh của kẻ phạm tội, rồi tự mình đóng vai tội phạm để mô phỏng lại quá trình gây án. Thông qua việc đặt giả thiết và phủ nhận giả thiết, họ sẽ phỏng đoán được tâm lý của hung thủ, từ đó phân tích xem bước tiếp theo hung thủ sẽ làm gì, làm như thế nào.

Giải thích cho Họa Long xong, giáo sư quay sang hỏi Bao Triễn: “Thế nào? Có phát hiện ra điều gì không?”

Bao Triễn đáp: “Rất có khả năng hung thủ có một chiếc xe hoặc giả vụ án này có vài hung thủ!”

Công viên phố Hạ không phải hiện trường gây án mà chỉ là hiện trường vớt xác. Muốn di chuyển tử thi từ hiện trường gây án đến hiện trường vớt xác, hung thủ cần một chiếc xe để chở nạn nhân hoặc cần vài người khênh nạn nhân đến. Trong trường hợp này thì giả thiết hung thủ có xe sẽ hợp tình hợp lý hơn bởi chiếc xe vừa có thể trở thành vật che mắt thiên hạ vừa tránh bị phát hiện. Phương thức xử lý tử thi của hung thủ không hề cao tay, y lựa chọn công viên làm địa điểm vớt xác, rất có khả năng đó chỉ là lựa chọn tức thời, không hề có kế hoạch chu đáo ngay từ đầu.

Trong lịch sử phạm tội có rất nhiều vụ án di chuyển xác nạn nhân sang địa điểm khác. Gã nông dân Ngô Tự Hưng đã giết chủ nợ vì tranh chấp lúc đánh bạc, rồi vớt xác ở hồ chứa nước ngay trước thôn, nhưng hàng ngày mỗi khi uống nước y lại cảm thấy ghê cổ, bởi thế y đã vớt xác dưới hồ lên và di chuyển đến nơi khác. Thu quỹ ngân hàng Mã Hiểu Phong giết chết đồng nghiệp, sau đó trói thi thể vớt dưới gầm giường, nhưng rồi y lại kéo lê thi thể nhét vào tủ đá nhà mình.

Trạng thái thần kinh của Tam Chùy không ổn định, thăm vấn quá lâu sẽ khiến cậu ta càng bị kích động, bởi thế cảnh sát chẳng lần ra manh mối gì từ chỗ Tam Chùy. Tổ chuyên án cho rằng những lời nói hàm hồ trong lúc mơ của Tam Chùy cho thấy rất có khả năng kẻ mặc áo mưa chính là hung thủ giết Kim Quế. Đêm đó trời mưa, lúc y muốn di chuyển tử thi đến nơi khác thì vô tình bị Tam Chùy bắt gặp.

Tổ chuyên án dự định sẽ điều tra từ vòng ngoài. Họ rất hứng thú với bảng kê các cuộc gọi đến và đi từ điện thoại di động của Kim Quế. Vào ngày xảy ra án mạng, cuộc gọi cuối cùng mà Kim Quế gọi đi là số máy của một quán sauna tên là Đại Phú Hào. Quán sauna này tọa lạc ở ngay cạnh công viên phố Hạ, nằm cùng trục đường trên con phố này.

Tổ chuyên án thu thập được một chi tiết rất đáng giá là Kim Quế đã nhắn tin cho vợ, nói rằng mình đi mua sữa cho con, muộn một chút mới về nhà, rồi sau đó anh ta đến thẳng quán sauna đó.

Giáo sư Lương lệnh cho Họa Long và Bao Triễn lập tức tới quán điều tra. Hai người không thông báo cho cảnh sát địa phương, mà chỉ lặng lẽ hành động. Bao Triễn mang theo ảnh của Kim Quế, Họa Long mang theo súng, rồi thay thường phục, giấu điện đàm mini thật kín đáo. Tô Mỵ kết nối với máy tính. Sau khi tất cả chuẩn bị chu toàn, hai thành viên của tổ chuyên án bắt đầu xuất phát.

Đây là lần đầu tiên Bao Triễn đến một nơi xa hoa, hào nhoáng như thế này, còn Họa Long thì thoải mái chẳng khác nào ngựa về đường cũ. Cô lễ tân lịch thiệp đứng ở cửa cúi gập mình đón khách, Họa Long không thèm đếm xỉa gì đến, anh bước thẳng vào trong. Một nhân viên phục vụ vội đến gần dẫn đường. Cả hai bước vào một gian phòng, Họa Long nhìn quanh một lượt rồi hỏi: “Có phòng tốt hơn dành cho khách VIP không? Phòng loại này không ăn thua!”

Nhân viên phục vụ liền dẫn khách lên tầng trên, bước vào đại sảnh rộng rãi và sang trọng, sàn nhà trải thảm đỏ dày, cạnh tường kê ba hàng ghế sofa theo phong cách châu Âu, mỗi ghế đủ rộng cho vài chục người ngồi. Cả gian phòng được trang hoàng vô cùng lộng lẫy, chỗ nào cũng toát ra vẻ trang nhã, sang trọng. Họa Long và Bao Triễn ngồi xuống ghế sofa, Họa Long quay sang cô phục vụ bảo: “Cô lui ra đi! Gọi trưởng ca tới đây!”, rồi anh quay sang nháy mắt với Bao Triễn, hớn hỏ nói: “Nhà quê! Để anh cho chú mở mang tầm mắt nhé!”

Bao Triễn hơi căng thẳng, đây là lần đầu anh đến nơi phong hoa tuyết nguyệt như thế này.

Tô My khẽ nghiêm giọng nhắc nhở Họa Long và Bao Triễn qua tai nghe: “Các anh mà muốn làm chuyện xấu thì đừng quên còn hai khán giả đang ngồi đây theo dõi đó nhé!”

Họa Long ho khan hai tiếng. Cô trưởng ca xinh đẹp gõ cửa tươi cười bước vào, đầu tiên cô ta hàn huyên mấy câu xã giao, rồi dò hỏi xem Họa Long và Bao Triễn muốn thợ sauna loại nào.

Họa Long cộc lốc: “Có những loại nào?”

Cô trưởng ca đáp: “Anh muốn loại nào chỗ em cũng chiều hết! Muốn gì có nấy! Loại đặc biệt nhất ở Đại Phú Hào là tiếp viên theo trang phục.”

Họa Long bắt đầu tò mò: “Cô giới thiệu tóm tắt nghe xem nào!”

Cô trưởng ca nhiệt tình giới thiệu cho khách: “Nghĩa là các tiếp viên sẽ mặc trang phục theo các ngành nghề khác nhau. Anh có thể nghĩ ra các em xinh tươi làm nghề nào, thì chỗ em có các em xinh tươi làm nghề nấy, tiếp viên có, y tá có, cô giáo có, thư kí có, học sinh có, nữ giúp việc có thậm chí ngay cả trang phục thời cách mạng văn hoá, hay cung nữ mặc cổ trang cũng có tuốt...”

Họa Long trêu chọc: “Thế có trang phục nữ cảnh sát không?”

Cô trưởng ca đáp: “Có chứ ạ!”

Cô trưởng ca bắt đầu gọi tiếp viên vào phòng. Trước tiên, cô trưởng ca dẫn các cô gái mặc cảnh phục vào phòng, họ xếp thành một hàng ngay ngắn, người nào người nấy sóng mắt đong đưa, ngay cả bộ đồ cảnh phục cũng khó lòng che nổi vẻ phong trần lồ lộ; ngay sau đó là một đoàn các mỹ nữ mặc trang phục tiếp viên hàng không bước vào, mỗi cô uốn éo một tư thế, trông vô cùng gợi cảm, thậm chí họ còn kéo cả vali theo; rồi cuối cùng là một nhóm các cô nàng mặc váy đầm trễ tràng hở lưng lộ ngực, cô nào cũng đầu mày cuối mắt phô bày vẻ đẹp gợi tình của mình.

Họa Long lắc đầu tỏ thái độ không ưng, bảo: “Gọi tất cả tiếp viên trong quán của các cô ra đây!”

Cô trưởng ca xinh đẹp nghe khách thấy vậy thì lúng túng đáp: “Một số tiếp viên còn đang bận tiếp khách, không thể bắt họ xuống đây ngay được. Hay anh chọn tạm một trong số những em này vậy? Nếu anh không chê, để em giới thiệu với anh một cô nhé!”

Mặc cho cô trưởng ca ngọt ngào khuyên nhủ, Họa Long vẫn kiên quyết đòi gọi tất cả tiếp viên trong nhà hàng xuống, thế là đôi bên xảy ra tranh chấp. Cô trưởng ca liền báo cáo với giám đốc, gã giám đốc mang theo mấy bảo vệ hùng hổ bước vào phòng. Vừa nhìn thấy Họa Long, gã giám đốc đã lớn tiếng mắng: “Mẹ mày! Mày là đứa nào mà khó chiều thế hả? Dám đến đây gây sự với ông à? Tao thấy rõ ràng mày muốn chết đây mà!”

Họa Long cười thách thức: “Tôi đến gây sự đây? Sao hả? Ông anh dám làm gì cảnh sát?”

Gã giám đốc lạnh lùng: “Thằng ôn con! Cái quán này cũng do cảnh sát mở ra đây! Không những thế còn là ông to trong ngành – phân cục trưởng phân cục bốn phố nữa cơ! Không đi dò hỏi trước mà dám đến đây ba hoa phét lác!”

Họa Long buột miệng: “Đúng như mình nghĩ!”

Gã giám đốc ra lệnh: “Đánh vào tử huyệt của nó, rồi quăng ra ngoài cho tao!”

Một bảo vệ lao tới túm cổ áo của Họa Long. Họa Long ôm ngang lưng đối phương quật ngã xuống đất, một tên bảo vệ khác lại xông tới, Họa Long tổng thắng một cú vào má phải, rồi thuận chân bồi luôn thêm một cú nữa, đá bay tên bảo vệ văng ra xa. Thừa thế xông lên, anh hạ gục tên bảo vệ thứ ba ngã lăn quay. Hai tên bảo vệ còn lại thấy tình hình không ổn liền rút dao và gậy bóng chày sau lưng ra, Họa Long cũng thần tốc rút súng, thấy thế hai tên bảo vệ cũng không dám manh động. Cục diện đôi bên trở nên vô cùng căng thẳng.

Đúng lúc ấy, điện thoại di động của gã giám đốc vang lên. Thì ra Tô My luôn lắng nghe mọi động tĩnh qua tai nghe từ văn phòng tổ chuyên án, lo tình thế trở nên mất kiểm soát, cô đã gọi điện thông báo cho phân cục trưởng phân cục bốn phố biết. Phân cục trưởng tức tốc gọi điện cho gã giám đốc, bảo hắn rằng hai

cảnh sát này là người nhà cả, họ được trung ương đặc biệt cử xuống phá án, vì thế họ có yêu cầu gì thì hãy cố gắng đáp ứng.

Gã giám đốc tắt điện thoại, vẻ mặt thay đổi một trăm tám mươi độ, hẳn ta tươi cười luôn miệng xin lỗi.

Họa Long ngồi trở lại ghế, châm điều thuốc. Gã giám đốc và cô trưởng ca thì thăm với nhau vài câu, một lát sau tất cả tiếp viên trong quán đều bị gọi tới, họ chờ ở hành lang phía ngoài cửa. Bao Triễn lấy ảnh của Kim Quế ra, yêu cầu các cô gái nhận diện thật kĩ. Một trong số các tiếp viên có một cô gái tên là Hương Hương. Cô ta mặc trang phục thủy thủ, nom giống như nữ sinh thuần khiết. Cô ta nhận ra Kim Quế là khách hàng mà mình từng phục vụ mấy bữa trước.

Cô trưởng ca yêu cầu Hương Hương phải tuyệt đối phối hợp với cảnh sát, sau đó giải tán tất cả những người không liên quan ai về phòng nấy, rồi đóng cửa lại.

Chỉ còn một mình trong phòng cùng hai cảnh sát, Hương Hương hoảng sợ cầu xin: “Các anh ơi! Em không biết gì hết! Xin đừng bắt em!”

Họa Long trấn an: “Cô cứ yên tâm! Chúng tôi là tổ chuyên án. Những vụ tép riu như truy quét mại dâm thì nhường cho cảnh sát địa phương giải quyết.”

Hương Hương trở mặt hỏi: “Tổ chuyên án ư?”

Họa Long vênh vang: “Chúng tôi chỉ phụ trách những vụ án đặc biệt nghiêm trọng.”

Hương Hương gật đầu tỏ vẻ am hiểu: “À... vâng... Các anh chỉ nhận những vụ án lớn, giống như chúng tôi chỉ tiếp khách sộp phải vậy không?”

Họa Long tên tò gật đầu: “Cô nói thế cũng được!”

Theo hồi ức của Hương Hương, nạn nhân Kim Quế đã đến quán sauna này vào hôm vụ án mạng xảy ra. Trong quá trình phục vụ, anh ta nhiều lần cưỡng hôn Hương Hương, nhưng bị cô ta cự tuyệt. Kim Quế thậm chí còn móc một trăm tệ trong ví ra, quỳ xuống cầu xin được hôn, bởi vậy Hương Hương có ấn tượng rất sâu sắc với vị khách này.

Họa Long ngạc nhiên thắc mắc: “Cho phép tôi hỏi một câu tế nhị, các cô là gái bao, sao lại cự tuyệt hôn khách làng chơi vậy?”

Hương Hương bĩu môi, nghiêng đầu ra chiều kinh tởm: “Mồm anh ta hôi như mùi chuột chết...”

Họa Long hỏi tiếp: “Sau đó thì sao?”

Hương Hương kể: “Sau đó anh ta bắt tôi phải tát anh ta. Tôi bực mình gọi giám đốc, giám đốc liền trả tiền lại và tổng cổ anh ta ra khỏi quán.”

Bao Triễn chột chen ngang: “Anh ta bo cho cô đồng một trăm tệ chẵn hay là hai tờ năm mươi tệ?”

Hương Hương đáp ngay: “Ví của ông ta nhìn căng phồng, cứ tưởng nhiều tiền, nhưng thực ra bên trong toàn tiền lẻ mười tệ, năm tệ, còn ôm theo cả bịch sữa bột cho con nít nữa.”

Bao Triễn đột nhiên nhớ đến câu nói của gã giám đốc khi nãy: “Đánh vào tử huyệt... rồi quăng ra ngoài!”, anh lắc đầu như thể trong lòng đang ngẫm phủ định điều gì đó.

Khi Kim Quế rời khỏi quán sauna mới khoảng chín giờ tối, thời điểm đó ắt vẫn còn khá nhiều người đi lại trên đường. Trước con mắt của bao nhiêu người, hung thủ làm cách nào để giết chết nạn nhân mà không bị phát hiện?

Trên đường anh ta về nhà đã xảy ra chuyện gì nhỉ?

Hiện trường gây án rốt cuộc ở nơi nào?

Chương 3: Bóng ma hiện hình

Suốt mấy ngày liên tiếp, vụ án không có gì tiến triển, tổ chuyên án phân tích và cho rằng Tam Chùy sẽ là mấu chốt đột phá của vụ án này. Cậu ta là người duy nhất nhìn thấy hung thủ, chỉ có điều giờ cậu ta lại đang nằm ở bệnh viện, trạng thái tinh thần vẫn tồi tệ như cũ một ngày co giật mấy lần, mỗi lần đều làm

mọi người khiếp vía. Mắt cậu ta trợn ngược trắng dã, tứ chi co rút, tay quắp lại như chân gà, mất ý thức, thần trí mơ hồ. Những bệnh nhân điều trị cùng phòng với Tam Chùy đều cho rằng cậu ta bị ma nhập.

Đợi đến khi Tam Chùy tỉnh táo hơn một chút, giáo sư Lương mới bắt đầu tiến hành trị liệu cho cậu ta bằng thuật thôi miên.

Cảnh sát Hồng Kông từng nhờ bà đồng phá án, FBI của Mỹ cũng từng dùng cảm giác thứ sáu để điều tra và phá một số vụ án. Trong một số vụ án, việc sử dụng những phương pháp điều tra đặc biệt là vô cùng cần thiết.

Giáo sư Lương không tiết lộ cho Tam Chùy biết mình là cảnh sát, mà chỉ giới thiệu mình là bác sĩ tâm lý của bệnh viện, ông còn làm một thẻ bác sĩ giả để lấy được sự tin tưởng của Tam Chùy.

Giáo sư Lương nói với Tam Chùy rằng thuật thôi miên là một phương pháp điều trị bằng tâm lý, có thể giúp bệnh nhân chấm dứt cảm giác lo lắng, sợ hãi, từ đó bệnh nhân sẽ đối diện với cuộc sống bằng thái độ đúng đắn và bước ra khỏi bóng đen từng ám ảnh trong lòng.

Tam Chùy ngồi yên trên ghế, gương mặt hốc hác, cậu ta ra hiệu mình đã sẵn sàng phối hợp với bác sĩ.

Giáo sư Lương lấy ra chiếc đồng hồ quả quýt, để nó lúc lắc giữa không trung, rồi bảo Tam Chùy chú ý nhìn vào đó, đồng thời lắng nghe tiếng kim đồng hồ chạy. Đây chính là phương pháp thôi miên bằng con lắc. Giáo sư Lương bắt đầu thực hiện các bước dẫn dắt bệnh nhân tưởng tượng bằng cách dùng lời nói để ám thị và hướng dẫn. Sau hơn nửa tiếng, mí mắt của Tam Chùy càng lúc càng trĩu nặng, rồi hoàn toàn nhắm hẳn, cậu ta bắt đầu rơi vào trạng thái bị thôi miên.

Giáo sư Lương nhẹ nhàng gợi ý: “Mưa rồi! Cậu có nghe thấy tiếng mưa rơi tí ta tí tách không?”

Tam Chùy mơ hồ đáp: “Có nghe thấy!”

Giáo sư Lương tiếp tục dẫn dắt: “Cậu đang đứng trong công viên phố Hạ, mùi hoa dành dành thơm nồng nàn, cậu có ngửi thấy không?”

Tam Chùy đáp: “Có ngửi thấy!”

Giáo sư lại tiếp: “Cậu có nhìn thấy một tháp nước trong công viên không?”

Tam Chùy đáp: “Có nhìn thấy!”

Giáo sư Lương hỏi: “Cậu còn nhìn thấy gì nữa?”

Tam Chùy có dấu hiệu hoảng hốt: “Còn thấy một người mặc áo mưa đang công một xác chết.”

Giáo sư Lương hỏi dồn: “Người mặc áo mưa đó trông như thế nào?”

Tam Chùy run rẩy: “Tôi... tôi biết người đó!”

Giáo sư Lương ngạc nhiên, lập tức hỏi luôn: “Người đó là ai vậy?”

Tam Chùy bỗng nhiên mở bừng hai mắt, miệng hét thốt thanh, cậu ta đột ngột tỉnh dậy khỏi trạng thái bị thôi miên.

Thôi miên có thể hướng dẫn con người đi vào một trạng thái nào đó, nhưng không thể bắt ép người đó làm việc mà tiềm thức của mình không tán đồng. Trong tiềm thức của mỗi con người đều có một bí mật và sự riêng tư không thể xâm phạm, xuất phát từ hành vi tự bảo vệ nên dấu đang rơi vào trạng thái bị thôi miên thì người đó cũng không bao giờ tiết lộ bí mật của mình.

Tam Chùy quen với hung thủ, kết quả việc thôi miên đã giúp tổ chuyên án thu hoạch được một thông tin khiến ai cũng phấn chấn. Sau đó cảnh sát bốn phố liên tục gia tăng cường độ thẩm vấn Tam Chùy nhưng cậu ta nhất quyết không chịu nói gì hơn. Tinh thần Tam Chùy cơ hồ sắp suy sụp đến nơi.

Tổ chuyên án yêu cầu phân cục bốn phố giám sát nghiêm ngặt bốn người bạn còn lại của Tam Chùy, bởi rất có thể một trong số chúng chính là hung thủ giết người. Hai ngày sau có một thông tin phản hồi lại, viên cảnh sát bí mật giám sát Gà Diên phản ánh gần đây không biết cậu nhóc đó kiếm được một món tiền khá

lớn từ đâu mà ngày nào cũng mời bạn bè đi sàn nhảy hát hò, không những vậy còn hút thuốc phiện trong phòng karaoke nữa. Cậu ta có rất nhiều điểm đáng nghi.

Cảnh sát bốn phố liền đặt ra một giả thiết khá mạnh bạo, đội trưởng đội cảnh sát hình sự suy đoán như sau:

Tối hôm đó, Kim Quế rời khỏi quán suna trở về nhà, trên đường về rất có khả năng vì mót tiểu hoặc nguyên nhân nào khác nên anh ta buộc phải rẽ vào công viên, nhưng anh ta không vào nhà vệ sinh công cộng mà giải quyết ngay ở lùm cây gần tháp nước. Hôm ấy, Gà Diên cũng tình cờ đang ở trong công viên, con trai mới lớn thường thích đi đây đi đó, nên trong lúc bí tiện cậu ta nảy sinh dã tâm giết người cướp của. Sau khi gây án, cậu ta công thi thể nạn nhân lên đỉnh tháp nước, rồi giả vờ như cùng bạn bè tình cờ phát hiện ra xác chết để tạo ra chứng cứ ngoại phạm...

Phân cục trưởng phân cục bốn phố nói: “Cũng có khả năng mấy đứa trẻ còn lại đều là đồng phạm, chỉ riêng Tam Chùy là người ngoài cuộc, không tham gia giết người.”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự tán đồng: “Đúng vậy! Mấy thiếu niên bất hảo đó còn hút thuốc phiện, nên hoàn toàn có thể xảy ra khả năng bọn chúng dám giết người.”

Bao Triển hỏi vặn: “Vậy hiện trường gây án ở đâu? Nếu ở ngay giữa bụi cỏ thì sao không tìm thấy vết máu?”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự đáp: “Hôm đó trời mưa nên nước mưa đã gột sạch hết vết máu còn gì!”

Bao Triển gật gù, anh bước tới bên cửa sổ chìm vào suy nghĩ, rồi tự lẩm bẩm một mình: “Mưa! Đúng rồi! Sao mình không nghĩ đến điểm này nhỉ?”

Giáo sư Lương chợt nói: “Hôm nay là ngày cuối cùng!”

Phân cục trưởng phân cục bốn phố ngạc nhiên hỏi: “Giáo sư nói gì ạ?”

Giáo sư Lương lấy bức ảnh do Tam Chùy chụp, rồi chỉ tay vào khuôn mặt ma trên bức ảnh.

Đêm hôm đó trời mưa to, bốn thiếu niên là Gà Diên, Nước Sôi, Hoa Lệ và Yên Nữ Tử cùng ngồi chơi trong quán internet, hai cảnh sát ngồi trong xe ở bên ngoài quán bí mật theo dõi. Bốn thiếu niên vừa hút thuốc lá vừa chơi game, chúng chìm đắm với việc chém giết trong thế giới ảo. Tam Chùy nhập viện không hề ảnh hưởng đến tâm trạng của chúng. Mấy ngày nay, Hoa Lệ đã chuyển đối tượng quan hệ khác, cô bé dính ước với Gà Diên ở trên mạng.

Chúng vừa chơi game vừa nói những từ mà chỉ chúng mới hiểu:

Gà Diên: “Mẹ kiếp! Quỳ xuống! Uống xx, cho ông!”

Nước Sôi: “Đá lủng sọ bấy giờ!”

Yên Nữ Tử: “Tìm người yêu! Em đây chỉ thuộc về những anh lắm tiền!”

Hoa Lệ: “Cút mau! Bồn công chúa tắm máu cả nhà người!”

Lúc ba giờ sáng, quán internet bất ngờ mất điện, bốn thiếu niên đành ai về nhà nấy.

Khi rời khỏi quán, Hoa Lệ nài nỉ Gà Diên cho cô bé sang ở cùng, nhưng Gà Diên chẳng thèm đoái hoài, hai tay cầm vào hai túi quần cỡ đại đằng sau, mặt toát ra vẻ lạnh lùng và phớt đời, cậu ta bình thản bước vào màn mưa.

Xe cảnh sát lặng lẽ bám theo Gà Diên.

Nước Sôi và Yên Nữ Tử nắm tay nhau bước vào một con phố khác, lát sau đã mất dạng.

Hoa Lệ ôm khuỷu tay, bước vào một ngõ hẻm không có đèn đường. Tận cùng của con ngõ là nhà của cô bé.

Cô bé mặc chiếc quần bò kiểu Hàn Quốc, ống quần rất dài, gần như quét lê mặt đất, Hoa Lệ từng chỉ vào ống quần của mình và nói: “Nó càng bẩn, càng nát, mình càng thích!”

Mưa đổ rào rào, nhưng cô bé mặc kệ, cô để mình ướt đẫm, cũng không buồn tránh những vũng nước.

Con ngõ vừa hẹp lại vừa tối. Hoa Lệ loáng thoáng nghe thấy tiếng bước chân vắng đến từ phía sau. Cô bé ngoái đầu, nhưng không thấy ai. Hoa Lệ thấy hơi rờn rợn, cô bé đi thêm mấy bước nữa, rồi đột ngột quay đầu lại, phía sau xuất hiện một người mặc áo mưa. Trong bóng tối, cô bé không nhìn rõ khuôn mặt của kẻ ấy. Cô bé sợ hãi, dồn nhanh bước chân, kẻ phía sau cũng chạy theo. Hoa Lệ cuống quýt không biết làm gì, cô bé nấp vào trước cổng một ngôi nhà gần đó, còn đang do dự không biết nên gõ cửa hay hét lên kêu cứu thì cô bé thấy bước chân đã áp sát đến gần. Tim cô bé đập nhanh khủng khiếp, cô nghĩ rằng có thể đó chỉ là một người qua đường, nhưng kẻ mặc áo mưa lại không đi tiếp mà dừng ngay trước mặt Hoa Lệ. Hắn ta quay đầu lại, nhìn cô bé...

Một tia sét vụt lóe lên, xé nát bầu trời, lần sáng soi rõ ánh mắt khiếp đảm của Hoa Lệ, đồng thời cũng soi rõ khuôn mặt của kẻ ấy – Cô bé phát hiện mình biết khuôn mặt này!

Ngày hôm sau, người ta phát hiện ra một vết máu ở cách nhà Hoa Lệ năm mươi mét, phía cảnh sát tiến hành giám định dấu vết, nhưng không thể phán đoán được hung thủ đã sử dụng vũ khí gì. Họa Long lần lượt lấy những dụng cụ chí mạng như rìu, búa, gậy bóng chày, mở vết tẩn công viên cảnh sát đóng vai nạn nhân để mô phỏng lại hiện trường, nhưng vẫn không thể xác định được vết máu loang trên tường được tạo thành do vật gì đập phải.

Sau khi điều tra thực địa, căn cứ vào phản ánh của ông chủ quán internet, vụ mất điện đêm hôm trước là do nhân tố con người, có ai đó đã cố tình cắt hộp biến thế ở gần đó của quán, rồi sắp cầu dao dẫn đến mất điện.

Từ hiện trường có thể thấy vì trời mưa nên tất cả manh mối có giá trị như vết chân, dấu vân tay đều bị xóa sạch, cảnh sát cho rằng hung thủ rất quen thuộc với địa hình và môi trường ở nơi này nên chắc chắn là người quen của nạn nhân. Hơn nữa tối hôm ấy cảnh sát luôn luôn giám sát Gà Diên, nhưng không thấy cậu ta có động tĩnh gì khác thường. Nước Sôi và Yên Nữ Tử rời khỏi quán internet cũng về nhà luôn. Tam Chùy thì vẫn nằm trong bệnh viện. Tất cả bốn thiếu niên đều có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng.

Vậy ai là kẻ đã giết chết Hoa Lệ? Mà kẻ đó lại là người quen của cô bé?

Vì sao thi thể của cô bé lại biến mất?

Cảnh sát thuộc phân cục bốn phố phân tích và cho rằng rất có khả năng hung thủ là kẻ có sở thích bệnh hoạn như yêu xác chết, nhưng tổ chuyên án phản bác suy đoán này. Giáo sư Lương còn khẳng định nếu không có gì bất ngờ xảy ra thì chắc chắn hung thủ còn tiếp tục gây án.

Để bảo vệ ba thiếu niên còn lại, phía cảnh sát liền cho bắt giam chúng vì lí do hút thuốc phiện. Thế là Gà Diên, Nước Sôi và Yên Nữ Tử bị nhốt vào trại quản thúc thanh thiếu niên. Sau nhiều lần thẩm vấn, cảnh sát vẫn không thu thập được manh mối hữu dụng gì từ phía các nghi phạm.

Chỉ một ngày sau đó, đội cảnh sát phố Hạ lại nhận được cú điện thoại báo án. Nữ kế toán nhà máy thuốc lá đi ngân hàng rút tiền, nhưng cô không trở lại công ty làm việc nữa, cũng không về nhà, hiện giờ tung tích bất minh. Phía cảnh sát kiểm tra camera của ngân hàng và phát hiện lúc bốn giờ chiều cô kế toán nọ đã rút một trăm năm mươi ngàn tệ khỏi cây rút tiền tự động của ngân hàng. Buổi tối cùng ngày, một người khác cũng rút tiền hai lần tại cây tự động rút tiền bằng thẻ ngân hàng của cô kế toán, số tiền rút ra là bốn mươi ngàn tệ.

Camera giám sát cây rút tiền tự động cho thấy: Một người đàn ông đứng đó, ông ta mặc áo mưa, cố ý cúi thấp đầu, lấy mũ áo mưa che khuất khuôn mặt. Thời gian lúc bấy giờ là mười hai giờ khuya. Camera không thể hiển thị rõ ràng từng chi tiết, nên cảnh sát chỉ biết người đàn ông đó hơi gầy, dáng người thấp bé.

Tổ chuyên án và cảnh sát phân cục bốn phố đều nhất trí rằng rất có khả năng cô kế toán nhà máy thuốc lá nọ đã bị sát hại, kẻ mặc áo mưa rút tiền chính là hung thủ. Có lẽ vụ án này và vụ án vút thi thể lên tháp nước cùng vụ án giết Hoa Lệ đều do một người gây ra.

Ba vụ án xảy ra liên tiếp, phân cục trưởng phân cục bốn phố đứng ngồi không yên, nếu không thể phá án thì chắc chắn ông ta sẽ phải gánh vác một phần trách nhiệm. Phân cục trưởng ra lệnh cho các lực lượng cảnh sát tăng cường tiến độ mô phỏng hiện trường nhằm tìm kiếm lại đối tượng tình nghi. Bao Triển nói: “Tôi cho rằng không cần tìm kiếm đối tượng tình nghi nữa!”

Phân cục trưởng thắc mắc: “Vì sao?”

Bao Triển giải thích: “Khi chúng ta mô phỏng hiện trường vụ án lần trước, chắc chắn có cảnh sát từng nhìn thấy kẻ mặc áo mưa đó...”

Phân cục trưởng thất vọng: “Cậu nói thế cũng bằng thừa! Tất nhiên là cảnh sát đã nhìn thấy hắn rồi! Qua camera chứ đâu...”

Bao Triển đính chính: “Không! Ý tôi là chúng ta biết tên sát thủ đó...”

Chương 4: Nơi chôn xác

Mọi người đều nhóm dậy chờ đợi câu tiếp theo của Bao Triển, vậy mà anh lại ngưng lời, ý chừng mình chưa có chứng cứ nên tất cả là suy luận và phỏng đoán. Phân cục trưởng nóng lòng vỗ đùi đánh đét một cái, giục giã: “Đừng vòng vo nữa! Tóm lại cậu cho rằng hung thủ là ai?”

Bao Triển vẽ một trục thời gian biểu đơn giản trên bảng đen. Anh lần lượt đối chứng các manh mối trong ba vụ án theo thứ tự thời gian, bên cạnh các mốc thời gian anh ghi chú một vài từ khóa để đánh dấu, ví dụ như số điện thoại, mưa, thi thể biến mất, áo mưa, quen thuộc địa hình, hiện trường gây án... Theo đó mọi người phát hiện chủ yếu có hai điểm tương đồng, thứ nhất là cả ba vụ án đều mất xác; thứ hai là hung thủ mặc áo mưa.

Bao Triển gợi ý: “Còn một điểm giống nhau nữa mà tất cả chúng ta đều không để ý.”

Phân cục trưởng bật hỏi: “Điểm nào?”

Bao Triển đáp: “Cả ba vụ án mạng đều xảy ra khi trời mưa, nhưng ba nạn nhân đều không mặc áo mưa hay đem theo dù! Sở dĩ vụ án vứt xác trên đỉnh tháp nước và vụ cô kế toán bị sát hại đều không thể tìm thấy hiện trường gây án là bởi vì hiện trường gây án không ngừng bị di chuyển. Hung thủ mặc áo mưa để che giấu khuôn mặt thật của mình, nhưng đồng thời cũng chính hành động đó đã vô tình khiến y bại lộ chân tướng. Cả ba vụ án đều xảy ra vào ngày mưa, cả ba nạn nhân đều không có đồ để che mưa, mà việc di dời tử thi lại cần có phương tiện vận chuyển. Vậy hung thủ có khả năng là ai nhất?”

Giáo sư Lương buột miệng đáp luôn: “Tài xế taxi!”

Bao Triển gật đầu khẳng định: “Đúng thế! Nạn nhân Kim Quế rời khỏi quán sauna đúng lúc trời mưa to, nhân viên kế toán nhà máy thuốc đi rút tiền ở ngân hàng cũng là khi mưa to. Nếu là các đồng chí, thì các đồng chí sẽ làm gì?”

Phân cục trưởng lắc đầu không thể trả lời nổi.

Tô My đáp: “Nếu trời mưa, tôi sẽ gọi taxi!”

Bao Triển nói: “Đúng vậy! Rất có khả năng hung thủ là một tài xế taxi. Ba người bị hại đều không mang theo đồ vật che mưa, khi họ bước lên xe của y cũng là lúc họ bước lên con đường không có lối trở về. Điều tôi muốn gợi ý mọi người là... cha của Tam Chùy vừa hay là một tài xế lái taxi.”

Phân cục trưởng háng hái đứng dậy: “Thế thì mau tóm cổ thằng cha đó lại, nhốt vào phòng thẩm vấn, cho hắn ta ném tí mùi, phải hắn ta làm hay không, chắc chắn sẽ ra ngay!”

Giáo sư Lương không đồng tình: “Nếu ông ta không phải thủ phạm thì chẳng phải chúng ta bắt oan người vô tội hay sao?”

Phân cục trưởng gạt phắt đi: “Giáo sư quan tâm nhiều thế làm gì? Giết nhầm còn hơn bỏ sót, cảnh sát phá án đâu thể đảm bảo một trăm phần trăm mình bắt đúng người đúng tội!”

Giáo sư Lương kiên quyết: “Không có chứng cứ tuyệt đối không thể tùy tiện bắt người!”

Thông qua một vài tiểu xảo xử lý kĩ thuật, Tô My đã có được ảnh dán trong hộ tịch của cha Tam Chùy, không chỉ vậy, cô còn có cả ảnh trong giấy phép lái xe. Nhưng khi mang ảnh ra so sánh với hình dáng người xuất hiện trong camera thì kết quả làm mọi người vô cùng thất vọng. Bức ảnh dán trên giấy phép lái xe cho thấy cha của Tam Chùy là một người đàn ông trung niên béo tốt, trong khi kẻ mặc áo mưa ở camera lại có thân người gầy gò. Rõ ràng họ là hai người hoàn toàn khác nhau.

Phân cục trưởng vẫn kiên quyết với ý kiến cứ bắt cha của Tam Chùy lại xét hỏi, nhưng giáo sư Lương cho rằng không có chứng cứ mà khẳng định quy tội cho ông ta là hung thủ giết người thì không hợp tình hợp lý chút nào. Cuối cùng phân cục trưởng đành thỏa hiệp, ông ta đồng ý để tổ chuyên án đến nhà Tam Chùy điều tra trước, nếu phát hiện ra chứng cứ thì sẽ tiến hành bắt tội phạm sau.

Bốn thành viên của tổ chuyên án lên xe xuất phát. Theo địa chỉ ghi trong hồ tịch, họ tìm thấy nhà của Tam Chùy. Mọi người dừng xe đằng xa, định lấy lí do thuê taxi để tiếp cận với cha Tam Chùy. Nhà Tam Chùy ở trong một khu tập thể cũ nát, nhà một tầng, có mảnh vườn nhỏ, cửa khép hờ, trong sân có một giàn nho, trong đám lá xanh thấp thoáng lộ ra những chùm quả tím thẫm trĩu nặng còn bám đầy những giọt nước mưa li ti.

Trước cổng đậu một chiếc xe taxi, cửa xe khóa chặt, chẳng rõ bên trong có gì khác thường không. Bốn người đi thẳng vào trong mảnh vườn nhỏ, Họa Long gọi mấy tiếng: “Có ai ở nhà không? Chúng tôi muốn thuê xe.”

Tô My đẩy xe lăn cho giáo sư Lương. Bao Triễn quan sát mảnh vườn, dưới gốc nho có dấu tích đào đất rất rõ ràng, lớp đất tươi xốp này có màu rất khác với vùng đất xung quanh.

Bao Triễn liền giơ ngón trở lên miệng “Suýt!” ra hiệu cho mọi người im lặng.

Anh tìm thấy một chiếc xẻng ở góc tường, liền cầm lấy đào một cái hố nhỏ ở gốc nho, mới đào hai ba nhát đã thấy một ống tay áo hiện ra dưới lớp đất. Rõ ràng một xác chết đã bị vùi ở đây!

Bốn người tìm đập thành thịch như trống trận, họ đưa mắt nhìn nhau hội ý xem nên lập tức thực thi lệnh bắt giữ hay nên thông báo cho cảnh sát phân cục bốn phố.

Đúng lúc ấy, cửa nhà bật mở, một người đàn ông gầy gò xông ra vườn. Họa Long ý thức ông ta muốn chạy trốn nên vội vàng lao tới chặn lại. Ai ngờ y giơ vật trong tay lên, thì ra đó là một cây súng bắn đinh. Không nói lời nào, y chĩa súng vào thẳng đầu Họa Long và bóp cò. Họa Long nhìn thấy mất đối phương lộ tia hung quang song anh không kịp rút súng, thậm chí còn không có thời gian né tránh, trong lúc cấp bách anh lấy tay chặn họng súng lại. Một cây đinh bắn tới, xuyên qua lòng bàn tay Họa Long mu bàn tay còn hằn lên đầu đinh nhọn hoắt, máu tuôn ra như suối chảy, Họa Long đau đớn quỳ sụp xuống. Gã đàn ông nhìn thấy Tô My đang đẩy xe lăn liền cầm súng định lao đến, y chĩa súng vào đúng ngực giáo sư Lương và lại bóp cò, sau đó lấy hết sức xô mạnh Bao Triễn, rồi trốn nhanh ra ngoài nhân lúc mọi người đang bàng hoàng.

Biến cố xảy ra bất ngờ khiến Bao Triễn và Tô My ngây dại, chỉ trong chưa đầy một phút mà Họa Long và giáo sư Lương đều bị bắn gục. Có thể vết thương của Họa Long không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng vết thương trên ngực giáo sư Lương lại ở đúng tim. Nếu bị chiếc đinh dài xuyên vào vị trí đó thì chắc chắn giáo sư khó lòng cứu vãn.

Bao Triễn cuống cuống hét gọi: “Tiểu My, mau gọi xe cấp cứu, thông báo cho phân cục bốn phố mau đến hiện trường! Tôi phải đuổi theo thằng cha đó!”

Bao Triễn lao ra ngoài cổng, gã đàn ông đã khởi động xe taxi rồi bắn vọt ra khỏi khu tập thể với tốc độ nhanh đến kinh ngạc. Bao Triễn không biết lái xe, Họa Long lại đang bị thương ở tay nên cũng không thể cầm lái. Bao Triễn đuổi theo đến ngoài khu tập thể, mắt trừng trừng bất lực nhìn gã đàn ông càng lúc càng xa dần.

Anh ủ rũ đứng đó, lòng vô cùng lo lắng cho sự an nguy của giáo sư Lương. Đúng lúc đó, một chiếc taxi dừng lại ngay gần anh.

Người lái taxi hỏi: “Đi đâu chú em?”

Bao Triễn lập tức lên xe, hỏn hển nói: “Mau! Mau lên! Mau đuổi theo chiếc xe đằng trước!”

Anh chàng lái taxi vừa khởi động máy vừa hỏi: “Đòi nợ phỏng? Hay vợ chạy theo giai?”

Bao Triễn sốt ruột giục giã: “Lái nhanh lên!”

Anh chàng lái taxi nhả nhả đáp: “Đền đồ kia!”

Bao Triễn bất cần: “Kệ nó! Vượt đi!”

Anh chàng lái taxi tròn mắt quay lại hỏi: “Sao anh phải nghe lời chú?”

Bao Triễn trả lời: “Tôi là cảnh sát!”

Anh chàng lái taxi lắc đầu vẻ không tin: “Cớm ư? Trông chẳng giống chút nào! Chú em đi bắt kẻ xấu à? Nói thật lâu lắm tôi chưa làm chuyện đó, vượt đèn đỏ ấy!”

Bao Triễn hỏi: “Kỹ thuật lái xe của anh thế nào?”

Anh chàng lái taxi khoe khoang: “Hồi trẻ tôi vẫn thường đua xe, lấy lớp đánh lửa chỉ là chuyện thường ngày ở huyện. Nói thật ngay cả Ralf Schumacher có đến cũng chẳng dám đua với tôi. Đây là địa bàn của tài xế bọn tôi. Chú em có để ý tôi đã cướp khách là chú em đây như thế nào không? Chú em đứng bên đường, một thằng cha đồng nghiệp định chen ngang, nhưng tôi làm thế nào? Tôi từ trên trời rơi xuống, lúc chú em mở cửa xe của tôi cũng là lúc tôi ngoái đầu tròn mắt lườm thằng cha đồng nghiệp. Hoàn cảnh sinh tồn tàn khốc đã tạo ra tuyệt kỹ cướp khách cao siêu cho chúng tôi đấy!”

Bao Triễn tin tưởng: “Thế thì tốt! Anh lái xe ngược chiều, tìm đường tắt ngắn nhất, rồi đón đầu chiếc xe đằng trước.”

Anh chàng lái taxi lại được phen mắt tròn mắt dẹt: “Nếu xảy ra chuyện thì chú em chịu trách nhiệm nhé! Tôi không nói chú em phải chịu trách nhiệm khi chẳng may tai nạn mà là lỡ tôi bị phạt nặng, có khi còn treo bằng thì chú em phải chịu trách nhiệm đấy nhé!”

Bao Triễn thẳng thắn: “Tôi không gán nỗi trách nhiệm, chắc chắn anh sẽ bị phạt, nhưng sau đó tên anh sẽ xuất hiện trên trang nhất báo An Ninh và cả đài phát thanh nữa!”

Anh chàng lái taxi reo lên: “Ồ ồ! Chơi thật luôn! Nào! Thắt chặt dây an toàn vào! Tôi muốn chơi trò này lâu lắm rồi!”

Bao Triễn hỏi: “Liệu đuổi kịp không?”

Anh chàng lái taxi khẳng định chắc như đinh đóng cột: “Yên tâm! Cho dù phía trước là quán quân đường đua F1 thì cũng đuổi kịp. Tôi lái xe bao nhiêu năm rồi đấy! Mà nói đi cũng phải nói lại, người đằng trước làm gì vậy?”

Bao Triễn đáp: “Ông ta cũng là một tài xế lái taxi.”

Anh chàng lái taxi nhận ra biển số xe của chiếc xe chạy đằng trước, anh ta nói đây là xe của ông Giản, hầu như tất cả tài xe khu vực này đều biết ông Giản bởi vì biển số xe của ông ta có ba số bốn.

Ông Giản là bố của Tam Chùy.

Hôm ấy, trên đường cao tốc ở ngoại thành xảy ra một vụ tai nạn giao thông. Hai chiếc xe rượt đuổi nhau, suýt nữa thì cả hai đều thiệt mạng, một con thiên nga bị đâm chết, hoa nước bắn tung tóe cao hơn cả tán cây xanh, chiếc xe phía sau định vượt qua chiếc xe chạy phía trước, nhưng suýt nữa bị dón vào rãnh thoát nước ở vệ đường. Khi đến trạm thu phí thì xảy ra tắc đường, chiếc xe đằng trước vun vút lao tới, đâm thẳng vào rào chắn đường một chiếc xe tải lớn chở hàng kéo phanh khẩn cấp xoay ngang chín mươi độ. Cứ ngỡ chiếc xe đằng trước có thể trốn thoát, nhưng không ngờ chiếc xe ấy lại đâm gẫy thành cầu với vận tốc nhanh nhất có thể, rồi trong hồi còi dài inh ỏi, nó bay từ trên cao xuống. Chiếc xe bay một quãng rồi rơi xuống bờ sông phía dưới cầu.

Không thể không nói lúc đang ở giữa không trung, tư thế của chiếc xe đó vô cùng tuyệt mỹ, đó đúng là đường cong và quỹ tích của sinh mệnh!

Cảnh sát phát hiện một tử thi trong chiếc xe đã bẹp gí méo mó. Khi quan sát hiện trường, ai cũng nhận thấy người đàn ông đó đã tự sát, bởi lúc ấy ông ta hoàn toàn có thể lái xe trốn thoát.

Bao Triễn không thể lí giải nổi nguồn cơn: “Vì sao ông Giản giết người rồi sau đó lại tự sát?”

Trong đầu anh chợt lóe lên một cảnh tượng khủng khiếp: Một thiếu niên tình cờ nhìn thấy một người đàn ông công xác chết trên lưng vào giữa canh khuya nửa đêm. Rồi thiếu niên đó phát hiện người đàn ông ấy lại chính là cha mình...

Nhưng anh chẳng còn tâm trạng nào mà nghĩ thêm nữa, bởi anh quá lo lắng cho sự an nguy đứng giữa sự sống và cái chết của giáo sư Lương!

Chương 5: Hoa dành dành nở rộ

Kể sát nhân sống trong một con phố yên bình, hai bên đường trồng hai rặng hoa dành dành, những cánh hoa trắng muốt ướp bầu không khí của khu phố thơm ngan ngát. Khi ấy, y có một ngôi nhà nhỏ. Y và trái tim của y lặng lẽ nghỉ ngơi trong ngôi nhà đó suốt quãng thời gian dài, tuổi thơ vụt trôi đi như bóng câu qua thềm. Sau đó cha mẹ đều rũ áo về trời, y lấy vợ sinh con, kết hôn rồi li hôn, cuộc sống lạt như nước.

Dây nho trong vườn do vợ y trồng. Sau khi li hôn, y thường thần người nhìn dây nho, y ngồi dưới giàn nho râm mát, rồi lại đứng dưới giàn nho râm mát chờ đợi con trai đi học về. Con trai y tên là Tam Chùy. Nơi góc vườn ấy, mùa đông rau cải kẻ vai xanh mơn mẫm, mùa hè dưa hấu chen chúc như lợn con. Thời gian như nước chảy qua cầu, cứ thế nhẹ nhàng trôi hết năm này qua năm khác. Bất kể tuyết rơi la đà hay mưa đổ như thác thì trong đầu y vẫn chẳng hề tồn tại ý niệm tái hôn.

Phần lớn thời gian cuộc đời y dành cho bánh lái ô tô. Y lái đủ loại xe, từ động cơ ba bánh đến máy ủi, xe khách đường dài, xe phun nước, cần cẩu, máy xúc, xé hộp Santanal rồi cuối cùng là xe taxi.

Y chỉ làm một nghề duy nhất, đó là nghề lái xe.

Đồng nghiệp lái taxi thường gọi y là Giản sư phụ. Giản sư phụ rất kiệm lời, nhưng lại hay trêu chọc bạn bè, ví như y thích bất ngờ đập vào vai phải người khác rồi sau đó đứng sang bên trái. Ngoài ra y còn có một sở thích duy trì suốt nhiều năm, ấy là mua xổ số, có điều từ trước đến giờ chưa bao giờ may mắn trúng lấy một giải.

Cuộc sống của dân lái vô cùng tẻ nhạt và khô khan, bởi vậy nhiều bác tài rất hay chuyện. Tài xế lái taxi phần đông đều là người có văn hoá, họ đi nhiều hiểu rộng, nên khi tụ tập ngồi chém gió với nhau thường bật ra rất nhiều chân lý chói ngời khiến người ta phải giật mình, ví như đoạn hội thoại dưới đây:

Tài xế A: Vũ trụ là gì? Shit! Chẳng qua là trái thuốc nổ.

Tài xế B: Đúng thế!

Tài xế A: Nói cách khác trái thuốc nổ chính là vũ trụ khi bị nổ tung. Nếu có máy quay phim ghi lại quá trình hình thành và ra đời của vũ trụ rồi phóng to nhiều lần trên màn hình tivi, sau đó lại nhân lên gấp nhiều lần nữa, ta sẽ tìm thấy hệ mặt trời trước, sau đó tìm thấy trái đất, cuối cùng sẽ thấy khuôn mặt ngốc nghếch của chính mình.

Tài xế taxi cũng thích tám chuyện, nhưng điểm khác biệt giữa họ và những cư dân bình thường khác là họ thường nhìn thấu bản chất vấn đề. Ví dụ một tài xế taxi thảo luận với hành khách về xung đột biển giữa Đại Lục và Đài Loan như sau:

Hành khách: Sắp đánh nhau to đến nơi rồi!

Tài xế: Họ muốn cho Đài Loan nổ tung thì cứ để họ cho nổ tung đi. Họ muốn tiêu diệt người Nhật, thì cứ để họ tiêu diệt. Vua mất thì dân hóa bụi trần ai, chẳng khác nào lông ngỗng đập dềnh trên dòng sông xanh, tro cốt bị nước cuốn về đông. Bất luận bác hay em sống ở thời Thanh hay thời Minh, thậm chí thời Nguyên, thời Tống hoặc thời Đường vàng son cũng vậy, chúng ta đều chỉ là những kẻ vô danh tiểu tốt, chúng ta chẳng thể thay đổi được gì, cũng chẳng thể ngăn cản được gì.

Giản sư phụ thích lái xe trong mưa. Đôi lúc y còn dừng xe bên con đường ven rừng âm u, mặc mưa đổ xuống mui, y thần thờ ngồi sau vô lăng rít điều thuốc, rồi hạ cửa kính xuống tạo thành một khe hẹp cho khói bay ra ngoài và để không khí ẩm ướt của làn mưa chui vào trong. Quyện lẫn tiếng mưa đổ ào ào dường như càng khiến tiếng nhạc trong xe trở nên giàu cảm xúc hơn, mưa gột rửa hết hình hài của thành phố này làm nó trở nên khi mờ ảo khi rõ nét.

Y thích đùa ác ý. Y cho rằng làm thế sẽ chứng tỏ mình chưa già.

Mưa luôn gắn liền với nhiều câu chuyện lãng mạn, tuy Giản sư phụ không phải là người lãng mạn, nhưng đôi lúc y cũng có những ý tưởng giàu chất thơ, ví dụ như một ngày y dừng xe ở vệ đường, mặc áo mưa rồi chui ra khỏi xe mua bao thuốc lá. Y đứng giữa ngã tư và nghĩ thế này:

Nếu mưa to hơn một chút, nếu mưa cứ thế không ngớt thì nơi y sống sẽ trở thành một cái hồ, mặt hồ – cũng chính là vị trí đầu gối của y sẽ nổi ngập tràn hoa sen. Y đứng giữa hồ, nhìn thuyền bè lượn vòng quanh đầu gối mình.

Đôi lúc Giản sư phụ rất hài hước, ví như có lần một du khách ngoại tỉnh không đi taxi mà chọn cách đợi xe bus, Giản sư phụ liền nói với người khách đó rằng: “Hầm chín gà rồi mà còn tiếc tí muối à?”

Tài xế taxi giống như một lũ khách, họ nhìn dòng người dòng xe qua lại mà chẳng khác nào dòng thời gian đang trôi chảy. Họ đưa người khác về nhà, rồi sau đó tự về nhà mình. Ngày nọ nổi tiếp ngày kia với một điệp khúc quen thuộc như vậy. Đó chính là cuộc sống của y. Ngồi yên một chỗ nhưng lại xuyên qua huyền não của bao thành phố. Bất kể là gã đàn ông tục tằn mặc áo may ô sau khi đánh mặt chược hay những cô nàng quyến rũ tỏa ra thứ mùi lạ của lẩu tê cay trộn lẫn mùi nước hoa đậm đặc, bất luận là ai, ở đâu khi nào vẫy tay gọi, y đều phải đến đó và mang theo chiếc xe của mình. Y cảm thấy xe chính là cơ thể, là da thịt mình. Y thường liếc xéo mắt để quan sát từng hành khách, gặp người hay chuyện y sẽ hưởng ứng đôi câu, gặp người trầm lặng, y cũng chẳng nói câu nào.

Một lần, Giản sư phụ gặp một người khách rất lạ lùng ở đầu đường bệnh viện Nhân Dân. Đó là một người phụ nữ mặc áo đánh số dành cho bệnh nhân, khuôn mặt cô trắng bệch, dung nhan tiêu tụy, điều kì quặc nhất là người phụ nữ đó không có tóc, một người đàn bà trọc.

Y hỏi: “Cô đi đâu?”

Người phụ nữ đáp: “Nơi nào ít người nhỉ? Anh cứ đi loanh quanh đâu đó mấy vòng. Tôi cũng chưa biết đi đâu! Gần đây có núi không?”

Y bảo: “Không có!”

Người phụ nữ lại hỏi: “Thế hồ? Có hồ không?”

Y trả lời: “Có một con sông.”

Người phụ nữ quyết định: “Thế thì cho tôi đến bờ sông... nhưng mà... tôi sợ nước!”

Hai người không nói câu gì nữa, cả đoạn đường chìm trong im lặng, xe dừng lại bên bờ sông, người phụ nữ định xuống, Giản sư phụ nhắc cô vẫn chưa trả tiền, người phụ nữ quăng lại tập bệnh án và bảo: “Tiền của người chết mà anh cũng muốn lấy ư?”

Giản sư phụ nhìn bệnh án y không tiếp tục đòi tiền xe nữa. Thì ra người phụ nữ ấy là bệnh nhân mắc bệnh máu trắng, có lẽ vì đang hóa trị nên tóc rụng sạch.

Giản sư phụ nhìn người phụ nữ trọc đầu một lần nữa. Cô ấy bước ra khỏi xe, môi nhợt nhạt cười nhẹ nhưng đôi mắt lại nhòa lệ. Người phụ nữ bước tới bờ sông.

Giản sư phụ cho rằng cô ấy chỉ ra bờ sông đi dạo cho nhẹ lòng, nhưng chẳng ngờ mấy hôm sau người ta vớt được một tử thi đàn bà mặc áo đánh số của bệnh viện dưới lòng sông lên. Y ý thức rất rõ rằng – Người phụ nữ ấy đã tự sát!

Chuyện này khiến y chấn động mãnh liệt. Bắt đầu từ hôm ấy, ngày nào y cũng nghĩ đến một vấn đề, nghĩ đến chuyện đến nỗi đôi lúc y như người mất hồn ngay khi lái xe.

Vấn đề ấy thực ra là vấn đề mà bất kì ai trong chúng ta đều có khả năng phải đối mặt:

Nếu ta chẳng may mắc bệnh nan y trong khi bản thân lại không đủ sức trả tiền viện phí cao ngất ngưỡng, thì ta nên làm thế nào?

Chẳng lẽ ta chỉ còn cách lặng lẽ chờ đợi thân chết đến đón xuống âm ti địa phủ?

Có lẽ tự sát cũng là một cách giải thoát! Kết liễu tính mạng của mình để giảm bớt gánh nặng kinh tế cho gia đình, để nỗi đau của bản thân và nỗi thống khổ của người nhà sẽ chấm dứt theo sự chấm dứt của một sinh mệnh.

Chuyện này xảy ra đã khá lâu mà Giản sư phụ vẫn còn tự lẩm bẩm một mình: “Chắc người phụ nữ đó có con... cô ấy chỉ muốn tìm một nơi cô tịch để lặng lẽ già biệt cõi đời.”

Giản sư phụ chợt nhớ đến ngày y và vợ li hôn. Con trai y đem giày của bố mẹ giấu trong chăn, y và vợ tìm hoài không thấy, mãi đến khi hoàn thành thủ tục li hôn, một mình y từ tòa án trở về mới phát hiện hai đôi giày bị giấu kín.

Khi ấy Tam Chùy mới sáu tuổi, nó đứng ở cổng, dưới giàn nho, không khóc cũng không cười, chỉ bình thản hỏi: “Mẹ đâu hả bố? Mẹ còn về nhà không?”

Y câm lặng, nỗi xót xa nhói nhói tâm can, nước mắt y vô thức tuôn trào.

Từ đó hai cha con nương tựa vào nhau mà sống, y thề sẽ cho con trai một cuộc sống tốt đẹp hơn. Tam Chùy trưởng thành, nó bắt đầu mặc những trang phục kì quặc, để kiểu đầu quái đản, nhưng y không lấy thế làm bực mình, mà chỉ cho rằng không bắt kịp với thời đại nữa rồi! Có điều y thấy nỗi buồn trong đáy mắt con trai.

Sự phản nghịch và bất cần ánh lên từ đôi mắt cậu thiếu niên là thứ không thể nguy trang nổi.

Có điều có một chi tiết không thể không kể đến. Vào hôm Tam Chùy và lũ bạn phát hiện ra cổ tử thi ở trên đỉnh tháp, cậu ta đi xe bus về nhà, trên xe có một bà lão chống nạng, xe chật như nêm, không còn một chỗ trống, Tam Chùy – cậu thiếu niên xăm trổ đầy mình, tai đeo vòng khuyên, đầu tóc bù xù như vừa thoát ra từ trận bom napan – liền đứng lên lễ phép nói: “Bà ơi! Bà ngồi chỗ cháu đây này!”

Mọi người xung quanh đều cười thầm, họ cảm thấy cậu thanh niên này thật đáng yêu!

Từ trái tim trồng rau ban đầu đến trái tim giết người sau này là một quá trình, trong quá trình ấy đã xảy ra biến động ghê gớm gì?

Mùa đông năm 2006, Giản sư phụ mắc bệnh trĩ, ban đầu mới chỉ bằng hạt lạc, y định uống thuốc để tự phục hồi, nào là xoa dầu cao, nào là ngâm nước nóng, nào là uống thuốc tiêu trĩ, nào là uống thuốc bắc. Hàng ngày, cứ đến chập choạng tối, khi người ta bắt đầu hết giờ làm cũng là lúc bắt đầu giờ làm của y. Y uống thuốc xong, vứt bát lên mặt bàn đang kết băng ở trong vườn, hà hơi vào tay cho đỡ lạnh rồi mở máy đi làm.

Chiếc ghế y ngồi luôn cách đất nửa thước và luôn cân bằng với ống xả.

Rất nhiều tài xế mắc bệnh trĩ nên chuyện này cũng chẳng có gì to tát, chỉ có điều mỗi lần đạp phanh hoặc côn thì một cơn đau lại lộng lên tận óc.

Gần đến tết thì trĩ hóa ác tính, từ hạt lạc ban đầu giờ trở thành khối u to tướng. Cắt trĩ xong cũng vừa sang xuân, y nén chịu đau gối sủi cao, một mình lui thủ đợi cậu con trai về. Đêm giao thừa, con trai chơi game thông đêm trong quán internet. Sáng hôm sau nó dắt theo một đứa con gái về.

Y không giận, ngược lại y rất mừng vì cảm thấy con trai đã trưởng thành.

Tam Chùy và Hoa Lệ bắt đầu sống thử, Giản sư phụ tế nhị cảnh báo con trai: “Bầu bí tùm lum thì phiền phức lắm đấy!”

Tam Chùy đáp: “Bố yên tâm! Không có chuyện đó đâu!”

Hoa Lệ cũng nói để theo bằng giọng lạnh tanh: “Chúng cháu chỉ chơi bởi thôi, chưa nghĩ đến chuyện cưới xin con cái đâu mà chú lo!”

Đến hạ năm 2007, bệnh trĩ của y lại tái phát, lần này vô cùng nghiêm trọng, bụng đau dữ dội, nôn ra máu, đại tiện ra máu, phân thải ra không phải hình thuôn tròn mà hình trắng khuyết, điều đó chứng tỏ trong ruột có khối u. Y cứ ngỡ chỉ là trĩ nội, nào ngờ đi bệnh viện kiểm tra, bác sĩ lại kết luận: Ung thư trực tràng giai đoạn cuối, tế bào ung thư đã chạy sang gan và phổi!

Bác sĩ an ủi: “Ung thư trực tràng không đáng sợ như các loại ung thư khác, chỉ cần phẫu thuật, rồi cắt bỏ ống vào người, làm hậu môn nhân tạo là xong.”

Giản sư phụ lo lắng hỏi: “Tế bào ung thư đã lan sang gan và phổi, vậy tôi còn sống được bao lâu?”

Bác sĩ đáp: “Còn phải xem hiệu quả hóa trị, sống thêm ba đến năm năm chắc không có vấn đề, nhưng nếu không điều trị thì chắc chắn chỉ duy trì được ba tháng nữa là cùng!”

Giản sư phụ liếm môi: “Thế hết khoảng bao nhiêu tiền hả bác sĩ?”

Bác sĩ đáp: “Chi phí cho phẫu thuật thì không đắt lắm, chỉ có điều phải tiến hành mười mấy lần hoá trị, xạ trị hậu kì còn phải...”

Giản sư phụ sốt ruột cắt lời: “Gộp lại hết tất cả bao nhiêu?”

Bác sĩ nói một con số.

Giản sư phụ không tin vào tai mình, trước đây có lần y bị viêm tai giữa, nên tai thường chảy mủ, bác sĩ phải nói lại lần nữa, khi y nghe thấy con số này mây đen ngoài cửa sổ ùn ùn kéo đến, một tiếng sấm nổ ừng ừng chui thẳng vào màng mủ trong tai y. Y run bắn! Bác sĩ khuyên y nên nhanh chóng tiến hành phẫu thuật, nhưng y chỉ lặng lẽ quay người, ra khỏi bệnh viện, thất thểu lạc vào màn mưa.

Từ tử phú đến khuynh gia bại sản chỉ cách nhau một tòa bệnh viện, huống hồ y chỉ là dân thường?

Một cư dân bình thường đến không thể bình thường hơn ở thành phố nhỏ mà mắc bệnh hiểm nghèo thì phải làm sao?

Một con kiến luôn bận rộn kiếm miếng ăn cả ngày sẽ phải làm gì khi đối diện với số mệnh?

Bao nhiêu năm nay, y mải miết làm ăn, cực khổ tích cóp nhưng vẫn chẳng tiết kiệm được bao nhiêu tiền. Quyền sở hữu ngôi nhà này thuộc về đơn vị của cha y, y chỉ được quyền ở, không có quyền bán.

Bị ung thư thì chỉ còn đường chết!

Trong thời gian này, y gầy rộc đi, từ một người đàn ông trung niên to béo trở thành gã gầy nhẳng, trước khi bị bệnh và sau khi bị bệnh nom y như hai người hoàn toàn khác nhau.

Cạnh nhà Giản sư phụ có ông lão lắm tiền, vừa mới tổ chức sinh nhật tròn sáu mươi tuổi.

Ông già từng thay tim, nên ông lấy ngày mình cấy ghép tim thành công là ngày sinh nhật của mình. Trái tim mới đem lại cho ông cuộc sống mới, nhưng ông tuyệt đối không bao giờ mở miệng tiết lộ người bán tim cho mình, nghe một người biết nội tình kể rằng trái tim của ông già vốn của một tội phạm giết người. Vài chuyên gia đầu ngành y cho rằng não không phải cơ quan duy nhất sở hữu chức năng lưu giữ ký ức mà tim cũng có khả năng này. Họ đưa ra một ví dụ điển hình chứng tỏ suy luận này là hoàn toàn có căn cứ như sau: Một bé gái tám tuổi ở Mỹ sau khi thực hiện ca thay tim của một bé trai mười tuổi bị sát hại, thì bé gái ấy liên tục nằm mơ thấy ai đó muốn giết mình.

Giản sư phụ hỏi ông già vừa thay tim nọ vài vấn đề mình quan tâm, ví như: “Hậu môn nhân tạo là gì?”

Ông già đáp: “Túi đựng phân chứ còn gì nữa!”

Giản sư phụ lại hỏi: “Trái tim mới thay xong của ông dùng có ổn không?”

Ông già trả lời với giọng rất lạ: “Nói thật là tôi rất muốn giết người!”

Có lẽ câu nói ấy đã gợi cảm hứng cho y, một con dơi màu đen chợt bay qua óc y. Dẫu sao mình cũng sắp chết, y quyết định giết người để kiếm ít tiền dành dụm cho con trai. Y đỗ xe trước cửa quán sauna, khách đến đây tiêu khiển toàn hạng lắm tiền nhiều của. Kim Quế mang chiếc túi dày cộm cộp, nhưng sau khi lấy súng bắn đỉnh giết Kim Quế xong, y mới phát hiện trong túi chẳng có mấy đồng. Đây là lần “tác nghiệp” đầu tiên trong cuộc đời nên y hoàn toàn chưa có kinh nghiệm, việc thủ tiêu xác chết cũng còn nhiều sơ suất, chính vì thế y quyết định di chuyển xác chết khỏi đỉnh tháp nước.

Tài xế lái taxi nào cũng phải thủ sẵn vũ khí phòng thân như dao găm, búa phòng cháy, dao phay khi lái xe ca đêm. Nhiều tài xế đều biết vũ khí phòng thân của Giản sư phụ là một khẩu súng bắn đinh. Chỉ cần cảnh sát tìm thấy thi thể thì họ sẽ phát hiện được hung khí giết người và rất có khả năng sẽ tra ra Giản sư phụ. Xuất phát từ suy nghĩ muốn che đậy tội ác, y đã di chuyển xác chết từ đỉnh tháp nước về chôn trong vườn nhà mình sau khi gây án.

Lúc công xác chết đội mưa về nhà, y nghĩ đến điều gì?

Y nghĩ đến đứa con trai của mình, y nhớ đến lúc nó bị co giật hồi còn bé, y ôm con chạy vào bệnh viện, khi về nhà thằng nhỏ ngủ gà ngủ gật, y công nó trên lưng, bóng đèn đường vàng vọt kéo dài bóng hai cha con.

Trong đêm mưa đó, y đã công tử thi của nạn nhân xuống khỏi đỉnh tháp nước và không quên nói với người chết rằng: “Ông anh! Tôi cũng chẳng còn cách nào khác cả! Giờ ông đã được hưởng phúc ở nơi đó rồi mà tôi vẫn còn phải chịu tội ở nơi này!”

Y nhét xác chết vào cốp xe, hoàn toàn không để ý thấy một cậu thiếu niên đang nấp ở bụi cây gần đó. Đôi mắt nó mở to nhìn y. Nó chính là đứa con trai tên Tam Chùy của y. Khi y đào hố chôn cái xác trong vườn xong, cậu con trai bước vào, miệng nó lắp bắp nói: “Bố... Con nhìn thấy hết rồi...”

Giản sư phụ im lặng một hồi, rồi quay sang nhìn con hỏi một câu tưởng như chẳng hề liên quan: “Bố làm tất cả đều vì con. Nếu bố chết, con sẽ sống ra sao?”

Đứa con ngây người đáp: “Con không biết!”

Giản sư phụ lại hỏi: “Con có thể tự chăm sóc bản thân không?”

Đứa con trai lại ấp úng trả lời: “Con... con không biết!”

Giản sư phụ nói: “Sau này con sẽ nhớ bố chứ? Nhưng đừng nhớ những điểm xấu của bố, chỉ nhớ những điểm tốt thôi, được không con?”

Con trai không nói nên lời: “Con...”

Giản sư phụ tiếp lời: “Tất cả tội lỗi để một mình bố gánh! Vì con, bố nguyện xuống địa ngục, chỉ cần con được sống tốt là bố nhắm mắt cũng yên lòng!”

Đứa con trai thổn thức bật ra tiếng gọi: “Bố...”

Giản sư phụ vỗ về con: “Thôi! Từ nay con phải làm lại cuộc đời! Hãy làm một người tốt con nhé!”

Đứa con cúi thấp đầu, nước mắt thi nhau bò xuống sống mũi.

Tình yêu sâu và lặng như sóng ngầm của người cha luôn khó diễn đạt thành lời. Y là tội phạm giết người, nhưng đồng thời y còn là một người cha.

Dẫu thường ngày rất ít khi y nói chuyện, tâm sự cùng con, nhưng tình yêu của y dành cho con chất cao hơn núi, một tình yêu câm lặng. Vào đêm y chôn xác người trong vườn nhà, hai cha con chỉ trầm mặc ngồi đó chẳng ai nói với ai câu nào, người cha rút điều thuốc rẻ tiền, cúi đầu rít, đốm sáng đỏ lập lòe giữa đêm tối, còn cậu con trai cứ muốn nói một câu ghim mãi nơi đáy lòng với người cha, nhưng mãi không thốt thành lời, câu ấy là: “Bố ơi! Con sợ... Nhưng bố... con yêu bố!”

Khi trời hửng sáng, người cha đã nghĩ ra một kế sách, y biết xác chết trên đỉnh tháp nước đã bị bạn bè của Tam Chùy nhìn thấy, sớm muộn gì phía cảnh sát cũng biết việc này, bởi vậy y chọn cách chủ động báo án.

Hôm ấy, Hoa Lệ từ quán internet về nhà Tam Chùy định ngủ, Giản sư phụ giả như mình vừa mới đi làm về, y liền cùng Hoa Lệ đưa Tam Chùy giả bệnh vào bệnh viện, sau đó gọi điện báo cảnh sát.

Trong rất nhiều vụ án, kẻ báo án chính là hung thủ. Năm 2004 xảy ra một vụ hỏa hoạn lớn ở Trùng Khánh, kẻ phóng hỏa Thôi Ấu Bình đã gọi điện báo cảnh sát sau đó còn ở lại hiện trường tham gia cứu hỏa. Năm 2006, người ta phát hiện ra một người bị chặt đứt hai chân trên con đường nhỏ phía sau nhà kho nào đó tại đường Hoàn Thành, thành phố Cẩm Châu, tỉnh Liêu Ninh, người đó tên là Tăng Kinh Thanh, sau khi tự chặt hai chân mình, hắn gọi điện cho cảnh sát hòng mưu chiếm tiền bảo hiểm nhân thọ.

Giản sư phụ bảo con trai giả điên trong bệnh viện, sau đó y lấy điện thoại di động của nạn nhân nhắn tin kiểu ma đòi mạng cho đám bạn của Tam Chùy, y làm vậy nhằm mục đích phân tán sự chú ý và làm sai lệch sự phán đoán của cảnh sát, từ đó khiến cảnh sát bỏ qua những đầu mối thực sự, giúp y có thêm thời gian tiếp tục giết người cướp của.

Thực ra bệnh của Tam Chùy không phải giả vờ, đứa trẻ vốn có tiền sử động kinh ấy làm sao có thể chịu đựng được khi phát hiện kẻ công tử thi trên lưng trong công viên lại chính là cha mình? Hơn nữa cậu ta còn biết dưới gốc nho giữa vườn nhà mình chôn một xác chết, lại biết chắc chắn sẽ còn cỗ xác thứ hai, thứ ba nữa cũng sẽ được chôn xuống đây.

Giản sư phụ nói với con trai thế này: “Tay đã nhúng chàm rồi thì bố phải làm đến cùng, giết một người cũng bị tử hình mà giết nhiều người thì cũng vẫn chỉ tử hình mà thôi!”

Mấy hôm đợi chờ cơ hội giết người cướp của, y thường nghĩ vài năm sau chẳng biết con trai có kế thừa tật xấu hút thuốc nghiện rượu của y không? Rồi sau đó nó sẽ cai rượu? Liệu sau khi kết hôn nó có li hôn giống cha nó không? Có biến một gia đình đang yên ả trở thành hồi ức vỡ nát tan tành? Y nghĩ cô bạn gái tên Hoa Lệ của con trai, mới nứt mắt mà đã lẳng lơ. Mỗi sáng nó chào y một tiếng “Chú!” rồi dắt tay con trai y chui tọt vào phòng ngủ, đôi lúc con trai y không có nhà, con bé lại gọi điện thoại cho gã thiếu niên khác, nom có vẻ rất thân mật, điều đó khiến Giản sư phụ cảm thấy kinh tởm đến cực điểm, bởi vậy y phải giết chết Hoa Lệ.

Y muốn tặng cho con trai một cuộc sống hoàn toàn mới, một cuộc sống không còn vướng víu chút nào với quá khứ.

Giản sư phụ lấy súng bắn định giết hại cô kế toán nhà máy thuốc lá ngay trong xe taxi của mình. Hôm ấy, lúc tiết lộ mật mã thẻ ngân hàng trước khi chết cô kế toán đã thảm thiết cầu xin y tha mạng, nhưng y vẫn không nương tay cho người vô tội. Mật mã thẻ chính xác, cô kế toán đã không gạt y, điều đó khiến y dằn vặt lương tâm và quyết định hoàn lương.

Ngày ngày hôm đó, y đón con trai ra khỏi bệnh viện, mua vé tàu hỏa, nhét tất cả tiền vào trong ba lô đưa cho con trai.

Đứa con trai hỏi: “Con đi đâu bây giờ?”

Người cha đáp: “Đi đâu cũng được! Con lớn rồi mà!”

Con trai lại hỏi: “Thế bố có đi cùng con không?”

Người cha xua tay: “Con cứ kệ bố! Bố là người sắp chết! Con đi đi! Đi càng xa càng tốt!”

Con trai bịn rịn: “Bố, con...”

Người cha dặn dò: “Con hãy nhớ, vĩnh viễn không được trở lại đây!”

Cậu con trai xúc động nói trong nước mắt: “Bố! Nếu có kiếp sau, con vẫn muốn làm con trai của bố!”

Người cha lặng đi trong giây lát, rồi y cảm thấy tinh thần bất an như thể vừa quên mất thứ gì. Bần thần một lúc y mới nhớ ra: “Thôi chết! Quên không khóa cửa, chìa khoá cửa cũng không mang theo.”

Giản sư phụ tìm hiệu cắt tóc cho con, bảo nó ngồi đó cắt tóc trước, còn mình về nhà lấy chìa khoá, sau đó sẽ đưa con trai ra bến tàu. Khi vào nhà và chuẩn bị quay ra, thì tổ chuyên án đến điều tra nhà y, y thấy có bốn người, một trong số họ lấy xẻng đào gì đó dưới gốc nho. Ý thức bốn người đó chính là cảnh sát, thế là y không cần nghĩ, lập tức cầm súng bắn định xông tới...

Lòng bàn tay của Họa Long bị xuyên thủng, nhưng vết thương không chạm vào gân cốt nên không nguy hiểm đến tính mạng.

Mũi đinh từ súng bắn đinh nhằm trúng vào ngực trái giáo sư Lương, lúc ấy Tô Mỹ sợ tái mặt, phát súng đó chắc chắn sẽ lấy mạng giáo sư, nhưng không ngờ giáo sư chẳng hề hấn gì, ông thậm chí không bị xây xước bởi trong túi áo trước ngực trái của ông là cuốn “Thánh kinh”, chính cuốn sách đó đã cứu mạng ông.

Giản sư phụ lái xe điên cuồng chạy trốn chẳng khác nào chú chó lạc đường không biết đi đâu về đâu. Bao Triển ngồi taxi bám riết không tha, đồng thời thông báo cho phía cảnh sát hỗ trợ cản đường. Cuối cùng xe của Giản sư phụ lượn một đường cong giữa không trung trước khi lao đầu xuống bờ sông trong hồi còi kéo dài. Trước lúc chết, y ngửi thấy mùi hương thanh mát của hoa dành dành, y nhớ đến gương mặt người phụ nữ tự sát nọ, gương mặt thoảng nét cười nhưng nước mắt chảy tràn hai gò má.

Vụ án khép lại tại đây!

Về sau cảnh sát không tìm thấy Tam Chùy.

Cậu thiếu niên đó thay kiểu tóc mới, thậm chí mặc bộ quần áo mới mà cha mua cho, cậu ta mang theo bao tiền, ngồi xe taxi về nhà định xem sao mãi cha vẫn chưa quay lại, nhưng vừa về đến cổng đã thấy cảnh sát đứng lơ lửng quanh đó, cậu ta hiểu người cha về nhà lấy chìa khóa đã xảy ra chuyện rồi!

Đứa trẻ quyền luyến chưa muốn rời đi, nó nhìn ngôi nhà của mình lần cuối, sau đó cương quyết bảo tài xế: “Đi thôi! Đến bến tàu!”

Nước mắt nó tuôn rơi lã chã... Hoa dành dành hai bên đường vẫn lặng lẽ nở, cánh hoa trắng tinh khiết và toả hương thơm ngát.

Có lẽ Tam Chùy phải dùng tất cả thời gian còn lại của cuộc đời để cảm nhận hết tình yêu sâu sắc của người cha.

Còn một chuyện nữa cũng cần kể rõ với độc giả, khi tổ chuyên án rời khỏi thành phố, phân cục trưởng lại mở một bữa tiệc thết đãi họ. Sau bữa tiệc phân cục trưởng khê khàng gửi một phong thư vào tay các thành viên. Theo cách nói của ông ta thì đây là thư cảm ơn, ai cũng có thể sờ thấy một tấm thẻ ngân hàng qua lớp giấy mỏng của phong bì. Phân cục trưởng nói quán sauna đó thực ra không phải do ông ta làm chủ, hi vọng tổ chuyên án về trung ương không đề cập lại chuyện này cho lãnh đạo biết.

Tổ chuyên án từ chối nhận thư cảm ơn. Trên đường ra sân bay, bốn người họ nói chuyện với nhau như sau:

Tô My: “Hành vi hối lộ quá lộ liễu!”

Giáo sư Lương: “Hầu hết các hang ổ mại dâm trong các thành phố đều được sự yểm trợ của công an địa phương.”

Họa Long: “Các ngài Holmes thử đoán xem trong tấm thẻ ngân hàng đó có bao nhiêu tiền?”

Bao Triển: “Tôi nghĩ chắc chắn nhiều hơn số tiền mà Giáo sư phụ cướp được sau khi giết ba mạng người rất nhiều lần...”

3. Chương 3: Bù Nhìn Da Người

Đau khổ là khi ta bị buộc phải rời khỏi chỗ cũ – Immanuel Kant.

Ở nơi hoa Đào nhuộm sắc hồng khắp không gian có một ngôi đình bằng đá, ngôi đình ấy tên là đình Lan Khả. Đình Lan Khả có hai tầng, tầng trên có thể dùng để ở, còn cất giữ một số cổ tích cờ phỏ, tầng dưới được chống đỡ bởi năm trụ cột hình vuông. Trên mỗi trụ cột đều khắc những thế cờ tàn.

Hai người đang ngồi trong đình đánh cờ, sương giăng la đà xung quanh, màn đêm hoang liêu bủa vây tứ phía.

Ngồi hướng nam là người đàn ông trung niên có dáng dấp cán bộ địa phương, anh ta là trưởng ban Dương, trưởng ban phát triển quy hoạch thuộc phòng du lịch huyện Vũ Lăng. Anh ta cũng là hội trưởng hiệp hội cờ tướng địa phương, từ nhỏ đã ham mê cờ tướng nên giờ đã trở thành kì thủ hạng nhất cấp quốc gia, trong vòng trăm dặm khó có ai địch nổi anh ta.

Người ngồi đối diện trưởng ban Dương nói: “Ông phải vô cùng thận trọng với ván cờ này, bởi có lẽ đây là ván cờ quan trọng nhất trong cuộc đời ông!”

Trưởng ban Dương từ chối: “Tôi không muốn chơi!”

Người đó ép buộc: “Không được! Đâu phải ông không muốn chơi là có thể không chơi!”

Trưởng ban Dương dò hỏi: “Thế nếu tôi thắng thì sao?”

Người đó quả quyết: “Ông không thể thắng nổi tôi!”

Trưởng ban Dương run rẩy hỏi tiếp: “Thế... nếu tôi thua thì sao?”

Người đó bình thản nói: “Nếu thua, ông sẽ chết!”

Trưởng ban Dương toát mồ hôi lạnh, đây là ván cờ phán quyết sinh tử, ông cầm quân đỏ, run lấy bấy bày thế pháo đầu, anh ta vô cùng tin tưởng vào kỹ thuật chơi cờ của mình, chẳng ngờ người đó chỉ cần ba nước cờ liền dồn anh ta vào chỗ chết.

Bước thứ nhất, mã không đi chéo hai ô liền nhau.

Bước thứ hai, tượng cũng không đi theo đường chéo của hình vuông gồm hai ô cờ.

Bước thứ ba, đá bay tốt chưa qua sông của người đó, trực tiếp ăn luôn con tướng già của trưởng ban Dương...

Trưởng ban Dương trở mặt hỏi: “Rốt cuộc anh muốn gì.”

Người đó đáp: “Tôi muốn biến ông thành bù nhìn rơm.”

Chương 1: Đào Hoa Nguyên Ký

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc lên tiếng: “Nào! Chúng ta lại có một vụ án mới.”

Bao Triển hỏi: “Vụ gì thế?”

Phó cục trưởng đáp: “Một vụ hung án giết người!”

Họa Long nhắc: “Sếp này! Tổ chuyên án chỉ nhận vụ lớn thôi đấy nhé!”

Phó cục trưởng nói một câu khiến tất cả mọi người đều ngậm miệng: “Ngay cả mười vụ giết người điên cuồng và tàn khốc nhất trong lịch sử New York cũng chỉ đáng tầm học sinh tiểu học so với hung thủ này thôi!”

Tô Mỹ cầm hồ sơ vụ án, chăm chú đọc một lát, rồi cô giật mình đánh rơi cả tập tài liệu xuống đất.

Giáo sư Lương lặn xe đến, nhặt hồ sơ lên. Ông đeo kính lão, lật xem vài trang đầu. Về mặt của vị giáo sư già uyên bác với đôi mắt hiền từ đột nhiên thay đổi hoàn toàn. Ông trở nên vô cùng nghiêm nghị, cất giọng vẫn còn dư chấn của nỗi kinh ngạc: “Nạn nhân bị lột da, bộ da đó được làm bù nhìn rơm”

Năm 2007, huyện Vũ Lăng xảy ra một vụ án gây chấn động lớn đến dân chúng địa phương và ngành cảnh sát.

Hôm xảy ra vụ án, sớm mai nơi sơn thôn mịt mù sương mù, xa xa vắng vắng vọng lại tiếng gõ mõ của người bán đậu phụ rong. Đường núi gập ghềnh khó đi, người bán đậu phụ đặt quang gánh xuống, nghỉ chân giấy lát anh ta ghé vào vườn Đào ven đường thả buồn. Khi ấy sương giăng mù mịt, những trái Đào mật trĩu nặng kéo cành cây xuống thành một đường cong tuyệt mỹ, lá cây vẫn còn đọng những giọt nước li ti, một thằng bù nhìn rơm lặng lẽ đứng sừng sững trong vườn Đào.

Anh bán hàng rong thấy có gì đó là lạ bèn sấn lại gần xem. Vừa nhìn kĩ, anh ta tá hỏa phát hiện đầu của bù nhìn rơm là đầu người thật, bên trong lớp da được nhét đầy rơm khô...

Giáo sư Lương kể. “Trong lịch sử phạm tội có hai hung thủ nổi danh với thủ đoạn giết người quái đản. Người thứ nhất được truyền thông các nước trên thế giới gọi là “ông tổ của những vụ án giết người hàng loạt xuất thần nhập quỷ – Jack the Ripper[1]”, còn người thứ hai là “Huyền thoại Edward Gein – Kẻ sát nhân hàng loạt.” Phương pháp giết người của tên Jack là cắt cổ họng, còn cách giết người của tên Ed Gein là bắn chết nạn nhân sau đó phanh thây, lột da, chế tạo thành đồ mỹ nghệ, y có một biệt hiệu khiến người ta nghe đã thấy sợ mất mật: Buffalo Bill. Rất nhiều tác phẩm điện ảnh nổi tiếng đều lấy hình tượng của hắn làm nguyên mẫu xây dựng nhân vật sát thủ tàn bạo, như “Sự im lặng của bầy cừu”, “Từ địa ngục[2]”, “Tử thần vùng Texas[3]”.”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói, nếu giới truyền thông biết được thì tên Buffalo Bill của Trung Quốc này cũng đủ làm rung động thế giới.

Sau khi nhận được điện thoại xin trợ giúp của đội cảnh sát xã Đào Nguyên, ông cũng cảm thấy vô cùng kinh hãi, vụ án này rất nghiêm trọng, có thể nói là vụ án hình sự nguy hiểm vô cùng hiếm gặp từ khi thành lập nước đến nay. Qua điều tra bước đầu, phía cảnh sát đã biết nạn nhân là trưởng ban Dương thuộc phòng du lịch huyện Vũ Lăng. Một mặt cảnh sát địa phương phong tỏa thông tin, để tránh làm nhân dân trong

vùng hoang hốt, mặt khác họ báo cáo sự việc với cấp trên, thỉnh cầu cấp trên cử tổ chuyên án xuống giúp đỡ. Bốn thành viên của tổ chuyên án lập tức khởi hành. Đầu tiên họ đáp máy bay đến tỉnh thành, sau đó mượn xe của công an tỉnh. Tổ chuyên án chỉ nghỉ ngơi trong chốc lát rồi lập tức phóng như bay xuống phòng cảnh sát của công an huyện Vũ Lăng trong tiếng còi cảnh sát rú liên hồi.

Toà nhà của phòng cảnh sát huyện Vũ Lăng trông vô cùng uy nghi và bề thế, tuy chỉ là tuyến công an cấp huyện nhưng mức độ xa hoa chẳng hề thua kém toà Bạch ốc. Hàng cây xanh rợp bóng dưới sân, đây đó thấp thoáng những vườn hoa nở rộ, cảnh vệ đứng gác trang nghiêm hai bên cổng trông rất uy vũ, ngẩng đầu lên liền nhìn thấy năm chữ vàng sáng lấp lánh trên toà nhà văn phòng – Vì nhân dân phục vụ.

Trước cổng phòng cảnh sát trông thật nhếch nhác, rác rưởi ngổn ngang khắp nơi. Khung cảnh này hoàn toàn đối lập với hình ảnh toà nhà văn phòng hào nhoáng.

Bao Triển nhìn đầu mẩu thuốc lá, chai nước khoáng, bánh màn thầu và cả những vết máu vương vãi khắp mặt đất, anh phân tích: “Chắc chắn ở đây vừa xảy ra cuộc biểu tình của quần chúng.”

Họa Long thắc mắc: “Biểu tình ư? Nếu muốn biểu thì phải đến Ủy ban nhân dân huyện chứ tại sao lại đến phòng cảnh sát?”

Giáo sư Lương giải thích: “Chắc chắn họ đã đến Ủy ban nhân dân huyện rồi, nhưng bị công an cưỡng chế giải tán không chỉ vậy mấy người cầm đầu cuộc biểu tình còn bị bắt giữ, những người còn lại liền đổ đến trước cửa phòng cảnh sát ngồi lì ở đó, yêu cầu thả người.”

Sau khi bước vào toà nhà của phòng cảnh sát, tổ chuyên án thấy không hề có ai ra đón tiếp mình, thái độ của tất cả mọi người ở đây đều lạnh băng, thậm chí họ còn nhìn bốn thành viên của tổ chuyên án với ánh mắt khác thường. Sau khi hỏi thăm, mọi nơi mới biết trưởng phòng cảnh sát đang đi công tác, bí thư huyện ủy cũng đi họp ở một xã ngoài địa bàn. Điều đó khiến tổ chuyên án cảm thấy rất ngạc nhiên, cả toà nhà toát ra không khí thật quái dị.

Họa Long lầu bầu trách móc: “Chuyện gì vậy nhỉ? Lẽ ra cảnh sát địa phương phải xếp hàng nhiệt liệt đón chúng ta như những vị cứu tinh mới đúng chứ? Nhưng giờ họ biến đâu hết chẳng biết?”

Một viên cảnh sát thò đầu ra, nhìn thấy bốn thành viên của tổ chuyên án, anh ta liền giả lả mời họ vào văn phòng, rồi tự giới thiệu mình là cán sự tuyên truyền, sau đó lấy ra một xấp tài liệu và bảo: “Xin lỗi! Ngại quá...”

Giáo sư Lương hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Gã cán sự tuyên truyền trả lời: “Thực ra chỗ chúng tôi không hề xảy ra vụ án lớn nào cả!”

Họa Long bực mình gằn giọng: “Anh đùa đấy à?”

Gã cán sự trình bày: “Xin lỗi vì để các đồng chí mất công đến đây, nhưng chẳng biết làm thế nào, đành mời các đồng chí về vậy. Bởi vì đó chỉ là trò đùa ác ý của một số người. Địa phương chúng tôi không hề xảy ra vụ án giết người nào. Đội cảnh sát xã Đào Nguyên báo cáo sai sự thật và đã bị kỉ luật thích đáng rồi. Bù nhìn rơm chỉ là mô hình làm giống con người, đó là trò đùa ác ý của một người dân địa phương mà thôi.”

Gã cán sự tuyên truyền còn đưa kết quả kiểm chứng bằng giấy tờ và cả bút lục thẩm vấn, cùng kết quả xử lí cho tổ chuyên án xem.

Tô My cau mày phân nộ: “Bảo đến là đến, bảo đi là phải đi à? Tôi ôm bụng đói chẳng kịp ăn hột cơm nào liền vội vàng chạy tới đây, kết quả chỉ là màn kịch đùa ác ý thôi sao?”

Cán sự tuyên truyền giảng hoà: “Bây giờ phòng cảnh sát huyện Vũ Lăng chúng tôi sẽ hỗ trợ chi phí cho các đồng chí, bao gồm cả vé máy bay và công tác phí...”

Họa Long đập mạnh mặt bàn và văng một câu chửi tục sau đó bốn thành viên của tổ chuyên án kéo nhau ra khỏi phòng cảnh sát huyện Vũ Lăng. Họa Long khởi động xe, lái đến một ngã tư, gấp đèn đỏ, Bao Triển cầm đầu nhìn hồ sơ vụ án, anh chột bảo: “Họ nói dối!”

Bức ảnh chụp hiện trường vụ án trong tập hồ sơ điều tra rất không chuyên nghiệp. Hàng ngày đội cảnh sát xã chỉ xử lý một số vụ án gây mất trật tự trị an thông thường, ví dụ như những hộ sinh đẻ vượt kế hoạch,

hòa giải các vụ cãi vã đánh lộn, đôi khi còn phải giúp lão nông tìm con bò đi lạc... nên họ ít có cơ hội tiếp xúc với những vụ án có mức độ nguy hiểm cao, khi chụp bức ảnh này chắc anh cảnh sát xã đội rất sợ hãi, tay run lấy bối, thêm vào đó lúc phát hiện ra tử thi nạn nhân, sương mù vẫn bao phủ dày đặc nên rất khó phân biệt đây là bù nhìn mô hình người hay là bù nhìn bằng da người thật.

Trên bức ảnh hiển thị một khuôn mặt mờ ảo, bộ da hoàn chỉnh phía dưới, bên trong bộ da nhét rơm khô căng phồng. Bù nhìn không mặc quần áo, chân và tay cũng được kết bằng rơm. Ở vị trí cổ có thể nhìn thấy một vết hằn của dây thừng.

Bao Triển nghi ngờ hỏi: “Ai thêm treo cổ một bù nhìn rơm mô hình người làm gì?”

Tô My đáp: “Chắc chắn là người thật chứ không phải mô hình! Có lẽ nạn nhân đã bị treo cổ đến chết, sau đó hung thủ mới hạ xuống thực hiện hành vi man rợ, rồi cắm bù nhìn vào vườn đào.”

Giáo sư Lương bảo: “Vụ án này có rất nhiều uẩn khúc! Họa Long, chúng ta đến văn phòng của đội cảnh sát xã Đào Nguyên mau!”

Văn phòng của đội cảnh sát xã Đào Nguyên nằm dưới chân một quả núi, trên núi cây xanh mọc um tùm, khắp nơi toàn là giống đào mật, một dòng sơn khê róc rách chảy qua, hai bên bờ liễu rủ thành hàng, một guồng nước lớn chậm chậm chuyển động. Xa xa non xanh nước biếc, trước mắt phố chợ đông đúc náo nhiệt. Trên chợ, người ta chỉ bán đào, đây là loại đào mật đặc sản của vùng, chỉ bày bán vào đúng dịp trung thu nên thu hút được rất nhiều thương lái bán hoa quả khắp nơi trên mọi miền đất nước đổ về đây mua buôn.

Tổ chuyên án lái xe xuyên qua phố chợ đến văn phòng của đội cảnh sát xã Đào Nguyên.

Nhưng thật kì lạ, cánh cửa văn phòng của đội cảnh sát xã đóng im ỉm, không một bóng cảnh sát dân sự nào xuất hiện quanh đó.

Tổ chuyên án đi lòng vòng quanh phố chợ, định bụng ăn gì đó trước, sau đó đến hiện trường gây án trên núi quan sát xem sao. Hồ sơ ghi chép vụ án cho thấy hiện trường vụ án xảy ra ở vườn quả ven đường đến thôn Đào Hoa thuộc xã Đào Nguyên. Hiện trường vụ giết người đầu tiên là ở một ngôi đình thuộc khu cảnh quan Đào Hoa Nguyên. Mọi người bắt đầu xuống núi, dưới chân núi có một quán ăn được gá sơ sài bằng những cây gỗ. Một ông lão đeo tạp dề đang cúi lom khom rửa bát trong quán. Nồi kho tàu sôi lục bục tỏa hương thơm phưng phức. Một người đàn ông trẻ hơn đang mài dao, đầu cuốn băng, chắc anh ta vừa mới bị thương. Bốn thành viên của tổ chuyên án bước vào, tìm một chiếc bàn trống ngồi xuống.

Bao Triển hỏi thăm: “Ông ơi! Cho cháu hỏi đây có phải khu phong cảnh Đào Hoa Nguyên không ạ?”

Ông lão đáp: “Đúng! Đúng là Đào Hoa Nguyên chó chết đấy!”

Bao Triển lại hỏi: “Ban ngày ban mặt mà sao không thấy cảnh sát dân sự nào ở văn phòng vậy ông?”

Ông lão nghiêng răng ken két chữ: “Bọn chó! Chúng chết ráo rồi! Chết cả lò chúng nó rồi!”

Họa Long chen ngang: “Có phải ở xã mình vừa xảy ra một vụ án mạng giết người không ông?”

Ông lão lập tức cảnh giác hỏi lại: “Các anh là ai?”

Bao Triển thực thà trả lời: “Chúng cháu cũng là cảnh sát.”

Ông lão vừa nghe đến hai từ “cảnh sát” thì nổi cơn tam bành, ông đập mạnh chiếc đĩa trong tay xuống đất rồi chỉ tay ra cửa đuổi: “Cút! Cút! Biến ra khỏi đây! Hôm nay đóng cửa rồi! Không bán nữa! Vứt thịt cho chó còn hơn bán cho bọn cảnh sát các người!”

Nghe đến chữ “cút”, trong đầu Họa Long liền nổi lửa giận phừng phừng. Hai vụ án trước, tổ chuyên án đi đến đâu được người ta chào đón, kính nể đến đó, vậy mà tới đây đầu tiên thì vấp phải thái độ lạnh nhạt của cảnh sát huyện, sau đó thì đội cảnh sát xã đóng cửa không tiếp, giờ lại bị ông lão chủ quán xua đuổi như đuổi tà Họa Long đứng bật dậy, đang định phản ứng lại thì đột nhiên có một đám người với bộ dạng dữ tợn hùng hổ xông vào, vừa đến cửa chúng đã vung tay vung chân đập phá, chúng hất tung nồi lẩu đang đun xình xịch trên bếp lò, lửa trên bếp lập tức bén lên rèm cửa sổ. Người thanh niên đang mài dao trong quán giật mình hốt hoảng, chỉ biết đứng ngây người nhìn bọn chúng. Đám người lao tới tay cầm chân đá người thanh niên. Chẳng mấy chốc, dải băng cuốn quanh đầu anh ta đã thấm đẫm máu tươi.

Bao Triển và Họa Long còn lơ ngơ chưa hiểu chuyện gì thì ngôi quán được gá bằng những thanh gỗ đã phùng phùng bốc cháy. Cảnh tượng trong quán thật hỗn loạn, hai người vội vàng đẩy xe cho giáo sư và kéo tay Tô My chạy ra khỏi cửa.

Ông lão nổi gân xanh cuộn cuộn trên cổ, gào to mắng chửi đám người mới đến. Đám người đó nhanh tay khênh người thanh niên ra khỏi quán tránh lửa. Vài người dân trong thôn và người qua đường định chung tay dập lửa, nhưng một người đàn ông trung niên bụng phệ chống nạnh cất giọng the thé: “Tôi là chủ tịch xã Ngô! Ai dám dập lửa, người đó sẽ bị bắt nhốt vào ủy ban xã. Ai dám hắt một gáo nước, người đó sẽ bị phạt ba trăm tệ!”

Ông già tức giận run bần bật, ông vất kiệt sức thét lớn: “Thằng chủ tịch xã kia! Mày dám đốt nhà tao! Tao liều mạng với mày! Tao phải giết chết mày!”

Ông chủ tịch xã nhếch mép cười lạnh lùng: “Nhà cao cửa rộng bảo chuyển đi sớm thì không chuyển! Đúng là đồ thân lừa ư nạng! Nhốt ông ta vào!”

Chẳng bao lâu sau, ngọn lửa cháy ngút trời cũng lụi dần, ngôi quán chỉ còn tro bụi tường đổ ngói cháy xém đen. Màu đen càng làm nổi bật chữ “Phá” màu trắng được viết trên tường. Tiếng chửi bới của ông lão càng lúc càng xa, dần dần nó biến thành tiếng khóc tức tưởi, cuối cùng chẳng nghe thấy tiếng gì nữa.

Ở ven đường dưới chân núi có một khối đá lớn, bên trên khắc bốn chữ “Đào Hoa Nguyên Ký”, tiếp đó là câu chuyện kể về vùng đất Đào nguyên này: “Vào triều Thái Nguyên đời Tấn, có một người ở huyện Vũ Lăng làm nghề đánh cá, một hôm bơi thuyền thấy một đóa hoa đào trôi từ khe núi. Người ngư phủ chèo thuyền dọc theo khe núi, đi mãi rồi đến một thôn xóm dân cư đông đúc, người dân ở đó sống an nhàn, thanh bình. Người đánh cá hỏi chuyện mới biết tổ tiên của họ vốn người nước Tần, nhưng do không chịu được chế độ hà khắc của Tần Thủy Hoàng nên bỏ lên sống ở đó, cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Ở lại mấy ngày, rồi người ngư phủ tạm biệt ra về. Sau một thời gian, ông quay lại tìm chốn đào nguyên mà không thấy...”

Phương thức cưỡng chế phá dỡ đầy bạo lực này khiến Tô My cảm thấy kinh hãi, đây là lần đầu tiên trong đời cô tận mắt chứng kiến kiểu làm việc dã man như thế Họa Long thổ dài, anh đã hiểu vì sao ông chủ quán lại cảm hận cảnh sát đến vậy. Bốn thành viên của tổ chuyên án chẳng còn bụng dạ nào ăn uống nữa, họ lái xe lên khu phong cảnh Đào Hoa Nguyên trên núi. Tuy cảnh hai bên đường vô cùng hữu tình nhưng thực sự họ không còn tâm trạng mà thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên. Suốt chặng đường dài chẳng ai nói với ai câu nào, xe dừng lại trước một ngôi đình nhỏ. Trong đình đã có một người ngồi đó từ bao giờ. Người ấy đang chăm chú đọc một cuốn cờ phố.

Trên vách đình treo miếng gỗ mang phong vị cổ xưa viết ba chữ “Đình Lan Khá”. Có lẽ đây chính là hiện trường gây án được ghi chép trong hồ sơ điều tra, vậy mà cột đình và mặt đất không hề lưu lại vết máu, cũng không có bất cứ biến cảm nào của cảnh sát. Nơi đây trông như chưa từng xảy ra án mạng vậy, nhưng Bao Triển đã ngửi thấy mùi máu tanh trong khắp ngôi đình.

Tô My đẩy xe lăn của giáo sư Lương vào trong đình và dừng lại trước bàn cờ.

Giáo sư Lương nói với người đang ngồi trong đình: “Đánh một ván chứ?”

Người đó mỉm cười đáp: “Được thôi!”

Giáo sư Lương chọn thế cờ mang tính tấn công cao, thế khai cuộc trung pháo đi pháo từ cột hai sang cột năm.

Người kia hơi căng thẳng, anh ta định dùng thế Bình phong Mã để phòng ngự, kết quả lại đẩy mã nhảy vào vị trí tử, nhưng cũng ngại không dám đi lại.

Giáo sư Lương vờ không nhìn thấy, ông chỉ hỏi bằng quơ một câu: “Cho tôi hỏi thăm một người, trưởng ban Dương trên phòng du lịch vừa bị sát hại ấy, cậu có biết không?”

Người đó bình thản đi một nước cờ, rồi đáp: “Cháu chính là trưởng ban Dương!”

Chương 2: Chốn đào nguyên

Vàng tịch dương đỏ ối đã lặn về tây, sắc chiều hoang hoải cô liêu, tiếng sáo đầu vắng vắng vọng lại từ còi xa xăm, nghe vừa thê thiết, nào nùng lại vừa nhàn nhạt, man mác tựa màn sương mỏng. Bóng đèn hoa sen

lấp gần đỉnh bỗng bừng bật sáng, liền sau đó cả khu cảnh quan trên núi đều bừng sáng. Những đốm sáng lấp lánh trải khắp núi rừng, nom thật trắng lẹ. Gió đêm hiu hiu thổi, làn không khí trong lành còn mang theo vị ngọt của trái đào khe khẽ len lỏi vào trong lồng ngực.

Giáo sư Lương điềm tĩnh nói: “Cậu chết rồi!”

Người đó kinh ngạc kêu “Hả?” một tiếng, rõ ràng anh ta cảm thấy rất bất ngờ.

Họa Long cảnh giác theo dõi anh ta, nếu người đó không phải trưởng ban Dương thì anh ta là ai? Chẳng lẽ lại là hung thủ sao? Bao Triển đi đi lại lại trong đình như thể đang quan sát gì đó. Rất hiển nhiên đây chính là hiện trường gây án, chỉ có điều nó đã bị người ta cố ý che đậy và nguy trang. Nền nhà và các trụ cột đều đã được lau rửa sạch sẽ.

Giáo sư Lương chỉ tay vào bàn cờ, nói lại: “Cậu chết rồi! Chưa nhận ra sao?”

Người đó ném quân cờ xuống, thốt lên: “Ồ! Đúng thế thật! Cháu thua rồi!”

Giáo sư Lương bồi tiếp một đòn: “Cậu không phải trưởng ban Dương.”

Người đó hỏi: “Sao chú biết?”

Giáo sư Lương đáp: “Trong hồ sơ ghi rõ trưởng ban Dương là kì thủ hạng nhất cấp quốc gia. Kì thủ quốc gia mà chơi dở thế này sao?”

Người đó thành thật nhận lỗi: “Chú đoán không sai! Cháu chỉ là người giả mạo. Cháu không phải trưởng ban Dương mà là thầy Tần, giáo viên trường tiểu học thôn Đào Hoa.”

Giáo sư Lương quan sát người đàn ông trung niên đó thật kĩ. Anh ta chừng ngoại tứ tuần, đeo cặp kính cận, trông không giống kẻ nói dối. Muốn giao tiếp thành công thì chân thành là biện pháp hữu hiệu nhất, bởi vậy giáo sư Lương nói thẳng mình là cảnh sát, đồng thời giới thiệu ba thành viên còn lại của tổ chuyên án với thầy Tần. Chẳng ngờ thầy Tần không hề ngạc nhiên, anh ta nói mình đã biết từ trước, anh ta ngồi đây chính để đợi tổ chuyên án đến.

Tô My ngạc nhiên hỏi: “Sao thầy lại biết chúng tôi?”

Thầy Tần lấy điện thoại di động trong túi quần ra đưa cho tổ chuyên án, trên đó hiển thị một mẫu tin ngắn: “Phòng cảnh sát huyện Vũ Lăng thông báo: Gần đây có tin đồn nói rằng huyện ta xảy ra một vụ án đặc biệt quan trọng, nhưng sau quá trình điều tra và chứng thực cơ quan công an xác định tin đồn đó hoàn toàn không có thật, những người chịu trách nhiệm có liên quan đã bị xử lí, nếu ai còn tung tin đồn nhảm sẽ bị trừng trị nghiêm minh. Ngoài ra, những công dân tham gia vụ chặn đường đến thôn Đào Hoa xảy ra vào ngày 22 tháng 9 năm 2007 hãy đến cơ quan công an tự thú để được khoan hồng. Sắp đến lễ trung thu, phòng cảnh sát huyện Vũ Lăng chúc bà con đón tết trung thu vui vẻ, vạn sự như ý!”

Rõ ràng đoạn tin nhắn do phòng cảnh sát địa phương nhắn đi, có lẽ tất cả người dân ở huyện đều nhận được.

Giáo sư Lương cười lạnh lùng: “Đúng là có tật giật mình, càng cố giấu lại càng thò cái đuôi ra!”

Bao Triển hỏi: “Vụ chặn đường đến thôn Đào Hoa rốt cuộc là vụ gì thế?”

Thầy Tần ngược mắt nhìn ánh trăng, anh ta khẽ thở dài trả lời: “Chuyện dài lắm! Đến nhà tôi trước đi, hôm nay vừa đúng là đêm trung thu.”

Thầy Tần ở trong trường tiểu học thôn Đào Hoa, mọi người lái xe đến đó, đường núi gập ghềnh, nhấp nhô, thấp thoáng phía trên những rừng đào rừng mọc ngập tràn hai bên đường là ánh trăng như dát vàng tròn vành vạnh. Cây đào ở đây rất thấp, chỉ cao hơn đầu người một chút, từng chùm quả nặng trĩu trĩu nằm vắt vẻo trên thân cây, kéo cả cành xuống, hồ như chỉ cần gió tay ra là có thể với tới.

Đình Lan Khả cách trường tiểu học thôn Đào Hoa không xa lắm, chỉ đi một lát đã tới. Mọi người vừa xuống xe đã nhìn thấy một ngôi trường cũ nát, tường bao xung quanh bị sụt lở mấy chỗ, cánh cửa phòng học chập vá, cửa sổ được dán bằng giấy báo, trên đó là những mẫu tin đăng tải từ vài năm trước. Giữa sân trường có một gốc đào già trên trăm tuổi, cành lá xum xuê đan cài vào nhau, thân cây to khỏe, thô ráp, trên đó có hai sợi dây thừng buộc một thanh sắt rút ra từ đường ray, khi gõ lên đó sẽ có hiệu quả giống như tiếng

chuông vào học. Trên cây kết rất nhiều trái đào mật to tròn, mỡ màng. Đào mật là giống đào rất ngọt và thơm, còn được gọi là đào tiên.

Thầy Tần mang mấy chiếc bàn học ra kê dưới gốc cây dưới ánh trăng thu, anh bày một bữa tối khá thịnh soạn trên bàn có đầy đủ thịt rượu, các loại hoa quả đủ màu sắc, các loại rau củ có ở vùng thôn quê này. Giáo sư Lương vốn định trả tiền cho thầy Tần nhưng nôm lờn ăn tiếng nói của thầy không phải hạng phàm phu tục tử nên đành xua ý nghĩ đó đi, tránh để thầy tổn thương lòng tự trọng.

Thầy Tần giờ ly rượu lên kính: “Mọi người là khách, hôm nay lại là đêm trung thu nên tôi xin uống cạn ly này trước!”

Giáo sư Lương và Họa Long cũng uống cạn ly. Tô My không biết uống rượu, còn Bao Triển không hiểu sao luôn giữ thái độ cảnh giác với thầy Tần nên anh cũng lấy lý do không biết uống rượu để khước từ.

Thầy Tần lại nâng ly rượu lên, rồi ngâm một bài thơ:

Dưới ánh trăng trước gió cắt dây tình

Mây đen vùn vụt vùi hoa xinh

Rượu say ngã trước đình Lan Khả

Lên núi Lương Sơn đập bất bình!

Giáo sư Lương hỏi: “Thơ cậu viết à?”

Thầy Tần gật đầu.

Một con dế ở góc tường chọt kêu rả rích, liền sau đó những con dế khác dưới gốc cây cũng cất tiếng kêu theo.

Theo lời giới thiệu của thầy Tần thì trường tiểu học thôn Đào Hoa rất nhỏ, chỉ có hai thầy giáo, một thầy hiệu trưởng và mấy chục học sinh. Các học sinh đều là con em trong thôn. Ngoài thầy Tần ra thì ở đây còn có một thầy giáo nữa là thầy Đào. Cả hai thầy đều là giáo viên nghĩa vụ, không được trả lương, chỉ có khoản trợ cấp ít ỏi chẳng đủ chi tiêu, nên thường ngày họ phải trồng cây ăn quả để kiếm thêm thu nhập.

Chúng ta nên ngả mũ kính phục trước tinh thần trồng người của những thầy giáo tình nguyện ở vùng núi nghèo khó này. Những con người vô danh ấy đã cống hiến to lớn cho nền giáo dục của Trung Quốc.

Sau khi Đào Uyên Minh viết bài kí “Đào Hoa Nguyên”, hàng trăm hàng ngàn năm nay không biết bao nhiêu tao nhân mặc khách từng kháo chứng rớt cuộc chốn đào nguyên thần tiên này ở nơi nào, nhưng cuối cùng vẫn không đưa ra được kết luận. Hiện nay trên cả nước có hơn ba mươi địa phương đang tranh danh hiệu “Đào Hoa Nguyên”, thậm chí ngay cả ở Đài Loan cũng có Đào Hoa Nguyên. Họ đều hi vọng thu được lợi nhuận kinh tế cho địa phương nhờ vào danh hiệu ấy.

Huyện Vũ Lăng là đơn vị đầu tiên đệ trình lên Liên hợp quốc đề nghị công nhận nơi đây là di sản văn hóa Đào Hoa Nguyên.

Ủy ban địa phương nỗ lực hết sức để phát triển ngành du lịch, họ đổ nguồn vốn khổng lồ để xây dựng khu cảnh quan Đào Hoa Nguyên. Huyện Vũ Lăng lấy mỹ danh “Thế ngoại đào nguyên” làm chiêu bài phát triển du lịch địa phương, thu hút khách du lịch, cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước đổ vốn đầu tư khai thác. Cả khu cảnh quan chia ra làm ba giai đoạn xây dựng, tạo dựng nên mấy chục điểm văn cảnh, ví dụ như đình Lan Khả, động Thái Nhân, đài Hoắc Nhiên, hồ Đào Tiên, sơn trang Hoa Đào, thư viện Hoa Cúc, hành lang trúc chín khúc quanh, hồ Ngũ Liễu, hồ câu cá, bến Mê Tân...

Phá dỡ và sắp xếp nơi an cư là trọng điểm của giai đoạn xây dựng đầu tiên. Thôn Đào Hoa sắp nằm trong phạm vi tháo dỡ và xây dựng lại. Chính phủ hứa đảm bảo cho người dân rất nhiều điều kiện ưu đãi theo nguyên tắc “lấy nhà trả nhà”. Họ sẽ đền bù cho người dân nơi ở mới ở trong thành phố, không những vậy còn nộp bảo hiểm trọn đời dành cho người già, hỗ trợ tiền thuê phòng. Vậy mà dân địa phương lại nhất quyết không định di dời, không người nào chịu kí tên vào tờ đơn, thậm chí trưởng thôn còn dẫn đầu đoàn biểu tình phản đối chính sách phá dỡ.

Dân thôn Đào Hoa rất dữ dằn, họ từng đánh chết một kẻ trộm dám lén vào thôn ăn trộm bò. Anh của nạn nhân đến nhận xác em về cũng bị họ đánh.

Khi ủy ban nhân dân huyện lần đầu thực thi chính sách cưỡng chế, người dân còn cầm cuộc xé dọa cán bộ bỏ chạy, không những vậy họ còn chặn đường, đánh bị thương nhiều cán bộ. Phía cảnh sát liền bắt trưởng thôn tạm giam lên ủy ban nhân dân huyện, người dân thấy vậy lập tức rủ nhau tập trung tại sân ủy ban kháng nghị, nhưng bị công an ép buộc giải tán.

Tô My cầm một trái đào, cô vừa ăn vừa hỏi: “Vì sao họ lại từ chối? Chẳng phải điều kiện sống ở thành phố tốt hơn ở đây sao?”

Thầy Tần lạnh lùng vẻ coi khinh: “Cô cho rằng ai cũng nghĩ giống người thành phố các cô cả sao?”

Thầy Tần bắt đầu giảng giải cho Tô My như đang phân tích bài kí “Đào Hoa Nguyên” cho học sinh tiểu học: Người xưa có câu: “Hiếp dân loạn kỉ cương, hiền sĩ lánh thế đời”, chốn đào nguyên là nơi kí thác giấc mơ của tất cả người dân Trung Quốc. Nơi đó không có chiến tranh, đàn ông cày cấy đàn bà dệt vải. Nơi đó không có sự huyên náo của chốn phồn hoa đô hội, không có những phiền muộn của thế sự. Vì sao Đào Hoa Nguyên Kí lại nổi tiếng như vậy? Bởi chốn đào nguyên thần tiên ấy là thế giới lí tưởng trong lòng tất cả người dân Trung Quốc.

Người dân thôn Đào Hoa trồng đào làm kế sinh nhai, tuy họ không giàu có nhưng sống rất hạnh phúc.

Những người sống ở thành phố luôn luôn cảm thấy lo lắng và bất an. Họ ở trong những tòa nhà bằng bê tông cốt thép khô cứng, lạnh lẽo, sống cạnh nhau bao nhiêu năm mà vẫn không biết hàng xóm ngay bên trái và bên phải mình là ai. Nhà sát vách xảy ra án mạng mà họ vẫn đóng cửa im ỉm, chẳng buồn chạy sang hỏi thăm nhau một câu.

Cho dù người dân thôn Đào Hoa vào thành phố thì họ vẫn là những người nông dân sống ở thành phố.

Họ dựa vào núi để kiếm ăn, dựa vào sông để sinh tồn, chuyển vào thành phố đồng nghĩa họ sẽ mất nhân tố đảm bảo cho cuộc sống. Ở thời đại mà ngay cả sinh viên tốt nghiệp đại học cũng khó tìm việc làm như hiện nay, ở nơi mà những người bán rong bày hàng trên phố luôn nơm nớp nỗi lo sợ bị quản lí trị an đuổi đi như thế, thì người dân thôn quê phải làm sao mới thích ứng được với cuộc sống nơi thành đô khắc nghiệt? Họ sẽ làm gì để tồn tại?

Giáo sư Lương nhìn xung quanh một lát rồi nói: “Đây đúng là nơi ẩn cư tuyệt vời. Vào mùa xuân chắc cảnh sắc đẹp lắm phải không thầy Tần?”

Thầy Tần không trả lời ngay, anh nhắm mắt mãi mới nói: “Đâu chỉ riêng mùa xuân mà quanh năm bốn mùa đều đẹp đến ngỡ ngàng. Nói ra chắc chú không tin chứ cháu chỉ cần nhắm mắt là có thể nhìn thấy hoa cúc nhuộm vàng hai bên đường, thấy những rặng trúc bên hồ nước, thấy đào mọc khắp núi khắp rừng.”

Tô My xúc động nói: “Tôi tin là thế!”

Bao Triền đột ngột chuyển chủ đề: “Tôi đoán bù nhìn da người cắm trong vườn đào không phải để dọa chim mà là để dọa người!”

Họa Long hỏi: “Rốt cuộc ai đã giết trưởng ban Dương nhỉ?”

Mặt Thầy Tần biến sắc, thoáng nét hoảng hốt, thầy gật đầu, rồi kể một câu chuyện.

Trước hôm xảy ra vụ án mạng bù nhìn da người, một nhà đầu tư người Hồng Kông cùng với ông Ngô – chủ tịch xã Đào Nguyên, ông Dương – trưởng ban quy hoạch phòng du lịch và chủ nhiệm đội phá dỡ đi khảo sát cụ thể tiềm năng phát triển ngành du lịch của thôn Đào Hoa. Họ nhất trí rằng tạo dựng tuyến cảnh quan Đào Hoa Nguyên là việc làm có ý nghĩa vô cùng quan trọng để tạo phúc cho đời sau, không những thế còn khiến kinh tế địa phương phát triển nhanh chóng.

Phóng viên đài truyền hình huyện chia máy quay về phía những cán bộ bụng phệ, phía sau họ còn có người đứng che dù, họ chống nạnh, chỉ chỉ trỏ trỏ trông rất oai phong.

Nhưng đến lúc phát sóng trên bản tin tối thì có một hình ảnh đã bị cắt đi. Đó là khi phóng viên phỏng vấn đám người đang ngồi chưng cất dầu nhựa thông ở ven đường, một người đàn ông đội mũ đeo khẩu trang,

mặc quân phục màu xanh lá lọt vào ống kính. Ống kính máy quay hướng vào anh ta, nhưng ánh mắt anh ta lại hướng vào chủ tịch Ngô, trưởng ban Dương và chủ nhiệm đội phá dỡ. Phóng viên hỏi anh ta suy nghĩ thế nào về việc phát triển du lịch tại địa phương, anh ta phá lên cười, rồi nói gọn lỏn: “Ai dỡ nhà tôi, tôi lột da kẻ đó!”

Giáo sư Lương hỏi: “Sao cậu biết chuyện này?”

Thầy Tần ngượng ngùng nói: “Lúc đó tôi cũng có mặt tại hiện trường, tôi đứng sau lưng chủ tịch Ngô, cầm ô che cho ông ta.”

Bao Triển hỏi: “Người nấu dầu thông kia là ai?”

Thầy Tần lắc đầu đáp: “Anh ta bị khẩu trang và đội mũ nên tôi không nhận ra, nghe giọng thì thấy không giống dân địa phương.”

Bao Triển lại hỏi: “Thế đêm xảy ra án mạng, anh ở đâu?”

Thầy Tần cầm một tấm vé tàu và hóa đơn thu phí của bệnh viện đưa cho Bao Triển, rồi giải thích: “Ngôi trường này sắp bị đập đi đến nơi rồi. Thầy Đào là người ngoại tỉnh, hôm ấy tôi lên thành phố tiễn thầy ấy về quê. Lúc về đến huyện đã mười giờ đêm, tôi lại vào bệnh viện ngồi cả đêm vì thầy hiệu trưởng bị thương trong lần đầu tiên cưỡng chế phá dỡ.”

Họa Long thắc mắc: “Sao anh lại mạo nhận mình là trưởng ban Dương?”

Thầy Tần đáp: “Bên công an yêu cầu tôi làm vậy!”

Sau khi huyện Vũ Lăng xảy ra vụ trọng án, nhất thời khiến lòng người bàng hoàng, vì muốn giấu thông tin nên phòng cảnh sát đã nhấn tin cho tất cả dân trong vùng để an ủi họ bớt sợ, nhưng trong lúc đó thì đội cảnh sát xã đã báo cáo tình hình vụ án cho cảnh sát cấp cao nhất. Ủy ban huyện lo rằng nếu để cấp trên tham gia vào vụ này thì sẽ ảnh hưởng đến tiến trình phá dỡ nên họ đã mở cuộc họp thảo luận, cuối cùng quyết định giấu kín vụ án này đến cùng và đuổi khéo tổ chuyên án đi.

Ở rất nhiều địa phương, khi xảy ra một sự vụ có số lượng thương vong lớn thì việc đầu tiên chính quyền địa phương làm là giấu nhem chân tướng.

Trước khi tổ chuyên án đến huyện Vũ Lăng, họ đã làm xong một bộ hồ sơ giả và thanh minh rằng đây chỉ là trò đùa ác ý của người dân. Sau khi tổ chuyên án rời khỏi phòng cảnh sát, thì cảnh sát giao thông địa phương liền bí mật bám theo tổ chuyên án. Thấy tổ chuyên án lái xe đến xã Đào Nguyên, họ liền hoảng hốt triệu tập cuộc họp khẩn cấp, có người đề xuất để thầy Tần mạo xưng trưởng ban Dương vì thầy Tần cũng tầm tuổi trưởng ban Dương, hơn nữa trông mặt lại hao hao giống, thậm chí chính quyền địa phương còn thông đồng với gia quyến nhà trưởng ban Dương, đồng thời buộc đội công an xã phải lánh đi. Tóm lại chính quyền địa phương phải vắt óc khổ sở mới nghĩ ra được màn kịch lừa đảo này.

Giáo sư Lương nhận xét: “Nhưng cậu giả mạo không thành công lắm, có phải chuyện này gây bất lợi cho cậu chăng?”

Thầy Tần đáp: “Ngày mai ngôi trường này bị đập đi rồi, thôn Đào Hoa cũng vĩnh viễn không còn tồn tại nữa, cá nhân tôi thế nào cũng đâu quan trọng gì!”

Thầy Tần kể tiếp với tổ chuyên án, sau cuộc cưỡng chế phá dỡ lần đầu thất bại, chính quyền địa phương quyết định sẽ phối hợp với các lực lượng như phòng cảnh sát, trị an thành phố, tổ bảo vệ và công ty xây dựng ngày mai lại đến thôn Đào Hoa cưỡng chế phá dỡ, quy mô lần này rất lớn, không phá được thôn Đào Hoa, họ quyết không buông tay.

Bốn thành viên của tổ chuyên án đều cảm thấy ngày mai chắc chắn sẽ xảy ra chuyện lớn. Đêm hôm đó họ nghỉ tại trường tiểu học của thôn.

Canh khuya sâu thẳm, thầy Tần cô độc ngồi thổi tiêu trong vườn trường trống trải, âm thanh vang lên nghe buồn đến da diết. Sau đó thầy Tần về phòng mình lấy hai chiếc gối đưa cho Tô My và giáo sư Lương ngủ trong xe.

Họa Long và Bao Triễn ngủ trong lớp học. Hai người thao thức mãi, bần thần nhìn dòng chữ viết bằng phấn trắng hiện trên nền bảng đen. Dòng chữ ấy là: “Nơi cần xây dựng nhất chính là trường học!”

Họa Long kể cho Bao Triễn nghe những chuyện trong quá khứ của mình. Anh bảo trước đây có lần anh cùng hai đồng nghiệp bị mắc kẹt trên một hòn đảo hoang, đảo trơ trọi không hề có cây cối, ngay cả ngọn cỏ cũng chẳng có, chỗ nào cũng nhẵn thín. Họa Long dừng lại hỏi Bao Triễn: “Chú biết bọn anh làm cách nào để thoát ra khỏi đó không?”

Bao Triễn nghĩ một lát rồi đáp: “Chịu!”

Họa Long nói: “Chú làm sao mà nghĩ ra nổi! Bọn anh lấy rùa làm thuyền đấy!”

Bao Triễn hỏi: “Ai nghĩ ra cách này?”

Họa Long đáp: “Một ông anh là lính binh chủng đặc biệt đã giải ngũ nhiều năm và một cảnh sát trưởng thành trong ngành cảnh sát...”

Bao Triễn hỏi thăm: “Thế giờ hai người họ đâu?”

Họa Long không kể tiếp nữa, anh miên man nghĩ về quá khứ. Mãi hồi sau mới mơ màng chìm vào giấc ngủ. Họa Long uống khá nhiều rượu nên thấy hơi nhức đầu. Trong mơ, anh thấy ba người cưỡi con thuyền rùa biển dập dềnh trôi theo sóng ra đại dương, một con cá chuồn màu vàng kim nhảy vọt lên rồi rơi tòm xuống nước, biến mất không tăm tích.

Từ mờ sáng hôm sau, lúc trời chưa tỏ mặt người, bên ngoài hây còn nhập nhoạng tối, thì gà trống đã gáy ầm ĩ, tiếng gáy đánh thức Họa Long tỉnh giấc. Anh bước ra sân trường, mắt vẫn lơ đãng ngái ngủ. Bỗng anh mơ hồ nhìn thấy một người treo mình trên cây. Họa Long vội vàng dụi mắt giật thót người, rồi từ từ bước đến gần. Anh kinh hoàng tột độ, tóc gáy tự nhiên dựng cả lên, bất luận thế nào anh cũng không thể tin vào cảnh tượng đang diễn ra trước mắt mình.

Người bị treo lủng lẳng trên cây không ngờ lại là Bao Triễn.

Chương 3: Xác chết trên cây

Họa Long không biết Bao Triễn đã tắt thở chưa, anh cuống quýt chạy tới ôm Bao Triễn nâng lên cao cho đây trông cổ chùng xuống, sau đó thất thanh kêu cứu. Tô My và giáo sư Lương nghe thấy cũng vội vã chạy đến giải cứu Bao Triễn.

Sắc mặt Bao Triễn đã xám đen, nhưng sờ ngực vẫn thấy nhịp tim, Tô My không nghĩ nhiều, cô lập tức áp mình cúi xuống giúp Bao Triễn làm hô hấp nhân tạo, sau đó hai tay ấn mấy cái vào lồng ngực trái của anh. Bao Triễn ho hai tiếng rồi lơ mơ tỉnh lại.

Họa Long vội vã hỏi: “Chú Triễn, kẻ nào làm chuyện này? Ai đã treo cổ chú lên cây thế!”

Bao Triễn cố gượng dậy nhưng toàn thân mềm nhũn, anh nằm vật xuống đất thở ngắt quãng: “Tự tôi làm đấy!”

Thì ra khi trời còn chưa sáng, Bao Triễn đã tỉnh giấc, anh ra vườn định đi vệ sinh. Nhà vệ sinh chính là một góc hẹp giữa trường nhà và tường rào bao quanh trường – một kiểu nhà vệ sinh lộ thiên. Bó rơm dựng trước cửa nhà vệ sinh khiến Bao Triễn nảy ý nghi ngờ. Tối qua, trên đường từ đình Lan Khả về trường tiểu học thôn Đào Hoa, Bao Triễn luôn để mắt quan sát, hai bên đường chỉ toàn cây lùn và đồng cỏ, không phát hiện nơi nào có thể dùng để treo cổ nạn nhân. Trường tiểu học thôn Đào Hoa cách đình Lan Khả không xa, trong trường lại có một gốc đào cao to, không những vậy còn xuất hiện bó rơm trước cửa nhà vệ sinh, chính vì vậy Bao Triễn nghi ngờ đây chính là nơi hung thủ thực hiện hành vi lột da và chế thành bù nhìn da người.

Anh đứng dưới gốc đào trong sân trường, ngẩng đầu nhìn thanh sắt dùng làm chuông báo giờ học, anh phát hiện dây thừng treo thanh sắt mới tinh, trong khi thanh sắt đã han gỉ loang lổ, điều đó chứng minh sợi dây thừng mới được thay cách đây không lâu. Bao Triễn tháo thanh sắt xuống, nút đầu dây thừng thành hình thông lọng, rồi gặt đầu nghĩ thầm có lẽ ở đây đã từng treo cổ một người.

Bao Triễn ngồi xổm, cúi xuống chẳng khác nào chú chó đang ngửi mặt đất, mặc dù mặt đất đã được dọn rửa nhưng vẫn có thể ngửi thấy mùi máu tanh, anh lại càng thêm khẳng định phỏng đoán của mình là chính xác.

Rất có khả năng trường tiểu học thôn Đào Hoa là hiện trường, cũng là nơi hoàn thành “tác phẩm” bù nhìn da người!

Bao Triễn lấy chiếc ghế con đặt dưới gốc cây, rồi đứng lên trên, thò đầu chui vào thông lưng mô phỏng lại tư thế của nạn nhân, từ đó có thể phân tích chiều cao của hung thủ. Có điều anh hoàn toàn không ngờ chiếc ghế mình đang đứng lại là chiếc ghế ba chân, chiếc ghế đột nhiên đổ xuống làm Bao Triễn bị treo lủng lẳng trên dây thừng, anh thấy mắt mình tối sầm lại, càng giãy giụa lại càng bất lực, muốn kêu cứu mà không sao bật thành tiếng được, ý thức dần dần trở nên mơ hồ. May mà Họa Long kịp thời phát hiện, nếu chỉ chậm một phút nữa thôi thì Bao Triễn đã chầu trời.

Họa Long đỡ Bao Triễn dậy, sương mù vẫn bủa vây dày đặc, trời đã bắt đầu hửng sáng.

Bỗng ở cổng trường xuất hiện một người cầm rìu đang tiến lại gần, thì ra là thầy Tần, tay thầy cầm một bao tải, bên trong đựng vật gì đó hình tròn.

Họa Long cảnh giác nhìn chiếc rìu trong tay thầy Tần hỏi: “Thầy Tần... là thầy sao?”

Thầy Tần đặt bao tải xuống đất, Họa Long lo lắng phỏng đoán liệu trong túi có phải một đầu người chẳng? Nhưng thầy Tần lôi trong túi ra một quả bí ngô vàng ruộm vẫn còn đọng hơi sương trên lớp vỏ, rồi lôi tiếp ra mớ rau xanh mỡ màng, anh nói: “Các anh dậy sớm thế! Để tôi đi nấu bữa sáng.”

Bao Triễn nhìn theo bóng lưng thầy Tần nói với Họa Long: “Không phải anh ta, hung thủ là người cao trên mét tám!”

Thầy Tần nấu nồi cháo bí ngô, bỏ thêm chút mật ong Tô My và giáo sư Lương ăn liền hai bát rất ngon miệng, ở thành phố làm sao có cơ hội ăn những thực phẩm tươi ngon, dân dã như ở thôn quê này!

Thầy Tần cảm khái nói: “Hai mươi năm rồi! Tôi đã ở đây hai mươi năm rồi! Đây là bữa cơm cuối cùng.”

Giáo sư Lương nói: “Cậu khoản đãi chúng tôi nhiệt tình thế chúng tôi sẽ cố gắng để ngăn chặn không cho họ phá dỡ ngôi trường này!”

Thôn Đào Hoa nằm ở mép núi, phía dưới là vực thẳm, ven đường dẫn vào thôn trồng rất nhiều cao lương và ngô, năm cây liễu cao to đứng gác ở đầu thôn. Rìa các bờ ruộng mọc đầy hoa cúc dại, từng đóa hoa vàng khoe sắc rực rỡ, bốn bề sơn thôn đều có núi vây quanh, một dòng thác chảy từ sườn núi xuống hồ phía dưới, hoa sen trong hồ đã tàn hết, con thuyền độc mộc lẻ loi đậu bên bờ hồ, trên bờ là những ngôi nhà dân đều tắm tấp, hàng lối ngay ngắn, vịt gà tụ tập thành từng đàn rù nhau đi kiếm mồi.

Đội phá dỡ đã đến, sát khí đằng đằng, hùng hùng hổ hổ tiến vào.

Chủ tịch xã Đào Nguyên dẫn đầu đoàn, ông ta xắn tay áo vừa đi vừa vỗ phành phạch vào cái bụng bia của mình. Cạnh ông ta là chủ nhiệm đội phá dỡ, cán sự tuyên truyền phòng cảnh sát, phía sau là mấy chục nhân viên mặc đồng phục, đội quân ô hợp này bao gồm rất nhiều thành phần như đơn vị quản lý thành phố, dân phòng, các tổ bảo vệ... Mỗi người mặc một loại đồng phục khác nhau, đúng là vàng thau lẫn lộn! Trong tay họ cầm lá chắn và dùi cui cảnh sát có người còn cầm cả bình cứu hỏa vì sợ người dân tự thiêu để cản trở việc phá dỡ. Phía sau đoàn người là ba chiếc máy ủi, hai chiếc máy xúc và một chiếc xe cứu thương chậm chậm lặn bánh bám theo. Xem ra chính quyền địa phương đã lên kế hoạch rất chu đáo cho lần cưỡng chế phá dỡ này, không đạt mục đích họ sẽ không ngừng tay.

Bốn thành viên của tổ chuyên án và thầy Tần lặng lẽ đứng ở bức tường rào bị đổ nhìn ra ngoài.

Đội phá dỡ tiến hành rất thuận lợi, không hề xảy ra đánh nhau, cãi lộn như dự tính nên họ cảm thấy hết sức bất ngờ.

Chủ tịch Ngô, chủ nhiệm đội phá dỡ và cán sự tuyên truyền dừng chân, cảnh giác nhìn quanh thôn. Trong thôn không một bóng người, không biết người dân đã đi đâu hết.

Chủ tịch Ngô lẩm bẩm: “Đám dân đen này cũng biết thân biết phận đấy nhỉ! Dám ra đây ngăn chặn thử xem! Người ta nói thế nào nhỉ?”

Viên cán sự tuyên truyền đỡ lời: “Châu chấu đá voi hay lấy trứng chọi đá ạ?”

Chủ tịch Ngô cười ha hả gật gù: “Đúng! Đúng! Châu chấu đá voi!”

Chủ nhiệm đội phá dỡ rút hai điều thuốc lá mời chủ tịch Ngô và cán sự tuyên truyền. Ba người châm thuốc. Chủ tịch Ngô hất tay ra lệnh: “Gọi máy ủi tới! Phá!”

Máy ủi xình xịch chạy tới định ủi bay ngôi nhà đầu tiên, ngay cạnh ngôi nhà có một gốc liễu, sương mù dần dần tan hết, lưới xeng của máy xúc lừng lững lơ lửng cao, nhưng vừa hạ xuống giữa chừng thì cánh tay máy đột ngột dừng sững lại, mọi người nhìn rõ giữa những cành liễu rủ có một người đang bị treo trên đó.

Mặt trời chiếu xuyên qua màn sương, hơi ẩm hoàn toàn biến mất, để lại buổi sáng tinh sương rạng ngời, ánh dương ấm áp.

Mấy chục nhân viên tháo dỡ ngẩng đầu nhìn, cuối cùng họ đã thấy rõ, nạn nhân bị treo lên cây là một thi thể, không đầu, người đầy máu cổ tay thắt dây thừng. Cổ tử thi đang nhè nhẹ đung đưa trước gió...

Cảnh tượng thảm khốc không ai dám nhìn ấy khiến người ta giật thót mình, có người còn định co cẳng chạy, nhưng bị chủ tịch Ngô đánh giọng quát nạt.

Chủ tịch Ngô cổ tỏ ra bình tĩnh trong khi chủ nhiệm đội phá dỡ thì sợ mất mặt, cán sự tuyên truyền cũng run lấy bầy hỏi: “Thưa anh, có nên báo cảnh sát không?”

Chủ tịch Ngô đáp: “Kệ! Phá trước đã! Tốc chiến tốc thắng! Phá xong hăng hay.”

Đúng lúc ấy có một nhóm người già và trẻ nhỏ trong từ đường ulla ra, đội phá dỡ đành dừng tay.

Từ đầu đến giờ bốn thành viên tổ chuyên án luôn phía trong tường rào nhìn trộm ra ngoài, Họa Long thắc mắc: “Sao không thấy thanh niên khỏe mạnh trong thôn đâu nhỉ? Toàn người già yếu bệnh thể kia liệu có ngăn cản được đội phá dỡ đang bừa bừa khí thế không?”

Giáo sư Lương nói: “Cậu đừng vội coi thường trí tuệ của người dân trong thôn.”

Bao Triển tiếp lời: “Ai cũng biết bên phá dỡ được chuẩn bị chu đáo trước khi đến đây, nên người dân tụ tập trong từ đường ất cũng phải nghĩ ra đối sách đâu vào đấy rồi mới dám xuất đầu lộ diện chống trả.”

Nhóm người già và trẻ em đi đến cổng thôn thì đột nhiên quỳ sụp xuống!

Họ chọn lựa phương thức thô sơ và cổ xưa nhất để bảo vệ gia viên của mình.

Không gian im phăng phắc, không một ai cất tiếng, chỉ có tiếng gió hiu hiu thổi.

Một cụ già ăn mặc giản dị, mái đầu bạc phơ quỳ ở hàng đầu tiên, cụ run run giơ đôi tay ra, trong lòng bàn tay là mấy chiếc huy chương chiến công, rồi cụ cất giọng vô cùng bình tĩnh mà chỉ có ở những người già trải qua bao sóng gió cuộc đời: “Anh cả, anh hai và cả chồng tôi đều chết trong cuộc kháng chiến chống Nhật cứu nước. Gia đình tôi là gia đình liệt sĩ, nay tôi đã ngoài tám mươi tuổi rồi, tôi quỳ xuống để xin các ông đừng phá dỡ nhà tôi. Nếu các ông nhất quyết phá dỡ thì trước hết hãy bước qua xác tôi!”

Những người dân phía sau bà cụ cũng dập đầu theo, cả đội phá dỡ lặng lẽ đứng nhìn, anh thợ lái máy xúc thì thâm với anh thợ lái máy ủi: “Tớ mót tiểu quá! Đi giải quyết tí đây! Còn cậu?”

Anh thợ lái máy ủi trả lời: “Tớ cũng mót!”

Nói xong hai cậu thanh niên lương thiện lẳng lặng chuẩn đi.

Chủ tịch Ngô ngoác mồm: “Bà già chết tiệt này! Định giở trò gì đấy hả? Lôi sang một bên cho tôi!”

Họa Long thấy thế ngứa mắt hỏi: “Này chú Triển, chú đã nghĩ ra cách nào để ngăn chặn bọn họ chưa?”

Bao Triển đáp: “Chưa! Đang nghĩ!”

Họa Long gạt đi: “Thôi! Khỏi nghĩ Anh phụ trách hai mươi tên, còn sáu tên nhường phần cho chú, thế nào?”

Bao Triễn hăng hái: “Chắc sẽ bị chúng đánh bầm dập nhưng mặc kệ! Nhào vô!”

Chủ tịch Ngô hất tay ra hiệu cho mọi người xông lên nhưng những người đứng sau ông ta vẫn án binh bất động. Cán sự tuyên truyền và chủ nhiệm đội phá dỡ cũng chần chừ chưa dám hành động. Thấy vậy chủ tịch Ngô liền xắn tay áo, phăm phăm tiến lại gần, nhấn tâm hất tung những chiếc huy chương trong tay bà lão, rồi hung hăng túm bà cụ lôi đi xềnh xệch... Người dân gào khóc thảm thiết, họ vẫn không thôi đập đầu cầu xin.

Họa Long không thể kiềm nén được ngọn lửa giận đang cháy bùng bùng trong lòng, anh nhìn xung quanh, trên góc tường gác có một chiếc đòn gánh. Anh cầm đầu đòn gánh rồi nhảy vọt ra khỏi chỗ tường sụt lổ. Bao Triễn cũng vớ lấy cái xẻng dựng cạnh đó, rồi nối gót theo Họa Long xông vào đám người.

Họa Long tả xung hữu đột, múa đòn gánh như rồng bay hổ phục, thực không hổ danh là cảnh sát vũ trang. Anh kết hợp kỹ thuật bắn súng với kỹ thuật múa côn, hai đầu đòn gánh còn gắn thêm hai móc sắt khiến cho những đòn tấn công của Họa Long càng phát huy được uy lực mạnh mẽ. Chẳng mấy chốc anh đã hạ gục được mấy tên. Bao Triễn theo sau cũng đập xẻng túi bụi vào bất cứ người nào mà anh nhìn thấy. Đội phá dỡ bị hai người họ đánh liên cuồng cuồng chống đỡ, một số người cũng biết trả đòn, Họa Long và Bao Triễn đứng tựa lưng vào nhau.

Viên quản lý thành phố vừa hét vang vừa lao tới. Họa Long liền giơ chân đập với góc độ rất hiểm, trong khi tốc độ lại nhanh như điện giật và sức mạnh vô cùng kinh hồn, viên quản lý thành phố bắn vọt ra xa.

Một nhân viên bảo vệ giơ tấm chắn đến định thử sức, Họa Long lại tung thêm một cước nữa, tên đó loạng choạng lùi về sau, Họa Long giơ đòn gánh, chạy nhanh tới, chiếc đòn gánh hươ một đường bán nguyệt rồi đập mạnh vào tấm chắn của tên bảo vệ, một tiếng “chát!” vang lên, tấm chắn bằng thiếc liền nứt vỡ, còn tên bảo vệ ngã gục xuống đất.

Chủ tịch Ngô chỉ tay vào Họa Long và Bao Triễn lớn tiếng mắng chửi. Họa Long quăng đòn gánh, tay không lao về phía ông ta với tốc độ nhanh như pháo bắn. Vừa chạy anh vừa đá đá liên hồi, không ai có thể đỡ nổi, chẳng mấy chốc đã tới chỗ chủ tịch Ngô. Chủ tịch Ngô vẫn giương oai điệu võ quát nạt: “Mẹ kiếp! Mày định làm gì hả?”

Họa Long giơ chân trái đá thẳng vào mạng mỡ chủ tịch Ngô. Chủ tịch Ngô đau đớn oằn lưng xuống, Họa Long lại lên gối theo một thế võ Thái quyền, tiếp đó anh bồi thêm một cú đấm khiến chủ tịch Ngô ngã phoir mặt lên trời. Họa Long xuất ba chiêu liên tục chỉ trong tích tắc, mọi người nhìn mà hoa mắt chóng mặt, một số người đang định lao vào tấn công, nhưng sau khi chứng kiến cảnh tượng thê thảm của chủ tịch Ngô thì ai nấy đều bất giác dừng lại.

Họa Long rút súng, chĩa thẳng vào đầu chủ tịch Ngô.

Chủ tịch Ngô đang nằm lê lét trên đất, thấy họng súng đen ngòm hướng về phía mình thì tái mét mặt, ông ta khum hai tay vái lạy xin tha mạng.

Họa Long cười khẩy, bóp cò.

“Pằng! Pằng! Pằng!” Ba tiếng súng liên hoàn vang lên đình tai nhức óc, bụi đất bay mịt mù khắp nơi. Mấy phát súng đều lượn quanh đầu chủ tịch Ngô, tạo thành những vòng tròn.

Chủ tịch Ngô mềm nhũn như sợi bún, người run lẩy bẩy, nhưng không dám nhúc nhích. Quần ông ta ướt, mùi khai thoang thoang bốc ra.

Họa Long vẫy tay gọi: “Chú Triễn lại đây! Chú xem cái gì mà khai thế nhỉ?”

Bao Triễn bước tới nhìn trước ngó sau, rồi bảo: “Ồi chà! Chủ tịch xã của chúng ta sợ quá vãi tè ra quần rồi! Khiếp chết đi được!”

Họa Long giơ súng lên lần nữa, đám đông đều vô thức lùi về sau, nhưng gã cán sự tuyên truyền lại chạy tới, vừa chạy anh ta vừa la thất thanh: “Xảy ra chuyện lớn rồi! Xảy ra chuyện lớn rồi!”

Thì ra trong lúc hai bên đang mải hỗn chiến thì gã cán sự tuyên truyền nhận được điện thoại của phòng cảnh sát, họ nói rằng chủ đầu tư dự án phát triển khu du lịch Đào Hoa Nguyên vừa bị sát hại. Nạn nhân cũng bị lột da làm bù nhìn rơm. Lần này bù nhìn da người được cắm ngay trước cổng ủy ban nhân dân

huyện, mấy trăm người dân đều tận mắt chứng kiến cảnh tượng này. Lãnh đạo ủy ban nhân dân huyện vô cùng khiếp đảm, họ yêu cầu phòng cảnh sát mời chuyên án đến hỗ trợ phá vụ án này.

Tô My đẩy xe cho giáo sư Lương. Sau khi nghe gã cán sự tuyên truyền trình bày xong, giáo sư Lương nói: “Muốn tổ chuyên án giúp đỡ thì phía huyện phải đáp ứng cho chúng tôi một điều kiện.”

Cán sự tuyên truyền hỏi: “Điều kiện gì ạ?”

Giáo sư Lương đáp: “Ngừng phá dỡ, vì đây là hiện trường gây án!”

Cán sự tuyên truyền lại hỏi: “Các ông có đảm bảo phá được vụ án này không?”

Giáo sư Lương trả lời: “Sự thực là hiện giờ hung thủ đang ở quanh đây, thậm chí có thể ngay lúc này y đang nhìn chúng ta.”

Gã cán sự tuyên truyền giật thột toát mồ hôi lạnh, lén đưa mắt nhìn xung quanh, rồi lo lắng hỏi: “Ồ đâu ạ?”

Giáo sư Lương thản nhiên nói: “Hung thủ có thể là một người, cũng có thể là hai người, hoặc cũng có thể là một đám người!”

Chương 4: Đào xanh rợp bóng

Hầu như thành phố nào cũng từng xảy ra vụ án đáng sợ kiểu băm xác phanh thây, chỉ có điều người ta không biết mà thôi. Một trong những vụ án lột da người nổi tiếng nhất trên thế giới phải kể đến vụ bá tước phu nhân người Pháp chế tạo cuốn nhật kí làm bằng da người. Bà ta dùng nhật kí đó để ghi chép lại niềm thương nhớ của mình dành cho người chồng quá cố; ngoài ra còn có sát thủ người Tây Ban Nha Jean – Baptiste Grenouille[4] đã giết hại bao nhiêu thiếu nữ để lấy mùi hương tối thượng trên da của họ với tham vọng chế tạo ra loại nước hoa gọi tình vô song cho riêng y.

Tổ chuyên án đặt văn phòng tại trường tiểu học thôn Đào Hoa.

Lãnh đạo ủy ban nhân dân huyện và phòng cảnh sát đích thân đến trường tiểu học xin lỗi tổ chuyên án, thành thật thừa nhận bản thân còn nhiều thiếu sót trong xử lý công việc, tư tưởng còn bảo thủ, lạc hậu... Tổ chuyên án đề nghị chính quyền địa phương nên thả những người dân bị tạm giam do tổ chức biểu tình và hòa hoãn mối quan hệ với quần chúng. Như thế sẽ có lợi cho công tác điều tra phá án hơn. Chính quyền địa phương chấp nhận yêu cầu của tổ chuyên án, đồng thời cử đội quân tinh nhuệ nhất từ phòng cảnh sát sẵn sàng hỗ trợ hết mình cho tổ chuyên án.

Giáo sư Lương lập tức phân công công việc. Tô My dẫn bác sĩ pháp y tiến hành khám nghiệm tử thi. Bao Triển và nhân viên kĩ thuật đi kiểm tra hiện trường gây án. Họ Long đến đài truyền hình huyện lấy cuộn băng quay cảnh trước hôm xảy ra án mạng một ngày. Sau khi tổng hợp tin tức, tổ chuyên án tổ chức cuộc họp công bố một phần kết quả vụ án ngay tại trường tiểu học thôn Đào Hoa.

Tô My chia máy chiếu về phía bảng đen, còn cô ngồi phía sau chậm chậm quay tay quay của máy chiếu, từng bức ảnh được phóng ra từ cuộn băng nhỏ xíu.

Trên bảng đen lóe lên những cảnh tượng khiếp đảm...

Giáo sư Lương kêu “Dừng!” rồi ông chỉ vào bức ảnh bù nhìn da người và nói: “Đây là thủ pháp dọa kẻ địch thường thấy trong chiến tranh.”

Cán sự tuyên truyền lạc giọng hỏi: “Thường thấy ư? Lột da là chuyện bình thường sao?”

Giáo sư Lương đáp: “Tất nhiên rồi! Bây giờ không thể gọi những kẻ lột da người là hung thủ hay tội phạm, bởi đối với y đây là một trận chiến!”

Cán sự tuyên truyền gật gù tỏ ý hiểu: “Ồ! Ý của giáo sư là hung thủ có khả năng từng tham gia quân đội sao?”

Giáo sư Lương phóng to hình ảnh vết thương chí mạng ở yết hầu, ông giải thích: “Theo bước đầu suy đoán thì hung khí có thể gây nên vết thương kiểu này là loại dao găm quân dụng, vì hung khí gây án hội tụ tất cả các đặc điểm của dao găm quân dụng, chỉ cần một nhát cắt vào khí quản, kẻ sát nhân hạ thủ rất tàn nhẫn

và máu lạnh, khi lột da y vô cùng bình tĩnh và ung dung, y nhồi rơm vào trong bộ da người. Tổ chất tâm lý của tên tội phạm này thật đáng kinh ngạc, rất có khả năng y từng tham gia chiến tranh!”

Bao Triển báo cáo với giáo sư Lương kết quả kiểm tra hiện trường. Hai nạn nhân bị sát hại là trưởng ban Dương và chủ đầu tư dự án người Hồng Kông, cả hai đều bị giết bởi cùng một hung thủ. Ông chủ người Hồng Kông chết trong căn chung cư cao cấp ở sơn trang Hoa Đào, đó cũng chính là nơi hung thủ tiến hành làm bù nhìn da người. Thi thể không đầu của nạn nhân vẫn nằm trong phòng. Bởi sơn trang vừa mới xây dựng nên vẫn chưa có hệ thống camera, các biện pháp an toàn cũng chưa được lắp đặt đầy đủ, thậm chí cửa sổ còn chưa có lưới chắn bảo vệ. Bao Triển không thu được nhiều manh mối từ hiện trường, trong phòng rơi vãi rất nhiều mảnh vụn của loại sứ Thanh Hoa. Được biết ông chủ người Hồng Kông này có sở thích sưu tầm đồ cổ, có điều không phát hiện thấy dấu vân tay của hung thủ trên các mảnh sứ vỡ, rất có khả năng tên sát nhân đeo găng tay...

Giáo sư Lương bổ sung: “Còn một khả năng nữa, đó là tên tội phạm ép ông chủ người Hồng Kông kia tự đập vỡ những món đồ cổ mà mình yêu quý, sau đó y mới ra tay sát hại.”

Bao Triển tiếp tục trình bày: “Căn cứ theo kết quả điều tra của đội cảnh sát xã thì trước khi trưởng ban Dương bị sát hại, ông ta đã ngồi đánh cờ với hung thủ, bức ảnh hiện trường cho thấy khả năng chơi cờ của hung thủ rất bình thường, không hề có dấu pháp nào khả dĩ, nhưng y vẫn thắng được trưởng ban Dương. Điều đó chứng tỏ hung thủ muốn công kích và giày vò tinh thần của nạn nhân.”

Giáo sư Lương tiếp lời: “Y muốn nạn nhân phải cảm nhận được nỗi đau khi mất đi những gì mình yêu quý nhất. Và đây cũng là nỗi đau của tên tội phạm!”

Bao Triển tán thành quan điểm của giáo sư Lương: “Đúng vậy! Tội phạm giết trưởng ban Dương ở đình Lan Khả, sau đó kéo về trường tiểu học thôn Đào Hoa treo lên cây, chế thành bù nhìn, rồi trong vườn đào ở ven đường. Y làm như vậy nhằm mục đích dọa đội phá dỡ. Có thể khẳng định vụ án này liên quan đến việc phá dỡ nhà dân của chính quyền địa phương.”

Gã cán sự tuyên truyền hỏi: “Sau đó sao y lại treo xác của trưởng ban Dương lên cây liễu ở đầu thôn?”

Giáo sư Lương đáp: “Tôi tin chẳng bao lâu nữa sẽ có câu trả lời cho câu hỏi của cậu.”

Họa Long cùng giáo sư Lương đi điều tra thực tế trong thôn. Họ nhận được sự tiếp đón rất nồng hậu của người dân, dân chúng mổ gà nấu rượu tranh nhau mời cơm, trong mắt họ Họa Long chẳng khác nào vị anh hùng khi tả xung hữu đột giúp họ cản trở đội phá dỡ. Giáo sư Lương bất giác nhớ đến người Vũ Lăng nọ vô tình lạc bước tới Đào Hoa Nguyên trong tác phẩm “Đào Hoa Nguyên Ký” của Đào Uyên Minh. Khi ấy người dân cũng nhiệt tình khoản đãi anh ta giống hệt như đang khoản đãi Họa Long bây giờ “Người người nhiệt tình mời cơm, nhà nhà đều đem rượu ra tiếp đãi”.

Trong quá trình đi phỏng vấn thực tế, người dân cho hay họ không hề biết về xác chết treo trên cây, đồng thời còn thanh minh không nhìn thấy nhân vật nào khả nghi ra vào thôn cả.

Bà lão có mái tóc phơ sương là người thân của nhiều liệt sĩ trong kháng chiến chống Nhật, không những vậy bà còn là người đức cao vọng trọng trong thôn. Bà lão lấy nhựa thông cạo sạch lông trên cái thủ lợn, rồi bỏ thủ lợn vào nồi hầm nhỏ lửa, sau đó mang trà Phổ Nhĩ đã cất giữ hơn hai mươi năm ra mời Họa Long và giáo sư Lương. Trà Phổ Nhĩ được mệnh danh là “đồ cổ có thể uống được”, nó có giá trị sưu tầm rất lớn, càng để lâu thì chất lượng càng được nâng cao, trà Phổ Nhĩ cất giữ năm mươi năm có giá trị bằng một chiếc xe hơi hiệu Honda.

Bà lão cảm râm kể: “Lão chủ người Hồng Kông kia cứ đòi mua gói trà này của tôi với giá cao, nhưng tôi không bán, vốn là định để dành đến ngày cháu trai lấy vợ mới mang ra dùng, nhưng nay nhà có khách quý đến chơi nên nhất định phải mang ra tiếp đãi.”

Họa Long uống một ngụm to, nhưng anh chẳng cảm thấy nó có mùi vị gì đặc biệt.

Giáo sư Lương thưởng thức một ngụm nhỏ, hương trà nồng đậm ngấm vào tận tim phổi.

Giáo sư Lương hình như rất hứng thú với quá trình chưng cất tinh dầu nhựa thông nên ông không ngừng hỏi thăm bà lão. Bà lão nói loại tinh dầu này do cậu bảo vệ rừng tặng bà, cậu ta thường đi loanh quanh trong thôn mua thuốc nam, thịt thú rừng và rau rừng.

Giáo sư liền hỏi: “Cậu bảo vệ rừng đó chắc cao to lắm bà nhỉ? Cậu ta có phải là người ngoại tỉnh không ạ?”

Bà lão đáp: “Đúng vậy! Cậu ta khá đô con, lại từng làm lính nữa, lính cứu hỏa. Cậu ta rất thích uống rượu, mà hề say là lại chửi bới lung tung.”

Sau khi trở về văn phòng, giáo sư Lương xem lại cảnh quay mà đài truyền hình thực hiện trước hôm xảy ra án mạng, trên màn hình hiện ra hình ảnh người chưng cất tinh dầu nhựa thông mà thầy Tần từng nhắc đến. Anh ta đội mũ, đeo khẩu trang, mặt hướng vào máy quay và nói đồng dục: “Ai dỡ nhà tôi, tôi lột da kẻ đó!” Tô My liền đến ban vũ trang huyện lấy hồ sơ của tất cả nhân viên bảo vệ rừng đã xuất ngũ và chuyên ngành, sau đó nhờ lãnh đạo phòng lâm nghiệp nhận dạng, cuối cùng cô xác định người đàn ông đeo khẩu trang, đội mũ lột vào ống kính máy quay của phóng viên kia chính là nhân viên bảo vệ rừng hiện tại của địa phương.

Người đàn ông này có rất nhiều điểm khả nghi, đồng thời cũng phù hợp với miêu tả về đặc điểm nhận dạng tội phạm của tổ chuyên án.

Có thể nói nhân viên bảo vệ rừng chính là thần gác rừng, công việc chủ yếu của họ là phòng tránh cháy rừng, đi tuần quanh rừng, ngoài ra còn đảm nhiệm một số công việc đo đạc, thám trắc, rất nhiều người gác rừng không thể chịu cảm giác cô đơn và buồn chán khi một mình đối diện với rừng sâu nên hàng năm phòng lâm nghiệp đều phải thay người gác rừng, nhân viên vừa mới đến nhận việc là một lính cứu hỏa đã xuất ngũ.

Tuy trời đã nhá nhem tối nhưng tính chất vụ án quá nghiêm trọng nên không ai dám chậm trễ. Họa Long và người dẫn đường của phòng lâm nghiệp mang theo một đội quan quân vội vàng lên núi bắt nghi phạm về thẩm vấn. Trong rừng có rất nhiều điểm canh, thường ngày người gác rừng sẽ sống trong những điểm canh đó. Trên sườn núi phía sau trường tiểu học thôn Đào Hoa không xa có một điểm canh cũ kĩ được đắp bằng đá và bùn đất. Chẳng mấy chốc cảnh sát đã bao vây ngôi nhà, qua cửa sổ có thể nhìn thấy một đồng khoai tây chắt ở góc tường, một chai dầu đặt trên bệ cửa sổ, trong nhà không mắc điện, chỉ có ngọn đèn dầu leo lét cháy sáng, bên cạnh còn có một vò rượu trống không, người gác rừng đang nằm ngáy khò khò trên chiếc phản được đắp bằng đất.

Họa Long đập cửa xông vào, lúc cảnh sát bắt người gác rừng, thì người đàn ông ngủ sừng mọng mắt nhìn cảnh sát, ngoác mồm ra chửi: “Chính ông mày làm đấy! Ông mày ở đây đợi chúng bay lâu lắm rồi! Lũ súc sinh chúng bay!”

Câu chửi không khiến đội cảnh sát có mặt ở đó tức giận, mà ngược lại còn làm họ vô cùng phấn khích, vì nghi phạm không khẩu mà tự xưng, xem ra cảnh sát đã bắt đúng hung thủ. Song kết quả thẩm vấn lại khiến mọi người vô cùng thất vọng, người gác rừng không hề phủ nhận về hành động treo xác người lên cây liễu ở đầu thôn, nhưng anh ta thanh minh mình không hề giết người, có điều anh ta cũng không hề giấu giếm ý định mình muốn giết người, không những vậy anh ta còn bày tỏ thái độ kính trọng với kẻ sát nhân.

Nói theo cách của anh ta thì: “Lấy da người nhồi rơm thành bù nhìn? Quá sáng tạo! Ông đây mà biết ai làm thì sẽ kính người đó một chum rượu mới được!”

Tổ chuyên án và phòng cảnh sát huyện lần lượt tiến hành thẩm vấn anh ta hai lần, nhưng khẩu cung của người gác rừng trước sau như một xem ra anh ta không hề nói dối.

Căn cứ theo cách nói của người gác rừng thì anh ta vô cùng chán ghét công việc hiện tại, ba ngày đánh cá thì hai ngày phơi lưới, hôm ấy anh ta lên nhà người thân ở huyện thành chơi vài bữa, buổi sáng lúc trở về điểm canh trên núi, vừa bước vào cửa liền phát hiện trên mặt đất có một tử thi mất đầu, nhờ vào quần áo của nạn nhân anh ta biết đó chính là trưởng ban Du lịch, xuất phát từ tâm lý muốn xả hận, nhân lúc trời còn tờ mờ sáng, sương vẫn chưa tan hẳn, anh ta treo tử thi lên cây liễu trước cổng thôn Đào Hoa, sau đó trở về điểm canh uống rượu rồi đánh một giấc.

Giáo sư Lương nói: “Vì sao cậu lại trả lời phóng viên rằng ai đốt nhà cậu, cậu sẽ lột da kẻ đó?”

Họa Long tiếp lời: “Đúng thế! Anh là người ngoại tỉnh việc phá dỡ đầu liên quan gì đến anh, vì sao anh lại thù ghét họ đến vậy?”

Tay bị còng của người gác rừng đặt trên đùi, còn tay kia anh ta đập thành thịch vào ngực mình hào sảng đáp: “Ngứa mắt chứ sao! Thấy bất bình không thể khoanh tay đứng nhìn!”

Sau đó anh ta quay sang Họa Long chất vấn: “Nếu có người muốn dỡ nhà anh, anh không đồng ý nhưng họ vẫn cố tình dỡ thử hỏi anh sẽ làm gì?”

Họa Long ngó người không trả lời được.

Cuộc thẩm vấn kết thúc lúc tám giờ tối, chủ tịch xã bảo thầy Tần mua rất nhiều đồ nhậu về để khoản đãi tổ chuyên án và các cảnh sát, ông ta còn mặt dày chúc rượu Họa Long, thầy Tần cũng ở đó làm bạn rượu, có điều người nào cũng rầu rĩ, các manh mối của vụ án vốn đã mờ mịt nay lại càng rơi vào ngõ cụt.

Bao Triển luôn nghi ngờ thầy Tần nhưng đêm hôm trưởng ban Dương bị sát hại, thầy Tần lại ở bến tàu trên thành phố, còn hôm chủ đầu tư người Hồng Kông bị hại thì thầy Tần lại ở cùng tổ chuyên án trong trường tiểu học thôn Đào Hoa. Trong cả hai vụ án mạng, thầy Tần đều có chứng cứ ngoại phạm chứng tỏ thầy không có mặt tại hiện trường gây án. Bao Triển đành loại thầy Tần ra khỏi danh sách những kẻ tình nghi. Nhưng không hiểu sao anh luôn cảm thấy có điểm gì đó không ổn mà mãi không lần ra được rốt cuộc không ổn ở điểm nào.

Bao Triển xin Họa Long một liều thuốc, anh ra ngoài vườn vừa hút thuốc vừa suy nghĩ.

Ánh trăng bàng bạc trải khắp không gian mênh mông, mùi hoa mộc thoang thoảng đưa hương, tiếng tiêu đầu đó ở nơi xa vắng vắng vọng đến mang nỗi buồn cô tịch, Tô My đẩy xe lăn cho giáo sư Lương ra vườn.

Bao Triển nghe thấy tiếng tiêu, đột nhiên nói: “Đây là khúc gì mà sao nghe quen tai thế nhỉ?”

Tô My đáp: “Đó là khúc Lương Sơn Bá – Chúc Anh Đài!”

Giáo sư Lương gật đầu nói: “Đúng vậy! Tối qua thầy Tần cũng thổi khúc tiêu này, nghe rất bi thương.”

Ba người đưa mắt hội ý một lát, Tô My lập tức ra xe cầm hai chiếc gối đầu – tối qua giáo sư Lương và Tô My ngủ trong xe, Thầy Tần đã vào phòng mình mang ra hai chiếc gối cho họ. Tô My lấy cớ mang trả gối xâm nhập phòng kín túc của thầy Tần để âm thầm kiểm tra.

Cửa phòng thầy Tần không khóa, cánh cửa gỗ vế chẳng vá đụp, mưa đập gió vùi đã bao năm.

Tô My bật đèn, cô lặng lẽ nhìn quanh căn phòng, một lát sau sống mũi cô chợt cay cay, nước mắt ứa ra hàng mi.

Chương 5: Hẹn thề sinh tử

Hai chiếc giường đơn ghép lại thành một, dưới gầm giường đặt hai đôi dép lê ngay ngắn, trên nóc tủ có hai chiếc cốc, trong cốc là hai chiếc bàn chải đánh răng, hai chiếc bàn làm việc cũ nát y như nhau kê sát gần nhau, ở góc tường căng sợi dây thép, trên dây treo hai chiếc khăn mặt, cạnh đó là hai chiếc tủ cá nhân... Tất cả đều thành đôi thành cặp, tất cả đều giống nhau, cũ kĩ và rách nát.

Trên vách tường treo bức ảnh đen trắng thời hai người nhập ngũ, nước ảnh đã ố vàng, trong ảnh là thầy Tần và thầy Đào.

Trực giác của phái nữ khiến Tô My linh cảm thấy hơi thở của tình yêu trong căn phòng này. Cô ý thức hai người đàn ông ấy đã ở trong căn phòng rách nát này hơn hai mươi năm.

Vừa lúc ấy thầy Tần bước vào.

Giáo sư Lương liền hỏi: “Thầy Đào hiện giờ ở đâu? Cậu ta vẫn chưa về quê phải không?”

Bao Triển khuyên giải: “Anh không giết người, anh không cần bao biện hộ anh ta.”

Họa Long cũng thêm vào: “Hãy nói cho chúng tôi biết! Giờ không phải đang thẩm vấn anh, mà chỉ muốn nói chuyện riêng với anh thôi!”

Tô My ngập ngừng hỏi: “Hai anh... yêu nhau ư?...”

Thầy Tần cúi thấp đầu, im lặng cũng là một cách trả lời.

Thầy gắng nuốt giọt nước mắt mang nặng bao niềm tâm sự chông chéo, bờ mi khê khép lại hồ như đang quay lại những ngày thuộc về quá vãng.

Thầy Tần thấy một miền quê chợt hiện ra trước mắt, dưới gốc liễu ở cổng làng có mấy đứa trẻ tinh nghịch gõ keng keng vào thùng tôn, một đứa hỏi: “Anh Tần Thiên ơi! Anh đi đâu đấy?”

Tên đầy đủ của thầy Tần là Tần Thiên. Trước ngực người thanh niên trẻ ấy cài một bông hoa màu đỏ, anh hớn hờ đáp: “Anh đi lính! Đi đánh nhau đấy!”

Năm ấy, anh mười tám tuổi, bắt đầu gia nhập quân ngũ. Từ bộ đội lục quân anh được điều chuyển thành lính dù thuộc sư đoàn không quân. Trong thời gian đó, Tần Thiên đã trải qua hàng trăm ngàn đau khổ. Mảnh đất ấy chắc giờ đã nở rộ muôn ngàn hoa dại.

Năm 1986, anh ăn chiếc bánh bao trong cơn mưa trút như thác đổ.

Năm 1987, anh gặm màn thầu trong gió lạnh thét gào.

Năm 1988, có người đã nhường anh chiếc bánh bao và màn thầu duy nhất của người ấy.

Người lính dù nào cũng đều biết một câu thể này: Lính dù sinh ra là để bị bao vây!

Anh luôn mơ ước mình được nhảy vào một cánh đồng bạt ngàn sắc vàng của hoa cải, nhưng lần đầu tiên nhảy dù, thì đêm đông đã ập đến, anh nhảy từ độ cao hai ngàn mét, gió phương Bắc như từng lưỡi dao liếm vào da thịt.

Khi ấy, tuyết đang vùn vù giữa không trung, ngay bên cạnh người Tần Thiên.

Đây là lần đầu tiên Tần Thiên nhảy dù vào ban đêm. Lúc xuyên qua màn đêm và nhảy xuống, đám lính dù lúng túng các anh có thói quen hét lớn tên mình, anh nghe thấy một cái tên: Đào Nguyên Lượng. Đến khi đèn báo bật dù sáng lên, anh quăng người xuống, nghe tiếng gió vù vù thổi bên tai, anh rơi vào bóng tối vô cùng vô tận. Có lẽ do ý trời nên anh và anh lính dù có tên là Đào Nguyên Lượng kia bị vướng dây dù vào nhau.

Vướng dây dù là tình cảnh rất nguy hiểm của lính dù khi đang ở trên không, nếu không kịp thời nghĩ cách giải quyết thì hậu quả thực khôn lường.

Cậu Đào Nguyên Lượng kia hét lớn: “Cậu cầm vào dù của tớ rồi bay trước đi! Mặc tớ!”

Tần Thiên mở cán dù, chiếc dù chính lập tức thoát ra ngoài, ngay sau đó anh giật mạnh chiếc dù dự phòng ở trước ngực.

Lúc ấy độ cao cách mặt đất chưa đến năm trăm mét, Tần Thiên rất lo không biết Đào Nguyên Lượng có kịp hành động gì để tiếp đất an toàn không. May mắn thay, trong tình huống ngàn cân treo sợi tóc, Đào Nguyên Lượng đã kịp thời để dù chính bay đi và bật dù dự phòng.

Ngặt nỗi vừa chạm chân xuống mặt đất thì cả hai bị một nhóm người lạ mặt bao vây. Tần Thiên bị thương, cả hai bị dồn đến một sơn trang bỏ hoang, quần quã không biết làm sao anh và Đào Nguyên Lượng chui vào thùng phuy gần đó trốn ba ngày ba đêm.

Ăn hết đồ ăn ít ỏi còn sót lại, hai người đành ôm bụng đói.

Trong ba ngày khổ nạn bên nhau, vì không gian chật hẹp nên hai người không thể không ép sát người trong tư thế ôm nhau để vượt thời khắc gian khổ.

Giữa lúc đầu óc u mê, họ đã nảy sinh mối tình cấm kỵ.

Chúng ta không thể biết trong ba ngày duyên nợ đó hai người họ đã làm gì, đã nói gì, nếu không thể gọi đó là tình yêu tội lỗi thì có lẽ nên nói rằng họ đã yêu nhau trong khi chính bản thân không hề nhận ra.

Ba ngày sau, Đào Nguyên Lượng quên mình phá vòng vây công Tần Thiên bị thương thoi thóp trở về bệnh viện.

Ba năm sau, hai người đều giải ngũ, Tần Thiên trở về quê hương làm thầy giáo tình nguyện, còn Đào Nguyên Lượng mở xưởng sửa xe máy. Mỗi người họ ở một phương, nhưng họ đã viết cho nhau rất nhiều, rất nhiều thư.

Rốt cuộc phải cần bao nhiêu năm mới mở được cánh cửa trái tim giữa hai người đàn ông?

Trong những lá thư ấy đã gửi gắm bao nhiêu lời yêu thương ẩn ý, bao nhiêu nội dung khiến người ta rung động trái tim?

Rất cuộc phải cần bao nhiêu dũng cảm, phải xuyên qua bao nhiêu tầng mây đen mới đủ khiến một bàn tay dám nắm chặt một bàn tay khác?

Quê hương người này vang khúc tiêu buồn, còn quê hương người kia nhuộm vàng hoa cúc.

Hai người họ đều không lấy vợ. Một ngày, học sinh trường tiểu học thôn Đào Hoa bỗng phát hiện thầy Tần đột nhiên vô duyên vô cớ mặc áo đay đội khăn tang, chẳng ai rõ nguyên do.

Trong khi đó, ở một nơi xa, cha mẹ của Đào Nguyên Lượng gặp tai nạn giao thông và qua đời.

Mấy ngày sau, học sinh trường tiểu học thôn Đào Hoa đón thêm một thầy giáo mới – Thầy Đào.

Hai người đàn ông ở cùng nhau trong gian phòng thường xuyên bị mưa tạt gió lùa. Họ vá khe hở, đắp lỗ hỏng... Cứ thế hai mươi năm đã trôi qua.

Thầy Đào và thầy Tần cùng trồng đào, cùng nhổ cỏ, cùng ăn cơm, cùng tản bộ trên những triền núi từ khi còn là hai cậu thanh niên cho đến khi trở thành hai người đàn ông trung niên. Trong suốt chặng đường ấy, họ đã chứng kiến biết bao vẻ đẹp hoang sơ của núi rừng này.

Đây là sơn thôn hoa đào hồng rực một miền.

Đây là sơn thôn mưa bụi nhẹ bay lay phây.

Đây là sơn thôn hoa cúc vàng cả góc trời.

Đây là sơn thôn tuyết trắng khê rơi la đà.

Đây là chốn thần tiên giữa phàm trần, hồ như chỉ trong một đêm, gió xuân đã thấp sáng cả núi rừng bằng mầm non chồi biếc. Hai người cố giữ sự tĩnh lặng trong cõi lòng, hạnh phúc của họ yếu ớt giống như ánh đom đóm lập lờ giữa bãi hoang, lay lắt theo mưa gió và bí mật đến chẳng một ai hay biết. Cuộc đời con người ta tựa dòng nước chảy, hết mùa hoa vàng nở rực rỡ khắp cánh đồng lại đến mùa hoa tím dịu dàng khoe sắc trên triền núi, mùa hoa đỏ bung cánh men theo những thung lũng nhấp nhô... Họ lặng lẽ ngắm nhìn hoa nở rồi hoa tàn...

Mùa xuân, hoa đào đua nhau hé nụ, trên con thuyền nhỏ đỗ cạnh bờ cũng đầy ắp cánh hoa, họ chở một thuyền hoa ra giữa hồ câu cá.

Mùa hạ, hồ nước như một khối ngọc thạch xanh thăm thẳm khiến lòng người phải lắng lại, từng đóa sen ngậm sương đọng đưa theo gió nom chẳng khác nào đang nhẹ lướt trên mặt hồ, mỗi bước sen đi đều đượm hương thanh mát.

Mùa thu, đàn chim hoang bay liệng quanh những khóm cúc, rồi chợt vút lên tận trời xanh, hướng về phía cầu vòng, họ cùng nhau xuống chợ bán đào.

Mùa đông, họ cùng đám học trò đắp người tuyết, cùng dắt chó vào rừng Bạch Hoa ở trên núi để săn thú rừng.

Bao năm qua đi, năm nào hoa đào cũng nở rực cả góc trời, kế hoạch phá dỡ khiến họ buộc phải đưa ra lựa chọn giữa nhân và tàn nhẫn. Không có gió, không có bi thương, hoa im lìm trên đồng cỏ tĩnh lặng. Càng chiến đấu những người lính dạn dày càng có tinh thần kháng cự hơn người dân, thầy Đào không thể nhẫn nhịn để họ phá hủy gia viên của mình. Trong khi đó thầy Tần lại nghĩ đến việc tự sát, thậm chí thầy còn chuẩn bị bữa ăn cuối cùng. Ý của thầy Tần thế này: Hai người ăn xong thì cùng chết.

Thầy Đào lựa chọn phương thức liều mạng đi con đường mạo hiểm.

Đó là lần đầu tiên trong đời hai người tranh cãi nhau, cuối cùng Thầy Tần đành thỏa hiệp. Thầy Đào vạch kế hoạch giết người, anh ta tạo hiện trường giả như thể mình đã về quê, sau đó nghĩ ra cách liên lạc và báo tin cho nhau bằng tiếng tiêu và tiếng sáo. Những ai từng đi lính đều biết dùng những phương thức đơn giản để truyền đạt tín hiệu an toàn hoặc nguy hiểm.

Bằng cách ấy, họ nói chuyện với nhau như sau:

Thầy Tần: Ngày nào tôi cũng thổi tiêu cho cậu nghe, nếu một ngày không thấy tiếng tiêu nghĩa là tôi đã bị bắt.

Thầy Đào: Tôi sẽ giết trưởng ban Dương trước tiên.

Thầy Tần: Sao phải giết anh ta?

Thầy Đào: Ai bảo anh ta giống cậu như đúc.

Thầy Tần: Sau đó thì sao?

Thầy Đào: Sau đó sẽ đến lượt tên chủ đầu tư người Hồng Kông, thằng chủ tịch xã Ngô... cho đến khi bọn chúng dừng tay mới thôi.

Trưởng ban Dương đam mê cờ tướng, đình Lan Khả được xây dựng theo ý tưởng của anh ta. Tối đó, anh ta cùng chủ đầu tư người Hồng Kông và đám chủ tịch xã Ngô ngồi uống rượu ở sơn trang Đào Hoa. Ăn xong, anh ta đi dạo một mình đến đình Lan Khả ở cách đó không xa để nghiên cứu các thế cờ tàn cuộc. Bỗng nhiên có một người bước đến gần nói muốn đánh cờ với anh ta. Trưởng ban Dương nhận ra đó là thầy Đào.

Anh ta không muốn chơi chút nào. Nhưng anh ta đã nhìn thấy con dao trong tay thầy Đào lóe lên tia hàn quang lạnh lẽo.

Trưởng ban Dương định co cẳng bỏ chạy, có điều anh ta biết rõ thầy Đào là lính xuất ngũ nên đành liều mạng tiến về phía trước. Ban đầu anh ta cứ nghĩ thầy Đào cũng là người say mê cờ tướng nên mới dùng phương pháp cực đoan này để ép mình phải cọ sát tài nghệ cao thấp, nhưng có chết anh ta cũng không thể ngờ rằng chỉ với ba nước cờ, thầy Đào đã dồn anh ta vào đường chết, sau đó kết liễu luôn mạng anh ta chỉ bằng một nhát dao.

Cái chết của trưởng ban Dương chưa thể ngăn cản được tiến trình phá dỡ nên thầy Đào tiếp tục sát hại chủ đầu tư người Hồng Kông. Anh ta mang theo một bao to đột nhập vào phòng của chủ đầu tư nọ qua cửa sổ, rồi thanh minh rằng mình có một chiếc đĩa vừa mới khai quật được, chủ đầu tư nọ có sở thích sưu tầm đồ cổ, ông ta đã quá quen với hành vi lén lút lút lút của những kẻ đem bán văn vật, bởi vậy ông ta không hề lấy làm lạ trước sự xuất hiện của thầy Đào.

Nào ngờ sau khi mở ra thì thấy trong bao chỉ có đồng rơm, trong đồng rơm là một con dao.

Đúng lúc ấy thầy Đào nhào đến, một tay bịt miệng chủ đầu tư, một tay kề lưỡi dao vào cổ ông ta, bắt ông ta mở két bảo hiểm. Chủ đầu tư nọ cứ nghĩ kẻ lạ mặt muốn cướp của, nào ngờ thầy Đào lại ép ông ta đập vỡ những văn vật giá trị liên thành của mình.

Phương thức mà thầy Đào áp dụng để xử lý tử thi không mấy cao minh, anh ta để xác của chủ đầu tư ngay tại phòng, còn thi thể của trưởng ban Dương thì đặt vào gian phòng nhỏ của người gác rừng. Người gác rừng treo thi thể lên cây liễu trước cổng thôn chỉ đơn thuần là hành vi xả giận. Người gác rừng, thầy Đào và những người dân nơi sơn thôn này có cùng một điểm chung: họ vô cùng căm hận việc cưỡng chế phá dỡ một cách bạo lực của chính quyền địa phương. Bởi thế họ dùng các cách thức khác nhau để chống đối lại phương pháp bạo lực đó.

Thầy Tần bị bắt, cảnh sát phát hiện thấy con dao trong phòng của thầy, qua các giám định kĩ thuật, người ta kết luận con dao ấy hoàn toàn trùng khớp với hung khí giết người. Thông qua camera ở bến tàu, phía cảnh sát cũng chứng thực được thầy Tần đã nói dối, hôm đó thầy Tần không hề đưa thầy Đào ra nhà ga, chỉ có một mình thầy Tần ra nhà ga mà thôi. Thầy Tần làm vậy nhằm ngụy tạo hiện trường giả thầy Đào đã về quê, đồng thời cũng tạo ra chứng cứ ngoại phạm cho bản thân. Sau khi Họa Long công tay thầy Tần lại, anh vỗ nhẹ lên vai thầy, có lẽ hành vi đó xuất phát từ lòng kính trọng đối với một người lính.

Thầy Tần chỉ dùng thái độ im lặng để đối mặt với tất cả các câu thẩm vấn, thậm chí thầy còn định tự cắn đứt lưỡi của mình để từ chối trả lời.

Cảnh sát huyện Vũ Lăng triển khai công tác bao vây và chặn đường để đề phòng nghi phạm Đào Nguyên Lượng tìm đường chạy. Họ lấy trường tiểu học Đào Hoa làm trung tâm, rồi triển khai hành động truy bắt, nhưng những dãy núi nhấp nhô trải dài miên man bốn xung quanh chính là nơi ẩn nấp của thầy Đào, muốn

lần theo dấu vết và truy bắt cũng đâu phải chuyện dễ. Hai ngày sau cảnh sát vẫn không phát hiện thấy tung tích của thầy Đào.

Ngày thứ ba, một người lạng lẽ bước vào văn phòng của đội cảnh sát xã Đào Nguyên.

Một cảnh sát dân sự hỏi anh ta đến đây có việc gì.

Người đó đáp: “Tự thú!”

Cuối cùng vụ án đã khép lại nhờ hung thủ tự ra đầu thú, thầy Đào thừa nhận một mình gây ra mọi tội lỗi, còn thầy Tần không hề hay biết gì về tất cả. Trong khi đó từ đầu chí cuối thầy Tần chẳng hề nói một lời nên phía cảnh sát không thể định tội, đành phải thả thầy Tần ra. Ngày hôm sau tổ chuyên án rời khỏi huyện Vũ Lăng, trên đường đến sân bay ở tỉnh thành, gã cán sự tuyên truyền gọi điện đến thông báo hai việc:

Việc thứ nhất là thầy Tần đã tự sát, treo cổ trên cây đào già ở trường tiểu học thôn Đào Hoa. Thầy để lại di thư nói rằng hi vọng được chôn cùng một ngôi mộ với thầy Đào.

Việc thứ hai là tất cả thanh niên trai tráng của thôn Đào Hoa đã ra sức chặt tất cả cây đào xung quanh núi trong mấy ngày liên tiếp, giờ dự án biến thôn Đào Hoa thành khu cảnh quan Đào Hoa Nguyên không thể tiếp tục triển khai vì Đào Hoa Nguyên không còn một cây đào.

Giáo sư Lương cảm khái: “Hay cho một chốn đào nguyên giữa cõi trần!”

Họa Long lấy tay gõ đầu ra chiều suy nghĩ: “Sao tôi thấy tên thầy Đào nghe cứ quen tai thế nào ấy nhỉ?”

Bao Triển nói: “Đào Nguyên Lượng ư?”

Tô My giải đáp: “Đào Nguyên Minh có tên chữ là Nguyên Lượng, hiệu là Ngũ Liễu tiên sinh...”

Một chốn đào nguyên không có bóng đào nghe châm biếm biết bao! Cả quả núi trọc lóc, chỉ còn sót lại duy nhất cây đào già ở giữa sân trường tiểu học. Không rõ người dân để lại cây đào ấy vì hàm ý gì? Chẳng lẽ bởi muốn nó chứng kiến mọi niềm đau của chốn nhân gian? Hay bởi muốn nó lạng lẽ cảm nhận nỗi khổ đời đời kiếp kiếp của người nông dân?

Cũng có thể bởi họ muốn để đôi bướm quần quýt nhau kia có thể đậu trên cánh hoa hồng thắm mỗi độ xuân về.

[1] Jack the Ripper: Jack – kẻ phanh thây.

[2] Phim “Từ địa ngục”: Có tên tiếng Anh là “From Hell” do Albert Hughes và Allen Hughes đạo diễn.

[3] Phim “Tử thần vùng Texas”: Có tên tiếng Anh là “The Texas Chainsaw Massacre” do Marcus Nispel đạo diễn.

[4] Jean – Baptiste Grenouille là tên nhân vật sát nhân trong tiểu thuyết “Mùi hương” của nhà văn Đức Patrick Süskind.

4. Chương 4: Những Con Quỷ Sắc Dục

“Khi bạn chiến đấu với quái vật hãy cẩn thận đừng để mình biến thành quái vật. Khi bạn chăm chú nhìn vực sâu cũng là lúc vực sâu đang chăm chú nhìn bạn.” – Friedrich Nietzsche.

Hắn quỳ ở đó, không dám nhúc nhích. Hắn giữ nguyên tư thế ấy hơn mười phút rồi!

Miệng hắn ngậm một bông hoa. Bông hoa tỏa hương phảng phất giữa bóng tối đầy ám muội của dục tình.

Chiếc bình hoa này có hơi ấm, có tư tưởng, nhưng không dám nói, không dám động đậy vì chỉ cần mở miệng là năm ngàn tệ kia sẽ bốc hơi theo mây khói. Hãy nhớ rõ năm ngàn tệ đó là của hắn cho ả chứ không phải ả cho hắn.

Hắn đang đóng giả chiếc bình hoa!

Chương 1: Vụ án cường hiếp

Dòng sông Hoàng Phố chảy qua thành phố, những quán đèn xanh đèn đỏ sáng nhấp nháy thâu đêm, hàng trăm ngàn bi kịch muôn hình vạn trạng xảy ra hàng ngày trong thành phố phồn hoa và đầy ắp dục vọng này.

Ngày 28 tháng 10 năm 2007, một cô gái trẻ bị giết hại bị vớt lặn nơi đầu phố, khi ấy là nửa đêm, một gã đàn ông lang thang nhìn thấy cô gái đang nằm có dung mạo xinh đẹp như hoa liền nảy sinh ham muốn, nhưng bị mấy người dân tốt bụng đi đánh mặt chực lúc canh khuya trở về bắt gặp và xua anh ta đi. Đội trực ban dân sự thuộc sở cảnh sát thành phố Phố Giang vừa nhận được điện thoại báo án liền ập đến hiện trường. Họ cảm thấy hết sức bất ngờ khi biết nạn nhân lại là một nữ cảnh sát thuộc sở cảnh sát thành phố Phố Giang, cô ấy chính là đồng nghiệp của họ.

Cùng đêm đó, mấy hành khách ngồi trên du thuyền ngoạn cảnh sông Hoàng Phố chợt phát hiện có người đang bơi dưới nước. Tiết trời lúc hạ tuần tháng mười đã rất lạnh, nên thấy người bơi dưới sông vào thời điểm ấy quả là chuyện lạ. Sau khi du thuyền tiến sát lại gần, dưới ánh đèn chiếu, mọi người phát hiện đó là một cô gái tóc dài, mái tóc dài mượt mà nhẹ lướt sau lưng, bông bênh nổi trên mặt nước, nom đẹp đến thoát tục, thực chẳng khác nào một nàng tiên cá kiều diễm. Nhưng điều khiến người ta thấy kì quái là đôi mắt cô ấy đã nhắm nghiền, chân tay cũng không hề nổi lên mặt nước. Ai nấy đều lạ lùng. Người con gái ấy trôi theo dòng nước chậm chậm hướng về phía du thuyền, khi khoảng cách giữa cô ấy và du thuyền kéo lại sát gần thì người ta mới hoảng hồn phát hiện đó là xác phụ nữ. Qua điều tra ban đầu, phía cảnh sát xác định cô gái đó là nữ cảnh sát làm việc tại phòng thủ tục giấy tờ của Sở cảnh sát thành phố Phố Giang.

Cùng một ngày hai nữ cảnh sát bị sát hại. Vụ án này gây chấn động giới cảnh sát trong cả nước.

Nhận được lời thỉnh cầu xin hỗ trợ của đội cảnh sát hình sự Sở cảnh sát thành phố Phố Giang, tổ chuyên án lập tức lên đường. Trong phòng tiếp dân của đội cảnh sát hình sự, gia đình nạn nhân òa lên khóc nức nở, lãnh đạo ra sức vỗ về an ủi, ồn ào hồi lâu cuối cùng họ cũng chịu đi về.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự báo cáo với tổ chuyên án hai nạn nhân đều là nhân viên mới được phân bổ về sở trong năm nay. Nữ cảnh sát chết trên phố tên là Lê Uyển Đình, còn nữ cảnh sát bị vớt xác xuống sông tên là Tôn Khởi Nhược. Cả hai đều là những cô gái trẻ đẹp và thời thượng, họ phụ trách công việc giấy tờ trong sở cảnh sát như thụ lí báo mất chứng minh nhân dân, thay đổi hộ khẩu v.v... Lê Uyển Đình và Tôn Khởi Nhược là bạn học, cùng tốt nghiệp trường Cảnh sát Nhân dân. Thường ngày hai cô lúc nào cũng bám nhau như sam, thậm chí còn thuê căn hộ ba phòng ngủ một phòng khách ở khu đô thị Nhã Viên để ở chung. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy cả hai nữ cảnh sát đều tử vong do bị bóp cổ đến ngạt thở, phần hông có dấu vết thâm tím như thể từng bị đánh trước khi chết. Hai nạn nhân một người bị vớt trên đường phố, còn một người bị quăng xuống sông nhưng có một điểm chung là họ đều ăn mặc thiếu vải.

Tô My đặt nghi vấn: “Lẽ nào lại là một vụ đồng tính luyến ái sao?”

Giáo sư Lương lắc đầu: “Chắc không đơn giản thế đâu!”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nói: “Các đồng chí hãy xem vật này! Chúng tôi thấy nó ở chân Khởi Nhược.”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự lấy ra một túi đựng vật chứng trong suốt, bên trong là chiếc quần lót gấn đồ chơi người lớn, Bao Triển quan sát một lát rồi ngại ngùng nói: “Lần đầu tiên tôi nhìn thấy vật này đây!”

Đó là vật chứng duy nhất tính đến thời điểm hiện tại Giáo sư Lương yêu cầu đội trưởng đội cảnh sát giới thiệu tỉ mỉ hơn.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nói: “Nơi sản xuất loại sextoy này thường ở miền nam, trong thành phố ta xuất hiện khá nhiều cửa hàng bán đồ chơi người lớn, thậm chí khách hàng còn có thể đặt mua qua mạng. Đối tượng thích hợp sử dụng loại đồ chơi tình dục này là nam giới hoặc nữ giới muốn, cặp đôi đồng tính nữ và cả những nam giới yếu sinh lý...”

Giáo sư Lương gật đầu, xem ra cảnh sát địa phương đã điều tra khá kĩ lưỡng, thái độ làm việc cũng rất nghiêm túc.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nói: “Ban đầu chúng tôi nhận định đây là vụ án cưỡng hiếp rồi giết người, nhưng cơ thể hai người họ không phát hiện thấy các dấu hiệu bị xâm hại tình dục... Ngoài ra bác sĩ pháp khám nghiệm và cho biết Khởi Nhược là trinh nữ, mọi thứ vẫn còn nguyên vẹn.”

Giáo sư Lương nói: “Tôi cho rằng định hình vụ án này là vụ án cưỡng hiếp giết người hoàn toàn chính xác, chỉ có điều chúng ta chưa biết thủ phạm mà thôi.”

Căn cứ vào những manh mối hiện có, cảnh sát địa phương không thể xác định được hiện trường gây án; lai lịch, thân thế và các mối quan hệ của nạn nhân không có điểm nào khả nghi. Thứ sáu ngày 26 tháng 10, hai nữ cảnh sát tan sở, đến nửa đêm ngày chủ nhật thì phát hiện thi thể của họ.

Rốt cuộc trong hai ngày nghỉ cuối tuần đó đã xảy ra chuyện gì? Phía cảnh sát kiểm tra nhật ký điện thoại trong hai ngày cuối tuần của hai nạn nhân, không có nhiều cuộc gọi đến và gọi đi, trong đó đội trưởng đội cảnh sát hình sự nhấn một tin cho Lê Uyển Đình hẹn cô ra uống cà phê, đồng nghiệp trong sở cảnh sát đều biết hai người họ có mối quan hệ bất thường, Lê Uyển Đình trả lời rằng mình không rảnh. Thái độ của cô đối với đội trưởng đội cảnh sát rất lạnh lùng.

Đội trưởng đội cảnh sát khai thật với tổ chuyên án rằng mình có thiện cảm với Lê Uyển Đình nhưng chỉ dừng lại ở mức độ quan hệ đồng nghiệp mà thôi.

Trước khi tổ chuyên án đến đây, cảnh sát thành phố Phố Giang đã tiến hành điều tra nơi ở của hai nạn nhân. Lê Uyển Đình và Tô Khởi Nhược cùng thuê một căn hộ khép kín ở khu chung cư Nhã Viên, ngay gần sông Hoàng Phố, nhà ở tầng năm, đối diện là căn hộ của chủ nhà. Căn cứ vào lời kể của chủ nhà thì tối thứ sáu hai cô gái đã cãi nhau, ông ta còn nghe thấy tiếng đồ vật vỡ loảng xoảng. Phía cảnh sát phát hiện lọ kem dưỡng da bị đập vỡ nằm lẫn lóc trên sàn phòng khách, bàn để máy tính trong phòng của Tô Khởi Nhược có dấu tích bị di chuyển, trên ghế sofa trong phòng Lê Uyển Đình có mấy đôi tất giầy với nhiều màu sắc khác nhau, cánh tủ quần áo hé mở, ngoài trừ quần áo ra, bên trong còn có rất nhiều tất giầy.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự đưa cho tổ chuyên án xem mấy bức ảnh chụp hiện trường, qua ảnh có thể thấy nơi ở của hai nữ cảnh sát khá sạch sẽ, thông thoáng, hiện đại và trang nhã, một vài đồ trang trí dễ thương cho thấy cuộc sống của hai cô gái khá phong vị.

Giáo sư Lương cầm một bức ảnh rồi hỏi: “Có bị mất mát tài sản gì không?”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nói: “Hiện tại chưa phát hiện thấy dấu tích đột nhập trộm cắp.”

Tô My quan sát kĩ bức ảnh, cô nhận xét: “Đây đều là loại tất giầy cao cấp, không phải hàng chợ rẻ tiền”

Bao Triển nói: “Có lẽ chúng ta nên đến nhà của họ thì hơn.”

Giáo sư Lương gật đầu tán thành: “Không chỉ cần phát hiện căn phòng bị mất vật mà quan trọng hơn phải phát hiện được căn phòng thêm vật gì.”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự và tổ chuyên án cùng đến khu chung cư Nhã Viên. Đây không phải khu chung cư cao cấp, nó chỉ thuộc loại căn hộ kinh tế, có điều hệ thống quản lý bảo vệ rất quy phạm, xe ra vào khu chung cư đều phải quẹt thẻ, nếu không có thẻ thì buộc phải đăng kí, buổi tối còn có bảo vệ đi tuần.

Trên cánh cửa chống trộm nơi hai nữ cảnh sát ở dán tờ niêm phong của cảnh sát, đội trưởng đội cảnh sát hình sự lấy chìa khóa mở cửa, mọi người lần lượt bước vào. Trên sàn nhà có dấu tích cảnh sát để lại khi lần trước đến lấy vật chứng. Bao Triển đột nhiên hỏi: “Đâu ra bộ chìa khóa này vậy?”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự giải thích: “Chủ nhà đưa cho tôi. Phòng đối diện là căn hộ của chủ nhà.”

Không phát hiện thấy điều gì khác thường, đội trưởng đội cảnh sát hình sự báo cáo với tổ chuyên án cảnh sát đã tiến hành kiểm nghiệm với ánh sáng Luminol nhưng không phát hiện vết máu trong phòng.

Luminol là chất hóa học linh hoạt có thể phát quang với ánh sáng xanh nổi bật khi trộn với tác nhân oxy hóa thích hợp. Đây là tinh thể rắn màu trắng ngà có thể hòa tan trong dung môi hữu cơ, nhưng không tan trong nước. Luminol thường được các bác sĩ pháp y sử dụng để phát hiện vết máu tại địa điểm phạm tội vì nó phản ứng với sắt trong hemoglobin. Nói một cách đơn giản thì chỉ cần tại hiện trường gây án có bất kì vật thể nào dính máu hoặc bị máu bắn lên, bất kể sau đó đã làm sạch chúng bằng mọi cách, bất kể trải qua

bao lâu thời gian nhưng chỉ cần phun Luminol lên và quan sát dưới điều kiện thiếu ánh sáng thì nơi dính vết máu trước đây sẽ phản ứng với Luminol mà ánh lên ánh sáng màu xanh tím.

Giáo sư Lương nói: “Đương nhiên là không thể tìm thấy vết máu trong căn phòng này vì hai nạn nhân bị bóp cổ đến chết. Cảnh sát có xét nghiệm móng tay của họ không?”

Đội trưởng đội cảnh sát đáp: “Tôi đã xem đi xem lại kết quả khám nghiệm của bác sỹ pháp y bao nhiêu lần, nhưng vẫn không tìm ra manh mối gì.”

Giáo sư Lương phỏng đoán: “Khi bị siết cổ nạn nhân thường giãy giụa kịch liệt, tìm mọi cách để nắm lấy hung thủ, nên trong móng tay thường tồn tại các tổ chức tế bào da của hung thủ. Nếu không phát hiện thấy gì trong móng tay chứng tỏ rất có khả năng hung thủ đã trói hai tay của họ rồi!”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự kể. “Tối qua, cảnh sát thành phố Phổ Giang không phát hiện thấy manh mối nào có giá trị trong số vật chứng ban đầu thu được. Chúng tôi bận rộn cả ngày trời mà hoài công vô ích. Hai chiếc máy tính xách tay trên bàn đã được cảnh sát mang về văn phòng của đội cảnh sát hình sự, số tất trên ghế sofa cũng được mang đi làm xét nghiệm kỹ thuật trên sở. Sau khi thông qua công tác kiểm tra chi tiết hậu kỳ chắc sẽ phát hiện ra manh mối nào đó có thể phá được vụ án này.”

Bao Triển đeo găng tay kiểm tra kỹ lưỡng từng góc ngách trong căn phòng, bao gồm cả trần nhà, nước trong toilet và tất cả những nơi dễ bị bỏ qua. Anh quỳ xuống trước bồn cầu, cẩn thận gấp cọng tóc xoắn trong thành bồn cầu bỏ vào túi đựng vật chứng, sau đó lấy tăm bông thấm nước trong bồn cầu, rồi cho vào một túi đựng vật chứng khác.

Trong vụ án giết người liên hoàn xảy ra tại Gunpo, Hàn Quốc, cảnh sát có thể nhận diện ra hung thủ nhờ vào hạt táo vớt ở thùng rác.

Trong vụ án nhiều lần bắn súng đột nhập xảy ra tại Tokyo, Nhật Bản, từ huyết dịch lấy trong con muỗi chết tại hiện trường, cảnh sát đã xác định được lai lịch của hung thủ.

Chỉ khi cảnh sát vô cùng tỉ mỉ và tinh tường trong việc thực hiện công tác điều tra lấy vật chứng thì mới có thể phát hiện ra những manh mối nhỏ nhất, dễ bị bỏ sót nhất, nhiều khi chính những manh mối ấy lại trở thành điểm đột phá.

Bàn máy tính trong phòng của Tôn Khởi Nhược từng bị xê dịch. Bao Triển lấy kính lúp tỉ mỉ quan sát phía sau chiếc bàn nhưng không tìm thấy dấu vết nào khả nghi. Nhưng ngay sau đó nửa cốc nước trên bàn đã thu hút sự chú ý của Bao Triển. Anh ngẩng người đứng nhìn, một lát sau mới kêu lớn: “Mọi người mau lại đây!”

Mọi người liền đổ xô đến, nhưng chẳng ai nhìn thấy điểm khác thường trong cốc nước còn phân nửa đó.

Họa Long hỏi: “Chuyện gì thế chú Triển?”

Bao Triển nói: “Đáng lẽ chiếc cốc này phải là chiếc cốc trống không mới phải!”

Tô My rùng mình: “Ý của anh là... Nghe khiếp quá!”

Giáo sư Lương đáp thay: “Có người, rất có khả năng chính là hung thủ đã vào căn phòng này vào tối qua!”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự ngẫm một lát rồi gõ vào đầu mình, anh ta cảm bức ảnh chụp phòng nạn nhân vào tối qua, trong bức ảnh thể hiện rõ trên chiếc bàn máy tính đặt chiếc cốc không hề có nước. Vậy mà giờ đây chiếc cốc ấy lại có nước, điều đó chứng minh sau khi cảnh sát vào nhà nạn nhân kiểm tra thì có người đã âm thầm lên vào đây, không những vậy kẻ đó còn rót nửa cốc nước. Trong rất nhiều vụ án, hung thủ thường quay trở lại hiện trường gây án.

Chương 2: Kẻ dọa ma

Cửa phòng không có vết tích bị nạy phá, cửa sổ và ban công đều được lắp đặt lưới chống trộm, có lẽ kẻ đột nhập đã dùng chìa khóa mở cửa để vào phòng.

Bốn thành viên tổ chuyên án lập tức quay sang nhìn chăm chăm vào đội trưởng đội cảnh sát hình sự, ánh mắt đội trưởng vội lảng tránh sang nơi khác, một tia hoảng hốt thoáng lướt qua.

Họa Long hỏi: “Làm sao chúng ta vào được đây nhỉ? Ai cầm chìa khóa?”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự lúng túng đáp: “Tôi... tôi chưa từng đến đây.”

Bao Triễn nói: “Chỉ cần làm một thực nghiệm nhỏ là có thể chứng minh được sự trong sạch của đồng chí... Hi vọng đồng chí hợp tác với chúng tôi!”

Bao Triễn lấy máy quét vân tay xách tay trong vali chuyên dụng ra. Khi cảnh sát tiến hành xét nghiệm hiện trường, đa số họ đều sử dụng máy phun sương để lấy dấu vân tay, trên dấu vân tay rắc những loại bột cực mịn như bột nhôm hoặc bột Titani dioxide, sau đó lấy bàn chải nhỏ chải đều, ta thường thấy hình ảnh ấy ở trên tivi, những bề mặt gỗ ghè thô ráp như gạch đá thường sử dụng cách phun sương hóa học để lấy dấu vân tay, thông thường trong chất phun sương hàm chứa Iodine pentafluoride hoặc Ruthenium tetroxide.

Kỹ thuật quét vân tay là thành tựu khoa học kỹ thuật mới xuất hiện mấy năm gần đây, các chiến sĩ đặc vụ ẩn mình nơi chiến tuyến và cảnh vệ trung ương đều có máy quét vân tay mini, khi họ bắt tay với người lạ cũng là lúc họ lấy được dấu vân tay của đối phương, chỉ cần vài phút là có thể kết nối với tổng kho dữ liệu dấu vân tay, từ đó phán đoán được lai lịch của đối phương.

Đầu tiên Bao Triễn lấy dấu vân tay trên cốc, sau đó tiến hành đối chiếu với dấu vân tay của đội trưởng đội cảnh sát hình sự, cả quá trình đều được Tô My chụp hình và ghi chép lại cẩn thận. Đội trưởng đội cảnh sát rất trấn tĩnh, kết quả đối chiếu cho thấy dấu vân tay trên cốc không phải của đội trưởng đội cảnh sát hình sự mà là của người khác.

Bao Triễn tỏ ý xin lỗi, đội trưởng đội cảnh sát hình sự nói rằng mình hiểu vì sao tổ chuyên án phải làm vậy.

Bao Triễn lại lấy tấm bông, lấy mẫu nước trong cốc.

Giáo sư Lương nói: “Có thể chủ nhà còn có một bộ chìa khóa nữa.”

Tổ chuyên án và đội trưởng đội cảnh sát hình sự gõ cửa căn phòng đối diện của chủ nhà.

Cánh cửa bật mở, chủ nhà là người đàn ông đã khá cao tuổi trông có vẻ dung tục, bần xỉn, đầu hói, tầm ngoại ngũ tuần, lúc nói chuyện ông ta thường lén đánh mắt liếc trộm Tô My xinh đẹp. Ông chủ nhà khai vợ đã mất, con trai mười bốn tuổi đang đi học chưa về. Đội trưởng đội cảnh sát hình sự đi thẳng vào vấn đề, anh ta hỏi ông chủ nhà xem ông ta có đánh thêm một bộ chìa khóa nữa của căn hộ đối diện hay không? Chủ nhà nói còn một bộ nữa, trước khi hai nữ cảnh sát chuyển đến, căn hộ này còn cho một nhóm bán hàng đa cấp thuê ở. Sau đó nhóm này bị công an và sở công thương cấm chỉ nên khi ấy đánh thừa ra mấy bộ chìa khóa.

Chủ nhà lầu bầu trách móc: “Tiền thuê nhà của hai cô ấy còn thiếu tôi một tháng nữa đấy! Không biết các cơ quan chức năng có thể giúp tôi hoàn tiền phòng không?”

Giáo sư Lương hỏi: “Đêm qua ông có sang căn phòng đối diện không?”

Chủ nhà trợn mắt đáp: “Sao tôi có thể làm chuyện đó được?”

Bao Triễn gạn hỏi: “Chuyện đó mà bác nói là chuyện gì thế?”

Chủ nhà lấy một chùm chìa khóa trong ngăn tủ phía dưới tivi đưa cho đội trưởng đội cảnh sát rồi lầm bầm: “Tôi chẳng làm gì cả! Tôi hoàn toàn vô can!”

Bao Triễn chớp lấy câu trả lời của chủ nhà hỏi luôn: “Bác bảo không làm gì nghĩa là không làm chuyện gì?”

Chủ nhà tức giận, ông ta cao giọng hỏi: “Trông tôi giống người xấu lắm sao mà các người xông vào đây thẩm vấn tôi? Ai chẳng biết hai cô sống ở căn hộ đối diện nhà tôi bị người ta sát hại, ngay mấy anh bảo vệ dưới kia cũng biết chuyện, thế mà các người lại dám nghi ngờ tôi, năm nay tôi năm mươi một tuổi rồi, tiền thuê phòng họ còn chưa trả đủ cho tôi đây này, lại còn cả tiền điện và phí quản lý, các anh phải thay họ trả cho tôi. Sao tôi đen đủi thế không biết?”

Đúng lúc ấy, con trai của chủ nhà tan học về đến nhà, đó là cậu thiếu niên với sắc mặt xanh xao, mặc đồng phục học sinh, nom vẻ mặt ủ rũ mệt mỏi.

Giáo sư Lương chỉ tay vào đội trưởng đội cảnh sát và nói với chủ nhà: “Chuyện tiền thuê phòng giải quyết rất đơn giản, vị này là lãnh đạo của hai cô kia, ngày mai ông cứ việc lên sở cảnh sát thành phố mà đòi tiền phòng, vị này nhất định sẽ trả cho ông, có điều bây giờ chúng tôi cần lấy dấu vân tay của ông, hi vọng ông hợp tác với chúng tôi.”

Chủ nhà lập tức đồng ý Bao Triển lấy máy quét ra quét dấu vân tay của chủ nhà. Giáo sư Lương lại hắng giọng ra hiệu, rồi đánh mắt sang con trai của chủ nhà. Bao Triển hiểu ý, anh liền đến lấy cả dấu vân tay của cậu bé. Cậu thiếu niên mới học cấp hai với khuôn mặt trắng xanh im ỉm không nói gì, nhưng có vẻ không mấy tình nguyện.

Tổ chuyên án trở về căn hộ của hai nữ cảnh sát và lập tức tiến hành đối chiếu dấu vân tay, nhưng kết quả làm mọi người vô cùng thất vọng, dấu vân tay trên cốc không phải của chủ nhà cũng không phải của con trai chủ nhà.

Kết quả ấy khiến mọi người cảm thấy hơi hoang mang, không biết ai còn có chìa khóa dự phòng để vào được căn phòng này nhỉ?

Tổ chuyên án quyết định xuống phòng lắp camera của khu chung cư để quan sát thêm. Khu chung cư này có sáu tầng lại không có thang máy nên Họa Long phải công giáo sư Lương còn Bao Triển vác xe lăn xuống tầng. Mấy bà mấy thím trong khu nhìn thấy họ liền thì thầm bàn tán gì đó với nhau, thấy Bao Triển và đội trưởng đội cảnh sát hình sự đều mặc cảnh phục, mấy bà mấy cô liền bạo dạn tiến lại gần, họ phản ánh một chuyện:

“Tòa nhà này có ma!”

Sau khi xảy ra vụ án, cư dân trong khu chung cư đều biết việc này, hai cô cảnh sát bị sát hại, chẳng bao lâu sau tin tức này bị đồn thổi với tốc độ nhanh chóng, trong quá trình lan truyền tin đồn, mọi người từ đầu hẻm đến cuối phố đều thêm thắt một vài tưởng tượng và phỏng đoán của mình vào câu chuyện, cuối cùng tin đồn trở thành: Hai cô cảnh sát bị ma bóp cổ đến chết!

Các bà các cô trong khu chung cư nói chắc như đinh đóng cột rằng trong tòa nhà này có thứ gì đó không sạch sẽ, nửa đêm thường nghe có người khóc, khu chung cư được lắp đèn tự động bật sáng bằng âm thanh, thời gian gần đây cứ đến lúc một, hai giờ sáng thì đèn từ tầng một đến tầng năm lại lần lượt bật sáng, sau đó lại lần lượt từ tầng năm đến tầng một lần lượt sáng lên, tình trạng đó cứ lặp đi lặp lại rất nhiều lần, mà kì lạ là không hề thấy người nào lên hoặc xuống cầu thang.

Nhân viên bảo vệ trong phòng lắp camera cũng chứng thực việc quái dị này. Anh ta cho tổ chuyên án xem những hình ảnh được camera thu lại trong thời điểm ấy. Vì ống kính của máy camera chỉ giám sát tòa nhà từ đằng xa lại thêm thời gian lúc ấy là một, hai giờ sáng nên ánh sáng rất yếu ớt, không thể nhìn thấy cảnh tượng lối ra vào trên màn hình, mà chỉ thấy ánh đèn lần lượt bật sáng, rồi lần lượt tắt đi, lại lần lượt bật sáng và lần lượt tắt đi... Cửa sổ trong cầu thang rất thấp nên nếu có người lên xuống cầu thang chắc chắn có thể nhìn thấy qua camera, nhưng màn hình giờ đây tuyệt đối không có bóng người nào cả.

Đội trưởng đội cảnh sát ghi lại số điện thoại phòng trực ban của sở cảnh sát thành phố, rồi bảo với nhân viên bảo vệ: “Nếu còn xảy ra tình trạng quái lạ đó thì gọi điện đến số này, ở đây có cảnh sát trực hai tư trên hai tư giờ.”

Tổ chuyên án và đội trưởng đội cảnh sát trở về sở cảnh sát thành phố Phố Giang, về mặt đội trưởng trông rất nặng nề, trong phòng họp vẫn tập trung rất nhiều cảnh sát không khí nghiêm trang. Giám đốc sở cảnh sát nói: “Bà nội của cô Khởi Nhược nghe tin dữ liền phát bệnh tim và từ trần rồi. Cô ấy xuất thân từ nông thôn, bố mẹ và bà nội chịu đựng bao vất vả nuôi cô ấy khôn lớn giờ lại bị người ta sát hại thế này...”

Mất đồng chí giám đốc sở công an thành phố Phố Giang hoe đỏ, những cảnh sát khác liền đứng lên, mỗi người đều nộp một bản viết tay, trên đó viết các hoạt động trong hai ngày cuối tuần của bản thân và ấn tượng của mình về hai đồng nghiệp Tôn Khởi Nhược và Lê Uyển Đình.

Giáo sư Lương rất rõ họ làm vậy vì muốn tự giác điều tra từ bản thân trước, đồng thời thể hiện quyết tâm nhanh chóng phá án.

Giám đốc sở cảnh sát thành phố Phố Giang nói: “Tất cả cảnh sát bao gồm cả tôi đều tuyệt đối nghe theo

chỉ đạo của tổ chuyên án, tất cả các vụ án khác đều tạm gác lại, ưu tiên cho vụ này, nhất định phải tóm cổ hung thủ nhanh nhất có thể để an ủi vong hồn trên thiên đường của hai nữ đồng nghiệp.”

Giáo sư Lương nhìn mọi người và nói: “Tôn Khởi Nhược và Lê Uyển Đình không chỉ là đồng nghiệp của các bạn mà còn, là đồng nghiệp của tổ chuyên án chúng tôi. Cảnh sát khắp thiên hạ đều là anh em một nhà cả mà.”

Ngay sau đó, giáo sư Lương phân công công tác cụ thể:

Đối tượng điều tra trọng điểm là tất cả những người có thể ra vào phòng của hai nữ cảnh sát, ví dụ như nhân viên sửa máy tính, nhân viên đưa hàng, nhân viên đưa bình ga... Tất cả những đối tượng này đều phải liệt kê ra rõ ràng, công việc này do đội trưởng đội cảnh sát hình sự phụ trách. Đồng thời tất cả góc ngách trong phòng của hai nạn nhân bao gồm cả nhà kho đều phải lục soát từng centimet, không được bỏ sót chỗ nào, hỏi thăm các hộ sống ở tầng liền kề bên trên và bên dưới về tình hình gần đây của hai nữ cảnh sát.

Họa Long dẫn đội cảnh sát tìm kiếm cẩn thận khu vực sông nơi phát hiện thi thể của Tôn Khởi Nhược, đặc biệt là khu vực lòng sông. Hãy cử đội lặn xuống nước kiểm tra kỹ lưỡng.

Tô My phụ trách kiểm tra máy tính của hai nữ cảnh sát, xem có dữ liệu nào khả nghi hay không, in tất cả các ghi chép trên mạng và trong phòng chat.

Bao Triển cùng nhân viên kỹ thuật tiến hành xét nghiệm lại các vật chứng như “cốc nước”, “tất giấy”, “sợi tóc” rồi lấy mẫu ADN.

Giám đốc sở cảnh sát hỏi: “Còn tôi sẽ làm gì?”

Giáo sư Lương đáp: “Đồng chí giao nhiệm vụ cho cảnh sát tìm người đàn ông lang thang định cưỡng bức tử thi, anh ta là người đầu tiên nhìn thấy nạn nhân, biết đâu lại cung cấp được cho ta manh mối hữu dụng nào đó. Còn nữa, hãy để chuyên gia dự thẩm của sở thẩm vấn lại mấy người dân đi đánh mạt chược kia, rồi làm bút lục lại thật tỉ mỉ.”

Mọi người đều có nhiệm vụ riêng, ai nấy lập tức bắt tay hành động, chẳng bao lâu sau các chiến sĩ cảnh sát đã liên tiếp hồi báo với giáo sư Lương những manh mối và thông tin mình nhận được.

Bao Triển cảm kết quả xét nghiệm hóa học báo cáo với giáo sư. Bao Triển thông báo tiếp một việc vô cùng bất ngờ: “Dung dịch trong cốc đặt trên bàn máy tính không phải nước uống thông thường.”

Giáo sư Lương ngạc nhiên hỏi: “Vậy nó là gì?”

Bao Triển đáp: “Nước tiểu!”

Sau khi hóa nghiệm, kết quả cho thấy dung dịch trong cốc và dung dịch lấy từ bồn cầu hoàn toàn giống nhau. Đây là điều khiến người ta khó lòng lý giải, nếu hung thủ trở lại phòng của nạn nhân vào ban đêm thì sao y lại mức nước trong bồn cầu vào cốc?

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự nộp danh sách liệt kê tất cả khách ra vào căn hộ của hai nữ cảnh sát trong vòng ba tháng qua, trong đó có nhân viên xử lý bồn cầu, nhân viên chuyển phát, nhân viên sửa chữa, nhân viên giao hàng, nhân viên sửa chữa đường mạng... Tất nhiên lần này đội trưởng đội cảnh sát không quên ghi tên mình vào danh sách.

Tô My kiểm tra bảng kê chi tiêu trong thẻ tín dụng và thông tin tài khoản ngân hàng của hai nữ cảnh sát, nhưng không có điểm gì khác thường, chỉ có điều cô cảm thấy số tiền tiết kiệm và tiền lương của họ không khớp nhau. Tuy họ không đến nỗi tiêu tiền vung tay quá trán nhưng lại thường xuyên tiêu xài mua bán, mức tiêu phí vượt ra ngoài phạm vi tiền lương có thể chi trả. Trong nhật ký sử dụng trình duyệt và phòng chat không thấy có điểm khả nghi, nhưng trong một tài liệu ẩn đặt mật mã thì Tô My tìm thấy rất nhiều ảnh của hai cô gái, có kiểu chụp chân dung, có ảnh chụp khi đi du lịch, ảnh chụp chung hồi tốt nghiệp, trông họ có vẻ rất thân mật, còn có một bộ ảnh nghệ thuật mà trên đó Tôn Khởi Nhược mặc áo dài ôm đàn cầm với tạo hình mỹ nhân vận cổ trang, còn Lê Uyển Đình mặc váy dài quét đất, trang điểm giống một mệnh phụ phu nhân, sau đó còn có mấy bức ảnh khổ lớn rất sexy, họ mặc đủ loại tất giấy khác nhau khoe đôi chân thon dài, còn có cả ảnh chụp họ mặc cảnh phục, tay cầm súng, roi da, còn cảnh sát công tay trông lạnh lùng như nữ hoàng băng giá.

Các tấm ảnh trong bộ ảnh nghệ thuật đó đều được làm mờ phần mặt và mã số nhân viên cảnh sát.

Giáo sư Lương có vẻ khá quan tâm đến chiếc roi trong ảnh, đó là chiếc roi tua rua được làm bằng da, roi không dài lắm, trông giống như chiếc đuôi ngựa. Ông yêu cầu bác sĩ pháp y khám nghiệm xem phần tím xanh ở eo nạn nhân có phải do roi đánh gây ra hay không, đồng thời yêu cầu Tô My tiếp tục kiểm tra những thông tin để ẩn trong máy tính.

Chẳng bao lâu sau, chiếc roi trong bức ảnh đã được tìm thấy, Họa Long dẫn đội lặn lặn xuống khúc sông mà xác nạn nhân nổi lên và phát hiện chiếc túi xách của Tôn Khởi Nhược, trong túi xách có roi da, còng tay, nhưng không thấy điện thoại và ví tiền đâu.

Mọi người bận rộn đến tận đêm khuya, giáo sư Lương triệu tập cuộc họp công bố tình hình vụ án, nạn nhân Tôn Khởi Nhược rất có khả năng hung thủ muốn buộc đá vào chân nạn nhân để thi thể nhanh chóng chìm xuống đáy sông, nhưng vì du thuyền đã đi tới quá gần nên hung thủ hoảng hốt, vớt đại thi thể và túi xách xuống sông. Nhiều khả năng hung thủ có xe hoặc phương tiện vận chuyển nào đó. Lê Uyển Đình bị vớt xác trên đường phố, điều đó chứng tỏ tổ chức tâm lý phạm tội của hung thủ không vững vàng lắm, y không kịp chuẩn bị cẩn thận, trong lúc luống cuống, y chỉ muốn phi tang cho xong.

Mọi người thảo luận và phân tích thứ tự cũng như tuyến đường vớt xác, lúc kết thúc cuộc họp đã hơn mười hai giờ đêm, đột nhiên cảnh sát trực ban xông vào phòng họp, anh ta khẩn cấp thông báo: “Bảo vệ khu chung cư Nhà Viên vừa gọi điện thoại đến nói rằng khu nhà đó lại xảy ra chuyện kì quái, toà nhà nơi hai nữ cảnh sát bị sát hại thuê ở cứ sáng đèn lần lượt từ tầng năm xuống tầng một rồi lại từ tầng một lên tầng năm, nhưng không hề thấy bóng người lên hay xuống cầu thang.”

Vừa lúc ấy điện thoại lại reo vang, thì ra nhân viên bảo vệ lấy máy điện thoại di động của mình gọi điện đến, ba nhân viên bảo vệ liền mạng định lên cầu thang kiểm tra xem rốt cuộc chuyện quỷ quái gì đang xảy ra. Giáo sư Lương nói trong điện thoại, bảo họ hãy bình tĩnh đừng tắt máy, đồng thời ra lệnh cho đội trưởng đội cảnh sát hình sự và Họa Long lập tức lái xe đến khu chung cư Nhà Viên.

Tất cả mọi người đều lặng phắc, lặng tai nghe ngóng, trong điện thoại vang ra tiếng thảo luận thì thầm của mấy anh bảo vệ và tiếng bước chân lên cầu thang.

Cửa sổ trong cầu thang vẫn mở, ba bảo vệ chỉ thấy gió lạnh lùa vào mặt, một bảo vệ nói vào điện thoại: “Tôi sợ lắm!” Giáo sư Lương trấn an: “Đừng lo! Cảnh sát sẽ lập tức đến ngay bây giờ.”

Bảo vệ không lên tầng mà họ chọn cách dừng lại ở chiếu nghỉ tầng hai, người nào cũng căng thẳng đến tột độ họ lo lắng ngẩng đầu nhìn cầu thang dẫn lên tầng ba. Đèn tầng năm đã bật sáng, các nhân viên bảo vệ loáng thoáng nghe thấy tiếng bước chân từ trên tầng vọng xuống, một lát sau, đèn tầng bốn cũng bật sáng, đèn tầng năm vụt tắt, tiếng bước chân càng lúc càng rõ ràng, mà càng rõ lại càng khiến người ta dựng tóc gáy, bởi âm thanh đó không phải tiếng chân người mà là tiếng cọ sát vào nền cầu thang, hơn nữa động tác rất chậm chạp.

Khi âm thanh xuất hiện ở tầng ba thì đèn ở tầng hai nơi các bảo vệ đang đứng vụt tắt.

Họ đứng lặng ngắt trong bóng tối, run lập cập, thậm chí còn không dám ho hay giậm chân để điều khiển đèn sáng trở lại, họ chỉ biết ngáy người nhìn lên cầu thang. Cuối cùng họ tròn mắt nhìn, có thứ gì đó đang chậm rãi bò qua chiếu nghỉ...

Viên cảnh sát trực ban không nhìn thấy cảnh tượng ở hiện trường, chỉ nghe thấy tiếng thét rợn tóc gáy của các nhân viên bảo vệ vọng đến qua điện thoại: “Á... ma...”

Chương 3: Dấu vết trên đôi tất giấy

Một người đàn bà tóc xõa xượi bò từ trên cầu thang xuống, nửa thân dưới của bà ta cứng đờ hai tay thọc vào đôi dép lê và bò trên mặt đất. Tóc của bà ta đã bết lại thành bánh, quét lê trên mặt đất, toàn thân bốc ra mùi rất khó ngửi.

Người đàn bà ngẩng đầu, giữa màn tóc bấn thiu lộ ra một khuôn mặt nhem nhuốc bà ta cất giọng khàn khàn hỏi: “Mấy giờ rồi?”

Hệ thống đèn tự động bật sáng sau tiếng thét chói tai của các nhân viên bảo vệ...

Vừa lúc ấy, Họa Long và đội trưởng đội cảnh sát hình sự đến hiện trường, họ lập tức tiến hành điều tra, cuối cùng đã xác minh được thân thể người đàn bà ấy. Thì ra bà ta chính là vợ của lão chủ nhà!

Vợ của chủ nhà bị liệt nửa thân dưới từ nhiều năm nay, bởi vậy ông ta rất ít khi nhắc đến vợ với người ngoài, thậm chí còn nói rằng vợ mình đã chết, thêm vào đó thường ngày ông ta là người rất ki bo kệt sĩ, tính tình cổ quái nên hàng xóm cũng ít qua lại, chẳng ai trong khu chung cư hay biết vợ ông ta vẫn còn sống. Người phụ nữ này mắc bệnh tâm thần phân liệt. Từ sáng đến tối nằm trên giường, có lẽ xuất phát từ tâm lí muốn giải tỏa cuộc sống buồn chán, đau khổ, bà ta thường bò ra khỏi nhà mình vào lúc nửa đêm, rồi cứ thế bò lên bờ xuống cầu thang hết lần này đến lần khác, có điều cuối cùng người đàn bà tội nghiệp đó vẫn không đủ can đảm để bò ra khỏi cầu thang. Đối với bà ấy, thế giới phía ngoài cầu thang đầy rẫy những điều đáng sợ hay ảm ập những điều hấp dẫn?

Họa Long và đội trưởng đội cảnh sát tiến hành lục soát căn hộ của lão chủ nhà, họ thấy một mình bà vợ sống trong căn phòng trống toang hoang, không có giường phản, chỉ có một manh chiếu trải trên nền cùng mảnh chăn bẩn thỉu khó phân biệt nổi màu sắc. Họa Long còn tìm thấy mấy đôi tất giấy trong phòng con trai chủ nhà. Ngay sau đó, Họa Long và đội trưởng đội cảnh sát áp giải lão chủ nhà và cậu con trai về đồn cảnh sát, đồng thời giao trách nhiệm cho bảo vệ trông chừng người vợ. Trong phòng bảo vệ, người đàn bà kêu khát bò lên bờ xuống bao nhiêu lượt cầu thang đương nhiên phải mệt và khát, nhưng bà ấy không đợi bảo vệ đi lấy nước cho mình uống mà tự cầm cốc vào mức nước trong bồn cầu, rồi đưa lên miệng uống ừng ực. Nhìn vậy là đủ biết thường ngày bà ấy ăn gì uống gì và chồng con đối xử với bà ấy ra sao.

Sau đó, phía cảnh sát tiến hành giám định và kết luận dấu vân tay trên chiếc cốc ở trong nhà hai nữ cảnh sát chính là của bà vợ lão chủ nhà, sợi tóc xoắn dính trên bồn cầu cũng là tóc của bà ấy. Có khả năng người phụ nữ mắc bệnh tâm thần phân liệt này đã lấy nhầm chìa khoá, vào nhầm phòng của hai nữ cảnh sát, tóm lại mọi hành vi quái dị của bà đều vượt ngưỡng phán đoán của người thường, nhưng điều khiến cảnh sát cảm thấy kinh ngạc hơn cả lại là thái độ của lão chủ nhà và cậu con trai.

Trong quá trình thẩm vấn, lão chủ nhà nói thẳng toẹt không cần giấu giếm: “Tôi không giết người, nhưng có một người mà tôi rất muốn giết, đó chính là bà vợ nhà tôi. Bao năm nay, bà ấy làm cái nhà này lụn bại. Khổ thế không biết. Sao bà ấy không chết sớm đi cho tôi nhờ?”

Cậu con trai của lão chủ là một thiếu niên mười bốn tuổi, khuôn mặt tái xanh cậu ta lặng lẽ như chiếc bóng khi đối diện với mọi câu hỏi thẩm vấn, khi Tô My xuất hiện trong phòng, cậu ta mới chịu mở miệng. Phía cảnh sát nhận thấy điểm này nên giáo sư Lương cố ý sắp xếp cho Tô My nói chuyện riêng với cậu ta.

Phòng thẩm vấn là không gian độc lập và khép kín, được lắp kính nhìn thấu một chiều, bên trong không thể nhìn thấy bên ngoài, nhưng từ bên ngoài lại có thể nhìn rõ mọi chuyện diễn ra trong phòng thẩm vấn. Ba thành viên của tổ chuyên án và cảnh sát thành phố Phố Giang đều đứng ngoài quan sát. Tô My mặc vest công sở, áo sơ mi trắng giày cao gót màu đen, tất giấy mỏng màu đen. Con trai lão chủ nhà mặc đồng phục học sinh, ngồi trên ghế thẩm vấn phía bên kia bàn, cậu ta cúi mặt, thỉnh thoảng lại liếc ngang nhìn đôi chân thon dài của Tô My, rồi vội vã chuyển ánh nhìn sang nơi khác.

Tô My bắt đầu vào đề: “Bây giờ chỉ có hai chúng ta trong phòng, cháu có thể nói chuyện với cô được không?”

Cậu bé gật đầu.

Tô My lại tiếp: “Cháu đừng lo cho mẹ! Các cô ở cùng chung cư sẽ chăm sóc cho mẹ cháu.”

Cậu con trai của chủ nhà lập tức phản ứng: “Bà ta không phải mẹ cháu! Mẹ cháu không giống thế!”

Tô My ngạc nhiên hỏi lại: “Ô! Vậy mẹ cháu trông thế nào?”

Cậu bé đỏ mặt bên lên: “Giống như cô ấy!”

Tô My dò hỏi: “Cháu thích hai chị ở nhà đối diện phải không?”

Cậu bé lấp bắp: “Họ không phải chị!”

Tô My hỏi: “Thế họ là ai?”

Cậu bé đáp: “Họ là mẹ cháu!”

Tô My bắt đầu toát mồ hôi lạnh, tiếp tục hỏi: “Cháu lên sang nhà họ phải không?”

Cậu con trai của chủ nhà gật đầu.

Tô My lấy mấy đôi tất giấy trong túi đựng vật chứng đặt lên bàn, nhẹ nhàng hỏi: “Cháu thích tất giấy à?”

Cậu bé nghiêng đầu nhìn đôi tất giấy Tô My đang đi trên chân, cánh mũi khẽ giật giật mấy cái, rồi đáp: “Thích ạ!”

Tô My tiếp tục: “Mấy đôi tất giấy cháu giấu dưới gối lấy từ đâu ra thế?”

Cậu bé trả lời: “Cháu lấy trộm đấy!”

Tô My lựa lời khuyên giải: “Hành vi đó không đúng đâu. Cháu còn làm chuyện gì nữa nào? Có thể kể cho cô nghe không?”

Cậu bé ấp úng mãi hồi lâu mới nói: “Cháu...”

Tô My khuyến khích: “Cô biết cháu quý cô đúng không nào? Cháu phải ngoan mới được!”

Cậu bé định nói rồi lại ngừng, ngẩng đầu nhìn Tô My, sau đó cúi gầm mặt, uốn éo nói: “Cháu thường để tất giấy vào giường khi ngủ.”

Tô My lại toát mồ hôi lạnh, câu trả lời khiến cô hết sức bất ngờ, nhưng vẫn trấn tĩnh hỏi tiếp: “Còn gì nữa không?”

Cậu con trai của chủ nhà liếc mắt nhìn bắp vế của Tô My. Tô My ngồi vắt chân, tư thế rất trang nhã.

Họa Long đứng ngoài phòng thẩm vấn chửi đồng: “Thằng oắt con!”

Anh định xông vào phòng nhưng bị Bao Triển ngăn lại.

Tô My cũng cảm thấy rất ngượng ngùng, đành vờ như không nhìn thấy phản ứng khác thường của thằng bé, cô tiếp tục dò hỏi. Sau khi buổi thẩm vấn kết thúc, phía cảnh sát thu được một thông tin. Buổi tối ngày thứ sáu nhân lúc hai nữ cảnh sát không có nhà, cậu thiếu niên mười bốn tuổi đó lấy chìa khóa dự phòng mở cửa căn hộ của họ, cậu ta lấy trộm tất giấy, sau đó hai nữ cảnh sát đột ngột trở về, cậu ta vội vàng chui vào tủ ẩn nấp và nghe hai nữ cảnh sát bắt đầu cãi nhau. Trong quá trình cãi vã, họ đập vỡ lọ kem dưỡng da, đợi hai nữ cảnh sát ngủ say, cậu thiếu niên trốn trong tủ quần áo mới len lén chuồn ra ngoài, vứt chiếc tất giấy mình vừa cầm lên ghế sofa. Trước khi rời khỏi đó, cậu ta không quên trộm vài đôi tất sau đó trở về nhà ngủ.

Tô My yêu cầu cậu con trai của chủ nhà cố gắng nhớ lại nội dung cuộc cãi nhau của hai nữ cảnh sát, nhưng khi ấy cậu ta rất sợ nên chỉ nhớ được mấy câu thế này:

Lê Uyển Đình: “Người khách này rất quan trọng, còn trả tiền nhiều gấp đôi những khách khác.”

Tôn Khởi Nhược: “Nhưng em không muốn làm nghề này nữa!”

Lê Uyển Đình: “Em nói thế sao được! Chị đã hẹn họ ngày mai đến rồi. USB của chị đâu rồi không biết?”

Tôn Khởi Nhược: “Em chỉ muốn rút chân ra khỏi nghề này thôi!”

Tổ chuyên án và cảnh sát Phố Giang phân tích và điều tra căn hộ của hai nữ cảnh sát không phải hiện trường gây án, căn cứ vào camera của khu chung cư và những thông tin mà bảo vệ cung cấp, thì hai nữ cảnh sát rời khỏi khu chung cư vào khoảng bảy giờ rưỡi tối thứ bảy, sau đó họ không bao giờ trở lại nữa. Khả năng lão chủ nhà và cậu con trai gây án không lớn lắm, có thể loại trừ khỏi danh sách nghi phạm, bởi vậy ít lâu sau họ thả hai người họ ra. Đội trưởng đội cảnh sát hình sự giữ lời hứa trả tiền thuê phòng của hai nữ cảnh sát cho lão chủ nhà, rồi dặn dò ông ta phải đối xử với vợ tốt hơn, đồng thời còn phải hứa bắt kì khi nào cảnh sát cho gọi là lập tức phải đến ngay.

Trong phòng họp, mọi người thảo luận và phân tích lại tình hình vụ án, tất cả đều nhất trí cho rằng tìm ra hiện trường gây án sẽ là điểm mấu chốt giúp phá được vụ án này.

Giáo sư Lương tìm mười tờ giấy, viết ra mười vấn đề. Ông bảo mọi người: “Chỉ cần tìm ra đáp án của mười câu hỏi này là lập tức có thể phá án, tìm ra sự thật!”

Mười câu hỏi ông nêu ra như sau:

Thu nhập ngoài tiền lương của hai nữ cảnh sát từ đâu ra? Ai cho họ?

Vì sao bàn máy tính lại bị dịch chuyển? Người đã xê dịch chiếc bàn muốn tìm hoặc muốn hủy vật gì? Chiếc USB trong cuộc cãi vã của hai nữ cảnh sát giờ đang ở đâu?

Bộ ảnh SM kia do ai chụp? Vì sao hai nữ cảnh sát lại tin tưởng người đó đến mức dám để lộ bí mật của bản thân?

Khẩu súng trong bộ ảnh kia là đồ thật hay giả? Vì bởi nữ cảnh sát xử lý giấy tờ không được phát súng.

Những phụ kiện được mua ở cửa hàng hay đặt mua trên mạng?

Nơi diễn ra quá trình đó ở đâu?

Họ đóng vai trò gì trong bộ ảnh?

Tôn Khởi Nhược là trinh nữ, Lê Uyển Đình lại không có dấu hiệu bị xâm hại tình dục, vậy phải chăng họ đi xâm hại tình dục người khác?

Tối thứ bảy họ rời khỏi khu chung cư, đêm chủ nhật phát hiện ra thi thể họ, trong thời gian này họ đã ăn những gì và ăn ở đâu?

Người khách quan trọng mà họ nhắc đến rốt cuộc là ai? Họ liên lạc với khách hàng bằng phương thức nào?

Bộ ảnh trong máy tính được in ra, những vật chứng khác cũng đều được chụp lại. Họa Long nhìn khẩu súng trong ảnh một thoáng rồi nhận xét: “Đây là khẩu 92-9. Súng thật đấy!”

Những đồng chí cảnh sát giàu kinh nghiệm có mặt trong phòng họp cũng quan sát và kết luận đây là súng thật chắc chắn không thể nhìn lầm.

Đội trưởng đội cảnh sát chợt đứng lên, anh ta do dự một lát rồi nói: “Tôi xin được trả lời một trong những câu hỏi của giáo sư Lương. Đây là súng của tôi! Tôi đã vi phạm kỉ luật của cảnh sát!”

Theo lời kể của đội trưởng đội cảnh sát hình sự thì anh ta có tình cảm với Lê Uyển Đình, thậm chí hai người họ đã nảy sinh quan hệ, nhưng anh ta đã có vợ và con, trong khi chuyện ngoại tình này cũng chẳng vẻ vang gì nên anh ta luôn tìm cách giấu giếm. Khẩu súng ấy là trước đây anh ta cho Lê Uyển Đình mượn để chụp ảnh, mấy bức ảnh mặc cảnh phục cũng do anh ta chụp cho cô ấy. Có điều lúc đó anh ta chỉ nghĩ hai cô gái muốn chụp ảnh lưu lại tuổi thanh xuân, chứ không hề biết Lê Uyển Đình và Tôn Khởi Nhược chụp ảnh nhằm mục đích khác.

Đội trưởng đội cảnh sát thanh minh, hai ngày cuối tuần anh ta và giám đốc sở cảnh sát đi công tác ở tỉnh ngoài, đến tận sáng thứ hai mới về nhiệm sở.

Giám đốc sở cảnh sát gật đầu chứng thực lời của đội trưởng đội cảnh sát là chính xác. Giám đốc sở cảnh sát còn bổ sung thêm: “Hai ngày cuối tuần chúng tôi tham dự hội nghị ở thành phố bên cạnh.”

Giáo sư Lương phân công lại nhiệm vụ, Họa Long và đội trưởng đội cảnh sát hình sự phụ trách lấy bằng ghi hình trong camera của tất cả các khách sạn trong thành phố, kiểm tra xem hai nữ cảnh sát có ra vào đó không. Bao Triển và bác sĩ pháp y tiến hành hóa nghiệm lại thức ăn trong dạ dày của hai nạn nhân, căn cứ vào kết quả khám nghiệm để thu hẹp phạm vi địa điểm điều tra như nhà hàng, khách sạn. Tô My đến tất cả các cửa hàng bán đồ chơi người lớn trong thành phố.

Giáo sư Lương yêu cầu tất cả mọi người đều phải mặc thường phục và mang theo tấm hình của hai nữ cảnh sát.

Một ngày trôi qua mà không thu hoạch được gì, cảnh sát thành phố Phố Giang đổ lực lượng lớn tiến hành lục soát theo phương thức kéo lưới, mọi người bận đến quay cuồng nhưng cuối cùng vẫn chưa tìm thấy manh mối nào có giá trị. Tiến triển của vụ án rơi vào trạng thái đông cứng. Để nâng cao hiệu quả, Tô My và các nữ cảnh sát cùng tổ chia nhau ra điều tra từng cửa hàng đồ chơi người lớn, vì sở cảnh sát không thể cung cấp đủ lượng xe cần dùng nên họ phải thuê taxi đến từng địa điểm theo thông tin đăng kí do sở công thương cung cấp để tiến hành điều tra.

Chiều muộn ngày hôm sau, một mình Tô My đến một cửa hàng ở gần ga tàu hỏa. Ông chủ là gã đàn ông trung niên râu quai nón xồm xòa, anh ta đang định hạ cửa cuốn đóng cửa hàng.

Tô My vội bước đến gần, giơ tấm ảnh hai nữ cảnh sát ra, hỏi anh ta đã từng gặp họ bao giờ chưa.

Gã đàn ông râu xồm lắc đầu bảo: “Chưa!”

Tô My lại lấy mấy bức ảnh hỏi cửa hàng anh ta có bán đồ vật như trong ảnh không.

Gã râu xồm dò hỏi: “Cô muốn mua à!”

Tô My vòng vo: “Nó đâu? Tôi muốn xem hàng.

Gã râu xồm nói: “Trong kho cơ! Cô muốn mua không đã? Cô mua tôi mới lấy cho cô xem.”

Tô My đáp: “Tôi muốn mua”

Gã râu xồm bảo Tô My đi theo anh ta, khi ấy đã hơn tám giờ tối, đường phố vắng bóng người qua lại, nhưng Tô My chẳng hề cảnh giác, họ đi đến phía đối diện của con phố bước vào sân của một xưởng chế biến thịt trong sân có mấy đứa trẻ đang chơi đùa, gã râu xồm lấy chìa khóa mở cửa nhà kho, Tô My theo vào.

Ngay khi ấy, cánh cửa bất ngờ đóng lại...

Chương 4: Nhà kho

Đó là một kho lạnh bỏ hoang.

Bên trong cánh cửa được bơm nhựa nhiệt dẻo bằng máy bơm keo nên tính giữ nhiệt và cách nhiệt vô cùng tốt, khi cửa về đúng vị trí, nó sẽ tự động sập xuống, đồng thời ép chặt mép cửa vào mặt đất. Cấu trúc cửa là các tấm cách nhiệt có bản lề tự động, xung quanh có đệm kín bằng cao su hình nhiều ngăn. Mỗi cửa được gắn lên một tấm panel gọi là tấm cửa. Bên trong cửa được bố trí màn chắn khí làm bằng nhựa dẻo để hạn chế dòng nhiệt tổn thất. Bởi vậy kho lạnh không chỉ có tác dụng cách nhiệt tốt mà còn có tác dụng cách âm rất tuyệt vời, sau khi đóng cửa sẽ không nghe thấy bất kì âm thanh nào ở bên ngoài. Nói cách khác đây là một thể giới cô lập và tĩnh mịch hoàn toàn.

Gã râu xồm bật đèn, lấy mấy thứ đồ giống như trong ảnh.

Tô My lạnh lùng gần giọng: “Mở cửa!”

Gã râu xồm vỗ trán bồm bộp như thể vừa nhớ ra điều gì, anh ta kêu lên: “Thôi chết! Bỏ quên chìa khoá ở ngoài mất rồi.”

Nếu không có chìa khóa thì không thể mở được loại cửa kho lạnh này từ bên trong, cũng bởi vậy nên mới thường xảy ra chuyện có người chết trong kho lạnh vì bị ai đó bên ngoài không biết đã khoá nhầm. Đạo trước tám nữ công nhân ở một công ty nọ cũng bị đồng nghiệp vô tình khoá cửa nhốt ở bên trong, lúc người ta phát hiện thì tám cô gái đã chết cứng.

Tô My không hề nao núng, cô bình tĩnh rút điện thoại nhưng chết nỗi trong kho lạnh bỏ hoang này không bắt được sóng. Cô đưa mắt quan sát bốn xung quanh, khu vực sát chân tường đặt rất nhiều thùng giấy, trên vách tường không có cửa sổ, đến lúc ấy cô mới thấy hơi hoảng. Gã đàn ông nom hao sắc bắt đầu giải thích cách sử dụng từng món đồ cho Tô My nghe.

Tô My xông tới túm cổ áo gã, rồi lục soát khắp người tìm chìa khóa.

Gã râu xồm cười như nắc nẻ, vừa tránh tay của Tô My vừa nói ồm ồm: “Đừng nghịch! Đừng nghịch thế! Buồn quá!”

Tô My tìm thấy một chùm chìa khóa nhưng không chiếc chìa nào mở được ổ khóa cửa kho lạnh, xem ra gã đã giấu nhem chiếc chìa khóa ấy rồi!

Gã râu xồm nói: “Tất cả hết hai trăm tệ.”

Tô My trợn trừng đôi mắt, giận không nói nên lời, chỉ tay về phía cửa ra lệnh: “Mở ra ngay! Tôi là cảnh sát! Thử nghĩ xem anh sẽ phải gánh hậu quả gì nếu dám động đến cảnh sát?”

Gã râu xồm gật đầu, cúi lưng, giọng tỏ vẻ yếu thế. “Tôi có thể không cần lấy tiền hàng của cô!”

Tô My chống nạnh quát: “Đồ khốn! Rốt cuộc anh muốn gì?”

Gã râu xồm chạm phải ánh mắt lạnh tanh của Tô My, đột nhiên gã run cầm cập, chân nhũn ra, quỳ mọp xuống, cung kính dập đầu liên mấy cái: “Thưa nữ hoàng điện hạ! Xin người hãy trừng phạt nô tài!”

Tô My giật lùi về sau một bước, lửa giận bốc lên đầu, cô lao tới, giơ tay giáng thẳng hai bạt tai, sau đó túm lấy tóc gã, gần từng chữ: “Chìa khóa đâu?”

Gã râu xồm không hề tức giận, ngược lại gã tỏ vẻ rất đổi phần khích. Tô My giơ chân đá một cú vào trũng vai gã, gã đàn ông biến thái ngã lún lóc trên mặt đất. Tô My lại giơ chân như muốn giẫm giày cao gót vào mặt gã quát hỏi: “Giấu chìa khoá ở đâu?”

Gã râu xồm đáp lại bằng giọng run rẩy, yếu đuối: “Hãy chà đạp nô tài đi, hỡi nữ hoàng cao quý!”

Nghe giọng gã, Tô My đoán gã giấu chìa khoá trong miệng, cô nghiêm giọng: “Há mồm ra!”

Chẳng ngờ gã nuốt được cả chiếc chìa khoá vào bụng thật.

Tô My cố nén lửa giận, cô kiểm tra bốn phía xem có lối ra phụ nào không, nhưng đây là một không gian hoàn toàn khép kín, không hề có đường thoát thân. Bên trong các thùng giấy đặt cạnh tường là đủ các loại đồ chơi người lớn.

Tô My thấm mệt, cô lôi chiếc ghế quý phi ra, ngồi lên ghế, lạnh lùng nhìn gã đàn ông trước mặt.

Chẳng biết bao nhiêu thời gian trôi qua, cuối cùng tổ chuyên án mới tìm đến nơi, họ lấy cửa điện xung kích và búa tạ đập cửa. Cánh cửa bật mở. Họa Long dẫn một đội cảnh sát xông vào. Trên mặt đất nhà kho có một người đàn ông nằm co quắp, gã bị trói chặt chẳng khác nào người ta trói lợn. Tô My ngồi co ro như chú mèo con trên ghế, nước mắt lưng tròng, tay cô nắm chặt một vật gì đó.

Cảnh sát áp giải gã chủ cửa hàng về đồn, giáo sư Lương và Bao Triển thẩm vấn gã thâu đêm. Căn cứ theo lời khai của gã thì thường có một số khách hàng đến cửa hàng gã mua đồ, trong đó có hai nữ cảnh sát giống như trong ảnh. Hôm ấy cũng vào lúc chiều muộn, hai nữ cảnh sát đó đến cửa hàng của gã.

Hôm sau, lãnh đạo ủy ban nhân dân thành phố chủ trì cuộc họp yêu cầu cảnh sát thành phố Phố Giang và tổ chuyên án nhanh chóng phá án. Vụ án này gây ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội, dù mọi lời đồn thổi lan truyền khắp các hang cùng ngõ hẻm, họ nói ngay cả cảnh sát còn bị sát hại thì làm sao người dân cảm thấy an toàn nổi? Bởi vậy tính phá hoại của vụ án này đối với ổn định xã hội nguy hiểm khôn lường.

Tô My không tham gia cuộc họp, cô vẫn chưa thể thoát ra khỏi chiếc bóng sợ hãi đè nặng trong lòng. Ngoài ba thành viên của tổ chuyên án ra thì còn thêm hai người nữa cũng đến tham dự, đó là giám đốc sở cảnh sát thành phố Phố Giang và đội trưởng đội hình sự.

Giám đốc sở và đội trưởng nói rằng vụ án đã có những bước đột phá, rất có khả năng ông chủ cửa hàng chính là hung thủ giết người, cần phải tăng cường mức độ thẩm vấn anh ta.

Giáo sư Lương cười nói: “Hung thủ không phải anh ta!”

Lãnh đạo thành phố đề nghị giáo sư Lương trình bày suy nghĩ, họ hỏi: “Vậy giáo sư cho rằng...”

Giáo sư thông thả trả lời: “Hung thủ ở chính ngay trong căn phòng này!”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự lập tức đứng bật dậy, giận dữ chất vấn: “Giáo sư nghi ngờ tôi sao?”

Giáo sư Lương đánh mắt ra hiệu, Họa Long hiểu ý liền đứng dậy, đến bên cạnh đội trưởng đội cảnh sát hình sự, vỗ nhẹ vào vai, ý bảo anh ta đừng quá kích động. Đội trưởng giận phùng phùng ngồi xuống, Họa Long cũng ngồi xuống ngay cạnh ghế anh ta.

Giáo sư Lương nói tiếp: “Không phải tôi nghi ngờ mà là khẳng định hung thủ chính là cậu, đội trưởng đội cảnh sát hình sự ạ! Mà nói cho chính xác hơn thì cậu là một trong hai hung thủ.”

Hai vị lãnh đạo thành phố đưa mắt nhìn nhau, giám đốc sở cảnh sát rất lúng túng, không khí phòng họp phút chốc trở nên đông đặc đến ngột ngạt.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự đập bàn hét lớn: “Vu không! Ông có bằng chứng không?”

Giáo sư Lương đáp: “Cậu tưởng rằng một tay có thể che kín bầu trời hay sao? Các cậu làm rất kín kẽ, song đã bỏ quên mất hai người.”

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự buột miệng hỏi: “Hai người nào?”

Giáo sư Lương trả lời: “Vợ ông chủ nhà và người đàn ông lang thang, Vợ ông chủ nhà là bệnh nhân mắc chứng tâm thần phân liệt. Để tôi giải thích cho cậu hiểu thế nào gọi là chứng tâm thần phân liệt nhé! Đó là loại bệnh mà khi tỉnh táo bà ấy chẳng khác nào một người bình thường, nhưng lúc phát bệnh thì lại giống một người mộng du, không ý thức được mình đang làm gì. Tối hôm chủ nhật, người phụ nữ đó lại bắt đầu mộng du, khi tỉnh lại, bà ấy phát hiện mình đang ở trong một gian phòng, chính là căn phòng trống của hai nữ cảnh sát. Từ khe cửa, bà ấy nhìn thấy có một người đang tìm kiếm gì đó trong phòng, một lát sau, người đó đóng cửa và bỏ đi. Bảo vệ trong khu chung cư cũng chứng thực điều này. Tối hôm chủ nhật cũng chính là hôm cậu khai đi họp ở ngoại tỉnh vẫn chưa về ấy, bảo vệ toà nhà nói họ nhìn thấy ánh đèn hắt ra qua ô cửa sổ căn hộ của hai nữ cảnh sát sáng lên một lát... Tôi đưa ảnh cậu cho vợ ông chủ nhà nhận dạng, bà ấy lập tức nhận ra cậu.”

Đội trưởng đội cảnh sát lạnh lùng nói: “Vớ vẩn! Lời của một người điên không thể coi là bằng chứng được!”

Giáo sư Lương bình thản tiếp lời: “Thế thì vẫn còn một nhân chứng nữa đấy. Đó chính là người đàn ông lang thang trong con hẻm nọ. Chúng tôi đã tìm ra anh ta. Lúc đó anh ta nhìn thấy người ta vứt một phụ nữ từ trên xe xuống đường. Chú ý nhé! Anh ta không phải bệnh nhân tâm thần, mà là một người hoàn toàn bình thường bị chủ công trình quỵt nợ nên giờ lang thang đầu đường xó chợ, không có nhà mà về thôi. Khi ấy anh ta ở chính nơi mà các cậu vứt xác, nằm ngủ ngay cạnh thùng rác, anh ta nhận ra chiếc xe hất xác xuống là xe cảnh sát không chỉ vậy còn nhớ rất rõ số xe...”

Đội trưởng đội cảnh sát lạc giọng phủ nhận: “Không thể có chuyện đó!”

Giáo sư Lương vẫn giữ giọng đều đều: “Không có gì khó hiểu cả, bởi vì số xe của các cậu quá dễ nhớ, ngay cả đứa trẻ ba tuổi cũng nhớ được. Mọi người đều biết xe của các lãnh đạo có một đặc trưng chí mạng đó chính là đơn giản và dễ nhớ.”

Đội trưởng đội cảnh sát còn cố狡辯: “Toàn những lời khai man! Sự thật là tôi và giám đốc sở cảnh sát sang thành phố bên cạnh tham dự hội nghị, mãi sáng sớm thứ hai mới về.”

Giáo sư Lương đột ngột chuyển chủ đề: “Rốt cuộc vật cậu muốn tìm là vật gì thế?”

Đội trưởng đội cảnh sát tái mét mặt, luống cuống đáp: “Làm sao tôi biết ông ám chỉ vật gì? Đừng hòng giăng bẫy tôi!”

Giáo sư Lương nói: “Đó là chiếc USB! Chúng tôi đã tìm thấy nó, ở ngay trong nhà kho của ông chủ cửa hàng. Xem ra người khách mà Lê Uyển Đình và Tôn Khởi Nhược nhắc đến không chỉ có một vị”

Chương 5: Bịt đầu mối

Nội tâm mỗi người đều có một khuôn mặt bí mật và đen tối.

Giáo sư Đường Thế Đức, một học giả uyên bác và đạo mạo lại xâm hại trẻ em vị thành niên; tổng giám đốc công ty liên doanh với nước ngoài Trần Ngọc Như nuôi gái bao; nữ cảnh sát Tô Tinh thay người tình như thay áo. Những cô gái lặng lẽ ngồi sau cánh cửa kính của bao tiệm cắt tóc đều biết những người đàn ông bụng phê qua đường đang nghĩ gì.

Mỗi cọng cỏ đều có một tâm sự không vui.

Mỗi hạt bụi nhỏ bé đều nở ra một bông hoa bí mật.

Tôn Khởi Nhược đi giày vải đế thấp, lặng lẽ đi trên con đường dành riêng cho người mù màu vàng lông gà, lòng bàn chân cảm thấy ngấm ngấm đau, cơn đau nhẹ càng khắc sâu thêm nỗi hoài niệm với cuộc sống trước đây và người bạn trai cũ.

Lê Uyển Đình đeo bột đen, váy đầm eo cao cổ trễ màu trắng, vẻ mặt kiêu ngạo, bất cần đời. Đôi mắt càng thể hiện vẻ phong tình của cô. Uyển Đình hút đến điều thuốc thứ ba, đầu chỉ chăm chăm nghĩ một điều: “Tôi bao giờ mình mới sở hữu được một chiếc xe hơi nhỉ?”

Hai cô gái đi trên đường, họ đều là những cô gái nghèo thật và thời thượng giả tạo.

Hai cô gái đều đi tất giấy theo đúng yêu cầu của khách hàng. Hồi còn học đại học, họ từng bán tất giấy. Sau khi tốt nghiệp đại học và đi làm, họ tìm được con đường giúp mình kiếm ra nhiều tiền hơn bán tất giấy gấp bội lần, đương nhiên khi giẫm chân lên con đường này họ vẫn phải đeo tất giấy, đi giày cao gót hoặc boots.

Như ta đã từng nói ở đoạn trước, trong nội tâm mỗi con người đều ẩn giấu một khuôn mặt bí mật.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự là kẻ đam mê SM. Ban đầu, anh ta không hề biết gì và cũng không ý thức chút nào về khuynh hướng của bản thân. Khi phá án bắt một ổ mại dâm, xuất phát thì tâm lý hiếu kỳ, đội trưởng đội cảnh sát hình sự bắt đầu tìm kiếm các kiến thức liên quan đến SM trên mạng. Sau đó anh ta nói với Lê Uyển Đình rằng: “Em biết không, làm nữ hoàng kiếm được nhiều tiền hơn lương bổng của cả hai chúng ta cộng gộp lại đấy! Không những vậy thị trường của nghề này rất tiềm năng, rất nhiều người có sở thích biến thái đó”

Lê Uyển Đình nói: “Em cũng nghe người ta bảo thế, chắc chắn kiếm được nhiều tiền hơn bán tất giấy bội phần!”

Mối quan hệ của họ từ yêu đương đã bắt đầu thay đổi nhưng họ luôn che giấu nên không ai trong số cảnh sát nhận ra điều đó. Vì quá khát khao có được nhiều tiền nên Lê Uyển Đình chính thức trở thành nữ hoàng. Cô ta luôn chọn những khách sạn hoặc nhà hàng ở các thành phố xung quanh cho an toàn, đối tượng quan hệ đều là những khách hàng thuộc tầng lớp cao với thu nhập tốt.

Đội trưởng đội cảnh sát hình sự đóng vai trò môi giới giúp cô ta từng mối hàng. Nhờ ưu thế nghề nghiệp nên anh ta có thể ngầm ngầm điều tra lai lịch thân thế của khách hàng, bởi vậy Lê Uyển Đình không hề lo lắng mỗi khi gặp khách.

Hôm qua còn là người tình, hôm nay đã là bà chủ, nên nghiêm nhiên đội trưởng sinh ý ghen tuông khi thấy Lê Uyển Đình đi với những người khác. Anh ta rất buồn, rất đau lòng. Thứ đau lòng ấy là cảm giác mà những người bình thường như chúng ta không thể nào hiểu nổi. Để an ủi người tình cũ, Lê Uyển Đình hứa sẽ tặng anh ta một món quà, đồng thời cũng vì muốn kiếm được nhiều tiền hơn nữa, người đàn bà ưa hưởng thụ vật chất đó bắt đầu nảy sinh ý định lôi kéo Tôn Khởi Nhượng vào giới này. Và lại họ sống cùng nhau, Uyển Đình khó mà giấu giếm được mãi chuyện mình làm “nữ hoàng” với Khởi Nhượng, sớm muộn cũng sẽ bị cô ấy phát hiện mà thôi. Thế là Uyển Đình thản nhiên kể cho Khởi Nhượng nghe “công việc” của mình.

Khởi Nhượng không hề biết rằng người khách đầu tiên cô gặp đó lại chính là đội trưởng.

Trong lúc Khởi Nhượng lúng túng thì Uyển Đình đã ranh mãnh lấy máy quay quay lại, rồi lưu lại trong USB để sau này mang ra khống chế Khởi Nhượng không được phép rút chân ra khỏi vũng bùn, đồng thời còn lấy đó làm chứng cứ để tố tụng đội trưởng đội cảnh sát hình sự. Người đàn bà đầy mưu mô này có khát vọng kiểm soát người khác vô cùng mạnh mẽ.

Một lần, trong lúc tụ tập ăn uống, ngoài ba người họ ra còn có giám đốc sở cảnh sát cùng tham gia, họ nói chuyện với nhau thế này:

Uyển Đình: “Đồng chí đội trưởng kính mến ơi! Giúp chúng tôi giải quyết vấn đề nhà cửa được không? Nhà chị em tôi ở hình như có ma hay sao ấy?”

Khởi Nhượng gật đầu lia lịa: “Đúng đấy! Có ma thật đó! Cứ nửa đêm tôi lại nghe thấy tiếng bước chân đi lại trên cầu thang, căn phòng trống ở gần kê hình như có động tĩnh gì đó lạ lắm.”

Giám đốc sở cảnh sát khéo léo gạt đi: “Uyển Đình và cả Khởi Nhượng này, toà nhà của sở cảnh sát được các nhân viên hùn vốn xây dựng, trong khi hai cô lại vừa chân ướt chân ráo vào sở làm việc chưa được bao lâu... hai cô yếu bóng vía nên thần hồn nát thần tính thế thôi.”

Uyển Đình quắc mắt: “Ai bảo bọn tôi yếu bóng vía?”

Đội trưởng vội vã sửa lời: “Vâng, vâng! Các cô đều mạnh mẽ!”

Khởi Nhược thanh minh: “Không phải chúng tôi thần hồn nát thần tính đâu! Tối qua tôi còn nghe thấy có người khóc ở cầu thang, đôi lúc còn phát hiện đồ đạc trong phòng bị di chuyển vị trí nữa cơ.”

Sau chiều rượu, giám đốc sở cảnh sát và đội trưởng đội cảnh sát hình sự lái xe đưa hai cô gái về, tiện đường kiểm tra xem chuyện ma mánh kia thế nào.

Cũng trong lần đưa về đó, giám đốc sở cảnh sát vô tình phát hiện công việc mà hai cô đang “làm thêm” khi vô tình mở file trong USB mà hai cô gái vẫn cắm trên máy tính.

Giám đốc sở cảnh sát liền giấu USB vào túi áo, sau khi đội trưởng và hai cô gái trở về, ông ta phải cố hết sức đè nén cảm xúc khó tả trong lòng, giả đồ như không hề hay biết chuyện gì, rồi cùng đội trưởng lái xe rời khỏi nhà hai cô. Ông ta sao lưu nội dung trong USB ra thành một bản nữa. Rồi khéo léo nhờ đội trưởng lên trả USB về cho chủ nhân của nó.

Chiều tối hôm ấy, hai nữ cảnh sát đi mua đồ. Sau khi hai “nữ hoàng” đi khuất dạng, gã chủ cửa hàng mới phát hiện ra chiếc USB kẹp trong tờ tiền, gã liền tiện tay vứt đại vào xô nhà kho. Sau đó, Tô My nhặt được chiếc USB đó, trong quá trình thẩm vấn gã, cô biết hai nữ cảnh sát bị sát hại từng đến đây và đánh rơi chiếc USB này.

Thực ra, tổ chuyên án nảy sinh thái độ nghi ngờ với đội trưởng đội cảnh sát hình sự từ lâu. Khi điều tra bảng kê chi tiết sử dụng thẻ tín dụng của Lê Uyển Đình, Tô My phát hiện cô ta đã mua một chiếc máy tính xách tay và hai chiếc điện thoại di động, nhưng tổ chuyên án lại không hề phát hiện thấy những vật đó ở trong phòng, trong khi từ đầu chí cuối đội trưởng đội cảnh sát hình sự không hề nhắc đến sự tồn tại của chúng, mà theo lời anh ta nói thì “không phát hiện thấy dấu tích bị mất cắp tài sản”. Tổ chuyên án phân tích và nhận định có lẽ đội trưởng đội cảnh sát là kẻ trong cuộc, chắc chắn anh ta biết rõ nội tình, đó cũng là thời điểm tổ chuyên án bắt đầu nghi ngờ đội trưởng đội cảnh sát hình sự, ngật nổi hiện giờ trong tay lại không có chứng cứ, bởi vậy họ không thể lập tức vạch mặt anh ta. Theo tiến triển của vụ án, khi điều tra khẩu súng chụp trong bộ ảnh của hai nữ cảnh sát, đội trưởng đội cảnh sát mới ép phải khai ra mối quan hệ của mình, đồng thời thanh minh khi xảy ra vụ án anh ta đang đi công tác cùng giám đốc sở cảnh sát. Giáo sư Lương để Họa Long và đội trưởng đội cảnh sát cùng đi kiểm tra các băng ghi hình trong camera ở các nhà hàng khách sạn thành phố vì muốn tung hỏa mù, giáo sư không né tránh việc cho đội trưởng đội cảnh sát cùng tham gia phá án bởi ông không muốn đánh rã động cơ. Vụ án này không chỉ liên quan đến đội trưởng đội cảnh sát hình sự, mà còn liên quan cả đến giám đốc sở cảnh sát nên đặc biệt nghiêm trọng, cũng bởi thế mọi hành động đều phải vô cùng thận trọng.

Giáo sư Lương lẳng lẳng liên hệ với phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc, phó cục trưởng huy động tất cả các loại máy móc chuyên dụng và cả các chiến tuyến bí mật để điều tra hành tung trong hai ngày cuối tuần của đội trưởng đội cảnh sát hình sự và giám đốc sở cảnh sát thành phố Phố Giang. Cuối cùng họ phát hiện giám đốc sở cảnh sát thành phố Phố Giang và đội trưởng đội cảnh sát hình sự xuất hiện trên màn hình camera của một khách sạn ở thành phố láng giềng. Ngoài ra họ còn thấy hình ảnh Lê Uyển Đình và Tôn Khởi Nhược cũng xuất hiện trong quán rượu này vào sáng chủ nhật. Đêm chủ nhật, giám đốc sở và đội trưởng mỗi người kéo một vali to rời khỏi khách sạn... Đến giờ có thể khẳng định chắc chắn hung thủ chính là giám đốc sở cảnh sát thành phố Phố Giang và đội trưởng đội cảnh sát hình sự.

Sau đó, qua quá trình xét hỏi đội trưởng đội cảnh sát hình sự, tổ chuyên án được biết giữa bốn người họ đã xảy ra đoạn hội thoại như thế này khi cùng ở trong khách sạn:

Lê Uyển Đình: “Ồi trời! Tôi không nhìn nhầm đấy chứ? Khởi Nhược ơi! Không ngờ người khách này chính là giám đốc sở cảnh sát đáng kính của chúng ta.”

Giám đốc sở cảnh sát lặng người không thốt tiếng nào.

Mười phút sau...

Uyển Đình lập tức chuyển giọng nửa nhõng nhẽo nửa uy hiếp: “Giám đốc! Em muốn một chiếc xe hơi, một căn nhà. Khởi Nhược, em muốn gì thì cứ việc bảo giám đốc nhé!”

Khởi Nhược sợ hãi lắp bắp nói: “Em... em chỉ muốn từ chức... rời khỏi sở.”

Giám đốc sở cảnh sát vẫn không nói gì.

Uyển Đình đổi giọng tiếp tục chất vấn: “Khi nào mới mua xe cho em? Em đã ngắm trước một chiếc BMW màu đỏ. Anh nói gì đi chứ! Nếu không em sẽ cho cả thiên hạ xem bộ mặt thật của anh. Thử nghĩ mà xem, chỉ cần em tung video này ra thì tiền đồ của anh coi như xong đời.”

Giám đốc sở cảnh sát vội trưởng đội cảnh sát hình sự không nói không rằng, mặt xám xanh.

Uyển Đình vỗ nhẹ vào chiếc máy quay trong tay thách thức.

Giám đốc sở cảnh sát đột nhiên đứng bật dậy, đẩy Uyển Đình xuống đất, bập cồng số tám vào hai cổ tay cô ta. Tôn Khởi Nhược vội vàng vứt máy ảnh, hoảng hốt tháo chạy ra ngoài, nhưng khi vừa mở được cửa thì đội trưởng đội cảnh sát kịp nhào tới cô...

Loại còng tay này có lớp da bọc quanh để bảo vệ cổ tay bởi vậy trong quá trình giám đốc sở cảnh sát và đội trưởng đội hình sự bóp cổ hai nữ cảnh sát thì cổ tay của họ vẫn không hề lưu lại vết tích gãy gập, giằng co.

Sau khi ra tay sát hại, họ chọn cách vứt đại xác nạn nhân ở một nơi nào đó, bởi họ biết hai nữ cảnh sát chết sẽ khiến giới cảnh sát triển khai điều tra, bất luận họ xử lý xác khéo léo đến đâu thì vẫn bị phát hiện. Khi tỉnh khỏi vai diễn trong trò chơi, họ thề với nhau sẽ tiêu hủy tất cả những thứ liên quan đến thế giới đáng sợ này. Giờ đây họ giống như kiến bò trên cùng một sợi dây. Họ đã làm việc cùng nhau bao nhiêu năm, cùng phá bao nhiêu vụ án, còn lúc này họ cùng trở thành tội phạm, trong lòng hai người mơ hồ nổi thấp thỏm và mong đợi phong ba bão táp ập đến.

Đối với hai cảnh sát biến chất, chuyện đó khiến họ cảm thấy bất lực.

Trong lịch sử phạm tội có rất nhiều vụ án mà hung thủ chính là cảnh sát, những vụ án này đều có chung một đặc điểm đó là bày hiện trường giả rất tinh vi và khó điều tra ra chân tướng, chính vì vậy những vụ án đó thường vô cùng li kì. Thậm chí người ta còn không thể lí giải nổi động cơ giết người của một số tội phạm, ví dụ như một cảnh sát ở Canada cố ý giết người, rồi tự mình phá án; hay một cặp vợ chồng cảnh sát rất nổi tiếng ở Mỹ, trong khi người chồng lấy súng bắn vào một người đi đường, thì người vợ đảm nhiệm vai trò cứu nạn nhân và chữa lành vết thương.

Sau khi tổ chuyên án quay về tổng bộ, cảnh sát địa phương còn điều tra ra hành vi tham ô của giám đốc sở cảnh sát, việc này liên đới đến hàng loạt nhân vật tiếng tăm khác trong ngành và các lãnh đạo cao cấp trong thành phố.

Tô My lấy làm khó hiểu, cô hỏi: “Họ tham ô nhằm mục đích gì nhỉ?”

Họa Long đáp: “Thì lấy tiền để nhậu nhẹt, chơi bời chứ còn làm gì?”

Bao Triển thở dài: “Một kiểu suy nghĩ biến thái ấy mà! Đối với một số người thì sở thích lớn nhất chính là tham ô.”

Giáo sư Lương trầm ngâm một lát, rồi bảo: “Thực ra giám đốc sở cảnh sát và đội trưởng đội cảnh sát hình sự chỉ là những kẻ đứng mũi chịu sào, thích chơi trội hơn những phé phẩm đi làm chỉ biết đánh tú lơ khơ hay cờ tướng trên mạng mà thôi!”

5. Chương 5: Bệnh Viện Tâm Thần

Bây giờ tôi không tồn tại, nhưng trong quá khứ tôi đã từng tồn tại – Wan Faulkner.

Tôi muốn kể sự thật cho mọi người, mặc dù sẽ chẳng ai tin tôi. Thế giới này thực ra chỉ là một cuốn sách, mỗi người chúng ta đóng một vai trong cuốn sách đó và chẳng ai có thể thay đổi được số phận của mình. Cuốn sách cứ âm thầm đi đến hồi kết đã được định đoạt sẵn, giống như thể mỗi chúng ta đều sẽ chết. Đó là sự thật không thể thay đổi!

Chương 1: Song trùng nhân cách

Trong văn phòng tổ chuyên án, giáo sư Lương và Bao Triễn đang đánh cờ, còn Tô My và Họa Long ngồi trước bàn máy tính tranh cãi gì đó.

Giáo sư Lương hỏi: “Tiểu My, chuyện gì thế cháu?”

Tô My đáp với giọng bức bối: “Họa Long cứ đòi cháu đưa ảnh của anh ấy lên mạng.”

Giáo sư Lương dần hòa: “Thì cháu đưa lên cho cậu ấy! Đơn giản thế có gì đâu mà phải lớn tiếng.”

Tô My cự nự: “Giáo sư không biết đấy thôi!”

Bao Triễn cũng quay lại hỏi: “Anh ấy muốn đưa lên trang nào?”

Tô My bất lực đáp: “Google!”

Trừ Họa Long ra, ba người còn lại liền phá lên cười. Vừa lúc ấy phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc cầm một cuộn hồ sơ hình sự bước vào.

Họa Long: “Chào sếp! Lại có vụ gì ạ? Lần này đi đâu vậy?”

Phó cục trưởng trả lời với vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng: “Địa ngục! Tôi không hề nói ngoa chút nào!”

Tô My nhăn mày: “Rốt cuộc nơi đó ở đâu mà phó cục trưởng nói nghe khiếp thế?”

Bạch Cảnh Ngọc vòng vo: “Nơi đó người béo bước vào lập tức hóa gầy, người gầy bước vào lập tức hóa phì nộn. Bất kể người béo hay kẻ gầy bước vào thì họ đều có điểm chung là nhất định sẽ biến thành những cỗ xác không hồn, vẻ mặt vô cảm, chân tay lơ đãng.”

Giáo sư Lương gõ nhẹ xuống mặt bàn nói: “Tôi biết đó là nơi nào rồi. Bệnh viện tâm thần!”

Bạch Cảnh Ngọc gật đầu: “Đúng vậy! Lần trước tôi từng đến bệnh viện tâm thần thị sát một lần, trong đó nhốt rất nhiều kẻ mắc bệnh tâm thần gây ra nhiều vụ trọng án. Hôm ấy tôi đã sốc nặng”

Tô My tò mò: “Ồ! Chuyện gì mà khiến phó cục trưởng phải sốc vậy?”

Hồ như Bạch Cảnh Ngọc không muốn nhắc lại chuyện cũ, suy tư một lát, ông cười mà như mỉa đáp: “Họ uống thứ họ thải ra!”

Ngày 29 tháng 12 năm 2007, bệnh viện tâm thần thành phố An Định xảy ra một vụ án giết người vô cùng nghiêm trọng, viện trưởng và viện trưởng phụ nhân bị sát hại, hiện trường gây án diễn ra tại nhà xác của bệnh viện, cảnh tượng trông vô cùng thảm thương đến không nỡ nhìn, trên vách tường trong phòng in rất nhiều dấu vân tay và cả dấu vân chân. Cảnh sát địa phương đã tiến hành điều tra bước đầu, dấu vân tay là của viện trưởng phụ nhân, còn dấu vân chân là của viện trưởng. Nhân viên trông nhà xác vẫn thoi thóp thở.

Ba nạn nhân bị trói trên băng ca cứu thương, cả ba đều được gây tê toàn thân.

Viện trưởng và viện trưởng phụ nhân đã tử vong.

Nhân viên trông nhà xác vẫn sống nhưng giờ đang rơi vào trạng thái người thực vật, bệnh trạng rất nguy kịch, có thể tắt thở bất cứ lúc nào.

Tổ chuyên án nhìn những bức ảnh. Qua ảnh có thể thấy con người của ba nạn nhân lòi hẳn ra, lông mi bị cắt.

Họa Long chỉ vào bức ảnh hỏi: “Tại sao hung thủ lại làm vậy?”

Giáo sư Lương đáp: “Hung thủ muốn cho ba nạn nhân nhìn thấy nhau thật rõ...”

Vụ án nghiêm trọng đến nỗi cảnh sát địa phương, sở y tế và ủy ban nhân dân thành phố thống nhất phải mời tổ chuyên án đến giúp đỡ phá án, các lãnh đạo trên tỉnh cũng hết sức quan tâm, trưởng phòng trọng án thuộc đội cảnh sát hình sự họ Nghiêm cùng đến bệnh viện tâm thần thành phố An Định với tổ chuyên án. Cảnh sát bao vây toàn bộ bệnh viện, họ nhận định bước đầu rằng hung thủ có thể là bác sĩ hoặc bệnh nhân của chính bệnh viện này.

Bệnh viện tâm thần thành phố An Định có niên đại rất lâu đời, nó được xây dựng từ những năm 30 của thế kỷ trước, tiền thân của nó là viện điều dưỡng dành cho các sĩ quan quân đội trong thời kì chiến tranh. Trước bệnh viện vẫn còn nhìn thấy hố bom. Bước qua cánh cổng nan sắt sẽ thấy bên trong cánh cửa là hai dãy nhà gạch lợp ngói xi măng. Hai dãy nhà chia thành ba khu vực, lần lượt là phòng tiếp tân, phòng chờ khám và phòng thăm người thân. Trong bồn hoa trước cửa trồng toàn hoa mào gà. Bước qua một cánh cổng sắt nữa thì thấy mở ra không gian trước mắt vô cùng khoáng đạt, rộng rãi. Đó là một chiếc sân lớn vắng teo không bóng người, cuối sân có một tòa nhà vô cùng cũ nát, dây trinch đằng bò kín các vách tường, lá cây đã rụng hết còn trơ thân và rễ gân guốc, khô héo bám chặt lấy cả tòa nhà, trông vô cùng quái dị và đáng sợ.

Bốn thành viên của tổ chuyên án và trưởng phòng Nghiêm bước vào tòa nhà. Trong phòng họp của bệnh viện, viện phó giới thiệu với cả đoàn rằng bệnh viện tâm thần này tập hợp rất nhiều các thành phần bệnh nhân, ví dụ như bệnh nhân buộc phải cưỡng chế vào viện chữa trị, bệnh nhân thông thường, bệnh nhân đến kiểm tra thần kinh, bệnh nhân cai nghiện, bệnh nhân mắc bệnh tình dục... Tất cả có tám mươi ba bác sỹ và hộ lý, hai trăm mười bệnh nhân. Từ khi xảy ra vụ án kinh thiên động địa này thì rất nhiều bác sỹ đều làm đơn từ chức, nhưng viện phó không phê chuẩn cho bất kì ai bởi vì rất có thể hung thủ lẫn trốn trong số đó. Hơn nữa, nếu bác sỹ từ chức thì không ai chăm sóc và quản lí bệnh nhân. Rất nhiều bệnh nhân ở đây mắc bệnh tâm thần nặng từng phạm tội hình sự, gây nguy hại nghiêm trọng cho xã hội.

Giáo sư Lương bắt đầu phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Trưởng phòng Nghiêm dẫn cảnh sát địa phương tiến hành kiểm tra các tử thi chi tiết hơn, phòng kĩ thuật kiểm định các dấu vết nhỏ xuất hiện trên hiện trường vụ án. Họ Long và Tô My phụ trách thẩm vấn các nhân viên công tác tại bệnh viện, đặc biệt cần hỏi rõ hành tung cụ thể của từng người trong đêm xảy ra án mạng. Viện phó cùng các y bác sỹ tiến hành cấp cứu khẩn cấp cho nhân viên trông nhà xác, phải cứu anh ta bằng mọi cách bởi anh ta là người duy nhất sống sót và nhìn thấy hung thủ.

Tám mươi ba nhân viên trong bệnh viện được chia thành từng đợt, lần lượt bước vào phòng thẩm vấn, rất nhiều người không chịu hợp tác. Tô My phát giấy và bút cho họ, yêu cầu họ ghi tường tận mình làm gì vào đêm hôm đó, có phát hiện điểm khả nghi nào hay không. Phần lớn các y bác sỹ đều cho rằng vụ án này do viện phó hoặc các bác sỹ trong bộ lãnh đạo gây ra, số khác ghi chép lung tung, ngoài ra còn có một y tá chỉ vẽ một vòng tròn trên giấy, mà không viết chữ nào.

Tô My hỏi cô y tá đó: “Vòng tròn này có nghĩa gì? Mà... sao cô lại có râu?”

Cô y tá lạnh lùng đáp: “Tôi muốn từ chức!” Nói xong, cô trừng mắt nhìn Tô My rồi quay người bỏ đi. Lúc ra đến cửa, cô y tá dậm mạnh xuống bàn với lực rất mạnh, làm mọi thứ đang đặt trên đó rung lên bần bật.

Vì đặc thù của công việc nên các y tá trong bệnh viện tâm thần đều cao to, khỏe mạnh hết như nam giới, người nào cũng lưng hùm eo gấu, sức khỏe phi thường.

Y tá trưởng dẫn giáo sư Lương và Bao Triển tham quan quanh bệnh viện. Kết cấu của bệnh viện này thực chẳng khác gì nhà tù, đến đâu cũng thấy cửa bằng nan sắt, những bệnh nhân tâm thần nặng được cách ly riêng một chỗ, không được phép tự do ra vào, ngoại trừ số ít bệnh nhân nhập viện tự nguyện là có thể xuất viện thì đa số những bệnh nhân bị cưỡng chế vào đây đều khó có cơ hội lành bệnh để trở về với xã hội.

Tầng hai là nơi dành cho những bệnh nhân tâm thần được người thân hoặc người giám hộ đưa tới. Tầng ba là những bệnh nhân tâm thần lang thang được ủy ban nhân dân thu nhận và đưa vào đây điều trị. Tầng bốn là những phạm nhân mắc bệnh tâm thần từng vi phạm pháp luật bị cưỡng chế vào viện.

Tại phòng tiếp tân ở tầng hai, giáo sư Lương thẩm vấn một vài bệnh nhân tâm thần tự nguyện nhập viện điều trị. Họ được phép tự do hoạt động bên ngoài, thậm chí được vào thư viện đọc sách báo, bởi vậy rất có khả năng hung thủ nằm trong số những bệnh nhân dạng này.

Người đầu tiên bước vào là một cô gái đeo kính trông rất giống dân trí thức, nom cô tiêu tụy nhưng không kém phần xinh đẹp. Cô thần nhiên nói mình chính là hung thủ giết người, cô ta muốn giết viện trưởng từ lâu vì viện trưởng từng cưỡng bức cô ta. Rồi cô ta miêu tả rất sống động viện trưởng đã làm gì, các chi tiết nghe có vẻ vô cùng chân thực. Đang nói rất hùng hồn, đột nhiên cô ta quay ngoắt sang phía giáo sư Lương nói: “Ông cũng muốn cưỡng bức tôi đúng không! Tôi thừa biết!”

Giáo sư Lương lúng túng mở bệnh án. Thì ra đây là bệnh nhân mắc chứng hoang tưởng. Cô ta cho rằng mình xinh đẹp và tất cả mọi người đều muốn cưỡng bức mình.

Tiếp theo là một cậu bé da trắng mắt thâm quầng, trông chẳng khác nào mắt gấu trúc. Cậu ta ngồi xổm xuống góc nhà, tay run lẩy bẩy, ngay cả cơ mặt cũng co giật theo. Y tá trưởng khe khẽ giải thích: “Vì nhiều bệnh nhân ở đây phải thường xuyên sử dụng thuốc nên mắt họ có quầng đen xung quanh và tứ chi thường run lẩy bẩy.”

Giáo sư Lương hỏi: “Cậu từng đến văn phòng của viện trưởng bao giờ chưa?”

Cậu bé căng thẳng đáp: “Đến đó rồi! Viện trưởng uống trộm rượu của tôi. Trong phòng ông ta có một cái giềng, tôi giấu một thùng bia ở trong giềng đó, bia đặt dưới giềng ngon hơn bia ướp đá nhiều đấy, ông biết không?”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Viện trưởng bị sát hại rồi! Cậu biết tin này chưa?”

Cậu bé thực thà đáp: “Họ có ba người, tôi nhìn rõ mồn một. Kẻ giết người đang đứng ngay sau lưng ông kia kìa!”

Giáo sư Lương và Bao Triễn không kiềm được liền quay lại nhìn, sau lưng không hề có ai, chỉ có một vách tường.

Y tá trưởng xua tay bảo cậu ta đi ra. Bao Triễn nhìn bệnh án, hóa ra cậu bé này là bệnh nhân mắc chứng ảo giác.

Sau khi cậu bé rời khỏi phòng, thì một thanh niên bước vào, trông cậu ta hao hao giống sinh viên đại học, rất nho nhã và có học thức. Giáo sư Lương mở bệnh án. Đây là bệnh nhân mắc chứng tâm thần phân liệt, sở hữu hai nhân cách hay nói cách khác là song trùng nhân cách. Hai nhân cách trong con người đó có tên và trí nhớ hoàn toàn riêng biệt, nhưng cùng sống trong một cơ thể. Nếu nói cơ thể chúng ta là một cỗ máy thì với người mắc chứng song trùng nhân cách, cỗ máy đó do hai người điều khiển.

Cậu ta mỉm cười chào mọi người, rồi ngồi xuống ghế phía bên kia bàn, hai tay đặt gọn gàng trên gối, trông chẳng khác gì một người hoàn toàn bình thường.

Giáo sư Lương hỏi: “Cậu tên gì?”

Cậu thanh niên đáp: “Lưu Vô Tâm!”

Bao Triễn thắc mắc: “Sao trong bệnh án lại ghi anh tên là Đỗ Bình? Vậy Đỗ Bình là ai?”

Người thanh niên vỗ vào ngực mình và giải thích: “Thân thể này là của cậu ta! Của Đỗ Bình!”

Giáo sư Lương gật gù vẻ rất hiểu lời cậu ta: “Một người bị phân chia ra thành hai nhân cách! Tôi trông cậu giống người có học, vậy phải xưng hô với cậu như thế nào đây?”

Thanh niên nọ nói: “Cứ gọi tôi là Lưu Vô Tâm! Tôi sống trong cơ thể cậu ta...”

Bao Triễn tò mò hỏi: “Anh có hiểu gì về Đỗ Bình không?”

Cậu thanh niên đáp: “Chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện với nhau, cậu ta không hề biết đến sự tồn tại của tôi có điều tôi cảm nhận được cậu ta. Cậu ta là kẻ vô học, lười suy nghĩ bởi vậy tôi mới xuất hiện để thay thế cậu ta. Đơn giản thế thôi!”

Bao Triễn lại hỏi: “Anh rất thông minh! Người nhà đưa anh đến đây sao?”

Cậu thanh niên trả lời: “Tôi tự nguyện vào đây vì thích nơi này, thích bệnh viện tâm thần. Ở đây ai cũng có thể nói nhăng nói cuội, điên điên khùng khùng, có thể thoải mái và công khai làm điều mình thích. Tôi thích cảm giác tự do, ghét áp lực và ghét ánh nhìn của người khác. Ở đây mọi thứ bất thường đều trở thành bình thường, bất kể anh tè trên giường, hoặc nhìn ai thấy ngứa mắt là thui liền, chẳng ai quan tâm, chỉ cần anh thích là có thể làm. Đối với các bác sĩ ở đây thì chính bình thường mới là bất thường.”

Giáo sư Lương hỏi dò: “Đỗ Bình thích nơi này không?”

Cậu thanh niên thẳng thắn đáp: “Bây giờ là tôi – Lưu Vô Tâm. Lúc này cậu ta không tồn tại.”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Có vẻ cậu là người rất thích suy nghĩ, vậy tôi hỏi cậu, thế nào là tồn tại?”

Cậu thanh niên đáp: “Tôi và ông giống nhau, chỉ tồn tại trong không gian và thời gian nhất định. Chúng ta từ đâu đến và vì sao lại ở đây? Câu trả lời là chúng ta đều được nhào nặn ra từ hư vô. Nếu nói chúng ta đều tồn tại trong một cuốn sách thì chúng ta chính là nhân vật trong cuốn sách đó, còn những người đọc sách lại là nhân vật của một cuốn sách khác!

Giáo sư Lương quay lại chủ đề: “Vào buổi tối viện trưởng bị sát hại, anh đang làm gì?”

Cậu thanh niên trả lời gọn lỏn: “Đọc sách!”

Bao Triễn hỏi luôn: “Sách gì vậy?”

Cậu thanh niên nói: “Lược thời gian!”

Buổi thẩm vấn kết thúc, người thanh niên đứng dậy từ biệt, cậu ta rất lịch sự bắt tay giáo sư Lương và Bao Triễn. Khi bắt tay, cậu ta lặng lẽ truyền một tờ giấy vào tay giáo sư Lương. Khi y tá trưởng đã rời khỏi phòng, giáo sư Lương mới mở tờ giấy ra, trên đó viết: “Hãy cẩn thận với y tá trưởng! Có một người đàn ông cư trú trong cơ thể bà ta!”

Bao Triễn và giáo sư Lương nhìn theo bóng của y tá trưởng. Đó là một người phụ nữ tóc xoăn và đặc biệt cao lớn.

Đêm hôm ấy, y tá trưởng sắp xếp mấy chiếc giường trong phòng tiếp tân để bốn thành viên của tổ chuyên án và trưởng phòng Nghiêm ở lại bệnh viện tâm thần. Hai cánh cổng của bệnh viện vẫn sừng sững và câm lặng. Trước cổng viện là một con phố, đứng trước cửa sổ phòng tiếp tân có thể nhìn thấy rất nhiều cảnh sát bông súng đứng canh trước cửa. Từ cửa sổ hậu có thể nhìn thấy khu nghĩa địa phía sau bệnh viện tâm thần. Theo lời giới thiệu của viện phó thì đa số bệnh nhân tâm thần lang thang không nhà không cửa sống trong viện đều không có người đến nhận, cả những phạm nhân tâm thần gây nguy hiểm cho xã hội bị cưỡng chế vào đây cũng vậy, vì sợ họ tấn công nên gia đình không dám đón họ về nhà, hơn nữa bệnh viện cũng không dám thả nên sau khi họ chết, bệnh viện sẽ chôn họ trong khu nghĩa địa này.

Đúng lúc nửa đêm khuya khoắt Họa Long và Bao Triễn bỗng giật mình tỉnh giấc bởi tiếng thét thất thanh vọng lại từ khu mộ địa phía sau tòa nhà. Hai người vội vàng gọi trưởng phòng Nghiêm dậy. Ba người cầm đèn pin cùng lao ra nghĩa địa kiểm tra.

Nghĩa địa tối om, cỏ mọc cao ngút đầu người, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng cười quái dị. Ba người vòng qua mấy ngôi mộ, vào khoảnh khắc bước vào khu nghĩa địa, họ nghe rõ ràng thấy tiếng rên khóc của đàn bà từ sâu trong nghĩa địa vọng tới.

Họa Long lấy súng ra, Bao Triễn soi đèn pin. Phía sau một ngôi mộ có người đàn bà áo trắng đang đứng.

Người đàn bà chậm chậm quay đầu lại...

Chương 2: Mật thất trong bệnh viện

Người đàn bà đó chính là y tá trưởng. Bà ta mặc chiếc áo y tá màu trắng, chậm chậm quay đầu lại, mọi người nhìn thấy da và thịt trên mặt bà ta đã bị tróc hết, miệng sùi bọt máu, phát ra tiếng kêu thảm thiết vừa như khóc lại vừa như cười.

Cảnh tượng ấy khiến người ta hồn bay phách lạc. Trong lúc hoảng loạn, Họa Long bắn một phát súng chỉ thiên. Người đàn bà ngã sấp xuống ngôi mộ ngay trước mặt.

Vừa lúc ấy, viện phó và đội trưởng đội bảo vệ nghe tiếng còi báo động liền chạy tới, cảnh sát đứng gác ngoài bệnh viện cũng lập tức lao vào. Bao Triễn ra sức hét yêu cầu mọi người bảo vệ hiện trường, nhưng chẳng ai nghe lời anh, hiện trường trở thành bãi chiến trường hỗn loạn với đủ tiếng hò hét. Người nào người nấy ba chân bốn cẳng khênh y tá trưởng vào phòng cấp cứu của bệnh viện. Tình trạng thương tích của bà ta vô cùng nghiêm trọng. Một tiếng sau, mọi biện pháp cứu chữa y tá trưởng đều trở nên vô hiệu, bà ta tử vong do mất máu quá nhiều.

Tổ chuyên án tiến hành điều tra khám nghiệm hiện trường. Tô My bắt đầu chụp ảnh, nhưng vì trên hiện trường chồng chéo quá nhiều dấu chân nên nhất thời khó phân biệt được dấu chân nào là dấu chân của thủ

phạm.

Giáo sư Lương chú ý đến vết bánh xe để lại trong mộ địa, nhân viên bệnh viện nhận ra đó là vết bánh xe của băng ca cứu thương.

Bao Triền cẩn thận kiểm tra mộ địa một lượt, hiện trường còn sót lại một chiếc xẻng sắt, một ngôi mộ mới đào. Điều này rất kì quái, mộ địa nằm sau bệnh viện, cỏ mọc um tùm lại rất hoang vắng, hung thủ hoàn toàn có thể giết chết y tá trưởng rồi giấu xác vào lùm cỏ, nhưng y lại không làm vậy, chẳng rõ do cố ý hay có ẩn tình gì.

Trưởng phòng Nghiêm mở cuộc họp khẩn cấp ngay giữa đêm. Ông cảnh sát già tính khí nóng nảy vừa đập bàn chan chất vừa lớn tiếng hét: “Hung thủ dám ngang nhiên giết người ngay trước mũi chúng ta, không những thế thủ đoạn lại vô cùng tàn nhẫn. Rõ ràng y muốn khiêu chiến với cảnh sát đây mà!”

Giáo sư Lương nhận định: “Tôi cho rằng hung thủ vẫn đang ẩn náu trong bệnh viện, thậm chí có thể y ở ngay cạnh chúng ta, bởi thế hi vọng cảnh sát cho điều tra sâu hơn.”

Cảnh sát thành phố An Định phụ trách báo cáo kết quả khám nghiệm tử thi và nghiệm chứng hiện trường.

Bốn nạn nhân là viện trưởng, viện trưởng phụ nhân, nhân viên trông nhà xác và y tá trưởng đều bị tiêm thuốc gây tê toàn thân trước khi sát hại. Thuốc tê được cất giữ ở rất nhiều nơi trong bệnh viện như trong hiệu thuốc, nhà kho, phòng cấp cứu, phòng chăm sóc... Những phòng này đều sử dụng loại khóa chìm kiểu cổ, ngay cả phòng phẫu thuật và phòng hóa nghiệm cũng vậy vì đã qua nhiều năm nên khe hở giữa cửa và khung cửa rộng toác ra, chỉ cần dùng tấm nhựa cứng tương đối mỏng như chứng minh thư hay thẻ nhân viên là có thể mở bật khóa cửa, bất cứ ai đều dễ dàng tự do ra vào.

Trong nhà xác bệnh viện còn lưu lại khá nhiều dụng cụ gây án, tất cả có hai mươi bảy loại, gồm găng tay cao su, kìm, banh Volkman bốn răng tù tự động, đầu cưa điện, chìa khóa đầu cưa điện, kẹp cố định da đầu, dao phẫu thuật, kéo phẫu thuật, lưỡi cưa, thìa nạo, bông và v.v...

Công cụ gây án có thể chia ra làm hai loại: dụng cụ phẫu thuật mở hộp sọ và dụng cụ phẫu thuật chi. Vòi nước tại hiện trường gây án được mở lớn, mặt đất lênh láng nước lẫn máu, hung thủ đeo găng tay nên không lấy được dấu chân và dấu vân tay trên hiện trường.

Cảnh sát thành phố An Định tiến hành điều tra chi tiết về bối cảnh xã hội của viện trưởng và đã bước đầu xác định đây là vụ án nhất thời nảy ý định giết người nhằm mục đích báo thù rất dã man. Viện trưởng phụ nhân chỉ ngẫu nhiên bị sát hại, hôm ấy bà lái xe đến đón viện trưởng cùng đi dự tiệc cưới của một người bạn. Hung thủ lần lượt gây tê cho vợ chồng viện trưởng trong văn phòng của ông ta, rồi lấy băng ca cứu thương chuyển vào nhà xác sau đó bắn thuốc tê vào nhân viên trông nhà xác, cuối cùng giết hại cả ba nạn nhân. Từ kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy hung thủ cố tình để ba nạn nhân nhìn rõ quá trình giải phẫu. Trong văn phòng của viện trưởng và nhà xác không hề thấy dấu vết vật lộn, giày giũa, điều đó chứng tỏ có lẽ hung thủ là người quen, thậm chí nhiều khả năng là nhân viên làm việc trong bệnh viện. Từ dấu vân tay và dấu vân chân của nạn nhân in trên tường cho thấy hung thủ có khuynh hướng lệch lạc nhân cách hoặc tâm thần phân liệt.

Sau khi giáo sư Lương nghe người phụ trách cảnh sát thành phố An Định trình bày xong, ông nhận định: “Có ba khả năng. Thứ nhất, hung thủ là nhân viên làm việc trong bệnh viện. Thứ hai, hung thủ là bệnh nhân tâm thần đang điều trị tại bệnh viện. Còn một khả năng nữa...”

Trưởng phòng Nghiêm ngạc nhiên hỏi: “Trong bệnh viện tâm thần này ngoại trừ y bác sĩ ra thì chỉ có bệnh nhân tâm thần. Lấy đâu ra khả năng thứ ba nữa?”

Giáo sư Lương nói: “Khả năng thứ ba, hung thủ chính là bác sĩ mắc chứng tâm thần phân liệt. Có lẽ chính y không hề hay biết mình mắc bệnh tâm thần.”

Bao Triền báo cáo tình hình khám nghiệm hiện trường, chiếc xẻng để lại gần mộ địa vốn dựng ở ngoài nhà ăn bệnh viện: Đầu bếp của nhà ăn, nhân viên tạp vụ, nhân viên quét dọn đều từng sử dụng chiếc xẻng này. Băng ca cứu thương vốn để ở khúc quanh trên hành lang tầng một của bệnh viện, hung thủ đã gây tê khiến y tá trưởng trực ban đêm đó ngất xỉu ở một nơi vắng người qua lại, rồi khênh lên băng ca cứu thương, sau đó y cầm xẻng dựng ngoài nhà ăn đi một mạch ra nghĩa địa. Có lẽ vì thuốc gây tê hết tác dụng nên y

tá trưởng bắt đầu kêu lên thảm thiết, hung thủ vội vàng đẩy bằng ca cứu thương về chỗ cũ rồi chạy trốn. Ngoài ra còn một khả năng nữa, đó là hung thủ cố tình dụ cảnh sát ra khu mộ địa. Năm mồ mới đào là mộ mới, điều kì lạ là dưới huyết không hề có thi thể hay hộp đựng tro cốt.

Giáo sư Lương suy đoán: “Có thể trong khu nghĩa địa này ẩn giấu bí mật nào đó!”

Bao Triển nói: “Chắc chắn hung thủ phải để lại dấu chân hoặc vết giày. Dấu nguy trang tài tình đến đâu thì một người đi đào huyết cũng không thể xóa sạch mọi dấu vết.”

Tô My lấy những bức ảnh chụp dấu chân tại hiện trường bày lên bàn cho mọi người xem. Vì các nhân viên đã phá hỏng hiện trường nên trên mặt đất có rất nhiều dấu giày. Nhất thời khó mà phân biệt được đâu là dấu giày của hung thủ.

Giáo sư Lương nói: “Khi này đã làm kiểm định dấu chân của tất cả các nhân viên có mặt tại hiện trường. Tôi tin rằng có thể nhanh chóng điều tra ra dấu chân của hung thủ thôi.”

Trưởng phòng Nghiêm ra lệnh: “Bắt đầu từ bây giờ, thuốc gây tê sẽ do viện phó trực tiếp quản lí. Khi muốn sử dụng, các nhân viên y tế phải ra chỗ viện phó lĩnh thuốc. Còn nữa, bây giờ yêu cầu tất cả nhân viên trực ban trong bệnh viện đều đi kiểm định dấu chân!”

Cô y tá mọc râu ngồi cạnh viện phó lầm bầm trong miệng: “Chỉ huy gì mà ngu xuẩn thế.”

Trưởng phòng Nghiêm nghe thấy liền quắc mắt nên hỏi: “Này đồng chí nam kia! Đồng chí vừa nói gì?”

Cô y tá có râu chống nạnh nói: “Mẹ ông là đồng chí nam thì có! Tôi là phụ nữ!”

Viện phó vội vàng khuyên can: “Y tá Chu, không được vô lễ!”

Trưởng phòng Nghiêm đập bàn ầm ầm, bắt đầu to tiếng với y tá Chu. Vừa lúc ấy, trong hành lang bệnh viện vọng lại tiếng bước chân rầm rập, hai y tá và một nhân viên bảo vệ đang đuổi theo một người đàn ông cao lớn xông vào phòng họp. Người đàn ông cởi trần, gân xanh nổi cuộn cuộn nơi cổ, trông hùng hổ đến khiếp người, trên bụng anh ta có một vết sẹo dài, trên mặt và cánh tay đều chằng chịt sẹo. Anh ta quát nạt mọi người trong phòng: “Lũ súc sinh!” Nhân viên bảo vệ đứng đằng sau liền ôm lấy eo anh ta. Người đàn ông chuyển từ tức giận sang điên cuồng, anh ta vùng ra khỏi vòng tay nhân viên bảo vệ, vừa kêu lên những tiếng quái đản “Súc sinh!” vừa vung tay đâm loạn xạ vào tường. Mỗi nắm đấm đều dồn tất cả sức lực, âm thanh phát ra nghe rầm rầm, trong sát na bờ tường đã hoang đổ.

Người đàn ông lực lưỡng quay lại, hầm hầm lao vào giáo sư Lương đứng cách mình gần nhất. Họa Long đứng bật dậy định bảo vệ giáo sư Lương, nhưng y tá Chu đã xông ra trước. Cô kẹp chặt cổ anh ta từ phía sau, rồi dùng miếng võ vật cổ truyền của Mông Cổ vật ngã anh ta xuống đất, trong khi tay còn lại của cô nhanh chóng tiêm thuốc an thần vào bắp tay anh ta. Người đàn ông cao to lập tức trở nên mềm oặt, anh ta được y tá và bảo vệ khênh về phòng.

Y tá Chu phủ tay, nói với ông trưởng phòng Nghiêm: “Bảo ông chỉ huy ngu xuẩn nghĩa là rất ngu xuẩn, hiểu chưa? Ông nhìn thấy chưa? Nếu đợi xin thuốc tê, rồi mới đi lĩnh thì bây giờ trong căn phòng này đã có ít nhất mấy người thiệt mạng rồi đấy!”

Bao Triển đột nhiên nhớ đến vòng tròn kì lạ mà cô y tá này vẽ trên giấy lúc lấy lời khai. Trong đầu anh chợt loé lên một suy nghĩ. Vòng tròn đó không hề bất quy tắc, mà nó được tổ thành bởi hai đường cong hình trăng khuyết. Tuy trông rất quái dị nhưng hồ như nó ẩn chứa một hàm ý sâu xa.

Viện phó ra hiệu cho mọi người tiếp tục cuộc họp. Người đàn ông khi này chỉ là một bệnh nhân mắc hội chứng trầm cảm nặng mà thôi.

Nét mặt trưởng phòng Nghiêm thể hiện rõ vẻ ngượng ngùng, ông ta ho khan một tiếng, rồi nói: “Ở đây tôi vẫn là cảnh sát có quân hàm cao nhất, cho nên mọi người hãy thực hiện theo yêu cầu của tôi. Còn chuyện quản lí thuốc an thần và thuốc gây tê thì bàn sau. Bây giờ gọi tất cả nhân viên trực ban trong bệnh viện đến đây để kiểm tra dấu chân. Trong số những người ra mộ địa chắc chắn có kẻ là hung thủ.”

Viện phó không tán thành: “Nếu gọi tất cả các y bác sĩ trực ban đến đây thì bệnh nhân sẽ ở trong trạng thái không ai cai quản, chăm sóc.”

Trưởng phòng Nghiêm gạt đi: “Tạm thời khóa tay bệnh nhân trên giường, khống chế họ ở tại chỗ!”

Nhân viên trực đêm không nhiều nên việc tiến hành kiểm tra dấu chân diễn ra rất thuận lợi. Đầu tiên cảnh sát loại trừ dấu chân của tổ chuyên án, trưởng phòng Nghiêm, viện phó, đội trưởng đội bảo vệ và dấu chân của các cảnh sát đứng gác cổng, sau đó loại trừ thêm dấu chân của nạn nhân thì dấu chân cuối cùng tại hiện trường mộ địa chính là dấu chân của nghi phạm giết người để lại. Nhưng kết quả đối chiếu khiến mọi người vô cùng thất vọng, trong số nhân viên trực đêm tại bệnh viện không có dấu giày của người nào trùng khớp với dấu giày của nghi phạm.

Bao Triển xem ảnh chụp dấu giày. Đó là vết tích của đôi dép lê.

Vụ án này rất cổ quái, đầu tiên hung thủ gây tê cho y tá trưởng, sau đó giải phẫu phần mặt, rồi đào một huyệt mộ trong nghĩa địa tối đen như mực. Trong cả quá trình thực hiện hành vi phạm tội ghê rợn mà hung thủ lại đi đôi dép lê. Điều đó đủ thấy tổ chức tâm lý của hung thủ vô cùng vững vàng.

Viện phó nói: “Loại dép lê này chỉ dành cho bệnh nhân tâm thần trong bệnh viện.”

Tô My hỏi: “Giờ đang là mùa đông mà bệnh nhân chỉ đi dép lê thôi sao?”

Viện phó đáp: “Vẫn còn hơn để họ đi chân đất!”

Tổ chuyên án tiến hành điều tra sâu đêm. Cô gái mắc bệnh hoang tưởng và cậu bé mắc chứng ảo giác mà tổ chuyên án đã thẩm vấn lần trước lại bị gọi lên thẩm vấn lần nữa, song vẫn không phát hiện ra điều gì khác thường. Đôi dép lê của bệnh nhân tâm thần phân liệt Lưu Vô Tâm cũng chẳng hề dính bùn đất ngoài mộ địa. Điều đó chứng tỏ ba người họ đều không ra nghĩa địa phía sau bệnh viện.

Khi trời hửng sáng thì đột nhiên phòng lưu trữ hồ sơ của bệnh viện chột bùng cháy, khói nổi cuộn cuộn, lửa cháy ngùn ngụt, lưỡi lửa nhanh chóng liếm lên tầng ba. Bệnh nhân tâm thần ở tầng ba tùm tùm đổ xô về một phía kêu la hỗn loạn. Vì không có ai trông coi nên họ đập hỏng các nan cửa sắt để thoát ra ngoài. Liên sau đó các bệnh nhân tâm thần ở tầng bốn cũng bị ngọn lửa hung tàn uy hiếp, có người sợ quá liền nhảy xuống đất và tử vong tại chỗ. Rất nhiều bệnh nhân tập trung tại lối ra cầu thang, trong phút chốc tiếng thét gào kêu khóc vang lên ai oán như tiếng ma hồn quỷ khóc. Cảnh tượng vô cùng hỗn loạn.

Một số bệnh nhân chạy ra sân viện nhảy múa đầy hưng phấn, một bệnh nhân còn mạo nhận mình là cảnh sát giao thông hươ tay loạn xạ chỉ huy mọi người đi lại. Anh ta đưa tay vào miệng huýt vang, âm thanh phát ra nghe như tiếng còi.

Cảnh tượng hỗn loạn ấy kéo dài một tiếng đồng hồ, mãi khi cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cảnh sát vũ trang ra tay thì mọi việc mới dần dần lắng xuống, vụ hỏa hoạn cũng được kiểm soát. Nhân viên y tế tiêm thuốc an thần cho những bệnh nhân quậy phá hung hăng nhất. Họa Long và Bao Triển đưa mắt tìm giáo sư Lương và Tô My trong đám người nhốn nháo, nhưng hai người đó đã biến mất từ khi nào.

Khi vụ náo loạn xảy ra, giáo sư Lương và Tô My đang thẩm vấn Lưu Vô Tâm. Họ kiểm tra dép lê của cậu ta, nhưng không thấy gì khác thường.

Giáo sư Lương chất vấn: “Lần trước cậu đưa cho tôi mảnh giấy viết ‘Hãy cẩn thận y tá trưởng’, ngay sau đó bà ta bị sát hại. Liệu đây có phải sự tình cờ ngẫu nhiên không?”

Lưu Vô Tâm thần nhiên trả lời: “Tôi có nói ông cũng chẳng tin!”

Giáo sư Lương hỏi: “Vì sao?”

Lưu Vô Tâm đáp: “Bởi vì tôi là bệnh nhân mắc bệnh tâm thần, không ai tin lời nói của một kẻ tâm thần cả!”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Vậy cậu định nói gì với tôi?”

Lưu Vô Tâm nói: “Thực ra tôi không hề bị tâm thần, các bệnh nhân trong bệnh viện này đều không mắc bệnh. Bác sĩ mới là người có bệnh.”

Đúng lúc đó, hành lang bệnh viện bỗng trở nên náo loạn, ai đó hét lớn: “Cháy rồi! Chạy đi.”

Giáo sư Lương, Tô My và Lưu Vô Tâm nghe vậy liền chạy nhanh ra ngoài hành lang. Một đám bệnh nhân tâm thần bỗng từ đâu ùn ùn kéo đến. Một lão già cất cao giọng hát kinh kịch, ông ta nhảy từng tưng, thét vang một tiếng, sau đó xé quần áo trên người, phơi thân hình trước mặt Tô My. Tô My giật mình lạc giọng hét chói tai. Ba người vội vàng chạy vào kho chứa đồ ở tầng một của bệnh viện. Tô My kéo chặn cửa lại. Một lát sau, càng lúc càng nhiều người kéo đến hành lang. Rất nhiều bệnh nhân phá vỡ cửa sổ định nhảy vào, vài bệnh nhân khác bắt đầu đập cửa. Lão già mặc chứng thích khoe của quý khi này thò lưỡi đỏ lòm, cười khả ố với Tô My, rồi lớn tiếng gọi: “Bé yêu! Chúng ta đi ngủ đi! Quay sang mà nhìn này! Xem ta này...”

Cuối cùng đám bệnh nhân tâm thần cũng phá tung cửa, tất cả xông vào phòng, nhưng trong đó chẳng có ai.

Thì ra giáo sư Lương, Tô My và Lưu Vô Tâm phát hiện lối vào một gian mật thất dưới lòng đất ở trong kho chứa đồ. Tô My tháo then ngang, đợi Lưu Vô Tâm công giáo sư Lương vào hẳn trong mật thất, cô lập tức cài then ngang lại.

Mật thất tối om, Tô My lấy điện thoại di động ra định gọi Họa Long và Bao Triển đến cứu, nhưng không may ở đây lại mất sóng. Nhờ ánh sáng yếu ớt tỏa ra từ điện thoại, họ nhìn thấy một số bình thủy tinh đặt trên kệ dài.

Tô My giở sát điện thoại vào một bình thủy tinh để quan sát cho rõ, cô giật bắn mình phát hiện trong bình ngâm một bộ phận cơ thể. Trong những bình khác cũng đều ngâm các bộ phận của cơ thể người.

Tô My kinh hãi đến nỗi đánh rơi điện thoại xuống đất ánh sáng điện thoại vừa vắn chiếu sáng phía mép tường, Tô My lơ mơ nhìn thấy ở đó có xác ướp.

Chương 3: Mật thất dưới lòng đất

Tô My tìm thấy công tắc đèn, cô bật sáng, mật thất dưới lòng đất của bệnh viện tâm thần này nồng nặc mùi formaldehyde. Trên hai chiếc kệ lớn kê sát mép tường, đập vào mắt là những tiêu bản cơ quan trong cơ thể người. Nhìn bốn phía xung quanh căn phòng, người ta không khỏi thấy ớn lạnh.

Giáo sư Lương kiểm tra xác ướp, thi thể đã được xử lý rút nước và rút mỡ một cách đơn giản, sau đó sử dụng chất chống mục và thuốc keo hoá, cuối cùng lấy băng cuốn lại thành hình xác ướp, cố định cơ thể bằng cách này có thể giữ được vài năm. Mỗi cỗ xác ướp đều được dán mã số tiêu bản, trên mỗi mảnh giấy đều viết địa chỉ.

Đột nhiên, Lưu Vô Tâm trở nên thắc thóm bất an, cậu ta nhìn chằm chằm vào những chiếc bình rồi lẩm bẩm: “Hình như tôi từng đến đây rồi thì phải!”

Tô My và giáo sư Lương bắt đầu lo lắng, họ bị kẹt trong mật thất với một bệnh nhân tâm thần, trong khi ngoài mật thất là đám người điên.

Tô My buồn nôn, giáo sư Lương cố gắng kìm nén cảm giác nhện nhạo trong dạ dày, hai người nhìn Lưu Vô Tâm với ánh mắt khiếp đảm.

Lưu Vô Tâm giơ một chiếc bình lên. Lát sau, cậu ta đặt chiếc bình xuống, vỗ tay bồm bộp ra lệnh: “Nào! Làm việc thôi”

Giọng Tô My cơ hồ lạc đi, cô hỏi: “Làm việc gì? Lưu Vô Tâm, ở đây có lối ra nào khác không?”

Lưu Vô Tâm ngơ ngác hỏi: “Lưu Vô Tâm là ai? Tôi là Đỗ Bình. Các người không muốn làm việc hả? Định chạy trốn chứ gì?”

Đột nhiên Lưu Vô Tâm nổi nóng, cậu ta tiến từng bước lại gần hai người. Không gian trong mật thất rất nhỏ hẹp, một cô gái và một ông lão tàn tật đầu phải đối thủ của cậu ta. Lưu Vô Tâm áp sát giáo sư Lương, thò tay bóp cổ ông, rồi phẫn nộ quát lớn: “Đứng dậy! Mau làm việc!” Tô My không kịp suy nghĩ, vội ôm một chiếc bình ở gần đó đập thẳng vào đầu Lưu Vô Tâm. Formaldehyde trong bình bắn tung toé khắp nơi. Cậu ta ướm lướt thướt, lắc mạnh đầu như thể con chó lắc mình sau khi tắm, hai tay cậu ta vẫn tiếp tục bóp mạnh như thể muốn nhấc bổng giáo sư Lương lên khỏi mặt đất. Tô My lại ôm một chiếc bình lớn hơn đập

vào đầu Lưu Vô Tâm. Chiếc bình vỡ tan, Lưu Vô Tâm ngã ngửa, đập mông xuống đất. Khi ngã cậu ta va phải chiếc kệ gần đó, chiếc kệ lật nghiêng, tất cả bình thủy tinh trên kệ đều rơi vỡ rào rào.

Tô My khiếp đảm tột độ, cô vừa khóc vừa kéo giáo sư Lương định chạy ra khỏi mật thất, nào ngờ cô bị trượt chân ngã nhào.

Lưu Vô Tâm chậm chạp đứng dậy, lầm bầm trách móc: “Làm việc thôi! Một mình tôi không thể làm hết được!”

Giáo sư Lương cố tìm cách hòa hoãn tình thế.: “Được! Chúng tôi sẽ cùng làm việc với cậu! Cậu dạy chúng tôi nhé!”

Lưu Vô Tâm bước ra phía sau những kệ gỗ, chẳng ngờ ở đó còn có một cánh cửa nữa. Tô My cố sức công giáo sư Lương đi theo Lưu Vô Tâm vào trong phòng. Sau khi cả ba người đã vào hên trong, Lưu Vô Tâm bật đèn,thì trong này cũng là tiêu bản.

Tô My đặt giáo sư Lương xuống đất, họ chú ý đến ba làn cầu thang tỏa về ba hướng.

Giáo sư Lương hỏi: “Ba cầu thang này thông đến đâu vậy?”

Lưu Vô Tâm đáp: “Đến xưởng chế biến và văn phòng của viện trưởng!”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Còn cầu thang thứ ba thì sao?”

Cậu ta thản nhiên trả lời: “Đến nhà ăn của bệnh viện! Không làm việc là không cho ăn đâu nhé!”

Tô My dựng tóc gáy, một trong ba lối ra của mật thất ngằm dưới lòng đất này lại thông đến nhà ăn của bệnh viện. Sau khi đến đây, các thành viên của tổ chuyên án đã ăn bánh bao nhân thịt trong nhà ăn, nghĩ tới đó Tô My liền oằn người nôn thốc nôn tháo.

Giáo sư Lương hỏi: “Lưu Vô Tâm... à không... Đỗ Bình! Viện trưởng bắt cậu làm việc ở nơi này sao?”

Lưu Vô Tâm đáp: “Đúng thế! Tổ tôi có ba người là Gấu béo, chị Kính cận và tôi. Tôi là tổ trưởng.”

Giáo sư Lương và Tô My đưa mắt nhìn nhau, hai người đã chuẩn bị sẵn tâm lí chạy trốn, phải rời khỏi nơi đáng sợ này càng nhanh càng tốt.

Lưu Vô Tâm ôm một bình tiêu bản khóc nức nở, vừa khóc vừa nói: “Nó tên là Ô Ô, nó cho tôi táo. Lâu lắm rồi tôi không được ăn táo.”

Tô My công giáo sư Lương hướng về phía cầu thang. Lưu Vô Tâm nghiêng đầu nhìn, cậu ta cầm móc sắt vừa hét vừa đuổi theo. Tóc cậu ta ướt bết bát chẳng khác nào hải tảo. Tô My đặt giáo sư Lương xuống góc tường, hai người cầm dao phẫu thuật trên bàn giải phẫu chuẩn bị tự vệ. Nét mặt Lưu Vô Tâm trông vô cùng hung tợn, cậu ta tức giận quát: “Các người không muốn ăn cơm hả?”

Lưu Vô Tâm ném mạnh móc câu về phía hai người, móc câu đập trúng tường. Lần này chỉ là đòn hù dọa, lần sau móc câu chắc chắn sẽ nhắm giáo sư Lương và Tô My.

Tô My lấy bẫy giờ dao lên.

Lưu Vô Tâm gạt bay hai con dao trong tay hai người, cậu ta gằn giọng: “Nói lại lần cuối nhé! Mau làm việc!”

Giáo sư Lương đột nhiên nói: “Tôi để ý rằng cho dù người ta nói tất cả đều do số mệnh định đoạt và chúng ta không thể thay đổi số mệnh, nhưng chẳng phải trước khi qua đường, chúng ta đều nhìn trước ngõ sau cẩn thận đó sao?”

Lưu Vô Tâm kinh ngạc hỏi: “Ông đang nói gì thế!”, rồi cậu ta ngẩng đầu đắm chiêu suy nghĩ: “Hình như tôi từng nghe câu này ở đâu đó rồi thì phải!”

Giáo sư Lương lại tiếp tục: “Nếu họ được gặp nhau lần nữa thì người này sẽ già hơn người kia.”

Lưu Vô Tâm nghe thấy câu này, đôi mắt vốn trợn trừng ngày đại đột nhiên có thần trở lại, cậu ta thốt lên: “Lược sử thời gian! Đây là câu tôi thích trong Lược sử thời gian! Chúng ta đang ở đâu vậy?”

Giáo sư Lương thở phào nhẹ nhõm: “Ôn trời! Cậu tỉnh lại rồi! Lưu Vô Tâm, mau dẫn chúng tôi rời khỏi đây được không?”

Tổ chuyên án và trưởng phòng Nghiêm cảm thấy quá kinh hoàng trước khám phá về mật thất dưới lòng đất, trong khi đó viện phó lại khá điềm nhiên. Trong phòng họp ông ta giải thích thể này: “Từ trước đến nay việc xử lý tử thi vô danh luôn là lỗ hổng của pháp luật, thông thường sau khi để tử thi trong nhà xác một thời gian thì công an địa phương sẽ dán thông cáo tìm thân nhân của người chết, nếu quá thời hạn mà không có ai đến lĩnh nhận thì tử thi sẽ bị hỏa thiêu hoặc mang đi chôn. Bệnh viện tâm thần thu nhận và chữa trị cho rất nhiều bệnh nhân tâm thần lang thang không nơi nương tựa, chúng tôi phải bỏ ra rất nhiều tiền để trị bệnh cho họ, lại còn phải cung cấp nơi ăn chốn ở, bởi vậy sau khi họ chết, chúng tôi bán thi thể họ cho viện nghiên cứu y học là hoàn toàn hợp tình hợp lý.” Viện phó còn giải thích thêm rằng hiện tại tình hình tài chính của bệnh viện tâm thần gặp rất nhiều khó khăn, gánh nặng chi phí quá lớn, nên đành phải tìm nguồn thu bằng nhiều cách. Ví dụ như thu phí chữa bệnh và ăn ở các bệnh nhân điều trị tự nguyện, cung cấp vật phẩm giải phẫu cho các trường đại học y và các bệnh viện. Họ buộc phải làm vậy để nuôi sống những bệnh nhân tâm thần bị cưỡng chế điều trị tại đây. Ngoài tiền viện trợ của chính phủ ra thì bệnh viện tâm thần buộc phải tìm đường mưu sinh, chính hoàn cảnh khó khăn đã khiến lãnh đạo bệnh viện buộc phải thực hiện chính sách mà pháp luật không ủng hộ cũng không phản đối này.

Tô My nói: “Trước đây tôi từng đến xem triển lãm cơ thể con người. Bây giờ tôi mới hiểu nguồn thi thể trong triển lãm thương nghiệp đó được lấy từ đâu.”

Viện phó khẳng định: “Đúng vậy! Đa số sản phẩm triển lãm trong các triển lãm tiêu bản cơ thể người trên thế giới đều là thi thể của dân Trung Quốc.”

Tổ chuyên án thẩm vấn “Gấu béo” và “chị Kính cận” lại lần nữa, họ khai rằng y tá trưởng chính là người đã dạy họ giải phẫu.

Gấu béo nói: “Chúng tôi đều thích y tá Chu và ghét y tá trưởng.”

Chị Kính cận thêm vào: “Chúng tôi không muốn làm nhưng chẳng còn cách nào khác vì nếu không làm họ sẽ không cho chúng tôi ăn nữa. Chẳng cho ăn bất kì thứ gì cả!”

Gấu béo bổ sung: “Y tá Chu cho chúng tôi rượu, rượu ngâm pín hổ hửn hoi nhé, chị ấy lén lấy của nhà mang đến cho chúng tôi đấy! Bình rượu ngâm pín hổ ấy để trên giá trong mật thất.”

Từ khi phát hiện ra mật thất xử lý tử thi vô thừa nhận trong viện tâm thần, các thành viên của tổ chuyên án và trưởng phòng Nghiêm quyết từ chối dùng cơm ở nhà ăn bệnh viện.

Sớm tinh mơ ngày hôm sau, họ ăn sáng trong con ngõ nhỏ bán đồ ăn vặt ở trước cổng viện, con ngõ ấy nom bẩn thỉu, tồi tàn – nước tù đọng thành vũng vàng khè, nhưng thể vẫn còn vệ sinh và an toàn hơn nhiều trong nhà ăn bệnh viện.

Bao Triển chợt ngẩng đầu lên, anh nhìn thấy một tấm biển quảng cáo treo trên tường. Bao Triển ngẫm ngợi một lát, rồi nói: “Tôi biết hình tròn mà y tá Chu vẽ trên giấy lúc chúng ta thẩm vấn có ý nghĩa gì rồi. Chắc chắn những vụ án mạng này có liên quan đến vòng tròn đó!”

Chương 4: Người bán thận

Vách tường treo tấm biển quảng cáo bán thận, trên đó còn viết số điện thoại. Tấm biển quảng cáo thật khiến người ta không khỏi giật mình. Buồn bán vũ khí, súng ống bị coi là phạm pháp, buồn lậu thuốc phiện bị xử tội, vậy mà người ta lại dám treo tấm biển quảng cáo bán thận ngay giữa thanh thiên bạch nhật trước con mắt của bao người.

Bao Triển chợt hỏi: “Mọi người nghĩ hình tròn đại diện cho điều gì?”

Giáo sư Lương đáp: “Khởi đầu và cũng là kết thúc! Đại diện cho số 0!”

Tô My tham gia: “Hình tròn khiến tôi liên tưởng đến lỗ hổng lớn trên phần bụng của tử thi. Cứ nghĩ đến là tôi lại thấy sợ”

Họa Long cũng thêm lời: “Cả vết sẹo gớm ghiếc của gã điên mắc hội chứng stress nặng kia nữa!”

Bao Triển nói: “Hình tròn mà y tá Chu vẽ được ghép từ hai mảnh trăng khuyết. Hình ảnh đó khiến tôi liên tưởng đến một cơ quan trong cơ thể người.”

Trưởng phòng Nghiêm hỏi: “Tim ư?”

Bao Triển đáp: “Không! Có thể là thận!”

Giáo sư Lương liền phân chia công việc cho các thành viên ngay tại quán ăn vỉa hè. Tô My dẫn bác sĩ pháp y đi khám nghiệm tử thi của Ô Ô, xác minh nguyên nhân gây ra vết thương ở vùng bụng và cái chết của cậu. Họa Long tiến hành thăm vấn bệnh nhân mắc hội chứng stress và điều tra xem tại sao anh ta cũng có vết thương trên bụng.

Trưởng phòng Nghiêm đề xuất: “Tôi nghĩ không biết ta có nên ra lệnh bắt viện phó không?”

Giáo sư Lương nói: “Tôi nghĩ trưởng phòng Nghiêm nên đi xem sách thì hơn, nhất là cuốn “Lược sử thời gian” mà Lưu Vô Tâm hay xem!”

Trưởng phòng Nghiêm xua tay chối: “Tôi không thích sách cứ đọc là đau đầu.”

Giáo sư Lương thỏa hiệp: “Thôi được! Tôi sẽ phụ trách đọc sách và tìm xem có dấu vết hoặc kí hiệu nào đánh dấu trong sách hay không. Còn phiên trưởng phòng Nghiêm điều tra lí lịch của y tá Chu. Pín hồ là vật khá đắt đỏ một y tá quên như cô ấy làm sao mà đủ tiền mua nổi?”

Bao Triển hỏi: “Còn cháu? Cháu sẽ làm gì?”

Giáo sư Lương đáp cụt lủn: “Bán thận!”

Bao Triển phụ trách thu thập các manh mối ở vòng ngoài, anh thay bộ thường phục, gọi đến số điện thoại viết trên biển quảng cáo.

Cả Trung Quốc có hơn một triệu ba trăm ngàn người mắc bệnh suy thận, người bệnh chỉ có thể cứu vãn sinh mạng nhờ vào hai phương pháp là phẫu thuật cấy ghép tạng của người khác hoặc lọc máu. Đại đa số bệnh nhân đều lựa chọn phương pháp cấy ghép vì lọc máu cũng không thể hoàn toàn thải được hết độc tố ra ngoài cơ thể, hơn nữa trong trường hợp bệnh nhân phải điều trị lâu dài thì phương pháp này còn tốn kém hơn nhiều so với phương pháp cấy ghép. Nhu cầu thị trường quá lớn đã thúc đẩy bao nhiêu “chợ đen” buôn bán thận phát triển như nấm mọc sau mưa, đồng thời hình thành nên bao nhiêu mắt xích có liên quan về lợi ích kinh tế kết nối với nhau ví như bệnh nhân, môi giới, bên bán...

Biển quảng cáo mua thận thường được treo ở những địa điểm công cộng như gần bệnh viện, gần bến xe và đặc biệt là những nơi tập trung nhiều lao động phổ thông.

Một tiếng sau, có người lái chiếc xe con cũ nát đến đón Bao Triển. Anh ta hỏi thăm qua loa mấy câu về tình hình hiện tại của Bao Triển. Anh nói mình buôn tối thua lỗ bạn góp vốn ngày đêm siết nợ, giờ lâm vào đường cùng chẳng còn cách nào khác đành đi bán thận. Gã lái xe thấy Bao Triển mặc giản dị nên không hề tỏ ý nghi ngờ, anh ta lái xe vào một khu ổ chuột, sau đó lòng vòng rẽ trái rẽ phải mấy lần, cuối cùng dừng lại trong sân một con hẻm nhỏ.

Những ngôi nhà ở đây nom rất cũ kĩ, lại không có cửa sổ, một đám người ngồi đánh bài, vài người khác đang xem ti vi.

Qua giọng nói và âm điệu, Bao Triển nhận ra họ đến từ nhiều vùng miền trên cả nước và đều đến đây để đợi đến lượt mình được bán thận. Tuy kể Bắc người Nam nhưng họ chung một hoàn cảnh, đó là nghèo đói và thiếu tiền. Họ cùng một mục đích, đó là bán thận hoặc bán gan để kiếm tiền.

Tên môi giới buôn bán nội tạng là người đàn ông trung niên hơi đầu. Ông ta yêu cầu Bao Triển điền vào đơn tự nguyện bán thận. Gã lái xe khi này cầm ống tiêm lên bảo cần phải lấy máu để xét nghiệm, nếu máu đạt chất lượng thì phải tiếp tục tiến hành làm điện tâm đồ, xét nghiệm viêm gan B, xét nghiệm nước tiểu và siêu vi B. Nếu năm mục xét nghiệm đều thông qua thì mới được coi là cơ thể cho đạt tiêu chuẩn.

Bao Triển vội xua tay bảo: “Từ từ đã! Tôi muốn hỏi rõ một chút, thể nào là cơ thể cho?”

Gã môi giới buôn nội tạng đáp: “Tất cả những người ngồi trong phòng này đều là người bán thận, họ hoàn toàn tự nguyện, nếu các chỉ số của họ đều đạt tiêu chuẩn thì họ chính là những cơ thể cho.”

Bao Triễn hỏi: “Bán một quả thận được bao nhiêu tiền?”

Gã môi giới trả lời: “Ba mươi lăm ngàn tệ một quả thận, bốn mươi ngàn tệ một lá gan.”

Bao Triễn tò mò hỏi dò: “Thế môi giới các ông lời được bao nhiêu?”

Gã môi giới cảnh giác đáp quanh co: “Chẳng bao nhiêu đâu! Mà anh hỏi dò làm gì? Thuận mua vừa bán, nếu không muốn bán thì biến ngay cho khuất mắt!”

Bao Triễn liên lẵng sang chuyện khác cho không khí đỡ căng thẳng: “Thế bán thận có hại gì cho cơ thể không?”

Gã môi giới đổi giọng trấn an: “Ôi xời! Chả vấn đề gì sất! Khác gì nhổ cục đờm trong cổ đâu. Yên tâm đi!”

Một người bán thận đứng gần đó nói đế vào: “Bố tôi cũng bán một quả rồi. Trong người có hai quả, bán một quả đâu có sao.”

Một người khác cổ vũ tinh thần cho Bao Triễn: “Ở đây còn được ăn uống ngủ nghỉ miễn phí, mà thức ăn cũng không tệ, ngày nào cũng có rau và thịt.”

Gã lái xe khi nãy giới thiệu: “Trung tâm chúng tôi đặt hàng như tôm tươi, năm nay nuôi những một trăm chín mươi cơ thể cho cơ đấy!”

Bao Triễn thắc mắc: “Nhà nước nghiêm cấm buôn bán nội tạng cơ thể người. Các anh làm thế này chẳng phải phạm pháp sao?”

Gã môi giới giải thích: “Ai bảo cậu làm nghề này là phạm pháp? Bệnh nhân còn khen chúng tôi đang làm việc thiện đấy!”

Ai đó cũng lên tiếng: “Bán một quả thận vừa có thể cứu người lại vừa có thể kiếm ít tiền, thực ra việc ta làm cũng rất cao thượng đó chứ!”

Bao Triễn gạt gù ra vẻ đã hiểu: “Nếu bán một quả thận mà không ảnh hưởng đến sức khỏe thì tôi cũng muốn bán một quả. Nhưng phía bệnh viện yêu cầu thân nhân của cơ thể cho phải kí giấy đồng ý mới được phép phẫu thuật, mà tôi lại chẳng có thân nhân ở đây thì làm thế nào?”

Gã môi giới gạt đi: “Bệnh viện chỉ cần tiền, nhét tiền vào tay là họ khắc làm phẫu thuật, họ không cần đối chiếu hồ sơ đâu mà sợ.”

Gã lái taxi vỗ vai bảo: “Yên tâm đi! Nếu cần chúng tôi sẽ làm giả một bộ hồ sơ thân nhân của người bán thận, bệnh viện cũng mắt nhắm mắt mở cho qua thôi!”

Bao Triễn vờ mặc cả: “Các anh trả thêm cho tôi mấy đồng được không? Tôi đang túng quá!”

Gã lái taxi lắc đầu: “Bây giờ ấy à, giá cả thấp hơn trước một chút vì bọn bệnh viện tâm thần đằng kia nhảy vào họ phá giá. Trước đây mỗi quả thận giá bốn mươi ngàn tệ, nhưng bệnh viện đó chỉ bán ba mươi lăm ngàn tệ nên chúng tôi đành phải hạ giá theo.”

Bao Triễn vờ như không biết sự tình, ngạc nhiên hỏi lại: “Bệnh viện tâm thần mà cũng bán thận ư?”

Gã lái taxi nói: “Chứ sao? Lão viện trưởng thất đức ấy bán thận của bệnh nhân tâm thần, nghe nói lão ta bị giết hại rồi.”

Gã môi giới trừng mắt nạt: “Đừng nói bừa! Cảnh sát vẫn đang điều tra vụ đó, đã có kết luận đâu!”

Loanh quanh một hồi, cuối cùng Bao Triễn lấy lí do mình mắc bệnh gan B, không đủ tiêu chuẩn làm cơ thể cho để rời khỏi hang ổ của bọn chúng: Trước khi rời đi, gã môi giới dặn đi dặn lại anh tuyệt đối không được tiết lộ với ai về địa bàn bí mật của bọn chúng. Bao Triễn hứa chắc như đinh đóng cột rằng anh sẽ không hé răng nửa lời.

Trở lại bệnh viện tâm thần, Bao Triễn báo cáo cho giáo sư Lương những thông tin mình thu thập được ở trung tâm môi giới buôn bán nội tạng. Kết quả khám nghiệm tử thi của Ô Ô cũng cho thấy cậu bé bị thiếu mất sáu mươi phần trăm lá gan, còn người đàn ông mắc hội chứng stress nọ mất một quả thận.

Trưởng phòng Nghiêm lập tức triệu tập cuộc họp khẩn cấp, quá phần nộ, ông ta vừa đập bàn rầm rầm vừa quát lớn: “Bệnh viện này bán gan, thận của người sống, bán xác tử thi, thử hỏi lương tâm để đi đâu hả? Lẽ ra các bác sĩ phải là những thiên thần áo trắng cứu người mới phải, đằng này các ông lại thấy tiền là sáng mắt lên, thấy lợi là vô tình thất đức, đúng là không bằng li cầm thú. Rốt cuộc bệnh nhân ở đây là người điên hay chính đám bác sĩ các ông mới là những kẻ điên rồ?”

Bất kể viện phó thanh minh rằng mình không hề hay biết việc buôn bán nội tạng của bệnh nhân, nhưng ông ta vẫn bị lãnh đạo cấp trên bãi miễn chức viện phó, đồng thời cảnh sát cũng vào cuộc điều tra sâu hơn về mọi hành vi trong quá khứ của ông ta. Lãnh đạo sở y tế thể hiện rõ quan điểm rằng sở sẽ phối hợp với cơ quan công an nghiêm khắc trừng phạt những kẻ tham gia vào hoạt động buôn bán nội tạng người phi pháp.

Căn cứ vào những thông tin biết được sau cuộc điều tra ngầm, Bao Triễn cho rằng ngoài mối quan hệ cung cầu ra, thì chính việc các bệnh viện không tiến hành thẩm định và kiểm duyệt nghiêm khắc nguồn gốc xuất xứ của tạng được hiến tặng, họ thấy tiền là mắt hoa cả lên, không tuyên truyền đầy đủ cho người bán tạng biết về tính nguy hại sau khi bán thận, bán gan; họ chỉ làm qua loa đại khái, chỉ kiểm tra hồ sơ mang tính chiếu lệ đã vô tình tiếp tay cho bọn buôn bán nội tạng thừa cơ đục nước béo cò, vô tình giao cho bọn chúng một mảnh đất màu mỡ tha hồ hái ra tiền. Bọn chúng lợi dụng việc nhiều người làm hồ sơ giả đi ngụy tạo giấy tờ, giới thiệu và cung cấp người thân giả mạo giúp cho kẻ mua người bán nội tạng có thể thông qua các khâu kiểm duyệt và tiến hành phẫu thuật cấy ghép. Cả Trung Quốc có rất nhiều trung tâm môi giới buôn bán nội tạng người, ngành nghề này đã trở thành một mô hình dịch vụ trọn gói, thậm chí bọn chúng còn ra tay với cả trẻ em vị thành niên. Chính vì vậy các bác sĩ không thể chối bỏ được phần trách nhiệm.

Còn những người đi bán thận thì thận trái đều viết chữ “mông muội”, thận phải đều viết chữ “nghèo túng” cả.

Đại đa số họ là nông dân, với họ nghèo túng không đáng sợ mà đáng sợ là họ không có cách nào để thay đổi cuộc sống nghèo túng.

Tô My thông báo: “Trong số tài sản của viện trưởng có hơn một triệu tệ không rõ nguồn gốc.”

Giáo sư Lương hỏi luôn: “Thế tài sản của y tá Chu thì sao? Cô ấy có bao nhiêu tiền?”

Tô My liếc nhìn tập tài liệu mới điều tra, rồi báo cáo tiếp: “Không có đồng nào cả! Cô ấy không có thu nhập! Y tá Chu làm việc ở bệnh viện tâm thần này đã được ba năm, nhưng cô ấy không được trả tiền.”

Giáo sư Lương chợt quay sang lãnh đạo sở y tế và đề xuất: “Tôi có đề nghị thế này, hãy để y tá Chu đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo của bệnh viện tâm thần này!”

Trưởng phòng Nghiêm ngần ngại: “Nhưng bây giờ vẫn chưa thể loại cô ta ra khỏi danh sách những người tình nghi.”

Giáo sư Lương nói: “Y tá Chu không có thời gian gây án, bởi khi xảy ra hai vụ án đó, cô ấy còn đang bận chăm sóc bệnh nhân.”

Lãnh đạo sở y tế phân vân: “Nhưng kinh nghiệm và học vấn của cô ấy đều chưa đủ điều kiện. Làm sao một y tá có thể đảm nhiệm chức vụ viện trưởng được?”

Giáo sư Lương nói: “Sau khi điều tra, chúng tôi mới biết thì ra y tá Chu là tiến sĩ y học chuyên khoa thần kinh đi du học ở nước ngoài về, gia cảnh của cô ấy cũng rất khá.”

Lãnh đạo sở y tế không hiểu liền hỏi: “Theo như giáo sư nói thì gia đình của y tá Chu khá giả, bản thân cô ấy lại có học vị tiến sĩ y học, không những thế còn đi du học ở nước ngoài về. Lí lịch đó hoàn toàn đủ điều kiện giúp cô ấy trở thành giường cột của bất kì bệnh viện nào ở trong nước với mức đãi ngộ vô cùng hậu hĩnh, vậy sao cô ấy lại chịu làm một y tá tình nguyện ở bệnh viện tâm thần cũ nát của chúng tôi? Chẳng những vậy cô ấy còn làm suốt ba năm mà không có nửa đồng tiền công, hàng ngày lẫn lộn cùng đám bệnh nhân tâm thần bần thủ, nhem nhuốc, rốt cuộc cô ấy có ý đồ gì? Hay cô ấy cũng mắc chứng tâm thần?”

Giáo sư Lương trả lời ngắn gọn: “Cô ấy là một tín đồ cơ đốc giáo!”

Cùng thời điểm ấy, trong bệnh viện tâm thần có một người bắt đầu cất giọng hát, ban đầu tiếng hát rất nhỏ hồ như vọng đến từ nơi xa xăm, nhưng sau đó thêm một vài người nữa hát theo, âm thanh càng lúc

càng rõ ràng hơn, cuối cùng rất nhiều người trong bệnh viện tâm thần cùng nhau hợp xướng. Họ hát một bài hát của cơ đốc giáo, chẳng hề có nhạc nền, tiếng hát thuần túy xuất phát từ đáy lòng, nó khiến người ta có cảm giác tâm hồn mình được gột rửa sạch sẽ.

Chẳng ai nói câu nào, mọi người lắng tai nghe, càng lúc tiếng hát càng vang hơn, càng lúc càng gần hơn. Các bệnh nhân tâm thần hát thể này:

Mắt con nhòa lệ, không nhìn rõ mặt người, dường như lời người nói không còn được chân thực như trước nữa, người lấy bột của con, để thêm vào cho người, để ý chỉ của người càng ngọt hơn trước. Con khẩn cầu người hãy dừng tay, khi con không còn sức để chịu đựng hơn nữa, nhưng người là thần thánh, làm sao người chịu dừng bước? Xin người đừng nhượng bộ, hãy để con chịu khuất phục trước người.

Mắt con nhòa lệ, không nhìn rõ mặt người, dường như lời người nói không còn được chân thực như trước nữa, người lấy bột của con, để thêm vào cho người, để ý chỉ của người càng ngọt hơn trước. Con khẩn cầu người hãy dừng tay, khi con không còn sức để chịu đựng hơn nữa, nhưng người là thần thánh, làm sao người chịu dừng bước? Xin người đừng nhượng bộ, hãy để con chịu khuất phục trước người.

Mắt con nhòa lệ, không nhìn rõ mặt người, dường như lời người nói không còn được chân thực như trước nữa...

(Giải nghĩa: Khi nhỏ con rất tin có chúa tồn tại ở trên đời nhưng lớn lên trải qua bao sự đời khiến con dần dần hiểu ra chúa không hề có thật, bởi vậy càng ngày con càng không nhìn rõ khuôn mặt của người. Nhưng bất luận thế nào con vẫn khẩn cầu người hãy lấy bột của con để thêm vào cho người, để ý chỉ của người càng ngọt ngào hơn trước. Chúa ơi! Đôi khi con muốn cầu xin người rằng con không muốn tiếp tục nữa, vì gánh trên vai con quá nặng, con thấy mình không đủ sức bước đi, nhưng xin người đừng buông tay, đừng nhượng bộ, người không được đồng ý với lời cầu nguyện của con. Bởi tuy con cầu xin người cho con không phải tiếp tục làm nữa, nhưng chúa ơi, cầu xin người hãy đợi đến lúc con hoàn toàn khuất phục trước người. Bây giờ con chưa thể khuất phục, nhưng xin người hãy đợi con, đừng hạ con từ bậc tối cao xuống bậc thấp hơn. Amen!)

Chương 5: Ánh sáng nơi địa ngục

Địa ngục có thật! Bóng tối cũng có thật!

Ai từng đến bệnh viện tâm thần đều biết cảm giác khó có thể diễn tả thành lời ấy, nơi đó giống như một thế giới khác. Mắt bệnh nhân tâm thần như vực thẳm, họ chỉ nhìn thấy bóng tối.

Nhưng giữa bóng tối mịt mù vẫn le lói ánh sáng!

Trong hành lí xách về nước của y tá Chu có một cuốn sách cũ tên là “Basilica di San Francesco d’Assisi[1]”.

Ở trang xi nhê, cô dùng bút chì viết một câu: “Chúng ta sống trên cõi đời này không chỉ đơn thuần vì mục đích theo đuổi hạnh phúc của bản thân, mà còn nên làm gì đó để cống hiến cho mọi người.”

Thực ra đó là câu nói của mẹ Teresa.

Mẹ Teresa đoạt giải Nobel Hòa bình vào năm 1979, hội Tu nữ Thừa sai Bác ái do bà sáng lập có tổng tài sản lên đến hơn bốn trăm triệu đô la, những công ty giàu có nhất trên thế giới đều tình nguyện quyên tiền cho hội, bà được nhân dân trên toàn thế giới yêu mến, vậy mà khi từ trần tất cả tài sản cá nhân của bà chỉ là bức tượng chúa Jesus gãy nạn, một đôi dép và ba bộ quần áo cũ. Bà hiến tặng tất cả cho người nghèo, người bệnh, người cô đơn người không có nhà để về và người sắp chết, hiến tặng cả cuộc đời mình từ năm mười hai tuổi đến khi từ già cõi đời năm tám mươi bảy tuổi.

Chúng ta không hề biết gì về cuộc sống ở nước ngoài của y tá Chu, chỉ biết trong một lần tình cờ nói chuyện cô ấy kể rằng mình bị ngất xỉu giữa đường vì thiếu máu, khi tỉnh lại cô phát hiện mình đang ở ngay phía ngoài giáo đường của Dòng Thừa sai Bác ái ở Mỹ. Ngất giữa đường giữa chợ tại đất khách quê người, mà khi tỉnh lại cô lại thấy mình ở trong giáo đường. Đối với người chưa bao giờ đến giáo đường như y tá Chu, thì đó phải chăng là ý trời?

Từ đó, y tá Chu trở thành tín đồ trung thành của Cơ đốc giáo.

Mẹ Teresa sáng lập hơn sáu trăm cơ sở truyền giáo tại một trăm hai mươi ba quốc gia trên toàn thế giới.

Giờ lại thêm một cơ sở nữa.

Sau khi trở về nước, y tá Chu từ chối tất cả lời mời của những bệnh viện danh giá nhất trong nước, cô trở thành y tá thực tập tại bệnh viện tâm thần này. Cô từ bỏ danh lợi, địa vị và cả cuộc sống sung túc. Cô không có bất kì tham vọng nào, cũng không cần báo đáp, trong lòng cô chỉ có một trái tim tràn ngập tình yêu thương, tất cả những gì cô làm ở đây đều xuất phát từ tình yêu thương.

Tấm lòng nhân từ và bác ái ấy giống như ánh trăng sáng vàng vạc, giống như vì sao lấp lánh trong đêm, nếu dùng tất cả mũi từ trên cõi đời này để ca tụng con người sẵn sàng xả thân vì người khác như cô ấy cũng chẳng có gì quá đáng. Đối với y tá Chu, những bệnh nhân mà cô đang chăm sóc chính là anh chị em thân thiết của cô, cô cho họ niềm tin vào tín ngưỡng, cô giúp họ nhìn thấy ánh sáng trong địa ngục, để họ cùng có chung một đức Cha.

Cô rất xấu, lại còn mọc râu như đàn ông, vai rộng, bụng to, nom chẳng có dáng vẻ gì của phụ nữ.

Không những thế tính cô lại khá nóng nảy, bình thường cô cũng nhẫn nhịn, nhưng lòng người đời đã vượt quá sức chịu đựng của tấm lòng lương thiện tồn tại trong cô, bởi vậy những lúc không thể chịu nổi, cô lại văng tục, mắng mỏ người khác, thậm chí đánh họ.

Nhưng tất cả bệnh nhân trong bệnh viện đều biết cô có đôi cánh trắng muốt trên vai, biết cô là một thiên thần.

Thực ra trong thời gian ở đây cũng có lúc y tá Chu muốn buông xuôi tất cả, cô từng ngồi trên ba viên gạch trong sân bệnh viện, tựa vào dây trính đằng bám ngoằn ngoèo trên vách tường, nhìn lên bầu trời đầy sao qua kẽ lá nước mắt lấp lánh đọng trên bờ mi, sau đó cô nhắm mắt, chắp hai tay vào nhau, có người nghe thấy lời cầu nguyện của cô, trong những tiếng thì thầm ấy có thể nhận thấy nội tâm cô từng trải qua nỗi giằng xé và do dự.

“Thượng đế ơi! Con quá yếu đuối! Con nên tiếp tục ở đây hay lựa chọn cách ích kỉ là rời đi? Con có thể nhẫn tâm vứt bỏ họ không? Đây có phải địa ngục chẳng? Con nhìn thấy quá nhiều bi kịch và đau khổ, còn họ chính là những người cần được yêu thương và quan tâm hơn ai hết! Chúa ơi! Đức Cha của con ơi! Trách nhiệm của một bác sĩ là gì? Có phải cũng giống như một giáo sĩ chẳng? Thượng đế ơi! Con đã vượt trăm sông ngàn núi để truyền bá phúc âm của người. Đây là hành trình reo rắc ánh sáng của cuộc đời hay là một phương thức đi xuống, đi xuống mãi, đi cho đến khi thâm nhập vào nơi sâu của địa ngục, trong khi con chỉ mang theo một cuốn Thánh kinh để truyền tình yêu của người đến những kẻ sắp đọc nó? Phải chăng đó là sứ mệnh của con?”

Nhân danh Cha, con và các thánh thần! A men!”

Y tá Chu ngược nhìn bầu không chỉ chút ánh sao và cô đã tìm được đáp án từ nơi sâu thẳm của đường chân trời. Sau lần cầu nguyện đó, cô nhờ người mua hộ cuốn truyện của mẹ Teresa và lấy Mẹ làm tấm gương. Vì tận mắt chứng kiến bao nhiêu tấm thảm kịch giữa trần thế nên cô càng muốn vắt hết sức mình để biến bệnh viện tâm thần giống như địa ngục này trở thành thiên đường.

Kết thúc thời gian thực tập, cô nói với viện trưởng: “Tôi muốn ở lại đây làm nhân viên hộ lí tình nguyện.”

Viện trưởng ngạc nhiên bảo: “Tình nguyện sao? Làm tình nguyện thì không có lương đâu đấy!”

Y tá Chu khẳng khái đáp: “Tôi không cần lương! Tôi làm ở đây không phải vì tiền!”

Viện trưởng hỏi: “Thế cô định làm bao lâu?”

Y tá Chu trả lời: “Làm cả đời!”

Từ đó cô bắt đầu mở từng cánh cửa đi vào từng trái tim. Trên thế giới này, người bản thủ nhất luôn là người cần được tắm rửa sạch sẽ nhất, người bị vứt bỏ là người cần được yêu thương và quan tâm nhất.

Ở viện có một bệnh nhân mắc chứng hoang tưởng bị bức hại, anh ta luôn cảm thấy có người muốn truy sát mình, bởi vậy anh ta luôn luôn trốn chạy khắp nơi, lang thang từ bắc vào nam, từ đông sang tây. Khi vào bệnh viện tâm thần này, anh ta lấy tất cả lông tóc trên cơ thể bện thành một sợi dây và luôn trong tâm trạng sẵn sàng chạy trốn. Nhưng từ lúc y tá Chu đến đây, anh ta đã bỏ thói quen này. Câu đầu tiên y tá Chu nói với anh ta là “Đừng sợ! Tôi sẽ bảo vệ anh! Anh đan sợi dây này bao lâu rồi?”

Bệnh nhân đáp: “Chín năm!”

Y tá Chu khẽ thở dài, lẩm bẩm: “Những chín năm liền!”

Trước đây chưa ai từng nói sẽ bảo vệ anh ta, từ nhỏ đến lớn người ta chỉ nói với anh những câu đại loại như “Cút!” “Đồ thần kinh!” “Tránh xa tao ra!” “Cho phát đấm bây giờ!”

Y tá Chu cố gắng truyền bá phúc âm bằng ngôn ngữ đơn giản và dễ hiểu nhất. Trong một lần mất điện, mọi người vây quanh ánh nến, hoa tuyết ngoài cửa sổ lặng lẽ bay theo gió, cô nói với các bệnh nhân rằng đây không phải bệnh viện tâm thần, đây là ngôi nhà của chúa Jesus Kito, đồng thời còn là ngôi nhà của chính mình, mọi người đều là anh chị em của nhau nên cần giúp đỡ và chăm sóc lẫn nhau. Trong đêm tuyết rơi ấy, cô dạy họ hát bài hát của Cơ đốc giáo, rồi bảo với họ hôm nay là ngày lễ đặc biệt.

Một bệnh nhân hỏi: “Ngày lễ gì vậy?”

Y tá Chu đáp: “Ngày lễ Giáng sinh!”

Lễ Giáng sinh đó, y tá Chu cho Ô Ô hai quả táo, còn dạy cậu thiếu niên mắc chứng mất trí nhớ ấy rằng con người cần phải yêu thương nhau vì mọi người đều là anh em một nhà, vạn vật trên cõi đời này đều là tạo vật của chúa.

Ô Ô nói: “Cháu không nhớ cha cháu tên là gì nữa cô ạ!”

Y tá Chu đáp: “Cha cháu chính là Thượng đế, đức Cha của muôn người!”

Ô Ô gật gù: “Tên này có vẻ dễ nhớ đấy!”

Y tá Chu gợi ý: “Cháu có hai quả táo, cháu nên tặng cho người mình quý nhất một quả. Vì cô rất quý cháu nên mới tặng táo cho cháu.”

Ô Ô ngây thơ hỏi: “Thế nếu cháu không cho người khác thì cô có đánh cháu không?”

Y tá Chu đáp: “Không! Nhưng nếu cháu còn gọi biệt danh của cô thì cô sẽ xử lý cháu ngay lập tức.”

Ô Ô cười hì hì, thề thốt gọi: “Cô mông to ơi!”

Y tá Chu lập tức nổi giận, mắng cậu bé rồi cho cậu một cái bạt tai thật.

Ô Ô chẳng những không giận mà còn bảo: “Cháu phải nhớ kĩ chuyện này mới được!”

Ô Ô cầm cuốn nhật kí, trên đó viết: “Hôm nay cô Chu cho mình hai quả táo và một cái bạt tai. Mình sẽ tặng một quả cho anh Vô Tâm, chẳng biết bao giờ anh ấy mới trở lại nữa! Cô Chu có biệt hiệu là “Mông to” vì mông của cô ấy rất to.”

Y tá Chu tò mò hỏi: “Sao cháu lại muốn tặng táo cho anh Vô Tâm?”

Ô Ô đáp: “Vì anh ấy đã dạy cháu một cách nhớ rất hay. Anh ấy bảo cháu ghi lại những chuyện quan trọng vào nhật kí, như thế cháu sẽ không quên chúng nữa!”

Ngay sau đó, y tá Chu làm động tác như thể định gơ tay tát, cô nạt: “Thằng nhóc này! Sao cứ gọi biệt hiệu của cô thế hả? Lại còn ghi cả vào trong nhật kí nữa!”

Ô Ô trả lời một câu khiến cô cảm động đến rơi nước mắt, cậu bé bảo: “Cháu sợ... cháu sẽ quên mất cô...”

Nhật kí của Ô Ô rất ngắn, thường chỉ viết một câu, trong đó ghi chép những câu chuyện thường ngày xảy ra trong bệnh viện tâm thần, chỉ duy trang cuối cùng cậu viết khá dài: “Hôm nay, anh Vô Tâm nói viện trưởng là người xấu, y tá trưởng cũng là người xấu. Viện trưởng đưa mình đi khám sức khỏe, còn bảo ngày mai sẽ đưa mình sang bệnh viện khác để khám, sau đó mình sẽ được ra viện. Mình chẳng thể nhớ nổi hình dáng của mẹ trông như thế nào, nhưng mình nghĩ chắc mẹ sẽ giống với cô Chu...”

Ô Ô mất sáu mươi phần trăm lá gan, cậu bé chết sau khi ngất xỉu vì mất máu quá nhiều. Đến tận lúc chết, cậu bé đáng thương đó vẫn không biết rằng sau khi cha mẹ quăng cậu lại bệnh viện tâm thần, họ chẳng bao giờ cần cậu nữa. Người giám hộ từ bỏ trách nhiệm giám hộ cũng chính là một trong những nguyên nhân khiến viện trưởng dám lấy nội tạng của một người đang sống sờ sờ mang đi bán.

Viện trưởng chết vì ông ta không tin các bệnh nhân tâm thần cũng biết yêu thương nhau.

Ô Ô có ba người bạn thân là Gấu béo, chị Kính cận và Lưu Vô Tâm.

Lưu Vô Tâm và Đỗ Bình ở chung trong một cơ thể, nhân cách thông minh trong cơ thể ấy ý thức rằng lão viện trưởng tham lam sớm muộn gì cũng ra tay với những bệnh nhân tâm thần khác, trong đó có chính mình, bởi vậy trên trang bìa cuốn Lược sử thời gian, cậu ta viết một câu thể này: “Đỗ Bình! Tôi cảnh báo anh, viện trưởng sắp cắt thận của anh đấy! Cả thận của chị Kính cận và Gấu béo nữa! Hi vọng anh đọc được những dòng này của tôi!”

Phía dưới viết câu hỏi của Đỗ Bình: “Anh là ai? Chúng tôi phải làm gì bây giờ?”

Lưu Vô Tâm đáp: “Ăn miếng trả miếng!”

Tổ chuyên án kiểm định nét chữ thì biết đó là nét chữ của Lưu Vô Tâm và Đỗ Bình, tuy hai nhân cách phân liệt ở chung trong một cơ thể nhưng nhân cách chính và nhân cách phụ có tên gọi và trí nhớ khác nhau, thậm chí nét bút cũng không giống.

Ngày thứ tư sau lễ Giáng sinh cũng chính là buổi tối Ô Ô qua đời, viện trưởng yêu cầu y tá trưởng nhanh chóng ướp tử thi. Y tá trưởng ra lệnh cho Đỗ Bình, Gấu béo, chị Kính cận mang Ô Ô xuống mật thất. Tâm trạng của ba bệnh nhân tâm thần rất nặng nề và đau buồn. Vừa nghĩ đến tương lai đen tối của mình vừa căm thù viện trưởng, họ đã lấy trộm thuốc gây tê và bộ dao kéo, máy móc phẫu thuật.

Trong nhà xác, họ bắt đầu tiến hành gây tê toàn thân cho viện trưởng và viện trưởng phu nhân cùng nhân viên trông nhà xác, bắt họ nằm trên ba băng ca cứu thương. Viện trưởng phu nhân chỉ ngẫu nhiên bị sát hại, hôm đó bà tình cờ ở cùng chồng. Gã trông nhà xác bị cố ý sát hại, ngày thường gã này có hai tật xấu là uống rượu và đánh bệnh nhân sau khi uống rượu.

Ba nạn nhân nằm trên cáng bắt đầu van xin ba bệnh nhân tâm thần tha mạng, tuy họ bị gây tê toàn thân nhưng họ hoàn toàn không mất ý thức, trong lúc lơ mơ họ vẫn có thể nói.

Đỗ Bình nói với viện trưởng: “Ông muốn biến thành thực vật không?”

Gấu béo thản nhiên chêm vào: “Tôi muốn xem xem da mặt ông thế nào.”

Chị Kính cận phẫn nộ gằn giọng: “Thường ngày các người bắt chúng tao làm việc, giờ chúng tao bắt đầu làm việc đây!”

Một công nhân lò mổ chuyên nghiệp cần mười phút để xử lý xong một con lợn, còn ba nhân viên phẫu thuật được chính y tá trưởng nghiêm khắc dạy dỗ và giám sát này chẳng mất đến mười phút để hoàn thành cả quá trình. Vết vân tay và vân chân in trên tường chỉ là trò đùa ác ý của những bệnh nhân tâm thần.

Y tá trưởng chết trong nghĩa địa bệnh viện vì trong quá trình hung sát nạn nhân, Đỗ Bình đột nhiên trở lại nhân cách của Lưu Vô Tâm, mật thất là hiện trường gây án đầu tiên. Lưu Vô Tâm ngăn Gấu béo và chị Kính cận, cậu ta biết y tá trưởng chẳng sống được bao lâu nữa, nên bảo hai người kia vứt bà ta ra nghĩa địa.

Nhân cách thông minh ấy đào một ngôi mộ rộng với mục đích ngằm để lại manh mối cho tổ chuyên án. Cậu ta lồng túi nylon vào hai chân trước khi tới hiện trường gây án. Lưu Vô Tâm có thói quen đi dạo khi trời mưa, mỗi lần sân viện ngập bùn lầy, cậu ta lại xỏ chân vào túi non, rồi thắt nút ở cổ chân trước khi đi dạo. Đó chính là nguyên nhân vì sao tổ chuyên án không tìm thấy vết bùn trên đôi dép của Lưu Vô Tâm.

Ban đầu y tá Chu không hề biết ba người họ là hung thủ, bởi vậy cô chỉ vẽ một vòng tròn để gợi ý cho tổ chuyên án điều tra về việc bệnh viện bán thận của bệnh nhân tâm thần, hi vọng nhờ đó có thể chấm dứt hành vi phi pháp và vô nhân đạo này. Nhưng sau khi vụ án đi vào chiều sâu thì y tá Chu bắt đầu sinh nghi. Đỗ Bình, Gấu béo và chị Kính cận cũng không hề có ý che giấu họ thành thật kể hết sự tình cho y tá Chu nghe.

Y tá Chu không bao che cho ba bệnh nhân của mình, mà cô ấy đã làm ba việc cho họ.

Y tá Chu để họ sám hối, trút bỏ hết tội nghiệt trong linh hồn.

Y tá Chu cầu nguyện cho họ lần cuối.

Y tá Chu cùng họ hát bài hát của Cơ đốc giáo, sau đó làm dấu thập tự trước ngực, rồi dẫn ba người vào phòng họp tự thú.

Đỗ Bình, Gấu béo và chị Kính cận thành khẩn kể lại cả quá trình gây án, tuy xen vào đó là tư duy hỗn loạn và những lời lẽ thiếu logic của bệnh nhân tâm thần, nhưng về cơ bản vụ án đã tạm thời khép lại.

Tổ chuyên án rất muốn nói chuyện với Lưu Vô Tâm nhưng kể từ khi dẫn giáo sư Lương và Tô My rời khỏi mật thất, nhân cách đó không bao giờ xuất hiện nữa.

Về sau, cảnh sát vẫn không điều tra ra ai là kẻ cố tình phóng hỏa ở bệnh viện đêm hôm ấy, rất nhiều hồ sơ của bệnh nhân bị thiêu rụi cùng với một số tác phẩm nghệ thuật. Y tá Chu trở thành viện trưởng Chu, cô rất tiếc nuối vì tất cả tài liệu có giá trị đã thành đồng tro tàn. Trong bệnh viện tâm thần có cả những nhà nghệ thuật đôi khi thiên tài cũng bị coi là kẻ tâm thần. Ngoại trừ bệnh nhân chuyên chế tác thủ công mỹ nghệ thường đan bện lông tóc trên cơ thể mình ra, thì ở đây còn có họa sĩ, nhà văn, nhà thơ, nhà ảo thuật và các nhà hoạt động nghệ thuật khác nữa.

Năm 2000, có một người xẻ bốn chiếc ô, bốn chiếc ô đó đều rách nát trog gọn, không còn mảnh vải che, anh ta cứ tha thân đi trong gió tuyết giữa sân bệnh viện tâm thần.

Năm 2001, có bệnh nhân tâm thần khắc bản đồ Thanh Minh Thượng Hà siêu nhỏ lên vỏ lon bia.

Năm 2002, có người lấy đỉnh khắc một câu trên vách tường “Biến mất ở cõi trên tất cả sẽ trùng phùng ở cõi dưới.”

Giáo sư Lương nhìn vách tường và trầm tư hồi lâu. Ông cảm thấy nét chữ ấy rất giống bút tích của Lưu Vô Tâm, mà năm 2002 Đỗ Bình chưa bị nhốt vào bệnh viện tâm thần này. Giáo sư Lương cảm thấy rất kì lạ vì hồ sơ của bệnh nhân này đã bị thất lạc. Ông liền hỏi lão gù trong phòng tiếp tân của bệnh viện.

Giáo sư Lương: “Làm ơn cho hỏi một chút, ở đây có bệnh nhân tâm thần nào tên là Lưu Vô Tâm không ạ?”

Lão gù: “Đỗ Bình chính là Lưu Vô Tâm mà! Cậu ta có hai tên.”

Giáo sư Lương lắc đầu: “Tôi muốn nói đến Lưu Vô Tâm khác cơ! Năm 2002 có phải có một bệnh nhân cũng mang tên này vào đây không?”

Lão gù nhú mày suy nghĩ: “Lưu Vô Tâm à? Để tôi nhớ lại xem! À! Hình như tôi có ấn tượng về người này.”

Giáo sư Lương vội hỏi: “Người đó làm gì?”

Lão gù gù đáp: “Nge nói cậu ta là nhà văn. Cậu ta ở bệnh viện tâm thần này gần mười năm, giờ đã ra viện cũng được gần mười năm rồi!”

[1] Basilica di San Francesco d’Assisi: Ngã là Thánh Phanxico thành Assisi

6. Chương 6: Người Tuyết

Không ai tắm hai lần trong cùng một dòng sông, bởi cả dòng sông và người tắm đều đã khác trước – Heraclitus.

Ngày 19 tháng 1 năm 2008, trời đổ tuyết.

Đó là trận tuyết lớn nhất kể từ mấy chục năm nay ở ba tỉnh đông bắc này, tuyết rơi trắng xóa bầu không khí như vô vàn mảnh giấy trắng bị xé vụn. Người quét rác bắt đầu công việc của mình trong sân trường đại học khi trời còn tờ mờ sáng, cô phát hiện thấy trước sân kí túc nữ có một người tuyết đang đứng sừng sững, cứ ngỡ sinh viên chơi đùa đắp từ đêm qua, sáng nay nhiệt độ lại quá thấp nên giờ vẫn chưa tan. Nghĩ vậy nên cô không lấy làm lạ. Nhưng đến khi trời sáng bánh mắt, cô mới để ý ngũ quan của người tuyết có vẻ gì đó hơi kì quái. Cô lấy hết can đảm tiến lại gần người tuyết quan sát thật kĩ, vừa nhìn rõ vật đứng trước mặt, cô tá hỏa nhận ra đầu người tuyết giống hệt người thật!

Cô quét rác mềm nhũn cả người, mãi mới lấy lại bình tĩnh hét lên thất thanh, rồi lập tức chạy đi thông báo với đội bảo vệ trường. Trong lúc chạy, cô ngã dúi dụi mấy lần liền. Đội trưởng đội bảo vệ vừa tỉnh dậy liền khoác vội chiếc áo bông ba chân bốn cẳng chạy ra hiện trường, ngay sau đó lập tức thông báo cho cảnh sát.

Qua điều tra bước đầu, cảnh sát phát hiện tứ chi của người tuyết cũng là chân tay của con người. Kết quả giám định pháp y cho thấy người tuyết được lắp ráp từ năm nạn nhân.

Thông tin nhanh chóng lan truyền khắp trường, toàn thể giáo viên và sinh viên đều sợ hãi, tinh thần ai nấy hoang mang, hoảng hốt cực độ, không khí nặng nề và u ám bao trùm lên từng góc ngách.

Một nữ sinh phản ánh: Trước đêm xảy ra vụ án, cô nghe thấy phòng bên cạnh có tiếng bò lết và tiếng kéo lê vật gì đó trên mặt đất, sau đó cô liền mơ màng ngủ thiếp đi mất. Trong lúc ngủ, cô gặp ác mộng, cô mộng thấy một nữ sinh phòng bên bị sát hại, chân của cô bạn đó rời ra, đang lết nửa thân trên trong hành lang, một tay còn cầm theo cẳng chân của mình, dường như cô ấy cố bò ra khỏi phòng...

Sau khi tổ chuyên án đến hiện trường, giáo sư Lương bảo cô nữ sinh ấy thế này: “Không phải cháu mơ, mà đó là sự thật!”

Nữ sinh đó bàng hoàng kêu lên: “Hả? Sao cháu không biết gì nhỉ?”

Giáo sư Lương không đáp mà hỏi lại, câu hỏi của giáo sư khiến cô nữ sinh nổi gai ốc: “Cháu biết mình có thói quen mộng du không?”

Chương 1: Ma ám phòng 309

Trận tuyết lớn này khiến mọi ngã tắc nghẽn, sân bay đóng cửa, tàu hỏa đình trệ khiến bao nhiêu hành khách phải vạ vật ngoài ga, giao thông thành phố lao vào tình trạng tê liệt hoàn toàn.

Sau khi nhận được điện báo của sở cảnh sát thành phố, tổ chuyên án liền đáp máy bay đến tỉnh thành, sau đó ngồi xe lửa đến thành phố lân cận vậy mà đường cao tốc nối giữa hai thành phố này lại bị phong tỏa, cảnh sát thành phố láng giềng phải huy động trực thăng đưa bốn thành viên tổ chuyên án đến ngôi trường xảy ra án mạng giữa trời tuyết đang hoành hành dữ dội.

Trực thăng đáp xuống khoảng đất trống trước cổng trường, tiếng động cơ máy bay gầm rít thu hút rất nhiều giáo viên và sinh viên trong trường đổ xô ra xem.

Tuyết vẫn rơi dày đặc, đội ngũ giáo viên và sinh viên toàn trường xếp hàng ngoài cổng chào đón tổ chuyên án. Họ đứng thành hai hàng dọc theo cổng trường, nhưng chẳng ai vỗ tay, cũng không ai nói với ai câu gì, tất cả chỉ lặng lẽ dồn mắt nhìn theo bốn thành viên của tổ chuyên án. Tô My đẩy xe lăn cho giáo sư Lương, Họa Long và Bao Triển đi phía sau, chưa bao giờ họ cảm thấy trách nhiệm của mình lại nặng nề như hôm nay.

Giáo sư Lương khẽ nói: “Nếu không phá được vụ án này thì chúng ta không còn mặt mũi nào trở về tổng cục, cũng chẳng còn mặt mũi nào đối diện với những sinh viên này nữa!”

Bao Triển chậm rãi bảo: “Ít ra chúng ta đang có một lợi thế, đó là vì tuyết quá lớn nên tạm thời hung thủ chưa thể rời khỏi thành phố này.”

Cuối đường là lãnh đạo ủy ban nhân dân thành phố đứng đó chào đón tổ chuyên án. Bên cạnh ông còn có giám đốc sở giáo dục và hiệu trưởng trường đại học này. Trước khi tổ chuyên án đến, họ đã thành lập tổ đặc nhiệm. Phó thị trưởng thành phố kiêm nhiệm chức giám đốc sở công an bởi vậy phó thị trưởng là tổng chỉ huy chuyên án, từ đó có thể thấy các cấp lãnh đạo rất coi trọng vụ án này.

Phó thị trưởng bước đến gần bắt tay từng thành viên trong tổ chuyên án, người đông bắc vốn tính xởi lởi, hào phóng nên nhìn giáo sư Lương chỉ mặc một manh áo mỏng, phó thị trưởng liền cởi áo choàng của mình khoác lên người giáo sư Lương rồi luôn miệng nói “Mọi người vất vả quá!” Những lãnh đạo khác cũng tới hỏi thăm, họ mong ngóng tổ chuyên án đến từ rất lâu rồi, bởi trận tuyết lớn làm tắc nghẽn giao thông nên không thể ra đón từ xa, mong tổ chuyên án lượng thứ.

Trong phòng họp của tòa nhà dạy học, sau khi hàn huyên thăm hỏi, giáo sư Lương liền đi vào việc chính: “Căn cứ vào kinh nghiệm điều tra phá án từ trước đến giờ thì càng ít người chỉ huy, hiệu quả lại càng cao, bởi vậy tôi đề nghị ngoại trừ phó thị trưởng ra thì các vị lãnh đạo khác xin cứ yên tâm trở lại đơn vị công

tác. Tổ chuyên án chúng tôi sẽ tiếp quản vụ này. Phó thị trưởng có trách nhiệm thi hành và điều động các lực lượng cảnh sát”

Hiệu trưởng trình bày trong trường có năm nữ sinh bị sát hại, bốn nữ sinh ở cùng một phòng trong kí túc xá, trong đó có con gái của một lãnh đạo cấp tỉnh, còn người thứ năm chưa rõ là ai, giờ vẫn đang điều tra. Thời điểm này nhà trường bắt đầu cho sinh viên nghỉ đông nhưng sau khi xảy ra vụ án, nhà trường nghiêm cấm toàn bộ giáo viên và sinh viên rời khỏi trường, phải đợi cảnh sát điều tra xong mới được về nhà. Có điều giờ đã sắp đến tết không thể cứ bắt mọi người ở lại trường mãi được, chính vì thế tổ chuyên án phải khẩn trương phá án, thời gian rất gấp gáp, áp lực bởi thế cũng không nhỏ!

Giáo sư Lương nói: “Chúng tôi cần đi xem hiện trường gây án trước đã!”

Kí túc xá nữ, nơi xảy ra án mạng là một tòa nhà khá cũ nom tối tăm, âm u. Đây là nơi ở dành cho sinh viên năm thứ nhất, trong tòa nhà không có camera theo dõi, cũng không lắp hệ thống báo động. Phòng 309 của bốn nữ sinh bị sát hại nằm ở tận cùng hành lang trên tầng ba, sát đó là phòng 308, đối diện là nhà vệ sinh và nhà tắm.

Bốn nữ sinh sống trong phòng 309 đều bị giết hại, hiện trường vụ án thảm thương đến mức không nỡ nhìn, trong hành lang có nhiều vết máu kéo dài, một nạn nhân đã bò từ trong phòng ra kêu cứu, nhưng không hiểu vì sao cô gái lại bò trở lại phòng mình. Sau khi hung thủ giết hết bốn nạn nhân trong phòng kí túc, y liền mang họ xuống sân để lắp ghép thành một người tuyết. Lúc cảnh sát đến nơi thì hiện trường đã bị phá hủy, vì tuyết không ngừng rơi nên không thể lấy dấu chân của tội phạm trên sân kí túc, thêm vào đó thời tiết lạnh buốt khiến mọi người đeo găng tay, bởi vậy cảnh sát cũng không lấy dấu vân tay của mọi người trong kí túc.

Phó thị trưởng thành phố báo sơ qua tiến triển của vụ án cho tổ chuyên án nắm được. Lãnh đạo sở đã tổ chức cho lực lượng cảnh sát tiến hành điều tra kĩ càng trên diện rộng. Quản lí kí túc xá đóng cổng lúc mười giờ đêm, mười một giờ đêm bắt đầu tắt điện, vì sắp được nghỉ đông nên cô quản lí cũng lơ là cảnh giác hơn, buổi tối không đi kiểm tra một vòng như thường lệ, hiện tại chưa thể xác định hung thủ có mấy người, cũng không đoán được giới tính của hung thủ và y làm cách nào để vào được trong kí túc. Phần đầu của người tuyết là đầu của một cô gái trẻ, chi của người tuyết là chân tay của bốn nạn nhân phòng 309. Toàn trường giờ chỉ còn hơn chục ngàn giáo viên và sinh viên, vì khá nhiều sinh viên thuê trọ ở ngoài, số khác đã trốn về nhà trước vì sắp đến kì nghỉ. Hiện tại chưa thể xác định đầu là của nữ sinh bị hại nào.

Việc đầu tiên cảnh sát thực hiện sau khi vụ án xảy ra là thẩm vấn những nữ sinh ở phòng bên cạnh. Phòng 308 kế bên có một nữ sinh mắc chứng mộng du, để giày cô gái có vết máu, điều đó chứng tỏ trong đêm xảy ra án mạng, cô từng xuất hiện tại hiện trường, nhưng bản thân cô lại không hề ý thức được điều đó, mà chỉ cho rằng mình gặp ác mộng.

Nữ sinh mắc chứng mộng du này thường hay khoe khoang mình có đôi mắt âm dương nhìn thấy ma quỷ và những thứ không sạch sẽ khác, bởi vậy bạn học đặt cho cô biệt hiệu là Tiểu yêu. Tiểu yêu từng nói với các bạn rằng phòng 309 bị ma ám, bốn nữ sinh sống trong căn phòng đó tên là Lôi Lôi, Mai Tử, Tuyết Nhi và Dạ Man sớm muộn gì cũng gặp phải họa sát thân.

Tổ chuyên án, phó thị trưởng và hiệu trưởng tiến hành thẩm vấn lại Tiểu yêu. Tô My chụp ảnh lại cả quá trình xét hỏi.

Tiểu yêu nói: Sáng sớm ngày 19 tháng 1, cô vẫn chưa dậy khỏi giường thì nghe thấy dưới tầng một có rất nhiều người la hét, cô bịt gối vào tai ngủ tiếp. Sau đó cảnh sát ập vào, lật tung mọi góc ngách, khi nhìn thấy giày của cô, họ lập tức gọi âm ỉ, dựng cô dậy, hỏi cô tối qua đi đâu. Tiểu yêu nói mình chẳng đi đâu cả, chỉ ngủ suốt ngày trong kí túc, nhưng bạn cùng phòng lại khai lúc tầm mười hai giờ đêm cô ra khỏi phòng một lần, bạn hỏi: “Đi vệ sinh phải không?” khi ấy cô trả lời: “Ừ!” Rồi khoảng năm phút sau thì cô trở lại phòng ngủ tiếp.

Tiểu yêu cũng kể lại cho tổ chuyên án nghe chuyện về cơn ác mộng mà cô mơ thấy vào đêm hôm ấy. Cô mơ thấy mình vào nhà vệ sinh, trong bóng tối cô thấy cánh cửa phòng 309 kế bên chỉ khép hờ, tuy cách cánh cửa nhưng trong mơ cô biết rõ rằng bốn cô gái phía sau cánh cửa ấy đã bị sát hại. Một trong bốn cô gái ấy bò ra khỏi cửa, Tiểu yêu nhận ra cô gái ấy là Lôi Lôi. Đầu của Lôi Lôi bị thương, cô cảm một cái cẳng chân của chính mình và lết đi. Đường như cô ấy định bò đến chỗ Tiểu yêu cầu cứu, phía sau cô bạn là một

vết máu kéo dài, Tiểu yêu vô cùng sợ hãi, cô liền chạy tọt vào nhà vệ sinh, vì quá khiếp đảm nên cô không thể tiểu tiện được. Tiểu yêu ngồi trên bệ xí một lúc, cô còn nhớ lúc ngồi xổm trên bồn cầu thì dường như phía dưới có gì đó cào cào vào người mình, Tiểu yêu cúi đầu xuống nhìn thì thấy bên bồn cầu thò ra một cánh tay khủng khiếp. Tiểu yêu sợ đến mức dựng cả tóc gáy. Lúc cuống cuống chạy khỏi nhà vệ sinh thì cô nhìn thấy Lôi Lôi bò từ hành lang trở lại phòng, tiếng đóng cửa vang lên kèn kẹt.

Giáo sư Lương thì thầm mấy câu vào tai Tô My, Tô My liền buông máy quay xuống, nhìn đồng hồ, rồi đi ra khỏi phòng, vào nhà vệ sinh ở phía đối diện, khi về phòng cô lại nhìn đồng hồ. Cả quá trình chỉ mất hai phút.

Giáo sư Lương hỏi: “Khi ấy cháu đi tiểu tiện hay đại tiện? Cháu có hay bị táo bón không?”

Tiểu yêu phản bác: “Cháu không đi tiểu tiện, cũng chẳng đi đại tiện, suốt đêm cháu không ra khỏi phòng, những gì cháu vừa kể chỉ xuất hiện trong giấc mơ của cháu mà thôi!”

Giáo sư Lương liếc mắt nhìn bản tường trình vụ án, ông nói: “Không phải cháu nằm mơ! Các bạn cùng phòng đều phản ánh cháu có thói quen mộng du, chuyện cháu nhìn thấy là hiện trường vụ hung án ngoài đời thực khi đó rất có khả năng hung thủ ở rất gần cháu, y đứng ngay sau cánh cửa phòng 309 hoặc đang ẩn nấp trong nhà vệ sinh.”

Bao Triển nói: “Chúng tôi cũng tìm thấy vết máu trên bồn cầu.”

Tiểu yêu kinh hãi kêu nhỏ: “Ồi! Vậy những cơn ác mộng trước đây của cháu cũng là thật sao?”

Giáo sư Lương hỏi: “Trước đây cháu từng gặp những cơn ác mộng như thế nào?”

Tiểu yêu nói: “Ông cháu là thầy phong thủy, bởi vậy cháu cũng hiểu một chút về phong thủy, từ nhỏ đã nhìn thấy linh hồn, chuyện đó rất khó giải thích. Khi bắt đầu bước chân vào đây học năm thứ nhất, cháu đã cảm thấy tòa nhà này có gì không ổn lắm, theo như phong thủy thì đây là mảnh đất hung sát. Có một lần cháu nằm mơ thấy phía dưới căn phòng 309 có một ngôi mộ vô chủ, trên mộ mọc một thân cây, rễ cây xoắn xuýt đan cài vào nhau, tuy thân cây đã bị chặt bỏ nhưng phần rễ dưới lòng đất vẫn rất vững, sau đó ngôi mộ đó bị đào bỏ đi và xây nên tòa nhà này, có hồn dạ quỷ trong ngôi mộ liền chạy thoát ra hại người.”

Tô My và Họa Long cười khẩy, cho rằng đó chỉ là câu chuyện nhát ma.

Bao Triển sinh ra ở vùng nông thôn nên anh luôn kính ngưỡng các thuyết phong thủy. Bao Triển nửa tin nửa ngờ hỏi: “Thế có cách nào phá giải nó không?”

Tiểu yêu đáp: “Em hỏi ông nội, ông bảo “Mộ hoang mọc cây, cực hung cực độc, san phẳng mộ này, tắt sinh âm sát, ma khí ngàn ngút, hậu họa khôn cùng, không cách hóa giải, đành phải sống chung”, rồi ông chỉ cho em một phương pháp khắc chế là mang bể cá vàng để trong kí túc, chăm sóc thật tốt không được để cá chết, mà nhất thiết phải là cá màu vàng pha đỏ mới phát huy công dụng... Em đã khuyên Lôi Lôi làm thế, nhưng bạn ấy không tin lại còn chế giễu em ngốc nghếch, người ta là tiểu thư con quan, làm gì có ai dám hăm hại!”

Phó thị trưởng đưa mắt nhìn hiệu trưởng, hiệu trưởng ngẫm một lát rồi kinh ngạc thốt lên: “Đúng là có chuyện đó thật! Tôi nhớ ra rồi! Năm đó khi cho xây dựng tòa nhà này, công nhân đào được một ngôi mộ, tôi liền cho dán thông báo tìm thân nhân của ngôi mộ nhưng chẳng có ai đến liên hệ xin nhận lại, thế là đành đánh trống bỏ dùi. Sau này nhiều sinh viên ở tòa nhà này đều nói các em nghe thấy tiếng động kì lạ lúc nửa đêm và dời dời sang tòa nhà khác.”

Tiểu yêu nói: “Chúng em cũng muốn đổi phòng ngay bên cạnh là hiện trường vụ thảm sát, em toàn nhìn thấy những cảnh tượng sợ hết hồn.”

Hiệu trưởng lấy làm khó xử, bảo: “Giờ sắp đến kì nghỉ đông rồi, để đến khai giảng thầy sẽ đổi phòng cho các em.”

Phó thị trưởng hỏi: “Cháu nhìn thấy chuyện đáng sợ gì xảy ra ở đây vậy?”

Tiểu yêu đáp: “Trước đây từng có một người nữa chết trong phòng 309... Một nữ sinh... Bạn ấy treo cổ tự sát.”

Thầy hiệu trưởng gật đầu, nghi hoặc hỏi lại: “Sao em biết? Chuyện này đã xảy ra nhiều năm trước rồi!”

Tiểu yêu trả lời: “Có lần em mơ thấy, có lần em nhìn thấy. Bạn nữ đó mặc váy trắng treo mình trên cửa phòng ngủ.”

Bao Triển hỏi: “Cô gái đó tóc ngắn hay tóc dài?”

Tiểu yêu đáp: “Tóc ngắn! Trông như con trai vậy!”

Bốn thành viên của tổ chuyên án đưa mắt nhìn nhau, giáo sư Lương lấy ảnh chụp người tuyết đưa cho Tiểu yêu nhận diện, cạnh người tuyết cầm một cây cọc, phía trước là chiếc thước cuộn màu vàng kéo dài theo thân cọc, đây là tấm ảnh cảnh sát đo chiều cao của người tuyết. Phần đầu của người tuyết đã được phủi sạch sẽ, vẻ mặt thể hiện rõ nét đau khổ đến tận cùng, hai mắt vô hồn, vì bị đông nên khuôn mặt nhợt nhạt. Đầu người đó có mái tóc ngắn, nom như con trai.

Tiểu yêu nói: “Đường như cháu từng nhìn thấy ánh mắt của người này. Cháu vẫn nhớ lóng lánh.”

Giáo sư Lương khích lệ: “Cháu cố nhớ kĩ lại xem!”

Đột nhiên Tiểu yêu sợ hãi vứt tấm ảnh xuống đất, cô bé lúng búng nói: “Cái đầu này... khuôn mặt này... Đúng rồi! Trông rất giống bạn nữ từng treo cổ tự sát trong phòng 309.”

Chương 2: Tái hiện hiện trường

Trong phòng họp, mọi người triển khai thảo luận vụ án, giáo sư Lương yêu cầu mọi người buộc phải phát biểu ý kiến của mình, phải mạnh dạn nói ra quan điểm suy luận.

Bao Triển phát biểu đầu tiên: “Người mộng du có thể thực hiện những hành vi rất phức tạp, ví dụ như ra phố mua đồ mà bản thân không hề hay biết. Lúc Tiểu yêu mộng du, cô ấy ra ngoài năm phút, điều này đã được bạn cùng phòng xác thực, trong khi đó thời gian để đi từ phòng ra nhà vệ sinh, rồi trở về phòng chỉ mất hai phút, vậy trong ba phút còn lại đó cô ấy đã làm gì? Đó là một trong những nghi vấn của vụ án. Ngoài ra khi ấy bạn cùng phòng của Tiểu yêu vẫn chưa ngủ, vì sao họ đều không nghe thấy động tĩnh phát ra từ ngay phòng kế bên? Hay họ có nghe thấy gì đó nhưng sợ không dám nói ra? Các bạn cùng phòng của Tiểu yêu và nhân viên quản lí kí túc đều liệt vào những đối tượng tình nghi cần điều tra trọng điểm.”

Họa Long nói: “Chưa bao giờ tôi tin vào những chuyện ma quỷ, nếu hung thủ là người thì rất khó đột nhập vào phòng và cùng lúc ra tay giết chết bốn nạn nhân. Tôi phân tích và cho rằng hung thủ đã nấp ở góc nào đó trong phòng 309 trước, ví dụ như sau cánh cửa hoặc trong tủ quần áo. Các nữ sinh không đồng loạt trở về phòng cùng một lúc mà họ về lần lượt, hung thủ ra tay từng người một.”

Tô My đưa ra ý kiến: “Chúng ta có thể lần ra manh mối từ nhật kí cuộc gọi di động của bốn nữ sinh, nhật kí điện thoại bàn trong phòng và camera ở cổng trường vào hôm xảy ra án mạng.”

Hiệu trưởng nêu thắc mắc: “Tôi sẽ cố gắng nhanh chóng xác định được lai lịch của đầu người tuyết. Nữ sinh tự sát mấy năm về trước được người nhà đưa di thể về quê an táng, có lẽ ngay sau đó họ đã cho hỏa táng rồi. Vì vụ này, nhà trường còn phải bồi thường một số tiền không nhỏ cho người nhà nạn nhân. Nếu quả thật đầu người tuyết là của nữ sinh xấu số đó thì chuyện này quá tà mị và biến thái. Chẳng lẽ người ta bảo quản bao nhiêu năm trong tủ đá, giờ cần dùng mới lấy ra sao? Hung thủ nạn người tuyết này nhằm mục đích gì?”

Phó thị trưởng đáp: “Căn cứ vào kinh nghiệm của tôi thì hung thủ vẫn đang ẩn náu trong trường. Tôi đề nghị chúng ta sử dụng chiến thuật “biến người”, lục soát xem hung khí được cất giấu ở đâu thì ắt sẽ truy ra thủ phạm.”

Họa Long phản bác: “Nhưng nếu không phát hiện thấy vũ khí ở hiện trường thì cũng không thể kết luận hung thủ không ở trong trường.”

Phó thị trưởng lại đặt ra một giả thuyết khác: “Liệu người mộng du có giết người trong lúc vô thức không nhỉ? Trước đây tôi từng phá một vụ án. Một người đàn ông mộng du đã lấy súng săn bắn vợ mình mà bản thân lại không hề hay biết.”

Bao Triền nhận định: “Tuy Tiểu yêu xuất hiện tại hiện trường vụ án nhưng khả năng cô ấy giết người không lớn, với năm phút không thể đủ thời gian để giết chết bốn người và đập được người tuyết, trừ phi cô ấy có người giúp đỡ. Điểm đáng khả nghi ở đây là làm sao cô ấy biết chuyện nữ sinh treo cổ tự sát và chuyện công nhân công trình đào thấy ngôi mộ khi tiến hành đào móng xây kí túc?”

Hiệu trưởng đáp: “Thì bạn nữ đó nói mình có mắt âm dương còn gì? Mà tòa nhà đó đúng là cũng xảy ra nhiều hiện tượng kì lạ thật.”

Đội trưởng đội bảo vệ xác nhận: “Đúng vậy! Những sinh viên sống trong tòa nhà đó đều phản ánh nửa đêm thường nghe thấy tiếng khóc, còn nhìn thấy bóng ma nữa. Mấy dạo trước, cô Mai Tử ở phòng 309 cũng phản ánh phòng cô bị ăn cắp vặt vài thứ.”

Họa Long đặt nghi vấn: “Vì sao trong bồn cầu lại xuất hiện cánh tay người nhỉ?”

Giáo sư Lương nói: “Tôi chỉ có một bản thảo. Ở nước ngoài cũng từng xảy ra những vụ án lắp ghép cơ thể, ví dụ như vụ án tiến sĩ bác sĩ ở Canada lắp ghép tử thi hoặc tòa án Nurnberg tại Đức từng xét xử vụ một chủ chăn nuôi gia súc chuyên săn người đi đường, để tạo ra những nhân vật giống như trong huyền thoại. Những vụ án này đều có chung một đặc điểm, đó là ngoài yếu tố tôn giáo ra thì hung thủ muốn tạo cảm giác khiếp đảm để trả thù xã hội hoặc cá nhân nào đó. Vấn đề tôi muốn hỏi là khuôn mặt của người tuyết được lắp ghép kia hướng về đâu? Hoặc nói cách khác, mắt của người tuyết nhìn trừng trừng về nơi nào?”

Hiệu trưởng nghĩ một lát rồi nói: “Nơi người tuyết nhìn về là... khu tập thể giáo viên. Nhà trường mới xây khu tập thể này cho anh em giáo viên, có điều số lượng căn hộ chỉ có hạn.”

Trước khi cuộc họp kết thúc, giáo sư Lương phân công công việc cho từng người, mỗi thành viên phụ trách một nhiệm vụ riêng.

Dựa vào kết quả khám nghiệm của pháp y, Họa Long mô phỏng cách hung thủ tấn công nạn nhân, hiện trường để lại rất nhiều vết máu, căn cứ vào quỹ tích vết máu bản kết hợp với các vết thương chí mạng trên cơ thể nạn nhân, Họa Long bắt đầu thực nghiệm ra đòn. Ban đầu tổ chuyên án phán đoán hung khí giết chết bốn nữ sinh là một chiếc rìu, đầu đối diện với lưỡi rìu là mũi búa.

Giáo sư Lương yêu cầu phó thị trưởng và đội trưởng đội bảo vệ lùng soát những thứ đó khắp toàn trường, đặc biệt là những góc chết tương đối hoang vắng như trong thùng rác, nhà kho, góc sân thể dục, phía sau sân khấu ở hội trường... Ngoài ra, giáo sư cũng ra lệnh dọn sạch tuyết đọng trên sân trường, lấy kí túc xá nơi xảy ra án mạng làm tâm điểm, mọi người tiến hành tìm kiếm khu vực xung quanh theo hình thức cuốn chiếu, không chỉ quan sát trên mặt đất mà còn phải chú ý đến những vật khả nghi ở trên dây điện hoặc trên cây cối gần đó, song song với việc tìm kiếm hung khí, mọi người cần chú ý tìm kiếm phần cơ thể của người cắm trên người tuyết.

Hiệu trưởng có trách nhiệm nhanh chóng tìm ra lai lịch của người đó, phát động giáo viên và học sinh toàn trường cùng tham gia nhận diện, tận dụng triệt để các tổ chức đoàn thể như hội học sinh, không nên hạn chế đặc điểm nhận dạng là “nữ sinh tóc ngắn”, vì kiểu tóc có thể thay đổi, mà cần điều tra cả những nữ sinh tóc dài trong trường, bao gồm cả giáo viên nữ và người nhà mang giới tính nữ, không được để lọt bất cứ trường hợp nào, dù là nhỏ nhất, xác định lai lịch của sọ người đó là điểm then chốt để phá án.

Giáo sư Lương yêu cầu Tô My không chỉ điều tra nhật kí cuộc gọi đến và gọi đi của bốn nữ sinh bị hại mà còn phải xác định qua camera giám sát ở cổng trường xem trong ngày xảy ra vụ án họ có rời khỏi trường hay không và khi nào quay lại. Đồng thời, Tô My còn phải kiểm tra nhật kí cuộc gọi của Tiểu yêu ở phòng bên cạnh, từ đó tìm ra những manh mối tiềm ẩn nhỏ nhất.

Chẳng bao lâu sau, thông qua nhật kí điện thoại của bốn nữ sinh bị sát hại, Tô My biết họ có mối quan hệ tình cảm rất phức tạp với các nhân sĩ bên ngoài. Vào hôm xảy ra án mạng, Lôi Lôi gọi rất nhiều cuộc điện thoại cho một ca sĩ chuyên hát ở quán rượu. Mai Tử bị nghi ngờ là gái bao, cô ta thường xuyên đi lại với một thương gia giàu có ở địa phương. Tuyết Nhi có mối quan hệ tình cảm mờ ám với ông chủ một quán cơm gần trường. Ngoài Dạ Man ra thì ba nữ sinh phòng 309 có cuộc sống tình cảm rất phóng đãng, họ đều có tình nhân ở ngoài trường.

Camera có thể quan sát mọi cảnh tượng diễn ra ở cổng trường trong mấy ngày trở lại đây, vì thời tiết rất lạnh nên đa số sinh viên đều đội mũ và đeo khẩu trang, thậm chí một số sinh viên chụp túi nilon lên đầu

để tránh gió tuyết, ngoại trừ sinh viên học tại trường ra vào thì ở cổng trường còn có một cửa hiệu nhỏ chuyên bán hoa tươi, ông già tình nguyện điều khiển giao thông và người ăn mày quỳ gối xin ăn, đám con đồ thích tụ tập đánh nhau... Và đáng chú ý hơn cả là lúc tan học có một chiếc xe con rất sang trọng đỗ tại cổng trường.

Giáo sư Lương hỏi: “Sao chiếc xe đó lại đỗ ở đây?”

Hiệu trưởng ngượng ngập trả lời: “Một số xe là của phụ huynh đưa đón con cái, một số là... xe đưa đón những nữ sinh viên làm bồ nhí.”

Ở nhiều cổng trường đại học cứ đến cuối tuần là lại xuất hiện một số xe con đỗ trước cổng, trường học không còn là mảnh đất trong lành và thanh khiết nữa. Từ trị giá chiếc xe đỗ ngoài cổng có thể đoán ra phần lớn chủ nhân của chúng là những ông chủ doanh nghiệp giàu có, giá của chiếc xe tỉ lệ thuận với giá của cô gái mà ông chủ cặp kè.

Camera lắp ở cổng trường cho thấy vào lúc sáu giờ tối hôm xảy ra án mạng, bốn nữ sinh Lôi Lôi, Mai Tử, Tuyết Nhi và Dạ Man đều rời khỏi trường, các bạn học cũng chứng thực chuyện đó, bốn nữ sinh nói sẽ đi ăn rồi cùng đi mua đồ, sau chín giờ tối bốn nữ sinh lần lượt trở về trường. Dạ Man về đầu tiên, liền sau đó là Lôi Lôi và Mai Tử, Tuyết Nhi là người về cuối cùng, mỗi người về cách nhau tầm năm đến mười phút. Đêm đó gió rít âm âm, tuyết rơi xối xả, bốn nữ sinh đều quàng khăn và đội mũ, Mai Tử còn bịt khẩu trang.

Tổ chuyên án lấy khẩu cung của tất cả sinh viên trong kí túc, không chỉ cô nhân viên quản lí kí túc và các sinh viên nữ phòng 308 mà ngay cả các sinh viên ở tầng trên và tầng dưới với phòng 309 cũng trở thành trọng điểm cần thẩm vấn.

Cô quản lí kí túc nói rằng vì mùa đông trời tối sớm, năm giờ trời đã bắt đầu nhá nhem, chín giờ hơn nhiều sinh viên đã lên giường đi ngủ, hơn nữa sinh viên cũng sắp được nghỉ đông nên cô không đi tuần đêm như thường lệ.

Giáo sư Lương hỏi: “Khóa cổng ở đầu mỗi tầng và khóa phòng 309 đều không có vết tích bị phá hoại, ngoài cô ra còn ai có chìa khóa nữa không?”

Cô quản lí đáp: “Khóa cổng mỗi tầng vừa được thay mới, còn khóa cửa phòng là loại khóa cũ, một chìa khóa có thể mở được cửa của mấy phòng, thậm chí một số sinh viên còn lấy kẹp tóc để mở cửa phòng mình.”

Khi thẩm vấn nữ sinh phòng 209, tổ chuyên án thu được một thông tin, các sinh viên trong kí túc có rất nhiều ý kiến với cô quản lí.

Nữ sinh phòng 209 nói: “Cô quản lí rất quá đáng, tịch thu hết đồ dùng của chúng em rồi mở một triển lãm ở dưới tầng.”

Giáo sư Lương hỏi: “Cô ấy tịch thu những đồ gì?”

Nữ sinh phòng 209 đáp: “Nồi điện, bếp điện, bình đun nước bằng điện, bếp ga du lịch, mayso nhiệt và một số thiết bị điện phổ thông khác.”

Giáo sư Lương gật gù bảo: “Hóa ra thế! Cháu cứ nói tiếp đi!”

Nữ sinh phòng 209 lại tiếp tục kể lể. “Cô ấy mang đồ dùng của chúng cháu đi bán, rồi kiểm tiền bỏ túi.”

Giáo sư Lương lại gật gù: “Ừ! Bác sẽ điều tra việc này!”

Nữ sinh phòng 209 vẫn âm ỉ kể tiếp: “Cô ấy toàn lên vào những phòng đi vắng, lấy lí do là kiểm tra phòng, nhưng thực chất là vào lục đồ của chúng cháu.”

Giáo sư Lương cắt lời: “Vào ban đêm tòa nhà các cháu ở thường có tiếng động gì? Cháu có quen những bạn nữ sống ở phòng 309 không?”

Nữ sinh phòng 209 đáp: “Cháu không nghe thấy động tĩnh gì cả. Trong bốn bạn nữ đó, cháu chỉ biết mỗi Lôi Lôi, bạn ấy là nhân vật có tiếng ở trường vì có bố làm lãnh đạo trên tỉnh. Thường ngày trông bạn ấy lúc nào cũng cao ngạo vênh váo, chẳng coi ai ra gì, nghe nói bạn ấy được bố tặng một chiếc xe hơi vào ngày sinh nhật đấy ạ! Đúng là đồ khoe của! Trước đây, Lôi Lôi thường lái xe đến trường, nhưng sau đó nhà trường ra lệnh cấm sinh viên lái xe đi học, lại còn ra hàng loạt nội quy liên quan. À! Đúng rồi, vì chuyện

này mà có lần Lôi Lôi và cô quản lí cãi nhau to. Cháu còn nhớ hôm ấy cô quản lí không cho phép Lôi Lôi đỗ xe dưới kí túc, thế là Lôi Lôi móc một xấp tiền ra định quẳng vào mặt cô quản lí, nhưng sau đó bạn ấy ném tiền xuống đất. Cô quản lí chẳng biết xấu hổ là gì liền nhặt tiền lên, rồi nhét luôn vào túi.”

Cô quản lí tức giận phùng phùng giải thích với tổ chuyên án: “Mùa đông trời hanh vật khô, rất dễ xảy ra hỏa hoạn, những sinh viên này lại sử dụng thiết bị điện trái với nội quy của trường nên tôi phải tịch thu. Tôi cũng biết việc đó khiến sinh viên bất bình, nhưng đó là nội quy, không thể làm trái được, lỡ xảy ra sự cố thì hậu họa thực khôn lường. Còn Lôi Lôi, nhà trường đã nghiêm cấm sinh viên lái xe đến trường mà bạn ấy còn dám ngang nhiên đỗ xe ngay dưới sân kí túc, bạn ấy là con gái của lãnh đạo tỉnh thì đã sao? Tôi phạt Lôi Lôi một ngàn tệ tiền vi phạm nội quy, sau đó bạn ấy không bao giờ dám lái xe đi học nữa!”

Phía cảnh sát liệt kê ra danh sách những tài sản bị mất trong phòng 309. Sau khi vụ án mạng xảy ra, túi xách của Lôi Lôi liền biến mất, đồ trang sức, mỹ phẩm cao cấp, ví tiền, thẻ tín dụng trong túi xách đều không cánh mà bay, thêm năm trăm tệ tiền mặt của Mai Tử nữa thì tổng số tài sản bị mất cấp vào khoảng năm mươi ngàn tệ. Dẫu vậy tổ chuyên án và phó thị trưởng thành phố đều nhận định đây là vụ án giết người rất dã man, nên khả năng hung thủ giết người cướp của không lớn lắm, có lẽ động cơ khiến hung thủ giết người là vì báo thù hoặc vì mâu thuẫn trong tình cảm.

Chín giờ tối, tổ chuyên án tiến hành mô phỏng lại hiện trường, giả định hung thủ là Bao Triển; phó thị trưởng đóng vai Dạ Man, nữ sinh về phòng đầu tiên; Tô My và Họa Long lần lượt đóng Lôi Lôi và Mai Tử; hiệu trưởng diễn vai Tuyết Nhi, người về phòng cuối cùng.

Tổ chuyên án phục dựng lại phòng 309 lúc trước khi xảy ra án mạng, rồi đặt máy quay có thể nhìn xuyên thấu màn đêm ở trên bàn để quay lại toàn bộ quá trình mô phỏng vụ án.

Trước khi tái hiện hiện trường, giáo sư Lương nói: “Ai đóng vai Tiểu yêu? Cô ấy là một nhân vật vô cùng quan trọng trong vụ án này.”

Bao Triển đáp: “Còn ai có thể đóng vai Tiểu yêu thích hợp hơn chính bản thân cô ấy?”

Chương 3: Người tuyết

Dưới đây là quá trình tái hiện hiện trường của cảnh sát, để tiện theo dõi diễn biến vụ án, chúng tôi xin sử dụng tên của hung thủ và người bị hại.

Đêm nay, tuyết vẫn rơi dày đặc giống hệt như đêm gây án.

Trong camera hiện rõ lúc hơn chín giờ tối, sân trường không một bóng người, chỉ có những cánh hoa tuyết lặng lẽ bay bay, Dạ Man về ký túc đầu tiên, cô đội mũ và quàng khăn, bước trong hành lang tối om, rồi lấy chìa khóa phòng mở cửa. Căn phòng này có bốn nữ sinh ở cùng nhau, trong phòng đầy đủ đồ đạc cần thiết như bàn, ghế, tủ quần áo và hai chiếc giường tầng, giường tầng trên bên trái cửa căng màn màu hồng, một số nữ sinh thích có không gian độc lập và kín đáo như thế, bởi vậy bất kể mùa đông hay mùa hè, họ đều không dỡ màn xuống. Căn cứ vào vết máu bắn tung tóe trên hiện trường, cảnh sát xác định lúc ấy hung thủ đang nằm mai phục trong màn, ổ khóa của căn phòng bị hỏng, nên có thể mở cửa bằng bất kì chiếc chìa khóa nào. Có lẽ hung thủ đã trốn trong căn phòng số 309 từ trước, Dạ Man bước vào phòng, việc đầu tiên cô làm là quay người bật đèn, hung thủ liền bổ chiếc rìu vào đầu cô từ trên cao xuống. Vì Dạ Man đội mũ nên âm thanh hung khí đập vào đầu phát ra không lớn. Hung thủ hạ gục nạn nhân chỉ bằng một nhát búa. Sau đó hung thủ cắt chân của Dạ Man. Một lát sau, Lôi Lôi và Mai Tử cũng trở về ký túc xá. Trong bóng tối, họ không hề nhìn thấy huyết án vừa xảy ra trong căn phòng. Hung thủ lập tức lấy búa hạ sát Lôi Lôi, Mai tử. Cả quá trình này diễn ra trong thời gian mười phút. Người cuối cùng về ký túc xá là Tuyết Nhi. Cô bị sát hại bằng phương thức giống hệt như ba cô bạn cùng phòng.

Phía cảnh sát phân tích và cho rằng hung thủ không chắc chắn cả bốn cô gái sẽ về kí túc hết. Khi giết người, hung thủ đã nung nấu suy nghĩ lấy tay chân của bốn cô gái trong căn phòng 309 lấp vào người tuyết, chứ không phải chỉ là ý tưởng nhất thời.

Ổ khóa ký túc xá mới thay nên rất ít người có được chìa khóa, nếu hung thủ không thể đi ra khỏi cổng ký túc xá thì ắt hẳn phải nghĩ cách để rời đi. Sau khi hung thủ giết chết bốn nữ sinh, hắn bắt đầu lật tung tủ kệ để tìm tài sản có giá trị. Lúc ấy, cổng tòa nhà đã khóa, hung thủ kiên nhẫn ngồi đợi trong phòng 309 cho đến khi ký túc xá tắt đèn và tất cả nữ sinh đều ngủ say, hắn rón rén lên tầng, xuống tầng tìm lối thoát.

Cửa sổ tầng một và tầng hai đều lắp đặt lưới chống trộm, từ tầng ba trở lên không có ban công. Vì muốn tránh nam sinh đột nhập vào trong nên nữ sinh ký túc đã bịt kín mọi lối ra vào, bởi thế hung thủ cũng hết đường đào thoát. Cũng có thể vì không thông thuộc địa bàn nên mãi khoảng mười hai giờ đêm, hung thủ vẫn loay hoay trong ký túc xá.

Đôi khi sinh mệnh con người tồn tại sức sống vô cùng mãnh liệt, ví như thời điểm động đất, người ta đã giải cứu thành công một cụ già bị vùi dưới lòng đất 164 giờ đông hồ, hoặc trong nạn sập hầm, có công nhân bị đá đè nát nửa thân dưới, phổi bầm dập, nhưng mấy ngày sau đã được cứu sống. Dẫu khi sinh mệnh hồ như đã tắt lịm, thì họ vẫn có những hành vi phản chiếu hồi quang đáng kinh ngạc.

Có lẽ vậy mà cũng khoảng mười hai giờ đêm Lôi Lôi vẫn tỉnh khỏi cơn hôn mê, thoi thóp bò ra khỏi ký túc xá chuẩn bị kêu cứu, cô ôm theo một cẳng chân đã bị chặt của mình, điều đó chứng tỏ khao khát sinh tồn sâu thẳm trong lòng vô cùng mãnh liệt, có lẽ cô hi vọng sau khi được cứu sẽ tiến hành phẫu thuật ghép chi. Lôi Lôi bò ra hành lang, vừa hay gặp Tiểu yêu mộng du đi vệ sinh. Lúc ấy, hung thủ cũng ở gần đó, rất có khả năng hấn đang trốn ở trong nhà vệ sinh đối diện. Lôi Lôi muốn cầu cứu Tiểu yêu, nhưng Tiểu yêu lại đi thẳng vào nhà vệ sinh, có lẽ Lôi Lôi nhìn thấy hung thủ trong nhà vệ sinh hơn nữa cũng ý thức thể lực mình quá yếu nên cô không bò lên cầu thang như dự định, mà bò ngược trở lại phòng, cuối cùng chết trong đó.

Khi Tiểu yêu mộng du, hung thủ gần cô trong gang tấc nhưng hấn không giết cô để diệt khẩu, phía cảnh sát cho rằng có lẽ hấn không quen Tiểu yêu, cũng có khả năng hấn không muốn giết người vô tội. Mục đích của hung thủ vô cùng rõ ràng, hấn chỉ nhằm vào bốn nữ sinh của phòng 309, còn việc trộm tài sản chẳng qua là tiện tay dắt bò mà thôi.

Trong quá trình mô phỏng lại hành động của hung thủ, mọi người không thể diễn nghiêm túc, bởi Tiểu yêu đóng vai chính mình, cô diễn không thể diễn nghiêm túc, liên tục phải gượng nhin cười. Còn hiệu trưởng và phó thị trưởng thành phố đóng vai Tuyết Nhi và Dạ Man, hai người đều đội mũ len nữ. Tô My đóng Lôi Lôi, lẽ ra cô phải bò ra khỏi ký túc, nhưng cô lại đi ra. Duy Bao Triễn vô cùng nhập tâm với vai diễn của mình, sau khi Tiểu yêu trở về phòng ngủ thì mọi người chợt phát hiện – Bao Triễn đã biến mất!

Phó thị trưởng thành phố vội vàng yêu cầu cảnh sát tiến hành tìm kiếm, nhưng tìm cả tòa nhà ký túc vẫn không thấy bóng dáng anh đâu.

Mọi người đều lấy làm lạ, cửa cổng tòa nhà ký túc nữ đang khoá kín, rốt cuộc Bao Triễn đã đi đâu?

Trong lúc Họa Long và Tô My lo lắng thì phía cảnh sát phát hiện phía dưới ký túc có thêm một người tuyết nữa.

Nói chính xác hơn thì bên cạnh người tuyết có thêm một người thân mình phủ đầy tuyết.

Người đó chính là Bao Triễn.

Bao Triễn giải thích: “Hung thủ đã nhảy từ tầng ba xuống, trong nhà vệ sinh tầng ba có một cửa sổ thông gió chỉ cần trèo lên tường ngăn cách giữa các nhà vệ sinh là có thể mở cửa sổ thông gió. Đầu tiên hung thủ chân tay của nạn nhân qua cửa sổ, sau đó hấn chui qua cửa sổ, đứng ngoài bệ cửa sổ và nhảy xuống. Vì sân ký túc xá bị tuyết phủ dày nên hung thủ không hề bị thương. Cuối cùng đập người tuyết, cả quá trình thậm chí còn chưa đến mười phút.”

Giáo sư Lương phân tích: “Khi Tiểu yêu đi tiểu tiện trong nhà vệ sinh, rất có khả năng hung thủ đang ngồi xổm trên gờ tường ngăn cách phía trên nhìn cô, chắc Lôi Lôi đã nhìn thấy hung thủ nên cô chọn cách bò về phòng.”

Việc tái hiện hiện trường vụ án khiến phía cảnh sát nắm bắt được nhiều thông tin hơn. Ngày hôm sau, hội sinh viên quyền góp được một vạn Nhân dân tệ, toàn thể tập thể giáo viên và sinh viên trong trường chuyển từ thái độ kinh hoàng sang phần nộ cực điểm, thêm vào đó lại đang đến kì nghỉ đông nên ai nấy đều mong muốn được trở về nhà bởi vậy các sinh viên đưa số tiền quyền góp được cho cảnh sát với hi vọng phía cảnh sát làm việc tích cực hơn nữa để mau chóng bắt được hung thủ.

Phó thị trưởng thành phố tế nhị từ chối nhận tiền, ông nói với cán bộ hội sinh viên rằng mình là cảnh sát nên nhất định sẽ cố gắng hết mình làm tròn trọng trách.

Cán bộ hội sinh viên giải thích: “Chúng cháu chỉ muốn dùng số tiền này thưởng cho người bắt được hung thủ thôi mà!”

Phó thị trưởng thành phố vẫn từ chối: “Chú hiểu tấm lòng của các cháu, nhưng bất kể thế nào các chú cũng không thể nhận số tiền này được!”

Giáo sư Lương nheo mắt cười: “Thưởng cho người bắt được hung thủ à? Quả là ý hay! Thế này đi, trước mắt hội sinh viên sẽ tạm thời bảo quản số tiền này, đồng thời thông báo trên loa phóng thanh cho toàn trường rằng bây giờ phía cảnh sát đang thu thập manh mối, nếu ai có thể cung cấp manh mối có giá trị giúp cảnh sát phá án thì sẽ thưởng tiền cho người đó.”

Quả nhiên sau khi nhận được thông báo, các sinh viên lũ lượt đến cung cấp manh mối cho cảnh sát có điều những manh mối có giá trị lại không nhiều, đa số chỉ là một vài chuyện vặt vãnh liên quan đến vấn đề trị an và tranh chấp thường xảy ra trong khuôn viên nhà trường. Thậm chí một số manh mối còn rất buồn cười, ví như một học sinh thề thốt rất chắc chắn rằng thầy Gia Cát chính là nghi phạm giết người, vì vào dịp tết dương lịch hàng năm, thầy đều đánh đàn và hát bài “Người tuyết.”

Nữ nhân viên lao công mật báo trưởng ban trị an thường đánh học sinh.

Hai nữ sinh nói trước khi xảy ra vụ án vài ngày có một nam sinh mua đồng phục trường cô nhưng lại trả cho cô tiền giả.

Một nhân viên bảo vệ của trường liệt kê ra danh sách gần một trăm người, bên trên ghi tên tất cả những sinh viên thường xuyên đánh bạc, ẩu đả và nhiều hơn cả là những nữ sinh trở thành gái bao cao cấp.

Hơn chục sinh viên cho rằng thầy giáo của mình chính là kẻ sát nhân, thậm chí có một người nặc danh tố cáo hiệu trưởng lén vi phạm nội quy, ông đã nhận hối lộ của cha Lôi Lôi để cô không cần tham gia kì thi tốt nghiệp cấp ba mà vẫn được vào đại học, sau khi tốt nghiệp còn được nhà trường cử đi du học ở nước ngoài.

Kể nặc danh yêu cầu cảnh sát phải điều tra rõ sự việc này, hiệu trưởng giải thích với thị trưởng thành phố và tổ chuyên án rằng Lôi Lôi là sinh viên hệ cử tuyển nên không cần tốt nghiệp cấp ba mà vẫn có thể vào đại học, chỉ cần nhà trường giới thiệu là đủ.

Sau khi hiệu trưởng rời đi, Bao Triển thở dài thốt một câu: “Đúng là mười năm đèn sách không bằng bố nó làm quan to!”

Trong thời gian này, tổ chuyên án phải điều tra lại vụ một nữ sinh treo cổ tự sát, di thể đã hóa thành cát bụi từ lâu, gia quyền cũng chứng thực thi thể không hề bị mất đầu, chuyên gia pháp y giám định về phần đầu và tứ chi của người tuyết đã kết luận như sau: Kết quả giải phẫu cho thấy phần đầu của người tuyết được bảo quản lạnh trong thời gian dài, có lẽ được bảo quản ngay sau khi chết. Từ vết thương trên cổ có thể khẳng định cổ nạn nhân không bị cắt bởi hung khí sắc bén mà giống như bị ngã tai nạn giao thông hoặc các nguyên nhân bất minh khác.

Bao Triển thắc mắc: “Nguyên nhân bất minh rốt cuộc là những nguyên nhân gì?”

Bác sĩ pháp y đáp: “Để tạo ra được vết thương như thế này thì giống như thể nạn nhân bị người nào đó dùng sức lực mạnh giật đầu ra vậy.”

Cảnh sát đối chiếu ảnh của các giáo viên và sinh viên nữ trong toàn trường, Tô My dùng máy tính phân tích rất nhiều lần nhưng vẫn không thể xác định được lai lịch của phần đầu người tuyết. Vụ án rơi vào ngõ cụt!

Trong lúc này sinh viên kháng nghị dữ dội, họ rầm rộ yêu cầu được về nhà, áp lực phía nhà trường quả không nhỏ.

Vào buổi chiều muộn mấy ngày sau đó, Tiểu yêu bước vào văn phòng của tổ chuyên án, lúc ấy phó thị trưởng thành phố, hiệu trưởng và trưởng ban trị an đều có mặt trong phòng, Tiểu yêu nói mình muốn báo một manh mối nhưng hi vọng được nói riêng với tổ chuyên án.

Sau khi những người không liên can ra ngoài, Tiểu yêu mới ấp úng nói với giáo sư Lương: “Cháu biết ai là hung thủ!”

Giáo sư Lương lập tức có hứng thú, ông hỏi ngay: “Ai vậy?”

Tiểu yêu lúng búng một hồi, rồi bảo: “Nếu khai tên hung thủ, cháu có thể lấy một vạn tiền thưởng không?”

Giáo sư Lương đáp: “Cháu yên tâm! Nếu cháu cung cấp được manh mối quan trọng giúp cảnh sát phá án, bác đảm bảo số tiền thưởng đó sẽ thuộc về cháu.”

Tiểu yêu nói: “Vâng! Cháu sẽ khai, thực ra cháu không hề có mắt âm dương...”

Tiểu yêu nói mình là một cô gái rất hiếu kì, luôn cảm thấy hứng thú với những tin tức vĩa hè và đời tư của người khác. Sau khi nhập học, thông qua diễn đàn trên trang web của trường, cô dò lại các tin tức trước đây và được biết từng có nữ sinh tự sát bằng cách treo cổ trong phòng 309, cô còn biết lúc xây dựng ký túc xá, nhà trường đã đào được một ngôi mộ hoang. Những sinh viên năm đó giờ đây đều đã tốt nghiệp. Tiểu yêu được phân ở trong phòng ngay cạnh phòng 309 nên cô bắt đầu triển khai điều tra. Khi hai sự việc đó xảy ra, sinh viên trong trường bàn tán, thảo luận trên mạng rất sôi nổi, nhiều anh chị khóa trên cho rằng tự sát chỉ là ngụy tạo, có lẽ nữ sinh treo cổ ấy đã bị ai đó giết hại. Tiểu yêu tìm được rất nhiều thông tin liên quan đến vụ án, thậm chí còn nhìn thấy di ảnh của nữ sinh tự sát. Dần dần Tiểu yêu đã biết được ngọn nguồn của câu chuyện xảy ra mấy năm về trước.

Nữ sinh tự sát nọ tên là A Kiều, khi ấy cô có mối quan hệ tình cảm với thầy Gia Cát. Thầy Gia Cát sở hữu vẻ bề ngoài đẹp trai, tầm ba mươi tuổi, trông trí thức và nho nhã không những vậy còn là tay ghi ta xuất sắc. Nhiều nữ sinh trong trường từng thầm yêu trộm nhớ thầy. Sau cái chết của A Kiều, thầy Gia Cát không kết hôn, mà mỗi năm cứ đến đêm hội tết dương lịch thầy lại đàn và hát bài “Người tuyết”.

A Kiều treo cổ tự tử, gia đình cô đến trường làm âm lên, bắt nhà trường phải đền tiền mới chịu bỏ qua. Khi ấy trong ký túc có một nữ sinh rất nhát gan, cái chết của cô bạn cùng phòng khiến tinh thần cô suy sụp, cuối cùng chọn cách bỏ học. Trên BBS của trường, nữ sinh này đã viết một bài mang tính chất tạm biệt các bạn, cô kể về thời thơ ấu của mình và quá trình học tập vất vả, đoạn văn dài gần một vạn chữ vô cùng lâm li bi đát, nhưng cô hoàn toàn không hề nhắc chữ nào đến chuyện A Kiều treo cổ tự sát. Tuy nhiên Tiểu yêu vốn là người rất tinh ý, cô phát hiện đoạn văn mà nữ sinh nhát gan nọ viết là đoạn văn giấu đầu, nếu nối chữ đầu tiên của mỗi dòng lại với nhau thì Tiểu yêu lập tức cảm thấy toàn bộ quá trình của vụ hung sát như hiển hiện ra trước mắt:

Tôi trốn ở trong tủ, nhìn thấy thầy Gia Cát dùng tất giấy siết cổ A Kiều cho đến chết, sau đó thầy treo A Kiều lên khung cửa. Tôi muốn báo cảnh sát nhưng không dám vì thầy Gia Cát là họ hàng nhà hiệu trưởng, sẽ không ai tin lời tôi nói, nhưng nhất định có một ngày thầy ấy ắt sa lưới pháp luật. Tôi không dám đối diện với sự thật bởi tôi quá yếu đuối...

Tô My mở máy tính tìm bài viết của nữ sinh nọ, quả nhiên Tiểu yêu không hề nói dối.

Thầy Gia Cát đang ở tòa nhà mới xây dành cho giáo viên, đó cũng chính là hướng người tuyết nhìn về!

Thầy Gia Cát bị tình nghi giết người, tổ chuyên án liền thông báo với phó thị trưởng thành phố. Phó thị trưởng yêu cầu cảnh sát nhanh chóng liên hệ với em nữ sinh nhát gan đã bỏ học nọ, mời sinh viên đó ra làm chứng. Hiệu trưởng tỏ rõ quan điểm không dung túng và bao che cho hung thủ nên thầy cũng hi vọng nhanh chóng phát lệnh tạm giam.

Phương án bắt nghi phạm nhanh chóng được vạch ra, Họa Long và trưởng ban trị an dẫn ba cảnh sát vũ trang mặc thường phục bí mật thi hành lệnh bắt giữ.

Hoa tuyết vẫn bay bay! Lũ tã! Tối tấp! Khuôn viên trường chìm trong bóng đêm vô cùng tịch mịch, tiếng đàn ghi ta phá tan bầu không gian yên ắng, từ khu tập thể giáo viên văng vẳng vọng ra giọng nam trầm ấm áp:

Lạnh quá! Tuyết rơi thật dày!

Chúc mừng giáng sinh, người anh đắm say!

Lạnh quá! Cả mùa đông giá

Em luôn đứng đợi trước cửa, mong manh...

Em có phải người tuyết của anh?
Em ngốc nghếch, ngốc nghếch chờ đợi
Từng hạt từng hạt tuyết rơi rơi
Tuyết kết duyên đôi ta, tình yêu em ướm mềm
Bàn tay anh chạm vào nỗi đau em
Tuyết! Từng hạt từng hạt rơi nhẹ
Tung bay giữa khoảng không lặng lẽ
Em nhìn thấy mùa xuân sắp đến rồi
Và em cũng sắp tan chảy phai phôi.

Chương 4: Người tuyết sống dậy

[Họa Long cùng một số cảnh sát được lệnh đi bắt giữ thầy Gia Cát, anh ta không hề phủ nhận chuyện giết người mấy năm về trước. Trong quá trình thẩm vấn, thầy Gia Cát nói suốt khoảng thời gian từ khi sát hại A Kiều đến nay, anh ta luôn sống trong bóng đêm của cuộc sống, rất nhiều lần muốn ra đầu thú, nhưng cuối cùng vẫn không đủ dũng khí, giờ cảnh sát điều tra ra và đến bắt anh ta, anh ta lại cảm thấy như mình vừa được phóng thích khỏi cảm giác tội lỗi.

Thầy Gia Cát và A Kiều quen nhau trên diễn đàn của trường mấy năm về trước. Ban đầu họ chỉ trao đổi một vài thông tin trên mạng nội bộ, sau đó họ add mã QQ của nhau, rồi cuối cùng hai người họ bắt đầu yêu nhau. Thực ra hầu như người nào lên mạng cũng từng một lần yêu bạn chat, tình yêu ấy trong sáng như mối tình đầu vậy. Thầy Gia Cát và A Kiều cũng không ngoại lệ họ dần dần có tình cảm với nhau, tuy không biết mặt đối phương nhưng họ lại tìm thấy sự đồng điệu trong tâm hồn.

Mặc dù cùng ở trong khuôn viên trường, nhưng họ cố tình che giấu lai lịch thực sự của mình, cũng không hề cho đối phương xem ảnh hoặc gọi điện thoại cho nhau, thậm chí họ còn không biết tên thật của đối phương. Họ chỉ đơn thuần tâm sự trên mạng, nhưng nhớ nhau rồi ái mộ nhau.

A Kiều là cô nữ sinh có phẩm hạnh và học lực đều xuất sắc nhưng có lẽ cô là nữ sinh nghèo nhất trường đại học này, cô xinh đẹp nhưng mặt vàng bủng beo, tóc cháy hoe đỏ, có ngày chỉ được ăn hai chiếc mỳ thần, muốn lên mạng nói chuyện với thầy Gia Cát cũng phải đi mượn máy tính của bạn khác.

Còn thầy Gia Cát chẳng những đẹp trai mà còn đa tài đa nghệ, ở thầy toát ra sức quyến rũ đặc trưng của người đàn ông chín chắn, cũng bởi vậy nên trong trường có rất nhiều bạn nữ thầm yêu trộm nhớ thầy.

Nhiều lần thầy Gia Cát và A Kiều từng đi lướt qua nhau ngay trên sân trường nhưng họ không hề biết đối phương chính là người mình đắm say bấy lâu nay.

Yêu đến một mức độ nào đó người ta ắt muốn gặp mặt bằng được người mình yêu.

Thế là hôm ấy lên mạng, họ hẹn gặp nhau. Họ sẽ gặp nhau khi trận tuyết đầu tiên của mùa đông bắt đầu rơi.

Thầy Gia Cát rào trước: “Biết đâu anh là thầy giáo của em thì sao?”

A Kiều cứ ngỡ bạn trai bông đùa, liền chọc lại: “Biết đâu em là hiệu trưởng thì sao? Hi hi! Trêu anh thôi! Mặc cho anh là ai, em vẫn thích.”

Thầy Gia Cát: “Anh cũng vậy! Anh thích chính bản thân em, không cần biết em là ai và trông như thế nào.”

A Kiều bối rối: “Em không tự tin về bản thân lắm, nên khi gặp mặt chắc em sẽ rất căng thẳng và hồi hộp, nhưng em cũng rất mong chờ đến ngày đó.”

Thầy Gia Cát dịu dàng: “Anh sẽ ôm em! Con chim nhỏ của anh! Tiểu yêu của anh ạ!”

A Kiều: “Em muốn gặp anh ở một nơi thật yên tĩnh!”

Thầy Gia Cát hỏi: “Ở đâu thế?”

A Kiều đáp: “Anh chỉ cần biết không phải trong trường là được!”

Thầy Gia Cát tò mò: “Nói cho anh biết nào!”

A Kiều đầu hàng: “Sau trường có một con sông, em sẽ đứng trên mặt sông đợi anh.”

Thầy Gia Cát trêu chọc: “Thế hả? Hơi khó đấy! Em biết khinh công à?”

A Kiều bẽn lẽn: “Khi trận tuyết đầu tiên của mùa đông bắt đầu rơi, em sẽ đứng trên mặt sông đóng băng sau trường đợi anh, mặc kệ anh đến hay không!”

Hai người nói chuyện với nhau từ mùa hè sang mùa đông. Ngày nào cũng ngóng chờ trận tuyết đầu tiên rơi xuống...

Mùa đông ở miền đông bắc thường đến sớm hơn những khu vực khác, khi trận tuyết đầu tiên bắt đầu lất phất điểm hạt, có người nhìn thấy hai người đứng ôm nhau trên mặt sông phía sau trường. Họ giống như vô vàn đôi nam nữ đang đắm mình trong tình yêu khác trên thế gian này, mỗi ngày họ đều nhớ đối phương da diết, trong tim họ có vô vàn điều muốn nói mà nói mãi vẫn chưa hết. Càng ngày họ càng yêu nhau sâu đậm hơn. Đông qua xuân đến, thậm chí hai người họ còn bàn tính đến kế hoạch kết hôn.

Rồi vào một ngày hè oi bức khác thường, thầy Gia Cát bỗng nhiên nhận được một cú điện thoại bất ngờ. A Kiều gọi cho thầy từ đồn cảnh sát.

A Kiều đã bán dâm và bị cảnh sát đột ngột xông vào kiểm tra. Cô không có tiền nộp phạt, cảnh sát nói nếu vậy sẽ thông báo cho nhà trường. Bất lực không nghĩ ra cách nào hơn, A Kiều đành bấm số điện thoại di động của thầy Gia Cát.

Thầy Gia Cát đến đồn cảnh sát nộp tiền bảo lãnh cho A Kiều được tại ngoại.

Nước mắt A Kiều chảy vòng quanh, cô giải thích mình thiếu tiền, trong khi cuộc sống quá khó khăn, nghe theo bạn bè xúi giục, cô đã liều đem bán cái ngàn vàng của mình với giá một ngàn tệ.

Mặt thầy Gia Cát đanh lại, chẳng nói chẳng rằng, chỉ lặng lẽ đưa A Kiều về kí túc.

Bảng lảng tối ngày hôm ấy có cô nữ sinh nhát gan lén xem phim tình cảm trong kí túc xá. Khi ấy đang là thời gian nghỉ hè nên đa số nữ sinh trong kí túc đều về quê ngõ không có ai trong phòng, cũng có thể vì trời quá nóng nên chỉ còn một mình cô nữ sinh đó trong phòng. Cô nghe thấy tiếng bước chân của thầy Gia Cát và A Kiều vọng đến. Cô nghe thấy tiếng trì chiết mắng chửi của thầy Gia Cát và tiếng khóc thút thít đầy uất ức của A Kiều. Cô nữ sinh nhát gan cuống cuống tắt vội máy tính, ý thức bản thân đang ăn mặc thiếu kín đáo, mà ngoài cửa đã vang lên tiếng lạch cạch cầm chìa khoá vào ổ, bí quá cô đành chui bừa vào trong tủ quần áo.

Trong phòng kí túc, A Kiều vật vờ khóc lóc rất thảm thiết: “Chúng ta chia tay đi!”

Thầy Gia Cát lạnh lùng chất vấn: “Em bảo em không có tiền mà lại đi mua tất giấy đeo thế này à?”

A Kiều cuống quýt tháo tất giấy khỏi chân, vừa khóc vừa nói không nên lời: “Người ta cho em chứ có phải em mua đâu!”

Thầy Gia Cát nghe mà lửa giận bốc lên ngàn ngút: “Đứa nào mua cho em?”

A Kiều ôm mặt khóc nức nở: “Người khách đó!”

Quá kích động thầy Gia Cát không thể kiềm chế nổi bản thân. Cuối cùng ngọn lửa hung tàn đã bùng phát, anh ta giật phăng lấy tất giấy trong tay A Kiều siết chặt cổ A Kiều cho đến khi người cô mềm nhũn trong tay anh ta. Khi bình tĩnh lại, thầy Gia Cát run rẩy tìm cách che đậy chân tướng sự thật. Anh ta tạo hiện trường giả bằng cách treo A Kiều lên khung cửa như thể cô tự sát. Tất cả cảnh tượng đó đều không lọt khỏi mắt cô nữ sinh nhát gan đang trốn trong tủ quần áo, sau đó vì không chịu nổi áp lực tinh thần cô liền làm đơn xin thôi học.

Thầy Gia Cát mãi không kết hôn, hình avatar trên QQ của A Kiều mãi mãi không bao giờ sáng lại nữa.

Tô My sử dụng kỹ thuật máy tính phá giải mật mã QQ của A Kiều, sau khi đăng nhập, cô nhìn thấy rất nhiều tin nhắn của thầy Gia Cát. Suốt bao nhiêu năm nay, anh ta sấm hối, anh ta tự nói một mình với biểu tượng QQ mãi mãi trong tình trạng offline của A Kiều, anh ta vẫn yêu cô, cũng bởi thế cứ mỗi đêm giao thừa, anh ta lại vừa đàn vừa hát khúc “Người tuyết”.

Tô My nói với thầy Gia Cát: “Chúng tôi đã điều tra lại vụ án này. Thông qua điều tra hộ tịch, chúng tôi cũng đã tìm thấy tất cả bạn cùng phòng năm đó của A Kiều bao gồm cả bạn nữ trốn trong tủ quần áo. Anh có biết vì sao hôm ấy A Kiều lại bán dâm không?”

Thầy Gia Cát đáp: “Tôi không biết!”

Tô My nói: “Cô ấy muốn mua cho anh một món quà sinh nhật. A Kiều định tặng anh một cây ghita.”

Thầy Gia Cát thắc mắc: “Nhưng mua đàn ghita đâu cần đến một ngàn tệ?”

Tô My nói tiếp: “Cô ấy tính rồi, một cây đàn ghi ta tầm hai trăm tệ, số tiền còn lại cô ấy sẽ mua cho mình một chiếc điện thoại di động, anh có biết cô ấy cần mua điện thoại làm gì không?”

Thầy Gia Cát ngẫm nghĩ một hồi, nước mắt bỗng dưng trào ra, rồi cứ thế tuôn chảy xối xả...

A Kiều là cô gái thôn quê, khi về nhà nghỉ hè thì không thể lên mạng internet, mà nhà cô lại không có điện thoại. Thời gian nghỉ đông, ngày nào cô cũng phải đi bộ mười cây số từ nhà ra quán internet ở phố huyện để nhắn tin cho thầy Gia Cát, bởi vậy lần này nghỉ hè, cô quyết định phải mua một chiếc máy điện thoại di động.

Đối với người con gái đang yêu đắm đuối thì mất liên lạc với người yêu suốt mùa hè là điều không thể chịu đựng nổi.

Phó thị trưởng thành phố thúc giục thầy Gia Cát: “Thôi đừng vòng vo mất thời gian nữa! Thầy mau đi vào trọng điểm vấn đề đi. Trong vụ giết người lấp chi cho người tuyết, thầy đã giết bốn nữ sinh kia như thế nào?”

Thầy Gia Cát vẫn chưa dứt khỏi cơn xúc động, nước mắt vẫn tuôn rơi, mãi một lúc sau mới dần dần tỉnh ra, anh ta ngơ ngác lắc đầu nói: “Tôi không hề hại bốn nữ sinh đó!”

Sau đó, cảnh sát điều tra mới biết ngày 18 và ngày 19 tháng 1, tức là trong hai ngày xảy ra vụ thảm sát, thầy Gia Cát phải tham gia lớp tập huấn cuối năm của khoa thể dục, mấy chục người có thể làm chứng thầy Gia Cát không hề có thời gian gây án, hoặc nói chính xác hơn thầy hoàn toàn không có mặt tại hiện trường gây án.

Đến đây thì mọi manh mối liền bị đứt đoạn, nghi phạm duy nhất lại là hung thủ của một vụ án mạng khác.

Vụ án rơi vào tình thế bế tắc. Suốt mấy hôm nay, tâm trạng của các thành viên tổ chuyên án và cảnh sát vô cùng ủ dột, người nào người nấy chau mày chau mặt, cuối cùng nhà trường không thể chống đỡ được áp lực do các sinh viên và người nhà của họ gây ra, thầy hiệu trưởng đành phải để các sinh viên về quê, trừ Tiểu yêu ở lại phối hợp cùng cảnh sát tiếp tục điều tra. Cả ngôi trường giờ vắng tanh, chỉ còn lác đác một vài sinh viên chuẩn bị thi nghiên cứu sinh. Phó thị trưởng nghi ngờ Tiểu yêu là hung thủ, còn bản thân Tiểu yêu lại không thể nói rõ tối hôm ấy cô làm gì trong thời gian ba phút ở nhà vệ sinh lúc mình mệt mỏi. Nhà Tiểu yêu ở ngay trong thành phố này, cô nữ sinh hiếu kì không hề tỏ ý phản kháng việc cảnh sát giữ cô ở lại điều tra. Thậm chí cô bé còn muốn thử cảm giác cùng tham gia phá án với lực lượng cảnh sát. Vì xét đến yếu tố an toàn cho nhân chứng, cảnh sát sắp xếp cho cô bé và Tô My ở tạm trong phòng tiếp đón của trường. Tiểu yêu rất ngưỡng mộ Tô My, cô bé bày tỏ mai sau lớn lên muốn trở thành một nữ cảnh sát xuất sắc.

Nhưng Tô My cho rằng Tiểu yêu là cô gái thích hóng chuyện, nên sẽ thích hợp làm phóng viên chuyên đi săn tin giật gân hơn.

Ngược lại với Tô My, giáo sư Lương đánh giá cao khả năng của Tiểu yêu, ông bảo: “Cháu rất hiếu kì, lại giỏi phân tích, vụ án cô nữ sinh treo cổ tự sát tra ra được chân tướng sự thật là nhờ phần lớn công lao của cháu. Đối với vụ người tuyết này, cháu có suy đoán hoặc ý kiến gì muốn góp ý cho bác không? Bác rất muốn nghe quan điểm của một người ngoài cuộc như cháu.”

Tiểu yêu nói: “Tổ chuyên án của bác và cảnh sát chỉ điều tra các đối tượng trong trường, lỡ đâu người tuyết kia và cả hung thủ nữa là người ngoài trường thì sao?”

Giáo sư Lương gật đầu cho là phải: “Cháu nói rất có lí! Tiếp tục trình bày quan điểm của cháu đi nào!”

Tiểu yêu nói: “Cháu biết có hai bạn nữ sinh trong trường bị người ta trả tiền giả để mua bộ đồng phục sinh viên của trường. Bác không thấy chuyện này rất lạ sao?”

Bao Triển lập tức có hứng thú, anh châu đầu vào hỏi: “Theo em thì lạ ở điểm nào?”

Tiểu yêu phân tích: “Chúng em đều là sinh viên cả rồi ai còn muốn mặc đồng phục nữa chứ? Thế mà lại có người bỏ tiền ra muốn mua đồng phục, quá khó hiểu còn gì?”

Tổ chuyên án lập tức triển khai phỏng vấn tất cả những sinh viên còn ở lại trường, bao gồm sinh viên chuẩn bị thi nghiên cứu sinh và sinh viên ở lại thành phố làm thêm.

Một sinh viên nói: “Đúng vậy! Chưa bao giờ em mặc đồng phục của trường, vừa được phát là em vứt xó luôn.”

Một sinh viên khác thậm chí còn ngạc nhiên hỏi: “Xin lỗi! Em không nhận ra đồng phục của trường. Mà trường mình có đồng phục sao?”

Tổ chuyên án rất coi trọng manh mối mà Tiểu yêu vừa cung cấp, hướng điều tra bắt đầu chuyển sang những đối tượng ngoài trường học. Cảnh sát điều tra kĩ lưỡng những đối tượng mà các cô gái có mối quan hệ tình ái. Chàng ca sĩ hát ở quán rượu không cung cấp được manh mối nào có giá trị, ông chủ doanh nghiệp giàu có cặp kè Mai Tử thanh minh rằng mình và Mai Tử hoàn toàn trong sáng, chỉ có ông chủ quán cơm gần trường học thành thật thừa nhận mình có quan hệ tình cảm với Tuyết Nhi. Ông chủ quán cơm cung cấp một thông tin vô cùng quan trọng – Hơn chín giờ tối ngày 18 tháng 11 Tuyết Nhi yêu cầu ông chủ quán cơm phải thuê cho mình một căn hộ ở ngoài trường, sau khi ông ta đồng ý, Tuyết Nhi mới chịu về trường.

Giáo sư Lương triệu tập cuộc họp khẩn cấp, ông tuyên bố: “Chúng ta đã sắp phá được vụ án này! Rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra vào tối hôm đó? Vì sao Tuyết Nhi một mực không chịu ở trong kí túc mà muốn chuyển ra ngoài? Chắc chắn có ẩn tình phía sau câu chuyện này.”

Tô My nhận định: “Nếu khẳng định người ngoài trà trộn vào trong gây án, thì chỉ cần kiểm tra camera xem những ai không phải giáo viên, sinh viên hoặc nhân viên của trường lại đi qua cổng trường là biết ngay hung thủ là ai.”

Bao Triển nhắc: “Tôi xin nhắc một chút, rất có khả năng hung thủ mặc đồng phục của trường.”

Phó thị trưởng thành phố nói: “Sao tôi cứ cảm thấy vụ án này không giống một âm mưu được sắp đặt trước, dường như hung thủ không bận tâm đến hậu quả mà mình phải gánh chịu, thậm chí y không hề nghĩ trước con đường mình sẽ chạy trốn sau khi gây án, thế mà tại sao y lại nghĩ đến việc chuẩn bị đồng phục để mặc khi gây án. Tôi thấy hai điểm này rất mâu thuẫn với nhau.”

Giáo sư Lương nói: “Ngoại trừ chi tiết khả nghi là có người mua đồng phục của trường thì còn một chi tiết nữa khiến tôi rất lưu tâm. Tỉnh thành cách đây rất xa, khi tới đây chúng ta phải ngồi tàu hỏa đến thành phố bên cạnh, sau đó mới chuyển phương tiện đến được đây. Nhà của Lôi Lôi cũng ở tỉnh thành, cô ta lái xe đi học, chắc chắn cô ta không thể lái xe một mạch từ nhà đến trường được. Vậy cô ta để xe ở đâu?”

Hiệu trưởng bày tỏ băn khoăn: “Bác sĩ pháp y cho rằng vết thương ở cổ của người cầm trên người tuyết bị gây ra do có một lực rất mạnh giật ra khỏi cổ. Phải chăng nạn nhân bị tai nạn giao thông?”

Bao Triển nói: “Theo như thông tin thu nhận được thì một cậu con trai đã mua hai bộ đồng phục của trường. Trong khi phần đầu cầm trên người tuyết là của nữ giới. Liệu có phải họ là một cặp?”

Họa Long đưa ra quan điểm: “Tôi đồng ý với ý kiến của phó thị trưởng. Nếu kẻ đó là hung thủ thì tại sao y lại mua đồng phục trước. Y mặc đồng phục khi gây án nhằm mục đích gì?”

Mọi người đang thảo luận sôi nổi thì Tiểu yêu xông vào, tất cả mọi người đều ngừng lại trong giây lát, không rõ vì sao cô bé đột ngột xuất hiện ở đây.

Sắc mặt Tiểu yêu tái mét, cô bé căng thẳng nói: “Cháu biết người mua đồng phục trường là ai rồi. Cháu từng gặp cậu ta.”

Hiệu trưởng vội hỏi: “Giờ không phải em đang mộng du đấy chứ?”

Tiểu Yêu sợ đến nỗi nói lắp bắp: “Cháu... cháu nhớ ra một chuyện, mấy ngày trước tuyết rơi không ngớt, cháu nhìn thấy một người tuyết đứng ở cổng trường khi ấy một số người vây lại xem, họ tò mò vì người tuyết đó biết cử động. Thì ra đó là một thanh niên, anh ta quỳ trên mặt đất, mặc đồng phục trường, tuyết đóng thành từng mảng rất dày phủ lên toàn cơ thể anh ta.”

Tim giáo sư Lương và Bao Triển đập thành thịch như trống trận, phó thị trưởng sốt ruột nhồm hấn người dậy trong đầu Tô Mỹ chợt sượt qua một hình ảnh từng xuất hiện trong camera: Một chiếc xe hơi hào nhoáng đỗ trước cổng trường, một tiệm bán hoa tươi, một ông lão tình nguyện chỉ huy giao thông và một người ăn mày quỳ trên đường phố xin ăn...

Mọi người lặng phắc đợi Tiểu yêu nói tiếp.

Tiểu yêu nói: “Anh ta là một người ăn mày trẻ tuổi đã mạo danh sinh viên của trường!”

Chương 5: Hoa hồng băng tuyết

Cả ba tỉnh đông bắc đều đang có tuyết rơi! Tuyết rơi ở Hắc Long Giang, tuyết rơi ở cả Cát Lâm và Liêu Ninh. Tuyết rơi trên mặt sông đóng băng trắng xóa, rơi trên thảo nguyên u ám, rơi đến từng góc ngách công viên cô tịch vắng bóng người qua lại, rơi vương vãi trên từng ngọn cây của dãy Bạch Trường Sơn. Tuyết bay la đà, bay lất phất, bay trên quảng trường thành phố, bay nhẹ nhàng, dịu dàng tới những nơi thẳm sâu nhất trên cánh rừng Đại Hưng An Lĩnh, tuyết đắp dày lên từng hàng bia mộ, phủ trắng những cánh rừng Bạch Hoa ở mỗi hương thôn, tuyết đậu trên từng mũi nhọn của hàng rào nan sắt bao quanh mỗi gia đình, đậu trên ngọn cỏ dại khô héo và rồi tuyết đậu trên vai hai kẻ ăn mày.

Hãy quay ống kính về phía họ, hai kẻ đang quỳ trên phố nom rất giống hai cô cậu học sinh đi xin ăn.

Liệu ai chú ý đến hai kẻ ăn mày ấy đây?

Trung Quốc không chỉ có Thiên An Môn, Vương Phủ Tỉnh ở Bắc Kinh, Lục Gia Chủy ở Thượng Hải, không chỉ có những khách sạn năm sao, cũng không chỉ có những tòa nhà văn phòng cao cấp, mà thứ Trung Quốc có nhiều nhất chính là những vùng nông thôn bần hàn và khốn khó, những sự ghẻ lạnh và thảm hại mà chẳng một ai hay biết, những cánh cửa mục nát, những gia cảnh túng quẫn với cái nghèo cái đói bủa vây tứ bề. Điều xấu xa, thối nát nhất của xã hội là chưa bao giờ dám nhìn thẳng vào một vấn đề, vấn đề đó chính là những ung nhọt ấy do chính xã hội gây ra.

Ở thị trấn nào đó thuộc tỉnh Sơn Tây, hoa bông nơi ấy màu đen, người nông dân nơi ấy sau khi làm việc hai tiếng đồng hồ giữa cánh đồng trồng bông cũng biến thành màu đen. Trong đám người đào than trên ngọn núi gần đó có những người vợ đưa cơm cho chồng con, nhưng họ chẳng thể nào phân biệt được đâu là cha họ, đâu là chồng họ và đâu là con họ bởi ai cũng bị muội than ám đen nhem.

Ở một khu công nghiệp nào đó trong vùng Nội Mông, nơi ấy tất cả vỏ chăn sau khi phơi nắng đều biến thành màu đỏ cam, công lao ấy thuộc về hàng trăm ống khói đang ngạo nghễ vươn mình giữa trời xanh ở xung quanh đó. Nơi ấy ngày trời trong và ánh mặt trời chẳng liên quan gì đến nhau, bởi ngày trời trong là những ngày khu công nghiệp không cho thải khí độc.

Hai kẻ ăn mày kia đều có đôi tay xanh lét chúng cùng đến từ một sơn thôn nghèo khó bị ô nhiễm nghiêm trọng.

Tất cả người dân vùng sơn thôn ấy đều ngồi nhà đan giành, một người một ngày có thể đan đến hai mươi cái. Hai mươi cái giành đồng nghĩa với hai mươi tệ. Một người mẹ già đã đan giành ròng rã suốt mười tám năm để nuôi con ăn học, màu nhựa liều trên tay bà vĩnh viễn không thể nào rửa sạch nổi, những vết thương trên đôi tay cũng vĩnh viễn không thể khép miệng.

Chúng là hàng xóm của nhau, hai nhà chỉ cách nhau một bờ giậu thấp lè tè.

Cô bé gọi cậu trai là anh Nê-oa, còn cậu trai gọi cô bé là em Huyền.

Hai người đều có đông anh chị em, cuộc sống khó khăn khiến hai đứa trẻ đều chưa học hết tiểu học đã phải bỏ ngang chừng. Lúc ngồi đan giành ở nhà, thanh niên trong thôn chỉ có một mơ ước duy nhất, đó là ra thành phố làm thuê.

Năm ấy, lần đầu tiên chúng nhìn thấy một đoàn tàu ngoài đời thực.

Năm ấy, chúng đi miền nam và lần đầu tiên nhìn thấy thành phố phồn hoa, hào nhoáng.

Một cậu trai và một cô bé, hai đứa đi đôi tông được làm từ lớp xe, chúng rời xa đám dê bò, rời xa những chiếc giành liễu, rời xa thôn xóm, rời xa gia đình để từ đây cất bước trên con đường lưu lạc. Nếu không có bạn đồng hành thì chặng đường ấy cô độc và gian nan biết nhường nào. Chúng ta không thể biết được hai đứa trẻ ấy đã trải qua những bước ngoặt gian nan nào? Những biến cố rủi ro nào mà từ người đi làm thuê lại trở thành kẻ ăn mày? Hay chẳng người đi làm thuê và kẻ ăn mày thực chất chẳng có gì khác biệt?

Chúng chưa bao giờ nhìn thấy tuyết ngoài đời thực.

Cô bé tên Huyền bảo: “Anh Nê-ôa ơi! Em muốn ngắm tuyết!”

Cậu trai tên Nê-ôa đồng ý ngay: “Được thôi! Vậy anh sẽ dẫn em về miền bắc.”

Chúng đi chuyển từ thành phố xa lạ này sang một thành phố xa lạ khác, từ một thành phố ở miền nam Trung Quốc ngược lên một thành phố ở phía bắc Trung Quốc. Con người ở thành phố này bận tối tăm mắt mũi, lúc nào cũng gấp gáp vội vàng còn nhanh hơn chạy, bởi vậy làm gì có ai chú ý đến hai người trẻ tuổi đang quỳ bên vệ đường? Hai đứa trẻ ấy giống như cỏ dại vô danh, chẳng ai buồn đoái hoài, chẳng ai buồn mở lời hỏi han, thỉnh thoảng có đám ba người liếc nhìn chúng với ánh mắt xét nét và hoài nghi, càng thỉnh thoảng hơn mới có người ném về phía chúng một đôi đồng xu lẻ.

Dưới tán cây ở một huyện thành nọ có hai người nom giống như học sinh đang ngồi nghỉ, bà già mua rau đứng gần nghe thấy hai học sinh nọ nói chuyện với nhau thế này.

Cô nữ sinh nói với cậu nam sinh kia rằng: “Hay em ra đầu đường quỳ thử xem thế nào nhé?”

Cậu nam sinh can ngăn: “Đừng đi! Anh quỳ ở đó hơn năm trời mà có được mấy đồng đâu!”

Nữ sinh lại nói: “Mệt chết đi được! Mỗi nhừ hết cả vai lẫn lưng, còn mệt hơn cả hồi ở nhà đan giành, nhưng được cái mình kiếm được nhiều tiền hơn.”

Nam sinh truyền kinh nghiệm cho bạn: “Huyền à! Em quỳ đến khi nào thấy đầu gối tê tê là hết mỗi ngay thôi.”

Ban đầu, hai đứa trẻ ấy chẳng hề có kinh nghiệm xin ăn, sau này chúng dần dần mày mò ra cách. Trước đây chúng vào cửa hàng mua quần áo thể thao giả làm đồng phục trường, lại còn làm giả cả thẻ học sinh, nhưng sau đó chúng ngộ ra rằng không cần làm thế, cứ trực tiếp vào thẳng trường mua mấy bộ đồng phục là xong, bởi sinh viên trường đại học coi thường đồng phục, cứ trả tiền là họ sẽ bán. Hai kẻ ăn mày còn nhờ các sinh viên dạy cho ít tiếng Anh, sau đó họ luyện viết trên nền đất.

Có người từng rơi vào trạng thái trầm tư khá lâu trước kẻ ăn mày nom giống như sinh viên này.

Kẻ ăn mày đó quỳ trên mặt đất lầy bùn, mặc bộ đồng phục học sinh chính hiệu, dưới gối kê một bộ quần áo, lưng đeo cặp sách.

Kẻ ăn mày đó lấy phấn viết một đoạn song ngữ Trung – Anh như thế này trên nền đất:

Cha mắc bệnh hiểm nghèo suốt mười mấy năm, năm nay vừa dứt áo về trời, để lại món nợ mấy chục ngàn tệ cho gia đình. Mẹ chẳng có lương tâm, cái giá theo chồng mới từ sáu năm trước. Số tôi và em gái thực quá khổ. Chẳng có tiền để tiếp tục đi học, giờ hai anh em tôi nghèo đến nỗi đành phải đi xin ăn. Mọi người đều nói hoàng liên rất đáng, nhưng cuộc đời tôi còn cay đắng hơn hoàng liên gấp bội phần. Xin người qua đường hãy chậm bước chân nhìn về phía vệ đường thấy người khốn khổ mà thương xót ra tay cứu giúp, hãy bỏ dăm hào ba đồng chia sẻ tình yêu thương cho đồng loại, dù mọi người bỏ thí bao nhiêu tôi cũng cảm ơn. Chúc những ân nhân của tôi suốt đời bình an!

Hơn ba mươi dòng chữ Hán viết gọn gàng, ngay ngắn, bên cạnh là dòng chữ tiếng Anh được phiên dịch rất chuẩn xác. Người qua đường ai cũng tin họ là sinh viên thực sự bị hoàn cảnh xô đẩy đến nước phải ra đầu đường xin ăn, thế là họ hào phóng mở hầu bao rút tiền ra giúp đỡ.

Ăn mày là một nghề, mặc dù bây giờ rất nhiều người ăn mày có đủ tay đủ chân nhưng họ vẫn không muốn làm việc vì đối với họ đi ăn mày chính là làm việc mặc dù hành nghề này chẳng khác nào hành nghề lừa gạt, lừa gạt sự cảm thông và lòng yêu thương của đồng loại. Song xã hội đầy ắp dối trá và lừa lọc, trò lừa vật vãnh của họ nào thấm vào đâu?

Chúng ta khó có thể tưởng tượng một xã hội không có bố thí, một thành phố vắng bóng người ăn mày có thực sự là điều chúng ta muốn chăng?

Liệu có phải lòng trắc ẩn và sự đồng cảm trong mỗi con người đang dần dần teo tóp và biến mất?

Hai kẻ ăn mày mạo danh sinh viên, chúng thậm chí còn chưa tốt nghiệp tiểu học, nhưng hồ như trong lòng họ chứa đầy khao khát và ước mơ một ngày nào đó được bước chân vào cánh cổng trường đại học thật sự.

Nê-oa quỳ xin ăn ở cổng thành phía nam, còn Huyền quỳ xin ăn ở cổng thành phía bắc.

Đôi lúc họ cũng quỳ xin ăn cùng một chỗ giống như số mệnh của cậu trai gộp vào số phận của cô bé vậy. Kiến bò lên người chúng, chim sẻ bay lướt qua đầu chúng. Chúng di chuyển từ nơi này của thế giới sang nơi kia của thế giới. Chúng đi khắp muôn núi ngàn sông và chẳng biết tự bao giờ chúng chậm chậm và lặng lẽ đi vào trái tim của nhau.

Chim sẻ mang mùi vị giống tia sét, còn kiến có màu sắc tựa rễ cây.

Không một mĩ từ nào đủ sức biểu cảm để miêu tả sự kì diệu và sức lay động lòng người của tình yêu. Chúng nghe thấy tiếng đáp lại của tâm hồn đối phương trong từng giây từng phút.

Trận bão tuyết lịch sử lớn nhất suốt năm mươi sáu năm nay đã tấn công tàn bạo vào ba tỉnh miền bắc và nhờ thế hai kẻ ăn mày quỳ bên vệ đường kia có cơ hội lần đầu tiên nhìn thấy tuyết ngoài đời thực. Chúng vừa đi vừa chạy, vui mừng hớn hở suốt dọc đường xin ăn, trong lòng dấy lên một tâm nguyện nho nhỏ: Chúng sinh ra và lớn lên ở một miền quê chưa bao giờ có tuyết, chúng mơ ước một lần trong đời được nhìn thấy những bông hoa trắng lạnh buốt tung bay giữa không trung. Lúc quỳ trên đường lễ ra họ phải cúi đầu, nhưng vào khoảnh khắc nụ hoa tuyết đầu tiên nhẹ nhàng đáp xuống, hai kẻ ăn mày đều bất giác ngẩng lên. Ô! Những bông tuyết trắng tinh khiết! Tinh khiết tựa tình yêu của hai đứa trẻ ăn mày sinh ra đã bị cái nghèo đeo đẳng. Cậu quỳ bên cạnh cô, chúng quỳ bên nhau giống như đang thực hiện một nghi lễ trang trọng, chẳng ai nói với ai câu nào, cũng chẳng người nào buồn chú ý đến chúng, chỉ có những bông hoa tuyết lặng lẽ rơi rơi.

Hôm ấy, tuyết bay cuồng loạn, cậu trai và cô bé quỳ cùng một nơi giống như hai người tuyết. Có người đàn ông trung niên đi ngang qua, nhìn thấy cô bé lấy ngón tay hí hoáy vẽ đi vẽ lại hình trái tim nho nhỏ trên nền tuyết trắng. Chẳng biết có phải hình vẽ ấy khiến người đi đường xa lạ kia hồi tưởng về một mảnh kí ức đã quá xa xôi, hay chỉ đơn thuần xuất phát từ lòng trắc ẩn hoặc cảm động mà một người chưa bao giờ bố thí như ông ta đã đi lướt qua, chợt quay lại bước về phía chúng, đặt tờ tiền năm mươi tệ lên mặt đất.

Hai kẻ ăn mày dập đầu tạ ơn. Đến khi người qua đường nọ khuất dạng, khách bộ hành trên đường dần thưa thớt, họ mới khe khẽ nắm lấy tay nhau mà không hề để ý đồng tiền vừa được người ta bố thí là đồng tiền giả.

Mùa đông ấy đổ trận tuyết lớn chưa từng có, vì giao thông bị tắc nghẽn nên chúng men theo dòng sông băng để sang thành phố khác. Triển đê sông là hai sườn tuyết trơn trượt. Cậu trai lên bờ trước rồi quỳ trên mặt đất chìa tay cho cô bé, cậu nhoẽn cười, nụ cười trong trẻo như tia nắng xuân đầu tiên xua tan mùa đông rét buốt, tựa làn gió xuân mát lạnh làm tan chảy giá băng, hơi ấm từ một bàn tay truyền sang một bàn tay khác, rồi cứ thế len lỏi vào tận trái tim. Họ là tình đầu của nhau, tình đầu và cũng là tình cuối. Trước đây và cả sau này chưa bao giờ có người nào chìa tay ra cho cô nắm lấy mỗi khi cô gặp khó khăn, khắp cõi đời chẳng có ai giống cậu, chẳng một ai có thể thay thế được cậu.

Một cành cây đóng băng rơi xuống, chúng nghe thấy tiếng băng rơi giòn tan như tiếng thủy tinh khẽ vỡ trong lòng, thế là kể từ giây phút đó chúng thuộc về nhau. Suốt đời!

Khoảnh khắc ấy cả thế giới cơ hồ chìm trong băng tuyết, trái tim hai người rộn ràng tiếng chim ca và thơm ngát hương hoa.

Dòng chảy đã bị đóng băng, nom con sông chẳng khác nào được tạc ra từ miếng hàn ngọc.

Phía dưới lớp băng đông cứng là cả thế giới tàn dư với màu bạc phéch của ngày cũ được bảo tồn một cách nguyên vẹn, có điều giờ đây thế giới đó bắt đầu bị mủn nát, từng chút từng chút một.

Mặt sông đóng băng trong suốt như pha lê trải dài cả nghìn dặm bỗng nhiên sứt một đoạn, phía dưới lớp băng có bông hoa lê rơi xuống từ mùa xuân, có cá bơi lội, có cánh hoa khiên ngư rơi xuống từ mùa hạ, có chạch rạch bùn, có hoa cúc rơi xuống từ mùa thu và con có cả vỏ sò. Cánh hoa mai rụng trên mặt đất bị gió thổi tan tác cùng tuyết trắng, lọ thủy tinh nhét mẩu giấy nguyện ước của ai đó không trôi nữa mà mắc kẹt nửa thân dưới vào lớp băng.

Hoa đến ngày hoa nở nhưng đối với cậu tất cả hoa trên thế gian này gộp lại cũng không thể sánh bằng đoá hàm tiếu nở trên môi cô!

Mỗi khi đến một thành phố, chúng lại đến trường đại học lớn nhất của thành phố đó mua hai bộ đồng phục trường.

Khi tới ngôi trường này mua đồng phục, Huyền chỉ về phía tòa nhà mới xây dành cho giáo viên và bảo: “Đẹp quá! Giống như khách sạn ấy nhỉ! Chắc chỉ người lắm tiền mới được ở trong đó thôi!”

Nê-oa nói như thể mình rất rành rẽ: “Trong khách sạn đều có nhiệt kế để người ta biết nhiệt độ phòng.”

Huyền bảo: “Chân chúng mình chính là nhiệt kế còn gì, nhưng giờ chân em đang mất hết cảm giác, chẳng biết lạnh mấy độ nữa!”

Nê-oa viễn vông: “Chúng ta kết hôn xong mà được vào đó ở thì hay biết mấy!”

Huyền thực tế hơn: “Về quê xây nhà cũng được mà! Chỉ người giàu mới được sống trong tòa nhà ấy thôi! Với em, nhà rách nhưng có anh cũng thành lành!”

Nê-oa bảo: “Không mua nổi, cũng chẳng được ở thì ta đành ngắm suông vậy!”

Suốt mấy ngày sau đó, cậu trai quỳ ở cổng trường, trong trường có hơn chục ngàn sinh viên, chẳng ai phân biệt được cậu ta có phải sinh viên trường mình thật hay không, vì cậu ta mặc đồng phục của trường nên nhiều sinh viên lương thiện và cả tin đã bố thí cho cậu ta chút tiền lẻ.

Còn cô bé quỳ dưới chân cầu gần bãi đỗ xe.

Chúng không quỳ cùng nhau nhưng cả hai đều bị tuyết bao phủ khắp người, hoa tuyết khiến hai mái đầu xanh trở thành mái đầu bạc trắng như sương.

Chúng quỳ trên mặt đất, tình yêu từ mộ phần ở nơi sâu trong lòng đất dần dần vươn lên, yêu và nhớ quấn quýt vào nhau tạo thành một bức tường hoa vũng chãi trăm hoa rung rinh đua sắc, đẹp như cõi tiên.

Người đang yêu thường rất ích kỷ, họ chỉ nở hoa vì người mình yêu mà thôi.

Nê-oa quỳ ở cổng trường đến tận lúc trời sẩm tối, cậu ta giống như một người tuyết. Ở chân cầu gần bãi đỗ xe của một thành phố khác cũng xuất hiện một người tuyết tương tự.

Trên nền tuyết có một cảnh hoa hồng gãy gập, đó là cảnh hồng mà người bán hoa ở cổng trường quảng đi, đó là thứ bị người ta vứt bỏ.

Cậu lẳng lặng nhặt lên, lén lút như một tên trộm, rồi ngại ngần nhét bông hoa vào cặp sách. Thậm chí chưa bao giờ cậu nói với cô bé rằng: “Anh yêu em!”

Đối với những cậu trai vùng sơn thôn nghèo khó, ba từ ấy thực khó mở miệng.

Nê-oa mang bông hoa hồng vừa nhặt được, mang tất cả số tiền mới ăn xin được ngày hôm nay và mang theo cả nỗi nhớ cô bé, cậu đứng dậy đi tìm cô, nhưng tìm mãi chẳng thấy cô đâu. Dưới chân cầu gần bãi đỗ xe xảy ra một vụ tai nạn, cách cầu khoảng năm trăm mét, cậu trai nhìn thấy cô bé nằm lún lổc ngay cạnh một chiếc xe con sang trọng, bốn cô gái đang đứng gần xe. Họ là Lôi Lôi, Mai Tử, Tuyết Nhi và Dạ Man.

Nê-oa vừa lẩn vừa bò lại phía họ, cậu ôm đầu cô bé, gào khóc lạc giọng.

Lôi Lôi hất hàm hỏi: “Cậu là ai của người chết, cậu có quan hệ gì với cô ấy?”

Nê-oa vừa khóc vừa đáp: “Cô ấy là em Huyền của tôi.”

Lôi Lôi nói: “Em Huyền? Hai người là anh em à? Hai anh em cùng học một trường đại học sao? Thôi được! Một triệu tệ đủ không? Tôi đền tiền.”

Nê-oa tiếp tục khóc, vì tim đau như bị ai vò nát nên giọng cậu trở nên khàn đặc.

Mai Tử nói: “Cậu ta mặc đồng phục trường mình, hay là học cùng trường mình nhỉ?”

Lôi Lôi quát mắt dọa nạt: “Thêm mười ngàn tệ nữa là được chứ gì? Đừng thấy được đằng chân mà lân đằng đầu! Làm to chuyện không có lợi cho cậu đâu, ông bố nhà tôi là...”

Nê-oa vẫn gào khóc thảm thiết: “Không cần tiền! Không cần tiền! Không cần tiền! Trả lại em Huyền cho tôi!”

Lôi Lôi thản nhiên dộp lại: “Em Huyền nhà cậu chết rồi! Còn mỗi cái đầu đây này! Lẽ nào cậu định chặt tay chân chúng tôi lắp vào người em Huyền nhà cậu chắc?”

Mai Tử nói: “Thôi! Chúng ta giải quyết cá nhân! Đừng để dính dáng đến pháp luật!”

Lôi Lôi rút điện thoại đi động ra bảo: “Chúng ta đi rửa xe trước đã! Đen thấy mờ! Xe vừa mới mua xong mà đã... Mai tớ gọi điện xin tiền ông bố.”

Dạ Man bảo: “Chị Lôi Lôi, hay chúng ta đi báo cảnh sát nhé?”

Lôi Lôi gạt đi: “Cảnh sát thì cũng để chúng ta giải quyết cá nhân chứ hơn gì đâu? Phải đền tiền thì chị đền, không liên lụy đến em đâu mà sợ. Đi rửa xe trước đã, sau đó đi ăn tiệm, hát karaoke”. Lôi Lôi viết số phòng, số điện thoại và tên mình vào mảnh giấy đưa cho Nê-oa, bảo cậu ta ngày mai đến phòng kí túc lấy tiền và giải quyết việc này êm thấm thế thôi. Tinh thần Nê-oa vẫn mất kiểm soát, cậu ta cầm mảnh giấy, rồi giằng túi của Lôi Lôi lại, không cho cô ta đi, vừa giằng vừa khăng khăng hỏi xác em Huyền ở đâu.

Ba cô gái còn lại thấy Nê-oa giằng co với Lôi Lôi thì xúm lại kéo cậu ta ra để Lôi Lôi chạy thoát, cô gái sợ hãi bỏ của chạy lấy người. Bốn cô gái nhanh chóng trèo lên xe phóng vụt đi mất.

Tối hôm đó ngoài Dạ Man ra, ba cô gái còn lại uống say ngất say ngưỡng, họ không hề bận tâm đến vụ tai nạn do mình gây ra, cha của Lôi Lôi là quan to, họ tin rằng Lôi Lôi đủ khả năng dàn xếp vụ này.

Dạ Man không uống rượu, cô về kí túc xá trước, Lôi Lôi và Mai Tử say như, bước đi loạng choạng, chân nam đá chân chiêu, họ dìu nhau về phòng. Tuyết Nhi đi tìm ông chủ quán cơm ở gần trường nên về trường muộn hơn các bạn một chút.

Nê-oa không hề lên kế hoạch tỉ mỉ cho vụ án này, mãi sau khi gây án xong cậu ta mới nghĩ cách đào tẩu. Khi ấy cậu ta chỉ cảm thấy tuyệt vọng và đau đớn đến tột cùng, cậu ta chỉ có một ý nghĩ duy nhất là giết người, không những thế mục đích giết người vô cùng rõ ràng: Giết hết bốn người hoặc một người trong số họ. Cậu ta đi mua rìu rồi tìm đến kí túc xá theo địa chỉ viết trên mảnh giấy mà Lôi Lôi để lại. Nê-oa lén vào trong kí túc nấp ở góc phòng đợi bốn cô gái về.

Bốn cô gái lần lượt về phòng, bản thân Nê-oa cũng không ngờ rằng mình có thể giết bốn người dễ dàng thế. Cậu ta chỉ biết lòng mình căm hận họ đến độ nào. Tuyết vẫn rơi đều ngoài cửa sổ, sân trường vắng đến hoang lạnh, cậu ta chợt nghĩ ra việc đập người tuyết rồi lắp tứ chi của kẻ thù cho người tuyết, ý tưởng này hoàn toàn tự phát, chứ không hề được lên kế hoạch trước như phía cảnh sát suy đoán lúc tái hiện lại hiện trường. Có lẽ chính câu nói của Lôi Lôi đã gợi ý cho cậu ta làm vậy “Lẽ nào cậu định chặt chân tay chúng tôi lắp vào người cô ấy?” Cậu muốn tặng người mình yêu một cơ thể lành lặn và toàn vẹn, đối với Nê-oa chính bốn cô gái kia mới là hung thủ, bởi vậy cậu ta muốn lấy tứ chi của kẻ thù để đền bù cho người mình yêu.

Đầu của người tuyết nhìn thẳng về phía toà nhà giáo viên, đó là nơi mà hai kẻ ăn mày đáng thương nọ ước mơ được vào ở.

Người bán bánh chưng chẳng bao giờ biết thế nào là khúc “Ly tao”; nơi ở của những công nhân ngày đêm xây dựng bao tòa nhà thương mại cao cấp là những chiếc lán sơ sài.

Chúng lưu lạc nay đây mai đó, chúng ăn mỳ, nhưng chúng cũng muốn có một ngôi nhà!

Căn cứ vào đặc điểm nhận dạng qua camera và lời miêu tả của hai nhân chứng, phòng nghiên cứu hình ảnh đặc biệt và các chuyên gia hội họa của tỉnh đã dựng lại ảnh của hung thủ, các lực lượng cảnh sát của toàn thành phố phối hợp với nhau triển khai truy bắt tội phạm, vài ngày sau họ tìm thấy Nê-oa tại một căn phòng thuê lụp xụp, trong phòng có hung khí gây án – chiếc rìu dính máu, ngoài ra còn có túi xách của Lôi Lôi và một bông hồng gầy gáp.

Nê-oa nói với tổ chuyên án, cậu ta định sang xuân sẽ tiếp tục quỳ một mình ở những nơi mà trước đây hai người họ cùng quỳ để xin ăn.

Tổ chuyên án hỏi cung một số chi tiết gây án, Nê-oa đều khai thành thật, sau khi giết người cậu ta trèo lên ống thông gió của nhà vệ sinh tầng ba rồi nhảy xuống đụn tuyết dưới sân. Trước khi nhảy xuống, cậu ta không hề nhìn thấy Lôi Lôi bò ra khỏi phòng, cũng không nhìn thấy Tiểu yêu.

Sau này, giáo sư Lương và cán bộ hội học sinh thưởng mười ngàn tệ cho Tiểu yêu đúng như đã hứa.

Tô My hỏi: “Giờ đã phá án xong, chị cũng không ngại nói cho em một chuyện. Em biết nickname trên QQ của A Kiều là gì không?”

Tiểu yêu lắc đầu bảo không biết.

Tô My chậm rãi thốt ra hai từ: “Tiểu yêu!”

Giáo sư Lương cũng nói: “Không ai biết cháu đã làm gì trong ba phút lúc cháu mộng du, nhưng...”

Tiểu yêu tái mặt lắp bắp hỏi: “Nhưng... sao ạ?”

Giáo sư Lương nói tiếp: “Lúc cháu từ hiện trường vụ án trở về phòng, các bạn cùng phòng đã nhìn thấy cháu...”

Tiểu yêu mở to hai mắt hỏi: “Cháu làm sao ạ?”

Giáo sư Lương nói: “Cháu đang khóc, nước mắt giàn giụa khắp mặt!”

7. Chương 7: Hoa Của Đầu Lâu

Con người là địa ngục của con người – Jean Paul Sartr.

Ngày 20 tháng 3 năm 2008 giữa tiết xuân phân trước cổng bốn đơn vị cảnh sát huyện Đại Trạch bỗng xuất hiện một nhúm xương trắng. Nhúm xương trước cửa bốn đội cảnh sát lần lượt là đội cảnh sát hình sự, đội cảnh sát giao thông, đội cảnh sát tuần tra và đội phòng chống bạo lực đều được xếp thành chữ số.

Trước mỗi chữ số được ghép bằng xương ở mỗi đội đều đặt một xương sọ.

Vì suốt mấy ngày liên tiếp trước đó trời đổ trận mưa lớn nên sở điện lực phải cắt điện ở huyện thành để sửa dây mạng ngay trong buổi tối cùng ngày, chính bởi thế camera lắp trước cửa bốn đơn vị cảnh sát đều trở nên vô dụng, không rõ kẻ nào đã xếp xương trắng trên mặt đất, càng chẳng rõ đó là xương người hay xương động vật.

Các bác sĩ pháp y của huyện kết hợp thành nhóm giám định. Thông qua các xét nghiệm trầm tích bột xương và kết quả kiểm tra về hình thái tổ chức xương, tổ giám định thống nhất cho rằng xương bày trên mặt đất đều là đầu lâu xương sọ cũng là sọ người!

Một chuyên gia điều tra hình sự cho rằng bốn tổ chữ số đó có thể là một tọa độ. Đội trưởng đội cảnh sát hình sự bắt đầu tiến hành nghiên cứu bốn tổ chữ số được ghép bằng xương người, thông qua nhiều kiểu kết

hợp và hàng loạt phân tích về phương vị lắp ghép xương người, đội cảnh sát hình sự kết luận rất có thể tọa độ mà đồng xương trắng muốn ám chỉ chính là trại giam.

Ngày 24 tháng 3 năm 2008, giám đốc trại giam huyện Đại Trạch đột nhiên mất tích, sáng sớm ngày hôm sau, người ta phát hiện xác của giám đốc trại giam ở gần rừng trúc, hai tay bị trói quặt ra sau, miệng nhét giấy, toàn thân dường như bị ai đó tra tấn rất dã man. Khi cảnh sát đến hiện trường thì đã có mấy chục người đứng chỉ trỏ vây quanh.

Chương 1: Xác chết trong rừng trúc

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc đột nhiên nói: “Tôi đổ mọi người một câu nhé!”

Họa Long hỏi luôn: “Đổ vui có thưởng không sếp?”

Phó cục trưởng đáp: “Trả lời được tôi mời mọi người bữa cơm, còn không trả lời được thì mọi người mời lại tôi.”

Tô My đồng ý ngay: “Được thôi!”

Phó cục trưởng nêu câu hỏi: “Giám đốc trại giam có một đứa con trai lên mười. Một lần cậu bé chạy vào trại giam nói với giám đốc rằng “Về mau! Về mau! Hai bố chúng ta đánh nhau to rồi!” Ai có thể nói cho tôi biết thế là thế nào?”

Tô My thắc mắc: “Ý cậu bé nói bố và ông nội của nó đánh nhau ư? Nhưng ông nội thì ở nhà còn bố thì đang ở trại giam cơ mà? Làm sao mà đánh nhau được?”

Họa Long tỏ vẻ từng trải đoán: “Tôi đoán cậu bé đó có hai ông bố, giám đốc trại giam chỉ là cha dượng.”

Giáo sư Lương thủng thẳng bảo: “Tôi nhường cho cậu Triển, đề đề của tôi trả lời!”

Bao Triển nghĩ một lát rồi nói: “Giám đốc trại giam là một phụ nữ!”

Quả vậy, giám đốc trại giam huyện Đại Trạch tên là Bành Thái Hồng, bà ta mắc bệnh phụ nữ trước khi bị sát hại. Vì mắc bệnh khó nói nên giám đốc nói dối là bị cảm và xin nghỉ mấy ngày để đi khám. Ngày 23, bầu trời u ám, nhiều vũng nước đọng trên mặt đất, thấy tường rào vây quanh trại giam bị sứt lỗ, giám đốc Bành không quản bệnh tật, xắn tay áo chỉ đạo anh em xây lại tường, sau đó không thấy bóng dáng bà ta đâu nữa, người nhà nghĩ bà Bành đang ở trại giam, còn các đồng nghiệp ở trại giam lại nghĩ giám đốc đang nghỉ ngơi ở nhà. Mãi đến sáng sớm ngày 25, mấy học sinh tiểu học đi đào măng mới phát hiện thi thể của bà ta nằm trong rừng trúc. Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc nói: “Đội trưởng Ngưu thuộc đại đội cảnh sát hình sự huyện Đại Trạch nhận định hung thủ đã khóa ngược tay của nạn nhân ra sau lưng, nhét giấy vào miệng. Nhìn phần hạ thể nạn nhân có thể thấy có lẽ đây là vụ cưỡng dâm báo thù.”

Giáo sư Lương nói: “Có thể nhận thấy hung thủ rất căm ghét nạn nhân nên mới tra tấn kiểu dã man như vậy.”

Bao Triển nêu quan điểm: “Tôi cho rằng hung thủ là người quen của nạn nhân, biết nạn nhân mắc bệnh mắc bệnh phụ khoa nên mới dùng phương pháp này để hạ nhục.”

Họa Long thắc mắc: “Bệnh phụ khoa có gì nghiêm trọng mà đến nỗi phải xin nghỉ ở nhà nhỉ?”

Giáo sư Lương nhìn hồ sơ vụ án rồi bảo: “Những chữ số được xếp bằng xương người này rất kì quái, để phán đoán đây là dãy số chỉ tọa độ thì không khó, nhưng cái khó là những chữ số này không hề có thứ tự, làm sao cảnh sát ở địa phương có thể phân biệt được hệ số kinh tuyến và vĩ tuyến được nhỉ? Ai đã viết bản báo cáo suy đoán tọa độ này?”

Phó cục trưởng đáp: “Đội trưởng Ngưu viết! Sau khi quan sát phương hướng đầu lâu quay mặt về và đối chiếu với hệ tọa độ Descartes, tọa độ mặt phẳng, rồi tiến hành trắc họa theo tỉ lệ trên bản đồ, cuối cùng nhận định tọa độ trên chỉ về phía trại giam.”

Tô My gõ ngón trỏ vào trán ra chiều đang vắt óc nghĩ: “Đội trưởng Ngưu ở huyện Đại Trạch à? Sao nghe tên này quen thế nhỉ? A! Tôi nhớ ra rồi, suýt chút nữa ông ta đã trở thành thành viên của tổ chuyên án chúng ta.”

Tô My lập tức bật máy tính xách tay, mọi người tò mò châu đầu lại xem, hồ sơ trong máy tính ghi rõ đội trưởng Ngưu có tên thật là Ngưu Bảo Sơn, cảnh sát cấp độ một, ba mươi hai lần được nhận huân huy chương biểu dương cấp thành phố trở lên, năm lần được vinh danh nhận huân chương lao động hạng ba, vào ngành cảnh sát đã được hai mươi năm, từng phá rất nhiều vụ án kì bí, trong đó không thiếu những vụ án lớn làm chấn động cả nước, chiến công vô cùng hiển hách. Đội trưởng Ngưu đúng là không phải nhân vật tầm thường! Khi giáo sư Lương lựa chọn thành viên cho tổ chuyên án, Tô My từng sắp xếp phân loại hồ sơ của những cảnh sát ưu tú nhất các tỉnh thành cho ông xem, khi ấy tên của đội trưởng Ngưu được xếp hàng đầu tiên.

Phó cục trưởng nói: “Đội trưởng Ngưu rất xuất sắc có điều tôi chưa từng gặp người nào nóng nảy và ngang ngược như anh ta.”

Không phải đợi lâu, ngay sau khi đến huyện Đại Trạch, tổ chuyên án đã lập tức được linh giáo tính khí ngang ngược của đội trưởng Ngưu. Vừa mới bước vào phòng, tổ chuyên án đã thấy đội trưởng Ngưu đang cãi nhau với trưởng phòng cảnh sát huyện, bốn thành viên tổ chuyên án lúng túng đứng ngoài quan sát hai người họ đỏ mặt tía tai tranh luận rất gay gắt. Đội trưởng Ngưu cho rằng công an huyện không cần cầu xin sự hỗ trợ của tổ chuyên án, trưởng phòng cảnh sát huyện nên lập tức hủy thư yêu cầu. Trưởng phòng cảnh sát thấy đội trưởng Ngưu đòi hỏi vô lý, lại dám lớn tiếng với mình như vậy thì thấy rất mất mặt, ông ta liền quát: “Ồ đây tôi là sếp hay cậu là sếp hả?”

Đội trưởng Ngưu chỉ tay vào trưởng phòng cảnh sát dẫn mặt: “Chớ mang chức tước ra đây mà lấy thịt đè người! Chức trưởng phòng cảnh sát của anh là hệ chính quy thì hàm cảnh sát cấp một của tôi cũng là chính quy đấy!”

Trưởng phòng cảnh sát xua tay: “Thôi! Thôi! Tôi không đấu khẩu với cậu nữa, đấu sao tổ chuyên án cũng từ xa đã lặn lội đến đây rồi, chúng ta phải bình tĩnh ngồi xuống bàn bạc mới ra vấn đề được!”

Đội trưởng Ngưu vung tay: “Tôi mặc kệ! Tôi nhất quyết không hợp tác với tổ chuyên án. Đây là vụ án của tôi không cần bất cứ ai giúp đỡ!”

Trưởng phòng cảnh sát nói: “Cậu có biết vì sao cậu làm cảnh sát bao nhiêu năm rồi mà vẫn giậm chân tại chỗ, mãi không thăng quan tiến chức được không? Cậu thử nhìn lại tính khí của mình mà xem, lúc nào cũng nóng nảy và thẳng như ruột ngựa, không chừa lại sĩ diện cho ai bao giờ, phải thế không hả?”

Không khí trong phòng vô cùng căng thẳng và gượng gạo, giáo sư Lương ho khan một tiếng định cất lời khuyên lơn, nhưng đội trưởng Ngưu tiếp tục coi bốn thành viên của tổ chuyên án như người vô hình, ông ta quay đi như thể không nhìn thấy họ. Trưởng phòng cảnh sát ngại ngừng cười cầu hoà, rồi tỏ ý xin lỗi tổ chuyên án. Đội trưởng Ngưu chống nạnh, nhìn ra phía ngoài cửa sổ nói: “Tổ chuyên án thì có gì ghê gớm? Vụ án chặt tứ chi người lập thành người tuyết đạo trước ấy, tổ chuyên án thậm chí còn thua cả một cô nhóc sinh viên. Đúng là lũ bất tài vô dụng!”

Họa Long cũng là người nóng tính như lửa, bị đối phương sỉ nhục như vậy làm sao anh nhịn nổi, lửa giận bốc cao vạn trượng, anh lập tức xông lên định tranh luận phải trái với đội trưởng Ngưu nhưng bị Bao Triển gờ tay ngăn lại. Mặt Họa Long đỏ tía tai, gân cổ nổi lên cuộn cuộn, cao giọng hỏi: “Này! Ông anh bảo ai là lũ bất tài vô dụng hả?”

Trưởng phòng cảnh sát đành bước đến lựa lời khuyên giải, ông ta không muốn đắc tội với tổ chuyên án, trong lòng còn hi vọng tổ chuyên án giúp đỡ cảnh sát huyện phá được vụ án này, bởi vụ án này rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến xã hội, nếu cảnh sát huyện không thể phá án thì chắc chắn con đường thăng quan tiến chức của trưởng phòng cảnh sát sẽ gặp trở ngại. Giữa cái khó ló cái khôn, cộng thêm bao nhiêu năm lăn lộn làm công tác tổ chức trong ngành cảnh sát, trưởng phòng cảnh sát liền nghĩ ra cách khơi gợi tinh thần tranh đua giữa tổ chuyên án và đội trưởng Ngưu theo hướng tích cực. Trưởng phòng cảnh sát đề nghị đội trưởng Ngưu thành lập tổ trọng án cùng tranh tài với tổ chuyên án xem ai phá được án trước.

Đội trưởng Ngưu gạt tay tỏ vẻ coi thường: “Tranh tài cái gì? Vô vị! Chi bằng chúng ta cá cược thử xem!”

Họa Long hưởng ứng ngay: “Cá thế nào?”

Đội trưởng Ngưu nói: “Tôi thành lập tổ trọng án, nếu tổ trọng án bắt được hung thủ trước thì coi như tổ trọng án thắng cuộc.”

Giáo sư Lương hỏi: “Nếu tổ chuyên án phá được án và bắt được hung thủ trước thì coi như tổ chuyên án thắng sao?”

Họa Long nóng lòng hỏi tiếp: “Thắng rồi thì sao? Mà thua sẽ bị xử thế nào?”

Đội trưởng Ngưu đáp: “Nếu tôi bắt được hung thủ trước thì các người thua, bốn thành viên tổ chuyên án các người phải quỳ trước cổng phòng cảnh sát huyện, dập đầu tôi là sư phụ. Còn nếu tổ chuyên án các người thắng, thì tôi cũng quỳ xuống, dập đầu vái lạy các người là sư phụ. Như thế đã sòng phẳng chưa? Dám đánh cược không?”

Trưởng phòng cảnh sát tức giận mắng: “Im mồm! Đường đường là một cảnh sát mà cậu dám biến việc phá án thành trò đùa trẻ con sao? Cậu coi trời bằng vung quá rồi đấy!”

Họa Long cũng châm biếm: “Ông anh chém gió hơi quá đà thì phải!”

Tô My cũng phẫn nộ, cô vừa chống nạnh vừa cao giọng: “Muốn chúng tôi dập đầu lạy ông sao? Đừng mơ! Chúng tôi không thềm cá cược với ông.”

Họa Long nói với giọng kích động: “Giáo sư Lương, cứ cược với ông ta đi! Cháu không tin chúng ta thua cuộc. Gã kia ngông cuồng quá, cháu muốn nhìn thấy bộ dạng ông ta dập đầu lạy chúng ta trông mất mặt đến mức nào.”

Giáo sư Lương thông thả cất lời: “Chân tôi tàn tật, lại qua tuổi hoa giáp rồi, hay là thay hình thức cược dập đầu thành khom lưng bầy tỏ lòng kính phục được không?”

Thế là đội trưởng Ngưu và giáo sư Lương đập tay thề, hai bên lập giao hẹn cá cược, rồi phân thành hai tổ cùng tiến hành phá án, phòng cảnh sát huyện chia đôi nguồn tài chính chi cho vụ án này cho hai tổ, tổ nào bắt được hung thủ trước, tổ đó giành chiến thắng, đội thua phải khom lưng hướng vào cổng phòng cảnh sát huyện gọi đối phương là sư phụ. Tin này nhanh chóng lan truyền khắp huyện với tốc độ chóng mặt, tất cả cảnh sát trong huyện biết sự tình đều rất phấn khích, họ đợi xem màn kịch hay, thậm chí một vài cảnh sát còn ngầm đánh cược, tỉ lệ đặt cược cho tổ chuyên án và tổ trọng án về cơ bản là ngang bằng nhau.

Sức nặng của tờ giao hẹn cá cược khiến cả hai tổ lập tức triển khai công việc phá án.

Đội trưởng Ngưu là một kẻ cuồng việc, ông ta không biết mỗi một là gì, trong một ngày thẩm vấn hơn ba mươi người. Tổ chuyên án cũng không dám lơ là, họ lập tức dốc toàn lực tập trung làm việc một cách vô cùng tỉ mỉ và cẩn thận. Phong cách tiếp cận vụ án của hai bên hoàn toàn khác nhau, đội trưởng Ngưu chém to kho mận, chỉ chú trọng số lượng đầu việc, thậm chí lúc xét hỏi nhân chứng còn không thềm ghi chép bút lục, trong khi đó tổ chuyên án chú trọng điều tra có chiều sâu cố gắng tìm kiếm những manh mối nhỏ nhất từ những tình tiết dễ bị bỏ qua nhất.

Ngày làm việc đầu tiên kết thúc, đội trưởng Ngưu đã tiến hành điều tra xong bối cảnh xã hội của giám đốc trại giam Bành Thái Hồng. Giám đốc Bành là người rất quảng giao, bà ta quen từ những nhân vật cao cấp như thành viên quan trọng trong ủy ban nhân dân thành phố đến những nhân vật hạ lưu như tội phạm, phạm nhân trong trại. Bà ta giao du với rất nhiều bạn bè, mối quan hệ vô cùng phức tạp. Khi kiểm kê tài sản, cảnh sát phát hiện giám đốc Bành bị tình nghi nhận hối lộ. Lối sống sinh hoạt của bà ta cũng không được mọi người đánh giá tốt, có người còn tố cáo giám đốc Bành nảy sinh quan hệ nam nữ với cả phạm nhân trong trại.

Tổ chuyên án bắt đầu tiếp cận vụ án từ đồng xương xếp trước cổng phòng cảnh sát. Số xương người này có nguồn gốc từ xưởng gia công đồ thủ công mỹ nghệ làm từ xương người ở xung quanh thành phố, đa số nguồn hàng đều do bọn trộm mộ hoặc bọn buôn bán văn vật trao trác mua qua lại. Bao Triển hỏi thăm nhà hỏa táng ở huyện mới biết một số con buôn bất hợp pháp thậm chí còn mua xương người tại nhà hỏa táng, sau đó lừa mị đem bán cho thị trường văn vật hoạt động ngầm. Tô My đến trạm điện lực của huyện, được biết trạm điện lực đã phát thông báo cắt điện trên đài, truyền thanh địa phương nên tất cả người dân trong huyện đều biết chuyện tối đó sẽ không có điện. Xem ra muốn tìm kẻ bí mật xếp xương người trước cổng phòng cảnh sát huyện quả không phải việc dễ dàng.

Ngày hôm sau, tổ chuyên án và tổ trọng án cùng đến trại giam.

Trại giam nằm ở phía tây ngoại ô thành phố, ngay gần đường quốc lộ, cạnh đó có trại nuôi chó giống với quy mô lớn và trại ươm cây.

Chủ nhân của trại nuôi chó giống là một thương nhân Đài Loan, ông ta chuyên nuôi dưỡng và buôn bán giống chó ngao Tây Tạng, nên dân bản địa đặt cho ông ta biệt danh là Thanh sói.

Còn trại ươm cây thực chất là trại trẻ mồ côi, ở đó có bà lão họ La tình nguyện nhận nuôi sáu mươi lăm đứa trẻ mồ côi, bà lão họ La được dân chúng quanh vùng rất kính trọng và yêu mến, trước cổng trại đặt hòn công đức, suốt mấy chục năm nay bao người qua kẻ lại đều dừng chân giây lát khi đi ngang đây quyên góp chút tiền chút của gọi là thể hiện tấm lòng. Ngoại trừ nguồn thu nhập có được từ tiền quyên góp, thì nguồn thu nhập chính của trại trẻ mồ côi này chính là tiền lãi kiếm được từ việc bán chậu hoa và cây giống.

Trại giam có một giám đốc, hai phó giám đốc, căn cứ vào yêu cầu công việc trong trại còn có các nhân viên khác như gác cổng, nam quản giáo, nữ quản giáo, bác sĩ tài vụ, đầu bếp... Huyện Đại Trạch đang triển khai hoạt động nghiêm khắc trấn áp tội phạm hình sự nhân dịp đầu xuân, bởi vậy tất cả thành viên trong trại đều khá căng thẳng và bận rộn, nhiều chiến sĩ cảnh sát vũ trang ôm súng thật đạn thật đứng gác. Sau khi xảy ra vụ án, việc canh gác và quản lý người ra vào trại càng nghiêm ngặt hơn trước một bậc.

Tổ chuyên án và tổ trọng án cùng đi thăm trại giam với phó giám đốc trại giam, lúc này vừa đúng thời điểm thả điều, bầu không khí giữa các phạm nhân và cảnh sát nom có vẻ khá hòa hợp, mấy phạm nhân vị thành niên đang chơi trò trốn tìm, một số quản giáo đi lấy nước cho phạm nhân, còn bỏ thêm một ít trà mạn vào cho thơm miệng, một số quản giáo khác đang cắt tóc cho phạm nhân.

Tô My nhận xét: “Cuộc sống của phạm nhân trong trại giam này cũng đâu tẻ nhạt!”

Họa Long nói: “Thì trong trại giam cũng chỉ có mỗi ba việc là ăn, ngủ và ngồi ván thôi mà.”

Tô My nhíu mày hỏi: “Ngồi ván là gì?”

Phó giám đốc trại giam giải thích: “Chỗ chúng tôi chưa bao giờ xảy ra việc hành hình phạm nhân, ngồi ván là bắt họ ngồi lên tấm ván rồi đọc thuộc lòng nội quy của trại giam.”

Giáo sư Lương chột bảo: “Tôi cần danh sách những phạm nhân vừa được phóng thích trong thời gian qua.”

Bao Triển nói: “Có khả năng hung thủ sát hại giám đốc Bành là phạm nhân mới ra tù quay lại báo thù, hiện giờ chúng ta vẫn chưa thể loại trừ khả năng này.”

Đội trưởng Ngưu cười nhếch mép vẻ coi thường: “Cấm đầu điều tra việc đó khác nào tự lao vào ngõ cụt! Thôi thì tổ chuyên án các người cứ từ từ mà điều tra. Tôi đến hiện trường phát hiện ra xác nạn nhân xem thế nào.”

Gần trại giam có một rừng trúc, nơi ấy luôn âm u và tĩnh lặng, hồ như luôn vắng bóng người. Giám đốc trại giam Bành Thái Hồng gặp nạn trong rừng trúc đó, nhân chứng phát hiện ra thi thể nạn nhân chính là những đứa trẻ trong trại trẻ mồ côi, chúng vào rừng đào măng trước khi đi học, tình cờ phát hiện thấy tử thi này.

Đội trưởng Ngưu dẫn các thành viên tổ trọng án vào rừng trúc, tại đây họ có phát hiện mới. Họ nhìn thấy một ngọn măng trông rất lạ.

Mặt đất xung quanh ngọn măng có dấu hiệu rạn nứt mang tính phóng xạ, đất gồ hằn lên, đội trưởng Ngưu lấy xẻng đào văng đất quanh đó, quả nhiên thấy phía dưới lớp đất là một cái đầu lâu xương sọ, ngọn măng vươn ra từ đó và nhô khỏi mặt đất.

Nếu không kịp thời phát hiện thì chỉ vài ngày nữa thôi ngọn măng sẽ rễ đất mọc lên.

Chương 2: Chó tha đầu người

Rõ ràng có thi thể được chôn trong rừng trúc này, rễ trúc xuyên hài cốt lớn dần thành măng.

Vết bùn loang lổ, màu xương đã ngả vàng, nhìn ngoại quan có thể phán đoán tử thi này đã được chôn dưới đất rất nhiều năm rồi.

Đội trưởng Ngưu mừng hóm, lập tức tiến hành đào đất lấy mẫu đất, ông vừa làm vừa ra lệnh: “Ngoại trừ thành viên của tổ trọng án, tất cả những người không liên quan xin mời rời khỏi hiện trường!” Tổ chuyên án đứng ngoài quan sát một lúc thấy cũng vô vị vì đội trưởng Ngưu không cho phép họ nhúng tay vào. Bốn thành viên tổ chuyên án tức bực bỏ đi. Họa Long chửi đồng: “Khỉ thật! Chuyện gì thế không biết? Sao tự dưng chúng ta lại biến thành người thừa thế này?”

Phó giám đốc trại giam đưa cho tổ chuyên án một bảng danh sách, trên đó ghi rõ hồ sơ của những phạm nhân mới được phóng thích trong thời gian một tháng nay. Sau khi phạm nhân hoặc nghi phạm bị áp giải vào trại giam, họ đều được chụp ảnh chân dung cỡ 2×3, cả phim gốc và ảnh đều lưu hồ sơ. Căn cứ vào tư liệu và ảnh chụp, tổ chuyên án triển khai công tác điều tra diện rộng, trọng điểm điều tra nhằm vào những nam thanh niên trẻ trung và đẹp trai.

Tổ chuyên án phân tích và cho rằng tác phong sinh hoạt của giám đốc Bành phóng dăng, chịu nhiều điều tiếng đàm tiếu về phẩm hạnh người phụ nữ nên rất có thể bà ta đã bị phạm nhân đã ra tù báo thù sát hại. Trong danh sách mà phó giám đốc trại giam cung cấp, tổ chuyên án đặc biệt chú ý đến hai phạm nhân, người thứ nhất tên là Ngải Mang, người còn lại có biệt danh là Trứng thối. Hai người này hiện đang sống ở cổng tây của huyện thành, cách trại giam không xa. Ngải Mang là người đam mê tập thể hình, nên cơ bắp rất rắn rỏi, khuôn mặt lại thanh tú, đẹp trai, trước đây từng đạt danh hiệu Người có thể hình đẹp nhất trong cuộc thi cấp thành phố, vì dính tội danh đánh cảnh sát nên bị ban trị an bắt giam mười lăm ngày. Trứng thối là tên du thủ du thực trong thành phố, mặt mũi sáng sủa, thư sinh chẳng khác nào Lâm Chí Dĩnh, vì gây gỗ đánh nhau nên cậu ta cũng bị bắt vào trại, lẽ ra cậu ta phải nhận án phạt giam nửa tháng nhưng lại được thả ra trước ba ngày so với quy định. Thiên hạ đồn rằng hai người này có mối quan hệ mờ ám với giám đốc Bành. Trứng thối còn nhận giám đốc Bành là mẹ nuôi.

Một viên tuần cảnh lái xe đưa Họa Long và Bao Triển đi tìm nhà của Ngải Mang, cha của Ngải Mang nói cậu ta đã đi tập thể hình ở trung tâm thể hình trên tỉnh từ hai hôm trước, bạn gái cậu ta cũng đang tìm, trước đây mối quan hệ giữa họ rất tốt nhưng giờ đang ầm ĩ đòi chia tay.

Họa Long và Bao Triển đành tạm gác việc tìm Ngải Mang sang một bên, chuyển mục tiêu điều tra Trứng thối. Viên tuần cảnh nói Trứng thối là gã lưu manh, thường tự xưng mình là Hắc đạo sĩ, gần đây trong huyện diễn ra hoạt động nghiêm khắc trấn áp tội phạm nên chắc chắn Trứng thối không dám bén mảng về nhà. Cảnh sát tuần tra dẫn Họa Long và Bao Triển đến các tụ điểm ăn chơi của huyện thành như sân trượt patin, quán karaoke và quán internet, cuối cùng tìm thấy cậu ta trong một quán bi-a.

Trứng thối đang túm tụm cùng bọn lêu lổng chơi bi-a, thấy mấy người họ tiến lại gần, chúng liền ý thức sắp có biến. Trứng thối quẳng gậy chọc bi-a co giò bỏ chạy, những tên du côn khác cũng chạy tán loạn như ong vỡ tổ.

Trứng thối chạy rất nhanh, Họa Long phải đuổi theo suốt một con phố mới tóm được tóc cậu ta, giở đầu xuống đất, bập cồng số tám vào cổ tay và áp giải trở lại quán bi-a.

Vừa bước đến cửa quán, Họa Long liền đẩy Trứng thối vào trong xe cảnh sát. Lúc này một chiếc xe con khác lao như bay về phía Họa Long, anh không kịp tránh, liền chạy như bay mấy bước rồi giẫm lên mũi xe, lộn một vòng đẹp mắt giữa không trung, chiếc xe vừa hay chạy dưới người anh, sau đó anh nhẹ nhàng đáp xuống đất.

Một đám người mở cửa xe lao ra, tên nào tên nấy vác dao và gậy bóng chày, bọn côn đồ chơi bi-a khi này cũng quay trở lại chặn hậu. Đám nhãi ranh hung hăng đòi cảnh sát thả Trứng thối, Họa Long liền rút súng ép chúng phải lùi về phía sau, nhóm du côn đứng yên bất động vây quanh xe cảnh sát không chịu rời đi. Họa Long gằn giọng: “Được thôi! Xem ra không dạy cho chúng mày một bài học, chúng mày không sáng mắt ra được!”

Họa Long quẳng súng cho Bao Triển, viên cảnh sát tuần tra vừa căng thẳng theo dõi từng hành động của Họa Long vừa bấm tín hiệu cấp cứu.

Họa Long khễ nhún người bật lên không trung, tung chân đá vào một tên côn đồ, rồi cúi người nhặt ống thép rơi trên mặt đất, sau đó quay người phang mạnh đánh bay con dao trong tay một tên khác, liền sau đó anh giẫm lên chân kẻ đó, lên gối thúc vào bụng, tên côn đồ oằn lưng ôm bụng rên rỉ. Họa Long được đà ném hất ra xa, tên côn đồ văng trúng một tên đứng gần đó.

Họa Long ra tay xuất quỷ nhập thần khiến mọi người hoa mắt, chỉ trong chốc lát ba tên côn đồ đã nằm đo ván.

Họa Long vút ống thép, quát lớn: “Cút! Chiều theo luật giang hồ thì tao đã nương tay với chúng mày lắm rồi, nếu không chúng mày đã chết không toàn thây!”

Trong mắt đám côn đồ ánh lên tia sợ hãi, Bao Triển hú còi cảnh sát, bọn chúng hoảng hốt, bỏ chạy tứ tán.

Giữa lúc Họa Long, Bao Triển và viên cảnh sát tuần tra định áp tải Trứng thối rời khỏi quán bi-a thì một cụ già thở hổn hển chạy đến báo án. Ông lão bảo khi nãy nhìn thấy một con sói trên đường phố, mõm nó còn cắn một cái đầu lâu xương sọ, hai dân phòng đang dẫn theo đám người dồn con sói vào ngõ cụt. Họa Long cho rằng việc này không liên quan gì đến mình, nhưng Bao Triển lại nghĩ cứ đến xem tình hình thế nào cũng chẳng phương hại gì, viên cảnh sát tuần tra cũng nổi trí tò mò, thế là mọi người lái xe tới cuối phố.

Con ngõ đông nghịt, người ta ùa ra từ mọi góc ngách, chen nhau dòm đầu vào ngõ, những người đứng ở vòng trong cùng cầm gậy gộc, gạch ngói, móc áo làm vũ khí còn có một người đàn ông lực lưỡng ôm lưới đánh cá. Nhóm người đuổi đến bức tường cuối ngõ cụt, dồn con vật vào đường cùng. Đám đông phía ngoài bàn tán sôi nổi nói rằng con sói đó đang cắn đầu người. Bao Triển chen chân vào xem, nhưng anh chỉ thấy trong góc tường có một con chó đang co ro với vẻ khiếp đảm, mõm nó cắn một hộp sọ đã ngả vàng.

Dân phòng và nhóm người bạo gan từ từ áp sát lại gần, có người ném đá vào con chó, con chó nhả hộp sọ ra, nhe hàm răng sắc nhọn, cổ họng phát ra tiếng gầm gừ đầy đe dọa, mọi người sợ sệt lùi lại sau mấy bước, nhưng sau đó lại tiến lên định phang gậy đánh chết con chó, thấy thế con chó liền nhảy vọt lên bờ tường, chạy mất dạng.

Bao Triển mang hộp sọ về phòng cảnh sát, kết quả khám nghiệm cho thấy hộp sọ này đã được chôn trong đất khá lâu, thời gian tử vong không dưới năm năm. Có lẽ vô tình con chó dùng móng bới lên. Qua phân tích và xét nghiệm, tổ chuyên án nhận ra mẫu đất bám trên hộp sọ rất giống với mẫu đất ở quanh rừng trúc, điều đó chứng minh rất có khả năng tử thi này từng được chôn trong rừng trúc.

Giáo sư Lương và Tô My bắt đầu tiến hành xét hỏi Trứng thối.

Giáo sư Lương mở màn: “Lúc cảnh sát đến bắt cậu, vì sao cậu bỏ chạy?”

Trứng thối thản nhiên trả lời: “Bị người ta đuổi bắt mà không chạy thì có mà điên!”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Chúng tôi chỉ muốn hỏi cậu vài chuyện, sau khi hỏi xong và xét thấy không liên quan gì đến cậu, chúng tôi sẽ lập tức thả cậu ngay!”

Trứng thối xằng giọng: “Tôi cóc biết gì hết! Hỏi cũng vô ích!”

Giáo sư Lương không để ý đến lời cậu ta, ông điềm tĩnh hỏi: “Cậu có bà mẹ nuôi đúng không? Giám đốc Bành bị người ta sát hại rồi, tôi nghĩ chắc cậu cũng biết chuyện này chứ?”

Trứng thối chối bay chối biến: “Tôi không biết! Cũng chẳng hề nghe ai kể!”

Giáo sư Lương nói với Trứng thối rằng vụ án này rất nghiêm trọng, nếu muốn rửa sạch tội tình nghi thì cậu ta phải ngoan ngoãn hợp tác với phía cảnh sát, nếu không thành thật khai báo thì chẳng khác nào tự quàng tội danh tình nghi giết người vào cổ mình, mà vụ này chắc chắn cảnh sát sẽ đi sâu điều tra. Sau khi nghe giáo sư Lương phân tích cái lợi và cái hại, Trứng thối ý thức những lỗi lầm mình phạm phải trước đây đều là những vụ án gây gỗ đánh nhau vụn vặt, nếu giờ vướng phải vụ giết người này thì mình sẽ rơi vào hoàn cảnh vô cùng bất lợi. Thế là cậu ta liền thành thật khai hết những hành vi phạm tội của mình, không những thế cậu ta còn khai cả mối quan hệ bất chính với bà Bành. Theo lời khai của cậu ta thì giám đốc Bành là người đàn bà vừa phóng đảng lại vừa dâm dục, cậu ta nhận mụ già ấy làm mẹ nuôi chẳng qua vì muốn rời khỏi trại giam trước án phạt mà thôi.

Trứng thối từng bị bắt giam vào tù vì tội gây rối trật tự trị an, trong suốt mười lăm ngày trong trại, giám đốc Bành liên tục lấy lý do kiểm tra thân thể phạm nhân xem có giấu giếm chất cấm không để gọi cậu ta vào văn phòng riêng và tỏ ý muốn quan hệ rất nhiều lần với thanh niên trẻ tuổi đẹp trai này, sau đó bà ta thả Trứng thối trước thời hạn mấy ngày.

Trúng thối không có thời gian gây án, bởi trong hai ngày xảy ra án mạng, cậu ta cùng bạn bè về quê đòi nợ thuê, rất nhiều nhân chứng đã đứng ra làm chứng cho cậu ta.

Vậy là manh mối liền bị đứt đoạn.

Cùng thời điểm ấy, một người dân đến đồn cảnh sát phản ánh một tin lạnh tóc gáy, người dân đó vốn là một thợ săn dạn dày kinh nghiệm, ông ta nói con chó cắn đầu người kia thực ra không phải là chó mà là một con sói.

Giữa thành phố lại xuất hiện sói ư? Chuyện này thực không bình thường chút nào! Trưởng phòng cảnh sát đích thân dẫn người tiến hành lục soát quy mô lớn ở mọi ngóc ngách trong thành phố nhưng cuối cùng vẫn không tìm thấy bóng dáng con sói đâu, có lẽ nó đã trốn ra vùng nông thôn ở ngoại thành.

Tổ chuyên án đặc biệt quan tâm đến tin tức này, giáo sư Lương cho rằng nếu quả thực đó là sói thì rất có khả năng nó chạy ra từ trại gây giống chó ở ngay gần trại giam. Họa Long và Bao Triễn cùng nhân viên kiểm dịch và nhân viên y tế đến tận nơi tiến hành kiểm tra nhưng không phát hiện điểm gì bất thường. Chủ trại nuôi chó giống là người Đài Loan có biệt hiệu là Thanh sói tuổi ngoại ngũ tuần, trên sống mũi gá cặp kính cận, nom rất nho nhã, có học nhưng trên cánh tay ông ta lại xăm hình, lời nói cử chỉ đậm chất giang hồ.

Thanh sói tự nhận mình quý chó hơn cả quý tính mạng bản thân, ông ta giới thiệu từng giống chó đang nuôi trong trại với nhân viên kiểm dịch chẳng khác nào giới thiệu trân châu, đá quý của gia đình. Ngoại trừ giống chó ngao Tây Tạng ra, ở trại nuôi chó giống này còn nuôi rất nhiều giống chó nổi tiếng trên toàn thế giới như chó chăn cừu Conie, chó chăn cừu Kavkaz, chó săn Whippet... Tình trạng vệ sinh chuồng trại và tiêm chủng cho chó đều đạt tiêu chuẩn.

Nhân tiện đã đến đây, Họa Long và Bao Triễn liền đến thăm trại trẻ mồ côi ở kế bên. Trại trẻ mồ côi là nằm trong một khu vườn lớn, giữa vườn có cây hòe già cao lớn, trên cây có mấy tổ quạ, ngoại trừ khu vực kí túc xá dành cho trẻ mồ côi ra thì còn có mấy gian lều lớn phủ nylon, đó chính là nhà kính loại đơn giản dùng để ươm giống rất nhiều loại cây và hoa giống.

Mấy năm trước, bà La nhận nuôi mấy trăm trẻ mồ côi, tivi và báo đài đều từng đăng tải về bà. Hiện giờ bà nuôi sáu mươi lăm đứa trẻ, nhưng hầu hết những em lớn tuổi một chút đều đang ở kí túc của các trường trong thành phố, chỉ còn mười mấy trẻ ở lại trại.

Họa Long và Bao Triễn không khai thác được manh mối nào có giá trị từ trại nuôi chó giống và trại trẻ mồ côi. Tổ chuyên án lại rơi vào tình trạng bế tắc, không biết bước tiếp theo nên điều tra từ đâu.

Trong khi đó đội trưởng Ngưu liên tiếp phát hiện những manh mối quan trọng, ông ta kéo cả máy xúc đến, yêu cầu cảnh sát vũ trang giúp đỡ căng biển nghiêm cấm bất kì ai cũng không được ra vào khu vực này. Đội trưởng Ngưu đích thân thao tác máy xúc, san phẳng một vạt trúc, cảnh sát liên tiếp đào được nhiều bộ hài cốt trong rừng, có hài cốt còn được tìm thấy ngay gần khu vực tường rào của trại giam.

Đội trưởng Ngưu khám nghiệm hài cốt, làm xét nghiệm mẫu đất thông đêm, ông ta làm việc điên cuồng như vậy suốt hai ngày hai đêm.

Sang ngày thứ ba, trưởng phòng cảnh sát hốt hoảng thông báo cho tổ chuyên án một tin giật gân khiến ai cũng ngỡ ngàng: “Đội trưởng Ngưu chết rồi!”

Giáo sư Lương bàng hoàng hỏi lại: “Hả? Sao lại thế? Vì sao cậu ta lại chết? Lao lực quá à?”

Khóe mắt trưởng phòng cảnh sát hoe đỏ, ông ta gạt nước mắt nói: “Bị người ta sát hại bằng súng lục. Hung thủ lấy chính súng của đội trưởng Ngưu bắn chết cậu ta.”

Họa Long hỏi: “Ông ta chết ở đâu?”

Trưởng phòng cảnh sát huyện nói: “Trên bờ sông cách bến tàu phía nam thành phố ba cây số.”

Bao Triễn lẩm bẩm: “Quái lạ! Ông ta đang làm việc sao lại chạy ra bờ sông làm gì?”

Trưởng phòng cảnh sát nói: “Thường ngày cậu ấy luôn mặc cảnh phục, nhưng lúc chết lại mặc bộ thể thao, đội mũ và đeo kính râm!”

Chương 3: Chó săn đầu người

Một người câu cá buổi sớm phát hiện ra thi thể của đội trưởng Ngưu, khi tổ chuyên án đến hiện trường thì vết máu trên bờ sông vẫn chưa khô, điều đó chứng tỏ thời gian đội trưởng Ngưu gặp nạn cách đây chưa lâu. Tổ chuyên án lập tức kiểm tra hiện trường, Bao Triển phát hiện một vài dấu giày thể thao rất khả nghi. Những dấu giày đó có cỡ giày và họa tiết giống hệt nhau, sau khi đối chiếu thì thấy một dấu giày là của đội trưởng Ngưu, dấu giày còn lại có lẽ là của hung thủ để lại. Điều kì lạ là hung thủ và đội trưởng Ngưu lại đeo cùng một loại giày.

Đội trưởng Ngưu thiệt mạng sau một phát súng, vào vỏ hộp sọ sau gáy.

Họa Long mặc đồ lặn nhảy xuống sông nhưng không tìm thấy vỏ đạn và đầu đạn nằm dưới lòng sông. Cảnh sát bước đầu phán đoán hung thủ chỉ bắn một phát súng, nếu quả vậy thì có thể xảy ra hai khả năng, thứ nhất là tay nghề bắn súng của hung thủ vô cùng siêu việt, thứ hai là hung thủ đứng bắn nạn nhân ở khoảng cách rất gần.

Lúc chết, đội trưởng Ngưu mặc bộ thể thao mới toanh thêu tên một hãng thể thao nổi tiếng, trước ngực còn in dòng chữ “Tập thể hình làm nên kì tích”. Giáo sư Lương lấy kính lúp kiểm tra kĩ càng, ông phát hiện mấy sợi lông động vật bám trên quần áo đội trưởng Ngưu.

Sau khi mang những sợi lông đó đi xét nghiệm thì chứng thực đó là lông chó.

Tổ chuyên án mở cuộc họp khẩn cấp, vì lai lịch hung thủ bất minh nên chưa thể loại trừ liệu đó có phải nhân viên trong ngành cảnh sát hay không, bởi vậy cuộc họp này được tiến hành hết sức bí mật, ngoại trừ trưởng phòng cảnh sát huyện Đại Trạch ra thì chỉ có một vài chuyên gia trên sở được phép tham gia.

Giáo sư Lương nhận định: “Đội trưởng Ngưu và hung thủ chắc chắn là người quen, hoặc ít nhất họ quen biết nhau.”

Bao Triển cũng đưa ra quan điểm: “Đội trưởng Ngưu không mặc cảnh phục mà mặc thường phục, lại còn đội mũ và đeo kính râm, tất cả hành vi đó chỉ nói lên một điều là ông ta không muốn bị người khác nhận ra mình. Còn chuyện vì sao ông ta đi gặp hung thủ thì hiện tại vẫn chưa điều tra được.”

Họa Long phỏng đoán: “Có khả năng đội trưởng Ngưu phát hiện ra manh mối gì đấy nên bí mật hẹn ai đó ra bên sông, cuối cùng bị chính kẻ đó sát hại.”

Tô My nói: “Trực giác phụ nữ mách bảo tôi rằng vẫn còn một khả năng nữa đó là đội trưởng Ngưu muốn chạy trốn, trước khi trốn đương nhiên phải cải trang.”

Giáo sư Lương phân công nhiệm vụ cho từng người ngay trong cuộc họp. Trước khi bị hại, đội trưởng Ngưu mải miết đào bới các thi hài chôn trong rừng trúc gần trại giam, hiện giờ rừng trúc đã trở thành hiện trường mới, tổ chuyên án phải tiến hành điều tra lại từ đầu. Trưởng phòng cảnh sát huyện Đại Trạch lập tức gọi tất cả đồng nghiệp trong tổ trọng án của đội trưởng Ngưu và những cảnh sát vũ trang chịu trách nhiệm giới nghiêm quanh rừng trúc đến phòng cảnh sát để thẩm vấn. Vụ án được bảo mật tuyệt đối nên mọi việc làm của tổ chuyên án đều không tiết lộ với người ngoài. Đội trưởng Ngưu là người đa mưu túc trí, một cảnh sát lão luyện và giàu kinh nghiệm, vậy mà lại bị người ta giết dễ dàng như thể hạ gục một con dê, rất có khả năng hung thủ ẩn nấp ngay bên cạnh ông ta.

Giáo sư Lương cho rằng, giám đốc Bành và đội trưởng Ngưu bị sát hại có mối quan hệ trực tiếp, bởi vậy tổ chuyên án sẽ cùng lúc điều tra hai vụ án này.

Lúc chết đội trưởng Ngưu mặc quần áo thể thao in dòng chữ “Tập thể hình làm nên kì tích”, điều này khiến tổ chuyên án lập tức nghĩ đến Ngải Mang, vì anh ta rất thích tập thể hình. Tên này từng có tiền án tấn công cảnh sát theo ghi chép trong hồ sơ sở dĩ anh ta bị nhốt vào đây là vì bị cảnh sát tịch thu mấy tập thể hình, anh ta liền ra tay đánh bị thương cảnh sát trị an ngay tại đồn cảnh sát, người bắt Ngải Mang lúc ấy chính là đội trưởng Ngưu. Sau khi ngồi trại giam mười lăm ngày, anh ta được phóng thích, Ngải Mang ngấm ngấm cảm hận giám đốc Bành và đội trưởng Ngưu, nhiều lần nảy ý định báo thù, rồi sau đó anh ta rời huyện Đại Trạch lên thành phố.

Đội trưởng Ngưu chết gần bến tàu. Sáng sớm hôm ấy khách đợi ở bến tàu đều là khách đi thành phố.

Nhờ sự giúp đỡ của phòng bưu chính viễn thông, Tô My tiến hành định vị đường dài chiếc điện thoại mà Ngải Mang đang sử dụng. Kết quả cho thấy Ngải Mang đang ở một trung tâm thể hình trên thành phố. Giáo sư Lương bảo Hòa Long và Bảo Triễn lập tức lên đường điều tra Ngải Mang, cần phải xác minh xem anh ta có động cơ gây án hay không, đồng thời truy tìm hành tung của anh ta trước thời điểm xảy ra vụ án.

Giáo sư Lương và Tô My cùng một chuyên viên trên sở tiến hành kiểm tra lại rừng trúc cạnh trại giam, rừng trúc đã bị đào bởi tanh bành, một vạt trúc rộng đã chặt tận gốc, đào sâu hơn mười mét, tại hiện trường có tổng cộng hàng chục thi hài nằm thành hàng, trông mà lạnh tóc gáy. Cạnh đồng đất mới đào được còn có một chiếc giành. Trưởng phòng cảnh sát hỏi một đồng nghiệp cùng công tác trong tổ trọng án với đội trưởng Ngưu mới biết các thành viên chịu trách nhiệm lấp ráp những bộ xương đào được, còn đội trưởng Ngưu chủ yếu phụ trách việc kiểm tra đất, chiếc giành đó dùng để lọc đất. Đội trưởng Ngưu phát hiện được rất nhiều vỏ đạn và đầu đạn đã han gỉ, sau khi khảo sát, cảnh sát xác nhận đó là vỏ đạn có từ thời trước giải phóng.

Trông hàng chục thi thể được khai quật trong rừng trúc có một số cổ bị thủng lỗ trên hộp sọ, chứng tỏ nạn nhân đã bị bắn chết.

Giáo sư Lương bốc một nắm đất, trầm ngâm một hồi rồi lẩm bẩm đọc thoại: “Rốt cuộc đội trưởng Ngưu muốn tìm gì nhỉ?”

Tô My rầu rĩ nói: “Tại sao đội trưởng Ngưu lại có hứng thú với những vỏ đạn trước giải phóng và mấy cỗ thi hài này?”

Giáo sư Lương và Tô My hỏi thăm người dân xung quanh, một vài người già kể lại trước giải phóng tiền thân của trại giam huyện Địch là nhà tù của Quốc Dân đảng, bọn cai ngục thường xử bắn phạm nhân trong rừng trúc. Giáo sư Lương tìm đọc cuốn sách giới thiệu về huyện và lịch sử của huyện nhưng vì thời ấy cách đây đã quá lâu nên những ghi chép về nhà tù này không nhiều.

Tô My thắc mắc: “Có thực sự cần thiết phải điều tra vụ án đã xảy ra cách đây mấy chục năm trước không ạ? Cháu đoán những kẻ sát nhân giờ đã chết rồi, hoặc chưa chết thì cũng đã già, rất nhiều người trong số họ đã chạy sang Đài Loan, chẳng lẽ chúng ta vượt biển sang đó tóm cổ chúng sao?”

Giáo sư Lương chau mày như đang suy ngẫm điều gì mãi lát sau mới nói: “Đài Loan à... Tên Thanh sói kia chẳng phải người Đài Loan sao? Hơn nữa chúng ta lại phát hiện thấy lông chó dính trên quần áo của đội trưởng Ngưu.”

Hòa Long và Bao Triễn từng kiểm tra trại nuôi chó giống của Thanh sói nhưng không thấy điểm gì khác thường. Vì tránh đánh rần động cỏ nên giáo sư Lương và Tô My quyết định giả danh khách mua chó đến kiểm tra trại gây giống của hắn lần nữa. Xét đến yếu tố an toàn, họ gọi thêm một cảnh sát trung niên đi cùng với danh nghĩa con trai của giáo sư Lương.

Khi ba người xuất phát cũng là lúc hoàng hôn bắt đầu buông xuống, ánh chiều tà tím nhạt giăng mắc không gian.

Viên cảnh sát gõ cánh cổng sắt của trại nuôi chó giống, mấy hôm trước ở đây còn rất nhiều chó, vừa mới gõ mấy cái đã nghe tiếng chó sủa rộ lên đình tai nhức óc, vậy mà hôm nay lại yên ắng lạ thường.

Thanh sói mở hé cửa thăm dò những người khách mới đến. Ông ta thấy trước mặt là ba người khách lạ, một ông già ngồi xe lăn, một cô gái ăn mặc rất thời thượng và một người đàn ông trung niên có dáng dấp chủ doanh nghiệp. Viên cảnh sát nói với Thanh sói rằng ông phải đi làm quanh năm, ở nhà chỉ có ông bố tật nguyên và cô vợ trẻ, sợ hai người họ không an toàn nên ông ta muốn mua chó giữ nhà.

Viên cảnh sát nhấn mạnh: “Tôi không quan trọng chuyện tiền bạc, quan trọng là nhà anh có con nào hay không, càng dữ tợn càng tốt.”

Thanh sói vừa cười vừa nói: “Các ông đến quá đúng lúc! Tôi định hai hôm nữa sẽ về Đài Loan, nên đem tất cả chó ngao Tây Tạng bán hết rồi, hiện giờ trong chuồng chỉ còn mỗi con chó lai sói lưng đen.”

Trại nuôi chó giống này rất rộng, chiếm trên mười mẫu đất với mấy chục chuồng chó, chỉ riêng khu gây giống cũng phân chia thành nhiều khu vực nhỏ như khu lấy giống, khu dành cho chó đẻ, khu nuôi chó con... Tất cả các chuồng đều có kết cấu nhà xi măng lợp ngói xám, sàn chuồng trải cát. Cửa chuồng ăn thông với

sân tập dành riêng cho chó, một số chuồng còn lắp đặt máy chạy bộ chuyên dụng của chó. Thanh sói ở khu phía sau, cạnh nơi ông ta ở là phòng thú y, nhà kho và nhà bếp chuyên nấu thức ăn cho chó. Để đề phòng chó vượt tường trốn ra ngoài, ông ta cho xây tường rào rất cao bao quanh khu trại, nhờ đó người ngoài cũng không thể nhìn thấy mọi hoạt động diễn ra bên trong.

Trên tường phòng khách treo rất nhiều ảnh chó ngao, trong tủ còn trưng bày cúp của hội triển lãm chó ngao, Thanh sói thao thao bất tuyệt kể về những lần đoạt giải thưởng khi tham gia đấu chó. Ông ta tự hào khoe khoang: “Chó tôi nuôi từng đánh bại chó chăn cừu Kavkaz, chó Bull, chó Pit Bull, tháng trước còn thắng cả cảnh khuyến đặc chủng của Hoa Kỳ nữa đấy!”

Viên cảnh sát chắc lưỡi khen: “Lợi hại thật!”

Thanh sói không khẳng định cũng chẳng phủ định, chỉ nói: “Chó lợi hại nhất thế giới đang ở đâu? Chính là ở chỗ tôi đây này!”

Giáo sư Lương cũng tấm tắc khen: “Thế thì ông là vua chó rồi còn gì?”

Thanh sói xua tay giả bộ khiêm tốn: “Vua chó thì không dám nhận, nhưng tôi là dân chơi chó chuyên nghiệp đẳng cấp quốc tế.”

Thanh sói cầm một bức ảnh ở phòng làm việc bên cạnh ra khoe với mọi người. Trong ảnh có một con chó đang nằm rạp mình dưới đất, đầu bị cắn bê bết máu, thảm thương đến không nỡ nhìn, chủ nhân của con chó là người Mỹ, ông ta đang ủ rũ cúi đầu. Trong khi đó con chó còn lại diều võ giương oai đứng bên cạnh, chủ nhân của con chó này chính là Thanh sói, vô số khán giả xúm đen xúm đỏ xung quanh họ.

Giáo sư Lương cầm bức ảnh, ông lập tức nhận ra trong số khán giả đứng vây quanh có đội trưởng Ngưu, tuy trong lòng khê reo vui nhưng mặt ông vẫn điềm nhiên như không, ông thủng thẳng nói: “Chúng ta đi xem chó thôi!”

Lúc bước ra khỏi phòng khách, giáo sư Lương đưa mắt ra hiệu cho Tô My rồi liếc về phía văn phòng của Thanh sói ở bên cạnh. Tô My hiểu ý liền viện cớ muốn đi vệ sinh, khi Thanh sói, giáo sư Lương và viên cảnh sát bước vào trại nuôi chó, Tô My liền lẳng lặng lên vào văn phòng ông ta.

Tô My thấy ngăn kéo vẫn đang mở, chìa khóa cắm trong ổ, Tô My liền cầm một xấp ảnh trong ngăn kéo ra xem, những bức ảnh xếp bên trên đều chụp cảnh trong những cuộc thi đấu chó, vừa đầm máu lại vừa tàn nhẫn.

Khi giở đến gần cuối xấp ảnh, Tô My đột nhiên nhìn thấy một cô gái lang thang, quần áo rách nát, nét mặt toát lên vẻ khiếp đảm tột độ. Cô gái đứng giữa bầy chó, cô đơn và tuyệt vọng, Tô My nhận ra cảnh nền trong bức ảnh chính là trại nuôi chó giống của Thanh sói.

Những bức ảnh được chụp liên tiếp giống như một cuốn phim, từng cảnh quay vùn vụt hiện ra trước mắt Tô My, đầu tiên là cảnh một con chó lai sói lưng đen đuổi theo cô gái lang thang, mấy tấm ảnh tiếp theo chụp cảnh con chó đã đuổi kịp cô gái, nó nhảy bổ lên lưng, quật ngã cô gái xuống đất, cuối cùng con chó bắt đầu cắn xé cô gái đáng thương. Tất cả lóe sáng dưới ánh đèn trông rợn tóc gáy, thời điểm chụp mấy tấm ảnh cuối cùng không giống nhau, Tô My nhìn kỹ những bức ảnh đó đã ghi lại trọn vẹn cả quá trình chó ăn thịt người!

Từ khi tham gia vào tổ chuyên án đến nay, Tô My đã trải qua một số cảnh tượng hãi hùng nhưng hình ảnh ăn thịt người đầm máu và ghê rợn thế này thực sự khiến cô sợ đến run rẩy chân tay.

Tô My lập cập cất xấp ảnh vào ngăn kéo nhưng không cẩn thận chạm vào ấm đun nước nóng ở trên bàn, sau tiếng rơi chất chúa, đầu óc cô hoàn toàn trống rỗng... Cô nghe thấy tiếng súng từ bên ngoài vọng tới, liền sau đó Thanh sói hung hăng chạy xộc vào phòng.

Bên ngoài cửa sổ, cơn gió đêm cuốn tung bụi đất khiến căn phòng càng thêm mờ tối, Thanh sói giơ súng chìa thẳng vào Tô My và bóp cò, tiếng súng vang lên “Pằng!” một tiếng, Tô My lao đao gục xuống, Thanh sói lại bóp cò lần nữa, nhưng may thay trong súng đã hết đạn.

Tối hôm ấy, viên cảnh sát đi theo bảo vệ giáo sư Lương và Tô My bị sát hại. Thanh sói nhốt Tô My và giáo sư Lương vào trong chuồng chó, đồng thời xích con chó vào nắm cửa cho con chó lai sói lưng đen chặn bên

ngoài, cuối cùng y thu dọn hành lí với tốc độ nhanh nhất có thể, rồi lái xe của cảnh sát vội vã chạy trốn.

Trước khi chạy trốn, Thanh sói thu hết điện thoại và các vật dụng khác trên người giáo sư Lương, Tô My và viên cảnh sát, xe lăn của giáo sư Lương bị quăng ngoài chuồng chó.

Chuồng chó là không gian khép kín, trong phòng không có cửa sổ, ngoại trừ một cái bát và một đôi đũa ra thì ở đây hoàn toàn không còn vật gì khác. Con chó lai sói lưng đen canh ngoài cửa chính là con chó trong bức ảnh.

Bả vai Tô My bị trúng đạn, cô rơi vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh, nằm bất động trên sàn nhà.

Biến cố xảy ra quá đột ngột, giáo sư Lương gắng hết sức bình tĩnh lại, ông xé áo giúp Tô My băng bó và cầm máu.

Tô My lấy chút sức tàn hỏi giáo sư Lương với giọng ngắt quãng: “Bác... ời! Cháu... sẽ chết phải không? Anh Long và cậu Triển sẽ... đến cứu... chúng ta chứ?”

Giáo sư Lương an ủi cô: “Cháu cứ yên tâm! Con nhóc này cháu phải gắng gượng đến cùng! Sẽ không sao đâu! Chúng ta sẽ tìm cách thoát ra khỏi đây!”

Họa Long và Bao Triển đang bận điều tra Ngải Mang ở trên thành phố. Bên cạnh đó, mọi hành vi của tổ chuyên án đều phải bảo mật nghiêm ngặt nên giáo sư Lương không nói cho cảnh sát huyện Đại Trạch biết mình âm thầm đến trại nuôi chó giống, bởi vậy sẽ chẳng có ai đến cứu họ. Giáo sư Lương buộc phải tự cứu lấy mình. Vậy mà hiện giờ Tô My lại trúng đạn, mất máu quá nhiều, sự sống đang treo trên sợi chỉ mảnh, họ không còn nhiều thời gian, u tối nay không thể thoát khỏi chuồng chó này thì chắc chắn Tô My sẽ chết...

Sau vụ án này, học viện cảnh sát xuất hiện thêm một câu hỏi trong đề thi sát hạch dành cho thí sinh ngành cảnh sát điều tra chuyên nghiệp. Câu hỏi ấy căn cứ vào trải nghiệm thực tế của tổ chuyên án. Đề bài ra như sau:

Nếu bạn bị nhốt trong một chuồng chó hoàn toàn khép kín, vách tường cao ba mét, không có cửa sổ, nền nhà đắp đất trải cát, kết cấu chuồng chó là tường xi măng mái ngói, trần nhà là trần ngói, được chống đỡ bằng giá ba chạc thép mái nhà được tạo thành bằng cỏ tranh, bùn và ngói. Cửa làm bằng gỗ thịt và bị khóa ngoài, nắm tay cửa bọc sợi xích xích một con chó đang đói khát. Trong tay bạn chỉ có hai công cụ giúp bạn chạy trốn là một cái bát và một đôi đũa. Bạn chỉ có mười hai giờ để đào thoát. Hãy trình bày chi tiết các bước chạy trốn của bạn?

Chương 4: Đào thoát

Sau khi Thanh sói bắn chết viên cảnh sát y chỉ mãi nghĩ đến việc chạy trốn, Tô My trúng đạn, giáo sư Lương chỉ là ông già tàn tật ngồi xe lăn. Y nghĩ hai người đó không thể gây trở ngại cho mình nên để tiết kiệm thời gian, y bỏ mặc Tô My và giáo sư Lương nhốt vào chuồng chó, rồi cuốn quýt thu dọn hành lý, bước thấp bước cao lao ra xe đi vun vút.

Trại nuôi chó giống nằm ở vị trí khá hoang vắng, tuy trại trẻ mồ côi và trại giam cách đó không xa nhưng dấu hét to hô cứu cũng chẳng ai nghe thấy.

Màn đêm dần bao trùm lên trại, chuồng chó tĩnh mịch đến rợn người, Tô My vẫn rơi vào trạng thái hôn mê, nằm bất động trên sàn, hơi thở thoi thóp, nếu không kịp đưa cô đến bệnh viện thì hậu quả thật khôn lường.

Giáo sư Lương bắt đầu quan sát chuồng chó thật kĩ, đây là phòng đỡ để cho chó cái, trên nền nhà là cái bát từng đựng thuốc sát trùng, giáo sư Lương gõ đũa vào miệng bát, con chó xích ngoài cửa bắt đầu sủa cuồng loạn nhảy xổ lên như sắp phát rồ.

Muốn thoát ra khỏi căn phòng này chỉ có bốn hướng: trèo lên mái nhà, xuyên qua tường, mở cửa ra ngoài và chui xuống lòng đất.

Công cụ dùng để thoát hiểm chỉ có một cái bát và đôi đũa!

Đầu tiên giáo sư Lương loại trừ khả năng vượt tường hoặc xuyên tường để thoát hiểm, bởi vách tường này được làm bằng gạch chín và xi măng, dùng bát và đũa để đào tường hẳn không phải chuyện dễ dàng, mà

lỡ bát vỡ, dũa gãy thì con đường thoát hiểm duy nhất sẽ hoàn toàn rơi vào bế tắc vì đã mất công cụ thoát hiểm.

Phía dưới tường là nền đất trải cát, khả năng đào được thông đạo xuyên lòng đất bằng cái bát và đôi dũa quả không phải khả năng lớn.

Hiện giờ chỉ còn hai con đường thoát thân là trèo lên mái nhà và đi qua cửa để ra ngoài.

Mái nhà cách mặt đất tầm ba mét, xe lăn của giáo sư Lương lại bị Thanh sói vút ở ngoài cửa, ông chỉ có thể dùng đôi tay chống trên mặt đất di chuyển chậm chạp từng bước trong phòng, một ông già liệt chân làm sao có thể leo lên được mái nhà đây? Mà nếu có leo lên được mái nhà thì làm sao mà leo xuống vách tường bên kia được?

Đầu tiên ông nghĩ đến việc cởi áo ra, xé thành sợi, bện vào giống như dây thừng. Thế là ông có thêm một công cụ thoát hiểm nữa. Muốn thoát ra ngoài dây thừng là vật không thể thiếu được.

Có điều sau khi bện dây thừng xong thì lại nảy sinh một vấn đề mới, đó là làm thế nào để mắc dây thừng lên xà nhà được làm bằng gỗ ba chạc thép bây giờ?

Giáo sư Lương liếc nhìn đôi dũa và cái bát trên sàn nhà lòng thầm nghĩ nếu xếp chéo đôi dũa thành hình chữ thập rồi đặt lên trên miệng bát rồi buộc chặt thì có thể vắt dây thừng lên xà nhà và trở thành chiếc móc ngược giúp cố định đầu dây trên xà nhà.

Nhưng một vấn đề tàn khốc lại bày ra trước mắt ông: Một ông già tóc bạc đầu còn sức để leo lên xà nhà chỉ với hai cánh tay!

Ông cầm đôi dũa lên, tỉ mỉ nghiên cứu, đây là đôi dũa tre, trông có vẻ rất chắc chắn.

Ông lại nghĩ ra một cách mới: Quăng dây thừng lên viền ba chạc tại vị trí lợp cỏ tranh gần với mái nhà nhất sau đó dùng dũa gỗ khoan lên cánh cửa tạo ra lửa, rồi châm vào dây thừng, đầu dây thừng bén cháy sẽ ăn lan lên tận chỗ mái tranh gây ra hỏa hoạn, ngọn lửa bốc cao có thể sẽ khiến mọi người chú ý đến và lao tới cứu, nhưng làm vậy vô cùng nguy hiểm, chẳng khác nào tự thiêu, lửa bén lên mái nhà chắc chắn sẽ cháy rất nhanh, khói tỏa ra mù mịt, không khéo mọi người chưa kịp đến cứu thì hai người trong chuồng chó đã chết cháy hoặc chết ngạt.

Giáo sư Lương bắt đầu chuyển sự chú ý đến cánh cửa, ngay bên kia cánh cửa là con chó lai sói từng ăn thịt người, muốn thoát khỏi đây buộc phải giải quyết con quái thú kia trước đã. Nếu dùng dũa khoan cửa gỗ lấy lửa rồi dùng dây thừng dẫn cháy, liệu ngọn lửa có thể thiêu cháy con chó không?

Cánh cửa chính là tấm bình phong ngăn cách giữa người và chó, nếu chó không chết mà cửa lại cháy rụi trước thì rất có thể hai người họ phải đối mặt với hậu quả là bị ăn thịt!

Chết cháy và bị chó săn ăn thịt, cái chết nào dễ chịu hơn đây?

Càng nghĩ giáo sư Lương càng lo lắng, ông biết nếu không thể thoát ra khỏi đây thì chắc chắn Tô My sẽ chết. Con người thậm chí có thể ăn thịt đồng loại nếu họ quá đói.

Giáo sư Lương lại gõ dũa vào bát, con chó đói khát đứng canh cửa lại điên cuồng cào móng vuốt sồn sột lên cửa, phát ra những âm thanh nghe đến rùng mình.

Giáo sư Lương ép mình phải trấn tĩnh lại, ông nghĩ đến ba vấn đề.

Nếu không có chó canh bên ngoài thì phải làm gì để thoát ra ngoài?

Phải giết chết chó bằng cách nào?

Có thể lợi dụng sức mạnh của con chó không?

Ông trầm ngâm suy ngẫm hồi lâu, hiển nhiên cửa là lối thoát thân an toàn nhất, chỉ cần giết chết chó là có thể nghĩ đến việc phá cửa lao ra ngoài.

Nhưng một ông lão tàn tật muốn giết một con chó to khỏe, dữ dằn nhường kia đâu phải chuyện dễ, huống hồ con chó đó còn cách ông một cánh cửa.

Đột nhiên giáo sư Lương nghĩ đến việc làm cách nào để dụ con chó tự dẫn xác vào trong phòng.

Ý tưởng như tia sét lóe lên giữa màn đêm dẫn đường cho ông đi đúng hướng. Sau khi suy nghĩ thật chín muồi, giáo sư Lương đã tìm ra cách thoát khỏi nơi này.

Ông quyết phen này “Trạng chết Chúa cũng bằng hà”, rồi đập vỡ bát, lấy mảnh sành vót đầu đũa nhọn hoắt. Giáo sư Lương đo đạc sơ qua rồi vẽ một vòng tròn sau cánh cửa. Tô My vẫn bất tỉnh nhân sự, vì muốn thoát khỏi nhà tù tử thần này, ông quên cả xấu hổ, đại tiện vào vòng tròn mà mình vừa vẽ, sau đó thút nút đầu dây thừng thành mối nối linh hoạt có thể kéo ra thít vào dễ dàng, rồi đặt xung quanh đồng phân. Như vậy ông có bốn công cụ có thể sử dụng để thoát hiểm, bao gồm: bát, đũa, phân và dây thừng.

Mảnh bát vỡ và cây đũa nhọn hoắt có thể dùng làm vũ khí, đồng phân dùng để thu hút con chó, nếu không có đồng phân thì có lẽ ông buộc lòng phải cắt thịt trên người mình ra để làm mồi câu nó, dây thừng có vai trò giống như chiếc thòng lọng sẵn sàng thít chặt cổ chó. Đây là những bước tất yếu nếu muốn giết con chó dữ ngoài kia.

Giáo sư Lương không ngừng gõ đũa vào bát, con chó sủa ông ồ ồ với vẻ đầy bất an, cái mũi cực thính của nó đã ngửi thấy mùi phân, móng vuốt bắt đầu bới đất phía dưới cánh cửa, sàn nhà là nền đất trải cát. Trước đây vì muốn tránh nước chảy vào chuồng nên Thanh sỏi đã đôn vách nhà cao hơn mặt đất, bởi vậy chân cửa còn cách mặt đất một khoảng nhỏ, khoảng cách ấy đủ để con chó đào hố chui vào. Chó có bản năng đào hố. Con chó dúi mõm ruột ra sức lấy móng vuốt bới đất vì nó muốn được ăn món hấp dẫn đang ở trong chuồng. Cuối cùng nó cũng đào được một đường rãnh nhỏ đủ để chui đầu vào, có điều chiều dài sợi xích có hạn nên con chó với mũi vẫn không tới bãi phân, nó cố hết sức thò đầu vào đường rãnh, vừa lúc ấy giáo sư Lương tung dây thừng chòng vào cổ nó và thít chặt.

Con chó vẫy vùng muốn thoát, nó định rụt cổ ra khỏi đường rãnh, nhưng giáo sư Lương đã thần tốc kéo mạnh sợi dây thừng về phía mình rồi buộc vào tay cầm.

Tiếp theo đó, giáo sư Lương lấy cây đũa nhọn và mảnh bát vỡ cố gắng giết chết con chó. Văng vẳng vang lên giọng lảm bảm ngắt quãng của giáo sư Lương: “Hồi trẻ tao có biệt danh là Thọ sản, biệt danh này... không phải hữu danh vô thực đâu đấy! Nhưng tao thích đồng nghiệp gọi tao là đồ tể hơn... Muốn tao đầu hàng à? Đừng có mơ... Mày còn dám cào tao... Tao phải thít cổ mày... Tao phải lột sạch quần áo của mày... Chết đi!”

Cuối cùng, giáo sư Lương sức cùng lực kiệt gục xuống con chó nằm im bất động, nó đã chết. Giáo sư Lương gắng gượng nhom người dậy tháo xích và dây thừng khỏi cổ con chó, đẩy nó ra khỏi đường rãnh, sau đó ông cố kéo Tô My bò theo đường rãnh chui ra ngoài. Khi ấy bầu trời chỉ chít ánh sao, vầng trăng khuyết treo vắt vẻo giữa không trung.

Đêm đó, bà lão ở trại trẻ mồ côi nghe thấy tiếng gõ cửa, bà trở dậy chậm chạp bước ra cổng, vừa mở ra thì thấy một ông lão khấp người dính máu, hồ như ông không mặc gì trên người, trước ngực ông có mấy vết cào rất sâu, ông ngồi trên xe lăn, trong lòng ôm một cô gái thở thoi thóp, chiếc xe lăn vốn khá nhỏ nên không chịu được sức tải của hai người. Có lẽ ông lão phải khó khăn lắm mới lần được từng vòng xe đến trước cổng trại trẻ mồ côi. Ông mệt đến nỗi thở không ra hơi, mãi lát sau mới vừa thở hổn hển vừa thốt ra được hai từ: “Bệnh viện...”

Trại trẻ mồ côi của bà lão La không có điện thoại nên bà vội vàng gọi mấy đứa lấy xe ba bánh chở hai người họ đến bệnh viện. Bà lão không hề biết hai người khách lạ mặt này là ai nhưng vẫn giúp họ làm thủ tục nhập viện, lúc nộp viện phí thì xảy ra một vấn đề nhỏ: Bà không mang đủ tiền.

Bà lão liền lấy một sợi dây chuyền vàng ra bảo với y tá rằng: “Cứu người là việc quan trọng! Mong cô cầm giúp vật này!”

Thu ngân của bệnh viện nói: “Chúng cháu chỉ thu tiền mặt, sợi dây chuyền của bà vừa nhìn đã biết là đồ giả, trên đó còn dính bùn kia kia!”

Bà lão nói: “Tôi đảm bảo sợi dây chuyền này làm bằng vàng thật. Tôi là bà La ở trại trẻ mồ côi, tôi đào thấy sợi dây chuyền này trong lần ươm hoa.”

Lúc này, cô nhân viên thu ngân của bệnh viện mới nhận ra người đang đứng trước mặt: “Thì ra bà là bà

La ạ? Cháu đã nghe kể rất nhiều về bà, mọi người đều bảo bà chẳng khác nào mẹ Teresa. Thôi! Bà cứ cho bệnh nhân nhập viện trước đã!”

Khi Tô My tỉnh lại, cô phát hiện Họa Long và Bao Triễn đang ngồi bên cạnh, giáo sư Lương nằm ở giường kế bên. Ngoài cửa sổ ánh nắng chói ngời rực rỡ. Ba người thấy Tô My đã tỉnh liền mỉm cười với cô, Tô My nói: “Sao tôi lại ở đây... Ô! Tôi nhớ ra rồi... Nói thật, chưa bao giờ tôi cảm thấy giáo sư Lương, anh và cậu Triễn lại quan trọng với tôi như lúc này.”

Bao Triễn nhẹ nhàng bảo: “Chị My, chị cứ yên tâm nằm đây dưỡng bệnh, vụ án này cứ để chúng tôi lo liệu.”

Họa Long thông báo tình hình vụ án: “Ngải Mang đã bị chúng tôi bắt tại thành phố, hẩn khai giám đốc Bành đã lây virus HIV sang hẩn, hẩn có nhiều điểm tình nghi nên chúng tôi bắt hẩn vào trại giam đợi xét hỏi.”

Giáo sư Lương bổ sung thêm: “Vật mà đội trưởng Ngưu muốn tìm trong rừng trúc không phải hài cốt cũng không phải bất kì manh mối nào liên quan đến vụ án giám đốc Bành bị sát hại, thực ra vật ông ta muốn tìm là vàng. Rất có khả năng trước khi tháo chạy sang Đài Loan, bọn Quốc Dân đảng đã chôn rất nhiều vàng ở quanh khu vực trại giam. Thanh sói chính là hung thủ giết chết đội trưởng Ngưu, rồi y dùng chính khẩu súng từng giết đội trưởng Ngưu để giết viên cảnh sát đi theo bảo vệ chúng ta. Tiểu My, cháu phúc dày mạng lớn nên chỉ bị trúng đạn vào bả vai đấy! Hiện tại cảnh sát đã phát lệnh truy nã Thanh sói.”

Bao Triễn thắc mắc: “Cháu thấy có một điểm rất kì lạ bà lão họ La lấy đầu ra sợi dây chuyền vàng đó nhỉ?”

Giáo sư Lương giải thích: “Cậu Triễn cậu có biết vàng chôn dưới đất, vàng sẽ biết chạy không?”

Họa Long tròn mắt hỏi: “Vàng mọc chân ạ?”

Giáo sư Lương phá lên cười: “Đúng vậy! Tôi tin rằng gieo nhân nào ắt gặt quả nấy, người tốt sẽ được trời thương. Những sợi dây chuyền vàng đó vốn được chôn gần trại giam, vậy mà sau năm mươi năm chúng lại mọc chân chạy sang vườn ươm hoa của bà lão La. Vài ngày nữa, chúng ta sẽ đi thăm bà lão, tiện thể hỏi rõ thực hư câu chuyện này là thế nào.”

Chương 5: Người mẹ của ký ức

Mấy hôm sau, Họa Long và Bao Triễn mua ít quà lái xe đưa giáo sư Lương đến trại trẻ mồ côi. Xe chạy một mạch đến trước cổng trại, Họa Long kể cho giáo sư Lương nghe một chuyện, khi họ từ thành phố trở về huyện Đại Trạch thì phát hiện cứ cách một đoạn thì hai bên đường lại xuất hiện một tấm biển, nội dung viết trên đó rất đáng chú ý.

Từ đằng xa, cua xe vào địa phận của huyện Đại Trạch, Họa Long đã nhìn thấy một tấm biển hình chữ nhật rất lớn ghi “Kính chào quý khách đến huyện Đại Trạch – kinh đô của trúc!” Lái xe thêm một đoạn nữa thì cứ cách một trăm mét lại thấy một tấm biển hình chữ nhật bằng sắt đó không phải biển quảng cáo, cũng không phải biển đề biểu ngữ, mà chỉ viết đơn giản mấy chữ như sau:

Đại đội Cảnh sát giao thông huyện Đại Trạch xin thông báo: Lái xe qua đoạn đường này chú ý! Phía trước có một trại trẻ mồ côi tư nhân!”

Phòng Dân chính huyện Đại Trạch xin thông báo: “Viện trưởng của trại trẻ mồ côi là một bà lão cô đơn, đến nay bà lão đã thu nhận 350 trẻ mồ côi!”

Phòng Giáo dục huyện Đại Trạch xin thông báo: “Trong trại trẻ mồ côi này có 109 em đã thi đỗ đại học và 6 em hiện đang là nghiên cứu sinh.”

Ủy ban nhân dân huyện Đại Trạch xin thông báo: “Nếu quý khách có lòng muốn quyên góp hoặc mua hoa giỗ cho trại trẻ mồ côi, thì xin dừng xe ở đây!”

Giáo sư Lương, Họa Long và Bao Triễn liền xuống xe. Đây là một biệt viện không hề bắt mắt dấu ở ngay ven đường, trên cánh cổng sắt hình vuông gắn tấm biển hình vòng cung viết năm chữ “Viện phúc lợi Ánh Dương”, biệt viện nằm trên khu đất rộng năm mẫu, trước cửa đặt hòm công đức bằng tôn, bên cạnh treo chuông và búa gõ. Mấy chục năm nay, hòm công đức bị mưa gió bào mòn đến hoen gỉ, trầy tróc, ngay cả quả chuông và chiếc búa cũng bị ăn mòn loang lỗ, dấu vậy chúng vẫn tỏa sáng lấp lánh, chúng tôi biết trên

côi đời tồn tại một thứ ánh sáng không thể quan sát bằng mắt thường mà chỉ dùng trái tim mới cảm nhận được nó.

Thứ gì trên thế giới này quý giá hơn vàng?

Thứ gì trên cõi đời này chói mắt hơn vàng?

Trong sân trại trẻ mồ côi có một gốc hòe già, ánh mặt trời vàng như mật ong rót đầy sân trại, cây hòe vươn cành lá xum xuê đón nắng, mỗi khi có cơn gió ghé thăm, cây hòe lại ngân lên khúc ca êm dịu của mẹ thiên nhiên!

Bà lão La lấy chiếc ghế gấp đặt dưới gốc cây, bà bắt đầu kể cho nhóm giáo sư Lương nghe về cuộc đời mình. Giờ bà chẳng khác nào ngọn nến sắp tàn, ngọn đèn sắp cạn dầu. Từ nhỏ bà đã mồ côi mẹ, bước vào tuổi thiếu niên lại mồ côi cả cha, bà chưa từng có được hạnh phúc cấp sách đến trường như bao trẻ em khác. Đến tuổi trưởng thành bà lấy chồng và chuyển về huyện Đại Trạch, nhưng niềm vui ngắn chẳng tày gang, chồng bà không may bị bom nổ tan xác trong một lần đi khai thác đá trên núi. Đó là năm 1978. Từ đó bà kiếm sống bằng nghề nhặt đồng nát sắt vụn và làm ruộng, cũng bắt đầu từ thời điểm ấy bà nhận nuôi sáu đứa trẻ bị cha mẹ bỏ rơi dựa vào nguồn thu nhập ít ỏi của mình. Rồi càng ngày người đàn bà bất hạnh ấy càng thu nhận nhiều trẻ mồ côi, bất kể bản thân ngậm đắng nuốt cay vất vả làm việc và chất chiu từng đồng bạc lẻ để nuôi những đứa trẻ không phải máu mủ của mình. Nhiều đứa trẻ là trẻ sơ sinh bị vứt bỏ trong thùng rác của bệnh viện, bà thương xót mang chúng về nuôi. Sau khi đài báo đưa tin tấm gương người tốt việc tốt của bà lên phương tiện thông tin đại chúng, xã hội cảm động trước tấm lòng của bà liền ồ ạt quyên góp, thế là viện phúc lợi Ánh Dương được thành lập. Sau đó, bà lão La làm rất nhiều nghề để có thêm tiền nuôi lũ trẻ, nào là bán kem, nào là mở hàng bán đậu phụ, lại còn mở xưởng làm găng tay bằng phương pháp thủ công, ngặt nỗi con người lương thiện ấy không giỏi làm ăn, nên làm gì hỏng nấy. Trong khi đó trẻ mồ côi đến viện phúc lợi Ánh Dương càng lúc càng đông hơn, cùng với đó gánh nặng kinh tế đè lên vai bà càng trĩu xuống. Cuộc sống của bà và lũ trẻ vất vả hơn tất cả những gì người ta có thể tưởng tượng.

Một ngày nọ có anh tài xế chở một người đàn ông nom có vẻ là người quyền cao chức trọng đến trại trẻ của bà. Anh ta lấy búa gõ chuông nhưng lại không quyền góp gì cho viện.

Bà lão La tưởng anh tài xế nọ muốn chơi khăm nên bà giận ra mặt: “Đi chỗ khác mà chơi! Tôi có mấy trăm đứa con, không rảnh tiếp anh!”

Lúc bấy giờ người đàn ông ngồi sau xe mới bước xuống và nói: “Cháu không góp tiền nhưng cháu muốn nói với bà một câu, câu ấy đáng giá ngàn vàng.”

Bà lão La xua tay đuổi khách: “Không rảnh! Không rảnh nghe các người huyện thuyền!”

Anh tài xế khuyên nhủ: “Bà ơi! Chỉ phiền bà năm phút thôi mà! Cháu đảm bảo gợi ý của anh ấy có giá trị hơn quyền tiền quyền bạc rất nhiều!”

Người đàn ông sang trọng nói rằng bà lão có năm mẫu đất, trong khi thu nhập từ việc trồng trọt canh nông lại rất ít ỏi, nếu sử dụng mảnh đất này để trồng hoa ươm cây mang bán thì đảm bảo sinh lời, vì ở đây có ưu thế lớn về vị trí địa lý, nằm ngay gần đường quốc lộ, tài xế lái xe qua không tranh nhau mua mới lạ, thế là tiền chảy về túi bà khác nào suối đổ vào sông, nhờ thế trại trẻ mồ côi cũng thoát khỏi cảnh túng thiếu, cùng quẩn như hiện tại. Bà lão nghe thấy có lý nhưng bảo mình không giỏi kinh doanh, không biết giá cả thị trường thế nào mà mua đi bán lại.

Người đàn ông đó nói: “Sao bà phải để ý đến vấn đề giá cả? Lương tâm con người tự khắc sẽ biết nên trả bà bao nhiêu, bà chỉ cần trồng hoa, bày ra ven đường, không cần đề giá, khách mua hoa muốn đưa bà bao nhiêu tiền thì bà nhận bấy nhiêu tiền. Bà cứ yên tâm, không ai nỡ trả ít tiền cho bà đâu!”

Bà lão La ngạc nhiên hỏi người khách lạ đang đứng trước mặt mình: “Cậu là ai?”

Anh tài xế vội chen lời giới thiệu: “Đây là tân bí thư huyện ủy của huyện Đại Trạch chúng ta đó ạ! Anh ấy vừa mới được bổ nhiệm.”

Bí thư huyện ủy giúp bà lão La làm hai việc. Thứ nhất là cử mấy nhân viên kỹ thuật xuống trại trẻ chỉ cho bà các kỹ thuật ươm trồng, sửa sang trại trẻ mồ côi thành cơ sở ươm và trồng hoa giống. Thứ hai là dựng

biển sát suốt dọc đường huyện Đại Trạch, ông còn đặc biệt yêu cầu nội dung viết trên tấm bảng không được quan cách, văn hoa mà phải hết sức mộc mạc, dễ hiểu.

Những khách du lịch đường dài chịu khó quan sát sẽ lập tức thấy một vài điểm khác thường khi đi qua các địa danh, ví như một huyện nào đó dùng sơn để phủ xanh đất trống đồi trọc, một thành phố nào đó xây rất nhiều bức tường đẹp đẽ, mỹ quan dọc hai bên đường, nhìn những bức tường đó trông giống một phần của khu biệt thự xa hoa, nhưng thực tế phía sau bức tường lại là những ngôi nhà lụp xụp, rách nát của người dân thôn quê.

Một số thông tin có thể khiến chúng ta suy ngẫm mãi về sự đời, chúng khiến ta phải bật lên câu hỏi: “TẠI SAO?”

Giáo sư Lương nói với bà lão La: “Chị nhiều tuổi hơn em nên cho phép em gọi chị là chị. Lần này chúng em đến đây không phải với cương vị của cảnh sát mà chỉ muốn đến thăm chị như những người bạn thôi. Ngoài ra em có việc muốn tìm hiểu một chút, làm sao chị đào được sợi dây chuyền vàng đó? Chị La, chị cứ yên tâm! Em sẽ không viết phần này vào trong bất kì báo cáo nào của cảnh sát đâu. Chúng ta chỉ nhân tiện nói chuyện phiếm thôi!”

Bà lão thành thật đáp: “Chuyện này đúng là rất kì lạ! Tôi đang trồng hoa trong thì đào được một đồng dây chuyền vàng và cả hộp sọ người nữa.”

Giáo sư Lương gật đầu bảo: “Năm nay chị La chắc ngoài bảy mươi rồi nhỉ? Chị có nhớ trước giải phóng đây là khu vực chuyên xử tử phạm nhân không?”

Bà lão nói: “Ba tháng nữa tôi tròn tám mươi, nghe bố chồng đã quá cố của tôi nói trước giải phóng đây là khu vực chiến tranh, là nơi tạo nghiệt đấy! Không biết bao nhiêu người phải nằm xuống, quân Quốc dân cày xới đất này không biết bao nhiêu lượt. Vào lần tấn công cuối cùng, chúng bắn chết rất nhiều người ngay tại căn phòng trong rừng trúc. Quân Quốc dân bắt phạm nhân phải đào một hố thật sâu, sau đó bắn chết họ rồi chôn xuống chính cái hố do họ tự đào. Xử lí phạm nhân xong, chúng liền bỏ trốn, chẳng may chúng gặp quân Cộng sản. Hai bên đánh nhau suốt một ngày một đêm ròng rã, quân Quốc dân gần như chết hết, người ta cũng vui chúng xuống dưới những gốc trúc. Bởi vậy đây là mồ chôn tập thể của hàng ngàn người!”

Nghe xong câu chuyện, tổ chuyên án trở về, Bao Triễn nói: “Qua suy đoán và phân tích, tôi cho rằng bọn chúng ra lệnh cho phạm nhân đào hố, rồi chôn hết số vàng tịch thu được, sau đó bắn chết phạm nhân. Chẳng ngờ giữa đường lại gặp Cộng sản nên bị diệt toàn quân, số người biết chuyện chôn vàng trong rừng trúc chắc không nhiều, có thể lúc ấy chỉ còn một người sống sót, hắn ta chạy trốn sang Đài Loan, mấy chục năm sau con trai hắn – chính là Thanh sói vượt biển sang Trung Quốc để tìm lại báu vật năm xưa, y cố ý xây trại nuôi chó giống để che mắt thiên hạ.”

Họa Long bổ sung thêm: “Thanh sói và đội trưởng Ngưu là bạn thân của nhau qua bức ảnh có thể nhận thấy mối quan hệ giữa họ rất thân mật.”

Ba tháng sau, bộ đội biên phòng đã vô tình tóm được Thanh sói khi y đang lênh đênh trên một con tàu vượt biển ra nước ngoài. Trên thực tế rất nhiều hung thủ trong các vụ trọng án đã sa lưới vì những nhân tố ngẫu nhiên, ví dụ phạm nhân cướp của giết người Ngụy Trấn Hải vượt ngục thành công, nhưng y bị cảnh sát tóm được vì quần chúng tố cáo y bắn súng loạn xạ nhân lúc pháo nổ chào đón năm mới, phạm nhân Cung Nhuận Bách – hung thủ của vụ giết hàng loạt trẻ em vì tham của mà để cậu bé đã biết rõ bộ mặt sát nhân của y và y ôm suốt một đêm về nhà lấy tiền, sau khi cậu của cậu bé báo án, cảnh sát liền ập đến vây bắt.

Huyện Đại Trạch đệ trình lên tổ chuyên án ba tập hồ sơ bảo mật ghi chép lại toàn bộ quá trình diễn ra vụ án này.

Giám đốc Bành bị Ngải Mang sát hại. Trong thời gian thi hành án trong trại giam, giám đốc Bành thấy cậu thanh niên trẻ tuổi đẹp trai, cơ thể săn chắc thì nảy sinh tà ý bà ta thường gọi Ngải Mang vào văn phòng, lấy cớ kiểm tra xem có giấu chất cấm trong người không để sở soạn. Ban đầu bà ta tìm đủ mọi cách để khiêu khích hắn, rồi cuối cùng thẳng thừng ngỏ ý quan hệ. Ngải Mang từ chối, nhưng giám đốc Bành lại cười dâm dăng uy hiếp: “Cậu em! Cậu chiều chị một tí, chị sẽ không để em thiệt đâu mà sợ! Nhưng nếu

không nghe lời, thì chị sẽ báo em muốn vượt ngục chạy trốn, lúc ấy việc bắn chết em thực dễ dàng chẳng khác nào bắn chết con chim sẻ... Cậu em, nghe lời chị nào! Ngoan nào!..."

Ngải Mang bị nhiễm bệnh đường tình dục từ giám đốc Bành, sau khi được thả khỏi trại giam, hắn lập tức đến một phòng khám tư nhân trong huyện, bác sĩ bảo rất có khả năng hắn nhiễm HIV giai đoạn đầu. Ngải Mang lo lắng, sợ hãi vội lên bệnh viện tuyến tỉnh kiểm tra lần nữa, bệnh viện tỉnh nói rằng các triệu chứng còn đang trong thời kì tiềm tàng nên không biểu hiện rõ, cần quan sát một thời gian mới biết có nhiễm HIV hay không. Trong suốt thời gian theo dõi tiến triển của mầm bệnh, nỗi khiếp sợ mắc phải căn bệnh thể kỉ HIV xen lẫn nỗi căm hận giám đốc Bành khiến Ngải Mang quyết định âm thầm hện bà ta ra rừng trúc gần trại giam rồi ra tay giết hại một cách tàn nhẫn.

Trước đó mấy ngày, đồng hương người xếp trước cổng bốn đơn vị cảnh sát huyện Đại Trạch là do đội trưởng Ngưu bày ra, dây số được xếp bằng xương người chỉ tọa độ bí ẩn hướng về trại giam cũng do một tay đội trưởng Ngưu giải mã.

Đội trưởng Ngưu có máu đỏ đen, Thanh sói lợi dụng nhược điểm này nên cố ý kết bạn với ông ta. Nhiều lần Thanh sói dẫn đội trưởng Ngưu ra ngoại thành tham gia các cuộc đấu chó. Đấu chó cũng là một hình thức cá độ, người đặt cược lớn thường là các đại gia nhà giàu, tiền cược đôi khi lên đến hàng triệu tệ. Ban đầu đội trưởng Ngưu cũng thắng được một vài món kha khá, sở dĩ ông ta thắng cược là nhờ Thanh sói chơi gian, y cho sói giả dạng thành chó rồi ra thi cùng những chú chó khác, đương nhiên con sói lai chó kia dễ xông trận là chiến thắng, mà dẫu y mang chó thật ra thi thì con chó đó cũng đã trải qua bao nhiêu buổi tập săn người. Bởi vậy y muốn thắng là nhất định sẽ giành chiến thắng.

Càng ngày đội trưởng Ngưu càng lún sâu vào hố bùn đỏ đen, Thanh sói cố tình để chó của mình thua cuộc nên chẳng mấy chốc đội trưởng Ngưu đã lâm vào cảnh khánh kiệt, càng thua lại càng máu cá cược, Thanh sói xúi giục kẻ đang thua bạc đến khuynh gia bại sản là đội trưởng Ngưu chiếm dụng công quỹ của phòng cảnh sát tiếp tục đổ vào những canh bạc mà mình tất thua. Đội trưởng Ngưu không thể rút chân ra được nữa! Ông ta luôn nơm nớp lo sợ việc chiếm dụng công quỹ bị phát hiện, khi ấy Thanh sói xuất hiện với mặt nạ của ân nhân cứu mạng, y tiết lộ cho ông ta một thông tin bí mật: Xung quanh trại giam chôn rất nhiều vàng thỏi và dây chuyền vàng. Thanh sói thề thốt rằng thông tin này do chính cha y nói cho y biết nên tuyệt đối không thể sai, sau khi đào được vàng thì hai người sẽ chia đôi.

Đội trưởng Ngưu nóng lòng muốn bù lại khoản công quỹ mà mình đã chiếm dụng và tiêu vào việc cá nhân, nên ông ta khổ công bày ra thế trận tọa độ xương người, hướng tọa độ chính là trại giam. Chỉ làm như vậy thì ông ta mới được phép đến thực địa điều tra với cương vị là một cảnh sát. Khu vực quanh trại giam là khu vực cấm, không ai được phép xây dựng bất kì công trình nào trong phạm vi nhất định xung quanh trại, càng không được phép đào bới, khai quật với quy mô lớn, bởi vậy ông ta cần một lí do hợp lý để cấp trên dễ dàng thông qua. Sau khi bày thế trận tọa độ xương người, vừa hay giám đốc Bành bị Ngải Máng giết hại ở trong rừng trúc, thế là đội trưởng Ngưu càng có lí do mượn cớ phá án để khai quật hiện trường.

Trưởng phòng cảnh sát huyện mời tổ chuyên án đến giúp đỡ, đội trưởng Ngưu liền nổi trận lôi đình, bởi ông ta lo sợ rất có khả năng tổ chuyên án sẽ lần ra hành vi bí mật của mình, đồng thời biết được mục đích thực sự của việc khai quật rừng trúc. Thấy đội trưởng Ngưu phản đối kịch liệt, trưởng phòng cảnh sát đành gọi ý hai tổ thi nhau phá án, ý tưởng này rất hợp ý ông ta, thế là ông ta liền đánh cược với tổ chuyên án, bởi cá độ là căn bệnh thâm căn cố đế của ông ta.

Đội trưởng Ngưu miệt mài đào bới trong rừng trúc suốt hai ngày hai đêm, ông ta tách khỏi đồng nghiệp, tự mình đào đất tìm vàng. Khi tìm được kha khá vàng, ông ta chạy một mạch đến trại nuôi chó giống tìm Thanh sói ngay trong đêm. Đội trưởng Ngưu thay bộ quần áo mới, đeo kính râm và đội mũ, định bụng đi tàu lên thành phố đổi vàng thành tiền mặt. Thanh sói tiễn ông ta ra bến tàu khi cả hai ngồi đợi tàu bên bờ sông, Thanh sói nói một câu khiến đội trưởng Ngưu cảm động rụng rời: "Số vàng này không nhiều như tôi tưởng. Thôi! Cho cậu tất. Cậu đổi thành tiền, rồi mau lén bù vào công quỹ cậu đã chiếm dụng. Sau này đừng bao giờ cá độ nữa!"

Đội trưởng Ngưu cảm kích nói: "Suốt đời tôi chỉ có cậu là người bạn tốt duy nhất. Người anh em, chuyện này trở về tôi nhất định sẽ bái thiên địa kết nghĩa anh em với cậu!"

Tuy đội trưởng Ngưu là cảnh sát hình sự lão luyện nhưng bởi đang cảm kích trước sự rộng lượng của Thanh

Sói, coi y là ân nhân cứu mạng nên ông ta không hề cảnh giác, mặt khác khi ấy trời còn chưa sáng rõ, nên ông ta không phản ứng kịp khi Thanh sói đột nhiên rút khẩu súng giắt ở eo đội trưởng Ngưu ra, thần tốc mở chốt, lên đạn, giết chết đội trưởng Ngưu rồi đoạt lại số vàng.

Sau đó, Thanh sói nhanh chóng xử lí hết số chó trong trại, định bụng trốn về Đài Loan. Trước ngày khởi hành một hôm, tổ chuyên án gồm giáo sư Lương và Tô My cùng viên cảnh sát trên sở đến trại nuôi chó giống điều tra. Khi nghe tiếng Tô My đánh vỡ bình đun nước ở văn phòng, Thanh sói lập tức hiểu ra ba người khách mới đến là cảnh sát, y quyết đoán nổ súng giết viên cảnh sát rồi lôi Tô My bị trúng đạn ở bả vai và giáo sư Lương trối gà không chặt vào chuồng chó. Xong đâu đấy y cuống cuống bỏ trốn.

Tổ chuyên án mời một chuyên gia đến giải thích về việc vàng chạy từ trại giam sang trại trẻ mồ côi. Vị chuyên gia khẳng định nếu chôn vàng dưới đất, vàng hoàn toàn có khả năng di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác.

Vàng có đặc tính di chuyển và kéo dài, một gram vàng có thể kéo dài đến bốn ngàn mét, mật độ của vàng rất lớn nên chỉ một thỏi vàng nhỏ như quân mạt chược nhưng cầm trên tay thấy rất nặng. Vì mật độ lớn nên khi chôn thỏi vàng xuống đất, vàng sẽ tự động chìm xuống và di chuyển. Số vàng mà bọn Quốc dân đảng chôn dưới đất đã trải qua hơn nửa thế kỉ nên nó chịu tác động của hoàn cảnh môi trường địa chất như hóa học, vật lí và các nguyên nhân khác như sự vận động của lớp vỏ trái đất nên số vàng chôn dưới đất năm đó đã “chạy” sang vườn ươm hoa của bà lão La. Đó là điều có thể hiểu được.

Bao Triển nghe một hồi, mặt nghệt ra bảo: “Tôi không hiểu những điều chuyên gia vừa giải thích cho lắm. Cá nhân tôi cho rằng đó là do bà lão ở hiền gặp lành.”

Giáo sư Lương nói: “Đôi khi người ta có thể lấy lí do ý trời để giải thích cho nhiều chuyện kì bí.”

Sau khi Thanh sói sa lưới pháp luật mấy hôm, bà lão La chợt nghe thấy tiếng ồn ào ngoài cổng viện, rồi sau đó là rất nhiều tiếng gõ cửa dồn dập.

Bà lão chậm chạp ôm tấm lưng còng ra mở cửa. Bà đi qua vườn, mái tóc bạc phơ run rẩy bay theo chiều gió, bộ quần áo bà mặc bạc thếp và giản dị. Bà đi về phía cổng giống như người mẹ khắp khối ra mở cổng cho những đứa con!

Đó là người mẹ trong kí ức của mỗi chúng ta!

Đám người xôn xao đứng ngoài cổng là những đứa con của bà, chúng từ mọi miền đất nước trở về đây để mừng thọ tám mươi tuổi mà chính bà đã lãng quên.

Bà lão mở cửa, rồi bà mỉm cười, ánh cười hiền hậu và ấm áp như ngọn gió xuân. Chúng ta chẳng có lí do gì không tin bà có thể sống bách niên giai lão.

8. Chương 8: Kỳ Án Về Những Bộ Xương Trắng

Này! Đây là lời nói cuối cùng của tôi, rằng tôi tin tình yêu của em – Tagore.

Cô bé đương độ trắng rằm mặc chiếc váy đỏ lửng thừng thả bước trên con hẻm hoang liêu dài tít tắp, hoa tường vi nở rộ, trời chạng vạng tối, mưa như rây bột nhẹ nhàng vuốt ve từng góc phố, cô bé mang về mặt âu sầu ngất một đoá tường vi, lòng cô ngổn ngang trăm mối, cô bước vào khúc ngoặt, rồi biến mất...

Chẳng biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua, cô bé mới tỉnh dậy và phát hiện mình đang ngồi trong một chiếc thùng sắt. Cô bé vô cùng hoảng sợ, không thể lí giải nổi vì sao mình lại ở đây, chỉ loáng thoáng nhớ khi đi qua góc phố thì bị một bàn tay bịt chặt miệng và mũi, sau đó cô liền bất tỉnh nhân sự.

Cô bé muốn hét to kêu cứu nhưng phát hiện miệng mình bị nhét giấy.

Cô bé muốn giãy giụa nhưng phát hiện tay mình bị trói chặt bằng dây thép, cả chân cũng bị trói gô lại.

Cô bé ngồi thấy mùi tanh hôi toả ra từ động vật, nắp thùng sắt đột ngột mở ra, liền sau đó rất nhiều chuột đổ ào ào vào thùng. Cô bé khiếp đảm kêu ú ớ, toàn thân run lẩy bẩy, càng lúc càng nhiều chuột hơn vây kín lấy cô, chỉ chờ mỗi phần đầu lộ ra ngoài.

Mỗi lần cô cố gắng giãy giụa trong vô vọng thì bầy chuột bu quanh người lại được phen huyên náo.

Nắp thùng đập lại, tiếng khoá sắt vang lên xúng xoảng, rõ ràng nó đã bị khoá.

Một người đàn ông ngồi trước thùng sắt, lẩm bẩm nói vọng vào trong bằng giọng rất nặng tình:

Anh ngắm ảnh của em suốt đêm, hôn qua tấm kính, nếu không để ảnh em vào khung kính, anh sợ nụ hôn của mình sẽ làm ảnh ướt mát, làm tà váy đỏ của em ướt mát. Anh nhớ em! Anh luôn yêu em! Anh lang thang khắp thành phố này đến thành phố khác, vượt trăm núi ngàn sông chỉ để tìm em, chỉ để được gần bên em. Tim anh đập liên hồi trong lồng ngực, anh chẳng có cách nào khác chiếm hữu em và tìm thấy em ngoài cách dùng nỗi sợ áp chế em. Điều duy nhất anh có thể làm để em không thuộc về ai khác chính là – giết chết em!

Chương 1: Cô gái mặc váy đỏ

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc ân cần hỏi thăm: “Tiểu My, vết thương của cô thế nào?”

Tô My đáp: “Tôi khỏi rồi! Chỉ cần sau này không mặc váy hai dây hở vai nữa là ổn!”

Phó cục trưởng khuyên nhủ: “Đã là cảnh sát thì cần chú ý ăn mặc đoan trang một chút! À! Đúng rồi! Lần này tổ chuyên án phải đến thị trấn Ô Đường, một vùng quê sông nước thuộc tỉnh Giang Nam. Tôi nhắc cô lưu ý khi tới đó cô tuyệt đối không được mặc váy đỏ đấy!”

Giáo sư Lương phản xạ rất nhanh, liền hỏi: “Mới xảy ra vụ án lớn nào ở thị trấn Ô Đường sao?”

Bao Triển cũng tò mò chen vào: “Mặc váy đỏ thì làm sao ạ?”

Phó cục trưởng trả lời: “Trong vòng một tháng mà ba cô bé trong thị trấn đã mất tích, cả ba cô đều mặc váy đỏ.”

Họa Long nhìn hồ sơ vụ án chửi thề: “Khỉ thật! Kẻ báo án vụ án mất tích xảy ra cuối cùng không ngờ lại là...”

Phó cục trưởng gật đầu thừa nhận: “Đúng vậy! Nói ra thì chẳng ai tin nhưng kẻ báo án không phải là người mà lại là một con chuột cụ.”

Thị trấn nhỏ giữa sông nước mênh mang vùng Giang Nam là thị trấn có truyền thống làm tơ lụa, thường ngày nơi đây rất yên ắng tĩnh mịch, liễu rủ nghiêng nghiêng mặt hồ. Trong mỗi con ngõ nhỏ đều có một cô gái mặc áo dài cầm ô giấy dầu đứng bên phiến đá xanh. Từng kiến trúc, từng mái nhà ven đường đều phẳng phất phong vị hoài cổ. Nhịp sống nơi thị trấn nhỏ ven sông rất nhàn tản, êm đềm, không có xe cơ giới, chỉ thỉnh thoảng thấy chiếc xe đạp nhàn nhai chạy thoáng qua. Phương tiện chủ yếu mà người dân ở đây sử dụng là thuyền.

Trong phòng an ninh chủ tịch thị trấn Ô Đường trình bày sơ qua tình hình vụ án với tổ chuyên án, sáng ngày 19 tháng 7 năm 2008, mấy đồng chí dân phòng đang nghe hát ở quán trà, cô ca sĩ đứng trên sân khấu mặc chiếc váy dài màu đỏ kiểu cổ trang, giọng hát trong vắt, uyển chuyển đến rung động lòng người, lại vừa mang đậm vẻ gợi cảm của miền sông nước Giang Nam. Cô đang say sưa hát thì bất chợt ngừng lại, âm thanh tắt lịm, ánh mắt khiếp đảm hướng ra cửa, mấy người dân phòng liền ngoái đầu lại theo hướng ánh nhìn của cô gái. Họ thấy một con chuột lắt lư thân mình đi vào quán trà một cách ngạo nghễ.

Đó là một con chuột rất to, bụng tròn vo như cái ấm trà, kéo theo cái đuôi dài ngoằng, nom nó phải to gấp đôi những con chuột bình thường.

Điều khiến người ta cảm thấy quái dị là toàn thân nó nhuốm màu đỏ, người ướt rùng rùng như thể vừa bò từ thùng sơn ra vậy.

Một dân phòng bạo gan cầm mũ cối rón rén bước đến gần nó, chắc tại con chuột ăn quá no, bụng lùm lùm như cái trống nên chẳng còn hơi sức đâu mà tháo chạy, nó bị dân phòng nọ lấy mũ cối chụp gọn. Mọi người

xúm đông xúm đỏ lại xem, một dân phòng dày dạn kinh nghiệm chỉ vào con chuột và nói: “Máu đấy! Khắp người nó toàn là máu!”

Rồi họ tìm thấy một chiếc váy đỏ ở ven bờ sông ngay trước cửa quán trà. Lấy gậy tre khều chiếc váy vào bờ, họ nhìn thấy trên thân váy thủng mấy lỗ, còn có rất nhiều vết tích bị gặm nhấm. Các nhân viên trong đội dân phòng lập tức triển khai lục soát khu vực ven bờ sông, họ phát hiện trong lòng sông có một vài tấm lưới đánh cá trong lưới là hai chiếc váy đỏ khác.

Ba chiếc váy đỏ đều dính máu, trong đó hai chiếc váy có cùng kiểu dáng.

Thông qua điều tra, chủ tịch thị trấn và ban an ninh xác nhận trong thị trấn quả đúng có ba cô bé vừa mất tích, khi mất tích họ đều mặc váy đỏ.

Tô My hỏi: “Đã cho xét nghiệm vết máu chưa? Máu dính trên người con chuột có cùng nhóm máu dính trên váy không?”

Bao Triền cũng hỏi: “Thức ăn trong dạ dày chuột gồm những gì? Đã có kết quả giải phẫu chưa?”

Chủ tịch thị trấn nói: “Đã gửi mẫu xét nghiệm lên thành phố rồi! Ở thị trấn nhỏ chúng tôi không có viện pháp y, phương tiện vận chuyển bằng thuyền nên nhanh nhất phải ngày mai mới có kết quả khám nghiệm.”

Giáo sư Lương nói: “Giờ anh hãy kể tường tận cho tôi nghe về vụ ba cô bé mất tích!”

Chủ tịch thị trấn nói ngày mùng một tháng bảy, một cô bé tên là Hoàn Ngọc rời khỏi cửa hàng thêu Chữ Thập trên thị trấn vào lúc khoảng tám giờ tối, sau đó không ai nhìn thấy cô bé nữa. Ngày mười lăm tháng bảy, hai nữ sinh rời khỏi trung tâm dạy vẽ, một cô tên là Mạc Phi, còn cô kia tên là Triệu Tiềm Tiềm, lúc ấy cũng khoảng tám giờ tối. Sau khi rời khỏi đó, cả hai cùng biến mất một cách thần bí. Sáng ngày mười sáu, Đội dân phòng phát hiện một con chuột lớn với thân mình bết máu, ngoài ra họ còn vớt được ba chiếc váy đỏ dưới lòng sông. Ba cô bé mất tích một cách khó hiểu, sống không thấy người, chết không thấy xác. Căn cứ vào kết quả điều tra, chúng tôi phát hiện cả ba cô bé đều có chung một điểm: đều mặc váy đỏ!”

Bao Triền nhìn bản đồ thị trấn Ô Đường, rồi bảo: “Cả ba cô bé đều mất tích trên cùng một con phố!”

Giáo sư Lương phán đoán: “Cuối tháng, có khả năng đến cuối tháng sẽ có thêm một cô bé mặc váy đỏ nữa bị mất tích và bị sát hại.”

Chủ tịch thị trấn giật bản mình hỏi lại: “Sao ông biết?”

Giáo sư Lương giải thích: “Hoàn Ngọc mất tích vào ngày mùng một, Mạc Phi và Triệu Tiềm Tiềm mất tích vào ngày mười lăm, cứ cách nửa tháng lại xảy ra một vụ mất tích vào lúc tám giờ tối. Hung thủ có quy luật giết người nhất định, nên rất có khả năng sau mười lăm ngày, tức cuối tháng này, y sẽ ra tay hạ thủ thêm một cô bé mặc váy đỏ nữa!”

Lực lượng cảnh sát địa phương rất mỏng, không đủ triển khai vụ án, chỉ có viên trưởng công an xã và mấy cảnh sát viên, thêm một vài dân phòng nữa. Giáo sư Lương tập hợp họ lại, phân công công việc cụ thể.

Tô My và chủ tịch thị trấn việc lấy lời khai của thân quyến nạn nhân, trọng điểm điều tra là phải hỏi cho ra những nhân vật mà họ thấy khả nghi, đặc biệt hỏi xem họ có thấy biểu hiện hay tình hình gì khác thường trước khi vụ mất tích xảy ra mấy hôm không.

Bao Triền và đội trưởng đội dân phòng tiến hành điều tra lại cửa hàng thêu Chữ Thập và lớp dạy hội họa, đồng thời vẽ chi tiết bản đồ phân bố của con phố nơi ba cô bé mất tích, cũng như khu vực ven sông, ngõ hẻm xung quanh.

Họa Long và nhân viên đội dân phòng phụ trách bắt chuột, chú ý tìm kiếm kỹ lưỡng các góc chết như thùng rác gần quán trà và dưới cống, quan sát xem còn con chuột nào dính máu nữa không.

Chủ tịch thị trấn nói: “Chúng tôi đã làm hết những công việc giáo sư vừa giao, nhưng không phát hiện bất kỳ manh mối nào hữu dụng cho việc phá án.”

Giáo sư Lương nói: “Làm đi, không được thì phải làm lại, làm lại không được thì làm lại nữa, làm đến khi nào phát hiện ra manh mối mới thôi.”

Thế là Tô My và chủ tịch thị trấn bắt đầu tiến hành thăm vấn bố mẹ của Hoàn Ngọc từ đầu. Hoàn Ngọc mới mười sáu tuổi, khi bước chân vào lớp sáu, cha mẹ cô bé li hôn, mẹ tái giá theo chồng mới về thị trấn Ô Đường sinh sống, cha dượng đối xử rất tệ bạc với cô bé, cô thường xuyên bị cha dượng đánh chửi, bạn học và láng giềng xung quanh nhận xét Hoàn Ngọc là cô bé sống nội tâm, nhạy cảm và tự ti. Hôm sinh nhật, cô bé được mẹ tặng một chiếc váy đỏ cô vô cùng vui sướng nhưng vì chuyện đó mà cha dượng và mẹ cãi nhau một trận kịch liệt Hoàn Ngọc đau lòng chạy ra khỏi nhà. Cuộc sống gia đình khó khăn nên cô bé phải giúp mẹ nhận thêm công việc thuê mướn. Tối hôm sinh nhật, cô bé vừa khóc vừa mang sản phẩm mình mới thuê xong đến cửa hàng Chữ Thập, rồi mất tích từ đó.

Tô My và chủ tịch thị trấn đi tiếp đến nhà Mạc Phi. Mẹ Mạc Phi là một phụ nữ trí thức, lời ăn tiếng nói toát lên vẻ có học, có điều vì con gái mất tích nên bà rất lo lắng và đau đớn, nghẹn ngào khóc mãi. Lần trước chủ tịch thị trấn đã đến đây nhưng không hỏi ra được nguồn cơn, chỉ nắm được vài thông tin cơ bản. Từ nhỏ Mạc Phi đã tỏ ra đa tài, lại thêm nhờ mẹ có phương pháp giảng dạy nên cô bé tinh thông cầm kì thi họa. Nhân dịp nghỉ hè, mẹ cho cô bé đến lớp học vẽ ở trên thị trấn để nâng cao khả năng hội họa, nhưng không hiểu vì sao cuối tuần này mẹ Mạc Phi không thấy con về thăm nhà như thường lệ. Sau khi dân phòng phát hiện thấy chiếc váy bên bờ sông, họ liền mang chiếc váy đến lớp học vẽ cho các bạn cùng lớp Mạc Phi nhận diện, mọi người đều xác nhận đó chính là chiếc váy mà Mạc Phi mặc trước khi mất tích. Đội trưởng đội dân phòng cũng mang chiếc váy cho mẹ của Mạc Phi nhận diện, bà quan sát tỉ mỉ từng chi tiết, rồi ngã vật xuống gất xỉu...

Tô My cố tình tách khỏi chủ tịch thị trấn, khẽ hỏi mẹ của Mạc Phi: “Hi vọng cô phối hợp hết sức với phía cảnh sát, cô hãy kể hết cho chúng tôi biết mọi chuyện, ngay cả những chuyện gì mang tính riêng tư.”

Mẹ của Mạc Phi gạt nước mắt gạt đầu.

Tô My hỏi: “Mạc Phi – con gái của cô có bạn trai chưa?”

Mẹ Mạc Phi ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Con bé Phi nhà tôi trông thanh tú, xinh xắn nên có rất nhiều bạn nam theo đuổi, nhưng nó mới mười bảy tuổi, hơn nữa gia đình tôi lại giáo dục cháu rất nghiêm khắc nên phản đối chuyện yêu sớm. Chồng tôi đi làm ăn xa ở ngoại tỉnh nên thường ngày chỉ có hai mẹ con sống với nhau.”

Tô My khơi gợi: “Cô nghĩ kĩ lại xem! Cô có phát hiện thấy chuyện gì bất thường không?”

Mẹ Mạc Phi chợt vỗ đầu bảo: “Nói vậy khiến tôi nhớ ra một chuyện!”

Buổi đêm trước hôm xảy ra vụ án một ngày, mẹ Mạc Phi biết điều hoà trong phòng cô bé luôn trong trạng thái mở, sợ con bị lạnh, bà liền trở dậy vào phòng con định tắt điều hoà. Bà chợt nghe thấy tiếng nói chuyện thì ào vọng ra từ phòng con gái, lắng tai nghe một hồi, ngờ con gái nói mê, bà liền gõ cửa, rồi mở cửa bước vào. Khi bước vào phòng, bà mới phát hiện con gái vẫn chưa ngủ, cô bé đột ngột ngồi bật dậy, mặt mày tái mét, chân tay luống cuống. Bà hỏi con gái có phải vừa gặp ác mộng không? Cô bé không trả lời, toàn thân run lẩy bẩy. Bà ngờ ngợ đoán ra chắc con gặp phải chuyện gì đó rất đáng sợ nhưng không dám nói. Bà âm thầm quan sát khắp phòng, thấy cửa sổ mở toang. Cô con gái giơ ngón tay trở đặt lên môi ra hiệu im lặng. Bà vô cùng ngạc nhiên, nhưng không nói gì, bà thấy con gái từ từ bỏ tay khỏi môi rồi chỉ vào tấm chăn trước bụng mình. Cô bé ngồi trên giường, đắp chăn kín nửa thân dưới, tấm chăn phồng lên một cách đáng ngờ, không rõ dưới chăn có gì.

Mẹ Mạc Phi định tiến lại gần, lật chăn ra, nhưng bất ngờ có một người từ trong chăn nhảy vọt ra, tung chăn trùm lên đầu mẹ Mạc Phi, rồi nhảy qua cửa sổ biến mất dạng. Đa số cửa sổ của các ngôi nhà trong thị trấn Ô Đường đều gần nước, mẹ Mạc Phi chỉ nghe “tôm!” một tiếng. Kẻ đó nhảy xuống nước, bơi đi mất.

Lúc bấy giờ Mạc Phi mới oà lên khóc và ôm chặt lấy mẹ.

Mạc Phi kể lúc đang ngủ say, cô bé chợt mơ hồ thấy cửa sổ phòng bị mở toang, cô lật người sang bên kia ngủ tiếp. Điều hoà trong phòng vẫn bật, Mạc Phi có thói quen bật điều hoà đắp chăn khi ngủ. Cô bé lơ mơ thấy trong chăn có thêm ai đó thì phải, kẻ đó nằm nghiêng ngay bên cạnh cô. Mạc Phi giật mình mở choàng mắt, cô bé thấy một đôi mắt đen như vực sâu cũng đang nhìn mình. Trong bóng tối, Mạc Phi không nhìn rõ khuôn mặt kẻ ấy, cô bé định hét lên nhưng kẻ đó đã nhanh tay bịt miệng cô lại, rồi giở tước nơ vít vào cô.

Đúng lúc ấy mẹ Mạc Phi gõ cửa bước vào, cô bé giả vờ trấn tĩnh mặc dù dưới chân, ngay phần thân dưới của cô bé có một tên côn đồ đang ẩn náu.

Chuyện xảy ra một lúc lâu, hai mẹ con mới hoàn hồn, họ cho rằng trộm xông vào nhà. Nhưng vì chưa mất mát tài sản gì nên không báo cho cảnh sát. Ngay ngày hôm sau, mẹ Mạc Phi đã gọi người đến làm tấm lưới bảo vệ lắp ngoài cửa sổ, còn chặt hết cây mọc cạnh tường. Tổ chuyên án tiến hành phân tích manh mối mà mẹ Mạc Phi mới cung cấp. Mọi người nhất trí cho rằng đó chỉ là vụ đột nhập trộm cắp hoặc nhất thời nảy ra ý định đột nhập cưỡng hiếp, có lẽ không liên quan gì đến vụ án ba cô gái đồng loạt mất tích. Hung thủ mang theo tuốc nơ vít với mục đích ăn trộm chứ không phải vì muốn hành hung.

Bao Triển điều tra rất kỹ lưỡng về lớp bồi dưỡng hội họa nọ. Lớp học này do một họa sĩ có chút tiếng tăm trong vùng mở ra, anh họa sĩ để tóc dài, trông đậm chất nghệ sĩ. Nghe họa sĩ tóc dài nọ kể thì lớp học này mới mở được một tuần kể từ dịp hè, học viên hầu hết đến từ các thành phố lân cận, cha mẹ Triệu Tiêm Tiêm đi công tác nước ngoài quanh năm nên một mình cô bé đến thành phố này ghi tên xin học vẽ, cô bé chơi khá thân với Mạc Phi, hai cô bé thường mặc trang phục giống nhau. Hôm hai cô bé mất tích, họ đều mặc một chiếc váy đỏ.

Họa Long và nhân viên đội dân phòng không bắt thêm được con chuột dính máu nào, có điều họ vớt được một chiếc hũ ở dòng sông mà trước đó cảnh sát tìm thấy chiếc váy đỏ dính máu.

Trong hũ đựng vật gì đó được bọc kín trong mấy lớp nylon, rồi dùng dây thép buộc chặt lại, chiếc hũ sành nặng trĩu.

Một anh dân phòng đoán già đoán non: “Chắc đây là vò rượu, nên có lẽ thứ bên trong là rượu.”

Anh khác nói: “Bà ngoại tôi thường muối trứng vịt trong mấy chiếc hũ kiểu này, hay là trong đó là trứng vịt nhỉ?”

Chiếc hũ được niêm phong rất chặt, khi đội chuyên án mở ra thì ai cũng bàng hoàng không thể tin nổi cảnh tượng đang diễn ra trước mắt. Anh dân phòng không nén được tò mò liền hỏi nhỏ Họa Long xem trong đó đựng gì. Họa Long chậm rãi đáp: “Người anh em! Trong này không phải rượu, cũng chẳng phải trứng vịt đâu!”

Anh dân phòng lại càng hiếu kì hơn, hỏi dồn: “Thế rốt cuộc là gì?”

Họa Long đáp: “Trong hũ có người!”

Anh dân phòng tròn mắt kinh ngạc: “Không thể có chuyện đó! Chiếc hũ nhỏ thế kia, đừng nói một người mà chỉ riêng đầu người cũng không thể chui lọt.”

Họa Long thừa nhận: “Lúc mở hũ ra chính mắt tôi đã nhìn thấy xương sọ. Còn việc làm sao nhét được hộp sọ vào trong hũ thì tổ chuyên án chúng tôi đang nghiên cứu.”

Chương 2: Hũ xương người

Tổ chuyên án không thể lấy được hộp sọ ra khỏi chiếc hũ, cũng không thể hiểu nổi làm sao cho được xương sọ vào trong hũ. Họ giả định nhiều phương án, thậm chí còn nghĩ đến việc mang chiếc hũ đi chụp X-quang để tìm ra bí mật trong hũ.

Họa Long vô đầu bút tai nói: “Lạ thật! Xương sọ to hơn miệng hũ rất nhiều, làm sao nhét vào trong hũ được nhỉ?”

Tô My cũng thắc mắc: “Đúng là ma quái thật! Ai có thể giải thích một cách khoa học cho tôi nghe không?”

Bao Triển ghé mũi gần chiếc hũ hít hít mấy hơi, anh nhăn mặt nói: “Dám! Trong hũ có mùi dám!”

Giáo sư Lương vỗ bồm bộp vào trán, rồi hưng phấn thốt lên: “Tôi hiểu rồi! Hẳn đã dùng dám để ngâm.”

Trong thực nghiệm sinh vật, khi ngâm xương cứng vào trong dám hoặc các dịch lỏng mang tính axit cao khoảng mười ngày thì xương sẽ trở nên mềm. Khi xương sọ mềm ra, đương nhiên chẳng khó khăn gì đút nó vào trong hũ.

Tổ chuyên án chụp ảnh lại, sau đó cẩn thận lấy xương sọ trong hũ ra, không ngờ trong hũ là cả bộ xương người được xử lý mềm hóa bằng dấm.

Tổ chuyên án gấp gáp đưa bộ xương về thành phố khám nghiệm ngay trong đêm. Đối chiếu với vết máu dính trên chiếc váy đỏ và kết quả xét nghiệm ADN thì thấy bộ xương đó là của nạn nhân Hoàn Ngọc. Không ngoài dự đoán của Họa Long, thức ăn trong dạ dày chuột chính là vật thể mang tổ chức đặc trưng của cơ thể người.

Một cô gái đương độ tuổi đẹp như hoa bị chuột ăn, xương cốt vứt xuống sông phi tang. Thủ đoạn gây án của tên sát nhân hết sức tàn nhẫn và hiểm gặp. Vụ án này kinh động đến cả sở cảnh sát thành phố, lãnh đạo sở lập tức cử một nhóm chuyên gia đến thị trấn Ô Đường trợ giúp tổ chuyên án phá án.

Tổ chuyên án phân tích và cho rằng có lẽ hung thủ từng chịu một cú sốc đặc biệt nên vô cùng thù hận những cô gái mặc váy đỏ, từ đó nảy sinh ý định ám hại chứ không nhất thiết quen biết các cô gái này. Hung thủ bám đuôi các cô gái mặc váy đỏ, rồi dùng phương pháp nào đó giết chết họ. Sát hại các cô gái mặc váy đỏ chính là thú vui của y, y là kẻ có nhân cách méo mó và tâm lý lệch lạc. Thời điểm gây án tuân theo quy luật nhất định, có khả năng y sẽ tiếp tục gây án.

Con phố nơi ba cô bé mất tích trở thành khu vực giám sát trọng điểm, Tô My và dân phòng lắp camera giám sát con phố hai tư trên hai tư giờ.

Chủ tịch thị trấn và các cảnh sát viên chính lí lại danh sách những kẻ có tiền án tiền sự trong thị trấn, rồi liệt kê thành một hàng dài.

Họa Long và Bao Triễn mang ảnh chụp chiếc hũ sành đi hỏi thăm dân chúng quanh vùng. Loại hũ này rất phổ biến, giống như anh dân phòng nọ từng cho rằng đây là hũ rượu, chiếc hũ này thường được dân trong vùng dùng để muối trứng, muối dưa. Bao Triễn và Họa Long đến lớp học vẽ của họa sĩ tóc dài, lúc ấy đang giờ phác họa cơ thể người. Trên bục giảng đặt chiếc hũ sành khiến mắt Bao Triễn sáng rực, chiếc hũ đó giống hệt chiếc hũ mà tổ chuyên án vớt được dưới sông.

Cạnh chiếc hũ còn đặt mấy quả táo, một người mẫu nam lỏa thể ngồi bất động cạnh bàn, đó là người đàn ông trung niên. Điều khiến người ta cảm thấy đáng hổ thẹn là cái đó của gã trung niên đang trong trạng thái bị kích thích. Đa số nữ sinh trong lớp học vẽ đều rất xinh đẹp, người đàn ông trung niên đối diện với họ trong tình trạng không mảnh vải che thân nên dục vọng trong lòng tất nhiên dâng trào không có điểm dừng.

Họa sĩ tóc dài đang đứng hướng dẫn cho một nữ sinh anh ta nhìn bức tranh, rồi nói: “Các đường nét phác họa cần mang tính gợi, bố cục giữa con người và tĩnh vật cần phân biệt bằng độ sáng tối của màu sắc, em cần quan sát tỉ mỉ tỉ lệ điều phối ánh sáng giữa hướng đón ánh sáng và hướng ngược sáng.”

Họa Long bước vào lớp học, trông thấy người đàn ông trung niên không mặc quần áo, anh liền quát tháo ầm ỉ: “Ngừng! Ngừng lại ngay! Các người đang làm trò gì vậy hả?”

Anh họa sĩ tóc dài rất phẫn nộ trước hành vi của Bao Triễn và Họa Long tự tiện xông vào lớp học, hai bên đôi co kịch liệt.

Họa Long nói: “Những học sinh này đều đang ở độ tuổi vị thành niên, thử hỏi dạy chúng vẽ phác họa cơ thể người vào lúc này có phù hợp không hả?”

Họa sĩ tóc dài ngán ngẩm giải thích: “Phác họa cơ thể người là bộ môn nghệ thuật, đó là một kĩ thuật bắt buộc khi học vẽ, học phác họa cơ thể người sẽ giúp học sinh tìm tòi và hiểu ra quy luật tạo hình, bồi dưỡng thói quen chuyên nghiệp khi cầm bút vẽ. Đừng nên nhìn nó bằng con mắt dung tục.”

Họa Long mất kiên nhẫn liền cắt ngang bài thuyết trình: “Hôm nay chúng tôi có vài vấn đề cần hỏi anh. Đề nghị anh tạm dừng buổi học!”

Họa sĩ tóc dài đành bất lực tuyên bố tan lớp trước giờ quy định, học sinh thu xếp đồ nghề lục tục rời khỏi lớp. Gã đàn ông trung niên đứng làm mẫu nọ cũng chậm rãi mặc quần áo. Khi gã đi lướt qua vai Bao Triễn, anh lập tức cảnh giác, tên này mất la mày lém, mặt mũi toát lên vẻ keo kiệt bủn xỉn, ánh nhìn gian manh liếc ngang liếc dọc rồi dán vào một cô bé mặc váy đỏ đang đứng trước gã.

Họa sĩ tóc dài nói anh ta mua chiếc hũ sành này ở phố huyện, gã người mẫu trung niên cũng do anh ta tự thuê. Bao Triễn đánh mất ra hiệu cho Họa Long, hai người không lãng phí thời gian với tay họa sĩ tóc dài nữa, lập tức rời khỏi lớp học, lặng lẽ bám theo gã người mẫu biến thái.

Ông chú biến thái mặc trang phục công nhân lao động bình thường, bám theo cô bé cột tóc đuôi ngựa mặc váy đỏ đến góc phố tương đối hoang vắng rồi dừng lại. Ông chú biến thái về nhà, ăn cơm xong thì phố đã lên đèn, Họa Long và Bao Triễn kiên nhẫn đứng đợi trong quán mì vằn thắn ven đường. Hơn tám giờ tối, ông chú biến thái vác ba lô vải buồn lên vai và rời khỏi nhà. Dân cư trong thị trấn có thói quen ngủ sớm nên lúc này đường phố chỉ còn thưa thớt vài bóng khách bộ hành, lác đác vài người khách du lịch ngồi tụ tập trong quán trà hoặc quán rượu.

Gió đêm hiu hiu thổi, mưa lất phất bay, ông chú biến thái ngồi trên ghế đá ven đường hút vài điếu thuốc, một cô gái mặc váy đỏ đi lướt qua trước mặt gã liền dụi điếu thuốc, âm thầm bám theo. Cô gái mặc váy đỏ chính là cô ca sĩ hát trong quán trà từng phát hiện ra con chuột nhốm máu, giờ đây cô ta đã tẩy trang, tóc dài ngang vai, trên người vận bộ quần áo cổ trang, nom vô cùng yếu điệu thướt tha, chẳng khác nào một trang tuyệt sắc giai nhân thời xưa.

Mỹ nhân mặc váy đỏ rẽ sang con phố khác, đó chính là con phố nơi ba cô bé mất tích.

Dọc con phố treo mấy chiếc đèn lồng lớn, hai bên chi chít những con hẻm nhỏ chạy sâu vào bên trong, kênh rạch chằng chịt, nước róc rách vang bên tai. Lúc này hơi thở của đêm đã phủ vào từng ngóc ngách phố xá, trên đường tịch vắng bóng người, con phố chẳng khác nào một mê hồn trận này thực sự là địa điểm lý tưởng cho những tên yêu râu xanh mai phục.

Người đẹp cổ trang điệu đà bước đi trên phố, ông chú biến thái nép sát vào tường đi theo sau. Họa Long và Bao Triễn cũng nhẹ nhàng bám sát họ. Tô Mỹ và giáo sư Lương ngồi nhà cũng nhìn thấy cảnh tượng này nhờ giám sát camera. Ánh sáng tỏa ra từ đèn lồng mờ tỏ chỉ có thể chiếu tới một phạm vi hạn hẹp, ông chú biến thái lợi dụng góc tối để nấp mình. “Ê! Nhìn này!”

Người đẹp mặc váy đỏ quay lại, thấy cảnh tượng diễn ra trước mắt, cô ta tái mặt: Ông chú biến thái đang đứng hiên ngang giữa đường, nở nụ cười dâm dăng, một giây sau miệng gã nhếch ra như kẻ khờ. Thực ra toàn bộ quá trình diễn ra rất nhanh, mỹ nhân váy đỏ kêu lên thất thanh, ông chú biến thái cười hì hì đầy vẻ ngốc nghếch. Họa Long lập tức lao tới túm tóc ông chú biến thái, quật gã ngã ngựa xuống đất, rồi nhanh chóng bập cồng số tám vào cổ tay.

Ông chú biến thái liền được nâng cấp thành kẻ tình nghi của ba vụ giết người. Mấy người dân phòng đám gã như đám bị để xả giận, nhưng người đàn ông trung niên nọ chỉ khai một vụ án gã từng phạm phải trước đây, đó là vụ đột nhập vào nhà dân vào ban đêm. Hôm ấy, gã nhìn thấy một cô bé rất xinh đẹp nên lên vào phòng và chui trong chăn nằm cạnh cô bé. Trước đây gã từng là thợ sửa điều hòa, thợ thổi thủy tinh trong xưởng gia công lọ thủy tinh, nhưng sau đó vì thần kinh có vấn đề nên bị chủ đuổi việc, giờ thành kẻ lang thang ai thuê thì chạy đến làm. Một hôm, gã đọc được tờ quảng cáo dán trên tường rằng họa sĩ muốn thuê người mẫu khóa thân. Gã đàn ông mắc chứng biến thái này liền lập tức chạy đi ứng tuyển.

Cảnh sát tạm giam gã vài ngày chờ tiến triển của kết quả điều tra.

Trong quá trình thẩm vấn ông chú biến thái, gã cho biết bản thân không hề hay biết gì về vụ án ba cô bé mất tích, nhưng gã đã cung cấp cho cảnh sát một thông tin vô cùng có giá trị.

Thị trấn Ô Đường có một nơi cỏ mọc rậm rạp, ở đó có ông lão mù thích kéo đàn nhị nhận nuôi rất nhiều mèo lang thang. Đứa cháu trai của ông lão năm nay mười sáu tuổi, cậu ta thường xuyên ra để bắt chuột về cho mèo, rất nhiều người dân tốt bụng trong thị trấn bắt được chuột đều mang đến cho ông lão.

Họa Long và Bao Triễn liền dẫn theo mấy dân phòng lập tức xuất phát điều tra theo hướng manh mối mà gã biến thái vừa cung cấp.

Thời tiết ở thị trấn Ô Đường rất lạ lùng, tuy mưa rắc hạt lất phất nhưng trên trời vẫn vắt vẻo vàng trắng sáng trong. Sân vườn nhà ông lão rất rộng nhưng không có cổng, ông đeo kính đen đang ngồi kéo đàn nhị ở giữa sân, từ ngoài cổng đã nghe thấy tiếng nhị réo rất khúc “Nhị tuyền ánh nguyệt” đầy mê thiết và buồn thảm, đứa cháu của ông lão mù đậu con thuyền gỗ nhỏ ở bờ kênh ngay dưới bậc thềm. Cậu ta xách theo một chiếc lồng lớn, trong lồng lúc nhúc toàn là chuột.

Cậu bé nom có vẻ cô độc và u uất nhưng thực tế rất gan lì, cậu ta dám thò tay vào lồng chuột, bắt từng con ném xuống đất, lũ mèo trong vườn hoang lập tức chạy tóa ra, ào ào bủa vây con chuột đang tìm cách thoát thân.

Bao Triễn thăm vấn ông lão và cậu bé cháu ông lão còn Hòa Long phụ trách ghi bút lục. Các dân phòng khác lục soát khắp nhà nhưng không phát hiện thấy điểm gì khác thường.

Bao Triễn hỏi: “Ông ơi! Cháu muốn hỏi ông một chuyện, tám giờ tối ngày mùng một tháng bảy, đến tám giờ tối ngày mười lăm tháng bảy, ông đã làm gì?”

Ông lão mù đáp: “Kéo đàn nhị! Tối nào lão cũng ở nhà kéo đàn nhị cả.”

Bao Triễn lại hỏi: “Ồ! Hàng xóm quanh đây chắc có thể làm chứng cho ông. Vậy cậu bé cháu ông cũng biết kéo nhị chứ?”

Lão mù gật đầu: “Biết! Nhưng nó kéo nghe không vào tai lắm!”

Bao Triễn quay sang hỏi đứa cháu của ông lão: “Buổi tối hai hôm trước, cậu làm gì?”

Cậu bé có nét mặt đượm vẻ u uất và cô đơn đáp: “Tôi bắt chuột ở bờ sông để nuôi mèo.”

Bao Triễn hỏi: “Ở đâu ra lắm mèo thế?”

Cậu bé đáp: “Mèo lang thang, mèo chẳng ai cần, mèo người ta vứt đi, mèo tàn phế, có cả mèo người ta mang đến tặng nữa.”

Chiếc lồng trong tay cậu bé thu hút sự chú ý của Bao Triễn, anh hỏi: “Cậu tự làm chiếc lồng này à?”

Cậu bé đáp: “Đây là lồng của nhà bác sĩ thú y kế bên!”

Hòa Long và Bao Triễn nghe thấy vài tiếng rên rỉ đau đớn vọng đến từ nhà bác sĩ thú y láng giềng ở phía kia bờ tường, hai người lập tức chạy sang. Họ thấy trong sân nhà bác sĩ thú y có mấy người đang đứng túm tụm xem con lợn vừa béo vừa to nằm trên mặt đất, xem ra họ đến đây nhờ bác sĩ chữa bệnh cho lợn. Một vài chiếc lồng nằm lẩn lóc ngay sát vách tường, to có, nhỏ có. Đầu tiên bác sĩ thú y nọ nhốt con lợn vào trong lồng, rồi tiến hành tiêm thuốc tê, sau đó rút máu chẩn trị. Anh ta cầm ống tiêm với chiếc kim to cắm vào cổ con lợn, có lẽ quá trình rút máu không được thuận lợi nên anh ta trực tiếp ghé miệng vào cổ con lợn. Điều lạ lùng là anh ta không hề nhỏ ngụm máu đó ra ngoài mà nuốt luôn vào bụng. Mọi người kêu lên kinh ngạc, đúng lúc ấy Hòa Long và Bao Triễn ập vào.

Bác sĩ thú y vừa uống tiết lợn, ngẩng đầu lên, liếm môi nói: “Nhìn các anh tái mặt kìa! Tiết lợn bổ lắm!”

Hòa Long giải tán hết đám người không liên quan, Bao Triễn hỏi bác sĩ thú y: “Ngoài tiết lợn ra, anh còn thích uống tiết của những loài nào nữa?”

Bác sĩ thú y đáp: “Nhiều lắm! Tôi từng uống cả tiết rắn, tiết bò câu, tiết chó...”

Bao Triễn lại dò hỏi tiếp: “Tiết màu đỏ. Anh có vẻ thích màu đỏ nhỉ?”

Bác sĩ thú y thản nhiên trả lời: “Màu đỏ à? Thích chứ! Rất thích là đằng khác!”

Tổ chuyên án yêu cầu đội dân phòng bí mật giám sát nhà lão mù và tay bác sĩ thú y nọ. Đội dân phòng liền mượn một căn gác đối diện giám sát họ hai tư trên hai tư giờ. Hòa Long và Bao Triễn tiến hành điều tra trên diện rộng nhằm tìm những điểm đáng nghi xung quanh vị bác sĩ thú y và ông lão khiếm thị. Cùng lúc ấy, giáo sư Lương lại rẽ sang hướng điều tra khác, ông phát hiện một manh mối vô cùng quan trọng đến từ nước ngoài.

Giáo sư Lương bảo Tô My nổi liên lạc với cha mẹ của Triệu Tiêm Tiêm ở ngoại quốc, sau mấy cú điện thoại lòng vòng, cuối cùng cũng gọi được cuộc điện thoại đường dài với cha Tiêm Tiêm.

Giáo sư Lương mở lời trước: “Xin lỗi vì đã làm phiền anh! Tuy biết anh chị ở nước ngoài nhưng chúng tôi vẫn không dám làm qua quýt công đoạn nhận diện vật chứng trong vụ con gái anh mất tích.”

Cha Tiêm Tiêm liền hỏi: “Tôi phải nhận diện như thế nào?”

Giáo sư Lương nói: “Khi mất tích, con gái anh mặc chiếc váy màu đỏ đúng không? Anh còn nhớ chiếc váy đó có kiểu dáng như thế nào không?”

Cha Tiêm Tiêm ngẫm nghĩ một lát rồi đáp: “Đúng là lúc mất tích, con bé mặc chiếc váy màu đỏ, nhưng thời gian quá lâu rồi nên tôi không nhớ rõ nữa!”

Giáo sư Lương ngạc nhiên hỏi lại: “Thời gian quá lâu rồi ư? Con gái anh mất tích ở đâu?”

Cha Tiêm Tiêm nói: “Ở thị trấn Ô Đường! Khi con bé đi học về tại đó thì đột nhiên mất tích. Chuyện này khiến chúng tôi đau lòng suốt thời gian dài.”

Giáo sư Lương càng kinh ngạc hơn, liền hỏi tiếp: “Đau lòng suốt thời gian quá? Vậy cháu mất tích khi nào?”

Cha Tiêm Tiêm nói một câu khiến người nghe tròn mắt kinh ngạc, rồi liền sau đó một luồng khí lạnh chạy dọc theo sống lưng giáo sư Lương.

Ông ta bảo: “Con gái tôi đã mất tích ba năm rồi!”

Chương 3: Kẻ thích mặc dị hợm

Giáo sư Lương lập tức triệu tập cuộc họp khẩn cấp yêu cầu tất cả cảnh sát, dân phòng trong thị trấn đều phải có mặt đầy đủ. Giáo sư Lương nói: “Hiện trường vụ án chắc chắn xảy ra trong thị trấn chúng ta. Phán đoán này không có gì đáng phải nghi ngờ. Thị trấn Ô Đường không lớn lắm nên việc phá án chỉ là vấn đề sớm muộn mà thôi. Công việc tiếp theo tương đối vất vả, đầu tiên chủ tịch thị trấn cần thông báo với toàn thể dân chúng rằng trong thời gian tới mọi người không được phép mặc những trang phục có màu đỏ tuy chúng ta làm vậy thì chẳng khác nào rút dây động rừng, khiến hung thủ càng đề cao tinh thần cảnh giác nhưng chúng ta là cảnh sát, ngoài nhiệm vụ phải phá án ra thì việc chúng ta cần làm hơn cả là cố gắng để tránh xảy ra những vụ thảm sát tương tự thêm lần nữa.”

Bao Triển tiếp lời: “Vụ án này tồn tại rất nhiều điểm nghi vấn, đợi khám xét toàn diện xong xuôi, chúng tôi sẽ đi sâu điều tra.”

Giáo sư Lương gật đầu rồi bảo: “Tổ chuyên án chúng tôi đã chỉnh lí mười điểm đáng ngờ, chỉ cần giải quyết được mười nghi vấn đó thì chân tướng sự việc tức khắc lộ rõ.”

Họa Long lên tiếng: “Xin các đồng chí tuyệt đối giữ bí mật, nếu ai dám tiết lộ nội tình vụ án thì chúng tôi sẽ bắt giữ kẻ đó trước tiên.”

Tô My chốt lại: “Hung thủ rốt cuộc là ai sẽ sớm lộ diện ngay thôi, chiến sĩ nào tóm được hung thủ sẽ được cấp trên trao huân chương biểu dương và giải thưởng.”

Tổ chuyên án đã nêu ra mười điểm nghi vấn của vụ án như sau:

Trong ba cô bé bị mất tích, hiện giờ mới chỉ xác định Hoàn Ngọc đã bị hại, vậy hai cô bé còn lại hiện giờ còn sống hay đã chết?

Ba chiếc váy đỏ phát hiện trên sông đều có vết máu, ngoại trừ váy của Hoàn Ngọc ra, thì vết máu dính trên hai chiếc váy còn lại có trùng khớp với nhóm máu của Mạc Phi và Triệu Tiêm Tiêm hay không?

Vụ án Triệu Tiêm Tiêm bị mất tích ba năm về trước được chứng thực vì tổ chuyên án đã tìm thấy bút lục ghi chép lại vụ án trong tập hồ sơ lưu trữ của cảnh sát địa phương, vụ án kì lạ này đến giờ vẫn còn là dấu hỏi chấm. Vậy Triệu Tiêm Tiêm xuất hiện ở thời điểm hiện tại liệu có phải do kẻ khác mạo danh hay đó chính là Triệu Tiêm Tiêm thực sự sau ba năm mất tích đã trở về nơi cũ?

Mạc Phi và Triệu Tiêm Tiêm mất tích cùng một thời điểm, nếu hung thủ là một người thì y đã khống chế hai cô bé đang đi trên phố bằng cách nào?

Hoàn Ngọc bị chuột gặm, muốn gặm hết một người thì cần rất nhiều chuột. Vậy chuột ở đâu ra mà nhiều đến thế?

Hiện trường vụ án đầu tiên xảy ra ở đâu?

Những kẻ tình nghi đã xuất hiện cho đến thời điểm hiện tại gồm có họa sĩ tóc dài, bác sĩ thú y, gã trung niên biến thái, ông lão mù và đứa cháu trai, nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số kẻ tình nghi tiềm tàng cần phải điều tra thêm như cha dượng của Hoàn Ngọc, cha mẹ của Triệu Tiêm Tiêm, liệu kẻ tình nghi nào hàm chứa khả năng giết người lớn nhất?

Có thể hung thủ đã dùng một số loại dược phẩm, cũng có khả năng còn dùng cả lồng hoặc thùng gì đó. Vậy hung thủ dùng cách nào để khống chế người bị hại?

Triệu Tiêm Tiêm sống ở đâu? Ba năm trước, cô bé đến thị trấn học vẽ, cô bé đã sống ở đâu? Còn Triệu Tiêm Tiêm của thời điểm hiện tại sống ở đâu?

10. Hung thủ nén xương cốt của Hoàn Ngọc vào trong hũ sành. Vậy đối với hung thủ chiếc hũ đó có ý nghĩa đặc biệt gì.

Sau khi giải thích rõ ràng từng điểm nghi vấn, giáo sư Lương bắt đầu phân công nhiệm vụ. Chủ tịch thị trấn và các dân phòng lập tức bắt tay hành động.

Chủ tịch thị trấn dẫn người đi tìm hiện trường vụ án thứ nhất. Thị trấn chỉ có bấy nhiêu dân cư, nên hiện trường vụ án chỉ có thể ẩn giấu trong một những ngôi nhà nằm trong thị trấn này. Giáo sư Lương đặc biệt dặn dò chủ tịch thị trấn rằng công tác khám xét cần làm hết sức cẩn trọng, không được bỏ sót một hộ nào, không được bỏ sót một người nào, trọng điểm điều tra là các nơi kín đáo như căn gác, tầng hầm, các hầm chứa, dưới nắp cống... Chủ tịch thị trấn xin được lệnh lục soát liền lập tức đến nhà bác sĩ thú y và lão mù lục soát theo hình thức cuốn chiếu.

Trong sân nhà bác sĩ thú y chôn rất nhiều xương cốt động vật, bác sĩ thú y giải thích những con vật này chết do bệnh, nếu vứt ra ngoài rất có thể bệnh dịch sẽ lây lan và gây ô nhiễm môi trường, nên anh ta đành chôn sâu xác động vật ngay dưới gốc cây trong vườn nhà mình.

Nhà lão mù nghèo rất mừng tơi, ông lão chỉ sống nhờ vào khoản trợ cấp xã hội ít ỏi của chính phủ, đứa cháu trai đã phải nghỉ học từ lâu, thường ngày nó đi làm thuê cho một xưởng gốm trên thị trấn, nó phụ trách công việc đào bùn ở ven sông rồi mang đến xưởng chế ra thành các đồ gốm mỹ nghệ. Cửa hàng bán đồ gốm nằm cùng một tuyến phố với lớp học vẽ, đồng thời cách cửa hàng thêu Chữ Thập không bao xa. Mặc dù cuộc sống khó khăn nhưng hai ông cháu vẫn nhận nuôi rất nhiều mèo lang thang từ nhiều năm nay. Trước hôm Triệu Tiêm Tiêm mất tích mấy ngày cô bé cùng Mạc Phi từng mang một chú mèo nhỏ bị thương đến nhà lão mù.

Giở sổ hộ khẩu nhà lão mù, chủ tịch thị trấn phát hiện năm nay đứa cháu của lão mù đã hai mươi tuổi, có lẽ vì nhiều năm thiếu ăn khiến cậu bé trông ốm o, còm nhom như trẻ vị thành niên.

Chủ tịch thị trấn và dân phòng sang những hộ xung quanh dò hỏi, trong số đó có một người hàng xóm ấp úng muốn nói gì đó lại thôi.

Chủ tịch thị trấn dọa: “Vụ án này rất nghiêm trọng, trung ương đã cử người xuống điều tra, nếu anh biết manh mối nào của vụ án mà không thành thật khai báo thì khắc biết hậu quả.”

Anh hàng xóm nọ hơi khiếp, liền kể một chuyện. Vào tối hôm Mạc Phi và Triệu Tiêm Tiêm mất tích, anh ta nghe thấy ông lão mù liên tục kéo nhị, ông kéo một ca khúc mà anh ta chưa nghe thấy bao giờ, khi ông lão kéo đến nửa chừng thì anh hàng xóm nghe thấy một tiếng thét thảm thiết, ông lão ngừng kéo một lát, rồi sau đó tiếng nhị lại réo rất cất lên. Anh ta không thể phân biệt được tiếng kêu đó phát ra từ nhà bác sĩ thú y hay từ nhà lão mù.

Chủ tịch thị trấn liền báo cáo manh mối mới tìm được cho tổ chuyên án, tổ chuyên án nghiên cứu và quyết định cho điều tra toàn diện đối với hai đối tượng là lão mù và bác sĩ thú y, ngay cả người thân của họ cũng phải điều tra kỹ lưỡng.

Tổ chuyên án đã tìm ra nơi ở của Triệu Tiêm Tiêm trong tập hồ sơ lưu trữ ba năm trước, trong hồ sơ còn ghi rõ khi ấy Triệu Tiêm Tiêm còn làm tiểu phẫu vá màng trinh, đối chiếu nhóm máu ghi trong hồ sơ và nhóm máu từng thấy trên chiếc váy vớt ở ven sông thấy hoàn toàn trùng khớp, điều này khiến tổ chuyên án nghiêng về nhận định Triệu Tiêm Tiêm từng mất tích ba năm trước đã quay trở lại thị trấn Ô Đường, trở lại lớp học vẽ mà trước đây cô bé từng theo học.

Có điều tổ chuyên án không thể giải thích nổi vì sao cô bé lại làm vậy.

Hồ sơ còn ghi rằng ba năm trước Triệu Tiêm Tiêm sống trong căn gác nhỏ ở phía sau vườn gần lớp học vẽ. Đó là căn gác có chiếc giường lớn mang hơi hướm cổ xưa, có cả ô cửa sổ bằng gỗ, vườn phía dưới căn gác là nơi bọn trẻ học vẽ, học hát. Điều trùng hợp là tay họa sĩ tóc dài nọ hiện giờ lại đang ở trong chính căn gác mà Triệu Tiêm Tiêm từng ở khi xưa.

Họa sĩ tóc dài là kẻ ưa cuộc sống ẩn dật, ngoài vẽ tranh ra, anh ta chẳng có bất kì sở thích nào khác, những ngày không phải lên lớp, anh ta ngồi lì cả ngày trong phòng, đóng cửa tự nhốt mình, chẳng ai hay biết anh ta làm gì trong đó cả.

Bao Triển và Họa Long đột kích căn gác tiến hành kiểm tra lục soát, đa số đồ đạc trong phòng đều là đồ gỗ cũ kĩ, ngay cả vách tường cũng làm bằng gỗ, căn phòng mờ tối, góc tường chằng đầy mạng nhện. Họa Long phát hiện một ổ chuột phía sau tủ quần áo, rất nhiều trang phục biểu diễn bị cắn nát nằm trong góc tủ. Bao Triển còn phát hiện một dòng chữ được khắc trên vách gỗ. Rõ ràng người nào đó đã dùng vật sắc nhọn khắc nó lên tấm vách làm bằng gỗ.

Lần này em rời xa tôi là sẽ khiến em không bao giờ rời xa tôi thêm nữa!

Bao Triển chụp ảnh làm tang vật, cười lạnh lùng hỏi: “Ai viết dòng chữ này?”

Tay họa sĩ cũng trả lời lạnh tanh: “Sao tôi biết được?”

Bao Triển liền hỏi dồn: “Học sinh của anh có thích anh không? Có yêu thầm anh không? Anh có thích học sinh của mình không?”

Họa sĩ tóc dài đáp: “Nhiều cô bé thích tôi, sùng bái tôi, có điều chưa bao giờ tôi để xảy ra mối quan hệ tình cảm nam nữ giữa thầy với trò.”

Bao Triển lại hỏi: “Cô bé Triệu Tiêm Tiêm học sinh của anh sống ở đâu?”

Họa sĩ tóc dài đáp: “Kí túc xá của học sinh ở gác dưới, Triệu Tiêm Tiêm cũng ở dưới đó.”

Bao Triển đính chính: “Ý tôi muốn hỏi cô bé Triệu Tiêm Tiêm từng đến đây học ba năm về trước cơ! Anh có biết không?”

Họa sĩ tóc dài chối: “Làm sao tôi biết chuyện xảy ra ba năm về trước. Lẽ nào có đến hai Triệu Tiêm Tiêm sao? Năm ngoái tôi mới đến thị trấn này.”

Bao Triển phủ định bằng giọng chắc nịch: “Anh nói dối!”

Họa sĩ tóc dài đành thú thật: “Thôi được! Ba năm trước tôi đã ở đây rồi nhưng khi ấy tôi không sống ở đây mà ở chung phòng cùng một người khác.”

Bao Triển lập tức hỏi: “Anh sống với ai?”

Họa sĩ tóc dài thở dài đáp: “Với một ca sĩ!”

Họa sĩ tóc dài không hề có ấn tượng gì với cô bé Triệu Tiêm Tiêm của ba năm về trước, để phải sạch tội tình nghi của mình, anh ta thú nhận một chuyện hết sức riêng tư của mình. Ba năm trước anh ta sống thử với một người, đó chính là cô ca sĩ hát trong quán trà mà lần trước từng bị ông chú biến thái quấy rối tình dục ngay trên phố. Điều mà mọi người đều không hay biết là thực ra “cô” ca sĩ đó là đàn ông, anh luôn cải trang thành nữ giới và sống trong thị trấn nhỏ này. “Cô” ca sĩ và họa sĩ tóc dài sống chung với nhau suốt ba năm, cuối cùng anh họa sĩ tóc dài muốn kết thúc mối quan hệ yêu đương chẳng lấy gì làm đẹp đẻ này nên giờ đây hai người họ đường ai nấy đi.

Bao Triển trầm ngâm suy nghĩ về dòng chữ khắc trên vách gỗ, sau đó thông qua việc kiểm định chữ viết, anh được biết dòng chữ đó do chính Triệu Tiêm Tiêm viết trước khi cô bé mất tích mấy ngày. Những bức tranh do Triệu Tiêm Tiêm vẽ cũng thu hút sự chú ý của tổ chuyên án, ngoại trừ những bức vẽ phong cảnh và tĩnh vật ra thì cô bé chỉ vẽ hai người, một là bản thân, cô bé ôm chiếc hũ sành đứng bên bờ sông, người còn lại chính là họa sĩ tóc dài, có những bức tranh vẽ anh đang hút thuốc, có cả những bức phác họa anh ta cúi đầu trầm ngâm suy tư.

Trong những bức tranh vẽ phong cảnh và tĩnh vật của Triệu Tiêm Tiêm có một số bức vẽ phác thảo, có một số lại vẽ kí họa vài công trình kiến trúc trong thị trấn bao gồm cả nhà lão mù và vườn nhà bác sĩ thú y.

Tổ chuyên án triệu tập “cô” ca sĩ đến văn phòng Giáo sư Lương và Tô My đích thân thẩm vấn.

“Cô” ca sĩ mặc quần áo phụ nữ, để lộ bờ vai gầy mảnh, trên người còn phảng phất mùi nước hoa thanh mát, cô ta bôi son, bờ môi đỏ thắm, hàm răng trắng bóng, bất kể nhìn ngoại hình hay nghe giọng nói thì đều thấy cô ta chẳng khác nào một phụ nữ thứ thiệt.

Tô My lên tiếng hỏi trước: “Xin hỏi mạo muội một chút chúng tôi nên coi cô là nam hay nữ?”

“Cô” ca sĩ đáp tỉnh queo: “Nữ!”

Giáo sư Lương nói: “Chúng tôi đã tiến hành điều tra và biết chứng minh thư mà cô đang sử dụng là giấy tờ giả. Chúng tôi cũng đã tìm hiểu lai lịch trong quá khứ của cô.”

“Cô” ca sĩ nói: “Ồ! Tôi cho rằng đó là quyền tự do cá nhân.”

Tô My hỏi: “Cô thích làm phụ nữ sao? Tôi chú ý thấy cô có yểu hâu.”

“Cô” ca sĩ thản nhiên trả lời: “Tôi chính là phụ nữ! Trong lòng tôi luôn nghĩ mình là phụ nữ.”

Giáo sư Lương không nén được tò mò hỏi: “Thế bình thường cô đi nhà vệ sinh dành cho nam hay nhà vệ sinh dành cho nữ?”

“Cô” ca sĩ đáp chổng lỏn: “Nhà vệ sinh nữ!”

Giáo sư Lương nói: “Làm vậy là vi phạm đạo đức. Tuy bề ngoài nhìn cô có vẻ rất giống phụ nữ, hơn nữa lại khá xinh đẹp nhưng đặc trưng sinh lí của cô vẫn là nam giới.”

“Cô” ca sĩ không lấy làm bực tức, chỉ nói: “Tôi chưa hề làm tổn thương bất kì ai, ngoại trừ bản thân.”

Giáo sư Lương hỏi tiếp: “Cô rất yêu anh họa sĩ đó có phải không?”

“Cô” ca sĩ quả quyết: “Đúng vậy! Tôi sẵn sàng giết người vì anh ấy.”

Tô My hỏi: “Khoảng tám giờ tối ngày mùng một tháng bảy và cả ngày mười lăm tháng bảy, anh ở đâu?”

Cô ca sĩ đáp: “Tôi hát trong quán trà.”

Giáo sư Lương hỏi: “Cô quen Triệu Tiêm Tiêm không? Ý tôi là cả Triệu Tiêm Tiêm mất tích ba năm trước và Triệu Tiêm Tiêm mới mất tích mấy hôm trước.”

Cô ca sĩ đáp: “Có quen! Ba năm trước, cô ấy theo tôi học diễn kịch. Tôi rất thích diễn kịch. Có cần tôi hát một đoạn cho ông nghe không?”

Giáo sư Lương gật đầu: “Được thôi! Nếu cô có nhã hứng.”

Cô ca sĩ bắt đầu ngậy đại nhìn ra ngoài ô cửa sổ phòng thẩm vấn và cất cao tiếng hát, giọng hát thánh thót mượt mà và uyển chuyển.

Ra hoa đã nở muôn hồng nghìn tía, diễm lệ nhường kia, kiều mị nhường kia mà mọc ngay nơi giếng đổ tường nghiêng. Cao xanh hỡi! Buổi sớm trong lành thế? Phong cảnh hữu tình thế! Ta biết phải làm sao? Chẳng rõ chốn tiên bồng tiêu hoang này là vườn nhà ai?

Sau khi buổi thẩm vấn kết thúc, giáo sư Lương liền triệu tập tất cả thành viên của tổ chuyên án vào văn phòng, ông nói: “Tôi đã biết hung thủ là ai!”

Chương 4: Thùng sắt

Chủ tịch thị trấn vội vàng chạy tới cho kịp cuộc họp, mọi người đều đợi giáo sư Lương đưa ra đáp án của câu đố kì bí này.

Nhưng giáo sư Lương lại cố tình vong vo, tung hỏa mù cho mọi người rối loạn: “Có một số vụ án người ta không chỉ suy đoán xem nào nhiều khả năng là hung thủ nhất mà đôi khi ngược lại người ta lại suy đoán kẻ nào ít bị tình nghi giết người nhất.”

Bao Triễn gật đầu nói: “Theo tôi, trong vụ án này kẻ tình nghi ít khả năng giết người nhất chính là ba cô gái bị mất tích.”

Chủ tịch thị trấn nói: “Ba cô bé đó đều chết cả rồi! Ba chiếc váy đỏ vớt dưới sông đều vậy máu.”

Giáo sư Lương lập tức bác bỏ: “Hiện tại chỉ xác định được Hoàn Ngọc đã gặp nạn và tử vong, còn hai cô bé kia mới chỉ mất tích, chưa tìm thấy bóng dáng, cũng không phát hiện thấy tử thi, váy dính vết máu không hề biểu thị họ đã chết.”

Họa Long nói: “Lẽ nào Mạc Phi và Triệu Tiêm Tiêm vẫn còn sống và họ là hung thủ, hoặc chí ít một trong hai số họ là hung thủ chăng?”

Chủ tịch thị trấn ra sức lắc đầu vẻ không thể nào tin nổi: “Làm gì có chuyện đó! Họ đều là nạn nhân, nạn nhân sao có thể trở thành hung thủ được?”

Giáo sư Lương nói: “Thực ra trong vụ án này có đến bốn Triệu Tiêm Tiêm.”

Lời giáo sư Lương vừa thốt ra khiến mọi người bàng hoàng, ông bắt đầu giải thích rõ mọi suy đoán và phân tích của mình. Triệu Tiêm Tiêm vốn biến mất từ ba năm trước, đến giờ tung tích bất minh, điều đó chứng tỏ hai khả năng, một là cô bé đã chết, hai là cô bé vẫn còn sống. Nếu cô bé đã chết thì Triệu Tiêm Tiêm xuất hiện ở thị trấn Ô Đường sau ba năm chắc chắn không phải cô bé mà chỉ là kẻ mạo danh. Vậy ai đã mạo danh Triệu Tiêm Tiêm? Có hai khả năng: kẻ đó là nam hoặc kẻ đó là nữ.

Cô ca sĩ vốn là đàn ông cải trang thành đàn bà kia khiến người ta tin chắc rằng một người đàn ông hoàn toàn có thể đóng giả đàn bà, bịt mắt tất cả mọi người và lừa họ một cách ngoạn mục.

Bốn Triệu Tiêm Tiêm lần lượt là: Triệu Tiêm Tiêm đã mất tích ba năm về trước, Triệu Tiêm Tiêm trở lại lớp học vẽ ở thị trấn Ô Đường sau ba năm mất tích để rồi lại mất tích một lần nữa, Triệu Tiêm Tiêm do một người nữ đóng giả và Triệu Tiêm Tiêm do một người nam đóng giả.

Giáo sư Lương xác định lại phương hướng phá án. Họa Long và chủ tịch thị trấn tiếp tục tìm kiếm hiện trường vụ hung án đầu tiên, các thành viên khác của tổ chuyên án cũng đã tìm ra lai lịch thực sự của Triệu Tiêm Tiêm. Đó chính là trọng điểm của quá trình phá án.

Tô My liên lạc với công an hộ tịch trên sở để tìm kiếm thông tin về hộ khẩu của Triệu Tiêm Tiêm. Luật hộ tịch quy định, nếu một người mất tích từ hai năm trở lên thì gia quyến có thể trình báo với cơ quan chức năng rằng người đó đã mất tích hoặc chết, nhưng kì lạ thay khi giở sổ hộ khẩu, Tô My phát hiện tên của Triệu Tiêm Tiêm vẫn chưa bị gạch đi. Mọi hiện tượng cho thấy Triệu Tiêm Tiêm vẫn còn sống. Tô My tiếp tục tiến hành tìm kiếm từ xa học bạ của Triệu Tiêm Tiêm. Theo phản ánh của phía nhà trường thì ngoài Triệu Tiêm Tiêm vẫn còn xuất hiện trong sân trường cấp ba, nơi cô bé từng theo học. Một thầy giáo quen mặt Triệu Tiêm Tiêm đã nhìn thấy cô bé trở về trường cũ, ngồi một mình trên ghế xích đu trong sân thể dục suốt hồi lâu.

Thầy giáo đó chính là thầy chủ nhiệm năm lớp mười hai của Triệu Tiêm Tiêm. Ông kể với tổ chuyên án qua điện thoại: “Thời đi học, Triệu Tiêm Tiêm là học sinh ưu tú kể cả về đạo đức và học lực, cô bé rất đa tài, điểm thi luôn đứng trong TOP đầu. Trong kì nghỉ hè trước khi thi đại học, cô bé đến thị trấn Ô Đường học vẽ, rồi mất tích từ đó. Cha mẹ cô bé đau đớn đến chết đi sống lại, phía cảnh sát và gia đình tìm kiếm khắp nơi nhưng không có kết quả, sau đó cha mẹ cô bé đành ra nước ngoài sinh sống để quên đau buồn, họ cũng không ôm hi vọng con mình sống sót nữa. Nhưng điều kì lạ là sau hai năm mất tích, thầy chủ nhiệm lại đột nhiên thấy Triệu Tiêm Tiêm xuất hiện lần nữa trong sân thể dục của nhà trường, thầy chủ nhiệm vội bước đến gần hỏi chuyện, nhưng Triệu Tiêm Tiêm cứ lẳng lặng ngồi xích đu ngây dại nhìn khoảng không trước mắt không đếm xỉa gì đến thầy chủ nhiệm, sau đó cô bé bỏ đi.

Giáo sư Lương hỏi: “Thầy có nhớ hôm đó cô bé mặc quần áo như thế nào không?”

Thầy chủ nhiệm đáp: “Hôm ấy cô bé mặc váy đỏ. Tôi còn nhớ rất rõ Tiêm Tiêm thích mặc váy đỏ.”

Giáo sư Lương lại hỏi: “Sao thầy biết cô bé mặc váy đỏ ấy chính là Triệu Tiêm Tiêm? Thầy có chắc chắn không? Biết đâu chỉ là hai người nhìn hao hao giống nhau?”

Thầy chủ nhiệm khẳng định: “Quần áo giống hệt nhau, kiểu tóc giống hệt nhau, ngay cả nốt ruồi đón lệ ở khóe mắt cũng y chang, vì thế dù hai năm không gặp nhưng tôi chắc chắn người mình gặp ở sân thể dục chính là em ấy.”

Giáo sư Lương quay sang, nói với Bao Triễn: “Rất có thể kẻ thần bí đó bắt đầu đóng giả Triệu Tiêm Tiêm từ một năm trước. Thật đáng sợ!”

Bao Triễn hỏi: “Thầy có nhớ khi còn học trong trường Triệu Tiêm Tiêm từng yêu ai không? Cô bé có nhiều bạn nam quý mến không?”

Thầy chủ nhiệm đáp: “Nhiều lắm! Em ấy luôn là người nhận được nhiều thư tình và thiệp chúc mừng nhất lớp. Tôi nhớ vào hôm Giáng Sinh một năm nào đó, thư tình và thiệp chúc mừng trên bàn Tiêm Tiêm chất cao như núi, nhưng cũng giống như đa số học sinh cấp ba, Tiêm Tiêm phải đối mặt với kì thi tốt nghiệp đầy cam go, nên em ấy luôn đặt việc học lên hàng đầu. Tôi chưa từng nghe nói em ấy yêu ai.”

Bao Triễn lại hỏi: “Trong số những nam sinh thích Tiêm Tiêm, thầy có để ý thấy ai biểu hiện kì quặc không?”

Thầy chủ nhiệm gắng nhớ lại, lát sau bật thốt lên: “Nhớ ra rồi! Có một em tên là Mã Lưu, cậu ta ngồi cùng bàn với Tiêm Tiêm. Toàn thể giáo viên và học sinh trong trường đều biết Mã Lưu thâm yêu Tiêm Tiêm. Có năm, nhân dịp Giáng sinh, trong khi các bạn nam khác đều tặng thiệp chúc mừng thì Lưu tặng Tiêm Tiêm một hộp giấy to. Sau khi mở ra thì mấy con chuột trong hộp lúc nhúc bò ra làm Tiêm Tiêm khiếp đảm hét lên thất thanh. Bình thường em ấy rất sợ chuột mà! Một lần khác Mã Lưu lại tặng Tiêm Tiêm một chiếc lọ nhỏ. Cậu ta nói trong bình đựng nước mắt của chính mình. Tiêm Tiêm cảm thấy ghê tởm nên lỡ tay đánh rơi chiếc lọ. Mã Lưu rất tức giận liền nhặt mảnh vỡ cửa lòng bàn tay của Tiêm Tiêm làm chảy máu, sau đó tự cửa lòng bàn tay mình. Cậu ta ép Tiêm Tiêm phải áp lòng bàn tay của cô bé vào lòng bàn tay của cậu ta để máu của hai người hòa vào nhau. Sau vụ này, nhà trường đuổi học Mã Lưu. Sau đó tôi mới đến lớp Tiêm Tiêm làm chủ nhiệm, bởi vậy tôi không biết mặt Mã Lưu, ngay cả chuyện này cũng chỉ nghe mọi người kể lại.”

Cậu học sinh biến thái Mã Lưu đã lộ diện, những hành vi kì quặc của cậu ta khá trùng hợp với các nét tính cách của hung thủ trong vụ án. Tổ chuyên án quyết định chia hai hướng điều tra. Bao Triễn và Tô Mỹ điều tra hộ tịch để tìm ra tung tích của Mã Lưu. Giáo sư Lương và Họa Long vẫn tìm hiện trường vụ giết người đầu tiên ở thị trấn Ô Đường.

Lực lượng cảnh sát của thị trấn có hạn, Họa Long và đội dân phòng chia nhau đi tìm, mỗi người phụ trách một khu vực, họ gõ cửa từng nhà và tiến hành lục soát.

Phạm vi khu vực Họa Long phụ trách lại chính là khu vực nhà lão mù và bác sĩ thú y. Cảnh sát từng lục soát hai hộ này rất nhiều lần nhưng không phát hiện thấy điều gì bất thường. Họa Long không nản lòng, anh quyết tâm kiểm tra lại lần nữa, ông lão mù vẫn ngồi trong vườn, đàn mèo vẫn nô đùa trong bụi cỏ, trăng vẫn treo vắt vẻo trên bầu trời...

Cảm giác thấy Họa Long đến gần mình, ông lão bất chợt khóc nghẹn ngào, hốc mắt khô khốc chảy ra dòng lệ đùng đục.

Họa Long hơi bất ngờ, anh chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra thì ông lão nói một câu càng khiến anh không thể nào giải thích nổi: “Lão mù nhưng lòng sáng như trăng. Lão không nhìn thấy nhưng vẫn nghe thấy, không những thế còn nghe rất rõ.”

Họa Long ngờ vực hỏi: “Thế ông nghe thấy gì?”

Lão mù đáp: “Lão nghe thấy cháu lão bị người ta giết hại. Lão biết rõ như vậy!”

Họa Long tròn mắt, vô thức kêu nhỏ: “Hả? Cháu ông bị ai giết? Và bị giết ở đâu?”

Lão mù nói: “Lão nghe thấy nó hét gọi ‘Ông ơi...’”

Họa Long hỏi đi hỏi lại nhưng lão mù vẫn một mực nói ông lão nghe thấy đứa cháu hét lên thất thanh kêu cứu trước khi chết, nhưng ông không biết ai đã giết cháu mình, cũng như không biết nó bị giết ở đâu. Họa

Long cảm thấy ông lão hơi lẩn thẩn, ông cụ chẳng thể đưa ra bất cứ bằng chứng gì, chỉ nói tới qua khi kéo đàn nhị thì đứt mất một dây, ông cụ linh cảm cháu mình đã bị người ta sát hại.

Tuy Họa Long không tin lời ông lão nhưng nó lại khiến anh vô thức nâng cao cảnh giác.

Họa Long bắt đầu ngẫm nghĩ lại toàn bộ vụ án này, trong đầu anh loang loáng hiện ra từng hoạt cảnh giống như từng thước phim quay nhanh, trong đó có hai điểm rất khả nghi, thứ nhất là anh nghĩ đến việc Triệu Tiêm Tiêm từng thực hiện tiểu phẫu vá màng trinh, có khả năng cô bé từng bị ai đó cưỡng bức. Điểm khả nghi thứ hai là những bức tranh của Triệu Tiêm Tiêm. Trong số những bức vẽ phác họa các công trình kiến trúc trong thị trấn, anh thấy một vài bức tranh vẽ nhà lão mù và sân vườn nhà bác sĩ thú y.

Họa Long ngây người suy ngẫm, rồi đột nhiên anh nghĩ đến một chuyện – Khi vẽ những bức họa này, Triệu Tiêm Tiêm đã đứng ở vị trí nào?

Vẽ phác họa giống như chụp ảnh, nếu một người có thể chụp được cánh cổng lớn của công trình kiến trúc thì người đó ắt hẳn phải đứng ở phía đối diện với cổng.

Tranh của Triệu Tiêm Tiêm tạo cảm giác cô bé dùng thị giác bao quát toàn cảnh, điều đó chứng tỏ cô bé phải đứng ở vị trí rất cao ở phía đối diện nhà lão mù và bác sĩ thú y. Họa Long chợt nhìn thấy một căn gác ở chệch phía đối diện, đó là ngôi nhà bằng gỗ cũ nát, cửa sổ đóng chặt, một chiếc thuyền sơn đen đậu chênh vênh ngay dưới bậc thềm sát ngôi nhà.

Họa Long bước qua chiếc cầu đá và gõ cửa. Một thanh niên tầm ngoài hai mươi bước ra mở cổng. Họa Long nói rõ mình là cảnh sát, giờ muốn vào trong kiểm tra thiết bị phòng cháy một chút. Cậu thanh niên rất nhiệt tình mời anh vào. Sân vườn sâu hun hút, đi xuyên qua hai cánh cổng, Họa Long thấy trên cầu thang vắt vài tấm lưới đánh cá, xem ra chủ hộ là dân chài lưới. Trên gác không có đèn, cậu thanh niên bảo đi lấy đèn pin rồi quay lại sau. Họa Long bước vào căn gác, trong bóng tối anh lơ mơ nhìn thấy mấy chiếc thùng sắt đặt ở góc nhà, một mùi hôi thối xộc thẳng vào mũi, không những vậy anh còn ngửi thấy mùi dấm lan toả khắp căn phòng.

Tuy không có khứu giác thính nhạy như Bao Triễn, nhưng Họa Long cũng dần dần ngửi thấy một mùi khác lạ giữa hỗn độn những mùi hôi thối ẩm mốc quần quanh ngôi nhà. Đúng vậy! Đó chính là thứ mùi khủng khiếp mà anh vô cùng quen thuộc: Mùi phân huỷ của xác chết. Nó đang thoang thoảng đưa tới mũi anh từng đợt từng đợt...

Trong căn gác này từng có người chết và đến tận giờ mùi hôi thối của xác chết thoỉ rửa vẫn chưa bay hết.

Họa Long định rút súng nhưng anh hốt hoảng phát hiện mình không mang súng theo, anh vội vàng quay ngoắt đầu lại, vừa hay nhìn thấy gã thanh niên với khuôn mặt trắng bệch đang đứng sừng sững chắn ngay trước cửa. Y không cầm đèn pin mà cầm tấm lưới đánh cá. Y sải mạnh tay quăng tấm lưới. Tấm lưới như bàn tay của tử thần chụp xuống người Họa Long.

Gã thanh niên lấy gậy giáng mạnh vào đầu Họa Long, vài giây sau anh đã choáng váng ngã xuống. Họa Long lấy hết sức giãy giụa, nhưng mãi vẫn không thể thoát khỏi tấm lưới. Gã thanh niên hơi hoảng loạn, y đổ dịch lỏng trong chiếc bình lớn lên người Họa Long rồi nhanh chóng rời khỏi phòng và đóng cửa lại. Dịch lỏng là ête ethyl, một chất rất dễ bay hơi, trong môi trường chật hẹp và khép kín thì chỉ cần một phút là có thể khiến người ta bất tỉnh nhân sự. Họa Long tức điên người, anh chửi rủa như tát nước, rồi liên tục giãy giụa mong thoát ra khỏi lưới nhưng chỉ vài phút sau anh bắt đầu cảm thấy ý thức của mình rơi vào trạng thái mơ hồ, chẳng bao lâu sau anh đã ngất lịm...

Khi tỉnh lại, Họa Long phát hiện mình đang nằm trong thùng sắt, hai tay bị bẻ quặt ra đằng sau, buộc chặt bằng dây thép, hai chân cũng bị trói, miệng nhét đầy giấy, còn dán mấy vòng băng dính, chắc hung thủ muốn để phòng trường hợp anh nhổ giấy ra kêu cứu. Họa Long cố gắng giãy giụa, nhưng dây thép buộc cổ tay rất chắc chắn, thậm chí nó thít cả vào da thịt, đầu dây thép xoắn lại thành hình vện thừng, không thể tháo ra được.

Xung quanh Họa Long lúc nhúc chuột. Khi một người bị chuột vây kín khắp người, trong lòng phải sợ hãi đến chừng nào?

Họa Long ý thức được mình đang rơi vào hoàn cảnh của Hoàn Ngọc – anh sắp bị chuột gặm chỉ còn trơ bộ khung xương.

Đây là chiếc thùng sắt hình chữ nhật, đặt nằm dọc ngay cạnh cửa sổ. Chắc chiếc thùng này dùng để nuôi cá giống, nó dài hai mét, rộng một mét, cao một mét kết cấu khép kín, vô cùng kiên cố, trên nắp chỉ có mấy lỗ thoát khí to bằng đồng tiền xu. Chiếc nắp đã được khóa chặt bằng khóa đồng.

Chiếc thùng sắt này thực chẳng khác nào chiếc quan tài. Rất có khả năng đây chính là mồ chôn Họa Long!

Họa Long ngồi dậy, lũ chuột xung quanh liền nhào lộn theo động tác lên xuống của anh. Không gian trong thùng rất chật chội, đầu anh chạm phải vách thùng. Từ lỗ thoát khí, anh nhìn thấy cửa sổ của căn gác.

Họa Long chỉ có hai lựa chọn, thứ nhất là ngồi chờ chết, đợi người khác đến cứu nhưng khi đội cứu hộ đến được đây và lôi anh ra ngoài thì rất có thể họ chỉ tìm thấy bộ xương của anh. Lựa chọn thứ hai là anh phải tự cứu mình. Trước khi bị chuột gặm trơ xương, anh phải thoát khỏi thùng sắt này, nhưng vấn đề là anh phải làm sao mới thoát được bây giờ?

Chương 5: Vực thăm tình yêu

Họa Long từng trải qua muôn vàn nguy hiểm trong đời, anh biết mình buộc phải bình tĩnh mới có thể hoá nguy thành an.

Họa Long nghiên cứu kỹ hoàn cảnh của mình, một vài con chuột bắt đầu mon men gặm nhấm chân anh. Anh ngồi im bất động, ghé mắt nhìn thấy cửa sổ qua lỗ thoát khí. Càng lúc càng nhiều chuột cả gan lao đến cắn anh. Họa Long lật người lại, đè chết mấy con liền một lúc. Ngón tay anh chọt chạm phải sợi dây thép trói cổ chân.

Đột nhiên Họa Long nảy ra một sáng kiến. Anh đã nghĩ ra cách thoát hiểm.

Trong tình trạng bị trói quặt cổ tay ra sau và trói cả cổ chân, thì người ta chỉ cần uốn cong người hoặc làm tư thế giống như quỳ là có thể dùng tay cởi được nút thắt ở cổ chân. Họa Long cố gắng nhịn cơn đau do bị chuột cắn, anh với tay nới lỏng đầu xoắn của dây thép. Dây thép giúp anh tìm lại hi vọng, bởi nó sẽ trở thành phương tiện cứu mạng duy nhất của anh.

Nếu hai tay được giải phóng thì anh có thể uốn dây thép thành hình móc, luồn qua lỗ thoát khí rồi móc vào thành cửa sổ, kéo chiếc thùng vào gần mép cửa sổ, sau đó lật người, chiếc thùng sẽ rơi từ cửa sổ xuống con kênh gần đó. Thế là anh sẽ có cơ hội được cứu thoát.

Ngặt nỗi hiện giờ hai tay Họa Long lại bị trói chặt, anh không thể tự cởi dây thép đang thít chặt nơi cổ tay.

Theo quán tính tư duy thì tay là bộ phận linh hoạt nhất, nhưng riêng với bộ đội đặc công và cảnh sát vũ trang thì đôi chân của họ lại vô cùng linh hoạt bởi họ thường xuyên phải trải qua các bài tập huấn luyện dùng chân bắn súng. Họa Long là sĩ quan cảnh sát vũ trang, nên đôi chân anh càng đặc biệt linh hoạt. Đôi chân vừa được giải phóng, anh liền đá chết mấy con chuột những mong mình có thêm thời gian sống sót. Không gian trong thùng sắt vô cùng chật chội, người Họa Long dính đầy máu chuột, tanh hôi đến lợm giọng.

Họa Long dùng chân uốn đầu móc thép thành hình móc câu, rồi luồn qua lỗ thoát khí, thận trọng ngoắc vào bậu cửa sổ, sau mấy lần điều chỉnh, Họa Long đã tìm ra tư thế thích hợp nhất, hai chân thay nhau kéo dây thép, nhờ sức khỏe phi thường cuối cùng anh cũng dựng được thùng sắt đứng lên.

Họa Long lại lấy chân đạp vào vách thùng, rồi rung lắc mấy cái, nhân lúc thùng sắt nghiêng ngả, anh đạp mạnh thùng sắt vào cánh cửa sổ gá hờ, chiếc thùng rơi tõm xuống nước.

Cả quá trình diễn ra đúng là kinh thiên động địa!

Khi thùng sắt rơi xuống kênh, lão mù đang ngồi cứng đờ như pho tượng trong sân, ông không nhìn thấy nhưng bù lại thính giác vô cùng nhạy bén, nhất là khi chiếc thùng sắt rơi từ căn gác đối diện xuống nước nghe “Ùm!” một tiếng, bọt bắn tứ tung, ngay cả bác sĩ thú y cũng nghe thấy. Cuối cùng hai người họ xúm lại vớt chiếc thùng sắt lên bờ và cứu Họa Long thoát khỏi nắm mồ tam tối.

Họa Long dẫn theo dân phòng trở lại căn nhà tội ác kia, nhưng gã thanh niên đã biến mất dạng.

Khi mở hai thùng sắt khác trong căn gác ra thì thấy mỗi thùng đều chứa một thi thể. Sau khi kiểm định, kết quả cho thấy hai cỗ thi thể đó lần lượt là của Mạc Phi và đứa cháu trai của lão mù.

Tô My đưa cho Họa Long nhận diện ảnh của Mã Lưu. Anh lập tức nhận ra. Tuy gã thanh niên đó đã chỉnh sửa khuôn mặt nhưng anh vẫn biết y chính là Mã Lưu.

Theo lời kể của chủ cho thuê phòng trọ, Mã Lưu mới thuê căn gác này được một thời gian ngắn, thường ngày rất ít khi ra khỏi phòng, cũng rất ít người đến đây thăm y.

Giáo sư Lương nói: “Y chỉ sử dụng căn gác này để gây án mà thôi, còn ngày thường y đóng giả thành Triệu Tiêm Tiêm, hoặc có thể nói y biến thành Triệu Tiêm Tiêm. Chỉ khi giết người y mới trở về đúng con người mình.”

Qua suy đoán và phân tích, giáo sư Lương cho rằng Triệu Tiêm Tiêm đã gặp nạn và tử vong. Ba năm trước Mã Lưu đã giết chết Triệu Tiêm Tiêm, đồng thời rất có khả năng y vô tình biết được Triệu Tiêm Tiêm từng bị cưỡng hiếp tại thị trấn Ô Đường. Vậy là ba năm sau Mã Lưu giả dạng Triệu Tiêm Tiêm đến thị trấn Ô Đường để truy tìm hung thủ đã bức hại cô bé. Vì căm thù những người mặc váy đỏ nên gã thanh niên biến thái đã lần lượt giết chết Hoàn Ngọc và Mạc Phi, sau đó y điều tra ra chính đứa cháu trai của lão mù đã cưỡng hiếp Triệu Tiêm Tiêm nên y đã ra tay giết chết cậu ta.

Chủ tịch thị trấn ngạc nhiên hỏi: “Trông đứa bé đó có vẻ rất thật thà, lý nào nó dám làm chuyện ấy?”

Giáo sư Lương nói: “Đây chỉ đơn thuần là phân tích và phỏng đoán của cá nhân tôi chứ chưa hẳn là sự thật, chỉ khi truy bắt được Mã Lưu thì mới biết rõ chân tướng.”

Cảnh sát lập tức phát lệnh truy nã nhưng mãi vẫn chưa bắt được Mã Lưu. Gã thanh niên ấy như thể bốc hơi thành không khí vậy. Không một người nào nhìn thấy nữa! Theo như mô tả trên lệnh truy nã thì kẻ này thường nguy trang thành phụ nữ nên rất khó nhận diện, có lẽ bởi thế nên chẳng ai nhận ra y.

Trong thành phố mà chúng ta đang sống, bất kì cô gái mặc váy đỏ nào cũng có khả năng là Mã Lưu!

Mấy ngày sau, tay họa sĩ tóc dài và “cô” ca sĩ cũng biến mất khỏi thị trấn. Có người phát hiện một bài thơ trong phòng thay y phục ở quán trà:

Hoàn Ngọc hồn cốt hóa trần ai

Ô Đường tàn mộng tình thế thái

Tiêm Tiêm khuất bóng hương thoáng bay

Phi Phi một đi không trở lại

Lầu xuân cường bức nhành hoa nhài

Vườn lê vắng vắng kúc bi ai

Chuyện cũ khóa chặt quan tài sắt

Ai người hay biết thở sơ khai.

Bài thơ này viết trên một trang giấy, nét chữ mềm mại, thanh thoát, trên tờ giấy còn đặt một con dao dính máu!

Tô My và Bao Triển đi lòng vòng mấy lượt cuối cùng cũng tìm thấy nhà của Mã Lưu. Hai bố mẹ y đã qua đời, một mình y sống trên tầng trên cùng của một khu tập thể cũ nát. Tô My, Bao Triển và cảnh sát địa phương cùng xô cửa xông vào. Phòng ngủ của Mã Lưu bám đầy bụi, nom như khuê phòng của con gái. Qua ảnh Bao Triển phán đoán Mã Lưu cố tình trang hoàng phòng của mình giống hệt với phòng của Triệu Tiêm Tiêm. Đôi lúc anh không thể không nể phục khả năng của con người. Bởi y cơ hồ đã sao chép căn phòng của mình giống phòng của Triệu Tiêm Tiêm như đúc. Từ giường ngủ, gối đầu, bàn học đến chiếc đèn bàn nhỏ nhắn đều không hề có điểm nào khác biệt. Chắc chắn y phải rất tốn công tốn sức mới tìm được đầy đủ vật dụng như vậy. Trong một bức thư, Mã Lưu viết rằng y từng trốn dưới gầm giường nhà Triệu Tiêm Tiêm, từng dùng cắt móng tay của cô bé, lén lấy trộm chìa khóa phòng của cô bé.

Trong ngăn kéo bàn học, Tô My tìm thấy một hộp đầy những lá thư không gửi. Từ màu mực và nét chữ có thể phán đoán số thư này được viết tại nhiều thời điểm khác nhau. Một vài chữ còn bị nhòe nước, chứng tỏ kẻ viết thư từng khóc khi lưu lại những dòng đầy tâm huyết này.

Tất cả đều là thư gửi cho Triệu Tiêm Tiêm.

Có thể trích ra một đoạn như sau:

Tiêm Tiêm! Mọi mật mã của anh đều là ngày sinh của em, từ trước đến nay luôn vậy và sau này sẽ mãi mãi là vậy. Vì em, anh đã giữ rất nhiều thói quen. Trước đây anh không thích ăn ô mai, lần đầu tiên nếm thử vị ô mai chính là lần em đưa cho anh, sau đó anh hình thành thói quen thích ăn ô mai. Thỉnh thoảng anh còn đi mua ô mai lúc nửa đêm. Những khi nhớ em, anh lại ăn ô mai.

Tóc em rất thơm. Để tìm được dầu gội đầu em dùng anh đã mua hết các nhãn hiệu và thử từng loại một, cuối cùng anh đã tìm thấy mùi hương của em. Vì mùi hương ấy khiến anh cảm nhận được sự tồn tại của em.

Anh bắt chước nét chữ của em, nét chữ của chúng ta dần dần hòa thành một.

Em đã bước vào cộc đời anh, đâu đâu quanh anh cũng có hình bóng em, em ẩn nấp trong từng góc ngách cuộc sống của anh. Khi anh làm những động tác tự nhiên nhất của thường nhật, trong từng cử chỉ, khi anh đi trên phố một mình, ăn cơm một mình xem tivi một mình, khi anh ngồi một mình nhìn nước mưa thấm ướt lá cây ngoài cửa sổ, anh đều có cảm giác chúng ta đang ở bên nhau.

Tiêm Tiêm, em biết không? Mỗi lần đi cầu thang anh đều đi về phía bên tay vịn, vì lần cuối cùng em vai kề vai xuống cầu thang anh đứng phía tay vịn, còn em đứng cạnh anh.

Tiêm Tiêm, anh biết em có thói quen gấp chăn rất vuông vắn, bởi vậy ngày nào anh cũng học gấp chăn, bây giờ anh có thể gấp chăn vuông như miếng đậu phụ giống hệt anh lính gấp chăn trong doanh trại. Chỉ duy nhất một lần anh muốn từ bỏ, lần đó anh úp mặt xuống chăn khóc nức nở. Từ nhỏ đến lớn em đều kiên trì gấp chăn, vậy mà sao em không thể kiên trì yêu anh? Em đã từng yêu anh bao giờ chưa? Dẫu chỉ một phút một giây?

Anh dùng bao nhiêu cách để nhớ em, để nói chuyện với em, nhưng... chưa bao giờ em biết anh yêu em đến nhường nào!

Chắc em biết mỗi khi trời mưa, giữa không gian tĩnh lặng và u buồn đó, anh luôn nhớ em nhiều nhất.

Chắc em biết mỗi khi tuyết rơi, giữa không gian trầm mặc và cô đơn đó, anh luôn nhớ em nhiều nhất.

Chắc em biết anh lấy chìa khóa khóa rất nhiều chữ lên bức tường dưới tầng em ở, anh đợi ở đó cả đêm chỉ vì muốn thoáng nhìn thấy dáng em lúc đi học buổi sáng sớm. Em quàng khăn, mặc chiếc áo jacket màu đỏ. Anh lặng lẽ đi theo em, chỉ vì muốn nhìn thấy em.

Anh đã từng đứng sau lưng em một cách chân thành như thế và nhìn theo bóng lưng yêu kiều của em. Mùa hè em thường mặc váy đỏ, khi tuyết rơi em mặc áo lông màu đỏ, em khẹp chặt vạt áo vào người cho ấm, rồi cứ thế cắm đầu bước một mạch về phía trước. Chỉ cần em quay đầu nhìn lại là sẽ thấy anh, nhưng chưa bao giờ em ngoái về phía sau. Anh muốn đuổi theo em biết bao nhiêu để ôm đôi tay lạnh giá của em vào lòng. Anh thích đứng trước cửa sổ lớp học ở tầng bốn, trong khi em ngồi người ngắm cảnh thì anh gây người ngắm em. Khi em rời đi, anh đứng vào chỗ em vừa đứng, nhìn về phía em đặt lòng bàn tay áp vào vị trí em vừa để tay lên đó. Anh luôn ở sau em, nhưng... em chưa bao giờ quay đầu lại.

Dẫu thời gian trôi như nước chảy nhưng màu của hoa hồng chưa bao giờ nhạt phai.

Mấy năm nay mưa đổ rào rào, chẳng khác gì bao nhiêu bề bới trên thiên đình bị rơi vỡ xuống mặt đất, rồi biến mất không tăm tích, giống như nước mắt của anh rơi xuống vì em. em. Tiêm Tiêm, em có biết anh đã rơi bao nhiêu nước mắt vì em không?

Anh lấy lọ để đựng nước mắt của mình, lấy lồng ngực để đựng những lời thổ thán.

Tình yêu của anh còn sâu hơn cả đáy biển sâu nhất. Nếu em chịu nhìn anh dù chỉ một thoáng thôi em sẽ thấy vực thẳm, thấy cá bơi lội trong mắt anh. Thế xác của em nằm bên cạnh anh hết ngày này sang ngày

khác, hết đêm này sang đêm khác, mộ địa của em và tang lễ của em đều ở trong vòng tay anh.

Anh đuổi theo con bướm em từng đuổi, cúi đầu ngửi bông hoa em từng ngửi.

Anh đi qua con phố em từng đi, quanh quẩn nơi ngã ba em từng tha thẩn, quẩn quanh.

Anh yêu em đến mức yêu luôn cả quần áo em mặc!

Anh yêu em đến mức yêu luôn cả chiếc váy em mặc!

Anh yêu em đến mức anh muốn biến thành em!

Em không biết anh thích cảm giác ngủ dưới gầm giường của em đến mức nào đâu! Khi mặc quần tất của em, anh thấy rất xấu hổ? Lần đầu tiên mặc quần tất đi trên phố là một ngày mùa đông, anh đã rất hồi hộp bên ngoài quần tất là quần đông xuân và quần len, bởi vậy chẳng ai nhận ra anh mặc quần tất. Anh thích cảm giác ấy. Cuối cùng anh cũng dám mặc váy ra đường vào một ngày hè. Anh đã biến thành em! Ngay cả anh cũng không thể nhận ra chính mình.

Mỗi sáng khi rửa mặt, anh lại ngậy dại hôn bản thân mình đắm đuối qua gương.

Không phải anh đang hôn tấm gương mà là đang hôn em.

Em đã biết anh yêu em đến nhường nào chưa?

Bức thư cũ kĩ đã ố vàng. Mỗi lá thư đều nặng tình như thế! Mỗi lá thư đều biến thái như thế!

Trong phòng phủ lớp bụi dày, Tô My và Bao Triễn phát hiện một thi thể nằm trên giường cạnh bàn học, thi thể đang trong tư thế nằm nghiêng, đầu gá trên gối, bên cạnh còn đặt một chiếc gối nữa, có thể thấy từng có người đã ôm thi thể này ngủ.

9. Chương 9: Vụ Án Ăn Thịt Người

Tôi chỉ biết mỗi một điều duy nhất là tôi không biết gì cả – Socraes.

Trong đại học Lam Kinh có hai sinh viên đang chơi trò cơ bút. Cơ bút là trò chơi biến tướng của nghi lễ cầu cơ và chấp bút, đó là phương pháp tâm linh cổ xưa. Họ cầm một cây bút sao cho cán bút đứng thẳng trên giấy, rồi nhắm mắt lại, rũ bỏ mọi tạp niệm, một sinh viên khấn: “Bút tiên! Bút tiên! Xin ra đây! Xin hãy vẽ một vòng tròn!” Dường như có một sức mạnh thần kì điều khiển bàn tay họ, có lẽ đó là sức mạnh của ý niệm trong linh hồn, cũng có thể là một loại sức mạnh thần bí nào đó mà khoa học chưa thể lí giải được, ngòi bút dần dần di chuyển thành một vòng tròn trên giấy.

Một vòng tròn gần như hoàn hảo – con người không thể vẽ nên một vòng tròn như máy vẽ vậy được!

Cô sinh viên hỏi: “Xin hỏi bút tiên họ là gì?”

Cây bút viết lên giấy một chữ “Điều”.

Cô sinh viên lại hỏi: “Thế bút tiên tên là gì?”

Trên giấy lại hiện ra hai chữ “Ái Thanh”.

Ba chữ “Điều Ái Thanh” khiến hai cô sinh viên lạnh tóc gáy! Tất cả cảnh sát và cư dân ở thành phố Lam Kinh đều vô cùng quen thuộc cái tên này.

Vụ án Điều Ái Thanh hay còn gọi là “vụ án băm xác 19.1 Lam Kinh” hoặc “vụ án băm xác ở Đại học Lam Kinh”. Vụ án này xảy ra vào ngày 19 tháng 1 năm 1996, người bị hại là cô sinh viên tên Điều Ái Thanh, sinh viên năm thứ nhất khoa Giáo dục người lớn Đại học Lam Kinh.

Di thể của nạn nhân bị băm thành nhiều khúc sau chín ngày mất tích, tức sáng sớm ngày 19 tháng 1, một nữ công nhân vệ sinh đã phát hiện thấy thi thể của nạn nhân trên đường Hoa Kiều tại thành phố Lam Kinh.

Hung thủ đã thủ tiêu vật chứng bằng cách băm xác nạn nhân thành hai ngàn mảnh rồi nấu chín, phần đầu và nội tạng cũng được nhúng chín, riêng phần nội tạng được thái thành từng miếng rất đều đặn, thậm chí ruột còn được gấp lại gọn gàng, sau đó dùng túi nilon gói lại vuông vức. Thi thể được chia thành bốn túi lớn, vứt ở bốn địa điểm khác nhau. Buổi sáng hôm ấy, nữ công nhân vệ sinh phát hiện một túi nilon màu đen, ngửi bên trong đựng thịt lợn nên cô mang về nhà mở ra rửa sạch cẩn thận và định bày ra ăn, kết quả khi đang rửa cô phát hiện ba ngón tay người. Cô sợ đến nỗi run lập cập, liền hốt hoảng chạy đi báo án.

Vụ án này làm chấn động cả giới cảnh sát thành phố Lam Kinh. Lực lượng cảnh sát ồ ạt vào cuộc nhưng cả quá trình điều tra đều không có tiến triển mang tính đột phá.

Cứ vậy mười năm trôi qua, tuy cảnh sát Lam Kinh luôn dốc toàn lực điều tra vụ án này, song đến nay hung thủ vẫn nhón nhơ ngoài vòng pháp luật.

Hai cô sinh viên chơi trò cơ bút cũng nghe nói đến vụ án Điều Ái Thanh nên một trong hai cô run rẩy hỏi: “Ai đã giết bút tiên?”

Cô sinh viên kia cũng mạnh dạn hỏi thêm: “Vậy hung thủ là ai?”

Một sức mạnh thần bí khiến cây bút bắt đầu chạy nhanh trên giấy, hồ như nó mang theo cả sự phẫn nộ và lời nguyện rửa, bút tích hỗn loạn không theo bất kì quy tắc nào, trông các nét vẽ vừa giống như một tấm bản đồ chỉ đường, lại vừa giống như hình phác họa một loài động vật nào đó, mà giống hơn cả là thứ văn tự rất khó nhận diện, cuối cùng một tiếng “cách” vang lên, ngòi bút gãy làm đôi.

Chương 1: Ngàn dao băm thây

Đồng hồ điện tử trên tường chỉ chín giờ tối, phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc ôm vẻ mặt nghiêm trọng bước vào văn phòng tổ chuyên án. Muộn như vậy rồi mà ông vẫn đến chứng tỏ vừa xảy ra một vụ trọng án vô cùng khác thường, điều kì lạ là lần này ông không hề mang theo bất kì hồ sơ hay tài liệu gì. Khi ấy tại văn phòng, giáo sư Lương và Bao Triễn đang đánh cờ vây phó cục trưởng yêu cầu Bao Triễn lập tức gọi Họa Long và Tô My đến. Bao Triễn ý thức vụ án lần này chắc chắn vô cùng quan trọng nên vội vàng làm theo lời ông. Sau khi bốn thành viên tổ chuyên án tề tựu đông đủ, phó cục trưởng nói: “Tôi muốn các vị đều mặc cảnh phục khi tham gia phá vụ án này!”

Họa Long cười hỏi: “Sếp, chuyện gì xảy ra vậy? Vụ án lớn cỡ nào mà sếp làm quan trọng thế? Lại còn phải mặc cả cảnh phục nữa chứ!”

Phó cục trưởng nghiêm túc đáp: “Vụ án này là nỗi nhức của ngành cảnh sát chúng ta. Những vụ án không thể giải phá luôn luôn là nỗi đau trong lòng các cảnh sát.”

Bao Triễn nói: “Vụ án không thể phá giải ư? Thế nghĩa là án tồn và án kì bí sao?”

Phó cục trưởng thở dài trả lời: “Chắc các vị đều nghe nói đến vụ án băm xác 19.1 rồi chứ?”

Giáo sư Lương bảo: “Vụ án đó có tầm ảnh hưởng rất lớn, không chỉ giới cảnh sát trong nước biết tiếng mà ngay cả giới truyền thông nước ngoài cũng nhiều lần đăng tải về vụ án này.”

Tô My nói: “Nhưng vụ án đó đã xảy ra mười năm trước rồi mà? Khi ấy cảnh sát Lam Kinh đã huy động toàn bộ lực lượng để phá án, nhưng rốt cuộc vẫn không thể bắt được hung thủ.”

Phó cục trưởng nhíu mày nói: “Bây giờ hung thủ đã xuất hiện trở lại!”

Đêm ngày mùng 10 tháng 1 năm 1961 nữ sinh viên Điều Ái Thanh của trường đại học Lam Kinh ăn cơm tối xong liền ra ngoài đi dạo, nghe nói trước đó vì các bạn cùng phòng vi phạm nội quy nhà trường khi sử dụng thiết bị điện khiến trưởng phòng Điều Ái Thanh phải chịu kỉ luật trước trưởng ban kí túc xá, cô thấy oan ức và buồn bực nên định ra ngoài dạo vài vòng cho nguôi ngoai, nhưng sau đó không thấy Ái Thanh về kí túc nữa. Trước khi bỏ đi, nạn nhân đã trải sẵn chăn nệm, điều đó chứng tỏ cô định về phòng ngủ, cũng thể hiện rõ cô không hề có ý định đi xa. Nhân chứng cuối cùng trông thấy nạn nhân trước khi cô bị sát hại là ở đường Thanh Đảo, khi đó cô mặc chiếc áo khoác màu đỏ.

Chín ngày trôi qua! Cô nữ sinh mới hai mươi tuổi đó không bao giờ trở về nữa.

Ngày 19 tháng 1 năm 1996, sau trận tuyết lớn, thi thể của Điều Ái Thanh được phát hiện, một nữ công nhân vệ sinh môi trường đã nhặt được chiếc túi xách tay trên đường Hoa Kiều ở đầu phố Lam Kinh mới, trong túi nylon thịt, sau đó cô công nhân mang thịt về rửa sạch thì phát hiện có ba ngón tay, cô hoảng sợ lập tức báo án. Sau này, các bộ phận khác của thi thể nạn nhân lần lượt được phát hiện tại đường Thủy Hữu Cương và trên núi Long Ngọc, tất cả đều được gói bằng tấm ga trải giường và bỏ vào túi xách đen. Những miếng thịt được thái cẩn thận, vuông vắn, nội tạng và ruột được sắp xếp ngay ngắn, điều đó chứng tỏ mức độ tàn nhẫn và yếu tố tâm lý cực kì vững vàng của hung thủ.

Vụ án gây rung động cả thành phố Lam Kinh, ai ai cũng bàng hoàng, hoảng sợ, phía cảnh sát đốc toàn bộ lực lượng tiến hành đi sâu điều tra từng chi tiết ngóc ngách. Đội đặc nhiệm lập tức đến đại học Lam Kinh, toàn thể giáo viên, học sinh trong trường cùng hầu hết dân cư quanh đó đều bị thẩm vấn, bao gồm cả tài xế lái taxi trong thành phố.

Sau bao nhiêu năm, một phu kéo xe vẫn có thể hồi tưởng lại cảnh tượng lúc đó, cảnh sát đã hỏi anh ta có nhìn thấy ai xách mấy chiếc túi không, còn hỏi có quen ai là thợ săn không.

Thời điểm ấy, trường đại học Lam Kinh chỉ kín đáo truyền tai nhau về vụ án này, sau đó lãnh đạo nhà trường chính thức dán ảnh nữ sinh bị hại lên bảng thông báo của nhà trường. Nghe nói tất cả sinh viên trong trường đều bị xét hỏi, mỗi người đều phải đưa ra chứng cứ chứng minh mình không ở hiện trường vào đêm gây án. Khi ấy, giới truyền thông đăng tải rất nhiều tin tức và nhận định về vụ án giết người rùng rợn này. Phía cảnh sát ra thông cáo sẽ thưởng cho ai cung cấp được manh mối hữu ích trong việc tìm ra hung thủ, đồng thời họ công bố hình ảnh về bốn chiếc túi chứa thi thể và một tấm ga trải giường in hoa.

Một nhóm người tự nhận mình nhìn thấy có kẻ cầm chiếc túi xách in hình phong cảnh sông núi Quế Lâm mất la mầy lém lui tới khu vực đường Hoa Kiều, chiếc túi có hình dạng giống hệt chiếc túi trong ảnh mà cảnh sát cung cấp, lại có người nói nhìn thấy hai người xách hai chiếc túi kiểu cũ, trên túi in hình máy bay, quai xách còn móc khóa đồng.

Cảnh sát địa phương thu thập manh mối từ đông đảo quần chúng nhân dân nhưng vụ án vẫn không hề có tiến triển.

Một viên sĩ quan tham gia vào điều tra vụ án 19.1 năm đó, đến tận giờ ông vẫn còn nhớ như in từng tình tiết của vụ án. Khi trả lời phỏng vấn của phóng viên, ông nói: “Bao nhiêu năm đã trôi qua, tuy tôi từng xử lý rất nhiều vụ án, nhưng chưa bao giờ gặp phải vụ án nào kì bí và dã man như vụ án này. Hung thủ thực sự quá tàn nhẫn. Mỗi miếng đều được thái rất vuông vắn. Từ kĩ thuật thái của hung thủ, ta có thể nhận thấy y là một kẻ rất chuyên nghiệp, có trình độ nhất định về kiến thức giải phẫu. Tôi tận mắt nhìn thấy tang vật.”

Vì năm đó vẫn chưa có kĩ thuật xét nghiệm AND nên bác sĩ pháp y chỉ thông qua đặc tính về lông tóc trên cơ thể, tổ chức thớ thịt v.v... để xác định nạn nhân là nữ.

Theo hồi ức của viên sĩ quan nọ, năm đó vì muốn phá giải vụ án này nên cảnh sát thành phố Lam Kinh đã phát động chiến thuật “biến người”, họ tiến hành điều tra trên diện rộng, điều tra đến từng ngóc ngách. Có thể nói, khi ấy hầu như mọi cảnh sát ở thành phố Lam Kinh đều tham gia vào vụ án này với mức độ nồng sâu khác nhau. Một số cảnh sát được điều trực tiếp vào đội đặc nhiệm, còn đa phần phụ trách công tác điều tra tại khu vực mình quản lí.

Trong khi đó đa số địa điểm vứt xác mà hung thủ lựa chọn là ở các khu phố đông đúc, nên việc điều tra càng trở nên khó khăn hơn.

Viên cảnh sát nói: “Mọi đối tượng từng xuất hiện tại địa điểm vứt xác ví dụ như thùng rác, người đi đổ rác đều bị chúng tôi điều tra kĩ lưỡng, thời điểm ấy đúng là rất căng thẳng, bởi vì ai cũng có khả năng là kẻ tình nghi, chúng tôi chỉ sợ để lọt mất một manh mối, dấu là nhỏ nhất. Căn cứ vào địa điểm mà hung thủ vứt xác và các tình tiết điều tra có liên quan, chúng tôi suy đoán có lẽ hung thủ sống gần khu vực trường đại học Lam Kinh không những thế rất có thể y đạp xe đi vứt xác.”

Căn cứ vào tay nghề bấm thái của hung thủ, cảnh sát Lam Kinh từng nhận định có thể hung thủ hành nghề y hoặc nghề giết mổ gia súc. Cảnh sát đã điều tra tất cả những đối tượng làm trong hai ngành nghề này mà phù hợp với điều kiện gây án.

Viên sĩ quan nói tiếp: “Sau khi tập hợp được các thông tin qua nhiều kênh, chúng tôi lại mở rộng đối tượng điều tra...”

Nạn nhân Điều Ái Thanh là sinh viên năm thứ nhất, tính tình tương đối hướng nội và hiền lành, thường ngày chỉ thích đọc sách văn học. Bạn học của Ái Thanh là Ngô Hiểu Khiết kể rằng cô nhớ Ái Thanh từng đọc cuốn “Thánh niên Liêu Ninh”, “Văn học điện ảnh”... Mỗi lần dạo phố vào cuối tuần, Ái Thanh chỉ quanh quẩn trước mấy quầy sách. Cô sống khá hòa nhã với bạn bè, không dễ xảy ra mâu thuẫn gì. Mối quan hệ xã hội của Điều Ái Thanh khá đơn thuần và ít ỏi, một vài người mà cô quen biết đều không bị liệt vào danh sách tình nghi gây án. Trong số những manh mối thu thập được có một manh mối từng thu hút sự chú ý của cảnh sát trước khi Điều Ái Thanh bị sát hại vài ngày, cô khoe mình quen một nhà văn. Cảnh sát lập tức tiến hành điều tra tất cả các nhà văn ở thành phố Lam Kinh, nhưng vẫn không gặt hái được thông tin nào có giá trị.

Khi xảy ra vụ huyết án rừng rợn được đặt tên là vụ án 19.1 này, cảnh sát lập tức triển khai điều tra trên quy mô lớn, nhưng cánh cửa bí mật của vụ án vẫn kiên quyết đóng im ỉm trước sự sôi sục của bao cảnh sát...

Mười hai năm đã trôi qua, oan hồn của cô nữ sinh bị hại vẫn vất vưởng lang thang nơi trần thế, chẳng biết đến khi nào mới được yên nghỉ! Chẳng biết đến khi nào hung thủ mới bị sa lưới pháp luật!

Hàng năm, dường như thỉnh thoảng lại có người đăng tải trên trang mạng cá nhân một bài viết liên quan đến vụ án này vào nhiều điểm thời gian khác nhau. Có người cho rằng oan hồn của người chết đã sai khiến một vài người phải quan tâm đến vụ án, bởi rốt cuộc hung thủ vẫn chưa bị bắt về quy án, nội tình vụ án vẫn chưa được làm sáng tỏ. Có người lại nói hung thủ cần rút lương tâm, nên đăng bài xem một hành vi hối cải. Có người cho rằng hung thủ đang khoe khoang thủ đoạn phạm tội của mình và thách thức cảnh sát. Còn có người bảo những người biết nội tình vụ án đang tìm cách vạch trần tội ác, liên tục đưa ra ám thị chỉ đường cho cảnh sát.

21 giờ 49 phút ngày 19 tháng 6 năm 2008, người có nickname là Black Mass đã đăng tải một bài viết trên mạng xã hội ảo với tiêu đề là “Một vài suy nghĩ về vụ án băm xác tại đại học Lam Kinh.”

Black Mass đã đưa ra những suy đoán tương tận về vụ án này trong bài viết, đồng thời còn vẽ cả chân dung phác họa hung thủ. Anh ta viết như sau: “Thị thể người bị hại bị chia nhỏ, đồng thời sắp xếp rất ngay ngắn, chỉnh tề ngay cả quần áo của nạn nhân cũng được gấp gọn gàng, điều đó chứng tỏ hung thủ là kẻ có tâm lý vô cùng vững vàng, đồng thời rất am hiểu về kiến thức y học. Từ đó suy ra hung thủ là kẻ có trình độ văn hóa tương đối cao, có lẽ đã học lên khá cao, chí ít phải cao hơn đa số công dân có trình độ phổ thông chúng ta. Thử nghĩ mà xem, một kẻ thô lỗ chỉ học hết cấp hai hoặc cấp ba thì làm sao đủ tư cách thu hút sự chú ý của một nữ sinh đại học? Hơn nữa cũng đâu đủ khả năng bình tĩnh băm xác người thành từng mảnh một cách gọn ghẽ dường kia sau khi đã ra tay sát hại nạn nhân? Bởi vậy tôi cho rằng khả năng hung thủ là thợ giết mổ gia súc, đầu bếp hoặc thợ rèn không lớn lắm, bởi vì trình độ văn hóa và tố chất tâm lý của những người hành nghề đó không mấy cao. Còn suy đoán hung thủ là bác sĩ, tôi chỉ biết nói rằng khả năng này có thể xảy ra bởi trước mắt vẫn chưa hề có bất kì chứng cứ nào chứng tỏ suy luận đó chính xác.”

Black Mass còn đưa ra phỏng đoán chủ quan rằng: “Người bị hại mới nhập học chưa được bao lâu, một lần đi dạo ở cổng trường cô ấy tình cờ gặp một cửa hàng bán đĩa CD... Hung thủ đã xuất hiện vào lúc ấy, y chủ động giới thiệu đĩa nhạc cho người bị hại...”

Ở cuối bài viết, Black Mass miêu tả về hung thủ thế này: “Hung thủ là đàn ông, thời điểm gây án có lẽ y khoảng ba mươi đến bốn mươi tuổi, cũng có khả năng chưa đến ba mươi tuổi, dung mạo có vẻ đĩnh đạc và chín chắn, tính cách hướng nội, hòa nhã với mọi người, vẫn độc thân, trình độ học vấn và văn hóa khá cao, thích nghe nhạc, có khả năng là người yêu văn học, sống một mình gần khu vực đại học Lam Kinh, hiểu một số kiến thức về lĩnh vực y học, nhưng không ai biết điều này.”

Black Mass đăng tải bài viết này đã thu hút đông đảo cộng đồng mạng tham gia bình luận. Lúc 14 giờ 12 phút ngày 20 tháng 6 người có nickname là Rất nhiều đã bình luận bài viết của Black Mass bằng bài viết dài mấy ngàn chữ. Anh ta phân tích cái tên Black Mass, cách dùng từ trong bài viết của Black Mass cùng những quá trình viết bài dưới nhiều góc độ, cuối cùng để kết thúc bài trường thiên tiểu thuyết đó, anh ta đưa ra kết luận: Black Mass chính là hung thủ!

Cư dân mạng lại bắt đầu rầm rộ điều tra về Rất nhiều. Người có nickname là Chủ nhân khóc kiệu hồng phát hiện Rất nhiều từng viết một đoạn như sau trong blog của chính mình:

“Vì lớn lên trong môi trường đặc biệt nên tôi hoàn toàn vô cảm với những việc như phanh thây băm xác... Chớ hiểu lầm! Tôi không bao giờ làm những việc đó, chủ yếu là do hồi nhỏ tôi sống trong kí túc xá của bệnh viện, bệnh viện vốn là nơi khiến người ta phải “mở rộng tầm mắt”, có điều bây giờ bệnh viện quản lí rất nghiêm ngặt nên muốn “mở rộng tầm mắt” cũng rất khó.

Trong một lần đăng bài trả lời vào lúc 1 giờ 12 phút 33 giây ngày mùng 9 tháng 6 năm 2008, Rất nhiều từng miêu tả một dị nhân vô cùng quái đản và đặc biệt:

Mỗi lần giết người xong, đều nói với nạn nhân một câu: Tạm biệt, xxx.

Thường ngày thích dút tay vào túi quần, nếu không nhất thiết phải dùng đến tay thì sẽ không dùng, thậm chí cần mở cửa cũng chỉ đứng đợi có người mở trước rồi mình chỉ việc theo sau.

Mỗi lần đến một nơi nào đó đều nhất định thuê ba phòng, nếu không sẽ không quen. Đồng thời trong ba phòng đó, nhất định có một phòng thuê chung, như vậy sẽ không cần phải mang theo chìa khóa.

Mỗi lần nghe ai đó nói “không giết phụ nữ”, thì đều lập tức quăng lại một câu “Thần kinh!” ngay tại chỗ.

Không bao giờ uống sữa, cũng không bao giờ cất vũ khí trong hộp đựng đàn dương cầm, chưa bao giờ đeo mặt nạ.

Biết rõ môi trường nơi mình sinh sống, khi lên xuống cầu thang luôn đếm bậc thang và nhớ rất kĩ có tất cả bao nhiêu bậc để đảm bảo có thể đi lại thông thạo ngay trong đêm.

Mỗi khi đến nơi nào đó đều phải xem chợ họp ở đâu và nhớ kĩ tất cả các lối ra.

Luôn để một chiếc xe đạp ở dưới tầng một và không bao giờ khóa xe, nếu chẳng may bị mất trộm sẽ lập tức mua ngay một chiếc khác, nhưng vì xe đạp đều là loại cũ nát nên từ trước đến giờ chưa bao giờ bị mất trộm.

Khi thấy ai đăng tải một bài viết kì quặc nào đó thường có thói quen đưa ra những bình luận kì quặc.

Sau đó không lâu, người có nick name là WCAT666 cũng tham gia bình luận:

“Vì sao lại chặt thi thể? Vì sao lại xếp nội tạng và quần áo một cách gọn gàng, ngay ngắn? Nhiều người từng thắc mắc hai vấn đề này. Tôi chỉ có thể nói mọi người đã nghĩ quá phức tạp. Tôi cho rằng vấn đề này vô cùng đơn giản, chẳng qua hung thủ muốn hưởng thụ mà thôi, y muốn hưởng thụ quá trình đó. Giống như khi bạn đọc một cuốn tiểu thuyết mà mình yêu thích nhất, bạn đâu nỡ đọc một lèo cho xong. Hoặc giống như khi chúng ta ăn món ăn mà mình yêu thích nhất, chúng ta cũng đâu nỡ cho tất cả vào miệng, nhai nhồm nhoàm và nuốt ực một cái là hết. Cả quá trình với mùi hương mà y ngất ngây, từng dòng máu chảy tủa ra, thêm một làn gió mát, không gian tràn ngập mùi tanh tanh, ngọt ngọt. Ánh sáng trong phòng tù mù bởi hai hôm trước bóng đèn mới bị hỏng một tóc nên giờ chỉ còn lại một tóc. Có lẽ vì chỉ còn một dây tóc nên thời gian sử dụng không được bao lâu, bóng đèn chấp chờn lúc sáng lúc tối, lại còn phát ra tiếng lẹt xẹt khiến mỗi động tác của y đều được phóng to gấp mấy lần. Tuy chiếc bóng lớn tiếm hết ánh sáng khiến y không tiện hành động, nhưng lại khiến y tăng thêm khoái cảm. Ở một nơi ẩm thấp, y không nhìn thời gian, rất lâu rồi y không có thói quen đeo đồng hồ, nhưng bóng tối và sự tĩnh lặng bao trùm ngoài căn phòng, đôi khi lại có bóng người loang loáng quét qua càng làm y thấy hưng phấn... Cảnh tượng buổi tối hôm ấy cứ bóp nghẹt tim y, không biết bao nhiêu lần y nằm mơ, rồi so sánh, phân tích, tìm kiếm vị trí và độ ra sức thích hợp nhất, tìm kiếm cảm giác đó. Mãi đến tận giờ này phút này, y mới tìm thấy cảm giác rõ ràng và sâu sắc nhất, tất cả đều đạt đến độ vừa vặn.”

Những bạn đọc tinh ý sẽ phát hiện Rất nhiều và WCAT666 cùng sống ở thành phố Lam Kinh, hơn thế nữa rất có thể họ quen nhau.

Mười hai năm sau, vụ án kì bí đó lại lần nữa xuất hiện trở lại, những cuộc thảo luận và suy đoán của cộng đồng mạng khiến nhiều người thấy lạnh gáy.

Suốt mười hai năm nay, hung thủ vẫn chưa bị sa lưới pháp luật, có thể hàng ngày y vẫn đi dạo trên phố xá ngang dọc thành phố Lam Kinh, rất có thể y cũng tham gia phân tích các tình tiết vụ án với cư dân trên

mạng, rất có thể khi nhìn thấy những dòng chữ này, y lại muốn tái hiện vụ án lần nữa...

Sớm tinh mơ ngày 11 tháng 9 năm 2008, cạnh thùng rác ở đầu phố Lam Kinh mới, có người nhặt rác phát hiện chiếc túi nylon đen, trong túi là một sọ người. Sau khi cảnh sát nhận được tin báo, họ lại phát hiện thấy hai túi chứa tử ở đường Thủy Hữu Cương và trên núi Long Ngọc. Vụ án này hoàn giống y hệt vụ án băm xác 19.1 của mười hai năm về trước, bất kể phương thức gây án và tuyến đường vứt xác đều hoàn toàn đồng nhất. Để tránh gây hoang mang trong xã hội, cảnh sát thành phố Lam Kinh lập tức phong tỏa tin tức, liệt vụ án này vào loại tuyệt mật, đồng thời trình báo tình hình vụ án cho cơ quan công an cấp cao nhất và yêu cầu tổ chuyên án đến trợ giúp.

Giáo sư Lương nhận xét: “Rất có thể hung thủ vụ án băm xác mười hai năm về trước và hung thủ vụ án băm xác mười hai năm sau là cùng một người.”

Bao Triển bổ sung: “Cũng có khả năng là một người khác mô phỏng lại vụ án của mười hai năm trước.”

Tô My rừng mình nói: “Vụ án này quá khủng khiếp! Đảm bảo là vụ khủng khiếp nhất từ khi chúng ta thành lập tổ chuyên án đến nay.”

Họa Long bảo: “Bây giờ đã chín giờ tối, sáng mai chúng ta sẽ lập tức khởi hành đến Lam Kinh.”

Phó cục trưởng gạt đi: “Không thể đợi đến mai! Bây giờ phải lập tức xuất phát, tôi đã sắp xếp sẵn một chuyên cơ cho các vị!”

Họa Long sáng mắt: “Hàng tốt đấy! Lần này đụng độ phải vụ lớn thật rồi!”

Phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc trình trọng tuyên bố: “Với tư cách người sáng lập ra tổ chuyên án, tôi chỉ có hai yêu cầu, thứ nhất các vị phải mặc cảnh phục xuất hiện trước hơn tám triệu dân của thành phố Lam Kinh; thứ hai, tuy chúng ta là cảnh sát nhưng không nhất thiết phải phá giải vụ án này bằng được, chỉ hi vọng các vị có thể hành động xứng đáng với sự kì vọng và ủy thác của nhân dân. Tôi muốn tặng các vị bảy chữ trước khi lên đường: Đừng để hổ thẹn với lương tâm!”

Chương 2: Nỗi ám ảnh suốt mười hai năm

Bốn thành viên tổ chuyên án đều cảm thấy vụ án này vô cùng nghiêm trọng, sau khi xuống máy bay, họ thấy các lãnh đạo cấp cao của ủy ban nhân dân thành phố Lam Kinh đều đang đứng đợi, đội đón đoàn rất long trọng, cậu thư kí bước đến gần tổ chuyên án và giới thiệu các đồng chí lãnh đạo gồm: bí thư thành ủy chủ tịch thành phố, giám đốc sở an toàn công cộng, giám đốc sở cảnh sát, bí thư ủy ban chính pháp, phân cục trưởng các phân cục tại thành phố Lam Kinh... Các lãnh đạo lần lượt bắt tay từng thành viên của tổ chuyên án. Trên nét mặt và trong ánh mắt họ đều toát lên vẻ kì vọng và ủy thác.

Khi tổ chuyên án đến sở cảnh sát thành phố Lam Kinh thì đã mười một giờ khuya, cả tòa nhà vẫn thấp đèn sáng choang, trước cửa có rất nhiều cảnh sát đứng xếp hàng nghênh đón, đứng đầu là một ông già tầm ngoại lục tuần, ông chính là cựu giám đốc sở cảnh sát của sở cảnh sát thành phố Lam Kinh, nay đã nghỉ hưu. Mười hai năm trước, ông nắm vai trò tổng chỉ huy đội đặc nhiệm chuyên trách nhiệm phá giải vụ án băm xác 19.1.

Cựu giám đốc sở cảnh sát bắt tay giáo sư Lương và nói: “Thật đáng hổ thẹn! Vụ án băm xác 19.1 vẫn chưa phá được, nay lại xảy ra một vụ án băm xác nữa.”

Giáo sư Lương nói: “Vụ án động trời nào cũng có ngày phải lộ rõ trắng đen! Chúng tôi sẽ cố gắng làm hết sức mình, bây giờ kĩ thuật điều tra hình sự rất tiên tiến nên hi vọng khả năng phá án sẽ cao hơn.”

Cựu giám đốc sở giới thiệu những chiến sĩ cảnh sát đang xếp hàng chào đón tổ chuyên án, đó đều là những cảnh sát hình sự từng tham gia vào quá trình điều tra vụ án băm xác 19.1 mười hai năm về trước, bây giờ họ đều đã già, một số người còn phơ phơ tóc bạc. Cựu giám đốc sở chủ động muốn ra quân lần này, ông nói với tổ chuyên án rằng mình muốn lần nữa tham gia vào cuộc điều tra, lòng ông luôn đau đáu với vụ án chưa được phá giải suốt mười hai năm ấy. Cựu giám đốc sở cảnh sát tâm sự: “Mười hai năm rồi! Ngày đó tôi từng thề với cha của nạn nhân và thề trước toàn thể nhân dân thành phố Lam Kinh rằng nhất định sẽ bắt được hung thủ về quy án, vậy mà giờ đây, bao nhiêu năm đã trôi qua mà tôi vẫn chưa tóm được hung thủ. Hỡi! Làm sao tôi còn xứng đáng mặc bộ cảnh phục trên người nữa!”

Một viên cảnh sát trong đội cũng thốt lên đầy cảm khái: “Mười hai năm rồi Vụ án băm xác 19.1 là vụ án đầu tiên của tôi, đó là ngày đầu tiên tôi bắt đầu làm cảnh sát, tôi cũng từng gặp cha của Điều Ái Thanh, đó là một người nông dân hiền lành, chất phác. Suốt hơn chục năm nay, tôi thường nghĩ đến hai câu chuyện, thậm chí ngay cả trong mơ hai câu chuyện đó cũng xuất hiện khiến giấc ngủ của tôi luôn trong trạng thái chập chờn.

Rồi viên cảnh sát kể về hai câu chuyện nhỏ mà mình biết khi thăm vấn cha mẹ của Điều Ái Thanh vào năm ấy.

Điều Ái Thanh không thích đi xe đạp, cô xuất thân trong một gia đình bần hàn, thuở nhỏ cha thường đạp xe chở cô ngồi đằng sau. Lúc xảy ra vụ án, cha Điều Ái Thanh nói mỗi lần đạp xe một mình trên con đường nhỏ ở thôn quê, ông cứ ngoảnh đầu lại nhìn gác бага sau xe theo quán tính, bấy giờ mới phát hiện con gái mình không còn trên cỡi đời này nữa.

Sau khi con gái bị hại, mẹ Điều Ái Thanh cũng trở nên u sầu, ít nói, bà làm việc trong xưởng lắp ráp động cơ diesel, thỉnh thoảng bà lại ngồi thẩn thờ nhớ đến một lần nói chuyện với con gái.

Mẹ Điều Ái Thanh hỏi: “Ái Thanh! Sau tai con sao lại có nốt ruồi thế kia?”

Điều Ái Thanh cười đáp: “Để về sau lỡ con mất tích, mẹ còn biết đường mà tìm!”

Giáo sư Lương lập tức quyết định thành lập đội án tồn, thành viên là tất cả các cán bộ cảnh sát đã từng tham gia điều tra vụ án băm xác 19.1, đơn vị chỉ huy đội án tồn là tổ chuyên án. Văn phòng chỉ huy tạm thời đặt tại tòa nhà văn phòng số 5 của đội cảnh sát hình sự thuộc sở cảnh sát thành phố Lam Kinh. Ba lực lượng điều tra hình sự gồm cựu giám đốc sở cảnh sát, đội trưởng đội cảnh sát hình sự số 5, phân cục trưởng khu vực Cổ Lâu đều tập trung ở đây và cùng làm việc với tổ chuyên án.

Đêm đó, bộ chỉ huy vụ trọng án đến từ các ban ngành cảnh sát thuộc các cấp thành phố, tỉnh và trung ương nhanh chóng thành lập, tổ chuyên án chịu trách nhiệm lãnh đạo hạt nhân và tổng chỉ huy, nếu lực lượng cảnh sát chưa đủ thì rút thêm từ tuyến tỉnh, nếu nhân viên chưa đủ thì rút thêm từ các ban ngành khác, tóm lại tất cả cần đảm bảo để tiến hành công tác phá án, tất cả phải hết sức giúp đỡ và tạo điều kiện cho lực lượng phá án. Phía dưới bộ chỉ huy còn có các tổ chuyên đi điều tra và thăm dò dư luận, tổ pháp y, tổ khám nghiệm hiện trường, tổ phân tích vật chứng, tổ kỹ thuật tính toán, số liệu, tổ giám định dấu vết, tổ quản lý hồ sơ, tổ thu thập các manh mối từ quần chúng nhân dân...

Sáng hôm sau, phó cục trưởng Bạch Cảnh Ngọc điều động đội quân tinh nhuệ nhất trong giới cảnh sát cả nước và thành lập đội chuyên gia, rồi ra lệnh khẩn cấp triệu tập tại thành phố Lam Kinh tham gia vào bộ chỉ huy vụ trọng án, trong đó bao gồm các chuyên gia phục dựng hình tội phạm, chuyên gia xét nghiệm ADN, chuyên gia phân tích mẫu máu, mẫu răng, giám định dấu vết và cả nhà tâm lý học chuyên phân tích tâm lý biến thái của tội phạm, mỗi chuyên gia đều lừng danh khắp cả nước.

Có thể nói bộ chỉ huy chuyên án đều là những nhân vật vô cùng ưu tú, thế trận trước khi xuất binh vô cùng dũng mãnh.

Tổ chuyên án mở cuộc họp hàng trăm người, họ vạch ra nguyên tắc làm việc chung và phân công nhiệm vụ cụ thể đồng thời cho rằng lần này phải phá cả vụ 19.1 và vụ 11.9, hồ sơ vụ án cũ đã bị niêm phong suốt mười hai năm, nay lại phải mở ra lần nữa. Tổ chuyên án vào phòng lưu trữ hồ sơ, bấy giờ giáo sư Lương mới hiểu ra vì sao phó cục trưởng không cầm tập hồ sơ vụ án đến cho ông như mọi lần, hồ sơ vụ 19.1 quá nhiều, chất đầy mấy gian phòng.

Phần đầu bị hung thủ nấu chín của Điều Ái Thanh được bảo quản đông lạnh mười mấy năm. Hàng loạt ảnh chụp hiện trường cho thấy cảnh tượng xảy ra vào nhiều năm trước. Mười mấy năm trước, cảnh sát thành phố Lam Kinh từng đăng tin tìm kiếm manh mối thông qua truyền hình, họ đưa ra hai chiếc túi đựng thi thể: một là chiếc ba lô bằng vải bò, một là chiếc túi xách tay kiểu cũ, còn có một tấm ga trải giường in hoa để gói từng mảnh tử thi, hi vọng mọi người dân thành phố cung cấp những thông tin có liên quan.

Giáo sư Lương cử vài cảnh sát đi lấy mẫu máu và ADN của cha mẹ Điều Ái Thanh, đồng thời đề nghị xét nghiệm lại mẫu ADN ở phần đầu và ở các mảnh thi thể của nạn nhân, kiểm tra chất vi lượng dính trên chiếc túi và khăn trải giường chứa tử thi, hồng tìm ra những vật chứng nhỏ bé nhất mà hung thủ để lại, nếu có thể lấy được ADN của hung thủ thì hoàn toàn có thể hi vọng vào khả năng phá được vụ án này.

Một chuyên gia xét nghiệm ADN than phiền: “Sao hung thủ lại dùng khăn trải giường màu đỏ nhỉ? Hầy! Nếu là màu trắng thì chúng tôi sẽ phát hiện được nhiều chi tiết vụn vặt hơn.”

Chuyên gia giải thích, ga giường màu đỏ thẫm, vật liệu bị nhuộm màu là vật liệu khó đối phó nhất khi tiến hành xét nghiệm ADN.

Phương pháp gây án của vụ bắn xác mười hai năm trước và phương pháp gây án của vụ bắn xác 11.9 tương đồng nhau, địa điểm vớt xác cũng vô cùng trùng hợp, tổ chuyên án thảo luận rất sôi nổi trong cuộc họp, mọi người đưa ra hai luồng ý kiến trái chiều, một bên cho rằng hai vụ án này do cùng một hung thủ gây ra, bên còn lại cho rằng hung thủ của vụ thứ hai là một kẻ khác y đã cố tình bắt chước vụ án thứ nhất.

Ba địa điểm vớt xác của vụ án 11.9 đều được cảnh sát bảo vệ nghiêm ngặt. Giáo sư Lương yêu cầu Bao Triển dẫn theo chuyên gia tiến hành khám nghiệm lại hiện trường, họ bắt đầu cố định những vật rơi rụng, đánh dấu kí hiệu và chụp ảnh lấy tang chứng từ khu vực trung tâm. Đầu tiên Bao Triển chụp ảnh toàn cảnh hiện trường và cảnh trung tâm hiện trường, sau đó triển khai tìm kiếm trong phạm vi bán kính hai ngàn mét, nhưng vẫn không phát hiện thấy bất kì vật chứng khả nghi nào. Cảnh sát vác cả thùng rác vớt túi chứa tử thi về bộ chỉ huy, lôi tất cả rác rưởi trong thùng ra, chụp ảnh lấy tang chứng, mấy chục người làm việc quên ngày quên đêm suốt ba hôm, nhưng ngoại trừ túi đựng xác ra, thì không thu lượm được gì hơn.

Bộ chỉ huy thành lập phòng thí nghiệm.

Ba tổ gồm tổ khám nghiệm hiện trường, tổ phân tích vật chứng và tổ giám định dấu vết kết hợp với nhau tạo thành phòng thí nghiệm, họ được cung cấp rất nhiều thiết bị khoa học tối tân, bao gồm kính hiển vi quét điện tử, máy đo quang phổ hồng ngoại Fourier, máy đo độ sáng quang phổ siêu vi, máy đo phức hợp sắc ký khí và hồi phổ GC-MS, máy đo sắc ký khí, máy đo sắc ký lỏng, hệ thống đèn led chuyên thí nghiệm và xác nhận, máy đo quang phổ tử ngoại, máy quét siêu mỏng, thiết bị phân tích hình ảnh pháp y, máy khuếch tán ADN, máy xét nghiệm và sắp xếp ADN, trạm công tác phân biệt ngôn ngữ, máy kiểm nghiệm giấy tờ... và các loại thiết bị thực nghiệm khác.

Giáo sư Lương yêu cầu các chuyên gia kiểm tra túi chứa tử thi và túi nylon ở mức chi tiết hết sức có thể, để tìm kiếm những vết máu còn lưu lại, nước bọt, dịch đờm, lông tóc, móng tay, vết bẩn, vết dầu bẩn, gàu hoặc tổ chức tế bào của cơ thể người.

Phần đầu của nạn nhân vụ 11.9 đã bị làm chín, nên mặt mũi đều biến dạng, nhưng thông qua xét nghiệm ADN, các chuyên gia kết luận nạn nhân là nam, khoảng bốn mươi tuổi.

Hai vụ án bắt đầu xuất hiện điểm khác biệt, trong vụ thảm án 19.1 xảy ra mười hai năm trước, nạn nhân là nữ, hai mươi tuổi, còn vụ thảm án 11.9 xảy ra mười hai năm sau, nạn nhân lại là nam, bốn mươi tuổi.

Các tình tiết mới phát hiện khiến vụ án trở nên phức tạp hơn, tổ chuyên án thảo luận và đưa ra các phân tích, Bao Triển đặt một giả thiết khá táo bạo, anh nói có thể nạn nhân bốn mươi tuổi kia chính là hung thủ trong vụ bắn xác 19.1, nên một người biết rõ nội tình nào đó đã báo thù cho người chết, y bị giết bằng chính phương pháp mà y đã từng sử dụng để giết người. Ngoài ra còn một khả năng nữa, người đàn ông đó chính là kẻ biết rõ nội tình hoặc kẻ vô tình chứng kiến màn giết người của hung thủ nên anh ta đã bị hung thủ thủ tiêu để bịt đầu mối.

Hai giả thiết trên đều khiến người ta rùng mình ớn lạnh.

Hung thủ đã giết chết người biết rõ nội tình sau bao nhiêu năm ư?

Hay kẻ biết rõ nội tình đã ra tay giết chết hung thủ sau bao nhiêu năm?

Khả năng nào tiệm cận với chân tướng sự thật hơn?

Tận dụng khả năng sử dụng máy tính, Tô My đã tìm thấy những người từng đăng bài viết về vụ án 19.1 trên mạng xã hội. Black Mass đồng ý trả lời thẩm vấn của cảnh sát tại phân cục Cổ Lâu, cậu ta tự nhận mình xuất thân trong gia đình toàn người học luật, từng công tác tại văn phòng luật sư và tòa án, hiện tại làm việc tại một ngân hàng. Nickname trên mạng của anh ta là Black Mass, sở dĩ lấy nickname này vì anh ta thích nghe nhạc Rock thể loại Heavy Metal.

Giáo sư Lương nói: “Năm 1996, cậu mới mười bốn tuổi khi ấy cậu chỉ là một học sinh cấp hai nên có thể loại trừ cậu ra khỏi danh sách tình nghi.”

Phân cục trưởng phân cục Cổ Lâu hỏi: “Vì sao cậu lại quan tâm đến vụ án đã xảy ra mười mấy năm trước và vì sao cậu lại nghĩ đến chuyện đăng bài phỏng đoán hung thủ vụ án trên mạng xã hội?”

Black Mass đáp: “Tôi chú ý đến vụ án này từ năm 2006 sau khi đọc những bài đăng tải trên mạng xã hội nói về vụ án này. Mục đích ban đầu của tôi khi đăng bài viết là muốn thu hút các cao thủ nhảy vào cuộc, thảo luận về vụ án mà thôi, nhưng chẳng ngờ có người lại nghi ngờ tôi là hung thủ.”

Giáo sư Lương nói: “Tôi đã đọc hết bài viết mà cậu đăng trên mạng xã hội. Thực ra những suy đoán và phân tích của cậu cũng khá có lí, chúng tôi sẽ đi sâu điều tra thêm. Cậu cho rằng “Hung thủ là đàn ông, thời điểm gây án có lẽ y khoảng ba mươi đến bốn mươi tuổi, cũng có khả năng chưa đến ba mươi tuổi, ngoại hình toát lên vẻ đứng đắn và chín chắn, tính cách hướng nội, hòa nhã với mọi người, vẫn độc thân, trình độ học vấn và văn hóa khá cao, thích nghe nhạc, có khả năng còn là người yêu thích cả văn học, sống một mình gần khu vực đại học Lam Kinh, am hiểu một số kiến thức về lĩnh vực y học, nhưng không ai biết điều này”, nhưng có một điểm cực kì quan trọng mà cậu lại bỏ qua đấy!”

Black Mass tò mò hỏi: “Điểm gì vậy?”

Giáo sư Lương nghiêm giọng cảnh báo: “Đây là vấn đề cần được bảo mật bởi vậy tôi hi vọng sau khi nghe xong cậu phải tuyệt đối giữ miệng!”

Black Mass hứa: “Được! Tôi sẽ ngậm miệng!”

Giáo sư Lương chậm rãi nói: “Trong vụ án 19.1, cảnh sát không tìm thấy một phần nội tạng và xương của nạn nhân. Cậu thử đoán xem, chúng biến đi đâu?”

Black Mass nói: “Khả năng chúng bị hung thủ vứt đi hoặc cũng có thể hung thủ đã chôn chúng.”

Giáo sư mập mờ gợi ý: “Còn một khả năng nữa đấy! Cậu thử nghĩ theo hướng kinh dị nhất xem nào!”

Black Mass bỗng tái mặt, cậu ta lắp bắp hỏi lại: “Lẽ nào... Trời ơi! Chẳng lẽ hung thủ là con ác quỷ ăn thịt người sao?”

Chương 3: Ngõ nhỏ tối tăm

Hai người đăng bài trên mạng xã hội còn lại cũng bị cảnh sát gọi đến thẩm vấn, rất nhiều dường như vô cùng hứng thú với vụ án này, thậm chí khi cảnh sát muốn moi lời khai của anh ta thì anh ta còn hỏi vặn lại cảnh sát: “Hung thủ có súng phải không?”

Giáo sư Lương và phân trưởng phân cục Cổ Lâu đưa mắt nhìn nhau, cuối cùng phân cục trưởng hỏi: “Sao cậu lại hỏi vậy?”

Anh ta trả lời: “Mười hai năm trước khi cảnh sát tiến hành thẩm vấn hàng loạt dân cư quanh khu vực này, rất nhiều lần họ hỏi có để ý nhà ai cất giữ thuốc nổ hoặc gần đây có ai là thợ săn không. Chi tiết này vô cùng quan trọng, rất có thể trên các phần tử thi của Điều Ái Thanh hoặc trên vỏ túi, trên mặt ga trải giường còn lưu lại dấu vết thuốc súng. Giả sử Điều Ái Thanh bị bắn chết thì nhiều khả năng người dân quanh đó sẽ nghe thấy tiếng súng vang lên vào đêm cô bị sát hại. Còn nếu những suy diễn của tôi là sai thì tại sao cảnh sát lại hỏi về thuốc súng và thợ săn?”

Phân cục trưởng ý nhị nói: “Cậu đừng đoán mò! Nhiều chuyện không nên biết sẽ tốt hơn. Đôi khi hôm nay ta biết chuyện hôm sau ta mất mạng.”

Giáo sư Lương nói: “Thời điểm đó sắp đến tết nên có thể đó chỉ là thuốc pháo hoặc pháo hoa gì đó. Tốt nhất cậu đừng suy đoán lung tung!”

Sau khi xảy ra vụ án thảm khốc này, cảnh sát xác định lại lịch của nạn nhân chính là trọng điểm cần phá giải. Trong vụ án băm xác 11.9, đường nét trên mặt nạn nhân đều vẹo vọ, không thể nhận diện được nữa. Sáu chuyên gia làm việc quần quật suốt nửa ngày để tìm ra những dấu vết nhỏ nhất, họ lợi dụng kĩ thuật phục chế để phục dựng lại chân dung nạn nhân. Đây là một phương pháp khoa học điều tra rất kì diệu, thậm chí một hộp sọ đào dưới mộ lên cũng có thể phục chế thành khuôn mặt của người còn sống lúc ban

đầu. Bức ảnh hiện ra! Người chết là một người đàn ông trung niên, mắt to, lông mày rậm, khuôn mặt khá lớn, mũi điều hâu, đeo kính cận.

Tất cả cảnh sát của thành phố Lam Kinh đều đứng dậy bắt tay ngay vào việc, mỗi người cầm một tấm ảnh, tìm kiếm và điều tra lai lịch của nạn nhân trong phạm vi toàn thành phố.

Tổ chuyên gia lại có thêm một bước tiến triển mới, họ yêu cầu lập tức triệu tập cuộc họp công bố về vụ án. Họ muốn đưa ra cáo kiến gì đây? Một chuyên gia giám định dấu vết thay mặt tổ chuyên gia đứng lên phát biểu, ông ta cao giọng khẳng định: “Rất có khả năng hung thủ là một phụ nữ!”

Lời vừa dứt thì cả hội trường vang lên tiếng xôn xao bàn luận, nhiều người ghé tai người bên cạnh thăm thì điều gì đó.

Chỉ cần phạm tội nhất định sẽ để lại dấu vết.

Trong vụ án băm xác 11.9, hung thủ cho thi thể nạn nhân vào túi nilon màu đen, các chuyên gia lấy kính hiển vi tìm kiếm từng vết tích lưu lại trên túi. Họ thấy đó là chiếc túi còn mới tinh, chưa qua sử dụng, điều đáng tiếc là họ không lấy được dấu vân tay của hung thủ, sau đó túi nilon này bị vứt vào thùng rác, các chuyên gia tốn rất nhiều công sức và thời gian để làm các giám định. Đầu tiên họ loại bỏ các dấu vết rác rưởi dính trên túi nilon, sau đó họ liền phát hiện thấy một vết bẩn rất nhỏ lưu trên quai xách của túi.

Dường như vết bẩn đó do hung thủ để lại.

Tổ chuyên gia phóng to các thành phần vết bẩn lên một trăm lần, lần lượt giám định các thành phần vi chất chứa trong đó. Vết đó chỉ là một chấm màu đỏ, nhỏ như lỗ kim châm. Ban đầu các chuyên gia ngỡ đó là vết máu. Nếu đó là máu của hung thủ dính vào thì không còn nghi ngờ gì nữa, đó sẽ chính là điểm đột phá của vụ án. Quá trình giám định vật chứng diễn ra vô cùng nghiêm ngặt, đầu tiên các chuyên gia phải xác định xem chấm màu đỏ đó có phải máu không thông qua phương pháp thực nghiệm hóa học. Kết quả khiến mọi người thất vọng tràn trề.

Chấm đỏ đó không phải máu người!

Quá trình giám định hoàn toàn sáng tỏ, từ thành phần của vết bẩn, các chuyên gia phát hiện đó là vết dầu trộn lẫn sữa bò, còn màu đỏ là màu son môi!

Chuyên gia giám định dấu vết tiếp tục trình bày: “Vết son cho phép chúng ta suy đoán có thể hung thủ là phụ nữ.”

Tô My hỏi: “Các anh có chắc chắn thành phần chứa trong vết bẩn là sữa bò không? Hay đó là sữa người? Điều này vô cùng quan trọng.”

Chuyên gia giám định dấu vết nói: “Chúng tôi đã thực hiện phép so sánh, thành phần protein trong sữa bò cao gấp ba lần sữa người, mà thành phần chủ yếu trong protein của sữa bò là casein, trong khi thành phần chủ yếu trong protein của sữa người là albumin.”

Bao Triển thắc mắc: “Anh vừa nói có dầu trên vết bẩn ư? Đó là loại dầu gì? Dầu diesel, xăng hay dầu ăn?”

Chuyên gia giám định dấu vết trả lời: “Đó là loại dầu ăn thường để rán xào hàng ngày.”

Bao Triển nói: “Thế thì chúng ta có thể hình dung quá trình vứt xác diễn ra như thế này. Sớm tinh mơ, khi trời còn chưa sáng hẳn, đường phố nhá nhem tối, có một người phụ nữ bôi son đỏ đi xe đạp điện nhưng không bật đèn xe, trong giỏ xe là mấy chiếc túi nilon màu đen và ba lô chứa thi thể nạn nhân. Khi xe chạy đến gần thùng rác, cô ta không dừng hẳn mà chỉ đi chậm lại, rồi vứt túi vào thùng. Rất có khả năng lúc ấy cô ta vô tình quệt lên môi, nên bị son dính vào ngón tay, khi vứt rác, vết son lưu lại trên quai túi...”

Giáo sư Lương hỏi: “Loại dầu thực vật mà các anh nói là dầu đỗ tương, dầu mè hay dầu hạt cải?”

Chuyên gia giám định dấu vết luống cuống đáp: “Chuyện đó... chúng tôi cần giám định thêm mới kết luận được.”

Giáo sư Lương lập tức phê bình tốc độ làm việc và mức độ tỉ mỉ của tổ chuyên gia, ông yêu cầu họ phải nhanh chóng cho biết thành phần của loại dầu dính trên quai túi.

Cuộc họp vừa giải tán, các chuyên gia giám định dấu vết lập tức trở về phòng kiểm định lại, kết quả cho thấy đó là loại dầu hạt bông. Các gia đình rất ít khi sử dụng loại dầu này để nấu ăn, hơn nữa các chuyên gia sử dụng máy chuyên dụng của cục an toàn vệ sinh để đo mức độ ôxi hóa trong dầu, họ nhúng đầu kim loại của máy vào dầu, mười phút sau, thiết bị này hiển thị chỉ số “42”, điều đó cho thấy loại dầu này bị tái sử dụng nhiều lần. Các chuyên gia còn phát hiện ra kiềm và phèn chứa trong dầu ăn.

Chuyên gia giám định vội vàng đi tìm giáo sư Lương và báo tin tốt cho ông.

Ông ta hớn hờ khoe: “Anh Lương! Tôi xác định chắc chắn rồi! Đó là dầu dùng để chiên quẩy.”

Giáo sư Lương vui mừng hỏi lại: “Anh chắc chắn không?”

Chuyên gia giám định gật đầu khẳng định: “Tuyệt đối không thể sai được! Đó chính là loại dầu thường dùng để chiên quẩy, nó bị sử dụng lại nhiều lần, trong dầu còn có thành phần kiềm và phèn, đó là những chất dùng để chế biến quẩy.”

Giáo sư Lương bảo Họa Long lập tức xuất phát, triệu tập tất cả chủ hàng bán quẩy ở gần khu vực vớt xác đến đồn cảnh sát để thẩm vấn. Họa Long đến địa điểm cần điều tra mới biết ở đó chỉ có một hàng quẩy duy nhất. Chủ cửa hàng là người đàn ông tầm ngoại ngũ tuần, mặc tạp dề, nom khá quê mùa và chất phác.

Hàng ngày ông thường cùng con dâu dậy bày hàng bán quẩy từ lúc bốn giờ sáng. Quán của ông ta rất đông khách, đa số đều là dân quanh vùng. Ông ta không có ấn tượng đặc biệt với bất kì khách mua hàng nào, cũng không nhớ ra trong số khách hàng của mình có ai là phụ nữ tô son đỏ hay không.

Giáo sư Lương nói: “Ông cố nhớ lại xem sao!”

Bao Triễn gợi ý: “Ngày 11 tháng 9, lúc trời còn lờ mờ tối, trong số khách hàng ngồi ăn sáng trong quán ông có khách hàng nào là phụ nữ, tô son đỏ, đi xe đạp, trong giỏ xe có một vài túi nilon màu đen không?”

Ông chủ hàng quẩy nghĩ một hồi rồi lắc đầu, nhưng sau đó ông ta đột nhiên hỏi: “Hai người dò hỏi chuyện này có phải liên quan đến vụ bắn xác xảy ra hơn chục năm trước không?”

Giáo sư Lương trả lời nửa vờ: “Ông đừng sợ! Chúng tôi chỉ muốn tìm hiểu chút thôi! Nếu ông nhớ ra điều gì thì báo lại cho chúng tôi nhé!”

Sau khi ông chủ hàng quẩy rời đi, giáo sư Lương liền xác định lại phương hướng điều tra, “Rất có thể hung thủ từng mua quẩy, có lẽ y sống ở gần khu vực bán quẩy. Tổ điều tra và thẩm dò dư luận lấy hàng quẩy làm trung tâm bắt đầu mở rộng phạm vi điều tra, dấu lần này không thu hoạch được gì thì chí ít cũng thu hẹp được phạm vi điều tra, đối tượng điều tra trọng điểm là những công dân độc thân hoặc từng có tiền án tiền sự ở quanh khu vực dân cư.”

Không biết vì sao Bao Triễn lại thấy nghi nghi lơ lơ bán quẩy, ánh mắt ông cho thấy dường như ông ta đang giấu giếm cảnh sát điều gì đó, hơn nữa trên người cũng tỏa ra mùi rất lạ. Bao Triễn dẫn hai nhân viên điều tra lại đến nhà ông chủ hàng quẩy lần nữa.

Ông chủ hàng quẩy sống trong một ngõ nhỏ.

Đây là con ngõ rách nát với những ngôi nhà kiểu cũ vừa thấp bé vừa tồi tàn, bờ tường bong tróc, trong ngõ có nhiều hàng quán nhỏ được tu sửa từ nhà dân, trông rất bẩn thỉu và mất vệ sinh. Ngõ nhỏ không có đèn đường nên bóng chiều vừa nhập nhoạng đổ xuống, cả con ngõ đã chìm trong âm u, tăm tối. Những căn nhà thấp lè tè ở đây đều được lợp bằng tấm lợp fibro xi măng, trong sân nhà nào cũng trồng một vài cây hòe hoặc cây du, thỉnh thoảng có con mèo đen thoắt ẩn thoắt hiện trên bờ tường. Nếu phải đi một mình trong con ngõ âm u này vào buổi tối khách bộ hành ắt thấy ớn lạnh.

Thật khó tưởng tượng giữa lòng đô thị phồn hoa và hào nhoáng lại tồn tại một ngõ hẻm tồi tàn và cũ kĩ như vậy. Thật trùng hợp, con ngõ lại nằm ngay cạnh đại học Lam Kinh!

Có thể khẳng định chắc chắn rằng mười năm trước nạn nhân Điều Ái Thanh từng đi lại trong ngõ nhỏ âm u này.

Mười năm trước, trong ngõ còn có cửa hàng cho thuê truyện, thuê đĩa. Điều Ái Thanh rất thích đọc sách, sau khi xảy ra vụ án thảm khốc, cảnh sát liền điều tra cửa hàng đó, nhưng không phát hiện thấy manh mối

khả nghi nào. Bao Triễn nói với ông giám đốc sở cảnh sát: “Từ khi Điều Ái Thanh mất tích cho đến khi tìm thấy thi thể của cô ấy trải qua những chín ngày, khoảng thời gian này thừa sức để hung thủ dọn sạch hiện trường.”

Cựu giám đốc sở thừa nhận điều này, ông lấy làm tiếc vì khi đó cảnh sát không bắt tay điều tra ngay từ khi phát hiện Điều Ái Thanh mất tích, nếu vậy thì có thể đã phá giải được vụ án 19.1, sinh viên mất tích mà nhà trường không hề hay biết, rõ ràng nhà trường không thể chối bỏ phần trách nhiệm của mình.

Bao Triễn và hai cảnh sát đứng trong ngõ, gió thổi hiu hiu, chẳng biết vong hồn mười mấy năm trước lượn lơ quanh ngõ nhỏ này bao giờ mới được siêu thoát?

Ông chủ hàng quẩy sống trong ngôi nhà có sân vườn bao quanh ở cuối ngõ, đó là ngôi nhà ba gian lợp fibro xi măng, giữa vườn có một gốc ngô đồng, trên tường gạch cấm mảnh thủy tinh vỡ để đề phòng trộm bò vào. Con trai chủ nhà hơn ba mươi tuổi, anh ta mở quán mì thịt dê, quán mì chính là một ngôi nhà khác của gia đình nằm ở phố bên cạnh, cô con dâu rất đảm đang và chịu thương chịu khó, sáng sớm đã cùng cha chồng ra đầu phố bán quẩy, xong việc lại chạy về nhà giúp chồng bán mì.

Trong vườn ứ đầy nước tù đọng vàng khè, rác rưởi vương vãi lung tung khắp nơi, vì con ngõ không có rãnh thoát nước nên đa phần các hộ gia đình sinh sống tại đây đều chọn cách đào một giếng ngầm ngay trong vườn nhà mình. Bao Triễn chú ý đến những vết máu loang lổ quanh miệng giếng, hai viên cảnh sát đi theo cũng lập tức cảnh giác. Con trai chủ nhà giải thích rằng nhà anh ta mới giết dê trong vườn, Bao Triễn quệt tay vào vết máu, ngửi một lát rồi gật đầu không nói gì.

Bao Triễn lấy hai bức ảnh ra cho anh ta nhận diện, đó là di ảnh của Điều Ái Thanh và ảnh phục dựng của nạn nhân vụ băm xác 11.9. Con trai và con dâu chủ nhà không có ấn tượng gì về nhân vật trong ảnh, nhưng khi ánh mắt ông chủ hàng quẩy liếc thấy ảnh của Điều Ái Thanh, ông ta thoáng vẻ hoảng hốt, nhưng lại nói tránh rằng hơn chục năm trước cảnh sát cũng cầm bức ảnh y như vậy đưa cho ông ta xem.

Bao Triễn hỏi: “Năm 1996 ông làm nghề gì?”

Ông chủ hàng quẩy trả lời: “Bán quẩy chứ làm gì! Tôi bán quẩy đã hơn chục năm rồi!”

Một viên cảnh sát đùa: “Thế thì thành cụ quẩy rồi còn gì!”

Ông chủ hàng quẩy cười đáp: “Cậu nói chí phải! Tôi rất thích biệt danh này!”

Bao Triễn lại hỏi về buổi sáng sớm ngày 11 tháng 9, khi mới mở hàng bán quẩy ông ta có để ý thấy người nào khả nghi không. Cô con dâu nghĩ một lát rồi buột miệng nói: “Ồ! Có một người! Tôi phải kể cho các anh nghe một chuyện rất lạ.”

Ông chủ hàng quẩy lập tức ngắt lời con dâu: “Hừ! Đừng nhiều lời!”

Bao Triễn yêu cầu cô tiếp tục nói, ông chủ hàng quẩy trừng mắt nhìn cô con dâu lấm mồm rồi quay người bỏ đi. Cô gái định nói rồi lại thôi, Bao Triễn phải khích lệ mấy lần, cuối cùng cô mới ấp a ấp úng kể lại câu chuyện. Sáng tinh mơ hôm ấy trời còn chưa sáng hẳn, cô con dâu cùng bố chồng đã dậy bày hàng, có một gã gù đi xe ba bánh đến mua quẩy, trên xe ba bánh lùm lùm mấy túi nilon màu đen. Cô con dâu tò mò hỏi gã: “Gì trong túi nilon thế anh?”

Gã gù đáp: “Nhân thịt!”

Gã gù đi rồi, bố chồng liền mắng cô một trận, cô gái cảm thấy rất ám ức vì trận mắng vô cớ của bố.

Lúc bấy giờ ông bố mới thì thầm nói với con dâu: “Mày biết thằng gù đó là ai không?”

Cô con dâu vẫn giậm bố, nên dần dỗi đáp: “Làm sao con biết anh ta là ai!”

Ông bố chồng cố ghìm nhỏ giọng nói: “Bố biết thằng đó là ai. Nó chính là thằng gù trong nhà hỏa táng, là công nhân hỏa táng của nhà tang lễ đấy!”

Chuyện này quả nhiên kỳ quái thật! Gã gù đi mua quẩy vào buổi sớm tinh mơ, trên xe ba bánh lại có một bọc nhân thịt, trong khi hẳn không mở quán cơm cũng không bán bánh bao hoặc nhân bánh, mà hẳn chỉ là công nhân chuyên hỏa táng xác chết trong nhà tang lễ. Vì nhát gan và sẵn tính thận trọng nên ông chủ

hàng quấy không dám hở môi tiết lộ chuyện này cho cảnh sát. Bao Triển hoàn toàn có thể lí giải được tâm lí của ông ta.

Một viên cảnh sát chợt hỏi: “Có phải gã gù mà cô nói đến vừa đen lại vừa lùn, đầu hói, mắt tam giác, khoe mắt còn có nốt ruồi lớn đúng không?”

Cô con dâu xác nhận: “Đúng! Đúng!”

Viên cảnh sát hít ngược một hơi, rồi hỏi tiếp: “Hắn khoảng năm mươi tuổi phải không?”

Cô con dâu lại xác nhận: “Đúng thế!”

Bao Triển hỏi: “Chẳng lẽ gã gù ở nhà hỏa táng từng phạm tội gì sao?”

Viên cảnh sát thoáng rùng mình, gật đầu đáp: “Hắn ăn thịt người!”

Chương 4: Ác quỷ

Trên thế giới từng xảy ra một số vụ án ăn thịt người hãi hùng và ghê rợn, nổi tiếng nhất phải kể đến vụ “đồ tể của Rostov” xảy ra ở Liên bang Nga và vụ “quái vật ở Milwaukee” xảy ra tại Mỹ.

Đồ tể Rostov có tên thật là Andrei Romanovich Chikatilo, y còn có các biệt danh khác như máy xối Đỏ hay máy xối Rostov, bị buộc tội tấn công tình dục, đánh đập và giết hại ít nhất năm mươi hai phụ nữ và trẻ em giữa những năm 1978 và 1990 tại Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết Liên bang Nga. Chikatilo thú nhận giết hại tổng cộng năm mươi sáu người, trong đó năm mươi ba vụ đã được chứng minh tính đến tháng 4 năm 1992. Phương pháp giết người của y là giày vò nạn nhân cho đến chết, rồi hành hạ xác, cuối cùng là ăn. Suốt hai mươi năm, địa điểm phạm tội của y lan rộng khắp liên bang Nga, nhưng địa bàn hoạt động chủ yếu là ở Rostov, chính vì thế y mới có biệt danh đồ tể của Rostov. Bề ngoài Chikatilo là một thầy giáo đáng kính, nên ngay từ đầu cảnh sát đã loại trừ y ra khỏi danh sách tình nghi kẻ giết người hàng loạt, nhưng thực tế y lại chính là hung thủ sát hại rất nhiều người. Đồ tể của Rostov là kẻ gặp trở ngại về khả năng sinh lí, chỉ sau khi giết người y mới thực hiện được hành vi tình dục. Từ năm 1978 đến năm 1992, y từng nhiều lần bám theo các bé gái ở các bến tàu, bến xe. Sau khi các bé gái mất tích, cảnh sát chỉ tìm thấy những thi thể đã bị giết hại.

Quái vật Milwaukee có tên thật là Jeffrey Lionel Dahmer, thực tế là một kẻ đồng tính, Jeffrey được mệnh danh là tiến sĩ ăn thịt người trong phim “Sự im lặng của bầy cừu” phiên bản đời thực. Y là kẻ giết người hàng loạt và tội phạm tình dục, với những tội danh hiếp dâm, giết người và chặt xác mười bảy đàn ông và các bé trai trong khoảng thời gian từ năm 1978 tới năm 1991, trong đó rất nhiều vụ y còn quan hệ tình dục với tử thi, ăn thịt người và cả chiếm giữ vài bộ phận cơ thể, đặc biệt những bộ phận liên quan tới cấu trúc xương người. Y rất chú trọng đến phương pháp chế biến tử thi, đầu tiên y chọn bộ phận mình thích ăn, cắt ra cho vào tủ lạnh, phần còn lại ném vào bể Axit sulfuric đặc chế trong nhà bếp để phi tang. Trong hơn chục vụ án, y từng nhiều lần thử nghiệm giết hại hai anh em nhà nọ, khủng khiếp nhất là lần y mở nắp hộp sọ, đổ thủy ngân vào não họ. Cuối cùng y bị kết án chung thân và chết do chấn thương sọ não khi đang ở trong tù. Một bạn tù đã đánh y đến chết, tù nhân đó nói rằng y cảm nhận được mệnh lệnh của thượng đế, phải giết chết con quái vật ăn thịt người để thay trời hành đạo. Cuối cùng con quái vật đã kết thúc cuộc đời như thế!

Trong lịch sử Trung Quốc cũng từng xảy ra một số vụ án ăn thịt người, nhưng giới cầm quyền tuyệt đối không bao giờ để lộ sự việc này, những bài luận văn của trường đại học Luật mà ta đọc được chỉ lén chụp lại một góc tảng băng trôi, ví như bài luận văn “hạ gục anh hùng xã hội đen Vương Lợi Quân” chỉ viết vắn tắt thể này “ứng dụng kĩ thuật phục dựng sọ người trong các vụ án đốt xác, ăn thịt người.” Giới truyền thông cũng từng đăng một số vụ án ăn thịt người đã được giải mã, và những vụ án giết người hàng loạt nào đó.

Tên tội phạm họ Trương chặt một cô gái ra thành tám khúc, nhưng cảnh sát chỉ tìm thấy bốn khúc, hai khúc còn lại bị y thái thành miếng mỏng và làm chín...

Tên ác quỷ giết người họ Lý giết liền năm cô tiếp viên trong vòng nửa năm.

Trong nhà hỏa táng thành phố Lam Kinh từng xảy ra một vụ án kì lạ, người báo án nói rằng con gái mình bị mất một bên ngực trước khi được đưa vào lò hỏa táng. Sau khi điều tra, cảnh sát cho rằng gã gù làm việc tại nhà hỏa táng là kẻ tình nghi số một, nhưng gã không nhận tội. Về phía đơn vị hỏa táng, vì muốn

giữ danh dự nên họ bồi thường cho gia đình nạn nhân một ít tiền cuối cùng vụ này được êm đi êm đẹp, gia quyến nạn nhân cũng rút lại đơn kiện.

Chẳng bao lâu sau, nhà hỏa táng lại xảy ra vụ hãm hiếp tử thi. Chuyện này ầm ĩ đến nỗi cả thành phố đều biết chuyện, độ nổi tiếng của gã gù còn vượt qua cả thị trường thành phố, dân chúng có thể không biết tên của thị trưởng, nhưng hễ nhắc đến chuyện gã gù hãm hiếp xác chết thì ai cũng có thể kể lại hết sức sống động. Dường như quần chúng nhân dân có hứng thú với vụ việc này còn hơn cả những tin tức mang tính thời sự. Trong quá trình người nọ truyền tai người kia, mỗi người lại tự thêm mắm thêm muối cho sinh động. Một người dân kể rằng gã gù trong nhà hỏa táng rất nóng tính, có lúc điên lên hấn còn lấy gậy đánh vào xác chết, rồi quát lớn: “Mẹ mày! Có giỏi thì đứng dậy tao xem nào!”

Vụ việc gã gù ấu yếm xác chết được một nữ công nhân chuyên trang điểm cho xác chết chứng thực. Hơn nữa, nữ công nhân ấy không chỉ kể câu chuyện này một lần cho người khác nghe.

Cô lễ tân của một cơ quan nhà nước nọ chẳng may mắc bệnh tim và qua đời. Cô được đưa đến nhà hỏa táng. Trước khi thực hiện thủ tục hỏa táng tử thi, lãnh đạo công ty và gia quyến luống cuống thế nào mà quên không mang chứng minh thư của người chết nên đành phải về nhà lấy, vì đường xa, ít nhất hai ngày mới lên đến nơi nên đêm hôm ấy gia đình cô lễ tân đành phải gửi tử thi lại nhà xác.

Gã gù là nhân viên chuyên hỏa táng xác chết, hấn phụ trách trông coi nhà xác. Cuộc sống tình ái của hấn cũng dính nhiều điều tiếng vì thường quan hệ với gái mại dâm. Gã gù xấu xí, lại làm việc ở nhà hỏa táng nên chẳng cô gái nào chịu làm vợ hấn. Ngoại tứ tuần mà hấn vẫn đơn thân lẻ bóng.

Nhà xác là phòng an nghỉ tạm thời, ở đó có các thiết bị đông lạnh, nhiệt độ ở đây luôn rất thấp, không khí âm u, đáng sợ. Gã gù ở gian phòng ngay cạnh nhà xác, trong phòng hấn chất đầy vòng hoa và các đồ tế lễ khác như vàng, hương, tiền giấy... Trước cửa còn có hai cây cổ thụ được kết bằng giấy trắng.

Cô lễ tân nom vô cùng xinh đẹp, nằm yên lành trên cang trong nhà xác, vì mới chết chưa lâu nên thân thể chưa cứng đờ, thêm vào đó cô còn được trang điểm và mặc áo dài nên trông chẳng khác gì người đẹp đang ngủ say. Gã gù nhìn thấy dung mạo cô gái xinh đẹp như tiên giáng trần thì động lòng, gã không kiềm lòng được bèn ôm lấy thi thể cô lễ tân, hôn lấy hôn để, và làm các hành vi biến thái đồi bại.

Gã gù thở hổn hển như bò rống, rồi hét to một tiếng, cuối cùng bùng phát cao trào. Một lát sau, hấn nằm im và lại bắt đầu hôn xác chết say đắm.

Những tử thi tựa vào tường làm khán giả kia mỗi người một tư thế, thậm chí có những tử thi chết vì tai nạn giao thông, chỉ còn nửa thân trên bầy máu. Ánh đèn halogen sáng trắng soi rõ từng ngóc ngách của nhà xác, gã gù đang hôn nữ thi chợt thấy một bóng người đứng bất động ở cạnh tường, bóng dáng ấy đứng thẳng như cán bút, chăm chăm nhìn y.

Gã gù cứ ngỡ chiếc bóng đó chỉ là một tử thi mà không hề chú ý rằng xác chết làm sao mà đứng được!

Gã gù tiếp tục vục mặt vào xác chết...

Bóng người đó chính là cô công nhân chuyên trang điểm cho người chết trong nhà tang lễ, cô vô tình chứng kiến cảnh tượng kinh dị đó. Ngay hôm sau, cô liền xin nghỉ việc, rồi báo chuyện này cho cảnh sát. Khi cảnh sát ập đến hiện trường thì tử thi đã bị mang đi hỏa táng. Gia quyến cô gái nói họ không hề nhận thấy điểm gì khác thường, cơ thể cô lễ tân vẫn nguyên vẹn trước khi hỏa táng, quần áo vẫn mặc đàng hoàng. Họ không hề biết rằng lưỡi của cô gái đã biến mất.

Vì thiếu chứng cứ nên cảnh sát không thể xử lý gã gù nhưng từ đầu ngõ đến cuối hẻm đều lan truyền câu chuyện về gã gù biến thái hãm hại tử thi trong nhà xác. Ban đầu phía nhà xác cũng muốn đuổi việc gã gù, nhưng lại nghĩ khó mà tìm được người thay thế hấn, bởi chẳng ai muốn làm công việc thiêu xác người thể là cuối cùng họ đành nhắm một mắt mở một mắt bỏ qua.

Nghe viên cảnh sát kể xong câu chuyện, Bao Triển quyết định dẫn viên cảnh sát đó đến nhà hỏa táng điều tra chân tướng, có điều anh tài xế lại khăng khăng không chịu lái xe đưa họ đi, anh ta phân bua rằng tuần sau mình lấy vợ, mà cha lại vừa qua lễ mừng thọ tròn sáu mươi, nên không muốn đến nơi nhảm đây âm khí như nhà hỏa táng.

Bao Triễn và viên cảnh sát đành gọi taxi đến nhà hỏa táng bác lái taxi nói: “Đến nhà xác thì phải thêm tiền.”

Bao Triễn hỏi: “Thêm bao nhiêu?”

Bác tài nói: “Thêm một đồng! Đây là luật ngầm của dân lái.”

Tài xế taxi ở nhiều thành phố đều không muốn đưa khách đến nhà tang lễ hoặc nhà hỏa táng, họ lấy thêm một đồng vì muốn lấy may và cầu được yên lòng. Đó chỉ là một cách làm mê tín mà thôi, những xe chở người chết đều phải buộc một dải lụa đỏ để trừ tà.

Bác tài nói: “Nhìn nhân viên nhà xác ăn trứng trắng hẹ mà tôi muốn buồn nôn.”

Bao Triễn hỏi: “Bác tài, bác làm nghề này bao lâu rồi? Bác đã nghe kể về gã gù ở nhà xác bao giờ chưa?”

Bác tài đáp: “À! Thằng gù ăn thịt người chứ gì? Trước đây nó làm nghề kéo xe, nên cũng coi như là đồng nghiệp của tôi.”

Bao Triễn bảo viên cảnh sát lấy hai bức ảnh trong túi ra đưa cho bác lái xe nhận dạng. Bác tài xế không hề có ấn tượng gì về người đàn ông trong vụ án 11.9 trong ảnh, nhưng khi nhìn thấy ảnh của Điều Ái Thanh thì ông như chợt nhớ ra điều gì đó liền lập tức phanh xe lại. Phản ứng dữ dội của bác tài khiến Bao Triễn cảnh giác, anh liền giơ thẻ cảnh sát ra yêu cầu thẩm vấn. Bác tài giải thích rằng vào năm 1996 hàng tháng các tài xế lái taxi lại phải về công ty tham gia khóa học về an toàn giao thông, nhưng nội dung của những khóa học trong mấy tháng đó lại để phối hợp với cuộc điều tra của cảnh sát, cảnh sát yêu cầu họ phải nhớ lại trong thời gian gần đây có chở nạn nhân hoặc nghi phạm giết người không, bởi vậy ông có ấn tượng vô cùng sâu sắc về bức ảnh chụp chân dung của nạn nhân. Cảnh sát còn công bố hai chiếc túi trên bảng thông báo yêu cầu hỗ trợ điều tra. Ông còn nhớ rõ trong số đó có chiếc ba lô du lịch kiểu cũ in hình máy bay.

Kể xong bác tài xế từ chối không đưa Bao Triễn đi tiếp nữa, ông nói dẫn Bao Triễn có cáo buộc ông không phối hợp với cảnh sát thì ông cũng không muốn đến nhà hỏa táng. Bao Triễn bất lực, chỉ biết ghi nhớ số xe của ông ta, sau đó cùng viên cảnh sát đi bộ đến nhà xác.

Trước cửa nhà xác có hàng lan can sắt, đi qua lan can là một đại sảnh kê mấy chiếc bàn dùng để làm thủ tục bàn giao thi thể, sát tường đặt vài vòng hoa và bình đựng tro cốt, cuối đại sảnh còn một dãy lan can nữa, bên trong chính là gian phòng đặt xác người chết, đa phần đều là thi thể tạm thời để chờ hỏa táng cũng có một vài tử thi vô danh không ai đến nhận. Đi qua hành lang của nhà xác là nhìn thấy một cánh cửa sắt khóa chặt. Đó là phòng bảo vệ trực ban. Gã gù sống ở đó.

Người quản lý nhà xác đi cùng Bao Triễn và viên cảnh sát đến phòng của gã gù để tiến hành thẩm vấn.

Bao Triễn và viên cảnh sát ngồi trước bàn làm thủ tục nhập tử thi, gã gù ngồi phía đối diện, vẻ mặt hung hãn, đôi mắt hình tam giác, khoe mắt vắt vẻo một cục mụn thịt, mái tóc bù xù trùm qua tai, hần cúi đầu, lơ đãng nhìn xuống đất rồi nhổ toẹt ngụm nước bọt.

Viên cảnh sát đập bàn quát: “Ngẩng đầu lên!”

Gã gù ngheh mặt dộp lại: “Muốn hỏi gì thì hỏi nhanh lên! Đừng dọa đây! Người chết đây còn chẳng sợ, sợ đêch gì người sống!”

Bao Triễn đi thẳng vào vấn đề: “Sáng sớm ngày 11 tháng 9 anh đi mua quẩy phải không?”

Gã gù ngẫm nghĩ một lát rồi đáp: “Đúng thế!”

Bao Triễn lại hỏi: “Hôm đó anh đi xe ba bánh, trên xe chất túi nilon đen, nhân thịt trong túi lấy từ đâu ra?”

Gã gù đáp: “Mua ở chợ, đó là thịt thái sợi chứ không phải thịt băm làm nhân bánh. Buổi sáng tôi thường mua thức ăn cho quán mì kiếm thêm ít tiền tiêu.”

Bao Triễn hỏi tên và địa chỉ của quán mì để điều tra và đối chiếu. Sau đó anh quay sang hỏi người quản lý nhà xác: “Trong vòng hai ngày trước ngày mùng 11 tháng 9, nhà xác có tiếp nhận thi thể nữ tô son đỏ nào không?” Người quản lý lắc đầu phủ nhận.

Bao Triển tiếp tục hỏi gã gù: “Anh bắt đầu làm việc ở nhà xác từ bao giờ?”

Gã gù khai ngay khi tốt nghiệp trung học, hẳn đã nói nghiệp cha làm nghề này cho đến tận giờ.

Viên cảnh sát lấy ra hai bức ảnh đưa cho gã gù nhận dạng. Trong lúc hắn xem ảnh, Bao Triển chú ý quan sát vẻ mặt của hắn, nhưng gã gù vô cùng trấn tĩnh, hắn hồ như không hề có bất kì phản ứng gì với ảnh của hai nạn nhân, chỉ nói nhẹ tênh rằng mình chưa bao giờ gặp hai người này.

Cuộc thẩm vấn kết thúc mà không thu hoạch được bất kì manh mối có giá trị nào, gã gù đứng lên bảo: “Nếu không có việc gì thì tôi đi ăn cơm đây!”

Vừa nghe thấy hai từ “ăn cơm”, Bao Triển lập tức cảnh giác, anh cố hít mạnh mấy hơi, trong không khí phảng phất mùi là lạ lẫn với mùi hồ tiêu, anh đứng dậy đi về phía phòng ở của gã gù, cửa phòng vẫn khóa, Bao Triển yêu cầu gã gù giao nộp chìa khóa, gã gù bắt đầu căng thẳng, định quay đầu bỏ chạy, nhưng viên cảnh sát đã nhanh tay chụp được hắn và bập cồng số tám vào cổ tay.

Trong phòng gã gù chất đầy đồ cúng bái như vàng mã, hương hoa, trước cửa có hai cây cổ thụ kết bằng giấy trắng, đồ đạc trong phòng lộn xộn, chiếc chăn trên giường rách nát và cẩu bẩn, lòì cả lòì bông đen sì, góc phòng có hai chiếc ghế gấp, bàn ăn của hắn là một cỗ quan tài.

Trên quan tài đặt một nồi lẩu nhỏ, bên cạnh là ly rượu và một đôi đũa. Trong nồi là món canh miến ghê tởm!

Chương 5: Treo tiền thưởng tìm thi thể

Trong quan tài có một vài bộ quần áo lót của phụ nữ, nhìn có vẻ đã cũ, gã gù nói đó là nội y hắn lấy trên người các tử thi nữ. Bao Triển phát hiện trong phòng còn có mấy vỏ chai nước ngọt, mở nắp chai ra thì thấy bên trong đựng một loại dịch lỏng nhìn và ngửi đến tởm. Lúc thẩm vấn, gã gù nói với cảnh sát tốt nhất đừng nên biết trong chai đựng gì thì hơn. Sau khi mang các tang vật đi hóa nghiệm thì thấy nội y không phải di vật của nạn nhân bị băm xác, còn dịch lỏng đựng trong chai là đờm mà gã gù khạc ra. Gã gù có thói quen nhổ nước bọt, lại mắc chứng viêm mũi mỗi khi bị cảm cúm, hẳn lại khạc đờm đặc vào vỏ chai nước ngọt, ngày qua tháng lại cuối cùng hẳn tích được mấy chai.

Giáo sư Lương hỏi: “Sao anh lại khạc đờm ra chai?”

Gã gù đáp: “Vui mà!”

Họa Long hỏi: “Thế vì sao anh ăn thịt người?”

Gã gù đáp: “Tôi mắc bệnh hen suyễn.”

Tô My lờm giọng: “Anh thật ghê tởm!”

Gã gù cười hì hì bốn cợt Tô My: “Thật thế à?”

Bao Triển hỏi: “Anh còn có sở thích gì nữa không?”

Gã gù thần nhiên đáp: “Tôi còn thích đốt xác.”

Gã gù nói thích nhìn tử thi cháy rừng rực rồi dần dần hóa thành tro bụi: Bao nhiêu năm nay, hắn đã hỏa thiêu hàng ngàn hàng vạn thi thể. Lò thiêu xác trong nhà hỏa táng có lỗ nhôm. Gã gù phủ nhận chuyện mình thường hãm hại tử thi, hắn biện minh rằng nữ công nhân trang điểm cho người chết đó thích hắn, nhưng hắn chẳng buồn để mắt đến cô ả, sau này cô ả bị đuổi việc, nên đi đâu cũng rêu rao đổ tiếng ác cho hắn. Dĩ nhiên cảnh sát không tin lời giải thích của gã gù. Gã gù nói hắn ấn tượng rất sâu sắc về tử thi của cô lễ tân, hẳn tận tay đưa cô vào lò hỏa thiêu.

Khi gã gù đến bệnh viện lượm xác chết, hắn thường xin các bác sĩ sản khoa nhau thai của sản phụ và những đứa trẻ bị buộc phải ra khỏi bụng mẹ trước khi kịp chào đời. Từ xưa nhau thai đã là một vị thuốc trong đông y, có tên gọi là Tử hà sa, nhiều nơi vẫn ăn nhau thai vì nghe nói bài thuốc này có thể trị bệnh hen suyễn và bệnh lao phổi vô cùng công dụng.

Tuy mọi hành vi của gã gù đều vô cùng biến thái nhưng lại không có chứng cứ gì chứng minh hắn liên quan đến hai vụ án giết người băm xác, chuyện ấu yếm tử thi cũng không cách nào tìm được cách chứng thực.

Thể theo luật không có bằng chứng thì phải thả nghi phạm, cảnh sát chỉ giam hãm vài ngày rồi đành phóng thích.

Khi được thả, gã gù tỏ vẻ vô cùng bất ngờ, hắn ngênh mặt thách thức cảnh sát: “Thả tôi ra à? Rồi các người sẽ hối hận!”

Một viên cảnh sát nóng tính không nhin được liền xông đến tấn cho gã gù một trận mà quên mất hành vi của mình vi phạm pháp luật.

Vụ án lần nữa rơi vào tình trạng bế tắc, nghi phạm duy nhất lại không phải hung thủ.

Bộ chỉ huy vụ trọng án mở cuộc họp thảo luận về tình hình vụ án, cựu giám đốc sở cảnh sát nói: “Chúng tôi đã thành lập chiến thuật công kiên án tồn nhưng vì vụ án băm xác 19.1 xảy ra đã quá lâu nên kho dữ liệu không còn toàn vẹn, việc tra cứu vật chứng vô cùng khó khăn, lai lịch của nghi phạm lại không rõ ràng, mặc dù đã làm xét nghiệm ADN các phần tử thi và phần đầu của Điều Ái Thanh, ngay cả chiếc túi và ga giường bọc thi thể cũng mang đi giám định chất vi lượng nhưng vẫn không phát hiện thấy vật chứng siêu nhỏ mà hung thủ vô tình để lại.”

Vụ án hoàn toàn sa lầy!

Viên cảnh sát phụ trách tổ điều tra và thăm dò dư luận ủ dột nói: “Tuy đã điều tra và thẩm vấn khắp nơi, nhưng vẫn không tìm ra lai lịch của nạn nhân vụ băm xác 11.9. Rốt cuộc nạn nhân thần bí này là ai? Có lẽ chúng ta phải mở rộng phạm vi điều tra thêm nữa thì mới mong tìm ra thân thể nạn nhân.”

Một viên cảnh sát lẩm bẩm: “Hay nạn nhân vụ băm xác 11.9 là người ngoại tỉnh?”

Một cảnh sát khác than thở: “Nếu là người ngoại tỉnh thì chúng ta biết đi đâu mà tìm? Lẽ nào lại mở rộng phạm vi điều tra ra toàn quốc sao?”

Giáo sư Lương nói: “Tôi có cách!”

Viên cảnh sát phụ trách tổ điều tra và thăm dò dư luận vội hỏi: “Cách gì?”

Bao Triển đáp: “Trong số hơn tám triệu dân của thành phố Lam Kinh ắt có người biết anh ta hoặc từng gặp anh ta mới phải!”

Giáo sư Lương gật đầu tán thành: “Đúng vậy! Chúng ta hãy lợi dụng truyền hình để phát động hơn tám triệu dân thành phố Lam Kinh cùng đi tìm tung tích nạn nhân và xác minh lai lịch anh ta!”

Tổ chuyên án đề nghị các đơn vị truyền thông như đài truyền thanh, đài truyền hình, các báo, tạp chí hết sức phối hợp với cảnh sát, ông yêu cầu họ đăng tải mẫu tin treo thưởng cho người nào biết lai lịch của nạn nhân, đồng thời công bố rộng rãi các tình tiết của vụ án trước công chúng. Dựa vào nguồn lực của hơn tám triệu dân không chỉ điều tra được tung tích của nạn nhân mà còn có thể tìm ra được nơi ẩn náu của hung thủ.

Cựu giám đốc sở cảnh sát lập tức phản đối ý kiến của tổ chuyên án. Ông cho rằng khi xảy ra vụ án 19.1, cảnh sát đã đăng tin vắn tắt lên truyền hình để thu thập manh mối phá án nhưng chẳng những không thể phá giải được vụ án mà ngược lại còn khiến dư luận xã hội thêm hoang mang, khiếp sợ. Bây giờ vụ giết người băm xác 11.9 lại diễn ra giống hệt vụ giết người băm xác 19.1 từng xảy ra mười hai năm về trước nên chắc chắn người dân cho rằng hung thủ lại tái xuất giang hồ. Điều đó khác nào giáng hấn một quả bom nguyên tử xuống thành phố Lam Kinh, lần nữa khiến dân chúng rơi vào trạng thái sợ hãi khôn cùng.

Trưởng phòng phòng điều tra hình sự số 5 cũng đồng tình với ý kiến của cựu giám đốc sở: “Vụ án li kì nhất, nghiêm trọng nhất trong lịch sử nước Mỹ là vụ giết người hàng loạt của sát thủ Zodiac. Cảnh sát Mỹ đã huy động tất cả lực lượng truyền thông để thu thập manh mối, nhưng mấy chục năm qua rồi chẳng phải vẫn không thể phá án sao?”

Phân cục trưởng phân cục cảnh sát khu vực Cổ Lâu nói: “Nếu quả thực định lợi dụng truyền thông để thu thập manh mối thì tôi phải chuẩn bị thêm mấy gian phòng trống nữa mới đủ chứa hồ sơ vụ án. Ta cứ tưởng tượng, sau khi công khai vụ án băm xác 11.9 lên truyền hình thì rất nhiều manh mối sẽ cùng ập đến giống như lãn vô số hoa tuyết thành trái bóng, trái bóng đó càng lăn càng to, cuối cùng ngay cả tòa nhà này của

chúng ta cũng không thể chứa nổi, và lại có thể khẳng định những manh mối giá trị sẽ không nhiều, trong khi phải hao tổn sức lực của lực lượng cảnh sát khổng lồ đi điều tra những manh mối vô dụng.”

Giáo sư Lương khẳng định: “Tổ chuyên án có quyền chỉ huy! Ngày mai tất cả các tờ báo của thành phố Lam Kinh đều phải đăng thông báo treo giải thưởng tìm lai lịch nạn nhân lên trang nhất. Cứ quyết định thế đi!”

Trưởng phòng tuyên truyền ái ngại: “Tôi chỉ e một điều sau khi công bố vụ án sẽ ảnh hưởng rất lớn đến xã hội, nếu không phá được án thì mặt chúng ta biết gác vào đâu? Chúng ta còn dám mặc bộ cảnh phục trên người mà đi trên phố không?”

Giáo sư Lương nói chắc chắn như chém đinh chặt sắt: “Nếu không thể phá nổi vụ án này thì tôi không bao giờ làm cảnh sát nữa! Tôi sẽ rút khỏi tổ chuyên án! Giải tán!”

Bao Triến, Tô My và Họa Long đều thầm chấn động trong lòng, họ không ngờ, giáo sư Lương lại đưa ra lời hứa nặng nề như vậy, thực chẳng khác nào vạc vỡ thuyền chìm, áp lực đè lên vai ba người họ lập tức trở nên nặng hơn bình thường gấp ngàn lần, muốn giữ cho tổ chuyên án được tròn vẹn thì họ buộc phải phá giải vụ án này, không còn đường lui.

Tô My yêu cầu họa sĩ truyền thần phục dựng lại hai bức chân dung của nạn nhân để chuẩn bị đăng tin trên báo ngày mai, một bức mang kính cận và một bức không mang kính cận. Bao Triến xác nhận lại lần nữa với bác sĩ pháp y xem nạn nhân có đeo kính hay không, vì anh không tìm thấy kính của nạn nhân trên hiện trường vết xác, chuyên gia pháp y khẳng định căn cứ vào nếp hằn và sắc tố da trên sống mũi và vành tai có thể chắc chắn thường ngày nạn nhân luôn đeo kính, giống như một số người trưởng thành đeo nhẫn quanh năm vậy, đầu ngón tay đeo nhẫn có nẫu chín đi chẳng nữa thì vết hằn trên đó vẫn còn.

Chi tiết này vô cùng quan trọng đối với việc xác minh lai lịch của nạn nhân và tóm cổ hung thủ.

Trưa hôm sau, đài truyền hình địa phương của thành phố Lam Kinh đã đăng tin về vụ án thảm khốc giết người băm xác xảy ra vào ngày 11 tháng 9 năm 2008, đồng thời đăng cả thông báo treo giải thưởng cho ai đưa ra được manh mối về nạn nhân, không chỉ thế đài truyền hình còn giới thiệu trước rằng vào tám giờ tối nay sẽ đăng tải những tin tức sâu hơn về vụ án trong bản tin thời sự. Người dẫn chương trình hớn hởi nói với giám đốc nhà đài: “Chắc chắn tỉ lệ theo dõi chương trình trong bản tin tám giờ tối nay của đài ta sẽ tăng vọt cho xem!” Vị giám đốc lọc lõi gật gù rồi bảo: “Đúng thế! Có lẽ chúng ta nên tăng giá quảng cáo vào thời điểm trước và sau khi phát chương trình thời sự thông báo về vụ án.”

Tám giờ tối, người dẫn chương trình nói trước những người dân toàn thành phố đang ngồi đợi trước màn ảnh nhỏ: “Ngay sau đây chúng tôi lập tức tiết lộ những tin tức bổ sung về vụ án giết người băm xác đặc biệt dã man xảy ra ở thành phố của chúng ta vào ngày 11 tháng 9 năm 2008. Đến tận thời điểm này, cảnh sát vẫn chưa xác định được lai lịch của nghi phạm, giới tính cũng như nơi ở của y, chỉ biết có lẽ y sống gần địa điểm vết xác.” Sau đó màn ảnh ti vi hiện lên hình ảnh chiếc túi xách tang vật và địa điểm vết xác, Người dẫn chương trình lại tiếp tục thuyết minh: “Trước khi xảy ra vụ án, hung thủ đã mua túi nilon màu đen, mua quẩy ở hàng bán quẩy gần trường đại học Lam Kinh, rồi đi xe đạp điện đến thùng rác ở đầu phố Lam Kinh mới vứt xác nạn nhân. Cần nhấn mạnh một điểm rằng rất có thể giờ này phút này tên sát nhân biến thái giết người và băm xác nạn nhân cũng đang xem truyền hình, hung thủ có thể ngồi ngay cạnh bạn, nên mong những khán giả đang ngồi theo dõi trước màn ảnh nhỏ nên quay sang nhìn những người xung quanh mình một lát, xem ai phù hợp với đặc điểm mà chúng tôi mô tả nhất, sau đó hãy gọi đến đường dây nóng của cảnh sát hiển thị trên màn hình. Chúng tôi sẽ tuyệt đối giữ bí mật các thông tin của người chỉ điểm, những ai cung cấp được manh mối giúp cảnh sát phá án sẽ được thưởng một trăm ngàn tệ!”

Sau khi tin tức này được phát đi, chẳng bao lâu sau đường dây nóng của cảnh sát liền rơi vào trạng thái quá tải. Căn cứ vào những manh mối mà người dân cung cấp trên địa phận thành phố Lam Kinh có chỉ ít hơn bảy mươi hung thủ. Đa phần đều cho rằng hàng xóm kế bên nhà họ chính là hung thủ, thậm chí có học sinh còn gọi điện đến thề thốt rằng thầy giáo dạy vật lí của cậu ta đã giết người, hoang đường hơn cả là một đứa trẻ đã gọi điện đến tố cáo cha mình là hung thủ, đồng thời không quên hỏi liệu mình có được tiền thưởng hay không bởi vì cậu ấy rất cần tiền để mua một chiếc máy tính.

Manh mối cung cấp lai lịch của tử thi cũng rất nhiều, phần đa dân chúng nói rằng người chết là người thân hoặc bạn bè của họ, cảnh sát điều tra những người mất tích hoặc lai lịch bất minh trong các manh mối được

gửi đến, rồi so sánh với ảnh trong hồ sơ hộ tịch, nhưng họ thất vọng hết lần này đến lần khác.

Trong việc tìm lai lịch nạn nhân, giáo sư Lương vẫn là người nhìn thấu mọi việc trước tiên, ông đặc biệt ghi chú thêm một dòng: “Có khả năng nạn nhân không phải người Lam Kinh, mà có lẽ anh ta là người ngoại tỉnh đến đây thăm bạn bè, du lịch hoặc đi công tác.”

Thông tin này vô cùng quan trọng, bởi cuối cùng manh mối do viện trưởng của một bệnh viện cung cấp đã giúp cảnh sát xác minh được lai lịch của nạn nhân.

Vị viện trưởng nọ kể rằng nạn nhân có thể là bác sĩ ngoại khoa của thành phố bên cạnh tên là Hoàng Bách Thành. Bốn năm trước, anh ta từng đến Lam Kinh tham gia một cuộc hội thảo khá nổi tiếng bàn về học thuật. Sở dĩ viện trưởng có ấn tượng về anh ta rất sâu sắc là bởi vì tấm ảnh chụp chung với anh ta khi ấy luôn đặt trên bàn ông. Chỉ cần liếc mắt nhìn qua, ông đã thấy Hoàng Bách Thành giống với ảnh phục dựng mà cảnh sát cung cấp như đúc từ một khuôn ra. Họa Long lập tức xuất phát tới thành phố bên cạnh lấy mẫu AND của người là Hoàng Bách Thành, thông qua xét nghiệm và đối chiếu gen cho thấy, nạn nhân chính là Hoàng Bách Thành!

Vụ án đã có điểm đột phá quan trọng!

Gia đình Hoàng Bách Thành phản ánh một điểm rất đáng ngờ, trước khi xảy ra án mạng, Hoàng Bách Thành nói đi công tác ở Nam Hải, nhưng cảnh sát lại phát hiện thấy điện thoại di động của anh ta ở thành phố Lam Kinh. Bộ chỉ huy kết hợp với ban bưu chính viễn thông sử dụng thiết bị định vị GPS để định vị tọa độ và căn cứ vào tín hiệu phát ra vào thời điểm gần nhất để tìm tung tích chiếc điện thoại. Cuối cùng, họ thấy chiếc điện thoại bị ném xuống một hồ nước nhân tạo.

Cảnh sát còn vớt được chiếc áo đầm máu của anh ta dưới hồ!

Cảnh sát yêu cầu ban bưu chính viễn thông tìm kiếm nhật ký cuộc gọi trong máy di động của Hoàng Bách Thành. Ban bưu chính cho biết một người tên là Hạ Vũ Bình đã gọi và nhắn tin cho anh ta trước khi xảy ra vụ án. Trong tin nhắn còn để lại cả địa chỉ. Cảnh sát lập tức tiến hành điều tra và chứng thực Hạ Vũ Bình là người Lam Kinh, nữ, ba mươi sáu tuổi, độc thân. Địa chỉ nhắn trên di động của Hoàng Bách Thành là một khu tập thể cũ ở thành phố Lam Kinh, nơi đó vừa vặn gần địa điểm vớt xác và hàng quầy.

Địa chỉ sở tại là một căn phòng trong tòa nhà cũ nát, trước phòng có cánh cổng sắt riêng biệt bị khóa trái, phía sau cửa có mấy bậc cầu thang, đi qua hành lang thấy có một chiếc xe đạp điện dựng ở chiều nghỉ.

Cảnh sát phá cửa xông vào, các chuyên gia giám định dấu vết phân tán ra các nơi, cúi người lần tìm dấu vết theo từng bậc cầu thang. Dưới ánh đèn cường quang, họ phát hiện thấy những vết máu lâu ngày đã khô cứng mà mắt thường không thể nào phát hiện được, sau đó căn cứ vào đặc trưng cách đi của con người, họ tìm ra vị trí những dấu chân nhuộm máu giờ đã biến mất. Các chuyên gia lấy dung dịch hóa học Tetramethylbenzidine quét lên mặt đất, những khu vực dính máu lập tức phản ứng với dung dịch hiện ra ánh sáng màu xanh lam. Nhờ vậy những dấu vết đầm máu được gia tăng độ rõ lên mấy lần, chúng từ từ hiện nguyên hình.

Tô My đặt biển số cho từng dấu chân rồi lấy máy ảnh chụp lại.

Trong hành lang nồng nặc mùi dung dịch, mùi nồng hắc xộc thẳng vào mũi, cảnh sát thực hiện từng công đoạn một cách tỉ mỉ và thứ tự.

Bao Triển và Họa Long đứng ngoài, đưa mắt nhìn qua cánh cổng nan sắt đã han gỉ loang lỗ, họ nhìn thấy trên nền nhà ở ban công có vết chân đi tất nhuộm máu rất rõ rệt, vết chân nhỏ nhắn, chứng tỏ đó là vết chân của một đứa trẻ. Họa tiết in trên tất giúp ta phán đoán đứa trẻ ấy là bé gái. Đúng như dự liệu của mọi người, căn phòng này chính là hiện trường vụ án giết người băm xác xảy ra vào ngày 11 tháng 9 năm 2008. Giờ đây điều khiến mọi người lo lắng nhất là bé gái đó còn sống hay đã chết?

Ta có thể tưởng tượng thế này: Một bé gái chạy ra từ hiện trường vụ án, cô bé không đi giày, điều đó chứng tỏ trong lòng đang vô cùng hoảng sợ, chân cô bé dính đầy máu, cô bé đứng chôn chân trước cánh cổng sắt đã khóa chặt, không còn đường chạy trốn. Hung thủ đã xuất hiện sau lưng bé gái!

10. Chương 10: Chân Tướng

Đích đến của quá trình tìm kiếm chính là điểm xuất phát khi bắt đầu – Thomas Stearns Eliot.

Đây chính là hiện trường thứ nhất của vụ hung án giết người xẻ thịt.

Mùi thối nồng nặc bữa vầy khắp gian phòng. Bát đĩa ngổ ngang trên bàn, những món ăn vốn rất thịnh soạn giờ đều đã rửa nát, biến chất.

Bao Triển chú ý đến một chi tiết: Trong phòng có ba người chết nhưng trên bàn lại bày những bốn đôi đĩa!

Chương 1: Bữa tiệc thịt người

Cảnh sát dùng máy cưa để mở khóa chống trộm, rồi lấy búa đập vỡ cánh cửa bên trong. Một mùi hôi thối khiến người xộc thẳng vào mũi, dòi bọ bò lổm ngổm đến nỗi không còn chỗ trống mà đặt chân. Tô My chụp một vài bức ảnh, gặp người cổ nển cảm giác buồn nôn. Bao Triển thay bộ trang phục cách ly P3 loại dùng một lần, đeo găng tay cao su không bột, xách theo hộp đựng dụng cụ giám định bước vào trong phòng.

Họa Long theo sau, anh chỉ lên bàn ăn đầy thức ăn đã rửa nát và pha trò: “Ồ! Bốn món mặn, một món canh! Đúng là đãi ngộ dành cho các cán bộ ở nông thôn nhá!”

Chuyên gia giám định cúi xuống nhìn, nói: “Toàn thịt người đấy! Anh muốn ném thử không?”

Bao Triển lấy kẹp thận trọng gấp mấy con dòi, bỏ vào túi đựng tang vật. Một bác sĩ pháp y đi ra đóng chặt cửa lại để phòng ruồi nhặng bay ra ngoài. Ruồi nhặng và dòi bọ trên hiện trường vụ án có thể giúp cảnh sát phán đoán thời gian tử vong.

Sau khi hoàn tất quá trình giám định hiện trường ở phòng khách, Họa Long nhẹ nhàng mở cửa phòng tắm. Một cảnh tượng rùng rợn đập thẳng vào mắt anh!

Cảnh tượng ấy thê thảm khiến người ta phải ngoảnh mặt quay đi mà vẫn thấy da đầu tê bì. Nước hòa lẫn máu trong bồn tắm đã biến thành màu đen, bề mặt đông đặc. Trong bồn có ba người chết, một phụ nữ, một bé gái và bộ khung xương của một thi thể không đầu. Vào khoảnh khắc cánh cửa bật mở, lũ ruồi nhặng túa ra như ong vỡ tổ, tiếng đập cánh nghe “ong ong”. Lũ ruồi bay đi để lộ ra ba thi thể đã phân hủy ở mức độ cao. Phần biểu bì và các tổ chức tế bào của tử thi đã mềm nhũn, chảy kéo sợi như kẹo mại, một cánh tay buông thõng ngoài bồn tắm, bề mặt da sùi bong bóng thể hiện quá trình rửa nát rất rõ ràng. Phần ngực và phần mặt của tử thi chi chít lỗ thủng nhỏ, dòi chui ra lúc nhúc.

Trên nền nhà tắm là dịch lỏng vàng khè chảy ra sau khi tử thi rửa nát, chúng hòa lẫn với máu tạo thành màu vàng cam trông đến ghê tởm.

Cạnh bồn tắm có một con dao gọt hoa quả.

Điều tra viên còn phát hiện thấy hai con dao đang nằm trên thớt, một con dao thái rau và một con dao chặt xương, trên lưỡi dao đều đọng vết máu. Xem ra đó chính là hung khí được hung thủ sử dụng để chặt xác nạn nhân.

Cửa sổ phòng bếp không có rèm, ngoài cửa sổ là một tòa nhà khác. Chúng ta có thể tưởng tượng khi hung thủ giết người băm xác trong phòng bếp thì người láng giềng ở tòa nhà đối diện không hề nghĩ rằng miếng thịt mà hung thủ đang thái lại là thịt người.

Cạnh thùng rác đặt trong nhà bếp có một cuộn túi nilon màu đen, loại túi giống hệt với chiếc túi nilon mà hung thủ vụ băm xác 11.9 từng sử dụng để đựng hơn hai ngàn miếng tử thi.

Trên ga giường ở phòng ngủ cũng có vết máu, vết máu nằm ở gần giữa, nghiêng về phía cuối giường. Tô My chụp ảnh, chỉ vào vết máu rồi hỏi: “Sao không phải tia máu bắn tung tóe mà lại là vũng máu đọng nhỉ?”

Một nữ pháp y giàu kinh nghiệm giải thích: “Nếu nạn nhân chết trên giường là nam thì có lẽ chúng ta không thể tìm thấy dương vật của anh ta trên thi thể. Rất có khả năng kẻ đó đã giăng đứt nó ra.”

Tô My rí mồ hôi lạnh, cô rùng mình: “Phải cảm hận đến mức nào mới có thể trả thù dã man đến vậy!”

Nữ pháp y cười nhạt thêch: “Cũng có thể không phải là cảm hận mà vì quá yêu!”

Cảnh sát lấy từng món ăn đặt trên bàn làm mẫu vật, một chuyên gia giám định xẻ đôi viên sỏi cỏ, trong sỏi cỏ lộ ra một sợi tóc hơi quăn. Nữ pháp y liếc nhìn một thoáng rồi nói với Tô My: “Giờ mọi người đã biết nhân bánh làm bằng gì rồi nhé!”

Tô My bụm miệng mà không kìm được cảm giác lợm giọng: “Oẹ! Không thể chịu nổi!”

Máy tính trong phòng ngủ vẫn bật! Tô My chụp ảnh lại rồi lấy dấu vân tay trên chuột máy tính, sau đó cô đeo găng tay lách con chuột mấy cái, màn hình thoát khỏi chế độ tạm nghỉ và sáng lên. Nền màn hình là ảnh bông hồng mới hái đỏ thắm, nổi lên hình nền là ảnh chụp chung của một người phụ nữ và một bé gái, nom họ có vẻ là hai mẹ con.

Trên màn hình còn hiển thị một trang web được để ở chế độ thu nhỏ. Tô My mở ra thì phát hiện đó là một bức thư điện tử trống trơn.

Đột nhiên Tô My chợt nhớ ra điều gì, tinh thần cảnh giác cao độ của cảnh sát khiến cô linh cảm trong máy tính có thể sẽ lưu giữ những bí mật liên quan đến vụ án. Tô My nhấn chuột phải, chọn mục paste, trên màn hình liền hiện ra một đoạn nội dung đã được . Đó là một bức thư. Sau khi đọc xong, Tô My gọi mọi người lại. Bao Triển và Họa Long các điều tra viên khác lập tức chạy đến vây quanh cô.

Tô My thuật lại vắn tắt nội dung bức thư. Cô kể bằng ngữ điệu không thể tin nổi: “Trời ạ! Hai người bạn trên mạng trải qua tình một đêm. Sau đó cô gái về nhà phát hiện mình mang bầu nhưng lại không muốn bỏ cái thai đó đi. Cô âm thầm sinh con, rồi nuôi đứa bé đến năm nó bốn tuổi. Suốt bốn năm đó, anh chàng kia không hề hay biết mình đã có một đứa con. Mãi mấy hôm trước, cô gái mới nói cho anh kia biết bí mật mà mình luôn giấu kín trong lòng. Nhưng dường như cuối cùng cô gái không gửi thư mà xóa nó đi. Có điều trước khi xóa cô ấy lại lưu nó vào một file khác...”

Bao Triển nhận xét: “Tâm lý của cô gái này rất mâu thuẫn!”

Khi ấy, giáo sư Lương và lãnh đạo chính quyền ủy ban thành phố cũng lái xe đến hiện trường. Thường ngày giáo sư chỉ ngồi trong văn phòng chỉ đạo từ xa, nay ông đích thân đến tận nơi chứng tỏ trong lòng ông rất sốt ruột muốn biết tiến triển mới nhất. Bao Triển báo cáo vắn tắt với giáo sư và lãnh đạo thành phố về diễn tiến của vụ án và kết quả giám định bước đầu tại hiện trường: Phát hiện thấy ba thi thể trong nhà tắm, trong đó có một thi thể không đầu. Có lẽ đó chính là nạn nhân của vụ băm xác 11.9 Hoàng Bách Thành, nhưng vẫn cần xét nghiệm AND để chứng thực. Hai tử thi còn lại là cặp mẹ con, chính là Hạ Vũ Bình và con gái, nguyên nhân tử vong đều do cắt cổ tay, mất máu quá nhiều dẫn đến vong mạng.

Lãnh đạo thành phố bàng hoàng hỏi: “Lại chết thêm hai mạng người nữa sao? Thế hung thủ là ai?”

Bao Triển nói: “Tôi phân tích và cho rằng Hạ Vũ Bình đã giết hại Hoàng Bách Thành, nhưng trước mắt chưa thể xác định nguyên nhân cái chết của cô ta và con gái là do tự sát hay bị sát hại. Trên hiện trường xuất hiện một điểm rất đáng ngờ, trong phòng có ba tử thi nhưng trên bàn ăn lại có bốn đôi đũa, điều đó chứng tỏ khả năng trong phòng còn có mặt một nhân vật bí ẩn nữa.”

Giáo sư Lương chợt hỏi: “Có phát hiện thấy chứng cứ gì liên quan đến vụ băm xác 19.1 không?”

Bao Triển lắc đầu: “Trước mắt chưa phát hiện thấy chứng cứ trực tiếp.”

Giáo sư Lương nói: “Tôi đã xem sổ hộ khẩu của Hạ Vũ Bình. Cô ta ba mươi sáu tuổi, người Lam Kinh. Tôi nghĩ nếu Điều Ái Thanh còn sống đến thời điểm này thì có lẽ cô ấy cũng ba mươi sáu tuổi rồi nhỉ?”

Một viên cảnh sát vỗ đầu như thể nhớ ra điều gì: “Hạ Vũ Bình à? Tôi biết cô này! Cô ta tốt nghiệp trường đại học Lam Kinh, là bạn cùng trường với Điều Ái Thanh. Có lẽ cô ta cùng nhập học một năm với Điều Ái Thanh. Năm nay Hạ Vũ Bình ngoài ba mươi tuổi, chưa kết hôn, làm nghề bán vé xe, nghe nói cô ta nhận nuôi một đứa con, ở nhà thường gọi là Quýt nhỏ.”

Lãnh đạo thành phố nghi ngờ: “Bạn cùng trường sao? Cả hai lại cùng học ở trường đại học Lam Kinh à? Thật là trùng hợp!”

Tô My báo cáo tiếp: “Tôi phát hiện thấy một bức thư điện tử đã bị xóa bỏ ở phần thư nháp trong máy tính của Hạ Vũ Bình. Bức thư có một câu mang tính uy hiếp, chắc anh từng nghe nói đến vụ án băm xác 19.1 ở thành phố Lam Kinh rồi nhỉ? Tôi biết một chút nội tình vụ án. Nếu anh dám phụ lòng tôi và con gái, tôi sẽ băm anh ra thành ngàn mảnh, vứt vào thùng rác y hệt như vụ băm xác 19.1 kia!”

Căn phòng cạnh phòng của Hạ Vũ Bình là căn hộ cho thuê, quanh năm không có ai ở, cảnh sát liên hệ với chủ nhà đề nghị cho thành phố trưng dụng địa điểm này để làm văn phòng tạm thời của tổ chuyên án. Bộ chỉ huy tạm thời được đặt tại đồn công an khu vực sở tại.

Vụ án bị rò rỉ ra ngoài, người dân sống quanh đó liên ừn ừn kéo đến trước cổng nhà Hạ Vũ Bình. Mọi người đứng ngoài vạch kẻ giới nghiêm của cảnh sát xôn xao bàn tán. Trên mái nhà và tầng thượng đều có người đứng lón nhón, thậm chí có người còn lấy ống nhòm quan sát tình hình xảy ra bên trong hiện trường gây án.

Các kết quả giám định hiện trường càng đi vào chiều sâu thì tình tiết của vụ án càng dần sáng tỏ. Cảnh sát phát hiện thấy những phần thi thể. Trong túi rác có những thanh quẩy khô cong queo và một hộp sữa đã uống hết. Trong ngăn kéo bàn trang điểm có một thỏi son đỏ. Son đỏ, sữa bò, vết dầu chiên quẩy chính là những manh mối về vụ án băm xác 11.9 mà cảnh sát hiện đang nắm trong tay.

Các chuyên gia giám định dấu vết tìm dấu chân đi tắt nhuộm máu của bé Quýt nhỏ nhờ vào thiết bị định vị. Sau khi dọn sạch hết đám dòi bọ trên sàn nhà, các chuyên gia bắt đầu tiến hành kiểm nghiệm bằng ánh sáng phát quang Luminol, họ nhìn thấy đôi tắt dính máu chạy từ phòng tắm ra cửa, rồi đứng trên ban công một lát, cuối cùng lại chạy ngược về phòng tắm. Từ vị trí của dấu chân và vết bàn tay trong phòng khách có thể suy đoán cô bé từng quỳ gối trên nền đất cầu xin tha mạng.

Lãnh đạo thành phố tò mò hỏi: “Cô bé cầu xin ai tha mạng? Hung thủ ư?”

Bao Triển nói: “Rất có thể bé gái đó cầu xin mẹ mình tha mạng.”

Bao Triển mô phỏng lại hành vi phạm tội tại hiện trường. Lần này anh đóng vai bé gái. Người mẹ ra ngoài vứt xác, bé gái nằm ngủ một mình trên chiếc giường một trong nhà, lúc này trời vẫn chưa sáng rõ, trong phòng tối om, bé gái tỉnh dậy, nó mở to đôi mắt chứa đầy vẻ khiếp đảm nhìn vũng máu trên chiếc giường đôi ngay bên cạnh. Bé gái bước vào phòng tắm, cảnh tượng khủng khiếp hiện ra trước mắt khiến nó sợ hãi khóc nức nở, trong bồn tắm là một thi thể không đầu. Đứa bé sợ hãi đến cùng cực, nó cố hết sức chạy ra ngoài mở cửa, rồi đứng trên ban công, nó đi đôi tắt trắng, trong lúc chạy nó giẫm phải vũng máu trên sàn nhà và để lại vết chân trên suốt dọc đường chạy từ phòng tắm tới ban công. Bé gái mặc chiếc váy ngủ màu trắng, khuôn mặt trắng nhợt, nó nhìn màn đêm tối lơ mơ qua những nan sắt sừng sững chắn trước mặt, nó sợ đến mức không khóc nổi nữa, chỉ trân trân đứng đó bất động. Mẹ bé gái đã về! Lúc bấy giờ bé gái mới dám òa khóc thật to. Người mẹ vội vàng bịt miệng con gái, lôi nó trở về phòng khách, rồi lấy dao ra, bắt con gái nhắm mắt lại.

Bé gái sợ hãi quỳ xuống dập đầu lạy mẹ xin tha mạng, vừa dập đầu vừa cầu cứu: “Mẹ ơi! Đừng giết con! Mẹ ơi! Đừng giết con!”

Nhưng người mẹ vẫn nhẩn tâm hạ dao cửa một đường lên cổ tay nhỏ xíu của cô con gái mới bốn tuổi, sau đó cô ta ôm con bước vào trong bồn tắm.

Người mẹ cũng cắt tay tự sát, ba người lẳng lẳng ngồi bất động trong bồn tắm.

Bé gái ngồi trong bồn, khe khẽ gọi mẹ, tiếng gọi càng lúc càng nhỏ dần, yếu dần, rồi tắt hẳn.

Có lẽ khi ấy người mẹ sẽ nói với con gái câu này: “Con biết không? Người ngồi bên cạnh chính là cha con đấy!”

Chương 2: Trái tim người tình

Ánh nhìn nghệ thuật có mặt khắp mọi nơi và trong mọi hoàn cảnh. Bằng con mắt nghệ thuật, chúng ta có thể tưởng tượng thế này về cả quá trình vụ án 11.9.

Máu bay lên khỏi mặt đất, thịt trở về, cơ thể khôi phục hình dạng ban đầu và sống lại. Lá cây rời cành xoay theo chiều gió, cánh hoa rơi rụng tươi bởi bay trở lại thân cây theo quá trình trôi ngược của dòng chảy

thời gian.

Năm 2004, hai chú ốc sên gặp mặt, chúng chạm râu vào nhau.

Hơn ba mươi tuổi nhưng vẫn chần chừ đơn gối chiếc, Hạ Vũ Bình liền đăng quảng cáo tuyển đối tượng kết hôn trên mạng xã hội, nỗi khổ não của những nàng gái ế quá lứa lỡ thì, áp lực của gia đình, miếng lưỡi của thế tục những lời giục giã của bạn bè thân thiết khiến cô chỉ muốn nhanh chóng cáo biệt đời độc thân, tìm một đối tượng ưng mắt rồi gả phứt cho xong. Đối tượng tìm đến cô khá nhiều, nhưng cô lại dùng ánh mắt của công chúa kén phò mã để chọn chồng tương lai cho mình, cũng bởi vậy nên chẳng ai lọt vào mắt xanh của cô. Mãi đến khi cô gặp Hoàng Bách Thành...

Hoàng Bách Thành là bác sĩ ngoại khoa sống ở thành phố kế bên. Trong mắt cô, mọi điều kiện của gã đều rất tuyệt vời, có nhà, có xe, lương tháng hơn chục ngàn tệ, nom mặt mũi lại đầy vẻ tri thức.

Sau một thời gian trò chuyện trên mạng, họ bắt đầu yêu nhau.

Đó là mối tình đầu của cô!

Có những người đàn bà cả đời không yêu ai, nhưng hễ yêu một người là vô cùng si mê, đắm đuối.

Thời gian đó, cô cứ ngỡ bàn phím máy tính nở đầy hoa rực rỡ, hai người dốc bầu tâm sự với nhau hết ngày dài cho đến đêm thâu, họ nhung nhớ, quyến luyến như đôi tri kỉ tự kiếp nào.

Hạ Vũ Bình ngàn vạn lần không ngờ Hoàng Bách Thành lại là một gã lừa đảo.

Trong mục kết bạn tìm đối tượng kết hôn thường có một số gã chuyên lừa tình, bọn họ lợi dụng tin đăng kí kết bạn trên mạng làm mồi câu, rồi diên cuồng lừa tình lừa tiền. Hoàng Bách Thành lại vừa vặn là một trong số đó. Gã đã có vợ nhưng lại mạo danh mình là trai tân, cuối cùng gã đã phải trả giá bằng cả tính mạng vì hành vi lừa đảo của mình.

Hoàng Bách Thành đi công tác ở Lam Kinh. Hạ Vũ Bình đến nhà ga đón gã.

Họ gặp nhau vào một ngày mưa, gã và cô che chung một chiếc ô, sóng vai đi bên nhau. Mưa càng lúc càng nặng hạt, họ dừng chân bên mái hiên ven đường. Gã ôm cô, dịu dàng xoa nhẹ sống lưng ướt lướt thướt nước mưa của cô. Cô ao ước xiết bao thời gian mãi mãi ngưng đọng ở khoảnh khắc này, mãi mãi ngưng lại ở hành động này. Hai người đứng yên bất động như hai pho tượng.

Hạ Vũ Bình không có vẻ ngoài ưa nhìn, nhưng khi gió trời đùa tà váy của cô, cuốn nó bay bay theo chiều gió thì nom cô lại thoáng nét dễ thương, nhất là khi nước mưa khiến bóng lưng của cô ướt mềm, trông cô càng cô đơn hơn bao giờ hết.

Trong căn phòng của nhà nghỉ, trên chiếc giường với chăn chiếu xô lệch như vừa xảy trận chiến, họ đã trao gửi yêu thương. Gã vào phòng vệ sinh, ngẩng đầu nhìn mình trong gương và cười nhếch mép. Người đàn bà trên giường giờ mềm như sợi bún nằm thờ đốc. Người đàn bà yêu lần đầu đã lần đầu được trải nghiệm thể nào là cảm giác cao trào, những cú va chạm của gã khiến cô phải rên xiết. Cô thích vô cùng cảm giác tuyệt vời này.

Hoàng Bách Thành nói rằng mình phải ra nước ngoài nửa năm, nhân tiện nhập lậu một lô thiết bị y tế từ nước ngoài về, ngặt nỗi trong tay hiện lại thiếu tiền nên gã muốn vay tạm Hạ Vũ Bình một ít. Gã nói sau khi về nước họ sẽ kết hôn. Hạ Vũ Bình nhẹ dạ tin lời nói dối của gã Don Juan, cô mang gần hết số tiền mình tiết kiệm được suốt bao năm nay đưa cho gã. Họ ở bên nhau một tuần lưu luyến không muốn rời xa. Rồi từ đó Hoàng Bách Thành biến mất như bốc hơi vào không trung. Hạ Vũ Bình mất hết mọi phương thức liên lạc với gã.

Thế mà, cô lại phát hiện mình có mang.

Cô bắt đầu diên cuồng tìm gã, nhưng tìm đâu cũng không thấy bóng dáng. Cô không biết địa chỉ gia đình cũng như địa chỉ nơi gã công tác. Số điện thoại gã cho cô không thể liên lạc được nữa, còn biểu tượng avatar của gã luôn trong trạng thái offline. Cô chỉ còn cách gửi thư điện tử cho gã hết lần này đến lần khác trong vô vọng.

Nhưng cô thường tự an ủi mình thế này: “Anh ấy ra nước ngoài rồi! Mình phải kiên nhẫn đợi anh ấy về!”

Trời lại chẳng mấy khi chiều lòng người! Cái bụng lùm lùm của cô mỗi lúc một lớn dần, nỗi tủi nhục của gái không chồng mà chưa khiến cô càng thêm áp lực. Bạn bè và đồng nghiệp bắt đầu lời ong tiếng ve, họ quan tâm đến cô hơn mức bình thường, thử dò la thông tin qua những lời cô kể để chứng thực phỏng đoán của mình. Cô tức điên người trước thái độ quan tâm giả tạo của họ đến nỗi có những lúc cô từng muốn phá bỏ cái thai.

Nhưng khi Hạ Vũ Bình ngồi trên chiếc ghế nhựa trên hành lang của bệnh viện phụ sản, chờ đến lượt mình làm tiểu phẫu, thì tiếng khóc của một em bé sơ sinh văng vẳng vọng đến tai cô. Cô khẽ gật như khẳng định cho câu trả lời nằm sẵn trong đầu, bao nhiêu hoang mang và do dự trào lên giờ bỗng nhiên biến sạch trơn. Lúc bác sĩ gọi đến tên cô thì thấy hành lang vắng tanh không còn bóng người. Trên đường rời khỏi bệnh viện, cô tự nhủ: “Dẫu anh ta là kẻ lừa tình thì cùng lắm mình làm mẹ đơn thân nuôi con suốt đời!”

Tình yêu khiến con người trở nên mù quáng, tình yêu cũng khiến con người trở nên cuồng dại. Người con gái chìm đắm trong bể ái tình là người con gái ngốc nghếch nhất trần đời!

Nhưng tình yêu là gì thì chẳng ai định nghĩa được.

Cô xin phép đơn vị cho nghỉ phép vài tháng rồi âm thầm sinh con. Người đàn bà ấu trĩ và ngây thơ là cô nói với mọi người rằng đứa trẻ này cô mới nhận về nuôi, nhưng người nào cũng ý nhị mỉm cười trước lời thanh minh của cô và sự xuất hiện kì bí của đứa trẻ. Họ không gật cũng không lắc.

Cô thường cảm thấy một nỗi bi thương luôn dâng trào trong lòng, tim đau ngâm ngấm.

Hạ Vũ Bình hay ngồi thẩn thờ để mặc bầu vú giở sữa tong tong giữa canh khuya. Cô là nhân viên bán vé ở trạm xe, mỗi khi nhìn thấy biển xe của thành phố kế bên, cô lại có suy nghĩ bỗng bột rằng muốn trèo lên chiếc xe đó. Đã bao lần cô nói với con gái: “Mẹ sẽ dẫn con đến một nơi, mẹ muốn tìm bố của con.” Thực ra xe không hề chuyển động, nó chỉ đứng yên trên mặt nước dập dềnh của thành phố, mặc cho bèo dạt mây trôi cuốn nó đến nơi mà con người muốn đến.

Nhiều năm sau đó, cô đều dùng tiếng sấm để cảnh báo gã đàn ông biến mất kia rằng trong im lặng cũng có tiếng sấm, cô dùng ánh sét để cảnh báo gã trong màn đêm không chỉ có bóng tối. Suốt bốn năm trời, cô luôn ra sức tìm gã. Cô ước ao được ôm gã vào lòng biết bao, ôm cho đến khi gã thành một cuộn không khí, cho đến khi cả hai cùng già nua, cho đến khi xương sườn lộ cả ra ngoài và gió luồn qua khoang ngực. Cô ước ao được nhìn thấy gã đứng dưới ô, muốn nhìn thấy gã trong màn mưa như thác đổ. Giống như bốn năm trước, gã cùng cô che chung một chiếc ô đứng trong mưa. Cô gói ghém thật kĩ tình cảm của mình, trước khi cô lùi về kỉ phần trắng và giấu nó vào trong một tảng đá.

Hạ Vũ Bình chẳng mang theo hành lí gì ngoài một nụ cười và một đứa trẻ. Cô đặt chân lên hết chiếc xe này đến chiếc xe khác tới thành phố kế bên.

Cô dùng cách ngốc nghếch nhất là mang ảnh của người tình đến từng bệnh viện khắp thành phố đó, hỏi từng phòng khám, từng bác sĩ, cuối cùng trời cũng nhỏ lệ thương tình cho phép cô tìm thấy gã.

Tối hôm ấy, trong ánh đèn ấm áp ở một ngôi nhà nọ có ba người ăn tối bên nhau, ti vi đang chiếu chương trình thời sự.

Ngoài cửa sổ, mưa đổ ào ào, có người đàn bà lặng lẽ chứng kiến tất cả những cảnh ấy, tay cô còn dặt một bé gái.

Ánh chớp rạch bầu trời, tiếng sấm nổi lên ì ùng, mây đen kéo đến cuộn cuộn báo hiệu một trận mưa dữ dội chuẩn bị ập xuống.

Cậu con trai nói với Hoàng Bách Thành: “Bố ơi! Hình như ở ngoài có người nhòm vào nhà mình! Trông ghê lắm!”

Hoàng Bách Thành ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ, nhưng gã không thấy ai đứng bên ngoài, chỉ có những vệt nước mưa chảy dài bên hiên nhà, giống như nước mắt của một người.

Mấy ngày sau, Hạ Vũ Bình gọi điện thoại đến số máy văn phòng của Hoàng Bách Thành, hai người im lặng hồi lâu.

Cuối cùng Hạ Vũ Bình lên tiếng trước: “Em biết nhà anh ở đâu, một người bạn làm bác sĩ tình cờ nói với em điều đó. Em cũng biết anh còn có vợ và con trai.”

Hoàng Bách Thành ấp úng: “Ừm... Anh có... có lỗi với em! Bình Bình, chuyện là thế này, khi anh ra nước ngoài...”

Hạ Vũ Bình ngắt lời gã, cô chỉ nói gọn lỏn: “Em vừa trúng số xố.”

Hoàng Bách Thành ngớ người, ngây ngô hỏi lại: “Trúng số xố ư?”

Hạ Vũ Bình nói tiếp: “Vâng! Nên em không cần đến số tiền em cho anh vay nữa. Giờ em có nhiều tiền rồi!”

Hoàng Bách Thành vội hỏi: “Em trúng bao nhiêu?”

Hạ Vũ Bình nói ra một con số.

Hai mắt gã sáng rỡ, gã lắp bắp: “Thật... Thật không?”

Hạ Vũ Bình thản nhiên nói tiếp: “Anh có thể cùng em đi đổi chiếu số trúng thưởng và lĩnh tiền không? Từ khi chia tay lúc nào em cũng nhớ anh, đến giờ em cũng chưa kết hôn.”

Hoàng Bách Thành lập tức nhận lời: “Đương nhiên là được! Bình Bình, đàn bà con gái như em đi lĩnh tiền một mình nguy hiểm lắm.”

Hạ Vũ Bình bảo: “Anh nói dối em chuyện anh đã có gia đình, em đã tha thứ cho anh. Em rất muốn gặp anh, dẫu chỉ là lần sau cuối cũng được, hay là anh đến nhà em nhé!”

Hoàng Bách Thành lại giở bài cũ, gã hứa hẹn: “Anh sẽ li dị, em cho anh chút thời gian nhé! Bình Bình, thực ra anh chẳng còn tình cảm gì với vợ...”

Hạ Vũ Bình gật đầu như thể cô rất tin gã: “Vâng! Em chờ anh! Số điện thoại của em vẫn không thay đổi, bao nhiêu năm nay em luôn chờ cuộc gọi của anh.”

Rồi Hạ Vũ Bình cay đắng khóc thành tiếng, Hoàng Bách Thành không ngừng an ủi, dỗ dành cô, gã hứa với cô ngày mai sẽ dẫn cô đi đổi chiếu số trúng thưởng. Tối hôm ấy, Hoàng Bách Thành lên mạng tra cứu thông tin trên trang số xố kiến thiết. Tin ngay trang nhất trên tờ báo của tỉnh đăng tải như sau: “Một công dân của thành phố Lam Kinh đã may mắn trúng giải thưởng lớn giá trị hàng chục triệu tệ, nhưng nhân vật thần bí này vẫn chưa xuất hiện để lĩnh tiền.”

Những dòng chữ ấy khiến gã tin sái cổ rằng Hạ Vũ Bình vừa trúng giải độc đắc. Lòng tham khiến gã cầm đầu chạy vào con đường không có lối về.

Hôm sau, tức thứ ba ngày mùng 10 tháng 9 năm 2008, Hoàng Bách Thành đáp chuyến xe đầu tiên khởi hành từ mờ sáng đến thành phố Lam Kinh. Hạ Vũ Bình chuẩn bị sẵn bữa sáng chờ gã đến. Dựa theo địa chỉ mà Hạ Vũ Bình nhắn tin, Hoàng Bách Thành đã tìm thấy nhà cô. Sau khi bước vào nhà, hai người ôm nhau và trao nhau nụ hôn nhẹ. Một bé gái đứng cạnh Hạ Vũ Bình, cô bảo đó là con của chị gái.

Hoàng Bách Thành cúi xuống bảo đứa bé: “Chào chú đi nào!”

Bé gái lắc đầu. Hạ Vũ Bình khẽ mỉm cười.

Hoàng Bách Thành liên tục hỏi dò về chuyện trúng thưởng, nhưng Hạ Vũ Bình cố tình lảng sang chuyện khác. Sau khi ăn xong hai thanh quẩy, mấy chiếc bánh bao nhỏ và một hộp sữa, Hoàng Bách Thành cảm thấy đầu óc hơi choáng váng, gã toan đứng dậy nhưng thấy trời đất chao đảo, quay mòng mòng, gã ngã vật xuống đất. Khi tỉnh lại, gã phát hiện thấy mình nằm trên giường, chân tay bị trói cố định vào bốn điểm trên thành giường.

Hoàng Bách Thành hoảng hốt hỏi: “Cô làm gì thế? Cô vừa cho tôi ăn gì vậy?”

Hạ Vũ Bình chậm rãi đáp: “Thuốc ngủ! Từ khi anh bỏ đi, đêm nào em cũng mất ngủ.”

Hoàng Bách Thành liền đổi giọng dỗ dành: “Bình Bình! Em đừng manh động! Anh sẽ lấy em, đợi sau khi chúng ta đi lĩnh tiền về, anh sẽ lập tức li hôn với vợ và kết hôn với em.”

Hạ Vũ Bình nhỏ nhẹ nói: “Anh biết không, em đã sinh cho anh một đứa con, giờ nó đã bốn tuổi rồi.”

Hoàng Bách Thành thẳng thốt: “Hả? Chẳng phải em viết thư cho anh nói rằng em đã bỏ cái thai đó rồi sao? Thế nó tên là gì?”

Hạ Vũ Bình trả lời: “Hoàng Tiểu Quất.”

Rồi cô kéo tay con gái lại gần và bảo: “Quýt nhỏ! Con gọi bố đi! Đây chính là bố con, người mà chúng ta đã đi tìm rông rã suốt bốn năm. Rất vất vả đúng không con?”

Quýt nhỏ ngọng nghịu gọi: “Bố!”

Hạ Vũ Bình hỏi con: “Con thấy trông bố bây giờ giống chữ gì nào?”

Quýt nhỏ đáp: “Chữ đại[1] ạ!”

Hạ Vũ Bình lắc đầu, rồi mỉm cười bảo: “Không phải! Bây giờ trông bố giống chữ thái[2], nhưng chút nữa thôi mẹ sẽ biến bố thành chữ đại!”

Hạ Vũ Bình đưa Quýt nhỏ đi nhà trẻ, trước lúc đi, cô ta còn cẩn thận lấy băng dính dán chặt miệng Hoàng Bách Thành lại.

Ngoài ô cửa, mưa bắt đầu rả rích, rồi đổ ào ào giống hệt lần đầu tiên họ gặp mặt.

Hạ Vũ Bình nói: “Tôi đã âm thầm điều tra và biết năm 1996 anh thực tập tại một bệnh viện ở thành phố Lam Kinh. Đúng thời điểm ấy, ở Lam Kinh xảy ra một vụ án mạng rất dã man. Chắc anh còn nhớ chứ? Vụ giết người rồi băm xác nạn nhân ấy! Bây giờ tôi sẽ tái hiện lại vụ án ấy lần nữa, tôi sẽ chặt xác anh thành từng mảnh nhỏ và vứt vào thùng rác.”

Hai mắt Hoàng Bách Thành trợn trừng, lộ tia nhìn khiếp đảm đến cùng cực.

Cô ta bắt đầu hôn gã, gã nhoài người ra sức tránh né nụ hôn của cô ta bởi lưỡi cô ta giống như lưỡi rắn. Cô ta hôn từ cổ gã lướt xuống khuôn ngực, rồi cứ trượt mãi xuống... Hoàng Bách Thành đau đến cứng người, gã liền rơi vào trạng thái hôn mê và từ đó không bao giờ tỉnh lại.

Hạ Vũ Bình lấy dao dờ băng dính dán quanh miệng gã ra, cô ta nâng đầu người tình và hôn lên trán. Máu tươi dập dính chảy lên người cô ta. Cô ta bật khóc.

Chưa vội nói đến tình yêu điên cuồng của cô ta, thì bản thân vụ án này đã đủ kinh thiên động địa, chấn động tâm can cả cõi thế tục này rồi. Mỗi nhát dao đều là một nghi thức của tình yêu.

Hàng trăm hàng ngàn nhát dao Hạ Vũ Bình nhẹ nhàng nói: “Em sẽ chôn trái tim anh trong lòng em, để không ai có thể chia lìa chúng ta được nữa!”

Hạ Vũ Bình bày bốn đôi đũa lên bàn ăn. Ngày thường cô ta luôn bày ba đôi đũa lên bàn khi dọn cơm mặc dù trong nhà chỉ có hai mẹ con. Cô ta thường nói với con gái thế này: “Có thể hôm nay bố sẽ đến ăn cơm với mẹ con mình đấy!” Còn ngày hôm đó, cô ta bày bốn đôi đũa, rồi cuộc đôi đũa thừa ra dành cho ai, chúng ta không thể nào biết được!

Mưa tạnh hạt! Sắc trời âm u! Lúc xế chiều, cô ta đón con gái ở nhà trẻ về. Vết máu đọng trong phòng khách làm đứa trẻ thấy hơi sợ, cô bé chẳng may trượt chân ngã vào vũng máu, hai tay và hai chân chống trên sàn nhà, cô bé phải quỳ hai chân xuống để đứng lên – chứ không phải cô bé dập đầu cầu xin mẹ tha mạng giống như suy luận và phỏng đoán của cảnh sát. Trên thực tế người mẹ đã cho con uống thuốc an thần. Cô bé nhanh chóng chìm vào giấc ngủ say.

Hoa dạ hương bùng nở, đưa hương thơm ngát trong mưa, những giọt nước long lanh như ngọc đọng trên đóa hoa trắng muốt.

Hoa dạ hương tàn úa, rơi rụng khi trời sáng, cô ta phải xử lí xong tử thi của gã trước lúc mặt trời mọc.

Cô ta tắt bật suốt một đêm, rồi đạp xe vứt các phần thi thể người tình cùng quần áo đầm máu vào thùng rác.

Xong đâu đấy, Hạ Vũ Bình trở về nhà, khóa cổng sắt lại vứt chìa khóa vào trong bồn cầu, ôm đứa con bé bỏng trong tay, thì thầm vào tai nó: “Con ơi! Lẽ ra con không nên đến thế giới này!” Rồi cô ta nhấn tâm dùng dao cửa đứt cổ tay con gái, sau đó đặt con vào bồn tắm.

Cô ta cũng bước vào bồn tắm, ngồi xuống đó cắt cổ tay tự sát bằng dao gọt hoa quả.

Mẹ và con gái cùng ngồi trong bồn tắm, chờ đợi thần chết đến đón về nơi cần đến, người sẽ lên thiên đường kẻ sẽ xuống địa ngục. Cảnh họ còn có một thi thể không đầu.

Đây là một gia đình ba người!

Nếu tình yêu không đủ lời lẽ để biểu đạt, thì cô ta nguyện lấy sinh mạng để chứng minh.

Có lẽ bởi người mẹ không nhẫn tâm làm mạnh tay, nên vết thương trên cổ tay bé gái không sâu lắm, đứa trẻ không chết ngay, nó vùng tỉnh dậy vì đau đớn, chạy ra khỏi phòng tắm, chạy qua phòng khách, mở cửa ra, đứng trên ban công. Cổng sắt đã khóa.

Đứa bé ngơ ngác nhìn thế giới u tối, sau đó nó quay lại, cổ tay vẫn giở máu, nó trở về phòng tắm và ôm lấy mẹ.

Chương 3: Định đoạt trần ai

Vậy là bao nỗi trần ai của vụ án băm xác 11.9 đã hạ màn, hôm sau tổ chuyên án định rời khỏi thành phố Lam Kinh, nhưng vụ án này vẫn còn rất nhiều điều bỏ ngỏ bởi hung thủ đã chết, người ta chỉ có thể suy đoán và phân tích về những ẩn số còn lại. Cảnh sát thành phố Lam Kinh tiếp tục đi sâu điều tra hơn về thân thế của Hoàng Bách Thành, trong lí lịch của gã ghi rằng năm 1996, gã thực tập tại một bệnh viện ở thành phố Lam Kinh, khi ấy gã thuê nhà trọ ở gần trường đại học Lam Kinh. Những thông tin mới khiến cảnh sát lập tức liên hệ gã với hung thủ trong vụ băm xác Điều Ái Thanh.

Cựu giám đốc sở cảnh sát nói: “Ngay từ lúc ấy chúng tôi đã nghi ngờ hung thủ sát hại Điều Ái Thanh hành nghề bác sĩ ngoại khoa hoặc đầu bếp.”

Giáo sư Lương hỏi: “Có thể tìm thấy nơi Hoàng Bách Thành thuê trọ năm 1996 hiện ở chỗ nào không?”

Cựu giám đốc sở đáp: “Năm ngoái người ta đã phá dỡ khu dân cư đó rồi!”

Bao Triển nói: “Có thể trước khi khu nhà bị phá dỡ, Hạ Vũ Bình đã đến đó điều tra, không biết cô ta đã phát hiện thấy điều gì.”

Tô My nêu nghi vấn: “Trong thư điện tử, Hạ Vũ Bình viết cô ta biết chút ít nội tình về vụ án băm xác 19.1. Không hiểu nội tình mà cô ta muốn ám chỉ là chuyện gì nhỉ?”

Họa Long bổ sung thêm: “Hạ Vũ Bình tốt nghiệp trường đại học Lam Kinh, lại là bạn học cùng khóa với Điều Ái Thanh. Chúng ta cần hết sức lưu ý đến điểm trùng hợp ngẫu nhiên này.”

Tuy có nhiều điều nghi vấn nhưng trên thực tế chẳng hề có bất kì chứng cứ nào chứng thực Hoàng Bách Thành và Hạ Vũ Bình có liên quan đến vụ án băm xác 19.1 xảy ra vào mười năm trước, có điều rất nhiều điểm trùng hợp khiến người ta không thể không đặt dấu hỏi. Liệu có phải một trong hai người Hạ Vũ Bình hoặc Hoàng Bách Thành chính là thủ phạm giết Điều Ái Thanh? Liệu có phải Hạ Vũ Bình chỉ đơn thuần muốn mô phỏng vụ án thảm khốc đó?

Còn một điểm nữa, tại hiện trường vụ án 11.9, cũng chính là tại nhà của Hạ Vũ Bình, cảnh sát phát hiện bốn đôi đũa đặt trên bàn ăn, trong khi trên hiện trường chỉ có ba xác chết. Phải giải thích thế nào về chuyện này?

Trong lúc ăn trưa, vấn đề đôi đũa thứ tư đã tìm thấy lời giải đáp!

Vụ án băm xác 11.9 đại cáo thành công, sở cảnh sát thành phố Lam Kinh tổ chức buổi tiệc mừng công để chúc mừng tổ chuyên án và các chiến sĩ cảnh sát, tất cả các thành viên đều tham dự đầy đủ. Giám đốc sở cảnh sát long trọng đứng lên phát biểu, ông ta bày tỏ lòng cảm ơn và trân trọng sâu sắc đối với những gì lực lượng cảnh sát trong cả thành phố đã thể hiện. Trong tiếng vỗ tay vang dội như sấm dậy, các thành viên của tổ chuyên án cũng được mời lên phát biểu, giáo sư Lương và Tô My nói một vài câu khách sáo thể hiện tổ chuyên án không dám coi đây là công lao của riêng mình, mỗi một vụ án được phá giải đều dựa trên sự nỗ lực và công lao của mỗi thành viên trong đội.

Họa Long chỉ nói một câu: “Cảnh sát luôn có hai danh xưng là “anh hùng” và “anh hùng rơm”, muốn chọn danh xưng nào tùy thuộc vào lựa chọn của mỗi cảnh sát.”

Toàn bộ cảnh sát dưới khán đài đều im phăng phắc, rồi sau đó từng tràng pháo tay rộ lên vang dội, mọi người đều hô lên khen hay.

Họa Long đưa micro cho Bao Triển. Anh bước lên khán đài với vẻ thẹn thùng vì không biết nói gì trước bao nhiêu người thế này. Mọi người đều im lặng chờ đợi, Bao Triển khẽ hắng giọng rồi nhắc lại nguyên văn lời tuyên thệ anh từng đọc khi gia nhập tổ chuyên án.

“Thề trước quốc kì, từng lời nói hành động của cảnh sát tuyệt đối không dây bẩn sao vàng. Thề trước hiến pháp, từng suy nghĩ ý thức của cảnh sát tuyệt đối không phạm tới tôn nghiêm của pháp luật. Thề trước nhân dân suốt đời suốt kiếp của cảnh sát tuyệt đối không phụ sự kì vọng của nhân dân. Trước quốc kì và quốc huy, tôi xin thề: Sẽ đấu tranh không ngừng nghỉ đến giọt máu cuối cùng với mọi hoạt động phạm tội vì sự hưng thịnh của quốc gia, vì an ninh của nhân dân! Tôi thề sẽ làm tất cả vì sứ mệnh thần thánh, vì sự hi sinh cao cả của các chiến hữu. Được làm cảnh sát và đứng ở đây là vinh dự của cả đời tôi!”

Mặc dù lời tuyên thệ ấy không hợp thời hợp lúc nhưng vẫn lay động bầu nhiệt huyết của tất cả cảnh sát có mặt ở hiện trường, mọi người vỗ tay vang dội.

Bốn thành viên của tổ chuyên án trở lại bàn tiệc, giám đốc sở cảnh sát Lam Kinh và cựu giám đốc sở cảnh sát liền đến chúc rượu. Ly thứ nhất, cựu giám đốc sở tưới lên mặt đất, ông xúc động nói: “Tuy vụ án này đã được phá giải, nhưng tôi vẫn không thể vui nổi. Ly rượu này tôi dành cho những nạn nhân vô tội. Cháu bé trong vụ án 11.9 đáng thương quá, cả cô Điều Ái Thanh nữa, suốt mười hai năm ròng vất vưởng ở dương gian, biết lúc nào mới có thể an lòng mà nhắm mắt xuôi tay?”

Giám đốc sở cảnh sát thành phố Lam Kinh thở dài bảo: “Tôi nhận được bưu kiện do một sinh viên gửi tới. Cậu ta không phải cảnh sát nhưng từ mấy năm trước luôn âm thầm ra sức điều tra vụ án 19.1. Bắt đầu từ khi vào cấp ba đến giờ, cậu ta đã thu thập tất cả tư liệu liên quan đến vụ án mà mình biết, từ việc cắt tin tức đăng tải trên báo cho đến tự ghi chép những nhận định của mình, thậm chí cậu ta còn ghi chép cả những điều mà bản thân điều tra được. Tất cả tư liệu này phải nặng đến chục cân. Đối diện thùng bưu kiện, tôi thấy rất xấu hổ.”

Tô My nói: “Rất nhiều người tham gia mạng xã hội quan tâm đến vụ án này. Có thể nói đó là vụ án đạt tỉ lệ quan tâm cao nhất trên mạng. Tôi cảm thấy hưng thú... Chỉ là suy đoán của cá nhân tôi thôi nhé...”

Giáo sư Lương cắt ngang: “Tôi thấy thế này, chúng ta hãy nêu phân tích và suy đoán của mình, nghĩ thế nào cứ mạnh dạn nói ra, không cần phải chịu trách nhiệm về những phán đoán đó, cũng không cần nghĩ đến chứng cứ hay tính thận trọng làm gì. Chúng ta cứ nói ra tự nhiên giống như cư dân mạng thảo luận với nhau ấy!”

Tô My gật đầu bảo: “Vâng! Thế thì tôi xin nói tiếp. Lẽ thường không khảo thì ba năm sau kẻ trộm cũng xưng, nhưng hung thủ giết Điều Ái Thanh vẫn không bị sa lưới, đến giờ y vẫn tiêu dao tự tại ngoài vòng pháp luật chắc chắn y cảm thấy rất đắc ý, bao nhiêu năm trôi qua, y cho rằng mình đã an toàn bởi vậy y mới hùng hồn lên mạng bàn tán tình hình vụ án với các cư dân mạng khác, thậm chí còn cố tình hé lộ một số tình tiết vụ án. Hồ như y rất thích phân tích và thảo luận. Một số suy luận của cư dân mạng khiến hắn cũng hơi hoảng, vì cần tắc vô áy náy nên y lặn mất tăm. Nhưng một thời gian sau, y không chịu được cô đơn nên lại tái xuất giang hồ... Có lẽ hung thủ là một trong những cư dân mạng tham gia thảo luận về vụ án. Tôi để ý và thấy rằng cứ cách một thời gian thì lại có người đăng bài hoặc chia sẻ những topic liên quan đến vụ án, rất có khả năng kẻ làm việc đó chính là hung thủ. Chỉ có điều chúng ta không thể khảo chứng được trong nguồn tin tức khổng lồ xuất hiện trên mạng.

Bao Triển phản bác: “Tôi lại nghiêng về nhận định hung thủ là kẻ chuyên giết mổ gia súc. Có thể y là một tay bán thịt lợn ngoài chợ, còn độc thân hoặc đã li dị, y sống một mình trong ngôi nhà có vườn bao quanh, trong khu vườn hoang tàn ấy đựng chiếc xe ba bánh. Một số người suy đoán phương tiện vận chuyển mà hung thủ sử dụng khi đi phi tan thi thể nạn nhân là xe đạp hoặc xe hơi loại nhỏ, vì không ai nghĩ đó là xe mô tô ba bánh nhỉ? Loại xe nông dụng này rất phù hợp với những tay chuyên giết mổ gia súc hoặc bán thịt gia súc ngoài chợ. Có lẽ chiếc xe đó rất cũ kĩ, không có đèn, phanh không ăn. Ngày 19 tháng 1 năm 1996, nhiệt độ ngoài trời hạ xuống âm bốn độ C, thành phố Lam Kinh bị tuyết bao phủ hoàn toàn, vì trước đó vừa xảy ra trận tuyết lớn. Rất có khả năng Điều Ái Thanh mất tích vì bị tai nạn giao thông. Hung thủ lái mô tô ba bánh, vì khi ấy trời vô cùng giá rét, mặt đất đóng băng nên hung thủ vô tình đâm phải Điều Ái

Thanh đang đi tản bộ vào buổi tối. Điều Ái Thanh không chết nhưng bị thương nặng, hung thủ lấy lý do đưa cô ấy đến bệnh viện để bế cô lên xe. Nhưng giữa đường y chợt thay đổi ý định, y kéo nạn nhân vào trong nhà giết người diệt khẩu. Vì bệnh nghề nghiệp nên y chọn cách phi tang thi thể bằng cách chôn xác nạn nhân. Căn cứ vào loại ba lô kiểu dáng xưa cũ, ta có thể đoán cuộc sống của hung thủ không lấy gì làm dư giả và hoàn toàn phù hợp với thân phận của một kẻ giết mổ gia súc hoặc bán thịt ngoài chợ.”

Họa Long cũng đưa ra nhận định: “Đối với vụ án 19.1, tôi có suy đoán thế này: Nạn nhân Điều Ái Thanh mất tích ngày mùng 10 tháng 1 năm 1996, thi thể được phát hiện vào ngày 19 tháng 1, trải qua chín ngày thi thể mới được phát hiện, nhưng tại sao lại là chín ngày? Sau khi giết người, việc hung thủ muốn làm nhất là tiêu hủy xác chết, vậy mà mãi chín ngày sau y mới đi vứt xác. Phải chăng thời gian chín ngày là hơi dài? Liệu trong đó có ẩn chứa uẩn khúc nào không? Điều đáng phải đặt một dấu hỏi là hai con số 110 và 119[3]. Mọi người đều biết hai con số này đại diện cho điều gì phải không? Đó chính là hai số điện thoại khẩn cấp báo cảnh sát chúng ta. Điều này có nghĩa gì? Chúng ta có thể lý giải động cơ của hung thủ thông qua thông điệp mà y gửi đến không? Theo tôi y chính là một phạm nhân đã ra tù từng phải chịu sự đối xử bất công hoặc chịu một cú sốc nào đó do các cơ quan pháp luật gây ra, y lợi dụng vụ án giết người này để thách thức và khiêu khích cảnh sát!”

Cựu giám đốc sở phá lên cười: “Ha ha! Tôi thấy suy đoán vô căn cứ này khá thú vị đấy! Nói thực tôi luôn nghi ngờ một người, nhưng cũng chẳng có chứng cứ xác thực nào cả. Mọi người đã mạnh dạn nói ra phỏng đoán của mình thì tôi cũng không ngại chia sẻ suy nghĩ của mình với mọi người. Tôi cảm thấy trong quá trình điều tra phá án và thăm dò dư luận chắc chắn chúng ta từng chạm trán với hung thủ, nhưng vì quá ít manh mối nên chúng ta đã để y lọt mắt. Tôi cho rằng hiện trường vụ án thứ nhất là ở một ngõ nhỏ hoặc ở một đoạn nào đó trên đường Thanh Đảo. Khi ấy chúng tôi cũng tiến hành điều tra, rà soát tại hai vị trí trọng điểm trên, cảnh sát gõ cửa từng nhà tìm kiếm nghi phạm. Khi ấy chúng tôi nghĩ rằng mặc dù manh mối nắm trong tay vô cùng ít ỏi nhưng chỉ cần rà soát đại trà là có thể thu hẹp phạm vi. Lúc lục soát một quán mì, tôi đặc biệt để ý đến chủ quán, đó là người đàn ông ngoài ba mươi tuổi. Theo dân quanh vùng phản ánh thì anh ta là kẻ vô cùng ki bo, keo kiệt, tinh thần cũng hơi bất bình thường, dáng người khá cao, vai rộng, da đen nhẻm. Nếu nhìn bề ngoài thì nom anh ta không hề nanh ác hay nham hiểm, nhưng không hiểu sao khi nhìn anh ta, tôi lại thấy lạnh người. Tôi làm cảnh sát từng ấy năm, gặp biết bao loại tội phạm, nhưng chưa bao giờ tôi cảm thấy sợ như thế. Hai mắt anh ta nhìn chằm chằm vào người đối diện, ánh mắt ngậy dại. Chúng tôi tìm thấy một cuốn sổ tay trong nhà anh ta, đó là một cuốn sách cổ đã cũ kỹ, chữ bên trong được viết bằng bút lông, nom đã khá nhiều năm rồi. Nội dung cuốn sổ là các thủ pháp lăng trì, giăng giải khá chi tiết về các thao tác tiến hành kiểu khổ hình này. Sau khi tra hỏi, anh ta khai ông nội của ông nội anh ta là đạo phủ, chuyên lăng trì phạm nhân. Cuốn sổ này do tổ tiên truyền lại đến đời anh ta. Khi ấy, trong đầu tôi chợt nảy ra một suy nghĩ, liệu hậu thế của tay đạo phủ đó có tiện tay tóm cổ một người bất kỳ rồi thực hiện xử phạt người đó bằng khổ hình lăng trì giống như nội dung ghi trong cuốn sổ hay không?”

Họa Long cắt ngang: “Quán mì đó bán những loại mì gì?”

Cựu giám đốc sở đáp: “Nhiều loại lắm! Mì thịt sợi rau cải, còn có cả thịt xiên nướng nữa! Ta không thể định tội cho một người chỉ vì người ấy có cuốn sổ chép tay ghi các nội dung liên quan đến lăng trì nên chuyện cũng chỉ dừng lại ở đó. Nhưng đến tận giờ tôi vẫn nhớ như in ánh mắt của kẻ đó. Sau khi thành lập đội án tồn, tôi liền dẫn cảnh sát đến đó thăm dò lần nữa nhưng quán mì đó không còn nữa, khu dân cư đã bị phá dỡ từ lâu, không rõ kẻ đó chuyển đi đâu? À mà đúng rồi! Khi ấy Hoàng Bách Thành thuê trọ chính trong khu dân cư đó.”

Giám đốc sở cảnh sát đưa ra quan điểm của mình: “Tôi cho rằng khả năng tập thể gây án không lớn lắm. Một vụ án nghiêm trọng như thế này không thể do một tập thể cùng thực hiện được bởi một miệng thì kín chín miệng thì hở, chẳng ai dám đảm bảo đối phương sẽ vĩnh viễn giữ được bí mật, càng chẳng biết lúc nào những ân oán cá nhân sẽ bùng phát, chẳng ai dám tin bí mật này sẽ mãi mãi được đào sâu chôn chặt cùng thời gian. Bởi vậy vụ án này do một người gây ra, nói cách khác, hung thủ là một cá nhân chứ không phải một tập thể. Mà thời điểm ấy, Điều Ái Thanh vừa mới vào năm thứ nhất, các mối quan hệ vô cùng đơn giản, có khả năng hung thủ và cô ấy không hề quen nhau. Đây chỉ đơn thuần là vụ án mạng ngẫu nhiên, mà loại án mạng này lại khó phá giải nhất. Điều Ái Thanh thích văn học, hung thủ có thể là một ông chủ hiệu sách, khi cho cô ấy mượn sách, hai bên xảy ra mâu thuẫn nên ông chủ đã lỡ tay giết người, sau đó tìm cách phi tang vật chứng. Ngoài ra còn một khả năng nữa, khi ấy nhà trường còn rộ lên phong trào trao đổi nhật

kí, trước khi gặp nạn, Điều Ái Thanh từng nói mình quen một nhà văn, có lẽ gã nhà văn đó và cô ấy từng viết thư qua lại cho nhau, rồi hẹn gặp mặt. Vào ngày hai người gặp nhau, gã nhà văn đã cưỡng bức cô và giết người diệt khẩu. Y làm tất cả những việc còn lại với tử thi chỉ vì muốn tiêu hủy tang chứng mà thôi.”

Giáo sư Lương nói: “Còn tôi thấy vụ án này xuất hiện hai nghi vấn mà nghĩ nát óc mãi vẫn không ra. Thứ nhất là gã gù làm việc trong nhà hỏa táng, tên này có thói quen biến thái ăn thịt người. Căn cứ theo điều tra của chúng ta thì năm 96 hắn làm nghề phụ xe, nhưng trong quá trình thẩm vấn hắn lại phủ nhận điều này, hắn nói mình nổi nghiệp cha từ khi tốt nghiệp cấp hai và làm việc tại nhà hỏa táng liên tục từ đó đến nay. Vì sao hắn lại cố tình giấu giếm thời gian đi kéo xe đó? Liệu có phải khi hắn đang kéo xe trên phố thì Điều Ái Thanh đã vô tình lên xe hắn, để rồi vụ án 19.1 xảy ra ngay sau đó? Còn một điểm nghi vấn nữa...”

Trên bàn tiệc có sáu người với sáu đôi đũa, giáo sư Lương cầm một đôi đũa, đặt lên bàn, rồi chậm rãi nói: “Trong vụ án 11.9 lại thừa một đôi đũa, điều này có nghĩa gì? Ai có thể nói cho tôi biết được không?”

Sau một lát ngảy người nhìn đôi đũa, cuối cùng Họa Long ngẩng mặt lên nói: “Tôi biết đáp án.”

Bao Triển vội hỏi: “Nó có nghĩa gì?”

Họa Long nâng ly rượu uống cạn, vẻ mặt thoáng nét bi thương, anh kể: “Trước đây, tôi cũng tham gia một bữa tiệc mừng công, lẽ ra bữa tiệc ấy phải có ba cảnh sát tham gia, chúng tôi là một nhóm cảnh sát nằm vùng, nhưng hai đồng nghiệp ấy đều hi sinh trong khi làm nhiệm vụ, chỉ còn mình tôi sống sót. Bữa tiệc mừng công diễn ra rất rôm rả, nhiều cảnh sát tham gia giống như hôm nay, chỉ có tôi lặng lẽ rời khỏi bữa tiệc, một mình tìm quán rượu nhỏ, gọi mấy món nhậu. Hôm ấy, tôi uống say khướt, rồi khóc tu tu như trẻ con. Mặc dù chỉ uống rượu một mình, nhưng tôi lại đặt ba đôi đũa trên bàn ăn, tôi cảm thấy hai người kia vẫn còn sống, họ đang ngồi ngay cạnh tôi...”

Tô My hỏi: “Ý anh là đôi đũa thừa ra đó dành cho người chết sao?”

Giáo sư Lương trầm ngâm tiếp lời: “Người chết! Lẽ nào đôi đũa ấy để cho Điều Ái Thanh?”

Chương 4: Tuyến đường vút xác

Chiều muộn ngày hôm đó cũng chính là đêm trước tổ chuyên án rời khỏi thành phố Lam Kinh, đồn công an phân cục Cổ Lâu nhận được một cú điện thoại báo án gọi đến từ phòng bảo vệ của trường đại học Lam Kinh. Một đêm khi bảo vệ đi tuần xung quanh bốn khu kí túc xá ở phía nam nhà trường, họ đã gặp sự việc quái lạ. Khu kí túc xá phía nam của trường có một gian phòng luôn luôn trong trạng thái khóa trái. Một cậu bảo vệ mới đến công tác đi cùng một bác bảo vệ giàu kinh nghiệm công tác tại trường, bác bảo vệ già khuyên: “Tốt nhất không nên đi tuần ở đây!”

Cậu bảo vệ mới ngạc nhiên hỏi: “Vì sao vậy? Chẳng lẽ trong đó có ma à?”

Bác bảo vệ già đáp: “Cậu không nên biết thì hơn.”

Lòng hiếu kì thúc giục cậu bảo vệ mới đêm nào cũng đi một vòng quanh kí túc xá phía nam để xem xét tình hình. Cậu ta bật đèn pin tuần tra tòa nhà cũ kĩ, khi đến trước cánh cửa đóng chặt, cậu ta dừng lại, cơn âm phong lạnh teo teo càn quét hành lang, cậu ta soi đèn pin vào cánh cửa đang đóng kín. Ổ khóa đã bị han gỉ, từ bản lề và móc khóa có thể thấy rõ cánh cửa này đã không mở trong nhiều năm rồi.

Giờ thì cánh cửa đã mở!

Cậu bảo vệ không nén được tò mò thò tay giật ổ khóa xuống, ốc vít đã han gỉ nên trở nên lỏng lẻo, sau mấy lần giật, ổ khóa đã bị giật tung ra khỏi móc khóa.

Sau đó nhiều người đã hỏi cậu bảo vệ nhìn thấy gì khi mở cửa, cậu bảo vệ chỉ trầm ngâm không muốn nói nhiều.

Có người trêu: “Hay anh nhìn thấy một cô gái mặc áo trắng?”

Cậu bảo vệ cười cười lắc đầu.

Có người lại hỏi: “Hay phía sau cửa là một cô gái tóc tai xõa xượi?”

Cậu bảo vệ đành trả lời: “Trong đó chẳng có người nào hết!”

Ngay cả đội trưởng đội bảo vệ cũng tò mò hỏi dồn: “Thế cậu nhìn thấy gì?”

Nói ra thật khiến người ta khó tin, sau khi mở cửa ra, cậu bảo vệ thấy căn phòng trống rỗng, bụi phủ thành lớp dày, mùi ẩm mốc xộc thẳng vào mũi, cậu soi đèn lên, vừa lúc ấy có một tờ giấy từ không trung chậm chạp bay xuống, rơi ngay dưới chân.

Có lẽ trong sát na cửa mở, tờ giấy đó đã bị gió thổi bay xuống đất.

Cậu bảo vệ hỏi: “Trên tờ giấy viết một cái tên. Điều Ái Thanh là ai?”

Đội trưởng đội bảo vệ nhìn cậu bảo vệ trẻ tuổi, cậu ta còn chưa đến hai mươi, mười hai năm trước chỉ là một thằng nhóc vắt mũi chưa sạch. Đội trưởng kể: “Năm 96, trong kí túc có một nữ sinh tên là Điều Ái Thanh bị giết hại, hung thủ băm xác cô ấy ra thành ngàn mảnh, đến giờ cảnh sát vẫn chưa bắt được hung thủ. Vì vụ án này quá khiếp đảm nên từ đó đến nay kí túc đó vẫn để trống, không ai dám vào ở.”

Cậu bảo vệ lấy tờ giấy mà mình phát hiện trong kí túc ra cho mọi người xem, trên đó viết tên Điều Ái Thanh, ngoài ra còn vẽ những đường vòng kì quái, thoạt xem thì hao hao giống một chú dê, nhưng nhìn kĩ lại thấy giống bản đồ chỉ đường kì bí nào đó. Sau khi phòng bảo vệ của nhà trường điều tra thì biết đó là tờ giấy mà hai nữ sinh trong trường đã chơi trò cơ bút. Trò cơ bút là một trò chơi cầu cơ, mời gọi thần thánh linh hiển, trò này rất thịnh hành trong giới sinh viên, theo luật thì sau khi mời gọi thần linh về, người chơi phải đốt tờ giấy đi, nhưng hai nữ sinh nọ quá sợ hãi nên họ lẳng lặng nhét tờ giấy vào trong căn phòng kí túc mà khi xưa mà Điều Ái Thanh từng ở.

Đội trưởng đội bảo vệ phản ánh sự việc này cho đồn công an phân cục Cổ Lâu, phân cục trưởng lại báo cáo tình hình cho tổ chuyên án.

Rất nhiều cảnh sát trong đó có cả phân cục trưởng đều cho rằng cơ bút là trò mê tín dị đoan vớ vẩn và không đáng tin nên cho rằng bộ chỉ huy vụ trọng án sắp giải tán này sẽ không quan tâm, bởi rất cuộc cảnh sát chỉ phá án dựa trên những căn cứ khoa học, chỉ duy Tô My kiên quyết bảo vệ ý kiến của mình, cô cho rằng cơ bút là trò chơi bói toán rất kì lạ, nó có thể nói cho chúng ta biết những việc từng xảy ra trong quá khứ cũng như những việc sắp xảy ra trong tương lai. Hồi còn học đại học, cô cũng chơi trò này.

Giáo sư Lương đề nghị mọi người bỏ phiếu biểu quyết nếu vượt quá bán thì bộ chỉ huy sẽ ra lệnh tiếp tục đi sâu điều tra theo manh mối này.

Tô My là người đầu tiên giơ tay.

Bao Triển sinh ra và lớn lên ở vùng nông thôn nên anh luôn tin vào những điều thần bí, bởi vậy anh cũng giơ tay.

Họa Long hỉ mũi tỏ vẻ xem thường. Anh không giơ tay, chỉ nói: “Đúng là mê tín dị đoan!”

Giáo sư Lương không có động thái gì, nếu ông bỏ cuộc thì vụ án sẽ chấm dứt tại đây, ngày mai tổ chuyên án sẽ rời khỏi thành phố Lam Kinh và trở về tổng bộ. Tô My căng thẳng nhìn ông, Bao Triển cũng chờ đợi quyết định của giáo sư Lương. Họa Long cười nhạo: “Nếu bảo trò cơ bút này linh thiêng thật thì giáo sư cứ để bút tiên đưa ra quyết định xem thế nào.”

Giáo sư Lương nhìn tờ giấy và nói: “Trước khi đến đây phó cục trưởng đã tặng chúng ta bảy chữ “Đừng để hổ thẹn với lương tâm”, có thể tờ giấy này chẳng hề có chút giá trị nào, nhưng những việc cần làm chúng ta vẫn phải làm, dầu cho nó vô ích. Như thế mới không cảm thấy có lỗi với bản thân.”

Giáo sư Lương yêu cầu tất cả thành viên của tổ chuyên án đều mặc cảnh phục giống như lúc mới đến. Họ muốn xuất hiện trước đông đảo sinh viên trường đại học Lam Kinh trong trang phục trang nghiêm của cảnh sát, để ngầm nói với họ rằng cảnh sát không bao giờ buông tay trước vụ án Điều Ái Thanh, không bao giờ bỏ qua hung thủ.

Họa Long lái xe đưa tổ chuyên án đến trường đại học Lam Kinh. Màn đêm bắt đầu giăng mắc khắp nơi, giáo sư nhìn đồng hồ, bây giờ chính là thời gian Điều Ái Thanh rời khỏi trường và mất tích. Đội trưởng đội bảo vệ chạy ra tiếp đón tổ chuyên án, hiệu trưởng và các lãnh đạo trường khác cũng vội đến ngay sau đó. Trước tiên, tổ chuyên án gọi hai nữ sinh đã chơi trò cơ bút đến, rồi thẩm vấn cậu bảo vệ phát hiện ra tờ giấy. Cậu bảo vệ trình bày: “Họ đã điều tra, căn cứ vào dấu vết in trên tờ giấy thì phát hiện hai nữ sinh

này đã nhét tờ giấy vào phòng kí túc của Điều Ái Thanh qua khe cửa.” Hai nữ sinh cũng khai: Họ nghe các anh chị khóa trên nói trước đây Ái Thanh ở gian kí túc đó.

Tờ giấy cầu cơ là một trang A4, trên đó viết tên của Điều Ái Thanh và vẽ cả những đường kẻ khá phức tạp và bất quy tắc.

Bốn thành viên của tổ chuyên án đứng trước cửa phòng kí túc mà Điều Ái Thanh ở năm xưa. Căn phòng trống trơn không có bất kì đồ đạc gì ngoài bụi trần. Đèn không sáng. Mọi người lặng lẽ nhìn vào bóng đêm. Năm 1996, nữ sinh Điều Ái Thanh đã rời khỏi căn phòng này, để rồi sau đó biến mất trong thành phố này. Mãi chín ngày sau, từng phần thi thể của cô mới được phát hiện.

Đây chính là xuất phát điểm!

Giáo sư Lương gơ tờ giấy lên, soi đèn pin xuyên qua nó, neho mắt quan sát kĩ, rồi lẩm bầm như đang nói với oan hồn: “Rốt cuộc cháu muốn mách bảo điều gì cho chúng tôi nhỉ?”

Bao Triền cũng nhìn tờ giấy, anh thấy rất rõ điểm đặt bút.

Như chợt nhớ ra điều gì, giáo sư Lương đột nhiên lớn giọng nói: “Mang bản đồ thành phố Lam Kinh ra đây! Bản đồ năm 96 ấy! Nhanh lên!”

Phòng bảo vệ nhà trường lập tức đi tìm bản đồ, cứ ngỡ bản đồ năm 96 rất khó kiếm nhưng chẳng ngờ lại thấy nhanh đến vậy – Một bác lái taxi già trong trường vừa vặn có tấm bản đồ thành phố từ năm 96.

Giáo sư Lương lấy bút đỏ chấm vài điểm trên bản đồ, những điểm đánh kí hiệu bằng mực đỏ chính là những địa điểm vút xác năm đó, sau đó lấy điểm xuất phát là trường đại học Lam Kinh, rồi úp tờ giấy vẽ những đường nhằng nhịt, phức tạp lên bản đồ, chẳng ngờ tất cả các điểm vút xác ấy lại nằm trên đường kẻ của tờ giấy cầu cơ. Sự trùng hợp này khiến người ta chỉ biết tròn mắt kinh ngạc.

Bao Triền nói: “Chẳng lẽ đây là tuyến đường vút xác năm đó của hung thủ?”

Tô My tiếp lời: “Có thể hiện trường bám xác của vụ án thứ nhất ở đoạn nào đó trên tuyến đường này.”

Giáo sư Lương lập tức ra lệnh: “Hỏa Long! Mau lái xe!”

Hỏa Long ngần ngại: “Bác Lương, bác không đùa đấy chứ? Chúng ta là cảnh sát, lẽ nào lại đi tìm hung thủ dựa trên tuyến đường viết trên tờ giấy cầu cơ sắc mùi mê tín này sao?”

Giáo sư Lương vỗ vai anh: “Thì cậu cứ coi như chúng ta đang đi dạo thành phố Lam Kinh là được chứ gì? Cứ đi theo tuyến đường này, ắt sẽ tìm thấy đích đến.”

Quá trình tìm kiếm này giống như một trò chơi, các nét vẽ trên tờ giấy che phủ cả bản đồ thành phố, có điều chẳng thể phán đoán được tỉ lệ và phương vị của bản đồ, chỉ cần sai lệch một chút thì khoảng cách giữa hai con phố, hai con đường hoặc vị trí của hai khu dân cư sẽ bị sai lệch hoàn toàn. Hỏa Long nổ máy dẫn đường, bốn thành viên của tổ chuyên án chẳng hề ôm hi vọng trong lòng, giống như giáo sư nói, coi như họ đi thăm thú cảnh đẹp của thành phố Lam Kinh mà thôi. Họ biết đây là chuyến tìm kiếm vô nghĩa, chỉ có điều họ làm vậy để lương tâm mình được thanh thản.

Từ xuất phát điểm, chiếc ô tô từ từ rời khỏi trường đại học Lam Kinh. Trong màn đêm u tối, có lẽ ai đó đã dẫn đường cho họ.

Tô My nghe nhạc bằng máy MP3, Hỏa Long hỏi: “Bài gì thế?”

Tô My đáp: “Bèo dạt, một bài hát xưa cũ!”

Lo chi ngày sau kết thúc thế nào

Ta từng gặp mặt chẳng phải sao

Cần gì lao tâm tìm cách trối

Cần gì lời hứa hái trăng sao.

Này cô thiếu nữ đương độ tuổi hoa bị giết hại một cách tàn nhẫn từ mười năm trước! Em có nghe thấy không? Đây chính là bài hát mà em từng thích nhất đấy!

Hãy để chúng tôi đi đến tận cùng thành phố Lam Kinh! Em hãy hiển linh và nói cho chúng tôi biết ai là hung thủ và hắn đang ở đâu?

Hãy để gió dẫn chúng tôi đi tìm hung thủ! Hỡi linh hồn phiêu bạt khắp chốn nhân gian chẳng được an nghỉ của em hãy dẫn đường cho chúng tôi!

Chương 5: Tờ giấy thần bí

Mười năm! Thành phố này đã thay đổi đến điên đảo quay cuồng, chỉ duy một thứ không thay đổi đó là những người mưu sinh bằng nghề nhặt rác. Người phát hiện ra tử thi của Điều Ái Thanh là một nữ công nhân vệ sinh, cô ấy cũng nhặt rác, khi phát hiện một thanh sắt phế thải cô đã rất vui mừng, hưởng hờ còn phát hiện hẳn một bọc thịt, vì thế cô định mang về nhà ăn. Hơn chục năm trôi đi, bể rác đắp bằng xi măng được thay bằng các thùng rác nhựa màu xanh da trời, hết đám người nhặt rác này đi lại có một đám người khác đến, họ nhặt phế liệu tìm kiếm tài vận từ những thứ chúng ta vứt đi.

Người nghèo trong thành phố giống như những cánh hoa bồ công anh, chúng xoay xoay, bay bay, trôi dạt trên nền xi măng theo chiều gió, chúng mang theo hi vọng có thể lịm tắt bất cứ lúc nào, vô vọng tìm kiếm từng hạt đất để cắm rễ nảy mầm.

Đặc điểm nổi bật của thùng rác là vô cùng thành thật, chúng không biết nói dối, lại vô cùng công bằng, coi người giàu cũng như kẻ nghèo. Đó chính là nơi người người công bằng theo nghĩa đích thực, mọi vật đều trở lại bộ dạng ban đầu của nó, mỗi vật đều tìm thấy điểm cuối của cuộc đời. Những chiếc răng giả đổi trá cuối cùng cũng trở thành răng giả đơn thuần, những bình rượu chứng kiến bao cuộc bán trác hủ bại cuối cùng cũng trở thành bình rượu đơn thuần. Dầu lọc thuốc mà anh công nhân vừa hút, quả táo mà bà mệnh phụ phu nhân vừa cắn dở gặp nhau ở thùng rác, hình đầu người người trên tờ tiền rách và bọ đờm gói trong giấy vệ sinh cũng gặp nhau ở thùng rác. Những chiếc mặt nạ nguy trang đầy giả tạo bị lật bỏ – thùng rác có ý nghĩa hình tượng như vậy đấy!

Họ lái xe đi loanh quanh thành phố này, lượn qua ngõ Tiểu Phấn, nhà hỏa táng, rồi vòng qua đường Thanh Niên, đường Hoa Kiều, gặp phải mấy ngõ cụt, lại ngang qua hiện trường vứt xác lúc gây án, rồi xuyên qua rất nhiều con đường và khu dân cư... Suốt quá trình đó, họ còn bị lạc đường, nhưng cuối cùng họ cũng đến đích.

Bốn thành viên của tổ chuyên án xuống xe, đó là một quảng trường rộng lớn, người đi lại như mắc cửi, rất nhiều nhóm tập thể dục hoặc khiêu vũ. Vừa nhìn là biết quảng trường này mới được xây dựng chưa lâu, xung quanh vẫn còn một vài ngôi nhà kiểu cũ, có lẽ nhiều năm trước, nơi này từng là khu dân cư cũ nát. Ở chính giữa quảng trường có đài phun nước, cạnh đài phun nước đặt vài thùng rác.

Một cậu học sinh nhỏ tuổi ngồi trên thành hồ.

Tô My đẩy xe giúp giáo sư Lương đến gần đài phun nước, mọi người nhìn ngó xung quanh, một bài hát ở đâu đó bắt giắc vang lên.

Giáo sư Lương cúi xuống dịu dàng bảo cậu bé đáng chừng mới học tiểu học: “Một mình cháu chơi ở đây à? Thế bố mẹ đâu? Cháu đừng chạy lung tung kéo bố mẹ không tìm thấy nhé!”

Cậu bé chợt nói: “Khi nãy cũng có một người hỏi cháu y như ông vậy!”

Tô My giật thột vội hỏi: “Người đó hỏi cháu chuyện gì?”

Cậu bé đáp: “Hỏi cháu sao lại chơi một mình ở đây, rồi hỏi bố mẹ cháu đâu.”

Bao Triễn hỏi: “Thế người ấy là ai?”

Cậu bé trả lời: “Cháu không quen.”

Giáo sư Lương gợi ý: “Thế người đó trông như thế nào?”

Cậu bé lắc đầu, bảo: “Trông như mọi người thôi ạ!”

Có lẽ cậu bé này mới học lớp một, đòi hỏi một đứa trẻ mới học lớp một miêu tả hình dáng và khuôn mặt của một người là điều vô cùng khó khăn, cậu bé ngẫm nghĩ một lát rồi nói tiếp: “Người ấy mặc áo may ô, quần yếm, đeo găng tay trắng.”

Họa Long ngạc nhiên hỏi lại: “Găng tay trắng ư? Cháu có chắc người ấy đeo găng tay không?”

Cậu bé gật đầu với vẻ đầy khẳng định.

Bốn thành viên tổ chuyên án lập tức cảnh giác, giờ đang là tháng chín, thời tiết rất nóng bức, một người đeo găng tay giữa mùa này quả là đáng nghi.

Giáo sư Lương vội hỏi: “Thế người ấy tầm bao nhiêu tuổi?”

Bao Triển chỉ về phía một người trung niên tầm hơn bốn mươi, gần năm mươi tuổi đang đứng trên quảng trường, rồi hỏi: “Cháu thấy người đó có tầm tuổi chú kia không?”

Cậu bé lại gật đầu.

Giáo sư Lương hỏi tiếp: “Thế người đó còn làm gì?”

Cậu bé nói: “Chỉ đi vứt rác thôi ạ!”

Họa Long và Bao Triển lập tức lật tung thùng rác, căn cứ theo lời mô tả của cậu bé, họ tìm thấy một tờ giấy bị vo tròn do người lạ mặt ném vào thùng rác, từ nét chữ và tờ giấy ngả vàng, có phần mềm mủn của tờ giấy có thể đưa ra phán đoán bước đầu là tờ giấy này được giữ gìn ít nhất mười năm trở lên. Tờ giấy vốn rất phẳng, chỉ vừa bị vo nát mà thôi, còn trước đó có lẽ nó được kẹp trong một cuốn sách nào đó.

Nội dung trên đó lẫn tạp một vài từ địa phương và những lời chữ tục thô lỗ, xem ra người viết là một kẻ vô văn hóa, nhưng điều kì lạ là nét chữ lại rất đẹp, đáng ngờ hơn là khoảng cách giữa các chữ lại không đồng nhất, một vài chữ đứng xa các chữ còn lại một cách rõ nét, nom nó tro tro đến nỗi chỉ cần nhìn một cái là phát hiện ra ngay.

Nội dung toàn văn như sau, để phân biệt những chữ đứng độc lập, tổ chuyên án còn cố tình bôi đậm:

“Xã hội bây giờ tối như hũ nút, làm đếch gì cũng phải luồn cửa sau, phải có quan hệ. Kể nhiều tiền thì ít mà người rộng túi thì nhiều như quân Nguyên. Mấy đứa chuyên hát hò, đóng phim đúng là người làm trò, vậy mà chúng chỉ cần ngoáy móng vài cái là hái ra tiền, còn những người không tiền thì làm một phờ râu tre, tối ngày chống dít lên trời vẫn chả kiếm nổi mấy đồng, một tháng chỉ vài trăm tệ là cùng, chả đủ tiền mà cưới vợ, không có tiền ai thèm nghe mình nói. Mấy thằng ôn phả dờ nhà cửa người ta tanh bành hết cả, mẹ chúng nó chứ! Lại còn mấy trò lừa đảo của bọn cảnh sát nữa, cảnh sát là người ăn cơm nhà nước mà toàn nói nhảm, làm ăn đại khái, trong khi lòng tham thì vô đáy, tóm được lá củ cải liền mang đổi lấy rau cải, rồi lại lấy rau cải đổi lấy lá cà rốt. Ông mày làm trâu làm chó cả đời thử hỏi biết sống làm sao? Thời gian cứ ngày một trôi, người lại ngày một già. Đừng hỏi ông mày muốn làm gì, ông mày chỉ muốn sống sung sướng và thoải mái hơn bây giờ chút thôi! Đầu tiên ông phải tìm thằng nào đó, rồi chặt bég cổ nó ra, róc ngón tay, ngón chân nó cho hả dạ.”

Tất cả có bảy chữ, nom nổi bật hẳn trên cả đoạn văn, có lẽ người viết đã cố tình để cách ra, bảy chữ đó lần lượt là: rộng, mệt, là, ôn, mà, và, tiên.

Đoạn văn này rất giống màn tự sự của hung thủ. Họa Long lập tức lao ra quảng trường tìm người đàn ông trung niên mặc quần đùi, áo may ô và đeo găng tay trắng, đồng người đi lại trên quảng trường nhộn nhịp và liên tục di chuyển, ngay gần đó có một ngã tư, nếu một người định bụng rời khỏi đây thì chỉ cần mười phút là có thể hoàn toàn mất hút trong màn đêm, mất hút giữa biển người mà không thể nào tìm thấy nổi.

Giáo sư Lương và Bao Triển hỏi cậu bé thật tỉ mỉ xem người đàn ông đó trông như thế nào, nhưng cậu bé không thể mô tả một cách chuẩn xác, chỉ nói rằng người đó trông rất bình thường, không hề có đặc điểm gì nổi bật hay đặc biệt, ông ta giống như bao người khác đang đi trên phố.

Thực ra mỗi người bình thường mà chúng ta nhìn thấy cạnh mình đều có một khuôn mặt bí mật ở sau lưng mà chúng ta không tài nào phát hiện ra.

Rất có thể tổ chuyên án đã đi suốt qua vai hung thủ thực sự mà không hề hay biết.

Sau khi trở về sở cảnh sát, tổ chuyên án tiến hành phân tích, họ cho rằng xuất phát từ tâm lí biến thái, một số hung thủ có thói quen lưu giữ lại một vài kỉ vật của nạn nhân, phân thi thể mà cảnh sát phát hiện thấy không phải cơ thể hoàn chỉnh của Điều Ái Thanh, rốt cuộc y đã vứt những những bộ phận còn khuyết ở

đâu mà cảnh sát mãi vẫn không thể tìm ra? Theo thói quen vớt xác của hung thủ thì rất có khả năng y đã vớt chúng vào thùng rác.

Có lẽ những dòng chữ này là do hung thủ viết.

Tổ chuyên án tràn trề hi vọng tiến hành kiểm định nét chữ, nhưng kết quả lại khiến ai nấy đều ủ dột, những chữ đó không phải của gã gù, lại càng không phải của Hạ Vũ Bình hay Hoàng Bách Thành. Họ kiểm tra thông đêm tất cả các nét chữ của từng nghi phạm xuất hiện trong vụ án nhưng không có nét chữ nào trùng khớp với nét chữ trên trang giấy.

Trời hửng sáng! Tổ chuyên án định bỏ cuộc, họ ngồi ngâm cứu, phân tích bảy chữ đó suốt một đêm ròng, nhưng vẫn không thể giải mã được câu đố, thế là hoài công cả một đêm! Họ mệt mỏi ngồi nghỉ ngơi một lát rồi chuẩn bị ra máy bay rời khỏi Lam Kinh.

Giáo sư Lương nhìn ra ngoài cửa sổ, tia hồng đông đầu tiên đang le lói phía chân trời, ông chợt nói: “Ồ! Chúng ta quên chưa đối chiếu nét chữ của một người nữa!”

Tô My hỏi: “Ai vậy?”

Giáo sư Lương đáp mập mờ: “Nét chữ của một người chết!”

Họa Long nói: “Những người cần đối chiếu, chúng ta đã đối chiếu hết rồi còn gì?”

Bao Triển thăm dò: “Lẽ nào... ý của bác là...”

Giáo sư Lương gật đầu tiếp lời: “Đúng vậy! Nét chữ của Điều Ái Thanh!”

Tên sát thủ lừng danh ở Mỹ có biệt danh là Keystone từng bắt nạt nhân lễ ruột của mình đi quét dọn hiện trường. Tên sát thủ có biệt danh Đứa con của Sam và tên sát thủ có biệt danh là Zodiac thậm chí còn cố tình gửi thư cho cảnh sát trước khi gây án, thậm chí Đứa con của Sam còn cố tình để lại kí hiệu gợi ý cho cảnh sát.

Giáo sư Lương nhận định có khả năng hung thủ đã ép Điều Ái Thanh phải viết những dòng chữ này trước khi xử tử cô, chỉ vậy mới lí giải được nguyên nhân vì sao nội dung văn bản tục tĩu, thô lỗ nhưng chữ viết lại rất đẹp và ngay ngắn. Điều Ái Thanh là sinh viên đại học, cô là người có văn hóa, có đầu óc, khi ấy cô chắc chắn biết rằng mình đang rơi vào tình thế vô cùng nguy hiểm, bởi thế cô mới cố tình để lại manh mối, tách bảy chữ ra khỏi các chữ khác làm thành bảy mật mã ngấm ám chỉ lai lịch của hung nếu giải đáp được câu đố này có thể sẽ tìm ra chân tướng sự thật.

Tô My nói: “Có thể các nét chữ của bảy chữ đó tổ thành một số điện thoại hoặc số nhà gì đó.”

Họa Long bổ sung thêm: “Cũng có thể là mã code BB, mười năm trước đang thịnh hành loại máy BB call này mà!”

Bao Triển chậm rãi nói: “Tôi đã đoán ra được ba từ phía trước, còn bốn từ phía sau thì chịu.”

Giáo sư Lương kinh ngạc bật hỏi: “Thật không? Ba từ, đó nghĩa là gì?”

Bao Triển giải thích: “Từ “rỗng” được cấu thành bởi bốn chữ cái, từ “mệt” được cấu thành bởi ba chữ cái, có một từ ghép rất quen thuộc với chúng ta cũng được cấu thành bởi cụm bốn – ba chữ cái hai từ này, rồi thêm từ “là”, nối lại chúng lại với nhau, ta sẽ được một cụm từ có nghĩa.”

Giáo sư Lương sốt ruột: “Thôi cậu đừng giải thích vòng vo nữa! Mấy từ còn lại mọi người sẽ cùng đoán sau, giờ cậu mau nói ra ba từ đầu tiên nghĩa là gì đi đã!”

Bao Triển thả từng chữ: “Hung thủ là...”

[1] Chữ “đại” trong tiếng Hán có hình dáng giống như người nằm dang tay, dang chân “ ”.

[2] Chữ “thái” tiếng Hán viết là “ ”.

[3] Trong tiếng trung, ngày 10/01 và ngày 19/01 được viết theo thứ tự ngược lại là 1/10 à 1/19, viết tắt sẽ thành 110 và 119. Cùng với 112, thì 110 và 119 là ba số gọi cho cảnh sát Trung Quốc khi xảy ra tình trạng khẩn cấp.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/muoi-toi-ac-bong-ma-dem-mua>